

New York Times Bestseller

CATHERINE FISHER

SAPPHIQUE



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

CATHERINE FISHER

SAPPHIQUE



Thanh Tuyên dịch

NHÀ XUẤT BẢN TRÉ

SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Tác giả: **Catherine Fisher**

Dịch giả: **Thanh Tuyền**

Nhà xuất bản **TRẺ** - 2014

ebook©vctvegroup

Mục Lục

P.1 - MA THUẬT

1

2

3

4

5

6

7

P.2 - CẬU NHỎ MẶC ÁO KHOÁC VÀNG

8

9

10

11

12

13

14

P.3 - ĐIỀU TÀN NHƯ VÀNG TRẮNG

15

16

17

18

19

20

21

P.4 - CHÌA KHÓA NÀO MỞ ĐƯỢC TRÁI TIM?

22

23

24

25

26

27

28

P.5 - NGƯỜI ĐÀN ÔNG MANG ĐÔI CÁNH

29

30

31

32

33

34

35

P.1 - MA THUẬT

1

Người ta bảo rằng Sapphique không còn như trước nữa kể từ sau cú rơi của mình. Đầu óc ông thâm tím. Ông lao vào tuyệt vọng, những vực thẳm của Ngục Tù. Ông bò trườn vào những Đường hầm Rồ dại. Cố tìm cho được những nơi đen tối, những người nguy hiểm.

• TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Con hẻm hẹp đến nỗi Attia có thể dựa vào bờ tường bên này mà vẫn đá chân được tới bờ tường bên kia.

Cô bé chờ đợi trong ánh sáng lờ mờ, lắng nghe, hơi thở ngưng đọng trên mặt gạch lấp lánh. Ngọn lửa nhảy nhót trong góc, hắt ánh sáng lãn tãn đỏ quạch lên mấy bức tường.

Lúc này tiếng la hét nghe lớn hơn, tiếng gào rú không lẫn vào đâu được của đám đông cuồng nhiệt. Cô bé nghe thấy những tiếng la ó vui mừng, những trận cười phá ra bất chợt. Những tiếng huýt sáo, tiếng giậm chân, tiếng vỗ tay.

Liếm một giọt nước ngưng đặc trên môi, nếm từng hạt mằn mặn, biết rằng mình phải đối diện với họ thôi. Cô bé đã đi quá xa, tìm kiếm quá lâu, để bây giờ lại lẩn trốn. Đó là cảm giác vô tích sự vì thấy mình nhỏ bé, đầy sợ hãi. Không phải cô bé từng muốn trốn thoát đấy sao. Cô bé đứng thẳng lên, nhích lần đến cuối hẻm, sẫm soi nhìn ra.

Hàng trăm người chen chúc chật ních trong quảng trường nhỏ thấp sáng bằng đuốc. Họ bị ép sát vào với nhau, lưng dựa về phía cô bé, mùi nồng nồng của mồ hôi và những thân mình say xỉn. Đằng sau đám đông, một vài phụ nữ lớn tuổi đứng nghển cổ lên nhìn. Nhóm chỉ có phân nửa là người thu mình trong vùng bóng tối. Bọn con trai trèo lên vai nhau, bò lên tới tận đầu mái của những căn nhà bán thiu. Mấy quây hàng căng bằng vài tấm vải bạt lòe loẹt bán thức ăn nóng, vị cay của hành và dầu mỡ kêu xì xì làm cô bé phải nuốt xuống vì đói.

Ngục Tù cũng quan tâm. Ngay phía trên cô bé, dưới mái hiên bằng rơm rạ bán thiu, một trong những Con Mắt đỏ quạch tò mò theo dõi toàn cảnh.

Một tiếng hú vui mừng phát ra từ đám đông khiến Attia so vai lại, cô bé khoan thai bước ra. Bầy chó đánh nhau giành mấy miếng tốp mỡ, cô bé đánh vòng tránh xa chúng, bước ngang qua một ngưỡng cửa tối. Có ai đó trượt theo sau, cô bé quay lại, dao thủ sẵn trong tay.

“Đừng chứ.”

Tên móc túi bước lùi, mấy ngón tay xò ra, cười nhăn nhở. Hấn gầy nhom, bán thiu, răng thừa thốt.

“Không có vấn đề gì, cô gái đáng yêu ạ. Lỗi của tôi.”

Cô bé chăm chú nhìn hắn ta lùi vào đám đông.

“Ít ra phải thế chứ,” cô bé lầm bầm. Rồi trượt con dao vào vỏ, xô người đuổi theo.

Tìm được đường qua thật là gay go. Người chật như nêm, háo hức xem gì đó xảy ra tuốt đằng trước. Họ lầm bầm rên rĩ, cười lớn tiếng, đồng loạt há hốc miệng vì kinh ngạc. Bọn trẻ con rách rưới bò dưới chân mọi người, họ đá chân, giẫm cả lên chúng. Attia vừa lẩn, vừa chửi rửa, len vào những khe

hở, hụp xuống dưới những cùi chỏ. Nhỏ con cũng có lợi. Cô bé cần phải ra tới phía trước. Cô bé cần phải nhìn thấy ông ta cho bằng được.

Mệt đứt hơi, mình mẩy thâm tím, cô bé ngoằn ngoèo lách giữa hai người đàn ông to cao và tìm được khoảng trống.

Mùi khói cay sè. Những khúc củi đang cháy dở nổ lách tách khắp nơi, trước mặt cô bé, một bãi bùn được giăng dây thừng xung quanh.

Ngồi thu lu trong đó, chỉ có một mình, là con gấu.

Attia nhìn chăm chăm.

Lớp lông đen của con gấu là mớ ghè đóng thành vảy, đôi mắt nhỏ và tàn ác. Một sợi xích khua lanh canh quanh cổ, ngay phía sau, trong vùng bóng tối, người quản gấu nắm một đầu dây, ông ta hói đầu, ria mép dài, da lấp lánh mồ hôi. Một cái trống đeo bên hông, ông ta đánh trống theo nhịp và kéo căng sợi xích.

Chậm chạp, con gấu đứng lên trên hai chân sau, nhảy múa.

Cao hơn người đàn ông kia, dềnh dàng đến vụng về, nó xoay tròn, cái mõm đeo rọ nhiễu nhào nước dãi, mấy sợi xích để lại từng vết máu trên tấm da.

Attia nhăn mặt. Biết chính xác nó đang cảm thấy thế nào.

Cô bé đưa tay sờ vào cổ mình, chỗ những vết hằn -những vết thâm tím của dây xích cô bé từng mang, nay đã nhạt dần thành những dấu mờ mờ.

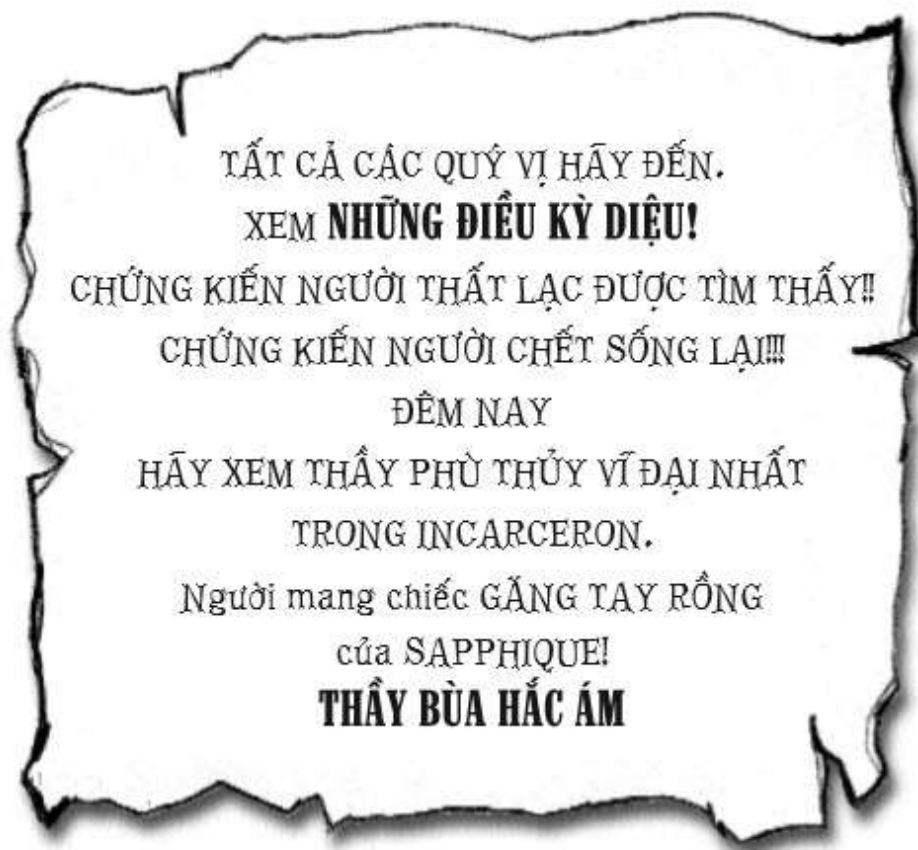
Như con gấu đó, cô bé từng là một thứ bị xiềng xích. Nếu không nhờ Finn, cô bé vẫn còn bị như thế. Hoặc, khả năng cao hơn, vào thời điểm này có lẽ đã chết mất rồi.

Finn.

Bản thân cái tên đó cũng đã là một vết bầm tím. Nó làm cô bé đau nhói khi nghĩ đến hành vi bội bạc của cậu.

Tiếng trống đánh nghe lớn hơn. Con gấu nhảy cẫng, động tác vụng về kéo lê quanh sợi xích khiến đám đông cười phá lên. Attia quan sát gương mặt dữ tợn ấy. Rồi, phía sau nó, cô bé nhìn thấy tấm áp phích quảng cáo. Nó được dán trên bức tường ẩm ướt, cũng tấm áp phích giống vậy được dán khắp nơi trong làng, khắp mọi nơi cô bé để mắt đến.

Rách rưới, ướt mềm, các góc đều bị lột tróc ra, tấm áp phích kêu mời một cách phô trương.



Attia lắc đầu hoang mang. Sau khi tìm kiếm suốt hai tháng xuyên khắp các dãy hành lang và các cánh quân trống trải, làng mạc và thành phố, miền đồng bằng đầm lầy, những mạng lưới các xà-lim trắng tinh, dành cho một Thầy Thông Thái, dành cho một kẻ sinh ra trong xà-lim, dành cho bất cứ ai từng biết đến Sapphique, tất cả những gì cô bé phát hiện được là một tiết mục phụ vừa mới tập dượt trong một màn diễn rẻ tiền.

Đám đông vỗ tay, giậm chân. Cô bé bị xô dạt qua một bên. Khi chen vào trở lại được, cô bé nhìn thấy con gấu quay người đối diện với người huấn luyện; ông ta đang kéo nó xuống thật mạnh, hoảng hốt, thúc nó vào vùng bóng tối bằng một cây sào dài. Những người đàn ông đứng xung quanh cô bé gào thét chế nhạo.

“Lần sau ông tự mình thử nhảy múa với nó đi xem sao,” một trong số họ nói lớn.

Một phụ nữ rúc rích cười.

Nhiều giọng nói từ phía sau cất lên, đòi thêm, mà phải mới, phải khác kia, nghe có vẻ như nóng nảy và gay gắt. Từng tràng vỗ tay chậm rãi bắt đầu. Rồi tất cả rời rạc dần, cho đến lúc im hẳn.

Trong khoảng không gian trống giữa những ánh đuốc, một dáng người đang đứng đó.

Chẳng biết ông ta từ đâu tới, tự dưng hiện ra từ giữa vùng bóng tối và ánh lửa. Ông ta cao người, mặc áo khoác đen, lấp lánh một cách kỳ lạ với hàng trăm tia lửa nhỏ xíu; khi ông ta dang rộng cánh tay, hai ống tay áo rũ mở ra. Cổ áo khoác kéo cao quanh cổ; trong ánh sáng mờ mờ, trông ông ta khá trẻ, với mái tóc dài màu sẫm.

Không ai nói lời nào. Attia cảm thấy đám đông nín thinh bàng hoàng.

Ông ta là hình ảnh của Sapphique.

Mọi người đều biết Sapphique trông thế nào; có cả ngàn hình vẽ, chạm khắc, những bản mô tả về ông. Ông là người có cánh, chín ngón, người từng trốn thoát khỏi Ngục Tù. Cũng như Finn, ông đã hứa sẽ trở lại. Attia nuốt khan, thần kinh căng thẳng. Hai bàn tay run rẩy. Cô bé siết thật chặt.

“Các bạn thân mến,” giọng ông phù thủy khẽ khàng cất lên, ai nấy phải căng tai ra mới nghe được. “Chào mừng đến với chiếc vòng kỳ diệu của tôi. Các bạn sẽ tưởng mình nhìn thấy ảo giác. Các bạn nghĩ tôi sẽ đánh lừa các bạn bằng những tấm gương và những thẻ bài giả, bằng những dụng cụ được che giấu. Nhưng tôi không giống các phù thủy khác. Tôi là Thầy Bùa Hắc Ám, và tôi sẽ cho các bạn thấy pháp thuật thật sự. Pháp thuật của những vì sao.”

Muôn người như một, cả đám đông há hốc miệng kinh ngạc.

Bởi vì ông ta giơ cao tay phải lên, trên đó đeo sẵn một chiếc găng tay bằng vải màu sẫm và từ chiếc găng ấy, những lần chớp sáng trắng xóa lấp lánh, nổ lộp bộp. Đèn đuốc quanh mấy bức tường lóe sáng, rồi dịu dần. Người phụ nữ đứng sau Attia cất tiếng rên kinh hãi.

Attia khoanh tay. Cô bé quan sát, nhất định không quá kính nể. Ông ta làm việc đó bằng cách nào? Cái đó có thể là Găng tay của Sapphique thật không? Có thể nào thứ ấy còn tồn tại được sao? Có chút ít sức mạnh kỳ lạ còn sót lại trong đó không? Nhưng khi chăm chú quan sát, nỗi nghi ngờ của cô bé bắt đầu vượt khỏi tầm hiểu biết.

Trò diễn thật đáng kinh ngạc.

Thầy Bùa đã khiến cho đám đông sững sờ chết đứng.

Ông ta cầm các đồ vật, làm cho chúng biến mất, đem chúng trở lại, chụp lấy những con bọ câu và bọ cánh cứng từ trong không trung, làm phép cho một phụ nữ chìm vào giấc ngủ rồi khiến cho cô ta chầm chậm được nâng bổng lên, không có điểm tựa nào, biến vào vùng bóng tối đầy khói cay xè. Ông ta rút những con bướm ra khỏi miệng một đứa bé đang chết khiếp, làm phép ra tiền vàng rồi ném vào những ngón tay liễu lĩnh đang hứng chụp, mở một cánh cửa trong không trung rồi đi ngang qua, để đám đông kêu ồ lên, hú hét đòi ông ta quay trở lại, và khi trở lại, ông ta xuất hiện từ phía sau họ, bình thản đi ngang qua sự điên cuồng của họ đến nỗi họ ngã nhào xuống, kinh hãi, như thể sợ chạm phải ông ta.

Khi ông ta đi ngang, Attia cảm thấy tấm áo choàng của ông lướt qua cánh tay mình; da cô bé cảm giác lói nhói, lông trên người đứng dựng cả lên vì một đợt tĩnh điện nhẹ nhàng. Ông ta liếc mắt qua, đôi mắt sáng bừng, bắt gặp ánh mắt cô bé.

Đâu đó có tiếng phụ nữ kêu thét, “Xin hãy chữa con trai tôi, Người Thông Thái! Xin hãy chữa cho thằng bé.”

Một đứa bé được nâng cao khỏi đầu mọi người, bắt đầu được chuyền tay nhau đưa ra phía trước.

Thầy Bùa quay lại, giơ một bàn tay lên.

“Việc đó làm sau. Không phải bây giờ.” Giọng ông ta đầy quyền lực. “Bây giờ tôi phải chuẩn bị triệu hồi tất cả mọi sức lực của mình. Để đọc tư tưởng trong đầu người ta. Để đưa người ta vào cõi chết và trở lại cõi sống.”

Ông ta nhắm mắt.

Đèn đuốc lung linh tối dần.

Đứng một mình trong bóng tối, Thầy Bùa thì thầm, “Ở đây có nhiều nỗi buồn phiền đau khổ. Nhiều sợ hãi.” Khi ông ta nhìn trở ra phía họ, ông cảm thấy bị tràn ngập bởi những con số, hầu như sợ hãi trước nhiệm vụ của mình. Khẽ khàng ông ta nói, “Tôi muốn ba người bước ra phía trước. Nhưng họ phải là những người chịu để cho những cơn sợ hãi thâm kín của mình hé lộ ra. Chỉ những người tự nguyện phơi bày linh hồn mình trước cái nhìn của tôi.”

Một vài bàn tay giơ lên. Các phụ nữ kêu gào. Sau một chút lưỡng lự, Attia cũng giơ tay lên.

Thầy Bùa đi về phía đám đông. “Người phụ nữ đó,” ông ta nói lớn, một người len lỏi tiến tới trước, hăng hái đến vấp cả chân. “Anh đấy!” Một người đàn ông cao cao, thậm chí không tự nguyện mà là bị mấy người xung quanh đẩy ra. Anh ta chửi rủa, vụng về đứng đó, như thể kinh khiếp đến sửng sờ.

Thầy Bùa quay người. Ánh nhìn của ông ta di chuyển không chút động lòng ngang qua rất nhiều những gương mặt. Attia nín thở. Cô bé cảm thấy cái nhìn chòng chọc của người đàn ông kia tỏa sức nóng bao trùm lên mặt mình. Ông ta dừng lại, liếc trở lại. Mắt họ gặp nhau, một giây tăm tối. Chậm rãi, ông ta đưa bàn tay lên, chìa một ngón thuôn dài về hướng cô bé, đám đông la dậy cả lên bởi vì họ đã nhìn thấy, như Sapphique, ngón tay trở nơi bàn tay phải của ông ta đã bị mất.

“Cô,” Thầy Bùa thì thào.

Cô bé hít một hơi lấy bình tĩnh. Trái tim cô bé đập như búa nện vì sợ. Cô bé tự buộc mình phải chen vào khoảng trống lơ mờ, mịt mù khói. Nhưng thật quan trọng khi giữ mình bình tĩnh, không tỏ ra sợ hãi. Đừng tỏ ra mình khác với những người kia.

Ba người họ đứng thành một hàng, Attia có thể cảm thấy người phụ nữ đứng kế bên mình run lên vì xúc động. Thầy Bùa đi dọc theo hàng, đôi mắt ông ta xem xét kỹ lưỡng từng khuôn mặt. Attia cố hết sức mình đón gặp ánh mắt ông ta một cách ương bướng. Ông ta sẽ không bao giờ đọc được tâm trí mình đâu; cô bé chắc chắn như thế. Cô bé đã từng thấy, từng nghe những

thứ mà có thể là ông ta chưa bao giờ tưởng tượng nổi. Cô bé đã từng nhìn thấy Bên Ngoài.

Ông ta nắm tay người phụ nữ. Sau một lúc, rất nhẹ nhàng, ông ta nói, “Bà nhớ ông ấy.”

Người phụ nữ trở mắt kinh ngạc. Một lọn tóc dính vào vầng trán nhăn nheo. “Ồ, đúng thế, thưa Thầy. Tôi nhớ ông ấy.”

Thầy Bùa mỉm cười. “Đừng sợ. Ông ấy an toàn trong an bình của Incarceron. Ngục Tù đang giữ ông ấy trong ký ức của mình. Thân thể ông nguyên vẹn trong những xà-lim trắng muốt.”

Người bà ấy run lên thốn thức vui mừng, hôn lấy bàn tay ông ta. “Cám ơn ông, thưa Thầy. Cám ơn vì đã nói cho tôi biết.”

Đám đông la ó tán thành. Attia cho phép mình nở một nụ cười mỉa mai. Người ta ngu ngốc thế! Họ không để ý thấy người được gọi là phù thủy này đã chẳng nói với người đàn bà kia điều gì cả sao? Một lời phỏng đoán may rủi và vài từ ngữ rỗng tuếch, thế là họ tin ngay.

Ông ta đã cẩn thận chọn lựa nạn nhân của mình. Người đàn ông cao ráo này quá sợ hãi đến nỗi chắc hẳn ông ấy sẽ nói gì đó; khi Thầy Bùa hỏi mẹ ông ấy bệnh thế nào, ông ấy đã lắp bắp đáp rằng bà ấy đã đỡ nhiều, thưa ngài. Đám đông vỗ tay rần rần.

“Quả thật là thế.” Thầy Bùa vẫy bàn tay thương tật của mình yêu cầu yên lặng. “Và tôi đã tiên đoán trước chuyện này. Vào thời điểm Hiệu lệnh mở đèn, cơn sốt của bà sẽ giảm. Bà sẽ ngồi lên và gọi anh đến, anh bạn ạ. Bà sẽ sống thêm mười năm nữa. Tôi nhìn thấy con cháu của anh trên gối bà đấy.”

Người đàn ông kia không nói nên lời. Attia kinh tởm khi thấy nước mắt đọng trong mắt ông ta.

Đám đông xì xào. Có lẽ họ hơi kém tin, bởi vì khi Thầy Bùa tiến đến Attia, đột nhiên ông ta quay người đối diện với họ.

“Vài người trong số các bạn chắc đang nghĩ rằng nói về tương lai thật là dễ dàng.” Ông ta ngược khuôn mặt trẻ trung của mình lên, nhìn ra phía họ. “Các bạn đang nghĩ làm sao chúng ta biết ông ta nói đúng hay sai được chứ? Các bạn nghi ngờ như thế là đúng. Nhưng quá khứ, thưa các bạn thân mến,

quá khứ lại là một chuyện khác. Bây giờ tôi sẽ nói cho các bạn về quá khứ của cô gái này.”

Attia căng thẳng.

Có lẽ ông ta cảm nhận được nỗi sợ hãi của cô bé, bởi vì một nụ cười nhẹ làm uốn cong đôi môi ông ta. Ông ta nhìn chăm chú vào cô bé, đôi mắt từ từ lóe lên, rồi trở nên xa xăm, tối tăm như màn đêm. Rồi ông ta nâng bàn tay mang găng, sờ vào trán cô bé.

“Tôi nhìn thấy,” ông ta thì thầm, “một cuộc hành trình dài. Qua nhiều dặm đường, nhiều ngày đi bộ mệt mỏi đến rã rời. Tôi nhìn thấy cô thu mình như một con thú. Tôi nhìn thấy xiềng xích quấn quanh cổ cô ta.”

Attia nuốt xuống. Cô bé muốn giật mình ra khỏi tay ông ta. Nhưng thay vì làm thế, cô bé lại gật đầu, dám đông im phăng phắc.

Thầy Bùa nắm tay cô bé. Ông ta siết tay mình quanh tay cô bé, những ngón tay đeo găng của ông ta thuôn dài và xương xẩu. Giọng ông ta bối rối. “Tôi nhìn thấy những điều kỳ lạ trong tâm trí cô, cô gái ạ. Tôi nhìn thấy cô đang trèo lên một cái thang cây thật cao, bỏ chạy khỏi một con Quái thú vĩ đại, thấy cô đang bay trong một con tàu bằng bạc bên trên các thành phố và tòa tháp. Tôi còn nhìn thấy một cậu con trai. Tên cậu ta là Finn. Cậu ấy đã phản bội cô. Đã bỏ cô lại sau lưng và mặc dù cậu ấy đã hứa sẽ trở về, nhưng cô vẫn sợ rằng cậu sẽ không bao giờ quay lại. Cô yêu mến cậu ấy và cô cũng căm ghét cậu ấy. Điều đó không đúng sao?”

Mặt mày Attia nóng như thiêu như đốt. Bàn tay cô bé run lật bật. “Đúng,” - cô bé lao thào.

Đám đông chết điếng sững sờ.

Thầy Bùa nhìn cô bé chăm chăm như thể linh hồn cô bé đã hóa ra trong suốt; cô bé thấy mình không thể quay nhìn đi chỗ khác. Có gì đó xảy đến với ông ta, một trạng thái kỳ lạ xuất hiện trên mặt, đằng sau đôi mắt ấy. Những tia lấp lánh chiếu sáng bừng trên áo khoác của ông ta. Chiếc găng tay cảm giác như nước đá bọc quanh ngón tay cô bé.

“Những vì sao,” ông ta nói không kịp thở. “Tôi nhìn thấy những vì sao. Bên dưới là một cung điện bằng vàng, Những ô cửa sổ sáng bừng ngọn lửa

nén. Tôi nhìn thấy xuyên qua lỗ khóa của một ngưỡng cửa tối tăm. Thật xa, xa rất xa. Đó là Bên Ngoài.”

Kinh ngạc, Attia nhìn ông ta chăm chặp. Cú siết chặt của ông ta khiến bàn tay cô bé đau nhói, nhưng cô bé không sao cử động được. Giọng cô bé chỉ còn là một lời thì thào.

“Có một lối ra. *Sapphique* đã tìm thấy lối ra ấy. Lỗ khóa nhỏ tí xíu, nhỏ còn hơn cả một nguyên tử. Đại bàng và thiên nga đang xoải cánh canh giữ.”

Cô bé phải cử động thôi, phải phá vỡ bùa chú này mới được. Cô bé liếc qua một bên. Những người tụ tập quanh rìa vòng tròn quây lại; người quân gấu, bảy nghệ sĩ tung hứng, vũ công trong đoàn. Họ cũng đứng lặng phắc như đám đông vậy.

“Thưa Thầy,” cô bé nói thầm.

Mắt ông ta lung linh.

Ông ta nói, “Cô đang tìm kiếm một Thầy Thông Thái, người sẽ chỉ cho cô lối ra chứ gì. Người ấy là tôi đây.” Giọng ông ta trở nên mạnh mẽ, ông ta vung tay vào đám đông. “Con đường mà *Sapphique* đã đi năm vắt ngang qua Cánh Cửa Tử Thần. Tôi sẽ mang cô gái này đến đó và tôi sẽ mang cô ta trở lại!”

Khán giả la hét om sòm. Ông ta nắm tay dẫn Attia đi vào giữa khoảng không mù khói. Chỉ một ngọn đuốc cháy lập lòe. Có một chiếc đi-văng. Ông ta ra hiệu cho cô bé nằm lên đó.

Kinh hãi, cô bé hất chân nằm lên.

Trong đám đông, có người la lớn, rồi im bật ngay lập tức.

Người ta nghển cổ chồm tới trước, mùi hôi hám do hơi nóng và mồ hôi xộc lên.

Thầy Bùa giơ cao bàn tay mang găng đen. “Cái chết” ông ta nói. “Chúng ta sợ hãi nó. Chúng ta sẽ làm mọi thứ để tránh né nó. Song Cái chết lại là một cánh cửa mở ra hai lối. Trước mắt cô, cô sẽ nhìn thấy sự sống của cái chết.”

Chiếc đi-văng cứng ngắc. Cô bé nằm chắc hai bên. Đây là những gì cô bé muốn tìm kiếm kia mà.

“Chú ý,” Thầy Bùa nói.

Ông ta quay người, đám đông kêu rền, bởi vì trong tay ông ta nắm một thanh kiếm. Ông ta rút kiếm từ trong không trung; chậm rãi tuốt kiếm ra khỏi vùng bóng tối, lưỡi kiếm lấp lánh một ánh sáng màu xanh lạnh lẽo. Ông ta giơ kiếm lên cao và không thể tin nổi, hàng dặm phía trên họ nơi phần mái xa xa của Ngục Tù, từng lần chớp lóe sáng.

Thầy Bùa ngược nhìn lên, Attia chóa mắt không nhìn thấy gì.

Sấm vang rền như một tràng cười.

Trong tích tắc, mọi người lắng nghe tràng cười ấy, căng thẳng chờ Ngục Tù hành động, chờ đường phố ngã đổ, bầu trời cuộn cuộn, khí ga và những luồng ánh sáng trói chặt họ.

Nhưng Incarceron không can thiệp.

“Ngục Tù Cha tôi,” Thầy Bùa nói nhanh, “đang quan sát và chấp thuận.”

Ông ta quay đi.

Những mắc xích kim loại treo lủng lẳng nơi chiếc đi-văng; ông ta siết chặt chúng quanh hai cổ tay Attia. Rồi đến một đai lưng móc quanh cổ và thắt lưng. “Phải giữ thật chặt,” ông ta nói. Đôi mắt sáng quắc của ông ta dò xét khuôn mặt cô bé. “Bằng không sẽ cực kỳ nguy hiểm đấy.”

Ông ta quay về phía đám đông. “Chú ý,” ông ta la lớn. “Tôi sẽ thả cô ấy đi. Rồi sẽ mang cô ấy trở về.”

Ông ta giơ cao thanh kiếm, cả hai tay nắm chặt, mũi kiếm lơ lửng trên ngực cô bé. Cô bé muốn hét lên, thở hỗn hển, “Không” nhưng toàn thân cô bé lạnh buốt, tê cóng, mọi chú ý của cô bé đều tập trung trên mũi kiếm lấp lánh, nhọn sắc như lưỡi dao cạo.

Cô bé chưa kịp lấy lại hơi thở, ông ta đã thọc mũi kiếm sâu vào tim cô bé.

Đây là cái chết.

Ấm, lính dính và có những đợt sóng bên trong , tràn ngập trên cô bé như cơn đau đớn. Không có không khí để thở, không có lời nào để nói. Cái chết là một con nôm chèn cứng trong cổ họng cô bé.

Và rồi, nó trở nên tinh tuyền, xanh biếc và trống không như bầu trời cô bé từng nhìn thấy ở Bên Ngoài, có Finn trong đó, cả Claudia nữa, họ đang

ngồi trên hai chiếc ngai bằng vàng, quay người nhìn cô bé.

Sau đó Finn nói, “Tôi đâu có quên em, Attia. Tôi đang định trở lại với em đây.”

Cố gắng lắm cô bé mới thốt ra được duy nhất một lời và khi nói ra, cô bé thấy cậu như bị sốc.

“Láo toét.”

Cô bé mở bừng mắt.

Thính giác của cô bé dường như nổ một cái bốp, để rồi phục hồi trở lại từ đâu đó rất xa xăm; đám đông đang gào rú, hú hét vì vui mừng, những gì lúc này trói chặt giờ được cởi hết ra. Thầy Bùa đang giúp cô bé đứng dậy. Cô bé nhìn xuống, thấy máu trên quần áo mình co lại, biến mất dần đi, thấy thanh kiếm trong tay ông ta sạch sẽ; thấy mình có thể đứng lên được. Cô bé hít một hơi dài, thị lực rõ trở lại; cô bé nhìn thấy người ta đứng trên các tòa nhà, trên mái, bám vào mái hiên, nhào người ra cửa sổ, thấy từng tràng vỗ tay vang dậy tiếp nối mãi không dứt, từng đợt la ó đầy cảm phục.

Còn Thầy Bùa Hắc Ám kia siết chặt bàn tay cô bé, giúp cô bé cùng cúi chào mọi người với ông ta, những ngón tay đeo găng giờ thanh kiếm lên cao phía trên đám đông trong lúc các nghệ sĩ tung hứng và các vũ công kín đáo chen vào thu nhặt những đồng tiền tuôn xuống như mưa, ào ào như những vì sao rơi.

Khi màn trình diễn khép lại, khi đám đông la hét đã tản ra, cô bé thấy mình đang đứng trong một góc quảng trường, hai cánh tay ôm quanh người. Một cơn đau nhẹ nhẹ nung đốt nơi vùng ngực. Vài phụ nữ tím tím ở cánh cửa mà Thầy Bùa vừa đi vào, những đứa con đang đau ốm của họ đã được ấm sắn trên tay.

Attia từ từ thở ra. Cô bé cảm thấy người cứng đờ, mụ mị. Cảm thấy như thể một vụ nổ ghê gớm nào đó đã làm cô bé điếc ù và mặt mày choáng váng.

Nhanh nhẹn, để không ai kịp chú ý, cô bé xoay người thụp xuống bên dưới mấy tấm vải bạt, đi ngang chuồng gấu, băng qua căn lều rách rưới của các nghệ sĩ tung hứng. Một người trong số họ nhìn thấy cô bé, nhưng cứ

ngồi yên bên đống lửa họ vừa nhóm lên, nấu món thịt đã được cắt thành từng lát.

Attia mở cánh cửa nhỏ bên dưới một mái nhà nhô ra và trượt người vào.

Căn phòng tối om.

Ông ta đang ngồi trước một tấm gương lõm đóm bần, được thắp sáng chỉ bằng một ngọn nến duy nhất đang tan chảy, ông ta ngẩng lên, nhìn thấy cô bé trong mặt kính.

Trong lúc cô bé chăm chú nhìn, ông ta tháo bộ tóc giả màu đen, giở bung ngón tay bị mất, lau chùi các thứ trang điểm trơn nhẵn khỏi bộ mặt nhăn nheo, quăng chiếc áo khoác rách rưới xuống mặt sàn.

Rồi ông ta tựa cùi chỏ lên mặt bàn, cười toe với cô bé, khoe răng sún. “Một màn trình diễn xuất sắc,” ông ta nói.

Cô bé gật đầu. “Tôi đã bảo ông rằng tôi có thể làm được mà.”

“Tốt, tôi đã bị thuyết phục đấy, cô gái thân mến ạ. Công việc này là của cô, nếu cô vẫn còn muốn làm.” Ông ta đút một nùi thuốc ket vào bên trong má, bắt đầu nhai.

Attia liếc nhìn quanh. Không có dấu hiệu gì của chiếc Găng tay.

“Ồ, vâng,” cô bé nói. “Tôi muốn chứ.”

*Làm sao người nữ phụ tôi, Incarceron?
Làm sao lại để tôi rơi, trong ơ thờ?
Tôi những tưởng đối với người, mình là con.
Nhưng dường như chỉ là một kẻ đại khờ.*

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

Finn quăng mớ tài liệu vào tường. Sau đó, cậu lượm lọ mực lên, ném mạnh theo. Bình mực vỡ tung thành những ngôi sao đen nhem, chảy rĩ xuống.

---* ❖ *---

"**T**hưa quý ngài," viên thị thần thở hỗn hển. "Làm ơn đi mà."

Finn phớt lờ. Cậu cố lật cái bàn qua; cái bàn đổ sập xuống đánh rầm một tiếng. Giấy tờ cùng những cuộn giấy tuôn khắp nơi như thác đổ, dẫu niêm và dải băng cột rối tung lộn xộn. Dữ tợn, cậu hiên ngang đi qua tới cánh cửa.

"Thưa quý ngài. Còn ít nhất cũng đến mười sáu cái nữa..."

"Nghiền nát hết đi."

“Thưa quý ngài sao ạ?”

“Ông nghe rồi đấy. Đốt hết đi. Ngốn hết đi. Đem hết cho chó ăn.”

“Có những thiệp mời cần ngài ký tên. Những chứng thư của Hòa Ước Sông Mê, các nội quy dành cho áo choàng trong lễ đăng quang.”

Tàn nhẫn, Finn quay sang hình dáng gầy gò đang cào bới trong mớ giấy tờ. “Tôi phải nói điều này bao nhiêu lần mới được. *Sẽ không có lễ đăng quang gì hết!*”

Bỏ mặc người đàn ông đang đứng há hốc miệng ở đó, cậu quay người kéo mạnh cho cánh cửa mở bung ra. Nhóm lính gác bên ngoài cứng người vì đứng nghiêm, nhưng khi họ dồn sát lại sau lưng cậu, cậu lại mắng chửi họ. Rồi cậu vùng chạy xuống dãy hành lang đóng pa-nô, xuyên qua những bức màn, băng ngang Phòng Đại Khánh Tiết, nhảy qua những chiếc trường kỷ nhồi nệm, hất đổ những chiếc ghế sang trọng cầu kỳ, bỏ mặc các lính gác thở hổn hển đằng sau. Bằng một cú nhảy vọt lên bàn, cậu trườn qua bề mặt bóng loáng ấy, né tránh những chân nến bằng bạc, nhào lên chỗ ngồi bên cửa sổ, trượt ngang qua cánh cửa sổ và biến mất.

Trở lại dưới ngưỡng cửa, thở không ra hơi, viên thị thần lồm bồm rên rỉ. Ông ta kín đáo bước vào một căn phòng phụ nhỏ, đóng cửa, yếu ớt kẹp chồng giấy tờ nát nhàu dưới một bên cánh tay. Cẩn thận nhìn quanh, ông ta rút ra chiếc máy tính cỡ nhỏ cô đưa cho, ấn vào một cái nút, đầy vẻ chán ghét, bởi vì ông ta lấy làm ân hận trước hành động vi phạm Nghi thức. Nhưng ông ta không dám, bởi vì gần như cô cũng dữ tợn y như Hoàng Tử.

Thiêt bị kêu lắc rắc. “Giờ thì chuyện gì nữa đây?” một giọng nữ gắt lên.

Viên thị thần nuốt xuống. “Tôi xin lỗi. Quý cô Claudia, nhưng quý cô yêu cầu tôi nói cho quý cô biết nếu có chuyện xảy ra lần nữa. Vâng, tôi nghĩ chuyện đó vừa xảy ra.”

Finn đáp xuống khoảnh sân lát sỏi bên ngoài ô cửa sổ bằng cả hai tay hai chân, lồm cồm bò dậy. Cậu cứng nhắc đi qua bãi cỏ. Rải rác từng nhóm các quan cận thần đi như diễu hành lúc cậu cắt ngang, các phụ nữ dưới những tán dù mỏng manh vội vã nhún chào, đàn ông thì cúi đầu rất điệu bộ, giờ

nón ra. Mắt nhìn đăm đăm, Finn đi qua. Cậu không thèm chọn những con đường nhỏ với bề mặt nghiêng nghiêng rất tinh xảo, mà đâm thẳng qua bồn hoa, giẫm lạo xạo trên những vỏ sò trắng tinh dưới chân. Một người làm vườn phần nộ xuất hiện từ phía sau hàng giậu, nhưng ngay khi nhìn ra chính là Finn, ông ta liền khụy gối chào. Finn tự cho phép mình nở một nụ cười lạnh lùng. Là Hoàng Tử trong thiên đường xinh đẹp này cũng có được vài lợi thế.

Một ngày rất đẹp. Những đám mây xốp nhẹ bé xíu bay lên cao trong bầu trời nhuộm một màu xanh dương diệu kỳ mà cậu chưa từng bao giờ được nhìn thấy. Bầy quạ gáy xám nhảy cẫng qua những cây đu mọc gần hồ nước.

Đó là hồ nước cậu muốn.

Mặt nước xanh biếc loang loáng phồng lên thu hút cậu như một thỏi nam châm. Cậu cởi chiếc cổ áo cứng nhắc người ta mặc cho, xé mở ra, nguyên rủa hết lần này đến lần khác: những thứ quần áo ôm khít người, những quy định gây cản trở về phép lịch sự, một thứ Nghi thức vô tận. Bất thành linh cậu vùng chạy, qua mấy bức tượng, qua mấy cái vạc cổ trồng hoa trưng bày, làm cho một bầy ngỗng trên bãi cỏ kêu quang quác, đập cánh, rít ré chạy đi.

Lúc này cậu hít thở đã dễ chịu hơn. Các tia lửa cùng những cơn đau nhói đằng sau mắt đã giảm bớt nhiều. Hồi nãy trong căn phòng ngọt ngào không chịu nổi, đằng sau chiếc bàn giấy chõng chất hàng đống giấy tờ kia, cơn choáng đã bao trùm khắp người cậu. Cơn ngất cứ lớn dần bên trong cậu như một cơn giận dữ. Mà có lẽ đó là cơn giận dữ thật. Chắc có lẽ cậu phải để cho nó bộc phát ra thôi, phải buông mình rơi vào đó bằng thái độ biết ơn, sự chiếm hữu ấy luôn luôn chờ đợi cậu ở đâu đó như một cái hố đen đui trên đường đi. Bởi vì bất kể nó có làm cho cậu trông thấy gì, ghi khắc hay lãng quên, đều không có những giấc mơ về Ngục Tù. Không có những giấc mơ về Keiro, người anh em kết nghĩa mà cậu đã bỏ lại.

Mặt nước hồ gợn sóng lăn tăn trong luồng gió nhẹ. Cậu lắc đầu, giận dữ với nhiệt độ không biết làm thế nào mà định được hoàn hảo thế, với mọi thứ không biết làm thế nào mà trông thanh bình đến thế. Giận dữ với những con

thuyền chèo đen nhánh nhấp nhô, đập vào đầu dây thừng, bị vây quanh bởi đám lá huệ nước xanh rì, ở đó những con ruồi nhũi bé xíu đang nhảy nhót.

Cậu không nhận thức được nó thật được bao nhiêu.

Chí ít thì trong Ngục Tù cậu cũng biết được rõ hơn.

Finn ngồi trên cỏ. Cậu cảm thấy kiệt sức, cơn giận kia quay về với chính bản thân cậu. Viên thị thần chỉ cố làm tốt nhất nhiệm vụ của ông ta thôi. Ném cả lọ mực như thế thì thật là ngu ngốc.

Cậu nằm sấp, vùi đầu vào cánh tay, để cho ánh mặt trời ấm áp giúp mình khuây khỏa. Trời quá nóng và quá sáng. Bây giờ cậu đã chịu được rồi, chứ trong mấy ngày đầu ở Bên Ngoài, cậu như người bị mù, phải đeo kính râm, bởi vì mắt cậu cứ ri rí và chảy nước mắt. Suốt cả mấy tuần dài đằng đằng, cho tới khi da cậu mất đi cái màu trắng xanh xao tái nhợt, những ngày tắm rửa, trị chấy rận cùng những liều thuốc vô tận Jared bắt phải uống. Những tuần lễ với các bài học kiên nhẫn của Claudia về cách mặc quần áo, cách nói năng, cách ăn uống với dao và nĩa; những chức tước, những động tác cúi chào, làm thế nào để đừng gào thét, khạc nhổ, chửi rủa, gây hấn.

Hai tháng trước, cậu là tù nhân không có đến một tia hy vọng, một tên trộm cắp, đối trá đói khát, rách rưới. Còn bây giờ cậu lại là vị Hoàng Tử của thiên đường.

Song chưa bao giờ cậu thấy mình bất hạnh hơn lúc này.

Một bóng người che tối ngọn đèn đỏ quạch đằng sau mi mắt cậu.

Cậu ép ghì buộc mi mắt phải khép chặt nhưng mùi hương của loại nước hoa cô dùng xông vào cậu thật rõ; tiếng sột soạt của áo đầm nghe thật lớn khi cô ngồi xuống bên cạnh cậu trên phiến đá thấp ở góc tường.

Sau một lúc, cậu mới nói, “Nữ Chủ Công đã nguyên rửa tôi, cô có biết điều đó không?”

Giọng Claudia lạnh tanh. “Không”

“Thế đấy, cô ấy đã làm thế đấy. Nữ Chủ Công, cái chết của cô ấy là do lỗi của tôi ư? Tôi đã lấy chiếc Chìa khóa pha lê từ tay cô ấy. Những lời cô ấy thốt ra trước khi chết là ‘*Ta hy vọng nó sẽ tiêu diệt mi.*’ Tôi nghĩ lời nguyên của cô ấy đang trở thành hiện thực, Claudia.”

Sự im lặng kéo dài đến nỗi cậu phải ngẩng đầu nhìn cô. Cô gập đầu gối lên bên dưới tấm áo đầm bằng lụa màu anh đào, cánh tay ôm vòng hai đầu gối, chăm chú nhìn cậu bằng ánh mắt lo ngại, bức bối mà tới bây giờ cậu mới biết. “Finn...”

Cậu ngồi lên. “Đừng! Đừng bảo tôi phải quên đi quá khứ. Đừng lại bảo tôi rằng cuộc sống ở đây là một trò chơi, rằng từng lời cô nói, từng nụ cười, từng động tác cúi chào lịch sự đều là một nước cờ trong trò chơi. Tôi không thể sống như thế! Tôi sẽ không sống như thế.”

Claudia cau mày. Cô nhìn thấy vẻ căng thẳng trong đôi mắt cậu. Những khi cơn ngất xỉu ập đến, cậu luôn có ánh mắt thế này. Cô muốn nạt cậu, nhưng thay vì làm thế, cô nén mình nói khẽ khàng, “Anh có ổn không?”

Cậu nhún vai. “Nó đang đến. Nhưng đã đi rồi. Tôi tưởng... Tôi tưởng khi mình Trốn thoát được khỏi đó thì sẽ không còn những cơn ngất xỉu nữa chứ. Tất cả những mớ tài liệu ngu ngốc đó...”

Claudia lắc đầu. “Không phải chúng. Một lần nữa chính là Keiro, phải thế không?”

Finn nhìn chăm chăm ra phía trước. Sau một hồi, cậu nói, “Cô luôn luôn nhay bén thế này sao?”

Hoang mang, cô chăm chú nhìn cậu. Cậu nói đúng. Cô đã nghĩ chuyện này thật dễ, mong đợi một mối liên kết, một người bạn. Chứ không phải người chiến binh đường phố bị giày vò này, người dường như ghê tởm bản thân mình vì đã bỏ ra hàng giờ nhìn ngắm những vì sao.

Mặt cậu chảy dài, giọng nói lí nhí trầm trầm. “Tôi không thể làm Vua được đâu,” cậu thì thầm.

Claudia ngồi bật dậy. “Tôi đã nói với anh rồi. Anh phải làm Vua. Nếu anh muốn có quyền lực để mang Keiro ra, anh phải làm!” Tức giận, cô quay người chăm chăm nhìn trở lại bãi cỏ.

Một nhóm các quan cận thân ăn mặc lòe loẹt đang tụ tập. Hai người hầu khiêng một đồng ghế mạ vàng, một người khác vác nặng những tấm nệm và những cái võ để đánh bóng võ. Một nhóm người hầu phụ việc mờ mờ nhai đang dựng chống một mái hiên bằng lụa màu vàng óng rộng mênh

mông trang trí núp tua che phủ những chiếc bàn có chân trụ, và một đoàn các người hầu nam lo về bát đĩa, các cô hầu nữ mang thạch, món ngọt, gà trống thiến ướp lạnh, những món nhồi ngon lành, những bình rượu punch ướp đá đặt trên khay bạc.

Claudia rên rỉ. “Tiệc đứng của Nữ Hoàng. Tôi quên khuấy đi mất.”

Finn nhìn qua. “Tôi không đi.”

“Có, anh có đi chứ. Đưa thuyền vào trở lại đi.” Cô ném về phía cậu một cái nhìn cứng cõi hung tợn. “Anh phải tham dự, Finn. Anh nợ tôi đấy. Tôi không hy sinh cả đời mình để mang một kẻ côn đồ lên ngài vàng đâu. Jared đang làm việc hết giờ này đến giờ kia trên Cổng chính kìa. Chúng ta sẽ để nó vận hành. Chúng ta sẽ mang Keiro ra khỏi Ngục Tù. Và cả con bé Attia kia nữa, mặc dù tôi để ý thấy anh cẩn thận không hề đề cập đến con bé ấy. Nhưng anh phải góp phần của mình chứ.”

Cậu nhăn nhó. Rồi cầm mái chèo lên, chèo trở lại.

Khi họ đến gần cầu tàu, Claudia nhìn thấy Nữ Hoàng. Sia đang mặc một chiếc đầm màu trắng sáng chói, vạt áo thắt lại thành vòng như một cô gái chần chừ, cho thấy đôi bàn chân nhỏ nhắn trong đôi giày chiếu sáng mờ mờ. Làn da xanh xao của bà được bảo vệ khỏi ánh mặt trời bằng một chiếc mũ rộng, và một búi khăn choàng duyên dáng quấn quanh vai. Trông bà ta chỉ khoảng trong độ tuổi hai mươi, nhưng bà ta dễ gấp đến bốn lần như thế, Claudia chua chát nghĩ. Đôi mắt bà ta thật kỳ lạ, có màu hoa diên vĩ nhàn nhạt. Đôi mắt của mụ phù thủy.

Con thuyền va mạnh vào bờ.

Finn lấy lại hơi thở. Cậu kéo cao cổ áo, leo ra, chìa một bàn tay. Đúng kiểu cách, cô cầm lấy, tao nhã bước lên những tấm ván sàn. Cùng nhau, họ đi về phía đám đông đang tụ tập.

“Nhớ đấy,” cô thì thào. “Phải dùng khăn ăn, chứ không phải ngón tay của anh. Đừng chửi thề, đừng quắc mắt.”

Cậu nhún vai. “Quan trọng gì cơ chứ? Dù thế nào đi chăng nữa thì bà ta cũng muốn hai đứa chúng ta chết quách cho rồi.”

Claudia bước xa khỏi cậu, vì Nữ Hoàng đang vội vã tiến đến.

“VẬY là cả hai con ở đây rồi! Con trai yêu dấu của ta, hôm nay trông con khỏe hơn nhiều đấy.”

Finn cúi chào, lúng túng ngượng ngịu. Claudia nhún chân chào thấp xuống bên cạnh cậu. Nữ Hoàng phớt lờ cô, cầm lấy cánh tay Finn, kéo cậu đi. “Đến ngồi cạnh ta nào. Ta có điều ngạc nhiên dành cho con đấy.”

Bà ta dẫn Finn đến mái hiên, đặt cậu ngồi cạnh bên bà trên chiếc ngai mạ vàng, vỗ tay gọi người hầu mang thêm tấm đệm.

“Tôi cho rằng anh ta tưởng mình đã là Vua rồi đấy.” Một giọng nói líu nhíu cất lên ngay sau Claudia; cô quay lại, nhìn thấy Caspar, chiếc áo chên không cột dây, một chiếc cốc nhỏ có chân đang uống dở cầm trong tay, “Người được gọi là anh em cùng cha khác mẹ của tôi đấy.”

“Anh bốc mùi rượu quá,” cô lầm bầm.

Hắn nhăn mặt với cô, vẻ chua chát. “Cô thích anh ta hơn tôi mà, phải không nào, Claudia? Tên kẻ cắp đê tiện thô lỗ của cô đấy. Được rồi, đừng đến quá gần. Mẹ sẽ giương móng vuốt ra với cô cho xem. Cô sẽ tiêu đời, Claudia ạ. Không có cha cô bảo vệ, cô chẳng là cái thá gì đâu.”

Điên tiết, cô bước tránh xa hắn ra, nhưng hắn cứ lễo đẽo đi theo. “Bây giờ cứ nhìn đi. Quan sát xem Mẹ làm động tác thứ nhất này. Hậu là quân mạnh nhất trong bàn cờ kia mà. Vị trí đó lẽ ra có thể là cô đấy, Claudia.”

Nữ Hoàng Sia yêu cầu mọi người im lặng. Sau đó, bà ta nói bằng chất giọng trong như tiếng bạc của mình, “Các bạn thân mến. Tôi có một tin tức quả là tốt lành. Hội Đồng các Thần Thông Thái đã gửi tin báo rằng mọi sự đã sẵn sàng cho việc Công bố Người Thừa kế Ngai vàng. Mọi chỉ dụ đều đang được soạn thảo và quyền được lên ngai vàng của Giles, cậu con trai riêng yêu quý nhất của tôi, sẽ được chấp thuận. Tôi đã quyết định tổ chức một buổi lễ vào ngày mai trong Cung Điện Pha Lê, và mời tất cả các Đại sứ đến Vương Quốc, cùng hết thảy mọi người trong Cung Điện đến chứng kiến. Sau đó, sẽ là một buổi khiêu vũ hóa trang cho mọi người!”

Các quan cận thần vỗ tay, phụ nữ xì xầm vui mừng. Claudia giữ nét mặt vui vẻ, mặc dù lập tức, cô cảnh giác ngay. Chuyện gì thế này? Sia có liên quan gì? Bà ta căm ghét Finn mà. Phải có bẫy gì đó. Lúc nào Jared cũng nói

Nữ Hoàng cố trì hoãn cuộc Công bố này, tới mấy tháng, đó là chưa nói đến lễ đăng quang. Song chính tại đây, bà ta đang lo âu báo kìa. Mà lại là ngay ngày mai!

Đôi mắt Sia đón gặp ánh mắt cô, ngang qua đám đông lung linh mờ mờ. Bà ta đang cười bằng giọng cười nghe như tiếng leng keng, khiến Finn phải đứng dậy, siết bàn tay, nhắc một ly rượu vang loãng để sưởi ấm mình.

Mọi dây thần kinh trong đầu óc Claudia đều căng thẳng, không tin nổi.

“Có ý nói cô đấy,” Caspar cười tự mãn.

Trông Finn có vẻ cău. Cậu há miệng định nói nhưng bắt gặp ánh mắt trừng trừng của Claudia nên nín bặt, cố nén giận.

“Anh ta trông như đang bực mình ấy nhỉ,” Caspar cười toe. Cô xoay người qua, nhưng ngay lúc ấy, hấn giật lùi, hoảng hốt, “Ồi! Lấy cái thứ bẩn thỉu này ra khỏi tôi đi!”

Đó là một con chuồn chuồn, màu xanh lá sáng mờ mờ của đôi cánh chập chờn; nó lao vào cậu ta, cậu ta đánh mạnh vào nó, hụt. Nó đáp xuống, nghe một tiếng rắc nho nhỏ, trên áo đầm của Claudia.

Chưa ai kịp nhìn thấy, cô đã bước hai bước về phía hồ nước, quay người đi, giọng cô thì thào. “Jared ạ? Đây không phải lúc.”

Không có tiếng trả lời. Con chuồn chuồn gập đôi cánh. Trong tích tắc, cô nghĩ mình đã lầm, đó chỉ là một con côn trùng thật mà thôi. Rồi nó thì thào. “Claudia... Làm ơn. Đến mau lên...”

“Jared ạ? Có chuyện gì vậy?” Giọng cô cất cao vì lo lắng. “Có gì không ổn sao?”

Không có tiếng trả lời.

“Thầy?”

Một âm thanh yếu ớt. Tiếng kính rơi, và vỡ loảng xoảng.

Ngay lập tức, cô quay người bỏ chạy.

Có lần Incarceron biến thành một con rồng, một Tù nhân bò vào hang ổ của nó. Họ đánh cược. Họ đố nhau những câu đố, ai không trả lời được sẽ bị thua. Nếu Tù nhân thua, anh ta phải dâng tặng mạng sống của mình. Ngục Tù đánh cược bằng một lối Trốn thoát bí mật. Nhưng ngay khi Tù nhân đồng ý, thì anh ta cảm nhận được tràng cười ẩn giấu của Ngục Tù.

Họ chơi suốt một năm và một ngày. Những ngọn đèn vẫn tắt ngấm. Cái chết vẫn không được cởi bỏ. Thực phẩm không được cung cấp. Ngục Tù phớt lờ mọi tiếng kêu khóc của những Tù nhân.

Sapphique là người đàn ông ấy. Ông còn lại một câu đố. Ông nói, “Chiếc Chìa khóa nào mở được trái tim?” Incarceron suy nghĩ trọn một ngày. Trọn hai ngày. Trọn ba ngày. Rồi nó nói, “Nếu ta đã từng biết câu trả lời này, thì nay ta đã quên mất rồi.”

• SAPPHIQUE TRONG ĐƯỜNG HẦM ĐIÊN RỒ

---* ❖ *---

Ông bầu gánh xiếc rời khỏi làng từ sớm, trước Hiệu lệnh mở đèn.

Attia chờ họ đi khỏi những bức tường xiêu vẹo đổ nát, đằng sau một cây cột bằng gạch nơi mà xiềng xích vẫn còn treo lủng lẳng, gỉ sét thành chất bột đỏ lôm. Khi những ngọn đèn của Ngục Tù lách tách bật mở lên trong ánh lung linh cay xè, cô bé nhìn thấy bảy chiếc xe kéo đã sẵn sàng âm âm xuống con dốc thoai thoải, chuồng gấu đã được buộc đai đặt trên một chiếc xe, số còn lại được đẩy tạm bằng tấm vải lủng lỗ chỗ như sao trời. Khi họ tiến tới gần, cô bé nhìn thấy cặp mắt nhỏ xíu đỏ quạch của con gấu liếc nhìn cô bé. Bảy nghệ sĩ tung hứng giống hệt nhau đi dọc theo xe, tung ném những trái banh cho nhau theo những đường chuyển rất phức tạp.

Cô bé đu người leo lên đến ghế, ngồi xuống bên cạnh vị Thầy Bùa.

“Chào mừng đến với gánh xiếc,” ông ta nói. “Thắng lợi đêm nay sẽ thuộc về một ngôi làng cách đây hai tiếng đồng hồ, xuyên qua đường hầm này. Chuột chắt đồng, nhưng tôi nghe nói chúng có tài giấu bạc rất giỏi. Cô hoàn toàn có thể đi xuống trước khi chúng tôi đến được đó. Hãy nhớ, Attia, cô bạn thân mến. Cô không bao giờ được để người ta nhìn thấy cô đi cùng chúng tôi. Cô không hề quen biết chúng tôi đấy.”

Cô bé nhìn ông ta. Dưới ánh sáng chói chang của những ngọn đèn, ông ta không còn nét trẻ trung như khi hóa trang trên sân khấu. Da ông ta đầy những nốt đậu mùa, mái tóc màu đồng phẳng, rũ xuống, trơn nhờn. Cả nửa số răng bị mất, có lẽ trong một cuộc chiến đấu nào đó. Nhưng hai bàn tay ông ta mạnh mẽ và khéo léo đặt trên bộ dây cương. Những ngón tay giàu kỹ xảo.

“Tôi gọi ông là gì?” cô bé lầm bầm.

Ông ta cười toe toét. “Đàn ông như tôi thay đổi tên họ như thay áo. Tôi từng là Silentio Silent Seer, Alixia Phù Thủy Một Mắt Demonia. Năm nay, tôi là Felon Lang Thang, năm sau, Elastic Ngoài Vòng Pháp Luật của Cánh Quân Tro Bụi. Thầy Bùa là một chiều hướng mới. Phong ban cho một chân giá trị nhất định nào đó, tôi cảm thấy thế.” Ông ta giật nhẹ bộ dây cương; con bò kiên nhẫn lê bước đi vòng quanh lỗ trũng trên con đường nhỏ bằng kim loại.

“Ông phải có tên thật chứ.”

“Tôi ư?” Ông ta cười toe với cô bé. “Như Attia á hả? Gọi thế là thật phải không?”

Bực bội, cô bé ném phịch bó tài sản của mình xuống chân. “Cũng vừa đủ thật.”

“Cứ gọi tôi là Ishmael,” ông ta nói, rồi bật cười, một tiếng ho khàn khàn trong họng khiến cô bé giật mình.

“Cái gì?”

“Tôi từng đọc thấy trong một cuốn sách cũ mèm. Về một người đàn ông bị ám ảnh bởi một con thỏ trắng rất to lớn. Ông ấy đuổi theo nó xuống một cái hang thỏ, nó ăn thịt ông và ông đã nằm trong bụng nó bốn mươi ngày.” Ông ta quay ra nhìn cánh đồng kim loại nghiêng nghiêng không có nét gì đặc biệt, nhìn mấy bụi cây gai. “Đoán tên tôi xem nào. Hãy giải đoán tên tôi đi, Attia của tôi ạ.”

Cô bé nhăn mặt, không nói năng gì.

“Có phải tên tôi là Adrax, hoặc Malevin, hoặc Korrestan? Có phải là Tom Tat Tot không, hay là Rumpelstiltsker? Có phải...”

“Quên đi,” cô bé nói. Lúc này trong mắt ông ta có một ánh lóe điên dại; ông ta nhìn chăm chăm vào cô bé theo kiểu cô bé không thích chút nào. Trước vẻ hoảng hốt của cô bé, ông ta nhồm lên, hét lớn, “Có phải là Edric Hoang Dã, người cưỡi gió không?”

Con bò sải bước, không ai quấy rầy. Một trong bảy nghệ sĩ tung hứng giống hệt nhau kia chạy theo. “Ồn không, Rix?”

Ông phù thủy nháy mắt. Như thể bị mất thăng bằng, ông ta ngồi phịch xuống. “Giờ thì anh đã nói cho cô bé nghe mất rồi. Thế thì chính Thầy Rix đang nói chuyện với anh đây, những ngón tay lóng ngóng ạ.”

Người đàn ông nhún vai, liếc sang Attia. Bằng động tác kín đáo, anh ta vỗ nhẹ lên trán mình, trộn mắt và tiếp tục rảo bước.

Cô bé cau mày. Cô bé những tưởng ông ta đang say thuốc ket, nhưng có lẽ cô bé đã giao du với một kẻ mất trí hay sao ấy. Có nhiều hạng người như thế trong Incarceron lắm. Nào chỉ có phân nửa hoặc sinh-trong-xà-lim nên tính khí thất thường. Ý tưởng này làm cô bé nghĩ đến Finn, cô bé cắn môi.

Nhưng bất kể Rix có là loại người gì, thì cũng có chuyện liên quan tới ông ta. Có phải quả thật là ông ta có chiếc Găng tay của Sapphique không, hoặc chỉ là đạo cụ trên sân khấu? Mà giả như ông ta có thật đi nữa, làm sao cô bé đánh cắp được?

Lúc này ông ta chẳng nói chẳng rằng, bất chợt buồn rầu ủ ê. Dường như tâm trạng thay đổi rất nhanh. Cô bé cũng chẳng nói năng gì, chăm chăm quay ra nhìn quang cảnh tiêu điều ảm đạm của Ngục Tù.

Trong Cánh Quân này, ánh sáng nãy lửa nhưng bị chặn lại, như thể một thứ bị nung cháy ngay ngoài tầm mắt. Phần mái che ở đây cũng quá xa không nhìn thấy được, nhưng khi âm âm lao xuống con đường nhỏ, mấy chiếc xe đánh vòng đi chệch qua một đầu của sợi xích khổng lồ lủng lẳng rũ xuống; cô bé ngược nhìn lên, nhưng đỉnh mái chìm khuất trong những búi mây gỉ sét.

Cô bé đã từng bay lượn trên đó, trong một chiếc tàu bạc, với những người bạn, với một chiếc Chìa khóa. Nhưng cũng như Sapphique, cô bé đã rơi xuống.

Phía trước, một dãy đồi nhô cao, hình dáng kỳ cục, lờm chờm.

“Mấy cái đó là gì vậy?” cô bé nói.

Rix nhún vai. “Đó là dãy Súc Sắc. Không cách gì qua được. Con đường chạy bên dưới. Ông ta liếc sang cô bé, bóng gió. “Vậy thì cái gì đã mang một người trước kia là nô lệ đến với nhóm nhỏ này của tôi kia chứ?”

“Tôi đã nói rồi. Tôi cần ăn.” Cô bé cắn móng tay, nói, “Và tôi tò mò. Tôi muốn học lấy vài chiêu.”

Ông ta gật đầu. “Cô cũng như những người khác. Nhưng các bí mật của tôi thì sống để bụng, chết mang theo, cô bé ạ. Lời Cam kết của Phù Thủy đấy.”

“Ông sẽ không dạy tôi sao?”

“Chỉ Đệ tử mới hiểu được những bí mật của tôi.”

Cô bé không quan tâm đến điều đó, nhưng cần phải tìm hiểu về chiếc Găng tay mới được. “Đó là con trai ông hả?”

Tràng cười lớn tiếng của ông ta làm cô bé nhảy dựng. “Con trai! Tôi có thể có mấy thứ như thế trong Ngục Tù được sao! Không. Mỗi phù thủy đều truyền đạt lại tác phẩm cả đời mình cho một người, đệ tử của họ. Mà người đó chỉ xuất hiện một lần trong đời. Đó có thể là cô. Đó có thể là bất kỳ ai.” Ông ta chồm sát tới, nháy mắt. “Và chỉ cần dựa vào những gì họ thốt ra, tôi biết ngay.”

“Ý ông là, như mặt khâu á hả?”

Ông ta lắc người trở về lại vị trí cũ, trong một thái độ trang nghiêm thái quá. “Chính xác đó là những gì tôi muốn nói. Một từ, một cụm từ, mà chỉ có tôi biết mà thôi. Lão sư phụ đã dạy cho tôi. Một ngày nào đó, tôi sẽ nghe thấy có ai đó nói lên. Và đó sẽ là người tôi dạy cho.”

“Và trao hết các đạo cụ sân khấu cho luôn hả?” cô bé nói khẽ.

Đôi mắt ông ta lướt qua cô bé. Ông ta giật mạnh bộ dây cương; con bò rống lên, vụng về trì kéo chiếc xe dừng hẳn lại.

Bàn tay Attia bắn ra túm lấy con dao.

Rix quay sang cô bé. Phớt lờ những tiếng la hét của những người đánh xe phía sau, ông ta chăm chú nhìn cô bé bằng ánh mắt sắc lẹm, đầy ngờ vực. “Ra là thế,” ông ta nói. “Cô muốn chiếc Găng của tôi.”

Cô bé nhún vai. “Nếu đó là đồ thật...”

“Ồ, là đồ thật mà.”

Cô bé khịt mũi. “Chắc chắn rồi. Và Sapphique đã cho ông.”

“Thái độ khinh miệt của cô có ý muốn khai thác câu chuyện của tôi đấy.” Ông ta giật nhẹ bộ dây cương, con bò dềnh dàng đi tiếp. “Được rồi, tôi sẽ kể cho cô nghe, vì tôi muốn thôi. Cũng chẳng có gì bí mật. Ba năm trước, tôi đã ở trong cánh quân của Ngục Tù được gọi là Những đường hầm Điên rồ.”

“Mấy thứ đó có thật sao?”

“Có thật chứ, nhưng cô sẽ không muốn tới đó đâu. Sâu tít trong một đường hầm, tôi đã gặp một bà già. Bà ấy bị bệnh, đang hấp hối bên rìa đường. Tôi cho bà cụ một tách nước. Đổi lại, bà ấy kể cho tôi nghe rằng hồi còn là một cô bé, bà đã gặp Sapphique. Ông hiện ra với bà trong một thị kiến, khi bà đang ngủ trong một căn phòng nghiêng nghiêng kỳ lạ. Ông quỳ

cạnh bên bà, cởi chiếc Găng tay ra khỏi bàn tay phải, chuôi nó vào mấy ngón tay bà. *Giữ cái này an toàn cho ta đến khi ta trở lại*, ông nói thế.”

“Bà cụ ấy điên rồi,” Attia nói khẽ. “Mọi người đi tới đó đều điên hết.”

Rix bật cười, một tiếng ho khàn khàn. “Đúng thế! Bản thân tôi cũng hoàn toàn chưa nghe thấy vậy bao giờ. Tôi đâu có tin bà ta. Nhưng bà ta rút từ trong mớ quần áo rách tả tơi của mình ra một chiếc Găng tay, khép mấy ngón tay tôi trên đó. “Tôi đã cất giấu nó suốt cả đời mình,” bà thì thào, “Ngục Tù sẵn lòng nó, tôi biết mà. Ông là một phù thủy vĩ đại. Nó sẽ an toàn khi ở với ông.”

Attia tự hỏi không biết có được bao nhiêu sự thật. Mà chắc chắn không nằm trong câu cuối. “Và ông đã giữ nó an toàn bấy nay.”

“Nhiều người cố đánh cắp nó.” Đôi mắt ông ta búng nhẹ qua một bên. “Không ai thành công.”

Rõ ràng là ông ta có nghi ngờ. Cô bé mỉm cười, tiếp tục cuộc tấn công. “Đêm hôm qua, trong cái gọi là màn diễn của ông. Ông đã lấy thông tin về Finn ở đâu vậy?”

“Cô đã nói với tôi kia mà, cô bạn thân mến.”

“Tôi đã nói với ông rằng tôi từng là một nô lệ, và Finn... đã cứu tôi. Nhưng ông đã nói gì về sự phản bội. Về tình yêu. Ông kiếm mấy thứ đó ở đâu ra?”

“À.” Ông ta chụm mấy ngón tay thành một tháp chuông mượng mà sắc nhọn. “Tôi đọc được trong tâm trí cô đấy.”

“Rác rưởi.”

“Cô thấy rồi đấy. Người đàn ông, người đàn bà đã khóc mà.”

“Ồ, tôi hiểu rồi!” Cô bé để cho giọng nói mình đầy ắp cảm giác kinh tởm. “Lừa gạt người ta bằng mấy cái mớ linh tinh đó sao! Ông ấy an toàn trong *thanh bình của Incarceron*. Làm thế nào ông lại có thể sống với bản thân mình được kia chứ?”

“Phụ nữ thích nghe như thế. Cô vừa yêu lại vừa ghét cậu Finn này.” Mắt ông lại lóe sáng lên. Rồi mặt ông chảy dài. “Nhưng tiếng sấm rền ầm ầm!

Tôi thừa nhận điều đó làm tôi kinh ngạc. Chuyện đó trước nay chưa từng diễn ra. Incarceron đang canh chừng cô hả, Attia? Nó quan tâm đến cô sao?”

“Nó đang canh chừng hết thầy chúng ta mà,” cô bé càu nhàu.

Từ đằng sau, một giọng the thé kêu thất thanh, “Nhanh lên, Rix!” Cái đầu của một người đàn bà khổng lồ từ tấm vải lung lổ chỗ đang sẫm soi nhìn ra.

“Còn thị kiến về cái lỗ khóa nhỏ xíu?” Attia phải biết mới được.

“Lỗ khóa gì?”

“Ông nói mình có thể nhìn thấy Bên Ngoài. Những ngôi sao, ông đã nói vậy đó, và một nơi rất tuyệt.”

“Tôi đã nói vậy sao?” Ánh mắt ông ta bối rối; cô bé không biết có phải ông ta giả vờ hay không nữa. “Tôi không nhớ. Thỉnh thoảng, khi mang chiếc Găng tay ấy vào, thật sự tôi nghĩ có gì đó xâm chiếm đầu óc mình.” Ông lắc bộ dây cương. Cô bé muốn hỏi ông nhiều thứ nữa, nhưng ông nói, “Tôi đề nghị cô bước xuống, duỗi chân đứng lên đi. Chẳng bao lâu nữa chúng tôi sẽ đến dãy Súc Sắc, rồi hết thầy chúng ta đều cần phải cảnh giác đề phòng.”

Đó là thái độ xua đuổi. Bực bội, Attia nhảy xuống khỏi chiếc xe bò.

“Mãi bây giờ mới chịu,” người phụ nữ khổng lồ cắn nhần.

Rix mỉm một nụ cười chẳng còn cái răng nào. “Gigantia, em yêu. Quay lại ngủ đi.”

Ông nhíp thúc bò. Attia để cho chiếc xe rầm rầm đi trước; thực tế, cô bé để cho hết bọn họ đi qua, những mặt bên được sơn phết lòe loẹt, những bánh xe nan hoa màu đỏ, màu vàng, những ấm, chảo khua rổn rảng bên dưới. Ngay phía sau, một con lừa bị kéo trên một sợi thừng dài, một vài đứa trẻ nhỏ lên bước ịu xịu.

Cô bé đi theo, đầu cúi xuống. Cô bé cần thời gian để suy nghĩ. Khi nghe có lời đồn đãi về một tay phù thủy tuyên bố rằng mình đang sở hữu một chiếc Găng tay của Sapphique, kế hoạch duy nhất của cô bé là tìm ông ta và đánh cắp lấy. Nếu đã bị Finn bỏ mặc, cô bé sẽ thử mọi cách để tìm đường ra. Thoáng chốc, khi chân bước dọc theo con đường kim loại, cô bé tự cho phép mình sống lại trọn vẹn nỗi khốn khổ của những giờ phút đó trong xà-lim nơi

Tận cùng Thế giới, thái độ khinh miệt, tội nghiệp và câu nói của Keiro, “Cậu ấy không trở lại đâu. Làm quen với chuyện đó đi.”

Nghe thế, cô bé cãi lại ngay. “Anh ấy đã hứa rồi! Anh ấy là anh em kết nghĩa với anh kia mà!”

Thậm chí đến nay, đã sau hai tháng, cái nhún vai lạnh tanh và câu trả lời của cậu ta vẫn còn làm cô bé ớn lạnh.

“Không còn nữa.” Keiro dừng lại một chút nơi cửa ra vào. “Finn là một tay nói dối hạng chuyên gia đấy. Khả năng đặc biệt của cậu ấy là làm cho người ta cảm thấy tiếc thương cho cậu ấy. Đừng phí thời giờ. Bây giờ cậu ấy đã có Claudia, cả vương quốc quý giá kia nữa. Chúng ta sẽ chẳng bao giờ gặp lại cậu ấy đâu.”

“Vậy anh định đi đâu?”

Cậu ta mỉm cười. “Đi tìm vương quốc của riêng mình. Cứ làm như tôi đi.” Rồi cậu ta bỏ đi, len người xuống dãy hành lang chực đổ sập.

Nhưng cô bé đã chờ đợi.

Cô bé đã chờ một mình trong căn xà-lim yên ắng bẩn thỉu kia suốt ba ngày, cho tới khi cơn khát và đói đuối cô bé đi. Ba ngày khước từ không tin, không nghi ngờ, và không giận dữ. Ba ngày tưởng tượng Finn đang ở ngoài kia, trong thế giới nơi có những ngôi sao, trong một cung điện vĩ đại nào đó mà mọi người đều phải cúi chào. Tại sao cậu không trở lại? Chắc hẳn là do Claudia. Chắc hẳn cô ta đã thuyết phục cậu, đặt thần chú trên người cậu, làm cho cậu quên mất. Hoặc là chiếc Chìa khóa chắc đã bị gãy, hay thất lạc đâu mất rồi.

Nhưng bây giờ thì khó mà nghĩ như thế được nữa. Hai tháng là một thời gian dài. Có nhiều ý tưởng ẩn giấu trong tâm trí cô bé, loi ngoi bò ra mỗi khi cô bé mệt mỏi hoặc nản lòng. Đó là cậu đã chết. Đó là kẻ thù ở ngoài kia đã giết chết cậu.

Ngoại trừ đêm hôm đó, trong thoáng chốc giả chết, cô bé đã nhìn thấy cậu.

Có tiếng la hét phía trước.

Cô bé ngược lên, và nhìn thấy cao vút phía trên, ngọn núi Súc Sắc.

Chính xác đúng là như thế. Một tình trạng hỗn độn, mênh mông hơn cả một ngọn núi, các mặt bên màu trắng và chiếu sáng mờ mờ, với những chỗ trũng trơn láng có lẽ được sắp xếp thành từng nhóm sáu, nhóm năm. Nơi đó đầy các loại thảo mộc nhiều gốc chen chúc nhau mọc lên; sâu trong các kẽ nứt và thung lũng, một lớp rêu bám dính như cỏ. Không có con đường nào dẫn lên đó; những ngọn đồi có hình khối chắc phải cứng như cẩm thạch, trơn láng, không thể nào trèo lên được. Để thay thế, một con đường nhỏ chạy vào một căn hầm dẽo trong nền đá làm mặt đất.

Mấy chiếc xe bò dừng lại. Rix đứng lên, nói, “Mọi người.”

Gần như bất thành hình, các gương mặt từ trong xe sẫm soi nhìn ra, hết thấy đều là các gương mặt còi cọc, tàn ác, nhăn nhó, lùn tịt như một tiết mục biểu diễn của những người dị dạng. Bảy nghệ sĩ tung hứng tụ tập thành vòng tròn. Ngay cả người luyện gấu cũng nhẹ nhàng thong thả bước trở lại.

“Có lời đồn đãi rằng nhóm những tay quản lộ này rất tham lam nhưng đần độn.” Rix lấy một đồng keng ra khỏi túi, xoay tròn. Nó biến mất vào không khí. “Vì thế chúng ta sẽ đi qua mà không có vấn đề gì. Nếu có... trở ngại, tất cả mọi người đã biết phải làm gì rồi đó. Hãy cảnh giác, các bạn ạ. Và hãy nhớ, Ma Thuật là nghệ thuật ảo giác.”

Ông ta cúi chào hết sức điệu nghệ rồi ngồi xuống. Không hiểu gì cả, Attia nhìn thấy bảy nghệ sĩ tung hứng đang phân phát kiếm và dao, cùng những quả bóng nhỏ hai màu xanh dương và đỏ. Rồi mỗi người họ trèo lên bên cạnh người lái xe. Máy chiếc xe đi sát vào nhau, một đội hình khếp chặt.

Cô bé vội vã trèo lên sau Rix và người bảo vệ ông ta.

“Ông có nghiêm túc khi đánh nhau với bọn Cạn Bã bằng dao xếp và kiếm giả không đấy?”

Rix không trả lời. Ông ta cứ nhe hàm răng sún ra mà cười.

Khi lối vào đường hầm lù lù xuất hiện, Attia mới nới lỏng con dao của mình, tuyệt vọng thầm ước rằng giá mà cô bé có một khẩu súng hỏa mai. Máy người này điên hết rồi, và cô bé không định sẽ chết chum với họ.

Đằng trước, bóng tối đường hầm lù lù hiện ra. Chẳng mấy chốc, vùng tối tăm đã ở sát ngay phía trên.

Mọi thứ đều biến mất. Không, không phải mọi thứ. Bằng một nụ cười gượng gạo, cô bé nhận ra rằng nếu nhòai người ra, mình có thể nhìn thấy những dòng chữ ghi trên chiếc xe phía sau; nổi bật nhờ nước sơn rực rỡ phát sáng - *Số một, Duy nhất, Ngông cuồng Lang thang* -mà bánh xe của nó là những chiếc nan hoa màu xanh lá đang quay tròn quay tròn. Không có gì khác. Đường hầm chật hẹp; từ trên mái, tiếng ồn của những trục xe rầm rầm dội ngược trở lại biến thành tiếng sấm rền vang.

Đoàn người càng đi vào phía trong, cô bé càng thấy lo. Không có con đường nào mà không có chủ; bất cứ ai làm quản lộ cho con đường này thì cũng phải có một vị trí mai phục hết sức đặc địa. Liếc nhìn lên, cô bé cố nhận ra phần mái, chẳng biết có ai ở đó trên những lối đi bộ hoặc treo mình nơi mấy tấm lưới hay không, nhưng ngoài tấm mạng của loài siêu nhện, cô bé không thấy gì nữa hết.

Ngoại trừ, tất nhiên rồi, những Con Mắt.

Chúng hiện ra rất rõ ràng trong vùng bóng tối. Những Con Mắt nhỏ xíu đỏ quạch của Incarceron quan sát cô bé ở các chỗ trống, những điểm sáng như sao hết sức tọc mạch. Cô bé nhớ đến cuốn sách hình mình từng xem, tưởng tượng mình trông thế nào trong cái Ngục Tù tò mò này, nhỏ xíu, hình lấm tấm hạt, đang ngược nhìn lên từ chiếc xe bò.

Hãy nhìn ta đây này, cô bé nghĩ, đầy cay đắng. Hãy nhớ, ta đã từng nghe người nói chuyện rồi nhé. Ta biết từ nơi người có một Lối Ra đấy.

“Bọn chúng đây rồi,” Rix lẩm bẩm.

Cô bé trở mắt nhìn ông ta. Sau đó, một tiếng đổ sầm khiến cô bé nhảy dựng, một tấm lưới sắt đổ ập xuống ở phía trước trong vùng bóng tối; và một tấm nữa, ở phía sau. Bụi đất dâng lên cuồn cuộn; con bò rống vang vì Rix kéo mạnh bắt nó dừng lại. Mấy chiếc xe cót két đi thành một hàng rời rạc, im lặng.

“Xin chào!” Tiếng hét phát ra từ vùng bóng tối phía trước. “Chúc mừng đến với cánh cổng rung chuông của Những Tên Đồ Tế Nhà Thar.”

“Ngồi sát vào,” Rix lẩm bẩm. “Làm theo hướng dẫn của tôi.” Ông ta nhảy xuống, một bóng người gầy cao lêu nghêu trong vùng tối. Ngay lập tức, một

tia sáng chiếu vào ông ta. Ông ta che mắt lại. “Chúng tôi hết sức sẵn lòng trả cho Thar vĩ đại bất cứ thứ gì ông ấy muốn.”

Một tràng cười khịt khịt. Attia liếc nhìn lên. Một số trong họ đã ở ngay trên đầu, cô bé chắc chắn thế. Rón rén, cô bé rút dao ra, nhớ lại cách mà bọn Comitatus đã bắt cô bé bằng một tấm lưới quăng chụp xuống.

“Cứ nói với chúng tôi, người vĩ đại, lộ phí thế nào?” Rix nói nghe có vẻ như nhận thức rõ vấn đề.

“Vàng hoặc phụ nữ hoặc kim loại. Bất kể thứ gì chúng tôi chọn, ông bầu ạ.”

Rix cúi chào, để cho sự nhẹ nhõm len lỏi vào giọng nói mình. “Vậy thì hãy bước tới trước và lấy những gì các ông muốn, thưa các bậc thầy. Tất cả những gì tôi xin được đề nghị là những tài sản liên quan đến biểu diễn sẽ được để lại cho chúng tôi.”

Attia rít lên, “Ông định để chúng...”

“Câm mồm,” ông cầu nhàu. Sau đó, nói với một nghệ sĩ tung hứng, “Anh là ai?”

“Quintus.”

“Anh em của anh?”

“Sẵn sàng, thưa ông chủ.”

Có ai đó bước ra khỏi vùng tối. Dưới ánh mờ mờ đỏ quạch của những Con Mắt, Attia nhìn thấy gã ta trong làn sáng lập lờ, một cái đầu hói, đôi vai to bè chắc nịch, ánh kim loại lấp lánh khắp người. Đằng sau, đứng thành một hàng đặng đặng sát khí, là những dáng người khác nữa.

Mỗi bên, ánh đèn màu xanh lá lóe sáng nghe xèo xèo.

Attia nhìn chăm chặp; thậm chí cả Rix cũng phải chửi rủa.

Tên đầu sỏ của băng nhóm là một loại dở người.

Gần như cả cái sọ hói được làm bằng một lá kim loại, một bên tai là một cái lỗ hở khớp với nhau bằng những sợi da mảnh như tơ.

Trong hai bàn tay gã là một thứ vũ khí thật đáng sợ, nửa rìu, nửa rựa. Tên đàn ông phía sau hẳn có cái đầu cạo trọc lóc, như thế đó là dấu hiệu của cả

bọn.

Rix nuốt khan. Sau đó, ông ta giơ một bàn tay lên, nói, “Chúng tôi là những người thôn quê nghèo nàn, thưa Chủ Cánh Quân. Vài đồng tiền còm, ít viên đá quý. Lấy đi. Hãy lấy bất cứ thứ gì. Cứ để lại cho chúng tôi những đạo cụ sân khấu để khơi dậy lòng thương cảm là được rồi.”

Tên dở người kia thò tay túm lấy cổ họng Rix. “Ông nói nhiều quá đấy.”

Bọn thuộc hạ của hắn đã trèo lên mấy chiếc xe, xô đẩy những nghệ sĩ tung hứng qua một bên, cúi xuống các tấm vải bạt. Vài tên trong bọn đi thẳng ra phía sau.

“Hàm răng chết tiệt,” một tên cầu nhàu. “Đây là lũ thú vật, đâu phải người.”

Rix mết mỏi mỉm cười với tay Chủ Cánh Quân. “Người ta trả tiền để xem sự xấu xí mà. Có như thế họ mới cảm thấy mình là người.”

Nói ra một điều ngu ngốc thế, Attia vừa nghĩ, vừa quan sát nét mặt hung ác của Thar.

Chủ Cánh Quân nheo mắt. “VẬY thì ông sẽ trả cho chúng tôi những đồng tiền.”

“Không quan trọng.”

“Còn phụ nữ?”

“Quả nhiên, thưa chủ công.”

“Thậm chí cả bọn trẻ của ông?”

“Ông cứ chọn.”

Tay Chủ Cánh Quân cười khinh bỉ. “Ông thật là đồ hèn nhát hôi hám làm sao.”

Rix kéo dài bộ mặt thảm thương. Tên đàn ông kia thả ông ta ra, đây về ghê tởm. Gã ta búng nhẹ một cái liếc mắt về phía Attia. “Còn cô thì sao, cô gái?”

“Cứ động vào xem,” cô bé nói khẽ, “tôi sẽ cắt cổ ông đấy.”

Gã lăm bằm. “Bây giờ, đó mới là những gì tôi ưa thích. Lòng can đảm.” Gã bước tới trước, lấy ngón tay sờ vào lưỡi kiếm. “VẬY hãy nói tôi nghe

xem, tên hèn nhất kia. Mấy thứ đạo cụ sân khấu này... là gì?”

Rix xanh như tàu lá. “Những thứ chúng tôi dùng trong các màn biểu diễn.”

“Và chúng làm cho những màn trình diễn ấy trở nên quý giá?”

“Không phải vậy. Ý tôi là...” Rix lắp bắp. “Đối với chúng tôi, vâng, nhưng...”

Tay Chủ Cánh Quân kê mặt mình sát vào mặt ông phù thủy. “Vậy thì ông sẽ không phiền nếu tôi nhìn chúng một chút chứ, phải không nào?”

Rix trông như bị ai đánh trúng. Lỗi của ông ta thôi, Attia chua chát nghĩ.

Tay Chủ Cánh Quân đẩy người chen ngang qua ông ta. Gã thò vào xe, vịn mạnh tay giật mở khoang trống nằm giấu kín dưới chỗ để chân của người đánh xe, lôi ra một cái hộp.

“Không.” Rix liếm đôi môi khô khốc. “Thưa ngài, làm ơn đi mà! Hãy lấy mọi thứ chúng tôi có, nhưng không phải cái đó! Không có những thứ đồ rẻ tiền này, chúng tôi không thể biểu diễn...”

“Tôi có nghe,” Thar đập mạnh vào bản lề của chiếc hộp với vẻ tự lự, “nhiều chuyện kể về ông. Về một chiếc Găng tay nào đó.”

Rix im lặng. Trông ông ta như đang vô cùng hoảng sợ.

Tên dờ người xé toạc cái nắp hộp ra, nhìn vào bên trong. Thò tay vào, gã kéo ra một vật nho nhỏ màu đen.

Attia nín thở. Chiếc Găng tay nhỏ xíu trong bàn tay như có vuốt của tên đàn ông kia; nó bị rách và đã được vá lại, ngón tay trở có một vết gì đó có lẽ từng là máu nay đã bị đổi màu. Cô bé cử động; tên đàn ông liếc qua, cô bé ở yên. “Đây rồi,” gã nói với vẻ thèm khát. “Găng tay của Sapphique.”

“Làm ơn đi mà.” Mặt Rix không còn chút máu. “Bất kể gì cũng được, trừ cái đó.”

Tên Chủ Cánh Quân cười nhả nhổ. Bằng một động tác chậm rãi đầy vẻ khinh miệt, gã bắt đầu đeo chiếc găng vào những ngón tay mập ú của mình.

Chúng ta đã hết sức cẩn thận trong việc lắp đặt các ổ khóa của Ngục Tù. Không ai có thể phá vỡ để vào hoặc ra. Quan Thống Đốc sẽ giữ một chiếc Chìa khóa duy nhất. Nếu ông ta chết mà không truyền đạt lại mọi hiểu biết của mình, thì bộ Bí truyền sẽ được khai mở. Nhưng chỉ bởi người kế vị ông ta thôi. Bây giờ, các thứ này đều bị cấm ngặt.

• BÁO CÁO DỰ ÁN; MARTOR SAPIENS

---* ❖ *---

"Jared?"

Nín thở, Claudia băng ngang qua cánh cửa xông vào phòng vị gia sư của mình, nhìn quanh quất.

Căn phòng trống không.

Giường được dọn gọn gàng, trên dãy kệ sách kiểu Sparta có vài cuốn sách đứng xếp hàng. Nơi mặt sàn gỗ, những vật linh tinh vô giá trị nằm rải rác, một cái khay trên bàn, một đĩa còn đựng ít vụn bánh, và một ly rượu vang đã uống hết.

Khi cô xoay người đi, chiếc váy hất một mảnh giấy lên.

Cô nhìn chăm chăm vào đó. Trông như một bức thư, viết trên giấy da bê, được nhét dưới cái ly. Thậm chí từ vị trí đang đứng cô cũng có thể nhìn thấy huy hiệu hoàng gia phía sau lưng, đại bàng Havaarna đội vương miện, móng vuốt nó giương lên giữ lấy thế giới. Và cả đóa hoa hồng trắng của Nữ Hoàng nữa.

Đang vội, muốn tìm Jared, song cô vẫn nhìn chăm chặp vào bức thư. Thư để mở, đã đọc rồi. Ông đã để bừa đâu đó. Thế thì không phải là một bí mật.

Song cô cứ tần ngần. Chắc hẳn cô sẽ đọc thư của bất kỳ ai khác mà không chút hối hận; trong Triều Đình, ai cũng là người lạ, có lẽ kẻ thù là đảng khác. Họ là thành phần của trò chơi. Nhưng Jared là người bạn duy nhất của cô. Còn hơn thế nữa. Tình yêu thương của cô dành cho ông rất chín chắn và mạnh mẽ.

Vì thế, khi cô băng ngang căn phòng, mở lá thư ra, cô đã tự nhủ rằng không hề gì đâu, bằng cách nào đó ông chỉ muốn nói cho cô biết về lá thư này. Họ chia sẻ với nhau mọi thứ kia mà.

Lá thư đến từ Nữ Hoàng. Claudia đọc, mắt mở lớn.

Thầy Jared kính mến của tôi,

Tôi viết cho ông vì cảm thấy cần phải làm cho mọi chuyện giữa chúng ta được rõ ràng. Trong quá khứ, tôi và ông từng là kẻ thù; nay thật sự không còn cần phải như thế nữa. Tôi biết ông đang bận rộn với công việc cố kích hoạt lại Cổng chính.

Claudia chắc phải tuyệt vọng lắm trước tin cha mình đã chết. Nhưng tôi tự hỏi không biết ông có thể nhín chút thời gian để đến thăm tôi được không? Tôi sẽ chờ ông tại phòng riêng của mình, lúc bảy giờ.

Sia, Nữ Hoàng.

Còn có một hàng nhỏ bên dưới: *Chúng ta có thể giúp ích nhiều cho nhau.*

Claudia cau mày. Cô gấp tờ giấy lại, ấn chặt trở lại vào dưới đáy ly, vội vã bước ra. Nữ Hoàng luôn đầy mưu mô. Nhưng bà ta muốn gì ở Jared nhỉ?

Ông chắc đang ở Cổng chính thôi.

Khi chụp lấy cây nến, lắc cho nó sáng trở lại, cô cố không cảm thấy quá bối rối. Cô mở cửa dẫn vào những ô ván đóng đầy trong dãy hành lang, lộp cộp đi xuống cầu thang hình xoắn ốc dẫn tới các hầm rượu, hụp người dưới những tấm mạng nhện tự tái sinh với tốc độ chóng mặt. Những mái vòm sâu hoắm ẩm ướt và lạnh giá. Len người giữa các thùng rượu, cô vội vã đi đến góc tối nhất nơi hai cánh cửa cao nghều bằng đồng đưa lên tới phần mái, và kinh khiếp khi thấy chúng đang đóng kín. Những con ốc sên khổng lồ dường như tràn vào quấy phá nơi này bị dính chặt vào mặt kim loại lạnh như nước đá; dấu vết của chúng chõng chéo lung tung trên mặt phẳng ẩm ướt.

“Thầy!” Claudia động nắm tay rầm rầm vào cánh cửa. “Cho con vào!”

Im lặng.

Trong tích tắc, cô biết chắc rằng ông không thể, ông đang nằm bất tỉnh, căn bệnh chậm rãi từng gặm nhấm ông hàng bao năm nay đã hạ gục ông trong đau đớn. Rồi một cơn sợ hãi khác như xuyên vào người cô, thậm chí còn dữ dội hơn; đó là cuối cùng ông đã làm cho Công chính vận hành và đã tự khiến mình mắc kẹt trong Incarceron mất rồi.

Cánh cửa bật mở ra kêu lách kích.

Cô chuôi người vào, nhìn trân trân.

Rồi cô phá lên cười.

Trên hai bàn tay và hai bên đầu gối của ông, cô nhận ra phải được đến hàng trăm, hàng trăm những chiếc lông vũ lấp lánh màu xanh dương, Jared liếc lên cô với vẻ căm giận. “Chuyện này đâu có gì vui, Claudia.”

Không sao nhìn được. Cô hóa ra ngờ nghệch vì cảm giác nhẹ nhõm. Ngồi xuống trong chiếc ghế duy nhất, để cho tiếng cười rúc rích gia tăng thành trạng thái cuồng loạn khiến cô phải lau mắt bằng lớp lụa nơi chiếc váy mình đang mặc. Jared ngửa người ra sau, hai tay chống vào cả một biển lông vũ, chăm chú nhìn cô. Ông mặc áo sơ mi màu xanh lá sẫm, hai ống tay áo xắn lên. Tấm áo choàng dùng cho Thầy Thông Thái, vắt ngang qua ghế, bị vùi trong mớ lông vũ. Mái tóc dài của ông rối bù. Nhưng khi cười, nụ cười của ông sao mà rầu rĩ, nghiêm nghị. “Ừ, được rồi. Có lẽ thế.”

Căn phòng lúc nào cũng tinh khiết, trắng tinh, trông như thể có cả ngàn con chim bói cá đã bị kéo vào đó. Lông vũ nằm trên chiếc bàn giấy kim loại, phủ lên mấy kệ sách bạc bóng loáng với những thiết bị không ai biết. Mặt sàn sâu tới mắt cá. Cả đám lông dấy lên, chìm xuống theo từng chuyển động.

“Cẩn thận. Ta đã phải đập một cái bình để cố bắt được chúng đấy.”

“Tại sao lại là đám lông vũ ạ?” cuối cùng cô cũng ráng nói được.

Jared thở dài. “Một cái lông vũ. Ta lượm được ở bãi cỏ. Nhỏ bé. Bằng chất hữu cơ. Thật hoàn hảo để làm thí nghiệm.”

Cô chăm chăm nhìn ông. “Một ư? Vậy thì...”

“Đúng, Claudia. Cuối cùng ta cũng hiểu được đã xảy ra chuyện gì. Nhưng không đúng.”

Kinh ngạc, cô nhìn quanh. Cổng chính là lối vào Incarceron, nhưng chỉ có cha cô mới biết được bí mật của nó, ông ấy đã phá hỏng nó khi trốn vào trong. Ông đã ngồi vào chính cái ghế này và biến mất, cô biết ông đã biến mất đâu đó trong thế giới bị thu nhỏ được gọi là Ngục Tù kia. Từ lúc ấy, ở đây không có gì vận hành được cả. Jared đã mất cả tháng để nghiên cứu bảng điều khiển nơi bàn giấy, tức điên lên với Finn vì sự quan tâm và sự điều tra khéo léo của cậu, nhưng không có nút chuyển hoặc mạch điện nào sáng lên cả.

“Đã xảy ra chuyện gì vậy thầy?” Cô nhảy ra khỏi ghế, bất chợt lo sợ mình có thể bị biến mất.

Jared kéo ra một cái lông vũ màu xanh ra khỏi tóc. “Ta đã đặt nó lên ghế. Mấy ngày gần đây, ta đã thử nghiệm bằng cách đổi các thành phần để hỏng bằng các chất thay thế đủ loại; cuối cùng là một chất nhựa được bán bất hợp pháp ta đã mua từ một người bán hàng trong chợ.”

Claudia nói ngay, “Có ai nhìn thấy thầy không?”

“Ta khoác áo choàng kín mít, vì thế ta tin là không ai thấy đâu.”

Nhưng cả hai đều biết có thể ông đã bị theo dõi.

“Rồi sao nữa?”

“Lẽ ra nó phải có tác dụng. Bởi vì có chớp lóe sáng và... một cơn rùng mình. Nhưng cọng lông vũ không biến mất, cũng không bị thu nhỏ. Mà lại còn nhân lên. Hết thảy chúng đều hoàn toàn giống hệt nhau. Ông nhìn quanh với vẻ bất lực uể oải bất ngờ đập vào mắt Claudia; nụ cười liền biến khỏi khuôn mặt. Khẽ khàng, cô nói, “Thầy không phải làm việc một mình quá chăm chỉ thế đâu, thưa Thầy.”

Ông liếc lên nhìn cô, giọng dịu dàng. “Ta ý thức chuyện đó mà.”

“Con biết Finn lúc nào cũng lảng vảng ở đây, làm phiền thầy.”

“Con nên gọi cậu ấy là Hoàng Tử Giles chứ.” Ông vừa đứng lên, vừa hơi co rúm người. “Chẳng bao lâu nữa sẽ là Vua đấy.”

Họ nhìn nhau. Claudia gật đầu. Liếc nhìn quanh, cô tìm thấy một bao tải đựng dụng cụ; cô trút hết ra, bắt đầu nhét các cọng lông vũ vào, từng nắm, từng nắm tay đầy. Jared ngồi trên ghế, chồm tới trước. “Finn có thể đương đầu với một áp lực như thế không?” ông hỏi khẽ.

Cô dừng lại một chút. Ông nhìn thấy cách bàn tay cô dừng lại trong bao tải; khi thò tay ra trở lại, cô làm việc mạnh hơn, nhanh hơn.

“Anh ấy sẽ phải thế thôi. Chúng ta đã mang anh ấy ra khỏi Incarceron để làm Vua mà. Chúng ta cần anh ấy.” Cô ngược nhìn lên. “Thật kỳ lạ. Tất cả những gì con quan tâm khi chuyện này bắt đầu là việc không phải cưới Caspar. Và có mối quan hệ tốt hơn với cha con. Cả đời mình, con đã mưu tính và lập kế hoạch, đã bị ám ảnh bởi những thứ đó...”

“Và bây giờ con đã đạt được chúng mà vẫn chưa thỏa mãn.” Ông gật đầu. “Cuộc sống là một chuỗi những nấc thang mà chúng ta phải trèo lên, Claudia. Con đã từng đọc Triết lý của Zelon rồi đó. Tầm nhận thức của con đã dịch chuyển.”

“Vâng, nhưng thưa Thầy, con không biết...”

“Con biết.” Ông chìa bàn tay mảnh khảnh ra, siết chặt bàn tay cô, ngăn cô lại. “Con muốn gì ở Finn, khi cậu ấy trở thành Vua?”

Cô ngồi yên một lúc, như thể đang suy nghĩ. Nhưng cô thốt ra chính xác những gì ông biết là cô sẽ nói. “Con muốn anh ấy đập đổ Nghi thức. Không theo cách nhóm Sói Thép muốn, phải giết chết Nữ Hoàng. Con muốn tìm

một phương cách an bình, vì thế, chúng ta có thể một lần nữa khởi đầu thời đại, sống một cách tự nhiên mà không có sự đình trệ tù hãm thế này, lịch sử giả dối bưng bít thế này.”

“Điều đó có khả thi không? Chúng ta có ít năng lượng dự trữ lắm.”

“Vâng, hết thảy đều bị phí phạm nơi các cung điện phục vụ cho người giàu, giữ cho bầu trời được xanh trong, nhất người nghèo và người bị lãng quên vào một Ngục Tù do một cỗ máy chuyên chế bạo ngược điều hành.” Cáu kính, cô vợ sạch mấy cọng lông vũ cuối cùng, rời đứng lên. “Thưa thầy, cha con đã đi rồi. Con không bao giờ nghĩ chuyện này có thể xảy ra, nhưng con có cảm giác như một nửa con người mình cũng đã đi theo ông ấy. Tuy nhiên, con là người nối nghiệp ông, và bây giờ, nếu bất cứ ai trở thành Quan Thống Đốc của Incarceron, thì người đó phải là con. Vì thế, con sẽ đến Học Viện. Con sẽ đọc bộ Bí truyền.”

Cô quay người, không muốn nhìn thấy vẻ hoảng hốt trên mặt ông.

Jared không nói gì. Ông gom áo khoác, theo cô ra ngoài, khi họ băng qua ngưỡng cửa ra vào, một lần nữa cả hai cùng cảm thấy một sự biến đổi kỳ lạ; như thể căn phòng đuổi mình ra đằng sau họ. Quay lại, Claudia chăm chăm nhìn vào sự thuần khiết tinh trắng kia, một nơi đồng thời tồn tại cả ở đây và cả ở nhà, với vai trò là phòng đọc sách của cha cô.

Jared ngoặt tay đóng cổng, buộc chặt mấy sợi xích lại. Ông lấy ghim kẹp một thiết bị nhỏ vào tấm đồng. “Cái này đúng là một tay vệ sĩ. Sáng nay Medlicote đã xuống đây.”

Claudia ngạc nhiên. “Thư ký của cha con à?”

Jared gật đầu, lo lắng.

“Ông ta muốn cái gì vậy nhỉ?”

“Ông ta có một thông điệp gửi cho ta đấy. Nhìn quanh rất cẩn thận. Ta nghĩ ông ấy cũng tò mò y như mọi người khác trong Triều Đình thôi.”

Claudia lúc nào cũng thấy ghét người đàn ông cao cao, kiêu lời này, người làm việc cho cha cô. Nhưng lúc này cô nói, khễ khàng. “Thông điệp gì ạ?”

Họ đã đi đến cầu thang. Cô ném phịch bao tải lông vũ xuống để một người hầu nào đó đổ sạch đi; Jared bước lùi trở lại theo Nghi thức hoàn hảo để nhường cô đi trước. Trong chốc lát, khi cô vun vút bước đi bên dưới các tấm mạng nhện, một ánh lóe sợ hãi ập xuống người cô, một cảm giác sợ hãi cho rằng ông sẽ nói dối, hoặc lẩn tránh câu hỏi của cô. Nhưng giọng ông bình thường. “Một thông điệp từ Nữ Hoàng. Ta không rõ chuyện gì. Bà ta muốn gặp ta.”

Claudia mỉm cười dịu dàng trong ánh sáng lờ mờ. “Vậy thì thầy nên đi. Chúng ta cần biết bà ta đang toan tính cái gì.”

“Phải nói là ta thấy bà ta rất kinh khủng. Nhưng được rồi, con nói đúng.”

Cô chờ ông nơi đầu cầu thang; khi ló lên khỏi ô cửa, ông chụp lấy khung cửa, thở gấp một lúc, như thể một cơn đau tóe lửa đã châm chích vào ông. Sau đó ông đón gặp ánh mắt cô, thẳng người lên trở lại. Họ im lặng bước dọc theo dãy hành lang đóng pa-nô, rẽ vào một gian sảnh dài được xếp hàng cả trăm chiếc bình màu xanh và trắng, mỗi cái cao đến bằng người đàn ông, đựng đầy hỗn hợp thơm gồm hoa, cỏ, gia vị đã tẩm mùn mốc meo. Dưới chân họ, ván sàn kêu cọt ca cọt kết.

“Bộ Bí truyền được giữ ở Học Viện,” Jared nói.

“Vậy thì con phải tới đó.”

“Con cần phải được phép của Nữ Hoàng. Và cả hai chúng ta đều biết bà ta thật sự không muốn Công chính được mở ra lại.”

“Thầy, con sẽ đi, bất kể bà ta có nói gì. Mà thầy sẽ phải đến với con, bởi vì con sẽ không hiểu hết mọi thứ con tìm thấy đâu.”

“Điều đó sẽ có nghĩa là bỏ Finn lại đây một mình.”

Cô biết điều đó. Đã suy nghĩ hàng mấy ngày trời. “Chúng ta sẽ cần phải tìm một vệ sĩ cho anh ấy.”

Họ đã ra đến Điện Kim Ngân. Mùi hương dịu dàng của những đóa hoa quyện vào nhau như một đợt sóng mùa hè khiến cô có cảm giác hạnh phúc hơn. Khi ra khỏi đó, họ bước vào một mê cung với những lối đi ngay hàng thẳng lối, ánh trời chiều chiếu sáng những hành lang bằng pha lê và vàng

ròng uốn éo; những mảnh đồ khảm bé tí xíu lấp lánh, vài con ong kêu vù vù trong đám hương thảo và oải hương.

Xa xa, đồng hồ trên tòa tháp cao bắt đầu điểm bảy giờ kém mười lăm. Claudia cau mày. “Tốt hơn hết là thầy nên đi đi. Sia không thích phải chờ đợi đâu.”

Jared lấy đồng hồ ra khỏi túi, kiểm tra.

Claudia nói, “Lúc này thầy luôn mang theo bên mình.”

“Cha con đã đưa ta. Ta tự nghĩ mình cũng giống như vệ sĩ của nó.”

Đó là chiếc đồng hồ số, rất chính xác. Bên trong là lớp vỏ bằng vàng hoàn toàn không thuộc Kỷ Nguyên, điều đó luôn khiến cô ngạc nhiên, bởi vì cha cô là một người hết sức tỉ mỉ đến từng chi tiết. Bây giờ, chăm chăm nhìn vào sợi dây bạc tinh xảo, khối lập phương nhỏ xíu lủng lẳng treo trên đó, cô tự hỏi không biết làm thế nào Quan Thống Đốc đương đầu nổi với tình trạng bẩn thỉu và nghèo nàn của Incarceron được. Nhưng mặt khác, ông lại biết nó khá rõ. Ông đã từng ở đó nhiều lần rồi mà.

Jared đóng nắp đồng hồ nghe tách một tiếng. Ông cầm nó một lát. Rồi, bằng giọng rất nhẹ nhàng, ông nói, “Claudia, sao con biết ta định gặp Nữ Hoàng lúc bảy giờ?”

Cô điếng người.

Mãi một lúc cô vẫn không nói được gì. Sau đó, cô liếc sang ông. Cô biết mặt mình đỏ bừng.

“Ta hiểu rồi,” ông nói.

“Thầy, con... con xin lỗi. Tờ giấy nằm ngay đó. Con nhặt lên và đọc.” Cô lắc đầu. “Con xin lỗi!”

Cô cảm thấy xấu hổ. Và đâu đó, bực tức với hành động vụng về khiếm nhã của mình.

“Ta sẽ không nói là mình không hề bị tổn thương,” ông vừa nói, vừa cài nút áo khoác. Rồi ông ngược nhìn lên, đôi mắt màu xanh lá dán chặt vào mắt cô. Ông nói vội vàng, “Chúng ta không bao giờ nghi ngờ nhau, Claudia. Người ta cố chia rẽ chúng ta, cố làm cho chúng ta chống lại nhau, ta, con, và Finn. Đừng bao giờ để họ làm được điều đó.”

“Con sẽ không bao giờ.” Cô khó chịu. “Jared, thầy giận con hả?”

“Không.” Ông mỉm cười, buồn bã. “Từ lâu ta đã biết con là con gái của cha con. Bây giờ, ta sẽ đề nghị Nữ Hoàng cho phép chúng ta cưới ngựa đến Học Viện. Sau này, khi đã đến được tòa tháp ấy, ta sẽ kể cho con nghe chuyện này.”

Cô gật đầu, quan sát ông bước đi, cúi chào đáp lễ khi đi ngang qua hai cô thị tỳ đang nhún chân chào ông và chăm chú nhìn bóng dáng tối tối mảnh mai với vẻ ngưỡng mộ. Họ quay đi, nhìn thấy Claudia. Cô dán chặt mắt ánh mắt lạnh lùng trên họ; cả hai vội vã quay đi.

Jared là của cô. Tuy ông cố giấu, nhưng cô biết mình đã làm ông tổn thương.

Nơi góc quanh của hành lang, Jared ngoái lại vẫy tay với Claudia rồi quay vào lối đi có mái vòm. Ngay khi khuất tầm mắt cô, ông dừng lại. Tựa bàn tay trên tường, ông hít thở sâu. Trước khi gặp Nữ Hoàng, phải cần có thuốc. Ông rút khăn tay ra lau trán, để cho cơn co thắt dữ dội ngớt đi, khẽ đếm nhịp đập dưới ngón tay mình.

Ông không nên quá khó chịu. Claudia tò mò là đúng thôi. Và rất cuộc, thậm chí ông vẫn giấu cô một bí mật.

Ông lấy chiếc đồng hồ ra, cầm trong tay cho tới khi lớp kim loại ấm lên. Trong tích tắc lúc này, ông đã định nói cho cô hay, chưa kịp nói thì cô đã tự để lộ ra chuyện Nữ Hoàng. Mà cái gì ngăn ông lại thế? Tại sao cô không biết rằng khối lập phương bé xíu ông đang cầm giữa mấy ngón tay mình chính là Incarceron, nơi mà cha cô, Keiro, và Attia đang bị giam giữ?

Ông để nó trên lòng bàn tay, nhớ lại giọng nói của Quan Thống Đốc, khinh miệt sự kinh khiếp của ông. “Ông giống như một vị thần. Ông đang cầm Incarceron trong tay mình đấy.” Từng giọt mồ hôi làm vấy bẩn khối cầu; ông chùi đi. Đẩy đồng hồ lại và nhét vào túi, rồi vội vã về phòng.

Claudia rầu rĩ nhìn chăm chặp vào bàn chân mình. Trong giây lát, hầu như thấy cảm ghét chính bản thân; bây giờ cô mới tự nhủ thôi đừng ngu ngốc nữa. Cô phải trở lại với Finn. Tin tức về buổi lễ tuyên bố sẽ làm cậu khó

chịu. Khi đi nhanh qua hành lang, cô thở dài. Trong vài tuần gần đây, thỉnh thoảng khi hai người ra ngoài đi săn, hoặc cưỡi ngựa trong rừng, cô thường có cảm giác cậu đang toan tính bỏ trốn, muốn quay đầu ngựa, phi nước đại lao vào những cánh rừng của Vương quốc, tránh xa Triều Đình cùng những gánh nặng của việc trở thành một Hoàng Tử, người đã trở về từ cõi chết. Cậu hết sức muốn Trốn thoát, để được thấy những ngôi sao. Vậy mà tất cả những gì cậu tìm thấy lại là một Ngục Tù mới.

Phía sau hành lang là khu chuồng chim; trong cơn thôi thúc bất chợt, Claudia cúi người dưới lối đi có mái vòm thâm thấp để vào gian sảnh bụi bặm kia. Cô cần thời gian để suy nghĩ, và đây là nơi ưa thích của cô trong Triều Đình đông đúc. Ánh mặt trời chiếu xuyên qua một ô cửa sổ trên cao, nơi đầu kia của tòa nhà; không khí nghe có mùi rơm rạ cũ, mùi đất, và mùi chim.

Chúng ở đó, bị cột vào những cây cọc, hết thảy bọn điều hâu, chim ưng tao nhã quý phái của Triều Đình. Một số đội mũ trùm nhỏ xíu màu đỏ che cả mắt; khi chúng hất đầu hoặc rĩa lông, mấy chiếc chuông nhỏ rung lên, một chùm lông vũ thu nhỏ khẽ lay động. Một số khác chăm chăm nhìn vào Claudia khi cô đi ngang xuống lối đi giữa những hàng rào bao quanh, những con cú khổng lồ với đôi mắt mở lớn lặng lẽ xoay vặn cần cổ, những con chim cắt với ánh mắt dữ tợn màu hung hung, những con chim cắt xám nâu ngủ gà ngủ gật. Ở đầu kia, bị cột bởi sợi dây buộc chân bằng da thuộc, một con đại bàng vĩ đại ngạo mạn trừng trừng nhìn cô, cái mỏ tàn khốc có màu như vàng ròng.

Cô lấy một chiếc găng tay sắt xuống, mang vào; giật mạnh miếng thịt ra khỏi cái túi treo, chìa ra. Con đại bàng quay đầu. Trong tích tắc, nó im lìm như pho tượng, chăm chú quan sát cô. Sau đó, mỏ nó vồ lấy; dùng móng vuốt xé toang miếng thịt gân.

“Một biểu tượng thật sự của dòng dõi Vua chúa.”

Claudia nhảy dựng.

Ai đó đang đứng trong bóng râm đằng sau bức màn đá. Cô có thể nhìn thấy bàn tay và cánh tay người đó trong đường sáng xiên xiên của ánh mặt

trời, nơi những hạt bụi bay lơ lửng. Thoắt chốc, hầu như cô đã nghĩ đó là cha mình, một cảm giác không biết gọi là gì nhói lên, đã giật mạnh bàn tay cô thành một nắm đấm.

Sau đó, cô nói, “Ai đó?”

Tiếng rơm sột soạt.

Cô không có vũ khí. Không có ai ở đây. Cô lùi một bước.

Người đàn ông tiến tới, từ từ. Ánh mặt trời rạch một đường trên dáng người cao, gầy, mái tóc nhờn dính rũ bê bết, cặp mắt kính nhỏ hình bán nguyệt.

Cô thở ra, giận dữ. Rồi nói, “Medlicote.”

“Quý cô Claudia. Tôi hy vọng mình không làm cô giật mình.”

Người thư ký của cha cô cúi chào cứng ngắc, và cô lạnh lùng, vẫn gọn nhún chân chào đáp lễ. Một ý tưởng chợt nảy ra trong đầu cô, mặc dù cô từng gặp người đàn ông này gần như mỗi ngày trong đời mình hồi cha ở nhà, nhưng trước giờ hầu như chẳng bao giờ cô nói chuyện với ông ta cả.

Ông ta gầy nhom và trông hơi khòm khòm, như thể nhiều giờ cúi mình làm việc trên bàn giấy đã bắt đầu làm người ông cong oằn.

“Không có gì,” cô nói dối. Rồi, lưỡng lự, “Thật ra, tôi mừng khi có dịp nói chuyện với ông. Công việc của cha tôi...”

“Vẫn ở trong trật tự hoàn hảo.” Lời chen ngang ấy khiến cô kinh ngạc, cô nhìn ông ta chăm chăm. Ông ta bước tới sát. “Quý cô Claudia, tha thứ cho hành động bất lịch sự của tôi, nhưng chúng ta có rất ít thời gian. Có lẽ cô cũng nhận ra cái này.”

Ông ta chìa ra mấy ngón tay dính mực, thả một vật nhỏ và lạnh vào chiếc găng cô đang mang. Vệt ánh sáng mặt trời chiếu vào. Cô nhìn thấy món đồ lưu niệm nhỏ bằng kim loại; một con thú đang chạy, miệng há mở, gặm gào. Trước nay cô chưa từng nhìn thấy bao giờ. Nhưng cô biết nó có ý nghĩa gì.

Đó là một con sói thép.

“Ta có thể phà lửa trên người đấy,” con sói cốt thép gầm gừ.

“Cứ làm đi,” Sapphique nói. “Miễn đừng quăng ta xuống nước.”

“Ta có thể gặm đứt cái bóng của người.”

“Chẳng hề gì, so với mặt nước đen ngòm.”

“Ta có thể nghiền nát xương thịt người ra.”

“Ta sợ làn nước kinh khủng kia còn hơn cả người.” Con sói cốt thép giận dữ ném ông xuống hồ.

Thế là ông bơi đi mất tăm, miệng cười vang.

• SÓI CỐT THÉP TRỞ VỀ

---* ❖ *---

Chiếc Găng tay quá nhỏ.

Kinh khiếp, Attia chăm chú nhìn vật liệu ấy bị kéo giãn ra, những vết rách nhỏ toác miệng ngay chỗ đường khâu. Cô bé liếc qua Rix; đôi mắt ông ta dán chặt vào mấy ngón tay của tên Chủ Cánh Quân như thôi miên.

Và ông ta đang mỉm cười.

Attia hít vào; bất chợt cô bé hiểu ra. Mọi thứ đó là để làm cơ cho chúng không động vào các món đạo cụ sân khấu - *từ đầu ông đã muốn việc này xảy ra!*

Cô bé liếc Quintus. Người nghệ sĩ tung hứng này đang cầm một trái banh đỏ, một trái banh xanh da trời cảnh giác. Đằng sau, trong bóng tối u ám, gánh xiếc đang chờ đợi.

Thar giơ bàn tay lên. Trong vùng tối, chiếc găng tay màu đen gần như không thể nhìn thấy được, giống như bàn tay gã đã bị cắt cụt ngang cổ tay. Gã khạc ra một tràng cười khàn khàn. “VẬY là từ nay. Nếu ta bật ngón tay thì những đồng tiền vàng sẽ đổ ào xuống? Nếu ta chỉ vào một người thì hẳn ta sẽ ngã lăn ra mà chết sao?”

Chưa kịp có ai trả lời thì gã đã thử, quay người chìa ngón tay trở vào một trong những tên bự con ở phía sau gã. Mặt mày tên côn đồ trắng bệch. “Tại sao lại là tôi, thừa thủ lĩnh?”

“Sợ hãi, Mart?”

“Chỉ là tôi không thích, thế thôi.”

“Đùa thôi mà.” Thar lắc tay trở lại, nhìn Rix chăm chăm tỏ vẻ khinh bỉ. “Ta đã nhìn thấy các món đạo cụ sân khấu của mi bên dưới một bánh xe bò. Mi chắc phải là một ông bầu cỡ nào đó mới làm cho thiên hạ tin vào mớ đồng nát này.”

Rix gật đầu. “Tôi là thế. Ông bầu vĩ đại nhất trong Incarceron.”

Ông ta giơ bàn tay lên.

Ngay tức khắc, vẻ khinh miệt của Thar biến mất; gã liếc xuống mấy ngón tay đang mang găng.

Rồi gã hú hét điên cuồng.

Attia nhảy dựng. Âm thanh vọng của tiếng la hét rền khắp cả đường hầm; tay Chủ Cánh Quân kêu oai oái, chộp lấy chiếc găng. “Tháo ra đi! Nó đang đốt tay ta!”

“Thật là kém may mắn làm sao,” Rix lẩm bẩm.

Mặt Thar đỏ au vì điên tiết. “Giết hẳn ta,” gã gào rú.

Bọn đàn ông kia chuyển động, nhưng Rix nói, “Làm thế thì mi sẽ không bao giờ lấy nó ra được.” Ông ta khoanh tay, khuôn mặt gầy ốm bất động. Nếu đó là một màn biểu diễn, Attia nghĩ, thì phải là bậc thầy. Từ từ, để không ai chú ý, cô bé chuồn vào chỗ ngồi của người đánh xe.

Thar toát mồ hôi, tuyệt vọng xé chiếc Găng tay. “Acid! Nó đang ăn vào tay ta kìa!”

“Nếu mi lạm dụng, ngược đãi các vật dụng của Sapphique, thì mi có thể mong đợi điều gì nào?” Có chút gì đó trong giọng nói Rix khiến Attia liếc sang ông ta. Nụ cười nhe ra mấy cái răng sún biến mất; ông ta lấy lại cái nhìn ám ảnh nghiêm khắc trước kia từng làm cho cô bé rất hoảng hốt. Phía sau cô bé, người nghệ sĩ tung hứng, Quintus, tặc lưỡi bồn chồn.

“Vậy thì giết hết mấy tên kia đi!” Bây giờ Thar thở hỗn hển.

“Sẽ không ai bị tổn thương hết.” Rix nghiêm nghị nhìn trừng trừng vào bọn băng đảng. “Các người sẽ cho phép chúng tôi đi qua, ra khỏi hẻm mấy ngọn đồi của dãy Súc Sắc, thì tôi sẽ cắt câu thần chú đi. Có bất cứ sự lừa đảo lật lọng nào, thì cơn giận của Sapphique sẽ thiêu cháy gã ta vĩnh viễn đấy.”

Mắt họ thoáng nhìn nhau.

“Làm đi,” Thar hú hét.

Đó là giây phút nguy hiểm. Attia biết mọi sự phụ thuộc vào sự nể sợ mà bọn Kẻ cướp này dành cho thủ lĩnh của mình. Nếu một tên trong bọn phớt lờ không nghe lời gã, hoặc giết chết gã, hoặc dành quyền chỉ huy, thì Rix tiêu đời. Nhưng bọn chúng trông có vẻ sợ hãi, băn khoăn. Tên đầu tiên, rồi đến những tên còn lại, đều lê chân bước lùi.

Rix hát đầu.

“Đi,” Quintus rít lên.

Attia chụp lấy bộ dây cương.

“Chờ đã!” Thar kêu thất thanh. Mấy ngón tay đeo găng của gã co quắp lại, như thể những tia lửa điện đang giạt xuyên qua chúng. “Thôi ngay đi. Đừng làm thế nữa.”

“Tôi đâu có làm gì, nó làm mọi thứ đó chứ.” Rix nói, có vẻ thích thú.

Những ngón tay đen thui nắm chặt, co giật mạnh. Tên dở người kia lão đảo lao tới trước, vồ lấy cây bút lông cắm trong cái xô đựng sơn nhũ treo lủng lẳng dưới chiếc xe bò. Nhũ vàng chảy nhỏ giọt tung tóe mặt sàn đường hầm.

“Bây giờ tới gì đây?” Quintus càu nhàu.

Thar loạng choạng đến bên bức tường. Bằng một cử động mạnh làm mọi thứ tung tóe, bàn tay đeo găng của gã vẽ năm chữ sáng lóa trên lớp kim loại cong vênh.

ATTIA.

Mọi người ngạc nhiên nhìn chòng chọc. Rix nhìn sang cô bé. Rồi ông ta quay ngoắt lại đi qua chỗ Thar. “Ông đang làm cái gì thế?”

“Tôi có làm đâu!” Tên đàn ông gần như ngạt thở vì kinh hãi và điên tiết. “Cái găng bắn thiêu này đang sống!”

“Ông viết được sao?”

“Tất nhiên là tôi đâu có biết viết. Tôi chẳng biết nó nói cái quái gì cả!”

Attia nín thở vì kinh sợ. Cô bé bò toài xuống khỏi chiếc xe bò, chạy tới bên vách tường. Mấy chữ cái rỉ sơn, chảy xuống, từng vệt sơn màu vàng kim nghiêng nghiêng chảy dài.

“Cái gì?” cô bé hồn hển. “Tiếp theo là cái gì đây?”

Bằng một cú giật mạnh, như thể bị kéo lê, bàn tay Thar giờ cây cọ vẽ lên, và viết.

CÁC NGÔI SAO CÓ THẬT, ATTIA, FINN NHÌN THẤY RỒI.

“Finn,” cô bé thì thào.

CHẲNG BAO LÂU NỮA, TA CŨNG VẬY, SAU ĐỢT TUYẾT RƠI VÀ GIÔNG BÃO.

Có gì đó lướt qua da cô bé. Cô bé cảm nhận được; một vật mềm mềm nho nhỏ, nó trôi dạt xuống từ phần mái tối trên kia.

Một chiếc lông vũ màu xanh da trời.

Sau đó, chúng rơi khắp chung quanh, mềm như nhung, một đám tuyết gồm những chiếc lông vũ nhỏ xíu màu xanh da trời, giống hệt nhau, rơi trên

mấy chiếc xe bò, trên toán quân và trên đường, một cơn bão che lấp mọi thứ, một cơn bão không thể có được, những chiếc lông vũ kêu rít, rặng rắc trong ngọn lửa, bị mấy con bò hít mạnh và giẫm nát, rơi xuống mắt, xuống vai, xuống những mái che bằng vải bạt, xuống những lưới riu, dính vào những cục sơn vón lại.

“Ngục Tù làm đấy!” Giọng Rix trở thành lời thì thầm đầy kinh sợ. Ông ta vỗ lấy cánh tay cô bé. “Nhanh lên. Trước khi...”

Nhưng đã quá trễ.

Một tiếng gào rú, cơn bão lao ra khỏi vùng bóng tối, đánh ông ta ngã vào cô bé; cô bé loạng choạng, nhưng ông đã kéo mạnh cô bé lên. Cơn phản nộ của Incarceron thật cuồng bạo; một tiếng thét gào của bão tố lướt qua đường hầm, đánh sập cánh cổng. Toán quân chạy tán loạn; khi Rix kéo Attia đi, cô bé nhìn thấy Thar đổ gục xuống, chiếc găng tay đen teo quắt lại, nứt nẻ trên tay gã, phân hủy thành một mạng lưới với những lỗ hổng, những sợi vải chằng chịt của lớp da thô, vấy máu.

Rồi cô bé bò lên trên; Rix la hét, quất vùn vụt vào mấy con bò, chúng di chuyển, nhắm mắt nhắm mũi chạy âm âm qua trận bão tuyết. Attia lấy cánh tay che đầu khi những chiếc lông vũ giạt từng cơn thổi ào xuống, bên trên chúng, cô bé nhìn thấy những quả cầu do các nghệ sĩ tung hứng ném ra thắp sáng cơn bão kỳ quái này thành những màu xanh lá, đỏ và tím.

Thật khó đi. Mấy con bò dẻo dai mạnh mẽ, nhưng thậm chí chúng còn bị lão đảo trước sức gió, đầu cúi xuống, bước đi khó nhọc. Bên cạnh, Attia thoáng nghe thấy sự cuồng loạn của một cơn gió giạt; liếc lên, cô bé trông thấy Rix đang cười khẽ một mình, những cọng lông vũ màu xanh lơ bám vào tóc, vào áo quần ông ta.

Nghẹn cứng không nói được, nhưng Attia cố gắng ngoái nhìn lui. Không có dấu hiệu gì của các Toán quân. Sau hai mươi phút, đường hầm đã bắt đầu sáng sủa hơn; chiếc xe bò đánh vòng một khúc quanh dài, cô bé nhìn thấy ánh sáng phía trước, một lối vào lờm chờm xuyên qua cơn bão lông vũ.

Khi họ nặng nề tiến lên, giông bão lặng, bất chợt y như lúc đến.

Chậm rãi, Attia hạ cánh tay xuống, lấy lại hơi thở. Ở lối vào đường hầm, Rix nói, “Có ai đi theo không?”

Cô bé thử nhìn. “Không. Quintus và các anh em của ông ấy ở đằng sau.”

“Xuất sắc. Mấy quả bóng nặng ấy mà cũng ngăn được bọn bám theo.”

Tại cô bé ngứa ngáy vì gió lạnh buốt. Quần áo khoác quanh người, cô bé nhặt những cọng lông vũ ra khỏi ống tay áo, khắc ra một núi bông màu xanh. Rồi cô bé nói, hoảng kinh, “Chiếc Găng tay bị phá hủy mất rồi!”

Ông ta nhún vai. “Thật là tiếc nhỉ.”

Những lời tâm thường, nụ cười toe toét tự mãn khiến cô bé nhìn chăm chú. Rồi ngang qua ông ta, cô bé nhìn ra toàn cảnh.

Một thế giới đóng băng.

Bên dưới họ, con đường chạy xuống giữa những bờ nước đá rộng lớn, cô bé có thể thấy toàn bộ Cánh bên này là một vùng lãnh nguyên để ngỏ, bị bỏ bê và lộng gió, trải dài xuống tận vùng tăm tối ảm đạm của Ngục Tù. Có một đường hào lớn chắn đường, với một cây cầu được gia cố bằng khung lưới sắt kết bằng kim loại đen bị xé mỏng bởi mưa tuyết. Một lối vào đã bị cắt lờm chờm; các đầu thanh thép cong ngược. Lớp tuyết tan đầy dầu cho thấy đây là nơi xe cộ từng đi qua, nhưng với Attia, cơn lạnh bất chợt này cũng làm khô héo người như nỗi sợ hãi vậy.

“Tôi đã nghe nói đến nơi này,” cô bé thì thầm. “Đây là Cánh Quân Băng Giá.”

“Cô mới thông minh làm sao, cô bạn thân mến ạ. Đúng thế đấy.”

Trong lúc mấy con bò trượt lóc cóc xuống con dốc, cô bé nín thinh. Sau đó, cô bé nói, “Vậy đó không phải là chiếc Găng tay thật?”

Rix vỗ nhẹ vào một bên hông. “Attia, nếu gã ta mở bất kỳ cái hộp nào hoặc ngăn kín nào trên chiếc xe này, gã ta cũng tìm thấy một chiếc găng tay. Một chiếc găng tay nhỏ màu đen. Tôi không bao giờ nói đó là chiếc găng của Sapphique. Không cái nào trong chúng là thế cả, thực tế đấy. Chiếc Găng tay của Sapphique nằm quá gần trái tim tôi đến mức không bị đánh cắp được đâu.”

“Nhưng... nó thiêu đốt gã ta kìa.”

“Đúng, gã ta đã nói đúng về chuyện chất acid. Còn về việc không thể cởi găng ra, gã ta hoàn toàn có thể đấy chứ. Nhưng tôi đã làm cho gã tin là mình không thể cởi được. Đó là ma thuật, Attia. Lấy đầu óc người ta ra, bóp méo đi một chút để tin là không thể làm được.” Trong tích tắc, ông ta tập trung vào việc điều khiển con bò quanh một rằm cầu nhô ra. “Một khi gã ta thả chúng ta ra, chắc hẳn gã đã tin rằng câu thần chú đã kết thúc.”

Cô bé liếc xéo qua ông ta. “Còn mấy chữ viết kia?”

Đôi mắt Rix lướt qua mắt cô bé. “Tôi định hỏi cô về chuyện đó đấy chứ.”

“Tôi ư?”

“Thậm chí tôi cũng không thể khiến một người mù chữ viết được. Thông điệp ấy dành cho cô. Những điều kỳ cục đang diễn ra, Attia, kể từ khi tôi gặp cô.”

Cô bé nhận ra mình đang cắn móng tay. Vội vàng quấn hai bàn tay mình vào ống tay áo. “Chính là Finn. Chắc phải là Finn. Anh ấy cố nói chuyện với tôi. Từ Bên Ngoài.”

Giọng Rix khẽ khàng. “Và cô nghĩ chiếc Găng tay này sẽ giúp được sao?”

“Tôi không biết! Có lẽ... nếu ông cứ để tôi nhìn thấy nó...”

Ông ta dừng xe lại quá đột ngột đến nỗi cô bé suýt ngã nhào. “KHÔNG. Nguy hiểm lắm, Attia. Áo giặc là một chuyện, nhưng đây là một vật quyền năng thật sự đấy. Ngay cả tôi còn không dám mang.”

“Thậm chí chưa bao giờ ông bị quyến rũ sao?”

“Có lẽ. Nhưng tôi điên khùng, chứ không ngu ngốc.”

“Nhưng ông mang khi biểu diễn mà.”

“Tôi á?” ông ta cười toe.

“Ông đang tức điên lên kìa,” cô bé nói.

“Hoài bão khát vọng của cuộc đời tôi ơi. Nào. Đến nơi cô xuống rồi.”

Cô bé chăm chăm nhìn quanh. “Ở đây sao?”

“Khu dân cư ở phía trước, cách khoảng hai giờ. Hãy nhớ, cô không quen biết chúng tôi, chúng tôi không quen biết cô.” Ông ta lục túi, lấy ra ba xu bằng đồng thau, đặt vào bàn tay cô. “Tự mua gì đó ăn đi. Tối nay, cô bạn

thân mến ạ, hãy nhớ run rẩy thêm một chút khi tôi giơ thanh kiếm lên. Hãy sợ đến cứng người.”

“Tôi không cần diễn đâu.” Cô bé trèo xuống, rồi nửa chừng dừng lại. “Làm sao tôi biết ông không gạt bỏ tôi ở đây mà đi tiếp?”

Rix nháy mắt, nhíp roi vào con bò. “Tôi sẽ không mơ tưởng gì đến một chuyện như thế đâu.”

Cô quan sát hết thấy mọi người đi qua. Con gấu khom mình tội nghiệp, sần chuồng của nó xanh biếc một màu lông vũ. Một trong các nghệ sĩ tung hứng vẩy tay với cô bé, nhưng thậm chí không ai thò đầu ra ngoài. Chậm rãi, gánh xiếc lăn bánh xa xa dần.

Attia khoác túi lên lưng, đặt tính mạng mình vào đôi bàn chân lạnh cóng. Thoạt tiên cô bé đi nhanh, nhưng con đường nhỏ đến khó tin, một con đường kim loại đóng băng, trơn nhờn vì dầu. Khi cô bé bước vào vùng đồng bằng, những vách tường nước đá từ từ dâng lên mỗi bên; chẳng bao lâu chúng đã cao vượt quá đầu cô bé, và khi cô bé tìm đường đi qua, cô bé nhìn thấy đồ vật, bụi đất nhúng sâu vào bên trong. Một con chó chết, quai hàm há hoác. Một con Bọ cánh cứng. Ở chỗ này, những viên đá tròn nhỏ màu đen thui và sạn sỏi. Ở chỗ khác, quá sâu giữa những bọt bong bóng màu xanh, cô bé có thể vừa đủ thấy, bộ xương của một đứa trẻ.

Trời trở lạnh buốt gắt. Hơi thở cô bé bắt đầu làm vẩn đục xung quanh. Cô bé vội vã, bởi vì mấy chiếc xe bò đã khuất tầm mắt rồi, và chỉ có đi bộ thật nhanh mới có thể giữ ấm cho cô bé.

Cuối cùng, nơi chân dốc, cô bé đến được cây cầu. Cây cầu đá, uốn vòng vắt qua đường hào, nhưng khi cô bé trượt dọc theo những vết lún của xe bò, cô bé nhìn thấy đường hào đã đông cứng, nghiêng qua bên làm cho bóng cô bé che tối cả bề mặt dơ bẩn ấy. Rác rưởi vãi đầy qua tới bên kia. Dây xích dẫn từ đầu trụ cầu biến mất sâu dưới lớp nước đá.

Khi cô bé tới gần, khung lưới sắt trông đen thui và xưa cũ. Đầu các thanh sắt uốn cong lấp lánh những cột băng, và ngay trên đỉnh, một con chim cổ dài lẻ loi đậu, mình trắng như tuyết. Trong thoáng chốc, cô bé tưởng đó là

một bức tượng, cho tới khi bất thành linh nó xoải cánh bay, với một tiếng quạc tang tóc thê lương, vút lên bầu trời toàn một màu xám kim loại.

Sau đó, cô bé nhìn thấy những Con Mắt.

Có hai con mắt, mỗi con ở mỗi bên cánh cổng sắt. Nhỏ xíu và đỏ quạch, chúng chăm chăm nhìn xuống cô bé. Những cột băng từ trên đó treo rũ xuống như những giọt nước mắt đóng băng.

Attia dừng lại, nín thở, ôm chặt hông.

Cô bé chăm chặp nhìn lên. “Ta biết nhà người đang quan sát ta mà. Có phải là người muốn gửi thông điệp không?”

Im lặng. Chỉ có những tiếng thì thầm lạnh lẽo trầm trầm của tuyết.

“Ý nhà người là gì, chẳng bao lâu nữa người sẽ nhìn thấy những vì sao hả? Nhà người là ngục tù. Làm thế nào có thể nhìn thấy Bên Ngoài được chứ?”

Hai Con Mắt là hai đốm lửa không lay động. Có phải cô bé tưởng tượng là một con mắt vừa nhấp nháy không nhỉ?

Cô bé chờ cho tới khi quá lạnh không thể đứng đó nữa. Rồi cô bé trèo qua khe hở trong khung lưới sắt và mệt nhọc lê bước.

Incarceron thật tàn bạo, hết thảy họ đều biết điều đó.

Claudia đã nói nó không được định sẵn như thế, các Thầy Thông Thái đã tạo ra ngục tù như một cuộc thử nghiệm vĩ đại, một nơi của ánh sáng, ấm áp, và an toàn. Attia bật cười lớn, đầy cay đắng. Nếu thế, nó đã thất bại mất rồi. Ngục tù không để lộ bí mật của mình. Nó sắp xếp lại quang cảnh và hất ngã những thứ gây nên rắc rối bằng ngọn lửa laser, nếu cảm thấy thích. Hoặc nó để cho các tù nhân đánh lộn, cướp bóc của nhau và phá ra cười khi thấy họ chiến đấu với nhau. Nó không biết gì đến lòng nhân từ khoan dung. Và chỉ có Sapphique - và Finn - đã từng Trốn thoát khỏi nó.

Cô bé dừng lại, ngẩng đầu lên. “Ta cho là mình đã làm nhà người giận,” cô bé nói. “Ta cho rằng mình đã khiến nhà người ghen tức, đúng không nào?”

Không một tiếng trả lời. Thay vào đó, tuyết càng trở nên rất thực. Cảm thấy như êm ái dịu dàng và không ngời ngớt, cô bé khoác túi lên vai, yếu là

người thả bộ đi qua, hơi lạnh ngấm ngấm làm lạnh buốt mấy đầu ngón tay, ngón chân cô bé, làm nứt nẻ môi, má, làm cho hơi thở cô bé biến thành một đám mây băng giá không tan ra được.

Áo khoác của cô bé mòn xơ cả chỉ, đôi găng tay thủng nhiều lỗ. Cô bé ngần rủa Rix khi trượt chân vào ổ gà đã đóng băng, vấp chân vào mắc lưới đã bị gãy.

Con đường nhỏ đã được lấp đất rồi, những vết lún của xe bò được giấu đi. Một đồng phân bò biến thành một ụ đất đã đông cứng.

Nhưng khi ngược nhìn lên, môi tái nhợt vì lạnh, cô bé nhìn thấy khu dân cư.

Dường như đó là một bộ sưu tập gồm những ụ đất tròn tròn, thâm thấp, trắng tinh y như môi trường xung quanh. Chúng nhô ra khỏi lãnh nguyên, tất cả mọi thứ đều không nhìn thấy được, ngoại trừ làn khói thoát ra từ những lỗ thông hơi và ống khói. Những cây sào cao vút nhô hẳn lên trên; cô bé nhìn thấy nơi đỉnh mỗi cây đều có một người đàn ông, như thể họ là những người canh gác.

Con đường nhỏ phân nhánh ra, cô bé nhìn thấy những chiếc xe bò của gánh xiếc đê bẹp tuyết ở đây như thế nào, những bụi rơm, một ít lông vũ đã rơi xuống nơi chỗ rẽ thế nào. Tiếp tục đi bộ cẩn thận, cô bé sẫm soi quanh bức tường bằng nước đá, nhìn thấy con đường kết thúc nơi một hàng rào chắn bằng gỗ. Ở một bên, một phụ nữ tròn trĩnh ngồi đan áo trước một lò than nóng hừng hực.

Đây là sự an toàn của họ đấy sao?

Attia cắn môi. Kéo mũ trùm đầu sát xuống mặt, cô bé mệt nhọc lê bước qua mặt tuyết, nhìn thấy người phụ nữ ngược lên, hai bàn tay đan nhịp nhàng.

“Mua thuốc ket hả?”

Kinh ngạc, Attia lắc đầu.

“Tốt. Cần phải thấy vũ khí của cô.”

Cô bé rút con dao của mình ra, giơ lên. Người phụ nữ ném phịch mớ đồ đan xuống, cầm lấy con dao, mở nắp một chiếc rương ra, nhét vào trong.

“Còn nữa không?”

“Không. Thế tôi tự bảo vệ mình bằng cái gì?”

“Không được sử dụng vũ khí ở Frostia. Quy định của thị trấn. Bây giờ cần phải lục soát cô.”

Attia chăm chú nhìn cái túi của mình bị lục soát. Sau đó, cô bé vươn vai và người phụ nữ lần trong người cô bé kỹ lưỡng, rồi quay đi. “Được. Đi đi.” Bà ta nhặt bộ đồ đan lên, lục cọc bỏ đi.

Ngơ ngác, Attia trèo qua thanh chắn tạm bợ kia. Rồi cô bé nói, “Tôi sẽ an toàn chứ?”

“Bây giờ nhiều phòng trống lắm.” Người phụ nữ liếc nhìn lên. “Cô có thể lấy một phòng nơi mái vòm thứ hai, nếu cô yêu cầu.”

Attia quay đi. Cô bé muốn biết có phải bà già này đúng là người đã lục soát hết thầy các xe bò của Rix không, nhưng không thể hỏi được, vì cô bé không được quen biết họ. Song, ngay trước khi cô bé cúi người xuống lối vào có mái vòm, cô bé nói, “Khi tôi rời đi, tôi có lấy lại con dao được không?”

Không ai trả lời. Cô bé ngoái nhìn lui.

Rồi đứng yên trong kinh ngạc.

Cái ghế trống trơn. Một cặp kim đan tự khóa lách cách trong không khí.

Cuộn len màu đỏ kéo lê trên mặt tuyết, như một vết máu. “Không có ai rời đi cả,” cái thứ ấy cất tiếng.

*Nếu một người mất đi, người khác sẽ thế chỗ.
Tổ chức sẽ tồn tại cho đến khi Nghi thức tàn lụi.*

• **SÓI THÉP**

---* ❖ *---

Claudia hít thở sâu, hoang mang và kinh ngạc. Mấy ngón tay khép lại trên con sói kim loại nhỏ xíu. “Tôi thấy là cô đã hiểu,” Medlicote nói.

Giọng nói của ông ta khuấy động con đại bàng, nó quay cái đầu hung ác tròng tròng nhìn ông.

Cô không muốn hiểu. “Cái này của cha tôi à?”

“Không, thưa quý cô. Của tôi đây.” Ánh mắt ông ta đằng sau cặp kính hình bán nguyệt sao mà bình thản. “Tổ chức Sói Thép có nhiều thành viên bí mật, thậm chí ngay tại đây trong Triều Đình này. Chúa công Evian đã chết, cha cô đã biến mất, nhưng những người khác của chúng tôi vẫn còn. Chúng tôi đeo bám mục đích của mình. Để lật đổ triều đại Havaarna. Để kết thúc Nghi thức.”

Theo tất cả những gì cô nghĩ, thì đây là một lời đe dọa mới đối với Finn. Cô chìa con Sói Thép ra, quan sát trong lúc ông ta lấy lại.

“Ông muốn gì?”

Ông ta tháo cặp kính ra, lau chùi. Khuôn mặt hốc hác, đôi mắt nhỏ. “Chúng tôi muốn tìm Quan Thống Đốc, thưa quý cô. Như cô vậy.”

Cô ư? Sự lưu tâm ấy khiến người cô run bần bật. Mắt cô ngó chệch ra ngưỡng cửa, nhìn xuống gian sảnh với những vệt nắng phía bên kia con điều hâu đang đứng nghiêng ngả. “Chúng ta không nên nói chuyện ở đây. Có khả năng bị quan sát đấy.”

“Rất quan trọng. Tôi có thông tin.”

“Cứ nói ngay đi.”

Ông ta lưỡng lự. Rồi nói, “Nữ Hoàng dự định làm lễ nhậm chức cho Quan Thống Đốc mới của Incarceron. Sẽ không phải là cô, thưa quý cô.”

Cô nhìn ông ta chăm chăm. “*Cái gì!*”

“Hôm qua, bà ta đã tổ chức một buổi họp kín với ban cố vấn, Hội đồng Cơ Mật. Chúng tôi tin rằng mục đích là để...”

Cô không thể tin được chuyện này. “Tôi là người kế vị! Tôi là con gái ông ấy mà!”

Người thư ký cao gầy dừng lại một chút. Khi nói tiếp, giọng ông lạnh lùng. “Nhưng cô đâu phải là con gái ông ấy, thưa quý cô.”

Câu nói làm cô im bật. Cô thấy mình đang nắm chặt chiếc áo đầm; cô thả tay ra, hít vào một hơi thở sâu. “Ừ. Thế đấy.”

Tất nhiên, Nữ Hoàng biết gốc gác cô là một bé sơ sinh mang từ Incarceron ra. Bà ta đã nói với các thành viên Hội đồng rằng cô không có quyền lợi máu mủ với chức vị Quan Thống Đốc, hoặc nhà và đất của trang viên Quan Thống Đốc.”

Claudia thở hỗn hển.

“... và nói rằng không có tài liệu chính thức nào về việc nhận con nuôi - thực tế, Quan Thống Đốc đã phạm phải một tội nghiêm trọng khi giải thoát cô, Tù nhân, và con gái của Tù nhân.”

Cô quá tức giận đến nỗi lúc này cảm thấy cả người mình đang toát mồ hôi lạnh. Cô chòng chọc nhìn người đàn ông kia, cố nhận ra ông ta đang đứng đâu trong vụ này. Thật sự ông ta có phải là người của nhóm Sói không, hay ông ta làm việc cho Nữ Hoàng?

Như thể cảm nhận được sự nghi ngờ của cô, ông nói, “Quý cô, cô phải biết tôi nợ cha cô mọi thứ. Tôi chỉ đơn thuần là một người quản lý văn khế nghèo nàn; ông ấy đã đề bạt tôi, và tôi hết sức kính trọng ông. Tôi cảm thấy, bằng sự vắng mặt của ông, rằng những người mà ông quan tâm phải được bảo vệ.”

Cô lắc đầu. “Cha tôi bây giờ đã là người sống ngoài vòng pháp luật. Thậm chí tôi còn không biết mình có muốn ông trở lại không nữa.” Cô đi qua đi lại trên mặt sàn đá, áo váy cuộn xoáy bụi bặm lên trong làn ánh sáng. Nhưng còn công việc, nhiệm vụ và quyền hạn pháp lý của một Quan Thống Đốc! Chắc chắn là cô muốn điều đó. Cô nghĩ đến khu nhà xưa cũ xinh đẹp nơi cô đã sống cả đời mình, những đường hào, dãy phòng, hành lang, tòa tháp quý giá của Jared, bãi ngựa của cô, hết mọi cánh đồng xanh rì, rừng cây, và đồng cỏ, những ngôi làng, dòng sông. Cô không bao giờ có thể để cho Nữ Hoàng chiếm đoạt những thứ ấy. Không để lại cho cô lấy một xu.

“Cô đang bối rối,” Medlicote nói. “Hầu như không có gì đáng ngạc nhiên. Thưa quý cô, nếu...”

“Nghe tôi nói đây.” Cô quay sang ông, gay gắt. “Hãy nói với nhóm Sói Thép rằng họ không được động đây gì. Tuyệt đối không! Ông hiểu chứ?” Phớt lờ vẻ ngạc nhiên của ông, cô nói, “Các người không được nghĩ Finn... Hoàng Tử Giles... là kẻ thù của mình. Anh ấy có thể là người kế vị Havaarna đấy, nhưng tôi bảo đảm với các người rằng anh ấy cũng quyết tâm bãi bỏ Nghi thức y như các người vậy. Tôi nhấn mạnh rằng các người phải ngưng mọi âm mưu chống lại anh ấy.”

Medlicote đứng sững, nhìn xuống mặt sàn đá. Khi ngược nhìn lên, cô nhận ra biểu hiện cáu kỉnh của mình chẳng có tác động gì đến ông ta.

“Quý cô, với lòng kính trọng, chúng tôi dám nghĩ rằng có lẽ Hoàng Tử Giles là vị cứu tinh của chúng tôi. Nhưng cậu con trai này, nếu quả thật cậu

ấy có là Hoàng Tử, không phải là những gì chúng tôi mong đợi. Cậu ấy buồn rầu, ủ rũ, hiếm khi xuất hiện trước công chúng. Mỗi lần xử sự, hành vi của cậu ấy vụng về lúng túng. Dường như cậu ấy còn mãi nghiền ngẫm những thứ cậu ấy đã bỏ lại ở Incarceron...”

“Chuyện đó có gì mà không hiểu được?” cô gắt.

“Vâng, nhưng cậu ấy quá quan tâm đến việc tìm ra Ngục Tù hơn là những gì xảy ra ở đây. Rồi còn có những cơn ngất xỉu, mất trí nhớ mà cậu ấy mắc phải nữa...”

“Được thôi!” Cô phát cáu với ông ta. “Được thôi. Nhưng cứ để anh ấy cho tôi. Tôi muốn nói thế. Ra lệnh cho ông đấy.”

Xa xa, chiếc đồng hồ trên chuồng ngựa điểm bảy tiếng. Con đại bàng há mỏ kêu một tiếng khàn khàn; con chim cắt, tuốt dưới chỗ đang đậu, vỗ đôi cánh, rít lên thất thanh.

Một khoảnh bóng che tối cả cánh cửa của bầy mòng biển.

“Có ai đó đang đến,” cô nói. “Đi đi. Nhanh lên.”

Medlicote cúi chào. Khi ông ta bước trở lại vào vùng bóng tối, chỉ có cặp kính hình bán nguyệt của ông ta lấp lánh. Ông ta nói, “Tôi sẽ chuyển mệnh lệnh của cô cho Tổ chức, thưa quý cô. Nhưng tôi không thể có một bảo đảm nào.”

“Ông có đấy,” cô rít lên, “bằng không tôi sẽ ra lệnh bắt ông.”

Nụ cười của ông ta thật tàn nhẫn. “Tôi không nghĩ cô sẽ làm thế, thưa quý cô Claudia. Bởi vì cô chẳng làm được gì để thay đổi Vương quốc này. Và Nữ Hoàng chỉ cần một duyên cớ nhỏ để trừ khử cô.”

Cô lướt đi khỏi ông ta, vừa tiến về phía cửa, vừa ném chiếc găng tay xuống. Cơn giận dữ thiêu đốt cô, nhưng cô biết cơn giận không nhắm vào ông ta. Cô tức giận chính bản thân mình; bởi vì cô đã thốt ra những gì mình suy nghĩ, những gì mình từng kín đáo tư duy trong hàng tháng trời, chỉ có điều là cô không bao giờ tự cho phép mình ý thức rõ điều đó. Finn là một nỗi thất vọng đối với cô. Phán đoán của Medlicote đã chính xác đến lạnh lùng.

“Claudia?”

Cô ngược nhìn lên, thấy Finn đang đứng trong ngưỡng cửa. Trông cậu nóng nảy và bối rối xúc động. “Tôi kiếm cô khắp nơi. Tại sao bỗng dưng cô lại bỏ đi như thế?”

Cậu bước tới gần, nhưng cô quét ngang người cậu, như thể phát cáu. “Jared gọi tôi.”

Tim Finn thót lên. “Ông ấy đã vào Cổng chính làm việc rồi à? Có tìm thấy Ngục Tù không?” Cậu chụp lấy cánh tay cô. “Nói tôi nghe xem nào!”

“Thả tôi ra.” Cô lắc tay xua cậu đi. “Tôi cho rằng anh đang trong cơn hoang mang sợ hãi vì Lễ Tuyên Bố này. Nó chẳng là gì cả, Finn. Nó chẳng có ý nghĩa gì cả.”

Cậu nhăn mặt. “Tôi cứ nói với cô hoài, Claudia. Tôi sẽ không làm Vua cho tới khi tìm được Keiro...”

Có gì đó gãy đổ trong lòng cô. Đột nhiên, tất cả những gì cô muốn là làm tổn thương cậu. “Anh sẽ không bao giờ tìm thấy được,” cô nói. “Chẳng phải anh cũng nhận ra điều đó sao? Anh ngu ngốc đến thế sao? Anh quên hết mọi tấm bản đồ và mọi tìm kiếm đi được rồi đấy bởi vì anh có thể nghiền nát nó giữa các ngón tay của mình như một con kiến mà thậm chí còn chẳng nhận ra!”

“Ý cô là gì?” Cậu nhìn cô chăm chặp. Có một cơn bồn chồn dè chừng dâng sau mắt cậu, cảm giác mồ hôi châm chích trên lưng, nhưng cậu phớt lờ. Cậu lại nắm cánh tay cô, biết mình đang làm cô đau; điên tiết, cô hất cậu đi.

Cậu không thờ được. “Ý cô là gì?”

“Đó là sự thật! Incarceron chỉ khổng lồ khi ở Bên Trong thôi. Các Thầy Thông Thái đã thu nhỏ nó thành con số vô định nào đó của một phần tỷ mét! Đó là lý do tại sao không ai đến mà cũng không ai đi. Đó là lý do tại sao chúng ta mù tịt không biết nó ở đâu. Và tốt hơn hết là anh nên hiểu ra điều đó đi, Finn, bởi vì đó là lý do tại sao Keiro và Attia cùng hàng ngàn Tù nhân trong đó sẽ không bao giờ thoát ra được. Không bao giờ! Trọn thế giới này không còn đủ năng lượng để làm việc đó, thậm chí cả khi chúng ta biết được cách làm.”

Từng lời cô nói biến thành những điểm đen bay ập vào người cậu. Cậu đánh bật đi. “Không thể được... cô nói láo...”

Cô cười lớn, giọng khàn khàn. Lốp lụm nơi áo đầm kêu rảng rắc dưới mặt trời. Ánh chói sáng đâm vào mắt cậu như một con dao găm sáng quắc. Cậu đưa tay lên xoa mặt, da cậu khô như ngói.

“Claudia,” cậu nói. Nhưng chẳng có âm thanh nào bật ra được.

Cô đang nói. Cô đang nói gì đó rất gay gắt, chì chiết, rồi quay ngoắt bỏ đi, nhưng bây giờ cũng xa quá rồi cậu không nghe thấy được nữa. Tiếng nói ấy nằm đằng sau ánh sáng lóng lánh làm ngứa ngáy đang dâng lên xung quanh cậu, hơi nóng quen thuộc, kinh khiếp làm đầu gối cậu khụy xuống, làm quay cuồng thế giới đen ngòm, và tất cả những gì cậu có thể nghĩ đến khi ngã xuống chính là những viên sỏi cuội lát đường hóa thành đá, là trán cậu sẽ đập bốp xuống đó, là cậu sẽ nằm trên vũng máu.

Rồi có những bàn tay, chụp lấy cậu.

Có một cánh rừng, cậu ngã khỏi ngựa khi đi vào đó.

Và không còn gì nữa cả.

Jared nhẹ nhàng nói, “Tôi nghĩ Nữ Hoàng đang chờ tôi.”

Người lính gác bên ngoài Dây phòng Hoàng gia chỉ vừa khẽ gật đầu. Anh ta quay người gõ mạnh vào cánh cửa ra vào; cửa mở ra ngay tức khắc, bước ra là một người hầu mặc áo khoác có màu xanh biếc như những chiếc lông vũ kia.

“Thưa Thầy Thông Thái. Xin mời theo tôi.”

Jared vừa đi theo, vừa ngạc nhiên trước số bột trên đầu tóc giả của ông ta. Quá nhiều đến nỗi bám đầy trên vai một màu xám nhạt như tro. Chắc hẳn Claudia sẽ thích thú lắm. Ông cố mỉm cười khi nghĩ đến chuyện này, nhưng tâm trạng hồi hộp thắt chặt các cơ mặt, và ông biết mình đang xanh xao, đầy sợ hãi. Một Thầy Thông Thái phải bình tĩnh. Trong Học Viện, người ta đã dạy thuật sống thờ ơ, suy xét độc lập. Ông ước gì lúc này mình có thể tập trung vào khả năng ấy.

Dây phòng Hoàng gia rộng mênh mông. Ông được dẫn xuống một hành lang hai bên tường được vẽ đầy những bức bích họa hình cá, sống động đến

nổi cứ như đang đi trong nước. Thậm chí ánh sáng xuyên qua các ô cửa sổ trên cao cũng có màu xanh lá đã được lọc qua. Sau đó đến một căn phòng màu xanh da trời vẽ đủ loại chim, một căn phòng trái thắm vàng và mịn như cát sa mạc, với hàng cọ mọc nhoài ra trong những cái vại công phu trau chuốt. Với cảm giác nhẹ nhõm, ông được dẫn đi ngang qua lối vào Phòng Nghi thức Trọng thể; ông đã không hề vào trong đó kể từ buổi sáng kinh khủng khi hôn lễ của Claudia không được cử hành, và ông cũng chẳng muốn vào. Căn phòng khiến ông hồi tưởng đến cách Quan Thống Đốc đã nhìn ông ngang qua đám đông thế nào. Thậm chí bây giờ chỉ nghĩ đến thôi mà ông còn rùng mình.

Người hầu dừng lại trước một cánh cửa độn bông, mở cửa ra, cúi chào thật thấp. “Xin chờ ở đây, thưa Thầy. Bệ hạ sẽ đến với ông ngay.”

Ông bước vào. Cánh cửa đóng lại nghe tiếng lách kích khe khẽ. Như một cái bẫy nén tiếng.

Căn phòng nhỏ và ấm cúng. Những chiếc trường kỷ nhồi nệm được đặt đối diện nhau ngang qua một lò sưởi lớn bằng đá, ở đó có một cái tô khổng lồ đựng hoa hồng, bên sườn là những chân nến có hình đại bàng. Ánh mặt trời chiếu xuyên qua những ô cửa sổ trên cao.

Jared thò thân bước tới một ô cửa sổ trong số đó.

Những bãi cỏ nằm bên dưới. Bầy ong kêu vo vo trong những mái vòm kết bằng cây kim ngân. Tiếng những người chơi bóng vỗ cười vang phát ra từ khu vườn gần đó. Ông tự hỏi không biết trò chơi có đúng trong Kỷ Nguyên không nữa. Nữ Hoàng có khuynh hướng lấy và chọn những gì vừa ý bà. Hồi hộp đan hai bàn tay vào nhau, ông quay người đi về phía lò sưởi.

Căn phòng ấm áp, hơi ngọt ngào, như thế ít khi có dịp dùng đến. Đồ đạc bốc mùi ẩm mốc.

Ước gì có thể nới lỏng cổ áo, ông buông mình ngồi xuống.

Ngay lập tức, như thể bà ta chỉ chờ có thế, cánh cửa bật mở và Nữ Hoàng lướt vào, Jared nhồm dậy.

“Thưa thầy Jared. Cảm ơn ông rất nhiều vì đã đến.”

“Rất hân hạnh, thưa quý Bà.”

Ông cúi chào, bà ta duyên dáng nhún chân đáp lễ. Bà vẫn mặc trang phục như cô gái chần cừ; ông để ý thấy một bó hoa tím héo rũ nhét vào đai áo bà ta.

Sia không bỏ lỡ thứ gì, kể cả cái liếc mắt của ông. Bà ta cất tiếng cười trong như bạc, thả cụm hoa xuống bàn. “Caspar thân mến đấy. Lúc nào cũng quá quan tâm đến mẹ.” Bà uể oải ngã mình xuống một chiếc trường kỷ và chỉ tay vào cái kia. “Xin mời ngồi, thưa Thầy. Chúng ta đừng quá câu nệ Nghi thức.”

Ông ngồi xuống, lưng giữ thẳng.

“Uống gì nhé?”

“Thưa không. Cám ơn bà.”

“Trông ông hơi xanh xao quá đấy, Jared. Ông có đủ không khí trong lành không thể?”

“Tôi rất khỏe, xin cám ơn, thưa Bệ hạ.” Ông giữ giọng mình vững vàng. Bà ta đang chơi trò chơi với ông. Ông tưởng tượng bà ta như một con mèo, một con mèo trắng tinh quái đang chơi đùa với chú chuột mà cuối cùng rồi nó sẽ giết chết bằng một cú tát. Bà ta mỉm cười. Đôi mắt sáng tò mò nhìn ông đăm đăm.

“Tôi e rằng điều đó không thật lắm, phải không nào? Nhưng chúng ta cứ nói chuyện về nghiên cứu của ông đi. Ông đã làm được đến đâu rồi?”

Ông lắc đầu. “Rất ít. Cổng chính đã bị phá hoại nghiêm trọng. Tôi sợ là nó không còn sửa chữa được.” Ông không nói gì về phòng đọc sách của Quan Thống Đốc ở nhà, mà bà ta cũng không hỏi. Chỉ có ông với Claudia biết rằng Cổng chính ở hai nơi này giống hệt nhau. Cách đây ba tuần, ông đã cười ngửa về để kiểm tra. Chính xác là giống hệt ở đây. “Tuy nhiên, hôm nay có điều xảy ra ngoài mong đợi của tôi.”

“Ồ?”

Ông kể cho bà ta nghe về chuyện chiếc lông vũ. “Sự tái tạo thật bất thường. Nhưng tôi không tài nào biết đã có gì đó xảy trong Ngục Tù hay không. Kể từ khi Quan Thống Đốc mang cả hai chiếc Chìa khóa theo, chúng tôi không còn phương tiện nào liên lạc với các Tù nhân.”

“Tôi hiểu. Ông đã đi gần đến việc phát hiện ra vị trí thực của Incarceron chưa?”

Ông cử động một chút, cảm giác tiếng tích tắc nặng nề của chiếc đồng hồ trên ngực mình. “Tôi e là chưa.”

“Thật tội nghiệp! Chúng ta biết quá ít.”

Bà ta sẽ làm gì nếu biết là ông đang mang nó trong túi mình nhỉ? Nghiền nát đi bằng gót giày trắng tinh của bà ta chẳng?

“Tôi và quý cô Claudia đã quyết định là chúng tôi phải đến tham quan Học Viện.” Tự ông còn phải ngạc nhiên vì cung giọng tự tin của mình. “Những báo cáo về việc tạo dựng Ngục Tù có thể nằm ở đó trong bộ Bí truyền. Biết đâu sẽ có cả những biểu đồ, phương trình nữa thì hay quá.”

Ông dừng lại một chút, ý thức rằng mình đã tiến gần đến việc vi phạm Nghi thức một cách đầy nguy hiểm.

“Ông có thể đi,” bà ta nói. “Nhưng Claudia thì không.”

Jared cau mày. “Nhưng...”

Bà ta ngược mắt lên, dịu dàng mỉm cười, nhìn thẳng vào mặt ông. “Thưa Thầy, thầy thuốc của ông nghĩ ông sẽ còn sống được mấy năm nữa vậy?”

Ông thở gắt. Cảm thấy như thể bà ta đã đâm một nhát dao vào người mình, một sự phẫn uất cay đắng mà bà ta có thể hỏi ông, việc trả lời lại là một nỗi kinh khiếp lạnh lùng. Hai bàn tay ông run lẩy bẩy.

Liếc nhìn xuống, ông cố nói một cách cứng cỏi, nhưng giọng nói nghe như có vẻ lả lẫm cả với chính ông.

“Hai năm. Tối đa.”

“Tôi rất lấy làm tiếc.” Bà ta không rời mắt khỏi ông. “Và ông đồng ý với ông ấy chứ?”

Ông nhún vai, chợt thấy căm ghét lòng thương hại của bà ta. “Tôi nghĩ ông ấy có chút lạc quan.”

Bà ta hơi bĩu môi. Rồi nói, “Tất nhiên rồi, hết thảy chúng ta đều là nạn nhân của định mệnh và số phận. Ví dụ như, nếu không bao giờ có những Năm Thịnh Nộ, đại chiến tranh, Nghi thức, thì một phương thuốc thậm chí

để chữa cho tình trạng hiểm hoi của ông chắc hẳn đã có sẵn hàng nhiều năm trước. Cuộc nghiên cứu rồi sẽ rộng rãi bao quát. Hay tôi suy ra là thế.”

Ông chăm chăm nhìn bà ta, da có cảm giác như kim châm, cảm nhận mỗi nguy hiểm.

Nữ Hoàng thờ dài. Bà ta rót rượu vang vào một chiếc tách, cầm tách ngồi xuống trở lại, co chân vào người trên chiếc trường kỷ. “Mà ông còn quá trẻ, Thầy Jared. Chỉ vừa ngót ba mươi, tôi nghĩ vậy đúng không?”

Ông ráng gật đầu.

“Lại là học giả lỗi lạc. Một mất mát cho Vương quốc này đến thế sao. Cho cả Claudia yêu quý nữa! Làm thế nào con bé có thể chịu nổi?”

Sự tàn nhẫn của bà ta khiến ông kinh ngạc. Giọng bà ta ngọt xớt, rầu rĩ; với vẻ tự lự, bà ta rê ngón tay thon dài quanh miệng tách. “Cả sự đau đớn mà ông phải chịu đựng nữa,” bà ta dịu dàng. “Biết rằng chẳng bao lâu nữa không có thuốc men nào có thể giúp được, biết ông sẽ phải nằm đó, đau yếu, không tự lo liệu được, ngày này qua ngày khác dài đằng đằng mất dần không còn được như trước nay nữa, cho tới khi thậm chí cả Claudia cũng sẽ không thể tự đến thăm ông. Cho tới khi chào đón tử thần.”

Ông đứng lên, đột ngột. “Thưa quý bà, tôi không biết bà muốn gì...”

“Ông có biết đấy. Ngồi xuống đi, Jared.”

Ông muốn đi đến cửa, mở ra, lao đi, xa khỏi nỗi kinh khiếp bà ta đã đặt trước mặt ông. Thay vì làm như thế, ông lại ngồi xuống. Trán ướt đầm mồ hôi. Ông cảm thấy mình là kẻ chiến bại.

Bà ta trừng trừng nhìn ông, hết sức bình thản. Rồi nói, “Ông sẽ đi, xem xét nghiên cứu bộ Bí truyền. Bộ sưu tập ấy bao la lắm, những gì còn sót lại từ kiến thức uyên thâm của thế giới này. Tôi bảo đảm ông sẽ phát hiện được vài nghiên cứu về y học có thể giúp ích cho ông. Phần còn lại tùy thuộc vào ông thôi. Ông sẽ cần phải thử nghiệm, kiểm tra, thực hiện bất kỳ những gì mà một Thầy Thông Thái như ông phải làm. Tôi đề nghị ông ở lại Học Viện; những điều kiện thuận lợi ở đó là những thứ tốt nhất chúng tôi có được. Một con mắt mù sẽ bị hướng đến sự vi phạm Nghi thức; ông có thể làm những gì mình muốn. Ông có thể sử dụng quỹ thời gian còn lại của mình theo cách nó

nên được sử dụng, trong cuộc tìm tòi nghiên cứu khả dĩ sẽ chữa được bệnh cho ông.” Bà ta chồm tới trước, áo váy kêu sột soạt. “Tôi đưa đề nghị này ra với ông, Jared. Một tin tức bị nghiêm cấm. Một cơ hội sống còn.”

Ông nuốt xuống.

Trong căn phòng ngột ngạt, mọi âm thanh đều nghe có vẻ như phóng đại lên, tiếng ồn ào của thế giới bên ngoài đều bị chặn.

“Đổi lại, bà muốn gì?” ông nói, giọng khản đặc.

Bà ta dựa người trở lại, mỉm cười. Như thể bà ta đã thắng trận. “Tôi không muốn gì cả. Theo đúng nghĩa đen, không gì cả. Cổng chính phải không bao giờ mở ra lần nào nữa. Những cánh cổng của Incarceron, bất kể nằm ở đâu, đều phải cấm tiệt không ai qua lại. Mọi cố gắng đều phải thất bại.”

Bên trên mặt kính pha lê, mắt bà ta đón gặp ánh mắt ông.

“Và Claudia không bao giờ được biết.”

Sapphique nhảy lên, hết sức mừng rỡ. “Nếu người không trả lời được, vậy thì ta đã thắng. Hãy chỉ Đường Ra cho ta đi.”

Incarceron phá ra cười, tiếng vang có đến hàng triệu gian sảnh. Nó giơ cao bàn chân đầy móng vuốt, lớp da chân nứt nẻ, chiếc Găng bằng da rồng quấn tón, nằm trên mặt đất.

Sapphique chỉ có một mình. Ông vừa nhặt lên một vật sáng sáng, vừa chửi rủa Ngục Tù.

Nhưng khi ông đặt tay mình vào tay Incarceron, ông biết các kế hoạch của nó ngay. Nó đã mơ thấy giấc mơ của chính ông.

• SAPPHIQUE TRONG ĐƯỜNG HẦM ĐIÊN RỒ

---* ❖ *---

Buổi biểu diễn chiều hôm ấy đã được dàn dựng. Gánh xiếc dựng sân khấu gỗ hay kê cốt két trong khoảng trống của một vòm tuyết, đó là một cái hố bốc khói làm bằng những khối nước đá được chặt đẽo, tan chảy ra, rồi đông cứng trở lại qua rất nhiều năm tháng đến nỗi phần mái lượn cong,

nhều đường nổi, u nần lục cục cùng những tháp nước đá đông vón lại, đen nhem toàn bề hóng.

Quan sát Rix ở trước mặt hai người tình nguyện được chọn đứng kể bên mình, Attia cố giữ gương mặt mình tập trung, tò mò, nhưng cô bé biết ông ta rất căng thẳng. Đám đông ở đây chiều nào cũng yên ắng. Quá sức yên ắng. Dường như không có gì gây ấn tượng được với họ.

Mọi chuyện diễn ra không mấy tốt đẹp. Có lẽ trời lạnh khiếp quá, nên con gấu không chịu nhảy múa, nằm thu mình buồn rầu ủ dột trên sân khấu, mặc bao nhiêu cú đâm thúc. Các nghệ sĩ tung hứng đánh rơi đĩa hai lần, và ngay cả Gigantia cũng chỉ cố kéo được vài tràng vỗ tay rời rạc khi nhắc một người đàn ông lên ghế chỉ bằng một bàn tay khổng lồ của bà.

Nhưng khi ông Thầy Bùa Hắc Ám xuất hiện, sự im lặng càng sâu lắng hơn, căng thẳng hơn. Người ta đứng thành từng hàng chăm chú, mắt họ dán chặt vào Rix như thôi miên khi ông ta đối diện với họ, trẻ trung, ngăm đen, chiếc găng tay sẫm màu nơi bàn tay phải, ngón trỏ kẹp lại cho thấy là đã bị thương tật.

Còn hơn cả thôi miên. Đó là sự khao khát. Từ vị trí gần thế này, Attia nhìn thấy mồ hôi rịn ra trên trán ông ta.

Những điều ông ta đã nói với hai người đàn bà kia cũng được chào mừng bằng sự im lặng. Không ai trong họ ứa nước mắt hoặc siết tay ông ta vì vui mừng hoặc biểu lộ là mình đã nhận ra bất cứ điều gì, mặc dù ông ta đã cố giả vờ là họ đã nhận ra. Những cặp mắt ướt át của họ cứ chăm chặp vào ông như khẩn nài van xin. Attia đã phải thốn thức, khóc rống lên vì sửng sốt kinh ngạc; cô nghĩ mình đã diễn thái quá, nhưng sự lặng im khiến cô nhát sợ. Tiếng vỗ tay chỉ đơn thuần là một chuỗi những âm thanh rì rầm.

Có gì không ổn đối với hết thảy họ vậy?

Khi nhìn ra, cô thấy họ dơ bẩn, tái xám, mũi miệng bịt kín trong khăn quàng để chống chọi với cái lạnh, mắt hờn sâu vì đói. Nhưng điều đó chẳng có gì mới. Dường như có ít người già, gần như không có trẻ con. Họ hôi mùi khói, mùi mồ hôi, và một thứ cỏ gì đó có mùi ngòn ngọt. Họ đứng tách xa; không tụ tập vào với nhau. Trong tầm mắt mình, cô bé thoáng bắt gặp chút

xao động gì đó; một người phụ nữ lão đảo rồi ngã xuống. Những người đứng gần đó bước tránh đi. Không ai chạm đến bà ấy, hoặc cúi xuống đỡ. Họ dành ra một khoảng trống xung quanh bà ta.

Có lẽ Rix cũng đã thấy chuyện.

Khi ông ta quay người đi, Attia thoáng bắt gặp một ánh lóe giận dữ bên dưới lớp hóa trang của ông, nhưng giọng ông vẫn trơn tru như bao giờ.

“Bà đang tìm kiếm một vị Thầy Bùa quyền năng, một Thầy Thông Thái, người sẽ chỉ cho bà đường ra khỏi Incarceron. Hết thầy các người đều tìm kiếm như thế!” Ông vung tay trên họ, đòi hỏi, thách thức họ chối không nhận.

“Tôi là người đó đây! Con đường Sapphique đi năm vắt qua Cánh Cửa Tử Thần. Tôi sẽ mang cô gái này đi qua cánh cửa đó. Và tôi sẽ mang cô ta trở lại!”

Cô bé không cần phải giả vờ. Trái tim nện thùm thụp rất mạnh.

Không có tiếng kêu gào nào phát ra từ đám đông, nhưng bây giờ bầu không khí im lặng đã khác đi. Trở thành một lời đe dọa, thành quyền lực của lòng ham muốn khiến cô bé sợ hãi. Khi Rix đưa cô bé đến chiếc giường, cô bé liếc ra những gương mặt bị bịt kín, và biết rằng lần này không có khán giả nào thấy vui vẻ khi bị lừa. Họ muốn Trốn thoát như một người đàn ông đói rữ khao khát thức ăn. Ở đây, Rix đang đùa với lửa.

“Rút đi thôi,” cô bé ào ào.

“Không thể được.” Môi ông ta chỉ mấp máy vừa đủ. “Màn diễn phải tiếp tục.”

Những gương mặt chen ra phía trước để nhìn cho rõ. Vài người ngã xuống, bị người khác giẫm đạp lên. Một lớp nước đá mềm chảy từ trên mái rĩ xuống, nhỏ trên lớp trang điểm của Rix, trên hai bàn tay cô bé đang nắm chặt chiếc giường, trên chiếc găng tay đen nhem. Hơi thở của đám đông là một sự lây lan đông cứng lại.

“Cái chết,” ông ta nói. “Chúng ta sợ nó. Chúng ta sẽ làm mọi cách để tránh nó. Và bây giờ cái chết đang chờ nơi ngưỡng cửa mở ra hai hướng. Trước mắt mình, quý vị sẽ nhìn thấy thần chết đang sống sờ sờ!”

Ông ta rút thanh kiếm ra không trung. Đó là kiếm thật. Chiều sáng lờ mờ một lớp nước đá khi ông ta giơ lên cao.

Lần này không có tiếng âm âm, không có sấm chớp từ trên mái đánh xuống. Có lẽ Incarceron đã xem màn diễn này quá thường rồi. Đám đông nhìn chăm chăm vào lưỡi kiếm thép với vẻ thèm khát. Nơi hàng trước, một người đàn ông vừa liên tục gãi, vừa lí nhí lầm thầm.

Rix quay người. Ông ta siết chặt lại mấy mắc xích quanh bàn tay Attia. “Có thể chúng ta phải nhanh chóng rời đi. Sẵn sàng nhé.”

Những vòng thông lọng quấn quanh cổ và thắt lưng cô bé. Chỉ là đồ giả, cô bé nhận ra là thế, và thấy mừng.

Ông ta quay về phía đám đông, giơ cao thanh kiếm. “Chú ý! Tôi sẽ thả cô ấy ra. Và sẽ mang cô ấy trở về!”

Ông ta xoay thanh kiếm thật nhanh. Đó cũng là trò giả mạo. Cô bé chỉ có hai giây để chú ý, trước khi ông ta đâm thanh kiếm sâu vào tim cô bé.

Lần này không có thị kiến về Bên Ngoài.

Cô bé nằm cứng ngắc, nín thở, cảm thấy lưỡi kiếm lún vào, máu giả ươn ướt lạnh lạnh chảy đầy trên da.

Rix đang đối diện với đám đông lặng phắc; lúc này ông ta mới quay người đi, cô bé cảm nhận ông ta đang đến gần mình, hơi ấm của ông cúi chồm xuống.

Ông ta rút mạnh thanh kiếm ra. “Bây giờ,” ông ta thì thào.

Cô bé mở bừng mắt. Cảm thấy người loạng choạng, nhưng không như lần đầu. Khi ông ta giúp cô bé đứng vững, và khi máu khô lại một cách thần diệu trên áo khoác mình, cô bé cảm thấy một sự giải thoát kỳ lạ; cô bé cầm tay ông ta, được đưa ra trước đám đông, cô bé cúi chào và mỉm cười nhẹ nhõm, trong giây lát quên đi rằng cô bé không được trở thành một phần của màn diễn.

Rix cũng cúi chào, nhưng rất nhanh chóng. Và khi trạng thái nhờn nhờ không còn nữa, cô bé mới biết tại sao.

Không một ai vỗ tay.

Hàng trăm con mắt đổ dồn vào Rix. Như thể chờ đợi thêm gì nữa.

Thậm chí ông ta còn bị ném đá. Ông ta lại cúi chào lần nữa, nhấc cao chiếc găng tay đen, bước lùi dần trên mấy tấm ván sàn sân khấu kêu cọt ca cọt két.

Đám đông kích động; ai đó hét lên. Một người đàn ông chen mình tới trước, một người gầy ốm, cao lênh khênh, bịt kín đến mắt; tách mình ra khỏi đám đông, người ta nhìn thấy người đó cầm một đầu xích dày cộp. Và một con dao.

Rix chửi rủa một câu ngắn; nơi khóe mắt mình, Attia nhìn thấy bảy nghệ sĩ tung hứng đang gấp rút chạy tìm vũ khí ở đằng sau sân khấu.

Người đàn ông trèo lên mấy tấm ván sàn. “Vậy là chiếc Găng tay của Sapphique làm cho người ta sống lại.”

Rix đứng ngay đơ. “Thưa ngài, tôi bảo đảm với quý ngài...”

“Vậy thì chứng minh lần nữa đi. Bởi vì chúng tôi cần đến nó.”

Ông ta kéo mạnh sợi xích, một tên nô lệ ngã chúi xuống mặt ván sàn, một cái vòng sắt quấn quanh cổ, nước da thô ráp với những vết lở loét gớm ghiếc. Bất kể đó là căn bệnh gì thì trông cũng rất kinh khủng.

“Ông có thể mang gã ta trở lại không? Tôi đã đánh mất...”

“Ông ấy không chết đâu,” Rix nói.

Tay chủ nô nhún vai. Rồi, nhanh như cắt, chưa ai kịp cử động gì, hắn ta đã cắt đứt cổ người kia. “Bây giờ thì có đấy.”

Attia thở hổn hển; hai bàn tay che miệng.

Nhát cắt đỏ lôm cháy quá nhiều máu; tên nô lệ cảm thấy nghẹt thở, quằn quại đau đớn. Toàn bộ đám đông xì xào. Rix không chút động đậy. Trong tích tắc, Attia có cảm tưởng như ông ta đã đông cứng lại vì quá kinh khiếp, nhưng khi nói, giọng ông ta chẳng hề run rẩy. “Đặt anh ta lên giường.”

“Tôi không đụng vào hắn. Ông đụng đi. Ông mang hắn trở lại kia mà.”

Người ta kêu thét âm ỉ. Lúc này họ la toáng lên, bò tới bên hông sân khấu, đứng sát rạt khắp chung quanh. “Tôi đã mất bọn trẻ,” một người khóc lớn. “Con trai tôi đã chết,” một người khác hét thất thanh. Attia nhìn quanh, nhìn ra phía sau, nhưng không có chỗ nào để đi. Rix túm lấy bàn tay cô bé bằng

mấy ngón tay đang đeo găng đen. “Giữ chặt vào,” ông ta rít lên. Rồi la lớn, “Cứ đứng lại đi, thưa quý ông.”

Ông ta giơ cao bàn tay, búng mấy ngón tay.

Mặt sàn đồ sầm xuống.

Attia ngã nhào qua cánh cửa sập hết sức đột ngột đến nỗi hơi thở cũng vắng đi đâu mất; cô bé đâm sầm xuống một tấm nệm nhồi lông ngựa.

“Đi thôi!” Rix hét lên. Ông ta đã đứng lên được rồi; kéo mạnh cô bé lên, ông bỏ chạy, thu mình dưới mấy tấm ván lót sàn sân khấu. Tiếng ồn ào phía trên thật điên cuồng phẫn nộ; những bước chân chạy rầm rập, những tiếng la hét, rền rĩ, tiếng lanh canh của những lưỡi kiếm. Attia bò qua mấy thanh rầm, có một bức màn phía sau lưng, Rix chúi xuống bên dưới đó, giật mạnh đầu tóc giả ra, lớp trang điểm, cái mũi giả, thanh kiếm giả. Hồn hển thở, ông ta cởi phắt chiếc áo khoác, lộn bễ trái ra ngoài rồi mặc vào lại, cột chặt dây, trước mắt cô bé ông ta chợt biến thành một người ăn xin lưng còng, có bấu.

“Hết thầy bọn họ đều đang phát điên phát cuồng!”

“Còn tôi thì sao?” cô bé thở hào hển.

“Năm lấy cơ hội của cô đi. Gặp nhau ngoài cổng, nếu cô làm được.”

Rồi ông ta đi mất, khập khiễng biến vào một đường hầm tuyết.

Trong chốc lát, cô bé quá điên tiết đến nỗi chẳng nhúc nhích gì được. Nhưng một cái đầu, rồi đến hai bên vai thò xuống cánh cửa sập đằng sau, cô bé kêu ré lên sợ hãi và bỏ chạy.

Lắt léo chạy vào một hang động nơi triền núi, cô bé thấy mấy chiếc xe bò đã biến mất, vết xe còn in sâu trên lớp tuyết. Họ đã không đợi cô bé cho đến cùng. Cô bé bò theo sau họ, nhưng có quá nhiều người xuống lối đó, người ta tuôn ra khỏi mái vòm, một số bỏ chạy, đám người nào đó đập phá tan tành mọi thứ trong tầm tay. Cô bé vừa quay trở lại, vừa nguyên rủa. Đã làm hết cách thế này, thậm chí đã chạm đến được chiếc Găng tay rồi, vậy mà lại để mất vào tay một đám đông cùng đường!

Trong đầu óc cô bé, vết chém đò lòm nơi cổ họng của người nô lệ kia cứ mở há hoác ra hết lần này đến lần khác.

Đường hầm dẫn ra giữa những mái vòm tuyết. Khu dân cư hỗn độn; những tiếng la hét kỳ lạ vang dội, khói độc nung đốt khắp nơi. Cô bé thụt người vào một con hẻm yên tĩnh, chạy xuống đó, ước ao một cách tuyệt vọng giá mà có được con dao của mình.

Tuyết ở đây dày, nhưng bị nén chặt, như thể có nhiều bàn chân giẫm lên. Ở đầu con đường nhỏ là một tòa nhà to lớn, màu sẫm; cô bé chui vào bên trong.

Tối lờ mờ, và lạnh như nước đá.

Trong thoáng chốc, cô bé cứ thu mình đằng sau một cánh cửa ra vào, hít thở khó khăn, chờ xem có ai đuổi theo không. Những tiếng la hét xa xa vọng đến. Mặt cô bé áp vào mặt gỗ lạnh buốt, cô bé nhìn chăm chú qua một khe nứt.

Chẳng có gì ngoài bóng tối lan xuống con đường nhỏ... Và một lần ánh sáng, tuyết đang rơi.

Cuối cùng, cô bé đứng lên, người cứng đờ, phui nước đá ra khỏi đầu gối, và quay đi.

Vật đầu tiên cô bé nhìn thấy là một Con Mắt.

Incarceron chăm chăm nhìn cô bé từ trên phần mái, ánh nhìn chăm chú nhỏ xíu, hết sức tò mò. Và bên dưới đó, trên mặt đất, là mấy cái thùng.

Vừa nhìn thấy, cô bé đã biết ngay đó là gì.

Những cỗ quan tài chất chồng, dựng lên vôi vàng, bốc mùi thuốc tẩy uest. Lửa nhen nhúm từng đống xung quanh.

Cô bé nín thở, vung tay bịt mũi bịt miệng, rên rĩ vì kinh khiếp.

Bệnh dịch!

Quang cảnh này giải thích mọi chuyện; người ta che mặt, nhát đảm sợ hãi và im lặng bưng bít, liều lĩnh đòi phép thuật của Rix phải biến thành hiện thực.

Cô bé vấp chân nhảy ra phía sau, khóc thút thít vì kinh hãi, chụp lấy tuyết, kỳ cọ hai bàn tay, mặt, mũi, miệng. Cô bé đã mắc phải chưa? Đã hít thở trúng chưa? *Ối, trời ơi, đã chạm phải người nào chưa đây không biết?*

Nín thở, cô bé quay người bỏ chạy.

Và nhìn thấy Rix.

Ông ta đang vấp vấp chạy về phía cô bé. “Không có đường ra,” ông ta nói hỗn hển. “Chúng ta có thể trốn trong đó được không?”

“Không!” Cô bé túm lấy cánh tay ông ta. “Đây là một ngôi làng mắc bệnh dịch. Chúng ta phải ra khỏi đây.”

“Ra là thế!” Trước sự kinh ngạc của cô bé, ông ta phá ra cười nhẹ nhõm. “Chỉ mới ở đây có chút xíu thôi mà, cô bạn thân mến, tôi nghĩ mình đâu có tiếp xúc với ai. Nhưng nếu đó đúng là...”

“Có thể chúng ta đã nhiễm rồi cũng nên! Đi thôi!”

Ông ta nhún vai, quay lại.

Nhưng khi đối diện với vùng bóng tối kia, ông ta dừng hẳn lại.

Một con ngựa bước ra từ trong vùng bóng tối khói tỏa mù nơi con đường nhỏ, một con ngựa đen như màn đêm, người cưỡi nó cao ráo, đội một chiếc nón ba sừng. Người đó đeo mặt nạ đen với hai lỗ mắt hẹp. Áo khoác dài, giày ống mềm, mịn. Hắn mang một cây súng hỏa mai, lúc này đã chĩa thẳng vào đầu Rix với một tư thế thành thạo.

Rix đông cứng người.

“Chiếc Găng tay,” bóng người ấy thì thầm. “Ngay bây giờ.”

Rix lấy bàn tay đen nhem đưa lên lau mặt, rồi xòe mấy ngón tay ra. Giọng ông ta khúm núm chấp nhận. “Cái này hả, thưa chúa công? Đó chỉ là đạo cụ. Một món đạo cụ dùng trên sân khấu thôi. Cứ lấy bất cứ thứ gì nơi tôi, thưa ngài, nhưng làm ơn, đừng...”

“Đẹp trò diễn đi, ông Thầy Bùa.” Giọng tên cướp đường phình phờ, lạnh tanh. Attia quan sát, cảnh giác. “Tao muốn chiếc Găng thật kìa. Ngay bây giờ.”

Lưỡng lự, Rix chậm rãi từ trong túi áo lấy ra một bó nhỏ.

“Đưa nó cho đứa con gái kia.” Khẩu súng hỏa mai từ từ hơi dịch về phía cô bé. “Con kia mang nó lại cho tao. Mà mà nhúc nhích là tao giết cả hai.”

Bản thân cô bé, và cả hai người kia, ngạc nhiên trước tràng cười khàn khàn của cô bé. Tên đàn ông đeo mặt nạ liếc nhanh vào cô bé, cô bé bắt gặp

ánh mắt hần. Cô bé nói, “Đó chẳng phải là Găng tay gì ráo. Cái găng tay thật ông ấy giữ trong túi nhỏ bên dưới áo sơ mi kia. *Ngay sát tim ông ấy đấy.*”

Rix rít lên phần nộ. “Cái gì vậy? Attia!”

Tên đàn ông đeo mặt nạ lịch kích kéo cò súng ra sau. “Vậy thì lấy đi.”

Attia túm lấy Rix, giật mạnh cho chiếc áo choàng mở ra, lôi sợi dây quanh cổ ông ta ra. Mặt ông ta, kề sát mặt cô bé, “Hóa ra là ngay từ đầu cô đã gài người vào.”

Cái túi nho nhỏ, bằng vải lụa trắng tinh.

Cô bé bước lùi lại, nhét vào túi áo khoác của mình. “Tôi rất tiếc, Rix, nhưng...”

“Tôi đã tin cô, Attia. Thậm chí tôi còn nghĩ cô có thể trở thành Đệ tử của tôi kia đấy.” Đôi mắt ông ta sắc lém; chĩa một ngón tay xương xẩu vào cô bé. “Vậy mà cô phản bội tôi.”

“Ma thuật là nghệ thuật ảo giác. Ông đã nói thế mà.”

Mặt Rix méo mó điên tiết đến trắng nhợt ra. “Ta sẽ không quên chuyện này đâu. Mi đã phạm sai lầm khi ăn cắp đồ của ta, cô gái ạ. Và tin ta đi, ta sẽ trả thù mi cho xem.”

“Tôi cần chiếc Găng tay này. Tôi cần phải tìm được Finn.”

“Vậy sao? *Giữ nó an toàn*, Sapphique đã nói thế. Liệu hần có an toàn không, tên bạn trộm cắp của mi đấy? Hần muốn cái này để làm gì, Attia? Hần sẽ dùng nó để gây hại gì thế?”

“Có lẽ ta sẽ đeo nó thôi.” Ánh mắt của tên cướp đường lạnh tanh xuyên qua chiếc mặt nạ.

Rix gật đầu. “Vậy thì mi sẽ kiểm soát Ngục Tù. Còn Ngục Tù sẽ kiểm soát mi.”

“Bảo trọng, Rix,” Attia nói. Cô bé giơ cánh tay lên, Keiro cúi xuống, kéo nâng cô bé lên sau lưng mình. Họ quay đầu ngựa làm thành một vòng tròn nảy lửa. Rồi phi nước kiệu phóng vào vùng bóng tối đóng băng lạnh lẽo.

P.2 - CẬU NHỎ MẶC ÁO KHOÁC VÀNG

Vương quốc của chúng ta sẽ rực rỡ huy hoàng. Chúng ta sẽ sống như những con người nên sống, và hàng triệu tiểu địa chủ sẽ trồng trọt cày cấy đất đai cho chúng ta. Phía trên chúng ta, vầng trăng điêu tàn sẽ là biểu tượng của những Năm Thịnh Nộ. Vầng trăng ấy sẽ xuyên qua mây như một vùng ký ức nay không còn nữa.

• **SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR**

---* ❖ *---

Finn nằm lún sâu trong sự mềm mại của những chiếc gối quá thoải mái đến nỗi cả người cậu hoàn toàn thư giãn. Giấc ngủ là một trạng thái mãn nguyện lơ mơ, thờ thẩn; cậu muốn trượt trở lại vào đó, nhưng nó đã lùi xa dần, rút khỏi cậu như bóng mặt trời.

Ngục Tù yên ắng. Xà-lim của cậu có màu trắng, trống trải, chỉ có một Con Mắt nhỏ đỏ quạch từ trên trần nhìn xuống quan sát cậu.

“Finn?” Giọng Keiro phát ra từ đâu đó rất gần. Đằng sau đó, Ngục Tù nhận xét, “Khi ngủ, trông cậu ấy trẻ hơn.”

Bây ông kêu vu vu xuyên qua ô cửa sổ để mở. Có mùi hương hoa dịu dịu mà cậu không biết tên gì.

“Finn? Cậu có nghe thấy tớ không?”

Cậu quay lại, liếm đôi môi khô khốc.

Khi cậu mở mắt, ánh mặt trời làm cậu lóa cả mắt. Bóng người đang cúi xuống trên cậu cao cao, tóc vàng hoe, nhưng không phải là Keiro.

Claudia ngồi xuống, lòng nhẹ nhõm. “Anh ấy tỉnh lại rồi.”

Finn cảm thấy mọi kiến thức về những nơi mình từng ở nay tràn ngập người cậu như một đợt sóng tuyệt vọng. Cậu cố gắng ngồi xuống nhưng bàn tay Jared đã nhẹ nhàng đặt xuống trên vai cậu. “Chưa đâu. Cứ thong thả đã.”

Cậu nằm trong một chiếc giường rộng mênh mông, bốn góc có bốn cây cọc, với những chiếc gối trắng tinh, mềm mại. Phía trên, chiếc màn trướng bụi bặm theo hình mặt trời, các ngôi sao, và những đóa tầm xuân quấn quanh trông thật rắc rối. Có gì đó dịu dịu chấy âm ỉ trong lò sưởi. Những người hầu kín đáo dè dặt di chuyển qua lại, mang nước, một chiếc khay.

“Bảo họ ra ngoài đi,” cậu càu nhàu.

Claudia nói, “Ở yên nào.” Cô quay người. “Cám ơn mọi người. Xin thưa lại với Nữ Hoàng Bệ hạ rằng Hoàng Tử đã bình phục. Người sẽ tham dự buổi Lễ Công Bố.”

Viên thị thần cúi chào, dẫn những người hầu nam và nữ ra ngoài, khép bộ cửa đôi lại.

Ngay lập tức, Finn lồm cồm ngồi lên. “Tôi đã nói gì? Ai đã nhìn thấy tôi?”

“Đừng tự làm khổ mình.” Jared ngồi xuống giường. “Chỉ mình Claudia thôi. Khi cậu đã qua cơn, cô ấy mới triệu hai người coi sân vườn tới. Họ mang cậu lên dây cầu thang phía sau. Không ai nhìn thấy hết.”

“Nhưng hết thầy họ đều biết.” Cậu cảm thấy buồn nôn vì tức giận và xấu hổ.

“Uống cái này đi.” Thầy Thông Thái đổ một liều thuốc bổ vào ly thủy tinh; ông chìa ra, Finn cầm lấy ngay. Cổ họng cậu khô khốc vì khát. Luôn luôn là thế, sau mọi chuyện.”

Cậu không muốn đón gặp ánh mắt Claudia nhưng dường như cô không chút bối rối; khi cậu ngược nhìn lên, cô đang bồn chồn đi qua đi lại nơi cuối giường.

“Tôi muốn đánh thức anh dậy, nhưng Jared không cho. Anh đã ngủ cả đêm với nguyên một buổi sáng! Nghi lễ chỉ còn chưa đầy một giờ nữa thôi.”

“Tôi chắc chắn họ sẽ chờ tôi được mà.” Giọng cậu chua chát. Sau đó, chậm rãi, cậu cầm chặt cái ly đã uống hết sạch, nhìn Jared. “Có thật không? Những gì cô ấy đã nói với tôi? Rằng Ngục Tù... rằng Keiro... đang rất nhỏ?”

“Thật.” Jared châm đầy ly trở lại.

“Không thể được.”

“Điều đó chỉ rất có thể đối với các Thầy Thông Thái đã già cả thôi. Nhưng Finn, nghe tôi này. Tôi muốn cậu phải cố gắng đừng nghĩ đến điều đó nữa, lúc này thì đừng. Cậu phải tự chuẩn bị cho nghi lễ này cái đã.”

Finn lắc đầu. Sự kinh ngạc như một cánh cửa sập trong lòng cậu; cánh cửa đã mở ra bên dưới cậu và cậu không thể không rơi vào đó. Cậu nói, “Tôi nhớ một chuyện.”

Claudia dừng hẳn. “*Cái gì?*” Cô đi vòng chiếc giường. “Chuyện gì vậy?”

Cậu nằm xuống trở lại, trừng trừng nhìn cô. “Cô nói nghe y như Gildas ấy. Tất cả những gì ông ấy quan tâm là các thị kiến. Chứ không phải bản thân tôi.”

“Tất nhiên là tôi quan tâm chứ.” Cô phải nỗ lực thật sự mới làm cho giọng nói mình bình thản được. “Khi nhìn thấy anh bệnh, tôi...”

“Tôi không bệnh.” Cậu vung chân ra khỏi giường. “Tôi là Người Nhìn Thấy Sao.”

Họ im lặng. Sau đó, Jared lên tiếng, “Những cơn ngất có bản chất thuộc về động kinh nhưng tôi ngờ rằng chúng do một loại thuốc gây nên, một loại thuốc nào đó người ta đã cho cậu uống để quên đi quá khứ của mình.”

“Họ? Ý ông là Nữ Hoàng chứ gì.”

“Hoặc Quan Thống Đốc. Hoặc chính bản thân Ngục Tù. Nếu có bất kỳ chút an ủi nào đó, tôi tin rằng những cơn ngất lịm theo thời gian sẽ giảm dần tính khốc liệt.”

Finn nhăn mặt. “Hay lắm. Trong khi chờ đợi, vị Hoàng Thái Tử của Vương quốc này cứ việc đổ gục xuống thành một anh chàng tàn tật, mỗi vài tuần lại lên cơn co giật một lần.”

“Đây không phải là Ngục Tù,” Jared khễ khàng nói. “Ở đây, đau ốm không phải là phạm tội.” Giọng ông gay gắt hơn bình thường. Claudia cau mày, bực bội vì phản ứng vụng về của Finn.

Finn đặt ly xuống bàn, gục đầu xuống hai tay, lùa từng ngón vào mái tóc rối bù. Sau một lát, cậu nói, “Tôi xin lỗi, thưa Thầy. Lúc nào tôi cũng chỉ nghĩ cho bản thân mình.”

“Nhưng anh đã nhớ gì nào?” Claudia nôn nóng. Cô tựa vào cây trụ giường, chăm chú nhìn cậu, nét mặt căng thẳng mong chờ.

Finn cố suy nghĩ. “Những điều duy nhất tôi chắc chắn nằm trong ký ức, đó là thổi tắt các ngọn nến trên chiếc bánh, và những con thuyền trên mặt hồ...”

“Sinh nhật lần thứ bảy của anh. Khi chúng ta đã được hứa hôn.”

“... Như cô đã từng nói. Nhưng lần này thì khác.” Cậu vòng tay quanh ngực; Claudia cầm lấy chiếc áo choàng bằng lụa nơi ghế, nhanh chóng mang lại. Cậu mặc vào, tập trung. “Tôi nghĩ... tôi thật sự chắc chắn, rằng lần này tôi đã nhớ nhiều hơn thế. Tôi chắc chắn mình đang cưỡi trên một con ngựa. Một con ngựa xám. Còn có bụi cây vụt vào căng chân tôi nữa... cây dương xỉ điều hâu, rất cao. Con ngựa cứ băng băng chạy qua. Có nhiều cây cối.”

Claudia hít vào lấy hơi; bàn tay Jared đưa lên bảo cô im lặng. Bình thản, ông nói, “Khu Rừng Lớn à?”

“Có lẽ. Dương xỉ điều hâu và bụi mâm xôi. Nhưng cũng có những con Bọ cánh cứng nữa.”

“Bọ cánh cứng?”

“Chúng ở trong Ngục Tù. Những thứ kim loại nhỏ; chúng làm sạch rác, ăn kim loại, nhựa và thịt sống. Tôi không biết đây có phải là một cánh rừng hoặc là Bên Trong không nữa. Làm sao chúng lại có thể ở đây được...?”

“Biết đâu đúng là anh đang lẫn lộn mọi thứ với nhau.” Claudia không thể im lặng được nữa. “Nhưng điều đó không có nghĩa rằng không phải là một ký ức có thật. Đã xảy ra chuyện gì?”

Từ trong túi áo mình, Jared rút ra một chiếc máy quét nhỏ, đặt trên tấm trải giường. Ông chỉnh sửa, chiếc máy kêu bíp bíp. “Phòng này gần như chắc chắn là đầy dẫy những thiết bị nghe trộm. Thứ này sẽ bảo vệ chúng ta đôi chút, nếu các bạn nói khê thôi.”

Finn chăm chăm nhìn chiếc máy quét. “Con ngựa nhảy chồm lên. Có một cơn đau nhói nơi mắt cá chân của tôi. Tôi ngã xuống.”

“Một cơn đau nhói?” Claudia tiến đến, ngồi cạnh bên cậu. “Loại đau nhói gì thế?”

“Nhọn sắc. Như bị châm chích ấy. Có...” Cậu dừng lại một lát, như thể ký ức đang lung linh thoáng qua, ngay bên kia tầm với. “Màu da cam. Màu da cam và đen. Nho nhỏ.”

“Một con ong bắp cày? Một con ong?”

“Đau lắm. Tôi cúi xuống nhìn.” Cậu nhún vai. “Sau đó, không còn gì nữa.”

Vội vàng, cậu co mắt cá lên, xem xét chỗ bị đau. “Ngay đây nè. Nó cắm xuyên qua lớp da của đôi ủng.”

Có nhiều dấu vết, dấu sẹo cũ. Claudia nói, “Phải chăng đó là một loại thuốc giảm đau nào đó? Như những con côn trùng giả vậy, thưa Thầy.”

“Nếu thế,” Jared nói từ từ, “người tạo ra chúng rất khéo tay, và không lo ngại bản khoản gì đến Nghi thức.”

Claudia khịt mũi. “Nữ Hoàng dùng Nghi thức để kiểm soát những người khác, chứ không phải chính bản thân bà ta.”

Jared sờ cổ áo choàng của mình. “Nhưng Finn này, cậu đã cưỡi ngựa vào rừng nhiều lần kể từ khi rời khỏi Ngục Tù. Có thể đây không phải là một ký ức cũ. Thậm chí biết đâu còn chẳng là một ký ức gì hết.” Ông dừng lại một chút, nhìn thấy vẻ thách thức hiện ra trên mặt cậu. “Tôi nói điều này vì những người khác có thể nói ra. Họ sẽ nói cậu mơ thôi.”

“Tôi biết sự khác biệt mà.” Giọng Finn giận dữ. Cậu đứng lên, cột áo choàng quanh người. “Gildas luôn nói rằng các thị kiến đều từ Sapphique mà đến. Nhưng đây là ký ức. Rất... sắc nét. Chuyện đã xảy ra, Jared. Tôi đã ngã. Tôi nhớ cảm giác ngã đó mà.” Ánh mắt cậu dừng nơi mắt Claudia. “Chờ tôi chút. Tôi sẽ đi sửa soạn.”

Họ quan sát cậu đi vào phòng thay đồ ộp pa-nô bằng gỗ, đóng sập cửa lại. Bầy ong kêu vo vo yên bình trong khóm kim ngân bên ngoài.

“Sao?” Claudia thì thầm.

Jared đứng lên, băng qua tới cửa sổ. Ông mở cánh cửa sổ rộng ra, rồi ngồi trên bậu cửa, ngả đầu dựa ra sau. Một lát sau, ông nói, “Trong Ngục Tù, Finn phải sống còn. Cậu ấy đã học biết được sức mạnh của lời nói dối.”

“Thầy không tin anh ấy sao?”

“Ta đâu có nói vậy. Nhưng cậu ấy có kỹ năng trong việc kể những câu chuyện mà người nghe muốn nghe.”

Cô lắc đầu. “Hoàng Tử Giles đang đi săn trong rừng thì bị ngã. Chuyện gì xảy ra nếu đây là ký ức về sự việc đó? Chuyện gì xảy ra nếu lúc đó anh ấy bị trúng thuốc, bị mang tới đâu đó để người ta tẩy não?” Xúc động, cô nhảy chồm đến bên ông. “Chuyện gì xảy ra nếu tất cả mọi thứ đang trở lại với anh ấy?”

“Vậy thì quá tốt. Nhưng con có nhớ câu chuyện về Nữ Chủ Công không, Claudia? Cô gái cho cậu ấy chiếc Chìa khóa đấy? Chúng ta đã được nghe nhiều phiên bản của câu chuyện này. Cứ mỗi lần cậu ấy lại kể khác đi. Ai biết được, nếu có, thì chuyện nào là chuyện thật?”

Họ im lặng giây lát. Claudia vuốt lớp vải lụa của chiếc áo đầm, cố không cảm thấy bị xìu xuống. Cô biết Jared nói đúng, ít ra thì một trong hai người họ phải giữ cho mình một cái đầu tinh sạch. Đó là phương pháp ông ấy luôn dạy cô, để cân nhắc các lý lẽ, để tìm tòi điều tra mà không thiên vị. Nhưng cô rất muốn Finn nhớ lại, để thay đổi, để đột ngột trở thành một Giles mà họ cần. Cô muốn có được bảo đảm về cậu.

“Con không phật ý vì chủ nghĩa hoài nghi của ta chứ, Claudia?” Giọng vị gia sư của cô có vẻ u sầu; cô ngược nhìn lên, ngạc nhiên, thấy ông đang nhìn

sát vào mình.

“Tất nhiên là không ạ!” Bắt gặp nỗi buồn nào đó trong mắt ông, cô bước qua, ngồi bên cạnh, cầm chắc cánh tay ông. “Thầy khỏe không, thưa Thầy? Tất cả chuyện này là lo cho Finn...”

“Ta đủ khỏe mà, Claudia.”

Cô gật đầu, không muốn biết liệu ông có đang nói dối hay không. “Nhưng con vẫn chưa hỏi thăm thầy về Nữ Hoàng. Có gì mà bà ấy phải nói là rất cần kíp thế?”

Ông nhìn đi chỗ khác, hướng ra bãi cỏ xanh rì. “Bà ấy muốn biết các nỗ lực mở Cổng chính đã đi đến đâu rồi. Ta có kể cho bà ấy nghe về những chiếc lông vũ.” Ông mỉm một nụ cười hiếm hoi. “Ta không nghĩ điều đó có ấn tượng gì với bà ấy.”

Claudia nói, “Không đâu.”

“Và ta đề cập đến vấn đề Học Viện.”

“Đừng kể cho con nghe. Bà ta sẽ không để con đi đâu.”

Đến lượt ông ngạc nhiên. “Đúng đấy. Con nghĩ thế vì những gì Medlicote đã nói với con sao? Về chuyện bà ấy định truất quyền thừa kế của con đó?”

“Bà ta cứ việc thử,” cô nói dữ tợn. “Bà ta sẽ có ngay một trận chiến cho xem.”

“Claudia, còn nữa. Bà ấy... rất vui lòng để cho ta đi đấy. Một mình thôi.”

Cô mở to mắt. “Để tìm Đường Vào ư? Nhưng tại sao? Cả hai chúng ta đều biết bà ta không muốn nó được tìm thấy kia mà.”

Ông gật đầu, nhìn xuống những ngón tay gầy guộc của mình.

“Đó là một loại âm mưu. Bà ta muốn đưa thầy ra khỏi Triều Đình.” Claudia cắn móng tay, suy nghĩ rất lung. “Tránh đường. Có lẽ bà ta biết thầy sẽ không phát hiện được cái gì hết, rằng thầy sẽ chỉ phí thời gian thôi. Có lẽ bà ta đã biết Incarceron ở đâu rồi...”

“Claudia, ta phải nói với con...” Ông ngược nhìn lên, quay qua, nhưng ngay lúc đó chiếc đồng hồ trên tháp bắt đầu gõ, và cửa phòng thay đồ bật mở.

Finn chạy ra. “Thanh kiếm của tôi đâu?”

“Đây.” Claudia cầm thanh kiếm nơi ghế, chăm chú nhìn cậu cài vào người. “Anh nên có một người hầu làm chuyện đó.”

“Tôi tự làm được.”

Cô nhìn cậu. Mái tóc đã dài hơn hồi vừa Trốn thoát, lúc này được buộc chặt ra sau một cách vội vàng bằng một dải băng đen. Chiếc áo choàng màu xanh thẫm, và mặc dù hai ống tay áo được viền vàng nhưng không có đăng-ten và lùm xùm quá mức như các quan cận thần khác. Cậu sẽ không đánh phấn, dùng thuốc vẽ màu sáng, hoặc bất cứ khăn quàng tẩm dầu thơm, cũng như đội những chiếc mũ có ngôi sao và tím lông nào mà Nữ Hoàng đã gửi tặng. Cứ như thể cậu đang mặc đồ tang. Phong thái giản dị khắc khổ của cậu nhắc cô nhớ đến cha mình.

Cậu đứng đó hồi hộp. “Thế nào?”

“Trông anh đẹp đấy. Nhưng anh nên có thêm một chút đăng-ten màu vàng kim. Chúng ta phải tỏ cho những người này...”

“Cậu trông hết như một Hoàng Tử,” Jared vừa nói, vừa đi đến mở cửa.

Finn không nhúc nhích. Bàn tay cậu nắm chặt chuôi kiếm như thể đó là vật quen thuộc nhất ở đó. “Tôi không biết mình có thể làm chuyện này được hay không,” cậu nói.

Jared bước lui lại. “Vâng, cậu có thể mà, Finn.” Ông tiến đến gần cậu, giọng ông khẽ đến mức Claudia chỉ vừa vịn bắt được vài lời. “Cậu sẽ làm vì Nữ Chủ Công.”

Giật nảy mình, Finn chăm chăm nhìn ông. Nhưng rồi tiếng chuông lại rung lên lần nữa, Claudia mạnh mẽ len cánh tay mình vào cánh tay cậu, đưa cậu rời khỏi phòng.

Mọi hành lang Triều Đình đều dày đặc những người đứng xếp hàng. Những người thiện nguyện, người hầu, binh lính, thư ký, họ tụ tập trong gian sảnh, sắm soi nơi những cánh cửa, những ô ban công để xem Hoàng Thái Tử của Vương quốc đi đến Lễ Công Bố của người. Được dẫn trước bởi một đội lính canh ba mươi người trang bị vũ khí, mờ hôi đổ ra trong lớp áo giáp lấp lánh, những thanh kiếm dùng trong nghi lễ dựng thẳng đứng trong

tay họ, Claudia và Finn nhanh bước tiến về phía Dây phòng Hoàng gia. Hoa được ném dưới chân Finn, từng tràng vỗ tay rì rầm phát ra từ các ngưỡng cửa và cầu thang. Nhưng tất cả đều im hơi lặng tiếng, và Claudia biết điều đó, nên cô muốn cau mày bên dưới nụ cười lịch sự mà cô phải giữ trên khuôn mặt mình. Finn chưa được lòng mọi người cho đủ. Người ta không quen biết cậu. Hoặc họ nghĩ cậu quá kình và xa cách. Tất cả là lỗi cậu thôi.

Trong khi cô mỉm cười, gật đầu, vẫy tay với họ, thì Finn cứ cứng đờ bước đi; cúi chào các khuôn mặt quen đang đứng chỗ này chỗ kia mà cậu chợt nhận ra, cô biết chắc chắn Jared đang ở đằng sau cô, chiếc áo choàng của Thầy Thông Thái cuốn lên lớp bụi dưới sàn. Họ đang được hộ tống đi ngang qua vô số những dãy phòng của Cánh Bạc, Phòng Vàng, Phòng Khiêu vũ Ngọc lam tập trung nhiều đám đông đang chăm chăm nhìn, và Phòng Tiếp khách Dát gương, nơi có những bức tường bằng chất liệu trông như gương soi làm cho khả năng phóng đại dường như to lớn đến không thể chịu nổi. Bên dưới những chùm chúc đài treo lấp lánh, họ bước đi, ngang qua bầu không khí nóng nực, phát ngấy lên vì mùi nước hoa quyến rũ với mồ hôi và những túi dầu hương liệu, ngang qua những tiếng xì xầm, những lời chúc mừng lịch sự, những ánh mắt xoi mói tò mò. Âm nhạc xập xình phát ra từ những cây đàn viol, cello cao cao trên bao lơn; từng cánh hoa hồng được tung ném như những trận mưa rào từ những cô hầu gái. Finn ngược nhìn lên, ráng mỉm cười; các cô gái xinh xắn cười khúc khích, giấu mặt đằng sau những chiếc quạt tay.

Cánh tay cậu nóng bừng, căng thẳng trong cánh tay Claudia; cô siết mạnh cổ tay cậu để bảo đảm lần nữa. Và khi làm thế, cô nhận ra mình thật sự đã hiểu biết ít ỏi biết bao, về cậu, về nỗi thống khổ của cậu khi trí nhớ bị mất đi, về cuộc đời cậu đã từng sống.

Khi họ đi đến lối vào của Điện Pha Lê, hai người hầu mặc chế phục cúi chào và mở toang cánh cửa phía sau.

Gian phòng rộng mênh mông chiếu sáng mờ mờ. Hàng trăm người đều quay đầu lại.

Claudia thả lỏng cánh tay mình, bước lùi xuống đứng bên Jared. Cô nhìn thấy Finn đã ném về phía mình một cái liếc mắt thế nào; rồi cậu thẳng người lên, bước tới, một tay đặt trên kiếm. Cô theo sau, tự hỏi không biết nỗi khiếp sợ nào của Ngục Tù đã dạy cậu vẻ can đảm lạnh lùng đến thế.

Bởi vì gian phòng này đầy đầy những hiểm nguy.

Khi đám đông dạt lùi, cô bước đi giữa những động tác quét chân cúi chào và nhún chân tao nhã của họ, thắc mắc không biết có bao nhiêu vũ khí bí mật được giấu giếm ở đây, có bao nhiêu kẻ sát thủ lẫn mặt, bao nhiêu tay gián điệp chen lẫn áp sát. Một nhóm các cô gái cười chúm chím mặc áo lụa lóng lánh, các Sứ giả mang đầy đủ các loại biểu chương, các Nữ Bá Tước, Công Tước, và hết thảy những chiếc áo choàng lông chồn của Hội đồng Cơ Mật tất cả đều bước lùi mở lối cho thấy tấm thảm màu đỏ tươi trải suốt chiều dài của gian phòng, những con chim nhỏ xíu trong các chiếc lồng rực rỡ hót véo von, vẫy cánh trong những khung mái vòm trên cao. Khắp nơi, như một mê cung làm người ta phải bối rối hoang mang, hàng ngàn thân cột pha lê, được lấy đó đặt tên cho gian phòng này, phản chiếu, méo mó, và bện tết lại từ trên khoảng trần hình vòm cung.

Tại mỗi cạnh bệ, tầng lớp các Thầy Thông Thái đứng sẵn, những tấm áo choàng ngũ sắc của họ bắt sáng óng ánh. Jared gia nhập vào với họ, khẽ khàng di chuyển đến cuối hàng.

Bản thân bệ cột được đỡ trên năm bậc đá cẩm thạch rộng, trên đỉnh là hai chiếc ngai. Nữ Hoàng Sia nổi rõ lên từ một trong hai chiếc ngai ấy.

Bà ta mặc một chiếc áo đầm dài xòe rộng, nhiều tầng, bằng vải satin trắng, một tấm áo choàng không tay được tô điểm lông chồn, và chiếc vương miện. Chiếc vương miện nhỏ đến kỳ quặc trên mái tóc được chải bởi công phu, Claudia vừa nghĩ, vừa dừng mắt nơi hàng quan cận thần đứng trước, kế bên Caspar. Hắn liếc mắt sang cô, cười toe, tay cận vệ to lớn dềnh dàng có tên là Fax đứng sát đằng sau. Claudia quay đi, cau mày.

Cô chăm chú nhìn Finn.

Cậu đang nhanh chóng bước lên mấy bậc thang, đầu hơi cúi. Đến đỉnh, cậu quay mặt đối diện với đám đông, và cô nhìn thấy cằm cậu ngẩng cao,

ánh mắt chăm chăm, kiên định và thách thức hướng ra phía hết thảy mọi người.

Nhưng đây là lần đầu tiên cô nghĩ, *Nếu cố gắng, cậu có thể trông hết như một Hoàng Tử.*

Nữ Hoàng dựng đứng bàn tay lên. Đám đông đang xì xào im bật; chỉ có hàng trăm con chim sẻ kêu chiêm chiếp, hót líu lo trên cao.

“Các bạn thân mến. Đây là một ngày lịch sử. Giles, người từng có lần bị lạc mất và rời xa chúng ta, đã trở về đảm nhiệm vai trò thừa kế của người. Triều đại Havaarna xin được chào mừng Vị Thừa Kế Ngai vàng. Vương quốc này xin được chào mừng Đức Vua.”

Đó là một bài diễn văn tuyệt vời. Mọi người vỗ tay tán thưởng. Claudia đón gặp ánh mắt Jared và chậm rãi nhấp nháy. Cô cố không mỉm cười.

“Và bây giờ chúng ta sẽ nghe Công bố.”

Khi Finn đứng cứng ngắc bên Sia, Thầy Thông Thái Tối cao, một người đàn ông gầy gò khổ hạnh, đứng lên trao chiếc đĩa bạc đầu có hình trăng lưỡi liềm của mình cho một người hầu. Từ một người hầu khác, ông cầm lấy một ống giấy da, cuộn mở ra, bắt đầu nhìn vào đọc với giọng đều đều, giòn ran. Bài đọc thật dài, tẻ nhạt chán ngắt, toàn những điều khoản, tước hiệu, ngôn ngữ luật lệ, nhưng Claudia nhận ra cần thiết phải có một lời tuyên bố ý định làm vua, cùng sự khẳng định quyền lợi và vị trí xứng đáng của cậu. Khi cụm từ, “lành mạnh trong tâm trí, nguyên vẹn trong thân thể và trong tinh thần” được đọc lên sang sảng và đồng dục, cô cứng người, cảm nhận hơn là nhìn thấy sự căng thẳng của Finn. Bên cạnh cô, Caspar nhẹ tắc lưỡi.

Cô liếc nhìn hắn. Hắn vẫn khoác lấy một nụ cười ma mãnh ngu ngốc.

Bất thành linh, một nỗi sợ hãi ập xuống trên cô. Có gì đó không ổn. Người ta đã trù tính điều gì đó. Cô cử động, bối rối; bàn tay Caspar túm lấy bàn tay cô.

“Tôi hy vọng cô sẽ không định cắt ngang,” hắn thì thào vào tai cô, “Và phá hỏng ngày đẹp đẽ này của Finn.”

Cô nhìn hắn chòng chọc.

Thầy Thông Thái đọc xong, cuộn ống giấy lại. “... Như thế, lời Công bố đã hoàn tất. Trừ phi có bất cứ ai thét lên chống đối, bằng không, tôi xin xác nhận và công bố tại đây, trước các nhân chứng này, trước Triều Đình và Vương quốc, rằng Hoàng Tử Giles Alexandre Ferdinand Havaarna, Chúa Công của Vùng đảo Phía nam, Bá Tước của...”

“Tôi phản đối.”

Thầy Thông Thái ập úng, chìm vào im lặng. Đám đông quay người, kinh ngạc.

Claudia hất đầu nhìn quanh.

Tiếng nói khẽ nhưng kiên quyết, phát ra từ một cậu con trai. Cậu ta rẽ đám đông, đi ngang qua cô, cô nhìn thấy cậu ta cao ráo, tóc màu nâu, và trong mắt cậu ta có một tia nhìn rất rõ ràng, kiên quyết. Cậu ta mặc áo khoác vải satin màu vàng kim sắc sỡ. Và giống Finn đến đáng kinh ngạc.

“Tôi phản đối.”

Cậu ta ngược lên nhìn Nữ Hoàng và Finn, họ chăm chăm nhìn đáp lại, Thầy Thông Thái Tối Cao làm một cử chỉ gọn gàng, binh lính nhanh tay nhắc vũ khí đi.

Cậu trai mỉm cười, chìa bàn tay ra bằng một cử chỉ vua chúa rất lạ kỳ. Cậu ta đứng trên bậc thềm, cúi thật thấp.

“Kính thưa Kế mẫu,” cậu ta nói, “người không biết con sao? Con chính là Giles thật đây.”

Thế là ông nhôm dậy, cố tìm cho được con đường khó khăn nhất, con đường dẫn vào Bên Trong. Lúc nào ông cũng mang chiếc Găng ấy, ông không ăn, không ngủ, còn Incarceron thì biết hết mọi khao khát của ông.

• **TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Ngựa đi không mệt mỏi, bốn cẳng chân kim loại của nó cắm sâu xuống lớp tuyết. Attia ôm chặt Keiro, bởi cái lạnh làm cho người cô bé cứng đờ, hai bàn tay tê buốt, và nhiều lần cảm thấy như suýt ngã nhào.

“Tụi mình phải đi đủ xa mới được,” Keiro nói, ngoái ra sau.

“Ừ, tôi biết.”

Cậu ta cười phá ra. “Cô đâu đến nỗi là một tay nhóc chủ mưu tồi tệ. Finn sẽ tự hào lắm đấy.”

Cô bé không trả lời. Kế hoạch làm sao để đánh cắp được chiếc Găng tay là của cô bé nghĩ ra, cô bé biết mình có thể làm được, nhưng vẫn cảm thấy xấu hổ kỳ lạ khi phản bội Rix. Ông ta điên khùng, nhưng cô bé thích ông ta

và cái gánh xiếc èo ọp ấy. Trong lúc cưỡi ngựa, cô bé tự hỏi không biết bây giờ ông ta đang làm gì, sẽ đem đặt ra câu chuyện gì. Nhưng ông ta đâu bao giờ sử dụng chiếc Găng tay thật trong tiết mục biểu diễn, vì thế có thể họ vẫn tiếp tục được. Cô bé không nên cảm thấy tiếc cho ông ta. Trong Incarceron, không có chỗ cho lòng thương xót. Nhưng khi suy nghĩ như vậy, cô bé lại nhớ đến Finn, người đã một lần thương xót, và đã cứu cô bé. Cô bé cau mày.

Cánh Quân Băng Giá sáng lấp lánh trong màn tối. Cứ như thể ánh sáng nhân tạo của Ngục Tù được cất giữ sâu trong lớp địa tầng đóng băng, vì thế thậm chí ngay lúc này, trong bóng tối, vùng lãnh nguyên bao la vẫn xanh tái tái và phát lân quang, những cơn gió lạnh quét qua bề mặt lỗ chỗ. Ánh sáng mờ mờ của ban mai dập dờn trên bầu trời, như thể Incarceron lấy làm vui thích trước những hiệu ứng kỳ lạ trong giờ khắc dài của màn đêm giá rét.

Họ cưỡi ngựa hơn cả tiếng đồng hồ, mặt đất càng lúc càng méo mó hơn, bầu không khí lạnh lẽo hơn. Attia bắt đầu thấm mệt; hai cẳng chân cô bé nhức nhối, lưng đau nhói.

Cuối cùng, Keiro hãm dần con thú lại. Lưng cậu ta ướt đẫm mồ hôi. Cậu ta nói, “Có việc phải làm đây.”

Đó là một tảng nước đá nhô ra rất lớn, lộng lẫy nhờ một thác nước đóng băng.

“Tuyệt,” cô bé lẩm bẩm.

Chậm rãi, con ngựa mở lối đi vào, len giữa những tảng đá mòn phủ sương giá như một lớp lông. Attia hất tung cả hai bàn chân qua mình ngựa, khoan khoái tuột xuống. Hai cẳng chân gần như tê liệt; cô bé chụp vào một tảng đá, rồi vươn vai, rên rì.

Keiro nháy xuống. Nếu có cứng đờ người thì tính tự kiêu cũng không để cho cậu ta để lộ ra đâu. Cởi nón, mặt nạ ra, cô bé nhìn thấy rõ gương mặt cậu ta.

“Lừa,” cậu ta nói khẽ.

Không có gì để đốt. Cuối cùng, cậu ta tìm thấy một gốc cây lâu năm; vẫn còn một số vỏ cây có thể nạy ra được, và với ít mồi nhen từ trong gói đồ và

biết bao nhiêu những giọt mồ hôi bồn chồn nóng nẩy, cậu ta mới làm cho nó cháy bùng lên được. Hơi nóng không đáng kể gì, nhưng Attia mừng rỡ xòe hai bàn tay run run sưởi trên đó.

Cô bé thu mình, quan sát cậu ta. “Tụi mình nói một tuần. Anh thật may mắn, tôi cứ ráng đoán...”

“Nếu cô nghĩ tôi sẽ la cà nơi mới dịch bệnh hồi thối kia, thì cô làm rồi đấy.” Cậu ta ngồi đối diện. “Hơn nữa, mọi thứ ở đó đều hết sức hỗn độn. Chắc hẳn đám người đó sẽ đoạt chiếc ghế đó trước tiên.”

Attia gật đầu.

Keiro chăm chú nhìn nước đá rỉ từng giọt vào lửa. Cùi ước kêu xì xì, răng rắc. Bóng tối kẻ khung trên khuôn mặt cậu ta, đôi mắt xanh có đường viền đỏ au vì mệt mỏi, nhưng vẻ ngạo mạn cũ thì vẫn còn nguyên đó, cảm giác tự tôn của cậu ta không cần cố gắng cũng có. “Vậy chuyện thế nào?”

Cô bé nhún vai. “Tên ông phù thủy đó là Rix. Ông ta khá... kỳ lạ. Có lẽ hơi điên một chút.”

“Màn biểu diễn của ông ta nhằm nhí chết được.”

“Anh sẽ nghĩ thế.” Cô bé nhớ đến lần chớp lóe trên trời, những chữ cái cháy rỉ xuống được vẽ bởi người đàn ông không biết viết. “Vài chuyện kỳ cục đã xảy ra. Có lẽ là do chiếc Ghế. Tôi nghĩ mình đã nhìn thấy Finn.”

Keiro ngẩng đầu lên ngay. “Ở đâu?”

“Chỉ là... một kiểu ngủ mơ thôi.”

“Thị kiến à?” Cậu ta rên rỉ. “Ồ, hay nhỉ! Đó là tất cả những gì tôi cần sao! Lại một Người Nhìn Thấy Sao khác nữa.” Kéo túi đồ lại gần, cậu ta lấy ra ít bánh mì, xé nửa ra, ném cho cô bé phần nhỏ hơn. “Vậy cô thấy người anh em kết nghĩa quý giá của tôi đang làm gì? Ngồi trên ngai vàng chẳng?”

Chính xác, cô bé nghĩ, nhưng thay vì thế, cô bé lại nói, “Anh ấy trông bối rối hoang mang.”

Keiro khịt mũi. “Chắc chắn rồi. Bối rối hoang mang trong những dãy hành lang lộng lẫy xa hoa, những gian phòng vua chúa. Rượu vang và phụ nữ. Tôi cho rằng mọi người đã chịu chấp nhận quyền thống trị của cậu ấy, Claudia và bà mẹ kế - Nữ Hoàng, cùng bất cứ ai khác đủ dụi dằm để lắng

nghe. Tôi đã dạy cậu ấy làm điều đó như thế nào. Tôi đã dạy cậu ấy làm sao để sống còn, từ khi cậu ấy chỉ là một đứa bé hay bị bắt tình, mỗi khi có tiếng nổ lớn vang dội là lại khóc thút thít. Và đây là cách cậu ta đáp trả lại cho tôi đấy.”

Attia nuốt xuống miếng bánh mì cuối cùng. Trước đây cô bé đã từng nghe chuyện này rồi. “Anh không Trốn thoát được đâu phải do lỗi của Finn.”

Cậu ta trừng trừng nhìn cô bé. “Tôi không cần cô phải nhắc.”

Cô bé nhún vai, cố không liếc qua bàn tay cậu ta. Dạo này dường như cậu ta lúc nào cũng mang găng tay, thậm chí khi trời không lạnh lắm. Nhưng bên dưới chiếc găng tay sắt màu đỏ dơ bẩn, có hình thêu, là bí mật của Keiro, một điều hằng ám ảnh cậu ta và vì điều đó mà cậu ta không bao giờ nói ra, chiếc móng tay kim loại duy nhất tuyên bố rằng cậu ta không hoàn toàn là người. Và cậu ta không biết Incarceron đã tạo ra bao nhiêu thứ trong thân thể mình.

Bây giờ cậu ta lăm bằm, “Finn thề là cậu ấy sẽ cố tìm cách đưa tôi Ra ngoài. Hết thầy mọi Thầy Thông Thái trong vương quốc đầy đầy những tình cảm ướm át của cậu ấy đều làm việc vì mục đích đó. Nhưng tôi không định ngồi không mà chờ đợi đâu. Cậu ấy đã từng quên Bên Ngoài, vì thế bây giờ có lẽ cậu ấy lại quên mình mất rồi. Tất cả những gì tôi biết là nếu tôi mà tìm được cậu ấy một lần nữa thì cậu ấy sẽ phải hối tiếc đấy.”

“Không có khả năng đó đâu,” Attia nhả tâm nói.

Cậu ta liếc qua cô bé, khuôn mặt điển trai đỏ bừng. “Còn cô thì sao? Lúc nào cũng có một mối thương cảm đối với lão Finn tội nghiệp, đúng không nào?”

“Anh ấy đã cứu mạng tôi.”

“Hai lần. Một lần bằng chiếc nhẫn phép thuật của tôi. Chiếc nhẫn mà lẽ ra tới giờ tôi vẫn còn giữ, thay vì đem đi phỉ phạm cho cô.”

Im lặng. Cô bé đã quá quen với sự khinh miệt, với tính khí của cậu ta. Cậu ta chịu đựng cô bé bởi vì cô bé có ích, còn cô bé ở lại với cậu ta bởi vì nếu Finn quay lại, chắc chắn sẽ tìm Keiro. Cô bé không ảo tưởng về việc đó đâu.

Rầu rĩ, Keiro hớp một miệng đầy bia chua. “Nhìn tôi này. Lấn lút trong Cánh Quân Băng Giá, trong khi lẽ ra bây giờ tôi đang lãnh đạo băng nhóm cũ, ra ngoài đánh đột kích, chiếm phần lớn trong số của cướp được. Tôi đã hạ Jomanric trong một trận chiến công bằng! Tôi đã tiêu diệt hắn. Đã có mọi thứ trong tay, vậy mà lại để Finn thuyết phục mình bỏ hết đi. Và chuyện gì xảy ra? Cậu ấy Trốn thoát, còn tôi thì không.”

Cơ phần nộ của cậu ta cũng phải thôi; Attia chẳng buồn nhắc cậu ta rằng chính nhờ cô bé đã ngáng chân đối thủ của cậu ta đúng vào giây phút nguy kịch nên cậu ta mới thắng được trận đó. Thay vì thế, cô bé nói, “Đừng nhăn nhó chứ. Tội mình đã có chiếc Găng tay rồi. Ít ra thì cũng nhìn một chút đi nào.”

Cậu ta ngồi yên một lúc, rồi rút cái túi nhỏ ra khỏi túi áo. Cậu ta nhử nhử trên một ngón tay. “Một vật nhỏ bé xinh xắn làm sao. Tôi sẽ không hỏi làm thế nào cô phát hiện ra chỗ ông ta cất giữ đâu.”

Cô bé dịch tới gần. Nếu cô bé đoán không lầm thì...

Cẩn thận, Keiro tháo sợi dây rút, đẩy ra miệng túi một vật nhỏ, tối, và nát nhàu. Cậu ta trải vật đó ra trên lòng bàn tay, hai người chăm chăm nhìn như thôi miên.

Cực kỳ cũ kỹ. Và rất khác với chiếc găng tay Rix mang trong tiết mục biểu diễn.

Thoạt tiên, nó không làm bằng vải, nhưng bằng một loại da gì đó, lấp lánh và có vảy, rất mềm, dễ uốn. Màu sắc khó xác định rõ; dường như chiếu sáng mờ mờ, thay đổi giữa màu xanh lá sẫm với màu đen và xám kim loại. Nhưng đây chắc chắn là một chiếc găng tay.

Những ngón tay mòn sần, cứng cứng, ngón cái đã được sửa lại bằng một miếng vá, khâu những mũi không đều. Trên chiếc găng dài được ghim vài miếng kim loại, những hình ảnh nhỏ xíu của một con bọ cánh cứng và một con sói, hai con thiên nga nối với nhau bằng một sợi xích rất mảnh. Nhưng điều bất ngờ nhất trong hết thảy, là mấy đầu ngón tay của chiếc Găng đều được bịt bằng những móng vuốt cũ xưa, màu ngà.

Keiro nói hết sức ngạc nhiên, “Đây thật sự là da rồng phải không?”

“Có thể là rắn.” Nhưng cô bé chưa bao giờ nhìn thấy lớp vảy thanh mịn, dẻo dai thế này bao giờ.

Chậm rãi, Keiro cởi chiếc găng mình đang mang ra. Bàn tay cậu ta chắc khỏe và dơ bẩn.

“Đừng,” cô bé nói.

Chiếc Găng tay của Sapphique trông quá nhỏ so với cậu ta. Dường như được làm ra dành cho một bàn tay nhỏ nhắn, mảnh khảnh.

“Tôi đã chờ cả đời rồi còn gì.”

Cô bé biết cậu ta nghĩ bằng cách nào đó nó sẽ thay đổi mọi thứ, mang nó vào sẽ có thể phủ nhận các phần tử từng cấu thành nên con người mình, nếu Finn quay lại qua lối Cổng chính để tìm kiếm, cậu ta có thể đi theo, bằng cách mang vật này vào. Nhưng cảnh báo của Rix vẫn ám ảnh cô bé.

“Keiro...”

“Im đi, Attia.” Cậu ta mở chiếc Găng. Nó khẽ kêu răng rắc, cô bé ngửi thấy mùi ẩm mốc, cũ kỹ của nó. Nhưng cậu ta chưa kịp chuôi mấy ngón tay vào thì con ngựa đã ngẩng đầu, khịt mũi. Keiro đông cứng người lại.

Bên kia thác nước cứng ngắc, Cánh Quân Băng Giá dường như tối đen và lạnh phắc, hoang vắng trong màn đêm đen đặc. Lặng tai, họ nghe thấy có tiếng rền rĩ trầm trầm của gió giàn giạt thổi ra từ đó, một tiếng vọng lạnh lẽo trong những cái hố bị tan chảy ra và những lớp sông băng trong quang cảnh bị bỏ quên tự bao giờ.

Và rồi có gì khác nữa.

Tiếng lanh canh của kim loại.

Keiro dập lửa; Attia hụp đặng sau một hòn đá. Không cách gì giấu được con ngựa, nhưng nó đứng êm ru, như thể quá nhạy cảm với hiểm nguy.

Khi ngọn lửa tàn lụi thì màn đêm của Ngục Tù có màu xanh dương bàng bạc; những dòng thác nối với nhau, xoắn vặn như khối đá cẩm thạch kỳ cục.

“Thấy gì không?” Keiro vừa ép sát mình bên cạnh cô bé, vừa nhét chiếc Găng tay vào trong áo sơ mi.

“Tôi nghĩ vậy. Có. Kia kia.”

Một tia sáng lấp lánh, trên vùng lãnh nguyên. Ánh hồng ban mai phản chiếu trên thép. Một ánh lửa bập bùng của ngọn đuốc.

Keiro chửi rủa. “Rix hả?”

“Tôi không hiểu làm sao có thể được.” Rix không bao giờ bắt kịp họ được, không thể với những chiếc xe bò luộm thuộm. Cô bé nheo mắt, nhìn chăm chăm.

Có gì ngoài kia. Lắc lư trong vùng bóng tối. Trong lúc ánh sáng nó đang mang trên mình lóe lên từng chớp, cô bé thoáng bắt gặp một sinh vật kỳ cục, lùm lùm, như thể có nhiều đầu. Nó khua lanh canh, như cơ thể làm bằng những sợi xích. Một cảm giác kinh khiếp chạy dọc theo cột sống cô bé. “*Đó là cái gì vậy?*”

Keiro im phăng phắc. “Thứ gì đó mà tôi hy vọng là không nhảy xổ vào mình.” Giọng cậu ta cạn khô hết mọi dũng khí; liếc qua, cô bé chỉ nhìn thấy ánh lung linh trong mắt cậu ta.

Nó đang hướng thẳng tới họ. Có lẽ nó ngửi được mùi ngựa, hoặc là cảm nhận được mặt nước đóng băng. Tiếng lanh canh bắt đầu cất lên đều đặn, như thể thứ này đang bước đi với độ chính xác của quân đội. Như thể chân rết của nó nhiều vô số kể.

Keiro nói, “Nhảy lên ngựa. Bỏ hết mọi thứ đi.”

Sự sợ hãi trong giọng nói cậu ta khiến cô bé đi ngay không hỏi một câu. Nhưng con ngựa cũng cảm nhận được, nó hí vang, nghe thật lớn trong bầu khí im lặng.

Sinh vật kia dừng lại. Nó thì thào. Có nhiều tiếng nói phát ra, những cái đầu xoay qua xoay lại, như con rắn nhiều đầu trong truyện thần thoại, nhìn nhau. Rồi nó bắt đầu nhảy căng lên, nhịp điệu lộn xộn, từng phần của nó rơi xuống, bị kéo lê, lao đảo đứng dậy. Nó kêu thét, chửi rủa bản thân, co cụm lại trong một mớ lộn nhốn, tối om. Gươm kiếm, lửa lập lòe trong những bàn tay. Ánh hồng ban mai nhuộm màu xanh lá lung linh trên mình nó.

Đó là một Đoàn tù bị xích dính vào nhau.

Claudia nhìn cậu con trai chăm chặp. Y thẳng người, nhìn thấy cô, mỉm cười ấm áp. “Claudia! Cô lớn quá. Trông cô thật tuyệt!” Y bước tới bên cô, và cô chưa kịp cử động, hoặc các lính canh chưa kịp ngăn lại, y đã nắm bàn tay cô, đặt một nụ hôn, rất trịnh trọng.

Kinh ngạc, cô nói, “Giles ư?”

Ngay tức khắc có tiếng om sòm náo động. Đám đông náo động xầm xì, binh lính nhìn Nữ Hoàng. Sia đang đứng hoàn toàn bất động, như thể bị sét đánh trúng; bằng một cử chỉ tao nhã, bà ta trấn tĩnh lại, giơ một bàn tay lên, chờ cho mọi người im lặng.

Mọi chuyện diễn ra rất chậm. Một lính gác động cái kích của anh ta xuống mặt sàn. Đám đông nín lặng, nhưng vẫn có những lời lào xào. Các Thầy Thông Thái liếc nhìn nhau; Claudia thấy Finn sải bước tiến lên, nhìn vào người mới tới với vẻ giận dữ. “Ý người là gì khi bảo, ‘Giles thật’? Ta là Giles đây.”

Người lạ quay người nhìn cậu như thể cậu là đồ bẩn thỉu. “Người, xin thưa, là một tên Tù nhân trốn thoát, kẻ lừa đảo mạo danh. Ta không biết những lời dối trá hiểm ác đằng sau những yêu sách của người là gì, nhưng ta có thể nói cho người biết chắc chắn chúng chẳng có gì là thật cả. Ta là Người Thừa Kế Ngai Vàng hợp pháp.” Y quay sang đám đông. “Và tôi đến để công bố quyền thừa kế của mình.”

Không để bất kỳ ai kịp lên tiếng, Nữ Hoàng nói ngay, “Đủ rồi! Bất kể người là ai, thưa quý ông, chắc chắn người đã quá cả gan. Ta sẽ nghe giải thích vấn đề này một cách riêng tư. Thưa các chúa công, làm ơn đi cùng chúng tôi.” Đôi mắt màu xanh nhạt của bà ta liếc sang Finn. “Cậu nữa, cậu cũng có quyền nghe.”

Bà ta quay người, cung cách vương giả, các Đại sứ và quan cận thần cúi sát người chào. Claudia túm lấy cánh tay Finn khi cậu đi ngang qua. Cậu lắc tay xua đi.

“Đó không thể là anh ấy được,” cô rít lên. “Cứ bình tĩnh.”

“Vậy thì tại sao cô thốt lên cái tên đó? Tại sao cô lại nói thế, Claudia!” Cậu điên tiết thốt lên. Cô không có được một câu trả lời nào cho hợp lý.

“Tôi... chỉ là bị sốc thôi. Anh ta đúng là một Kẻ Giả Vờ.”

“Vậy sao?” Ánh mắt trừng trừng của Finn nghiêm khắc. Rồi cậu quay người sải bước nhanh nhẹn đi xuyên qua đám đông, một tay để trên kiếm.

Cả gian phòng âm ỉ lên. Claudia cảm thấy Jared túm lấy ống tay áo mình. “Đi thôi,” ông rít lên.

Họ hối hả đến bên cánh cửa của Phòng Cơ Mật, chen người len qua đám người đầy mùi dầu thơm và tóc giả, Claudia hỗn hển thở không ra hơi, “Y là ai? Có phải Nữ Hoàng sắp đặt vụ này không?”

“Nếu thế thì bà ta quả là một diễn viên xuất sắc.”

“Caspar không có cái đầu thế đâu.”

“Hay là loài thú nào đó bằng kim loại?”

Cô chòng chọc nhìn ông trong một tích tắc, mắt mở lớn. Sau đó, những ngọn giáo của nhóm lính canh cửa va vào nhau chan chát trước mặt cô.

Kinh ngạc, cô nói, “Cho tôi qua.”

Một người hầu bối rối lầm bầm, “Tôi rất tiếc, thưa quý cô. Chỉ có các Thầy Thông Thái và Hội đồng Cơ Mật.” Anh ta liếc sang Jared. “Ngài có thể vào, thưa Thầy.”

Claudia đánh mặt lại. Trong giây lát, Jared gần như cảm thấy tội nghiệp anh ta.

“Tôi là con gái Quan Thống Đốc Incarceron,” cô nói, bằng một giọng nói mà nước đá cũng phải nhỏ giọt. “Bây giờ anh phải đứng qua một bên, trước khi ta bảo đảm anh sẽ bị chuyển tới một nhà giam nhiều chuột bọ nhất trong Vương quốc này.”

Tay người hầu còn rất trẻ. Anh ta nuốt xuống. “Thưa quý cô...”

“Không nói nữa.” Cô nhìn anh ta dăm dăm, điềm tĩnh.

“Đi ngay.”

Trong phút chốc, Jared tự hỏi không biết nó có tác dụng gì không. Sau đó, một tiếng thì thầm thích thú phát ra đằng sau họ. “Ồ, cứ để cô ấy vào. Điều đó có tổn hại gì kia chứ? Tôi không muốn cô bỏ lỡ trò vui đâu, Claudia ạ.”

Đôi mắt với Caspar đang toe toét cười, tay người hầu chùn bước. Nhóm lính gác đứng thẳng trở lại.

Ngay tức khắc Claudia lướt ngang họ, đi qua cửa. Jared chờ, cúi chào, và tên Hoàng Tử hối hả đi sau cô, tên vệ sĩ của hắn đi gần sát như một cái bóng. Theo phía sau, Thầy Thông Thái cảm thấy cánh cửa lách kích đóng sập lại sau lưng mình.

Phòng Cơ Mật nhỏ, có mùi mốc meo. Dãy ghế ngồi bọc da đỏ cũ kỹ, xếp thành hình móng ngựa, ghế Nữ Hoàng ở ngay trung tâm, tay áo choàng vắt ngang qua ghế. Các Thành viên Hội đồng ngồi, các Thầy Thông Thái tụ tập phía sau. Không biết đi đâu, Finn đứng gần Nữ Hoàng, cố phớt lờ cái cười nhả nở của Caspar, cái cách hắn chồm qua nói gì đó vào tai mẹ, cái cách hắn cười lớn nghe như chuông leng keng.

Claudia đến đứng cạnh cậu, khoanh tay. Họ không nói gì với nhau.

“Thế nào?” Nữ Hoàng ân cần chồm người tới trước. “Người có thể đến gần đây.”

Cậu con trai mặc áo khoác vàng tiến đến, đứng bên trong hàng ghế hình móng ngựa. Mọi con mắt đều đổ dồn vào y, nhưng dường như y hoàn toàn thoải mái. Finn xem xét y bằng sự căm ghét theo bản năng. Chiều cao giống hệt như cậu. Tóc nâu, dợn sóng. Mắt nâu. Nụ cười mỉm. Tự tin.

Cậu cau mày.

Người lạ nói, “Thưa Bệ hạ. Thưa các Chúa Công. Tôi thành thật công bố, và tôi hiểu tầm quan trọng của lời công bố này. Nhưng tôi có ý chứng tỏ cho quý vị rằng những gì tôi nói đều là sự thật. Tôi quả thật là Giles Alexander Ferdinand của dòng dõi Havaarna, Chúa Công vùng Đảo phía Nam, Bá tước Marly, Hoàng Thái Tử của Vương quốc này.”

Cậu ta đang nói với hết thảy mọi người, nhưng đôi mắt lại chỉ đặt trên Nữ Hoàng. Và trong một giây, chột lóe lên trên Claudia.

“Láo toét,” Finn rít.

Nữ Hoàng nói, “Ta sẽ giữ im lặng.”

Kẻ Giả Vờ mỉm cười. “Tôi đã được nuôi nấng dạy dỗ giữa quý vị cho đến năm mười lăm. Nhiều người trong quý vị còn nhớ những lần tôi mượn ngựa

tốt của quý vị, lần tôi đánh mất con chim ó của quý vị trong Rừng Lớn.”

Thành viên Hội đồng, một người đứng tuổi, mặc áo choàng lông thú màu đen, trông có vẻ hoảng hốt.

“Quý bà Amelia sẽ nhớ lại ngày tôi và con trai bà ngã khỏi một thân cây, mặc trang phục cướp biển và suýt đáp xuống trứng đầu bà.” Nụ cười của y thật ấm áp. Một trong số các quý bà của Nữ Hoàng trong Phòng gặt đầu. Mặt bà ấy trắng nhợt. “Đúng vậy,” bà ấy thì thầm. “Chúng ta đã cười ngặt nghẽo!”

“Quả thật chúng ta đã làm thế. Tôi có nhiều ký ức kiểu đó.” Y khoanh tay. “Thưa các chúa công, tôi biết hết thấy quý vị. Tôi có thể nói cho quý vị biết quý vị đang sống ở đâu, tên tộc các quý phu nhân của quý vị. Tôi đã chơi đùa với con cái của quý vị. Tôi có thể trả lời bất kỳ câu hỏi nào quý vị đặt ra về gia sư của tôi, người hầu thân cận yêu dấu của tôi, Bartlett, cha tôi, vị Vua gần đây nhất, và mẹ tôi, Hoàng hậu Argente.” Rồi sau giây lát, có nét tối sầm giăng ngang mặt y. Nhưng y mỉm cười, lắc đầu. “Nhiều hơn những gì Tù nhân này, với ký ức bị mất quá-đổi-thuận-lợi, có thể làm được.”

Bên cạnh, Claudia cảm thấy sự yên lặng của Finn hệt như một lời đe dọa.

“Vậy bao lâu nay tôi đã ở đâu, quý vị chắc đang hỏi thế. Tại sao cái chết của tôi lại là giả mạo? Hoặc có lẽ quý vị đã nghe Nữ Hoàng, kẻ mẫu đáng kính của tôi rồi, việc tôi bị cho là ngã ngựa ở tuổi mười lăm đã được... sắp xếp thế nào, như một cách bảo vệ cho sự an toàn của tôi.”

Claudia cắn môi. Y đang dùng sự thật và bóp méo đi một chút. Rất thông minh. Hoặc là được dạy dỗ kỹ lưỡng.

“Đó là một thời điểm hết sức nguy hiểm. Có một tổ chức bí mật và nham hiểm, thưa quý ngài, về những gì quý vị đã từng nghe. Tổ chức này được biết đến dưới cái tên là Tổ chức Sói Thép. Các kế hoạch của họ chỉ đến gần đây mới được đánh bại, bằng sự thất bại trong các cố gắng của họ đối với mạng sống của Nữ Hoàng Sia, và sự lộ diện của lãnh đạo nhóm, Quan Thống Đốc đáng hổ thẹn của Incarceron.”

Lúc này y không nhìn Claudia. Y đang chơi với khán giả như một tay chuyên gia, giọng nói rõ ràng, kiên định. “Các gián điệp của chúng tôi đã

nhận biết chúng trong nhiều năm, được biết chúng đã định đoạt về cái chết của tôi. Cái chết của tôi, và việc thủ tiêu Sắc lệnh. Kết thúc Nghi thức. Bọn chúng sẽ đưa chúng ta trở lại với những khủng khiếp, hỗn loạn của Những Năm Thịnh Nộ. Và vì thế tôi phải biến mất. Thậm chí cả Nữ Hoàng cũng không biết các kế hoạch của chúng tôi. Tôi nhận ra rằng chỉ có cách an toàn duy nhất là phải làm cho chúng tin rằng tôi đã chết. Rồi chờ đợi đến thời điểm của mình.” Y mỉm cười. “Bây giờ, thưa quý vị, thời điểm ấy đã đến.”

Y vẫy tay ra hiệu, một cử chỉ đậm màu vương giả, và hết sức tự nhiên, một người hầu liền mang một gói giấy ra.

Claudia bặm môi lo lắng.

“Ở đây tôi có tài liệu làm chứng cho những điều tôi vừa nói. Dòng tộc Hoàng gia của tôi, chứng thư sinh, nhiều bức thư tôi đã nhận được, các thiệp mời - nhiều người trong quý vị đã viết. Quý vị sẽ nhận ra chúng. Tôi có tấm hình vị hôn thê của mình khi còn nhỏ, cô ấy đã tặng cho tôi trong ngày lễ hứa hôn của chúng tôi.”

Claudia hít thở mạnh. Cô liếc nhìn lên y, và y bình tĩnh nhìn đáp lại.

“Trên hết thầy, thưa các Chúa Công và các Thầy, tôi có chứng cứ về thân thể huyết thống của tôi.”

Cậu ta giơ cao bàn tay, vén ngược diềm xếp nếp đăng-ten của ống tay áo, chậm chậm quay người để cả phòng ai cũng có thể nhìn thấy.

Trên cổ tay cậu ta, vết xăm ăn sâu vào da, hình Đại bàng dòng dõi Havaarna đang đội vương miện.

*Tay kê tay, da liền da,
Cặp đôi như soi gương, Incarceron. Sợ cùng sợ, khát khao cùng khao
khát, Mắt nối mắt. Ngục Tù kể Ngục Tù.*

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Thứ đó đã nghe thấy họ.

“Chạy thôi!” Keiro thét lên.

Attia chụp lấy bộ yên cương, nhưng con ngựa quá kinh hãi; nó queo vòng vòng và hí vang, cô bé chưa kịp bò lên, Keiro đã nhảy ngược trở lại, vừa nhảy vừa chửi rủa. Cô bé quay người.

Đoàn tù bị xích dính vào nhau chờ đợi. Toàn là nam giới, mười hai cái đầu, đội nón bảo hộ, mình mẩy dính nhau ở bàn tay, cổ tay, và hông, nối với những sợi xích hằn sứt vào da từ vai người này tới vai người kia, từ thắt lưng người này sang thắt lưng người nọ. Những chùm sáng chiếu ra từ một số bàn

tay; trong một số bàn tay khác là đủ loại vũ khí; kiếm, rựa, cả một khẩu súng hỏa mai đã gỉ sét nữa.

Keiro đã rút khẩu súng hỏa mai của mình ra rồi. Cậu ta nhắm súng ngay giữa mớ lộn xộn kia. “Đừng đến gần. Tránh ra.”

Chùm sáng đèn pin chiếu vào cậu ta. Attia níu lấy con ngựa, cạnh sườn nó mướt mồ hôi nóng hổi, run run dưới bàn tay cô bé.

Đoàn tù bị xích tách mở, thân hình họ di chuyển tách nhau ra; trở thành một hàng dài những chiếc bóng, động tác dịch chuyển đó khiến cô bé ngỡ người nhớ lại hồi còn nhỏ, thường làm xích giấy, xếp giấy lại thành nhiều lớp, cắt một hình người, rồi kéo dần ra thành cả một hàng dài.

“Tôi bảo lùi lại!” Keiro xoay khẩu súng dọc theo hàng người. Bàn tay vững vàng, nhưng cậu ta chỉ có thể bắn một phần trong hàng người thôi, chắc chắn số còn lại sẽ tấn công. Hoặc tất cả họ?

Đoàn tù bị xích nói.

“Chúng tôi muốn thức ăn.”

Giọng nói ấy là tiếng rì rầm lặp đi lặp lại, người này tiếp theo người kia.

“Chúng tôi chẳng có gì để cho các người.”

“Láo toét. Chúng tôi ngửi thấy mùi bánh mì. Chúng tôi ngửi thấy mùi thịt.”

Đó là một, hay nhiều người? Có một bộ não, điều khiển thân thể như tay như chân, hay từng con người riêng biệt, liên kết với nhau đời đời kiếp kiếp và hết sức khủng khiếp? Attia nhìn chăm chăm, như bị thôi miên.

Keiro chửi rủa. Rồi cậu ta nói, “Ném cái túi cho nó đi.”

Cẩn thận, Attia lấy túi thực phẩm ra khỏi túi treo bên hông ngựa, ném xuống mặt nước đá. Cái túi bay trên mặt đất. Một cánh tay dài thượt nhào xuống lấy lên. Rồi biến mất vào vùng tối tối chẳng ra hình thù gì của sinh vật kia.

“Không đủ.”

“Hết rồi,” cô bé nói.

“Chúng tôi ngửi thấy mùi thú vật. Máu nóng. Thịt ngọt.”

Cô bé hốt hoảng liếc qua Keiro. Không có con ngựa, họ sẽ bị nhốt ở đây mất. Cô bé đứng bên cạnh cậu ta. “Không. Đừng cho con ngựa.”

Những tiếng lắc rắc yếu ớt của tinh điện thắp sáng bầu trời. Cô bé cầu cho đèn bật sáng. Nhưng đây là Cánh Quân Băng Giá, tối tăm vĩnh viễn.

“Biến đi,” Keiro nói nghe thật man rợ. “Băng không, tôi sẽ cho nổ tung các người ra cho xem. Tôi muốn nói thế đấy!”

“Phần nào trong chúng tôi? Ngục Tù đã liên kết chúng tôi. Cậu không thể chia cắt được đâu.”

Nó di chuyển vào trong. Nơi khoe mắt mình, Attia nhìn thấy có cử động; cô bé hỗn hển, “Hết thấy nó đang quay tròn.” Cô bé lùi ra sau, kinh hãi, đột nhiên chắc chắn rằng nếu một trong những bàn tay kia chạm trúng mình, thì những ngón tay sẽ cắm sâu vào da thịt.

Lanh canh tiếng thép vang lên, Đoàn tù bị xích hầu như đã ở xung quanh hai người. Chỉ có thác nước đóng băng phía sau bảo vệ; Keiro bước lui đụng vào lớp nước đá nối vào nhau, găt, “Lên ngựa đi, Attia.”

“Còn anh thì sao?”

“Lên ngựa!”

Cô bé đu người lên. Những tên đàn ông dính vào nhau lắc lư phía trước. Ngay tức khắc, con ngựa nhảy chồm lên.

Keiro bắn.

Một lần chớp lửa xanh lè khoan thẳng vào trung tâm, người đàn ông kia bốc hơi ngay tức thì, Đoàn tù bị xích đồng loạt kêu thét lên; mười một giọng hú đầy phần nộ.

Attia bắt con ngựa phải đi vòng; chồm xuống chụp lấy Keiro, cô bé nhìn thấy cái thứ hợp nhất thành một ấy, những bàn tay dính liền, những sợi xích ăn sâu vào da chuồi lên nhau, mọc ra trở lại chật khít.

Keiro quay người nhảy lên đằng sau cô bé, nhưng thứ đó đã ở ngay trên cậu ta.

Cậu ta kêu thét, đá chân ra, nhưng những bàn tay thật thèm khát; chúng quấn quanh cổ, quanh thắt lưng cậu; chúng giật phăng cậu ra khỏi yên ngựa. Cậu ta vùng vẫy, chửi rủa dữ dội, nhưng chúng quá nhiều, khắp xung quanh

cậu, những con dao của chúng lóe sáng dưới ánh sáng nước đá màu xanh dương. Attia chiến đấu với con ngựa đang hoảng sợ, nhảy xuống, vồ lấy khẩu súng hỏa mai khỏi tay cậu ta, nhắm thẳng vào thứ đó.

Nếu bắn, cô bé sẽ giết chết cậu ta mất.

Mớ dây xích ăn sâu vào da quần quanh người cậu ta như đám xúc tu. Hút chặt lấy; cậu ta sẽ thế vào chỗ tên đàn ông vừa chết.

“Attia!” Tiếng kêu thét của cậu ta bị bóp nghẹt. Con ngựa lồng lên; cô bé cố giữ cho nó nằm ngoài tầm bắn.

“Attia!” Chỉ tích tắc, gương mặt cậu ta chợt hiện rõ; cậu ta nhìn thấy cô bé. “Bắn đi!” cậu ta hét thất thanh.

Cô bé không thể.

“Bắn đi! *Bắn vào tôi này!*”

Trong giây lát, cô bé đông cứng người vì kinh khiếp.

Sau đó, cô bé dựng cây súng lên, và bắn.

“Làm sao chuyện này có thể xảy ra được?” Finn lao mình bằng ngang căn phòng, ngồi phịch xuống chiếc ghế kim loại. Cậu dáo dác đưa mắt xung quanh, nhìn vào cái Cổng chính bí ẩn màu xám kêu o o. “Mà tại sao lại gặp ở đây?”

“Bởi vì chỉ có nơi này trong cả Triều Đình tôi chắc chắn là không bị đặt thiết bị nghe trộm.” Jared đóng cửa cẩn thận, cảm nhận được hiệu ứng kỳ lạ có trong căn phòng này, cái cách nó duỗi thẳng ra, như thể thích nghi với sự hiện diện của họ. Như nó phải làm, nếu, theo như ông nghi ngờ, đó là một giai đoạn nửa chừng nào đó đưa đến Ngục Tù.

Những chiếc lông vũ vẫn còn nằm bừa bãi trên mặt sàn. Finn đá chân vào chúng. “Cô ấy đâu?”

“Cô ấy sẽ đến đây.”

Jared quan sát cậu con trai; Finn chăm chăm nhìn trả lại. Khẽ khàng hơn, cậu nói, “Thưa thầy, ông cũng nghi ngờ tôi sao?”

“Cũng?”

“Ông đã nhìn thấy y rồi đấy. Và Claudia...”

“Claudia tin cậu là Giles. Cô ấy luôn tin như thế, từ giây phút đầu tiên nghe thấy tiếng cậu.”

“Đó là hồi cô ấy chưa nhìn thấy y. Cô ấy đã gọi tên y mà.” Finn nhồm dậm, bồn chồn bước đến màn hình. “Thầy có thấy y lảng mướt thế nào không? Có thấy y mỉm cười, cúi chào và kiểm chế bản thân hết như một vị Hoàng Tử thế nào không? Tôi không thể làm thế được, thưa thầy. Nếu tôi từng biết cách đó thì tôi cũng đã quên rồi. Ngục Tù đã tẩy sạch phong thái ấy ra khỏi tôi mất rồi.”

“Một diễn viên đầy kỹ năng...”

Finn xoay quanh. “Thầy có tin y không? Nói thật với tôi đi.”

Jared đan những ngón tay thon dài vào nhau. Ông khẽ nhún vai. “Tôi là một học giả, Finn. Tôi không dễ bị thuyết phục thế đâu. Những thứ được gọi là bằng chứng kia sẽ được kiểm tra xem xét. Chắc chắn sẽ có một quá trình tra hỏi, dành cho cả cậu và y, trước Hội đồng. Lúc này, có hai người đòi quyền ngồi trên ngai vàng, mọi chuyện đã thay đổi.” Ông liếc sang Finn. “Tôi tưởng cậu không thiết tha gì đến việc giành quyền thừa kế của mình chứ.”

“Bây giờ thì có.” Giọng Finn găm ghe. “Keiro luôn bảo rằng những gì bạn phải chiến đấu để có được, bạn nên giữ. Tôi chỉ từng can ngăn cậu ta có một lần.”

“Khi cậu rời khỏi băng nhóm hả?” Jared chăm chú nhìn cậu. “Những chuyện này cậu đã kể cho chúng tôi nghe về Ngục Tù rồi, Finn. Tôi cần biết chúng có thật hay không. Về chuyện Nữ Chủ Công. Về chiếc Chìa khóa.”

“Tôi đã kể cho ông nghe rồi. Cô ấy đưa cho tôi chiếc Chìa khóa, rồi bị giết chết. Cô ấy ngã vào Vực thẳm. Có người đã phản bội chúng tôi. Đó không phải lỗi của tôi.” Cậu phẫn uất. Nhưng giọng Jared không chút thương xót.

“Cô ấy chết là vì cậu. Và ký ức về Khu rừng, về cú ngã ngựa này, tôi cần phải bảo đảm chắc chắn là sự thật, Finn. Chứ không chỉ những gì cậu nghĩ là Claudia cần nghe.”

Đầu Finn hất lên. “Một tên lão toét, ý ông là thế chứ gì!”

“Quả là thế.”

Jared biết mình đang đánh liều. Ông giữ ánh mắt bình tĩnh. “Hội đồng cũng muốn nghe điều đó, đến từng chi tiết. Họ sẽ tra hỏi cậu hết lần này đến lần khác. Chính họ là người cậu phải thuyết phục, chứ không phải Claudia.”

“Nếu bất kỳ một người nào khác nói thế, thưa Thầy, tôi sẽ...”

“Đó là lý do tại sao tay cậu luôn đặt lên kiếm?”

Finn siết chặt mấy ngón tay mình. Từ từ, cậu khoanh tay lại, đi tới ngồi phịch xuống chiếc ghế kim loại. Họ im lặng một lúc, Jared có thể nghe thấy tiếng o o yếu ớt của

căn phòng nghiêng nghiêng, một âm thanh ông không bao giờ thành công trong việc tách ly ra. Cuối cùng, Finn nói, “Bạo lực là cách sống trong Ngục Tù.”

“Tôi biết. Tôi biết phải rất khó khăn...”

“Bởi vì tôi không biết chắc.” Cậu quay lại. “Tôi không biết chắc, thưa Thầy, tôi là ai! Làm sao tôi có thể thuyết phục Hội đồng trong khi thậm chí tôi còn không thuyết phục được chính mình!”

“Cậu phải làm. Mọi thứ phụ thuộc vào cậu.” Đôi mắt màu xanh lá của Jared dán chặt vào cậu. “Bởi vì nếu cậu bị hất căng, nếu Claudia mất quyền thừa kế của cô ấy, và tôi...” Ông im bật. Finn nhìn thấy những ngón tay xanh xao của ông gập vào nhau. “Ừ, thì sẽ không còn ai quan tâm đến những bất công trong Incarceron. Và cậu sẽ không bao giờ gặp lại Keiro nữa.”

Cửa bật mở, Claudia lướt vào. Trông cô nóng nảy, sốt ruột; có bụi vương trên chiếc áo đầm lụa. Cô nói, “Y đang ở trong Triều Đình. Hai người có tin không! Bà ta cho y cả một dãy phòng trong Tháp Ngà.”

Không ai trong họ đáp lời. Cảm giác căng thẳng lấp đầy trong căn phòng này, cô liếc qua Jared, rồi rút cái túi nhỏ bằng nhung màu xanh ra khỏi túi áo, cầm túi bằng ngang qua căn phòng. “Nhớ cái này không, Thầy?”

Tháo sợi dây rút, cô lần tay, và một bức tranh nhỏ trượt ra, một chế tác bạc thầy nằm trong khung vàng dát ngọc trai, phía sau chạm khắc hình đại bàng đội vương miện. Cô trao nó cho Finn, cậu cầm bằng cả hai tay.

Nó cho thấy một cậu bé trai đang mỉm cười, đôi mắt sẫm màu dưới ánh mặt trời. Ánh mắt ngượng ngùng, nhưng thẳng thắn và cởi mở.

“Tôi đây ư?”

“Anh không nhận ra mình sao?”

Khi cậu trả lời, nỗi đau đớn trong giọng cậu khiến cô bàng hoàng. “Không. Không còn nhận ra được nữa. Cậu con trai đó chưa bao giờ nhìn thấy những người đàn ông bị giết chết chỉ vì những mảnh vụn thức ăn, chưa bao giờ dẫn vật một bà già để bà ấy khai ra nơi cất giấu mấy đồng xu ít ỏi của mình. Cậu ta chưa bao giờ bò toài trong một xà-lim với tâm trí bị cướp mất, chưa bao giờ nằm thức trắng trong đêm nghe những tiếng kêu thét của bọn trẻ con. Cậu ấy không phải là tôi. Cậu ấy có bao giờ bị Ngục Tù mang nhĩc chế nhạo đâu.”

Cậu cúi mạnh bức hình vào tay cô trở lại, rồi xắn ống tay áo lên. “Nhìn tôi đi, Claudia.”

Hai cánh tay cậu lấm tẩm những vết sẹo, vết phỏng cũ. Cô không biết cậu làm thế nào mà có những vết ấy. Dấu tích của con Đại bàng Havaarna đã nhạt và không còn thấy rõ.

Cô gằn giọng. “Ừ, vậy thì cậu ấy chưa bao giờ nhìn thấy những vì sao, không như anh đã từng nhìn thấy rồi. Đây chính là anh.” Cô cầm bức hình sát cạnh bên cậu, Jared bước tới xem.

Sự giống nhau không thể nghi ngờ được. Song cô biết rằng tên con trai dưới kia trong gian sảnh cũng trông giống bức hình này, mà còn không có vẻ xanh xao tái nhợt thường xuyên như Finn vẫn có, không có khuôn mặt gầy gò, và trong ánh mắt lúc nào cũng như đang hoang mang bối rối.

Không muốn cậu cảm nhận được sự nghi ngờ của mình, cô nói, “Jared và tôi tìm thấy cái này trong căn nhà tranh của một người đàn ông tên gọi là Bartlett. Ông ấy đã chăm sóc anh khi anh còn nhỏ. Ông ấy để lại một tài liệu, viết rằng ông ấy đã yêu thương anh biết bao, rằng ông ấy đã coi anh như chính con trai mình thế nào.”

Tuyệt vọng, Finn lắc đầu.

Cô nói tiếp, thật dữ dội. “Tôi cũng có các bức vẽ, nhưng bức này tốt hơn hẳn. Tôi nghĩ chắc anh đã tặng bức hình này cho ông ấy. Sau vụ tai nạn, ông ấy là người biết thi thể kia không phải là của anh, rằng anh vẫn còn sống.”

“Ông ấy ở đâu? Chúng ta có thể mang ông ấy tới đây không?”

Cô đón gặp ánh mắt của Jared, ông nói nhỏ nhẹ, “Bartlett chết rồi, Finn.”

“Vì tôi sao?”

“Ông ấy biết. Nên họ khử ông ấy.”

Finn rùng mình. “VẬY thì tôi xin lỗi. Nhưng ông lão duy nhất mà tôi yêu thương có tên là Gildas. Mà ông ấy cũng chết rồi.”

Có gì đó kêu răng rắc.

Màn hình trên bàn giấy lách tách sáng. Nhấp nha nhấp nháy.

Jared chạy thẳng tới, Claudia sát đằng sau. “Đó là cái gì vậy? Chuyện gì đã xảy ra?”

“Kết nối gì đó. Có lẽ...”

Ông quay người. Có gì đó thay đổi trong tiếng o o của căn phòng. Dường như tiếng o o kia rút lui, để tăng dần về quy mô. Vừa kêu thất thanh, Claudia vừa chạy tới lôi mạnh Finn ra khỏi ghế bằng một cú giật mạnh đến nỗi cả hai suýt ngã nhào. “Nó đang vận hành! Công chính! Nhưng bằng cách nào mới được chứ!”

“Từ Bên trong.” Mặt trắng nhợt vì căng thẳng, Jared chăm chú nhìn chiếc ghế. Hết thấy họ đều nhìn chăm chặp, không biết phải mong đợi điều gì, ai sẽ đến. Finn chộp lấy thanh kiếm.

Ánh sáng lóe lên, độ chói đến mù cả mắt mà Jared vẫn còn nhớ.

Và trên chiếc ghế là một chiếc lông vũ.

Lớn bằng cả một người đàn ông.

Khẩu súng hỏa mai tóe lửa. Lạnh ngang lớp nước đá dưới chân của Đoàn tù bị xích, sinh vật ấy rú lên, ngã vật ra, chuỗi dưới tảng băng nổi đã bị đổ sập xuống. Những thân mình quăn vờng lộn xộn, tùm vào nhau. Attia bắn tiếp, nhắm vào những tấm nước đá vỡ ra, kêu thét, “Chết này!”

Keiro cố vùng vẫy thoát ra. Cậu ta chiến đấu, chống cự, cản, đá bằng mọi nỗ lực điên cuồng, nhưng bàn chân cậu cũng trượt vào lớp tuyết tan, và vẫn còn một bàn tay nắm chặt lấy chiếc áo khoác dài của cậu. Sau đó, lớp vải bị rách toạc, và trong tích tắc, cậu được tự do. Cậu vói tay lên, cô bé chồm xuống tóm lấy; cậu thật nặng, nhưng nỗi kinh khiếp bị kéo trở lại và cảm giác nghẹt thở đã khiến cậu bò được lên lưng ngựa, phía sau cô bé.

Attia nhét khẩu súng dưới cánh tay, loay hoay với bộ dây cương. Con ngựa hoảng sợ; khi nó lồng lên, một tiếng tách nẻ như muốn bửa cả màn đêm. Liếc nhìn xuống, Attia thấy cả khối băng đều bị vỡ ra; từ nơi miệng hố cô bé vừa tạo ra, những kẽ nứt đen ngòm chạy ra theo hình chữ chi. Các trụ băng tách ra khỏi thác nước, đổ sầm xuống thành từng đống lờm chờm.

Khẩu súng hỏa mai bị văng khỏi cô bé. Keiro hét toáng lên, “Giữ con ngựa yên!” nhưng con ngựa hất đầu sợ hãi, bốn vó lóc cóc, trượt xuống những phiến băng mỏng đông cứng.

Đoàn tù bị xích đang quần quai, một nửa chìm trong nước do nước đá tan chảy ra. Số này nằm dưới số kia, mấy sợi dây xích chắc khỏe, ăn sâu vào da đông lại thành băng phủ đầy sương giá.

Keiro giơ khẩu súng lên.

“KHÔNG!” Attia thều thào. “Chúng ta có thể thoát rồi.” Và sau đó, khi cậu ta đã hạ súng xuống, cô bé nói tiếp, “Họ đã có lần từng là người mà!”

“Nếu nhớ được thì chúng sẽ phải cảm ơn tôi đấy.” Giọng Keiro thật tàn nhẫn.

Cú nổ thiêu sém hai người. Cậu ta bắn ba, bốn, năm lần, lạnh lùng và hiệu quả, cho tới khi khẩu súng hỏa mai kêu xì xì, bốc khói, và trở thành vô dụng. Rồi cậu ta ném xuống, khẩu súng rơi vào miệng hố đã hóa thành than.

Hai bàn tay Attia đau nhói trên bộ dây cương bằng da.

Cô bé giật mạnh cho con ngựa đứng yên.

Trong bầu khí im lặng kỳ quái, có tiếng ào ào nhẹ nhất của cơn gió thổi trên mặt tuyết. Cô bé không thể nhìn xuống những người đàn ông đã chết; thay vì thế, cô bé chăm chăm ngược lên, nhìn vào phần mái xa xa, cảm thấy rùng mình kinh ngạc, bởi vì trong thoáng chốc, cô bé nghĩ mình đã thấy

hàng ngàn điểm sáng nhỏ xíu chiếu mờ mờ trong bầu trời đen nhánh, như thể những vì sao mà Finn đã từng kể cho cô bé nghe hồi còn ở đó.

Keiro nói, “Ra khỏi cái hố chết tiệt này đi.”

“Bằng cách nào?” cô bé càu nhàu.

Vùng lãnh nguyên là một mạng lưới những kẽ nứt. Dưới kẽ băng gãy, nước dâng lên, một vùng biển màu xám kim loại. Những hạt lấm tấm lấp lánh kia chẳng phải là ngôi sao gì cả, chúng là mớ bong bóng của một màn sương bạc, từ trên những đỉnh cao của Incarceron chậm chậm vòng xuống.

Sương mù hạ xuống đậu trên mặt họ. Incarceron nói, *Lẽ ra người không nên giết chết các sinh vật của ta chứ, hồi thứ dờ người kia.*

Claudia nhìn chăm chú vào thân ống không lồ của chiếc lông vũ, những sợi lông lớn màu xanh dương nổi cứng với nhau. Cẩn thận, cô vói tay chạm đến đầu chùm lông mịn mượt. Chiếc lông vũ giống hệt chiếc lông nhỏ xíu Jared đã lượm được nơi bãi cỏ. Nhưng to lớn, căng phồng. Hoàn toàn không ổn.

Kinh ngạc, cô thì thầm, “Có ý nghĩa gì đây?”

Một giọng nói vui vẻ đáp lại cô. “Có nghĩa là, con yêu dấu ạ, ta đang trả lại món quà nhỏ cho con.”

Trong phút chốc, cô không hề nhúc nhích. Rồi cô nói. “Cha à?”

Finn nắm lấy cánh tay, xoay người cô lại. Cô nhìn thấy, xuất hiện trên màn hình rất chậm, lần lượt từ phần tử ảnh này đến phần tử ảnh kia, hình ảnh một người đàn ông. Khi bức tranh hoàn thành, cô nhận ra ông ngay, vẻ nghiêm khắc nơi chiếc áo khoác sẫm màu, sự hoàn hảo chải chuốt của mái tóc, cột ra phía sau rất thanh lịch. Quan Thống Đốc của Incarceron, người đàn ông cô vẫn nghĩ là cha mình, đang nhìn xuống cô.

“Cha có thể nhìn thấy con chứ?” cô nói hốt hển.

Kia rồi. Nụ cười của ông nghiêm nghị, lạnh lùng.

“Tất nhiên là ta có thể nhìn thấy con, Claudia. Ta nghĩ con sẽ ngạc nhiên về những gì ta có thể nhìn thấy đây.” Đôi mắt xám của ông xoay qua Jared. “Thầy Thông Thái, tôi chúc mừng ông. Tôi tưởng thiệt hại mình đã gây ra

cho Công chính là đủ rồi chứ. Dường như, bao giờ cũng thế, tôi lại đánh giá thấp ông mất rồi.”

Claudia khoanh tay trước ngực. Người cô rướn thẳng, cái cách mà cô luôn đứng thẳng cứng nhắc trước mặt ông, như thể cô lại là một đứa con nhỏ, như thể ánh mắt trong trẻo của ông đã thu nhỏ cô xuống.

“Tôi trả lại các tài liệu về cuộc thử nghiệm của ông,” Quan Thống Đốc nói khô khốc. “Như ông có thể thấy, các vấn đề về quy mô vẫn còn. Tôi xin hết sức khuyên ông, Jared, đừng gởi bất cứ thứ gì đang sống qua Công chính nữa. Kết quả có thể là thứ chết người đối với hết thảy chúng ta.”

Jared cau mày. “Nhưng những chiếc lông vũ có đến đó không?”

Quan Thống Đốc mỉm cười, không trả lời.

Claudia không thể chờ đợi thêm nữa. Từng lời tuôn ra khỏi miệng cô. “Có thật là cha đang ở Incarceron không?”

“Chứ còn đâu khác nữa?”

“Nhưng nó ở đâu? Cha chưa bao giờ nói với chúng con!”

Một chút ngạc nhiên thoáng qua gương mặt ông. Ông ngả người ra sau, cô nhìn thấy ông đang ở trong một nơi nào đó rất tối, bởi vì một ánh sáng mờ mờ như ánh lửa phản chiếu nhanh trong mắt ông. Một âm thanh đều đều rất khẽ phát ra từ đâu đó trong vùng bóng tối kia. “Ta chưa sao? Ừm, e rằng, Claudia, con phải hỏi vị gia sư quý giá của con về chuyện này mới được.”

Cô liếc qua Jared. Dường như ông bối rối, không đón gặp ánh mắt cô.

“Có thể thật sự ông chưa nói với con bé sao, Thầy?” Vẻ nhạo báng trong giọng nói ông nghe rõ rành rành. “Vậy mà tôi nghĩ ông không có bí mật nào trong mối quan hệ nhỏ bé của mình đâu chứ. Ừm, dường như con nên cẩn thận đấy, Claudia. Quyền lực sẽ làm hỏng mọi người đàn ông. Thậm chí cả các Thầy Thông Thái.”

“Quyền lực?” cô gắt.

Hai bàn tay ông mở ra một cách tao nhã, nhưng cô chưa kịp gặng hỏi thêm, Finn đã thúc chỏ vào hông cô.

“Keiro đâu? Chuyện gì đang xảy đến với cậu ta?”

Quan Thống Đốc nói lạnh tanh. “Làm sao tôi phải biết?”

“Khi là Blaize, ông có cả một tháp đầy những cuốn sách kia mà! Những báo cáo của ngục tù về hết mọi người. Ông có thể tìm thấy cậu ta...”

“Cậu thật sự quan tâm sao?” Quan Thống Đốc chồm người tới trước. “Được rồi, vậy thì tôi sẽ nói cho cậu nghe. Vào thời điểm này, cậu ta đang chiến đấu sống còn với một sinh vật gớm guốc có nhiều đầu.”

Bắt được sự yên lặng bàng hoàng của cậu, ông phá ra cười. “Mà cậu không có ở đó để quan sát sau lưng giúp cậu ta. Điều đó hẳn phải đau đớn lắm. Nhưng cậu ta thuộc về nơi này mà. Đây là thế giới của Keiro, không có tình bạn, không có tình yêu. Và cậu, Tù nhân ơi, cậu cũng thuộc về nơi đây.”

Màn hình nhấp nháy, nổ lách tách.

“Cha...” Claudia nói nhanh.

“Vậy là con vẫn còn gọi ta như thế sao?”

“Con còn có thể gọi cha là gì khác?” Cô bước tới. “Cha là người cha duy nhất mà con biết.”

Trong giây lát, ông ta nhìn cô chăm chú, cô để ý thấy trong bức hình đang phân hủy kia, mái tóc ông hơi bạc hơn bình thường, khuôn mặt ông nhiều nếp nhăn hơn. Rồi ông nói khẽ, “Bây giờ ta cũng là một Tù nhân, Claudia ạ.”

“Cha có thể trốn thoát mà. Cha đang có hai chiếc chìa khóa...”

“Đã có thôi.” Ông nhún vai. “Incarceron đã lấy mất rồi.”

Hình ảnh chậm chạp. Tuyệt vọng, cô nói, “Nhưng tại sao?”

“Ngục tù đang héo hon vì khao khát. Sapphique là người khởi đầu, bởi vì khi mang chiếc Găng tay vào, ông ấy và ngục tù trở thành một tinh thần duy nhất. Ông ấy đã đầu độc nó.”

“Bằng một cơn dịch bệnh ư?”

“Bằng nỗi khao khát. Nỗi khao khát có thể là một thứ dịch bệnh đấy, Claudia.” Ông đang chăm chú nhìn cô, mặt ông rung rung bề vỡ, tan ra, rồi tạo hình trở lại. “Con cũng phải chịu trách nhiệm, vì đã mô tả điều đó quá hay. Và vì thế Incarceron bị thiêu đốt bởi lòng ham muốn khát khao. Đối với cả ngàn con mắt của nó, có một thứ nó không bao giờ nhìn thấy, và nó sẽ làm đủ mọi cách để nhìn thấy được.”

“Cái gì ạ?” cô thều thào, lòng đã biết rồi.

“Bên Ngoài,” ông thì thầm.

Trong phút chốc, không ai nói gì. Sau đó, Finn chồm tới. “Còn tôi thì sao? Tôi có phải là Giles không? Ông có đặt tôi vào Ngục Tù không? *Hãy nói cho tôi biết đi!*”

Quan Thống Đốc mỉm cười với cậu.

Rồi màn hình trống trơn.

Có một nỗi kinh hãi lớn dần đang nói chuyện với Ngục Tù. Các bí mật của tôi dường như nhỏ nhoi, tội nghiệp. Các giấc mơ của tôi dường như ngốc nghếch. Tôi bắt đầu lo sợ nó có thể nhìn thấy thậm chí tận trong tâm trí mình.

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

Sương mù trườn đi giữa hai người. Lạnh buốt. Một làn sương gồm cả triệu giọt nước. Attia cảm nhận được nó đang làm da mình lạnh giá, ngưng tụ lại trên môi. “*Nhớ ta không, Attia?*”

Cô bé cau mày. “Tôi nhớ.”

“Cưỡi ngựa đi,” Keiro cầu nhàu.

Cô bé thúc ngựa tiến lên, nhẹ nhàng thôi. Nhưng nó trườn lên và mặt đất nghiêng nghiêng, và cô bé biết Incarceron đã cho người đánh bẫy họ ở đây, bởi vì nhiệt độ tăng rất nhanh và toàn bộ Cánh Quân tan chảy xung quanh họ.

Hắn Keiro cũng đã nhận ra. Cậu ta cúi kính, “Để chúng tôi yên. Đi đi mà tra tấn mấy Tù nhân khác ấy.”

Ta biết người, tên dở người kia. Giọng nói rất gần, ngay trong tai họ, dội vào má họ. Người là một phần của ta mà, các nguyên tử đập trong trái tim người, ngứa ngáy trên da người. Bây giờ ta nên giết chết người. Ta nên làm tan chảy nước đá và để người dưới này.

Bất thành linh, Attia trượt xuống khỏi ngựa. Cô bé chăm chăm nhìn lên, hướng vào màn đêm xám xịt. “Nhưng mi sẽ không làm thế đâu. Mi đã quan sát ta mọi lúc. Mi đã viết thông điệp ấy trên tường!”

Viết rằng ta sẽ nhìn thấy những ngôi sao ư? Đúng đấy, ta đã dùng bàn tay của tên ngốc ấy. Bởi vì ta sẽ nhìn thấy chúng , Attia, và người sẽ giúp ta.

Ánh sáng đang tụ lại. Cho cô bé thấy được xuyên qua màn sương mù, hai Con Mắt to tướng đỏ lòm đang được hạ xuống trên mấy sợi dây cáp. Chúng chiếu sáng mờ mờ như hồng ngọc, một con ở quá gần Keiro, ánh chói lòa nóng hổi của nó thiêu đốt cậu ta. Cậu ta vội vàng tuột xuống, sát đằng sau cô bé.

Ta đã mất hàng nhiều thế kỷ khát khao mong đợi Trốn thoát, nhưng ai có thể trốn thoát bản thân mình chứ? Quan Thống Đốc cố nói với ta rằng sẽ không có tác dụng đâu, nhưng kế hoạch của ta chỉ có một sai lầm, và người đã xử lý sai lầm đó.

“Ý mi là gì khi nói Quan Thống Đốc?” Keiro cúi kính. “Ông ta ở ngoài đó với cô con gái quý giá của mình cùng Hoàng Tử của cô ta kia mà.”

Ngục Tù bật cười. Sự thích thú của nó là một tiếng âm âm làm băng đá nứt nẻ ra. Những tảng băng nổi bắn tóe trong mặt biển do nước tan chảy đang dâng lên. Núi băng trôi mà họ đang đứng đã bị lật nghiêng; những tảng nước đá từ hai bên triền rơi xuống.

Màn sương mù mở ra một miệng hang. *Ta thấy là người không biết rồi. Quan Thống Đốc bây giờ đang ở Bên Trong , vĩnh viễn, bởi vì cả hai chiếc Chìa khóa đều là của ta. Ta đã sử dụng năng lượng của chúng để xây dựng thân thể mình.*

Băng đá lung lay dao động. Attia túm lấy con ngựa. “Thân thể mi ư?” cô bé thì thầm.

Trong đó, ta sẽ Trốn thoát.

Keiro nói, “Chuyện đó không khả thi.”

Cả hai đều biết bằng cách nào đó họ phải gọi cho nó nói, sự tàn ác không kiên định trong ý muốn bất chợt của Ngục Tù có thể lật nghiêng họ vào làn nước đá lạnh buốt, nó có thể mở những đường ống sẽ cuốn họ đi mất, đi sâu vào hệ thống cống thoát và đường hầm vô tận trong trái tim kim loại của nó.

Các người sẽ nói thế. Giọng Incarceron hết sức khinh miệt. Các người không thể rời khỏi đây bởi vì những lỗi lầm thiếu sót của các người. Nhưng giấc mơ của Sapphique về những vì sao bây giờ là của ta, và có một con đường. Một con đường bí mật, một con đường không ai ngờ. Ta đang xây dựng cho bản thân mình một thân thể. Như của một người đàn ông, nhưng to lớn hơn, một sinh vật có cánh. Thân thể đó cao ráo, xinh đẹp, và hoàn hảo. Đôi mắt được làm từ ngọc lục bảo, nó sẽ bước đi, chạy, bay, trong lòng nó ta sẽ đặt hết mọi tính cách, quyền lực của ta, để lại cho Ngục Tù một lớp vỏ rỗng tuếch. Các người đang giữ mảnh cuối cùng mà ta cần để hoàn thành nó.

“Chúng tôi sao?”

Các người biết mà. Ta đã cố tìm cho được chiếc Găng tay bị thất lạc của con trai ta hàng bao thế kỷ; chiếc găng được giữ kín, thậm chí với ta. Nó phá ra cười, vui vẻ. Nhưng bây giờ, tên ngọc Rix tìm thấy nó. Còn các người lại đang giữ nó ở đây.

Keiro ném về phía Attia một ánh mắt hoảng hốt. Bây giờ bệ băng đang nổi, ở mỗi cạnh, sương mù xoăn vụn quá dày đặc đến nỗi họ không thể nhìn thấy được gì nơi vùng lãnh nguyên. Cô bé cảm thấy Ngục Tù quả thật đã nuốt chửng họ, họ đang đi sâu vào bên trong khoang bụng mênh mông của nó, như người trong bụng cá voi được kể trong cuốn sách truyện cổ của Rix.

Rix. Từng lời của ông ta lóe lên trong ký ức cô bé. *Ma thuật là nghệ thuật của ảo giác.*

Sóng nhấp nhô dưới lớp băng mỏng dính. Xa xa trong sương mù, cô bé nhìn thấy những mắc xích của một sợi xích rất lớn, lung lẳng thòng xuống. Họ đang bị trôi về phía đó. Cô bé nhanh nhẩu nói, “Mi muốn thế à?”

Nó sẽ là bàn tay phải của ta.

Đôi mắt Keiro xanh biếc, sáng quắc. Ngay lập tức, cô bé hiểu cậu ta đang toan tính kế hoạch gì. Cậu ta nói, “Người sẽ không bao giờ có nó.”

Con trai ta, ta có thể giết chết người bây giờ, chiếm lấy nó...

Chiếc Găng đang trong tay Keiro. “Không có được trước khi ta mang nó vào. Không có được trước khi ta biết mọi thứ về mi.”

Không.

“Xem ta này.”

KHÔNG! Sấm chớp lách kích. Màn sương mù đổ ùa vào, ngang qua con ngựa, che họ không nhìn thấy nhau. Attia nắm chặt cùi chỏ Keiro, cảm nhận hơi ấm của cậu ta thấm qua lớp áo khoác.

“Vậy thì có lẽ đã đến lúc chúng ta đưa ra vài điều kiện.” Không nhìn thấy Keiro đâu, nhưng giọng nói của cậu ta rất đanh thép. “Ta có chiếc Găng tay. Ta có thể mang nó. Ta có thể xé nó ra thành từng mảnh trong tích tắc. Nhưng nếu mi muốn nó, ta có thể đưa nó cho mi.”

Ngục Tù im lặng.

Cô bé cảm thấy Keiro nhún vai. “Tùy mi thôi. Đối với ta, dường như đây là thứ duy nhất trong cái Địa ngục này mà mi không kiểm soát được. Chiếc Găng tay là của Sapphique. Nó có quyền năng kỳ lạ. Hãy tha mạng cho chúng ta, chỉ cho chúng ta đường đi, thì nó là của mi. Bằng không, ta mang nó vào. Và việc đó sẽ làm cho ta thành cái gì nhỉ?”

Lúc này cô bé đã có thể nhìn thấy cậu ta. Sương mù đã rút lui, kéo về. Trong giây phút kinh hãi, cô bé nhận ra rằng họ đang ở một mình trên một núi băng trong vùng biển rộng lớn, đầy nước, một vùng biển kim loại lăm lăm sương mù. Cô bé có thể thấy nó trải ra thật xa theo từng hướng, và hai Con Mắt của Ngục Tù trôi vào đó, ngược nhìn chăm chặp vào cô bé với vẻ tư lự xuyên qua những gợn sóng lăn tăn căng phồng, chậm rãi.

Vẻ ngạo mạn của các người thật đáng ngạc nhiên.

“Ta đã luyện tập nhiều lắm đấy,” Keiro nói.

Các người không thể biết chiếc Găng ấy làm được gì đâu.

“Mi không biết ta biết gì đâu.” Cậu ta chăm chăm nhìn xuống, có vẻ thách thức. “Không có những Con Mắt đỏ quạch nhỏ xíu trong đầu óc ta đâu, tên bạo chúa kia.”

Đèn bật sáng. Cao cao trên phần mái, Attia thoáng nhìn thấy những lối đi bộ, những con đường treo, toàn bộ một Cánh Quân cách bên trên họ hàng dặm, nơi mà những điểm bé tí hăn là người ta đã túm tụm lại và cúi nhìn xuống.

A, nhưng chuyện gì xảy ra nếu có, hử tên dở người kia? Chuyện gì xảy ra nếu thậm chí tốt đấng đó mà ta cũng nhìn thấy?

Keiro bật cười. Điều đó trông rỗng, nhưng nếu Ngục Tù vừa gọi tên nổi kinh sợ sâu kín nhất của cậu ta ra, thì cậu ta càng che giấu kỹ. “Mi không làm ta sợ được đâu. Con người tạo ra mi, thì con người cũng có thể phá hủy mi.”

Quả là thế. Tiếng nói nghe khô khốc và giận dữ. Vậy thì được, chúng ta sẽ thương lượng. Đưa cho ta chiếc Găng tay, ta sẽ thương cho các người được Trốn thoát. Nhưng nếu người cứ cố mang nó, ta sẽ thiêu đốt các người và nó ra tro đấy. Ta sẽ không có đối thủ đâu.

Sợi dây xích treo lủng lẳng trước mặt họ. Thật to lớn, nặng nề, rơi tòm xuống biển làm nước bắn tung tóe lên, nước tan chảy bắn lên dày đặc đến nỗi Attia có thể ném thấy cả trên môi mình. Khi mở kim loại lách cách hạ xuống, họ thấy một con đường vượt bị đổi hướng đằng sau nó, một con đường mòn mở ra trên bề mặt biển nhấp nhô, biến mất vào đám sương mù còn vương lại.

Keiro lùi lại bên con ngựa, nhưng cậu ta chưa kịp cười lên, Attia đã nói, “Đừng có hòng tính đến việc bỏ tôi lại đây nhé.”

“Tôi không cần cô. Bây giờ tôi đã có chiếc Găng tay rồi.”

“Anh cần một người anh em kết nghĩa.”

“Tôi cũng đã có một người như thế rồi.”

“Đúng,” cô bé chua chát nói. “Nhưng anh ấy lại mắc bận.”

Keiro nhìn xuống cô bé. Tóc cậu ta dài và ướt; chiếu mờ mờ trong làn ánh sáng. Đôi mắt cậu ta lạnh tanh, đầy toan tính; trong giây lát, cô bé biết cậu ta sẽ cười ngửa bỏ đi. Và rồi cậu ta chồm xuống, kéo mạnh cô bé lên.

“Chỉ tới khi tôi tìm được một ai đó tốt hơn,” cậu ta nói.

Nữ Hoàng tổ chức một buổi tiệc chiều trọng thể vào tối hôm đó để tỏ lòng trân trọng những người thỉnh cầu.

Trong lúc Claudia ngồi nơi chiếc bàn dài, liếm những vệt cuối cùng của món thạch sữa chanh dính nơi muống, cô nghĩ đến cha mình. Nhìn thấy ông ta đã làm cô run cả người. Trông ông gầy hơn, vẻ khinh khỉnh bớt tự tin hơn. Cô không thể ngừng suy nghĩ về những điều ông đã nói. Nhưng chắc chắn Incarceron, trí óc thông minh nào đó mà các Thầy Thông Thái đã tạo ra, không bao giờ có thể bỏ lại Ngục Tù, bởi vì nếu nó làm thế thì mọi thứ ở đó sẽ bị bỏ mặc, sẽ chỉ còn là một lớp vỏ kim loại tăm tối. Hàng triệu Tù nhân sẽ chết, không ánh sáng, không khí, thực phẩm. Điều đó không khả thi.

Vừa cố không nghĩ tới điều đó, cô vừa quan sát qua những cây nền hình ảnh Finn đang lo lắng, trái cây được đánh bóng, sự bày biện trong nhà kính. Cậu được xếp chỗ ngồi kế bên nữ bá tước Amaby, một trong những phụ nữ màu mè, hay trêu đùa cột nhả của Triều Đình, bị mê hoặc bởi trạng thái buồn rầu ủ rũ của cậu, và là người sau đó sẽ ngồi lê đôi mách hết sức hiểm độc. Dường như cậu chỉ vừa vắn trả lời những câu chuyện phiếm không dứt của bà ta, cứ nhìn chăm chăm vào ly rượu vang và uống rất nhiều, Claudia nghĩ.

“Tội nghiệp Finn. Trông cậu ấy quá khốn khổ,” Kẻ Giả Vờ lăm bẫm.

Claudia cau mày. Nữ Hoàng Sia đã đặt hai Hoàng Tử Giles ngồi đối diện nhau, ở vị trí khoảng giữa trong bàn, và bây giờ từ trên ngai vàng của mình, bà ta đang quan sát cả hai.

“Đúng. Thế đấy, đó là lỗi của cậu.” Claudia đặt muống xuống đĩa, nhìn thẳng vào cậu ta. “Cậu là ai? Ai bày vẽ cho cậu cái trò này?”

Cậu con trai tự cho mình là Giles mỉm cười buồn bã. “Cô biết tôi là ai mà, Claudia. Bản thân cô chẳng vừa thừa nhận điều đó là gì.”

“Finn là Giles.”

“Không, cậu ta không phải. Thật tiện lợi cho cô khi đã từng có lần tin là thế. Tôi không đổ lỗi cho cô gì cả. Nếu tôi có phải đối phó trước việc phải cưới Caspar thì chắc hẳn tôi cũng sẽ làm gì đó quyết liệt như thế, rất tiếc tôi đã bỏ lại cô trước một số phận như thế... Nhưng cô biết mình đã bắt đầu nghi ngờ Finn rồi, thậm chí trước cả khi tôi trở về từ cõi chết. Phải không nào?”

Cô quan sát y dưới ánh sáng của những ngọn nến, y ngửa người ra sau, mỉm cười. Nhìn gần, y giống Finn đến kinh ngạc, và không gì hơn, cứ như thể họ là cặp song sinh kỳ lạ - một người sáng sủa, một người tối tăm, một người thoải mái dễ chịu, một người đau khổ dằn vặt. Giles - cô không biết cách nào khác để gọi y - mặc một chiếc áo khoác bằng lụa màu anh đào bóng như satin, mái tóc sẫm màu chải chuốt một cách hoàn hảo, được buộc bằng một dải băng đen. Móng tay của y, cô để ý thấy, được cắt sửa, hai bàn tay là của một người không bao giờ phải làm việc. Y có mùi chanh và gỗ đàn hương. Cách cư xử của y trong bàn ăn thật tế nhị.

“Cậu quá chắc chắn về bản thân đấy,” cô lầm bầm. “Nhưng cậu không biết tôi nghĩ gì đâu.”

“Tôi không biết ư?” Cậu ta chồm tới trước khi người hầu dọn đĩa và bày ra những chiếc đĩa viền vàng nho nhỏ. “Chúng ta luôn giống nhau mà, Claudia. Tôi thường nói với Bartlett...”

“Bartlett?” Cô chăm chăm nhìn y, hoảng hốt.

“Một ông lão dễ mến, quan thị thần của tôi. Ông ấy là người tôi nói chuyện nhiều nhất, sau khi Cha tôi qua đời, về chúng ta, về đám cưới của chúng ta. Ông ấy bảo cô là một cô bé kiêu kỳ, nhưng ông thích cô.”

Cô hớp một ngụm rượu vang, chỉ vừa nhấp một chút. Những điều y nói, những ký ức tình cờ ngẫu nhiên của y khiến cô bối rối. *Cô bé kiêu kỳ*. Ông lão đã viết gần như giống hệt thế trong chúc thư bí mật của mình mà cô và Jared đã phát hiện được. Và chắc chắn chỉ có họ mới biết sự tồn tại của nó.

Trong lúc người ta bày ra những chiếc đĩa nhỏ đựng dâu, cô nói, “Nếu Giles bị nhốt trong Incarceron thì Nữ Hoàng là một phần của âm mưu này.

Vì thế bà ta phải biết Finn là Hoàng Tử thật.”

Y vừa mỉm cười, vừa lắc đầu, ăn trái cây.

“Bà ấy không muốn Finn làm Vua,” Claudia nói tiếp, ương bướng. “Nhưng nếu anh ấy chết, còn gây nghi ngờ nhiều hơn. Vì thế bà ta quyết định làm mất thể diện anh ấy. Trước tiên, bà ta cần tìm được một người trạc tuổi, trông giống anh ấy.”

Giles nói, “Mấy trái dâu này thật sự quá tuyệt.”

“Có phải bà ta đã gửi người đưa tin ra khắp Vương quốc không?” Claudia nhúng một ngón tay vào tô nước hoa hồng. “Chắc hẳn họ phải mừng lắm khi tìm thấy cậu. Một người thật sự trông rất giống.”

“Cô thật sự nên dùng thử.” Nụ cười y sao mà ấm áp.

“Với tôi thì hơi quá ngọt.”

“Vậy thì để tôi.” Y đổi đĩa của mình qua cho cô, rất lịch sự. “Cô đang nói gì?”

“Chỉ cần hai tháng đào tạo cậu. Không đủ, nhưng cậu là người thông minh. Cậu đã học rất nhanh. Thoạt tiên, người ta dùng một chiếc đĩa ủi da, làm cho giống hệt. Rồi họ rèn luyện cho cậu về phép xã giao, lịch sử gia đình, Giles ăn gì, thích gì, cười ngửa ra sao, anh ấy thường chơi với ai, học những gì. Họ đã dạy cậu cười ngửa, khiêu vũ. Họ đã làm cho cậu nhớ toàn bộ thời thơ ấu của anh ấy.” Cô liếc qua y. “Hẳn họ phải trả tiền cho vài Thầy Thông Thái. Và chắc hẳn họ đã hứa cho cậu cả một gia tài.”

“Hoặc giam giữ người mẹ yêu dấu tội nghiệp của tôi trong ngục tối, có lẽ.”

“Hoặc là thế.”

“Nhưng tôi là Vua mà, nhớ không?”

“Họ sẽ không bao giờ để cậu làm Vua.” Claudia liếc xuống Sia. “Họ sẽ giết cậu, khi cậu đã phục vụ xong cho mục đích của họ.”

Trong giây lát, y im lặng, lấy khăn vải lạnh chấm nhẹ nơi miệng, cô nghĩ là mình đã làm y sợ hãi. Rồi cô nhìn thấy y nhìn chăm chăm vào Finn ngang qua khói đèn cây, khi trả lời, vẻ hài hước nhẹ nhàng của y biến đâu mất.

“Tôi trở về để cứu Vương quốc này không bị cai trị bởi một tên kẻ cắp và giết người.” Y quay lại. “Và cũng để cứu cô khỏi tay anh ta.”

Giật mình, cô liếc xuống. Mấy ngón tay y chạm vào tay cô đang để trên tấm khăn trải bàn trắng muốt.

Cẩn thận, cô rút tay về. “Tôi không cần cứu.”

“Tôi nghĩ cô cần đấy. Được cứu khỏi tên thô lỗ man rợ ấy, khỏi bà mẹ kế độc ác của tôi. Chúng ta nên cùng nhau đấu tranh, Claudia. Chúng ta nên canh chừng sau lưng cho nhau, và nghĩ đến tương lai.” Y cẩn thận xoay xoay chiếc ly pha lê. “Bởi vì tôi sẽ làm Vua. Tôi sẽ cần đến một Hoàng Hậu mà tôi có thể tin tưởng.”

Cô chưa kịp trả lời thì một tiếng gõ lớn phát ra từ đầu cao của bàn ăn. Người quản tiệc đang dùng cây gậy của mình gõ xuống sàn. “Thưa quý ngài. Các Chúa công, Quý Phu nhân, Các Thầy Thông Thái. Nữ Hoàng sẽ có đôi lời.”

Những tiếng nói xôn xao im bật. Claudia đón gặp ánh mắt trừng trừng tăm tối của Finn, dán chặt vào cô; cô phớt lờ, nhìn vào Sia. Nữ Hoàng đang đứng, một dáng người mặc đồ trắng, cần cổ xanh xao của bà ta lấp lánh một chuỗi hạt kim cương bắt sáng từ ánh lửa ngọn giữ trong từng hạt nhiều mặt tỏa sắc cầu vồng. Bà ta nói, “Các bạn thân mến. Hãy cho phép tôi được nâng chén chúc mừng các bạn.”

Những bàn tay nâng ly. Dưới bàn, Claudia nhìn thấy những chiếc áo khoác đủ màu sặc sỡ của những người đàn ông và những chiếc áo bằng satin của phụ nữ sáng lung linh. Đằng sau, trong vùng bóng tối, nhiều hàng người hầu im lặng chờ đợi.

“Vì hai Người thỉnh cầu. Vì Giles yêu quý.” Bà ta hóm hỉnh nâng ly với Kẻ Giả Vờ, rồi quay sang Finn. “Và Giles yêu quý.”

Finn trừng mắt nhìn. Có ai đó khúc khích một tràng cười có vẻ khích động. Trong giây phút căng thẳng, dường như không ai thở cả.

“Hai Hoàng Tử của chúng ta. Ngày mai, việc điều tra sẽ bắt đầu dựa trên những câu chuyện của họ.” Giọng của Sia rất nhẹ; bà ta mỉm cười làm duyên. “Tình huống... khá không may... này sẽ được giải quyết. Vị Hoàng

Tử thật sẽ được tìm thấy, tôi bảo đảm với các bạn điều đó. Còn đối với người kia, Kẻ mạo danh, tôi e rằng anh ta sẽ phải trả giá đắt cho những bất tiện và lo lắng bản khoản đã gây ra cho Vương quốc của chúng ta,” Nụ cười của bà ta lúc này sao mà lạnh lùng. “Hắn ta sẽ phải xấu hổ và bị tra tấn. Rồi sau đó sẽ bị hành hình.”

Hoàn toàn im lặng.

Trong bầu không khí lạnh phắc đó, bà ta nhẹ nhàng nói, “Nhưng với một thanh kiếm, không phải một chiếc rìu. Phù hợp với hoàng gia.” Bà ta nâng ly. “Vì Hoàng Tử Giles của Havaarna.”

Mọi người đứng yên, trong tiếng lách cách của mấy cái ghế. “Hoàng Tử Giles,” họ rì rầm.

Khi uống, Claudia cố giấu đi cơn sốc, cố đón gập ánh mắt Finn, nhưng quá trễ. Cậu từ từ đứng lên, như thể trạng thái căng thẳng lâu dài của bữa ăn đã vỡ òa, trừng trừng nhìn qua Kẻ Giả Vờ ở bên kia. Sự yên lặng của cậu làm cho tiếng xì xào, nói chuyện lắng xuống thành tâm trạng tò mò yên ắng.

“Tôi là Giles,” cậu nói, “và Nữ Hoàng Sia biết điều đó. Bà biết ký ức của tôi đã bị mất trong Incarceron. Bà biết tôi không có hy vọng gì trả lời được bất kỳ câu hỏi nào của Hội đồng.” Nổi cay đắng trong giọng nói của cậu khiến trái tim Claudia nện thành thạch. Cô vội vã đặt ly xuống, và nói, “Finn,” nhưng cậu nói tiếp như thể không nghe thấy cô, ánh mắt cậu nghiêm khắc nhìn các quan cận thân. “Tôi phải làm gì, thưa các quý ông, quý bà? Quý vị có muốn tôi làm kiểm tra ADN không? Tôi sẽ làm. Nhưng mặt khác, điều đó sẽ không thuộc Nghi thức, phải không nào? Điều đó sẽ bị cấm! Kỹ thuật thực hiện điều đó bị cấm và chỉ có Nữ Hoàng mới biết ở đâu. Và bà sẽ không nói.”

Lính canh nơi cửa ra vào dịch tới phía trước. Một người rút kiếm ra.

Nếu Finn có nhìn thấy thì cậu cũng không quan tâm.

“Chỉ có một cách để giải quyết việc này, một cách danh dự, cách chúng tôi thường làm trong Incarceron.”

Cậu rút trong túi ra một chiếc găng tay, một chiếc găng chiến đấu được trang trí bằng nhiều chiếc khuy rìu, Claudia chưa kịp nhận ra nó có ý nghĩa

gì thì cậu đã hất các đĩa thức ăn qua một bên, quăng chiếc găng xen giữa những nến và hoa. Nó trúng ngay mặt Kẻ Giả Vờ; những tiếng xì xầm bàng hoàng gợn xuống bàn ăn.

“Hãy chiến đấu với tôi.” Giọng Finn lè nhè vì tức giận. “Tôi thách cậu đấy. Bất cứ vũ khí nào. Cậu chọn đi. Hãy chiến đấu với tôi vì Vương quốc này.”

Mặt Giles trắng chợt, sự kiềm chế đến lạnh lùng. Y nói, “Tôi sẽ rất vui khi giết được ngài, thưa quý ngài, vào bất cứ giờ khắc nào, bằng bất cứ loại vũ khí nào tôi tìm thấy được.”

“Tất nhiên là không.” Giọng Nữ Hoàng gay gắt. “Sẽ không có cuộc tranh chấp tay đôi. Tôi hoàn toàn cấm việc đó.”

Hai Người Thịnh Cầu nhìn nhau trừng trừng, như những hình ảnh phản chiếu qua một tấm gương ám khói. Từ phía dưới bàn ăn, giọng lè nhè của Caspar cất lên. “Ồ, cứ để họ làm đi, Mẹ. Việc đó đỡ phải phiền.”

Sia phớt lờ hẳn. “Sẽ không có cuộc tranh chấp tay đôi, thưa quý ông. Và cuộc điều tra sẽ bắt đầu vào ngày mai.” Bà ta nhìn Finn bằng đôi mắt lạnh lùng màu xanh xám của mình. “Tôi sẽ không bị ai cãi lệnh đâu đấy.”

Cậu cúi chào, cứng đờ, rồi xô mạnh ghế trở lại, hiên ngang bước ra, lính gác vội vàng tránh qua một bên. Claudia đứng lên, nhưng Giles khẽ khàng nói, “Đừng đi, Claudia. Cậu ấy không là gì cả, và cậu ấy biết điều đó.”

Trong giây lát, cô dừng lại. Rồi ngồi xuống. Cô tự nhủ mình làm thế là vì Nghi thức cấm không ai được rời đi trước Nữ Hoàng, nhưng Giles mỉm cười với cô, như thể y còn biết gì khác nữa.

Điên tiết, cô bồn chồn không ở yên suốt hai mươi phút, mấy ngón tay cứ gõ vào chiếc ly không, và cuối cùng, khi Nữ Hoàng đứng dậy, khi đã có thể đi được, cô phóng lên phòng cậu, gõ cửa.

“Finn. Finn, tôi đây.”

Nếu cậu có ở đó, thì cậu đã không trả lời.

Cuối cùng, cô đi xuống dãy hành lang ốp pa-nô để đến khung cửa sổ cuối hành lang, nhìn ra bãi cỏ, tì trán trên mặt kính lạnh. Cô muốn lao vào, hét

lên với cậu. Cậu đang nghĩ gì vậy? Đánh nhau thì giúp được gì! Đó chỉ là một thứ ngu ngốc, ngạo mạn mà Keiro thường làm thôi.

Mà cậu đâu phải là Keiro.

Cắn móng tay, cô nhận ra rằng, sâu thẳm trong tận lòng mình, mỗi nghi ngờ đến phát sốt đang lớn lên trong tâm trí cô suốt hai tháng nay. Rằng có lẽ cô đã phạm một sai lầm khủng khiếp. Rằng có lẽ cậu cũng chẳng phải là Giles.

Ông mở cửa sổ, nhìn vào màn đêm ngoài kia. “Thế giới là một đường vòng không đứt,” ông nói. “Một dải băng Mobius (Mobius strip: dải băng có hai mặt khác nhau, hình thành bằng cách giữ cố định đầu thứ nhất, lật đầu thứ hai 180 độ, rồi dính vào đầu thứ nhất), một chiếc bánh xe mà chúng ta cứ chạy vòng vòng trong đó. Như các bạn đã khám phá được, một khi đã đi rất xa, lúc nào bạn cũng thấy mình đang ở đúng vào điểm khởi đầu.” Sapphique cứ vuốt ve con mèo màu xanh lơ. “Vậy ông không thể giúp được tôi sao?” Ông nhún vai. “Tôi có bảo thế đâu.”

• SAPPHIQUE VÀ THẦY BÙA HẮC ÁM

---* ❖ *---

Con đường ngập lún nhấp nhô qua mặt biển xám xịt như chì.

Thoạt tiên, Keiro để ngựa phi nước đại, reo hò trước tốc độ và cảm giác tự do, nhưng như thế thật nguy hiểm, bởi vì con đường ngập lún rất trơn, nước bùn tràn ngay bên trên đó. Sương mù là đà, vì thế Attia cảm thấy như họ đang cưỡi qua mây chỉ thoáng bắt gặp chỗ này chỗ kia những hình thù xa xa,

có thể là những hòn đảo, hay ngọn đồi gì đó. Một lần, có cả một vực thẳm lờm chờm hờ nguyên một bên.

Cuối cùng, con ngựa đã quá yếu đến mức chỉ vừa sức để chạy. Sau gần ba giờ, Attia tỉnh lại sau cơn buồn ngủ, mới nhận ra rằng mặt biển không còn nữa. Xung quanh họ, sương mù đang tan, để lộ ra một khu rừng xương rồng và lô hội gai góc, cao cao trên đầu, những chiếc lá to lớn nhọn sắc như lưỡi dao. Một đường mòn chạy thẳng vào rừng, cây cối hai bên quấn queo, giòn xoăn, khói đen ngòm, như thể Incarceron vừa làm ra con đường này chỉ vài phút trước.

“Nó sẽ không dẫn tụi mình đi lạc chứ, phải không?” Keiro càu nhàu.

Họ xuống ngựa, tạm thời hạ trại nơi ven rừng. Chăm chăm nhìn vào, Attia ngửi thấy mùi đất bị thiêu đốt, nhìn thấy gân lá như những tấm mạng nhện làm bằng kim loại rất nhuyễn. Mặc dù không ai trong họ nói gì, nhưng cô bé nhìn thấy Keiro trờng trờng lo lắng bực bội nhìn những bụi cây thấp, và như thể Ngục Tù chế giễu tâm trạng sợ hãi của họ, đột nhiên, nó tắt phụt hết mấy ngọn đèn.

Chỉ còn lại rất ít đồ ăn - một chút thịt, một lát phô mai Attia đã lạng đi những chỗ mốc meo, hai trái táo đánh cắp được trong kho của Rix để dành cho ngựa. Trong lúc nhai, cô bé nói, “Anh còn điên hơn cả Rix.”

Cậu ta nhìn cô bé. “Tôi hả?”

“Keiro, anh không thể thương lượng với Incarceron được! Nó sẽ không bao giờ để anh Trốn thoát, và nếu chúng ta đưa chiếc Găng cho nó...”

“Không phải việc của cô.” Cậu ta ném lõi táo đi, nằm xuống, quán mền quanh người.

“Tất nhiên rồi.” Cô bé trờng trờng nhìn đáp lại, cáu tiết. “Keiro!”

Nhưng cậu ta không trả lời, cô bé đành phải ngồi xuống, vổ về cơn giận của mình, cho tới khi sự thay đổi nhịp thở nhẹ nhàng của cậu ta nói cho cô bé biết cậu ta đã ngủ.

Lẽ ra họ nên chia phiên canh chừng. Nhưng cô bé quá mệt không kham nổi nữa, vì thế cả hai cùng ngủ, cuộn mình vào mấy tấm mền hôi mốc trong khi con ngựa bị cột khịt khịt đói meo.

Attia mơ thấy Sapphique. Một lúc nào đó trong đêm, ông ta bước ra khỏi khu rừng, ngồi xuống cạnh cô bé, khơi lửa lên từ đám tro nóng bằng một cây gậy dài, cô bé lăn qua, nhìn ông chăm chặp. Mái tóc dài sẫm màu che tối khuôn mặt ông. Cổ áo cao của tấm áo choàng bị rách, mòn xơ. Ông nói, “Ánh sáng mờ dần.”

“Cái gì cơ?”

“Cô không cảm thấy nó đang kiệt dần sao? Đang mờ dần đi sao?” Ông liếc qua cô bé. “Ánh sáng đang trượt qua bàn tay chúng ta.”

Cô bé liếc vào bàn tay đang cầm thổi than. Ngón trỏ bên tay phải đã bị mất, phần tay còn lại trắng nhợt vì những vết sẹo. Cô bé thì thầm, “Nó đi đâu thế, thưa Thầy?”

“Vào những giấc mơ của Ngục Tù.” Ông cời ngọn lửa, khuôn mặt ông hẹp, căng thẳng. “Tất cả chuyện này là lỗi của ta, Attia. Ta đã chỉ cho Incarceron biết có một Lối Ra.”

“Nói cho tôi biết làm thế nào đi.” Giọng cô bé khẩn nài; cô bé dịch người lên sát vào ông. “Ông đã làm như thế nào. Ông đã Trốn thoát như thế nào.”

“Mỗi Ngục Tù đều có một khe nứt.”

“Khe nứt gì?”

Ông mỉm cười. “Lối đi nhỏ bé nhất, bí mật nhất. Quá nhỏ đến nỗi thậm chí Ngục Tù cũng không biết là nó tồn tại.”

“Nhưng nó ở đâu? Và có Chìa khóa mở nó không, chiếc Chìa khóa mà hồi đó Quan Thống Đốc đã có ấy?”

“Chiếc Chìa khóa đó chỉ mở Cổng chính thôi.”

Đột nhiên, cô bé cảm thấy lạnh cả người vì sợ hãi, bởi vì ông ta tự nhiên lên trước mặt cô bé, cả một hàng người toàn là ông ấy, như những hình ảnh trong một tấm gương soi, như Đoàn tù bị xích trong mớ xiềng xích ăn sâu vào da thịt.

Cô lắc đầu, hoang mang. “Chúng tôi đang giữ chiếc Găng của ông. Keiro nói...”

“Đừng đút tay các người vào tay của một con thú.” Từng lời của ông thì thầm qua đám cây bụi gai góc. “Mà các người đâu có được tạo ra để làm

công việc của nó. Hãy giữ chiếc Găng tay của ta được an toàn, Attia.”

Lửa nổ lộp bộp. Tro khuấy lên. Ông trở thành cái bóng của mình, rồi biến mất.

Chắc hẳn cô bé đã ngủ lại, bởi vì dường như nhiều giờ sau, khi tiếng kim loại khua leng keng, cô bé ngồi lên, mới thấy Keiro đang thẳng yên ngựa. Cô bé muốn kể cho cậu ta nghe về giấc mơ, nhưng thật khó để nhớ lại. Thay vì kể, cô bé ngáp, nhìn chăm chăm lên khoảng trần xa xa của Ngục Tù.

Sau một lúc, cô bé nói, “Anh có thấy dường như ánh đèn khác đi không?”

Keiro giật mạnh dải đai yên. “Khác thế nào?”

“Yếu hơn.”

Cậu ta liếc sang cô bé, rồi liếc lên. Trong phút chốc cậu ta đứng yên. Rồi tiếp tục chất đồ lên ngựa. “Có lẽ.”

“Tôi chắc chắn là có.” Đèn của Incarceron lúc nào cũng mạnh, nhưng bây giờ với chúng dường như ở đó lập lòe yếu yếu. Cô bé nói, “Nếu thật sự Ngục Tù đang xây dựng một thân thể cho chính bản thân nó thì nó phải sử dụng khối lượng điện dự trữ khổng lồ để làm chuyện đó. Rút kiệt năng lượng ra khỏi hệ thống của nó. Có lẽ Cánh Quân Băng Giá không phải là cánh quân duy nhất đóng lại đâu. Tội mình chẳng nhìn thấy ai kể từ khi... sinh vật kia trở lại. Hết thầy họ đâu cả rồi?”

Keiro đứng lên trở lại. “Có thể nói là tôi không quan tâm.”

“Anh nên quan tâm chứ.”

Cậu ta nhún vai. “Quy định của nhóm Cận Bã. Không quan tâm đến ai ngoài người anh em của bạn.”

“Chị em mới đúng.”

“Tôi đã bảo rồi, cô chỉ là tạm thời thôi.”

Sau đó, khi trèo lên lưng ngựa phía sau cậu ta, cô bé mới nói, “Chuyện gì xảy ra nếu tội mình tới được nơi mà Incarceron đang mang mình tới? Anh đúng là sẽ trao chiếc Găng sao?”

Cô bé cảm nhận được Keiro khịt mũi cười qua chiếc áo chên bằng da màu đỏ tươi lòe loẹt. “Quan sát và học hỏi, con bé cầu nô ạ.”

“Anh chẳng có manh mối gì. Keiro, nghe tôi đi! Tội mình không thể nào làm vậy được!”

“Không làm, thậm chí để có một Lối Ra sao?”

“Đối với anh, có thể. Nhưng còn những người khác thì sao? Mọi người khác thì sao?”

Keiro thúc ngựa chạy. “Không ai trong cái hố địa ngục này thèm quan tâm đến tôi,” cậu ta nói khẽ.

“Finn...”

“Ngay cả Finn cũng không. Thế thì tại sao tôi phải quan tâm đến họ? Họ đâu phải là tôi, Attia. Họ đâu có tồn tại vì tôi.”

Thật vô ích khi tranh cãi với cậu ta. Nhưng trong lúc họ cưỡi ngựa vào lùm cây tối lờ mờ, cô bé thả mình vào cơn sợ hãi ấy, sợ Ngục Tù đóng lại, đèn đuốc tắt phụt và không bao giờ sáng trở lại nữa, lạnh lẽo lan dần. Hệ thống bị kẹt, khe chuyên thực phẩm đóng kín. Băng đá sẽ hình thành rất nhanh, không thể ngăn được, xuyên khắp các cánh quân, xuống các dãy hành lang, băng qua cầu. Dây xích sẽ biến thành những khối gỉ sét. Các thị trấn sẽ đóng băng, nhà cửa lạnh lẽo, hoang vắng, bọn cò mồi kẻ cắp ngoài chợ sẽ gục xuống những đống tuyết do những cơn gió hú hét dồn lại. Không khí hóa thành hơi độc. Còn con người! Không cách gì có thể hình dung nổi, cơn hoảng sợ, kinh hãi, cô độc, tính tàn bạo giẫm đạp lên nhau, một tình trạng sụp đổ như thế sẽ diễn ra, cuộc đấu tranh sinh tồn đẫm máu. Đó sẽ là mầm mống hủy diệt thế giới.

Ngục Tù sẽ rút khỏi tâm trí của nó, để những đứa con của nó lại cho số phận.

Xung quanh họ, ánh sáng nhạt dần thành một màn tối ảm đạm màu xanh lá. Con đường đầy than xỉ, im ắng, vó ngựa như bị bóp nghẹt trong bụi đất bị thiêu đốt ra tro. Attia thầm thì, “Anh có tin Quan Thống Đốc đang ở đây không?”

“Nếu vậy, mọi chuyện không diễn ra êm thấm cho người anh em hoàng tử của tôi rồi.” Cậu ta nói nghe có vẻ bận tâm.

“Nếu anh ấy vẫn còn sống.”

“Tôi đã nói với cô, Finn có thể lừa phỉnh theo cách của mình trong mọi chuyện. Quên cậu ấy đi.” Keiro sẫm soi nhìn vào khoảng tối u ám. “Tụi mình còn có rắc rối riêng.”

Cô bé quắc mắt. Cách cậu ta nói về Finn khiến cô bé khó chịu, thái độ giả vờ không quan tâm, không bị tổn thương. Đôi khi cô bé muốn hét toáng nỗi lo lắng của mình vào cậu ta nhưng điều đó cũng hoài công, cũng chỉ đưa đến cái cười toe toét, cái nhún vai lạnh lùng. Có một chiếc áo giáp quanh người Keiro. Cậu ta mặc với vẻ lờ lợt khoa trương, không ai thấy. Đó là một phần của cậu ta, cũng như mái tóc vàng dơ bẩn, đôi mắt màu xanh nghiêm khắc. Chỉ có một lần, khi Ngục Tù tàn ác tỏ cho họ thấy chút thiếu sót của cậu ta, nếu cậu ta có nhìn thoáng qua nó. Và cô bé biết cậu ta sẽ không bao giờ tha thứ cho Incarceron vì điều đó, hoặc vì những gì cậu ta cảm thấy về chính mình.

Con ngựa dừng lại.

Nó hí vang. Tai cụp ngang.

Cảnh giác, Keiro nói, “Thấy gì không?”

Đám thạch nam to tướng lòng vòng xung quanh họ, gai góc tua tủa. “Không,” cô bé nói.

Nhưng cô bé có nghe thấy gì đó. Một âm thanh nho nhỏ, rất xa, như tiếng rì rầm trong cơn ác mộng.

Keiro cũng nghe thấy. Cậu ta quay người, lắng nghe. “Một tiếng nói chẳng? Nó nói gì nhỉ?”

Yếu ớt, lập đi lập lại, một tiếng thì thào hết sức nhẹ gồm ba âm tiết.

Cô bé vẫn ở yên. Dường như điên dại, quá quắt. Nhưng.

“Tôi nghĩ nó đang gọi tên tôi,” cô bé nói.

“Attia! Attia, cô có nghe thấy tôi không?”

Jared điều chỉnh tín hiệu ra, rồi thử lại. Ông thấy đói, nhưng khoanh bánh mì trên chiếc đĩa gỗ đã cứng ngắt, khô queo. Dầu vậy, vẫn còn đỡ hơn là dự tiệc trên lầu với Nữ Hoàng.

Cô có để ý thấy ông không có ở đó không nhỉ? Ông cầu cho cô không để ý, tâm trạng lo lắng khiến mấy ngón tay ông run run trên bảng điều khiển.

Phía trên đầu ông, màn hình là một mớ dây nhợ rũ xuống, dây điện và mạch điện, dây cáp đầu vào đầu ra khỏi bộ kết nối. Cổng chính lặng phắc, ngoại trừ tiếng o o quen thuộc. Jared dần dà thấy thích sự im lặng ấy. Nó xoa dịu ông, nhờ thế thậm chí cả nanh vuốt lờm chờm của những cơn đau đâm vào tận trong ngực ông dường như ở đây cũng cùn bớt đi. Đâu đó phía trên cao, mê cung của Triều Đình đầy dẫy nhưng mờ mờ, tháp trên tháp, phòng trong phòng, và phía bên kia, dãy chuồng ngựa, khu vườn nằm như vùng ngoại ô của Vương quốc, rộng rãi, hoàn hảo trong vẻ đẹp tuyệt vời dưới những vì sao.

Ông là một vết rạn tằm tối ngay giữa lòng cảnh tượng đẹp đẽ ấy. Ông cảm thấy có tội trong chuyện này, nó khiến ông làm việc với sự tập trung đầy căng thẳng. Kể từ vụ hãm dọa ngọt xớt của Nữ Hoàng, đề nghị của bà ta về toàn bộ sự hiểu biết và truyền thuyết được giấu kín của Học Viện, gần như ông chỉ ngủ vừa đủ, cứ nằm thức chong chong trên chiếc giường hẹp, hoặc đi qua đi lại trong khu vườn quá sâu với niềm hy vọng và cảm giác sợ hãi rằng ông phải mất nhiều tiếng đồng hồ mới để ý thấy là bà ta đã theo dõi ông sát đến mức nào.

Vì thế, ngay trước bữa tiệc, ông đã gửi đến bà ta một tin nhắn văn gọn.

Tôi xin chấp nhận đề nghị của bà, ngày mai tôi sẽ đi đến Học Viện vào lúc rạng đông.

Jared Sapiens

Mỗi từ là một vết thương, một sự phản bội. Đó là lý do tại sao bây giờ ông lại ở đây.

Hai người đàn ông theo ông đến Tháp của các Thầy Thông Thái, ông đã chắc chắn về điều đó, nhưng Nghi thức không cho họ vào. Tòa tháp ở đây, nơi Triều Đình này là một pháo đài bằng đá có rất nhiều những dãy phòng dành cho các Thầy Thông Thái của Nữ Hoàng, và không như ngôi nhà của ông ở trang viên Quan Thống Đốc, đây là một mô hình của Kỷ Nguyên, một mê cung toàn những mô hình vũ trụ, những nội chứng cất dùm trong thuật

giả kim, những cuốn sách gáy da, trò giễu cợt của kiến thức. Nhưng đó là một mê cung thật sự, và trong những ngày đầu tiên ở đây của mình, ông đã khám phá ra những dãy hành lang, những hầm rượu kín đáo bí mật dẫn ra khu chuồng ngựa, khu bếp, phòng ủi, nhà máy cất rượu. Việc đánh lạc hướng những người của Nữ Hoàng gần như quá dễ dàng.

Nhưng ông bảo đảm. Nhiều tuần nay, cầu thang dẫn xuống Cổng chính đã được các thiết bị của ông canh gác. Phân nửa những con nhện treo trên mạng nhện bằng nhựa trong các hầm rượu dơ bẩn là bộ phận thiết bị quan sát của ông.

“Attia. Attia. Cô có nghe được tôi không? Jared đây. Làm ơn trả lời đi.”

Đây là cơ hội cuối cùng. Sự xuất hiện của Quan Thống Đốc đã cho ông thấy rằng màn hình vẫn vận hành được. Sự lập lờ tắt ngấm hết sức xảo quyệt đó không lừa được Jared đâu - cha Claudia đã vận tắt đi thay vì trả lời câu hỏi của Finn.

Thoạt tiên, ông nghĩ đến việc tìm kiếm Keiro, nhưng Attia an toàn hơn. Ông đã lấy mẫu những đoạn ghi âm giọng nói của cô bé, những hình ảnh của cô bé mà ông và Claudia đã từng nhìn thấy qua chiếc Cửa khóa; sử dụng việc tìm kiếm cơ học mà có lần ông đã nhìn thấy Quan Thống Đốc dùng, ông đã có kinh nghiệm nhiều giờ với những đầu vào phức tạp. Đột nhiên, khi ông gần như suýt bỏ cuộc, thì Cổng chính phát ra những tia lửa, lắc rắc hoạt động. Ông hy vọng nó đang tìm kiếm, định vị cô gái trong mênh mộng Ngục Tù, nhưng nay nó đã kêu o o cả đêm rồi, và với tình trạng yếu lả của mình, ông không thể nào gạt đi cảm giác cho rằng thật sự nó chẳng đạt được cái gì cả.

Ông uống ngụm nước cuối cùng, rồi thò tay vào túi, lấy ra chiếc đồng hồ của Quan Thống Đốc, đặt lên bàn. Khối lập phương nhỏ xíu kêu một tiếng cạch trên bề mặt kim loại.

Quan Thống Đốc đã nói với ông rằng khối lập phương này là Incarceron.

Ông xoay nó nhẹ nhàng, bằng ngón tay út của mình.

Quá nhỏ bé.

Quá huyền bí.

Một nhà tù bạn có thể treo được trên dây chuyền đeo đồng hồ.

Ông đã đưa nó vào mọi phương pháp phân tích mà ông từng biết, không rút ra được hiểu biết gì. Nó không có tỷ trọng, không có từ trường, không có tiếng rì rầm của năng lượng. Không có dụng cụ nào ông đang sở hữu có thể đâm thủng cái khối im lặng óng ánh bạc ấy. Đó là một khối lập phương không biết thành phần cấu tạo, và bên trong lại là một thế giới khác.

Hoặc đúng như Quan Thống Đốc đã nói với ông.

Lúc này trong đầu Jared chợt nảy ra một ý, họ chỉ mới nghe John Arlex nói đến chuyện này. Việc gì xảy ra nếu đó chỉ là di sản cay độc cuối cùng của ông ta dành cho con gái? Việc gì xảy ra nếu đó là một lời dối trá?

Đó có phải là lý do khiến ông, Jared, chưa vội nói cho cô biết không?

Bây giờ ông phải nói. Cô nên biết. Ý tưởng cho rằng cô cũng nên biết về sự dàn xếp của ông với Nữ Hoàng đồng thời đẩy lên, giày vò ông.

Ông nói, “Attia, Attia. Trả lời tôi đi. Xin cô đấy!”

Nhưng tất cả những gì được trả lời chỉ là một tiếng bíp sắc lẹm trong túi ông. Ông giật phắt chiếc máy quét ra, miệng lầm bầm chửi rủa. Có lẽ bọn người canh gác đã ngủ ngáy chán chê trên ngưỡng cửa tầng tháp, nay đến tìm ông.

Có ai đó đang bò qua những hầm rọu.

“Chúng ta nên ở lại trên đường,” Keiro nhìn trật xuống cô bé, gắt lên; lúc này cô bé đang hết sức chú ý nhìn vào bụi cây.

“Tôi đã bảo anh là tôi nghe thấy mà. Tên tôi.”

Keiro quắc mắt, tuột xuống ngựa. “Tụi mình không thể cưỡi ngựa vào đây được.”

“Vậy thì bò.” Cô bé thu mình, tay và đầu gối hạ xuống đất. Trong bóng tối âm đạm màu xanh lá, một nùi rễ rối tung bò lổn ngổn dưới những tán lá cao. “Dưới kia kìa. Chắc phải gần đâu đây thôi!”

Keiro lưỡng lự. “Nếu tụi mình rẽ qua một bên, Ngục Tù sẽ nghĩ là tụi mình đang đánh lừa nó.”

“Anh bắt đầu sợ Incarceron từ khi nào thế?” Cô bé ngược lên nhìn cậu ta, cậu ta gay gắt nhìn trả lại, bởi vì dường như lúc nào cô bé cũng biết rõ cách làm thế nào để khiêu khích cậu ta. Sau đó, cô bé nói, “Chờ ở đây. Tôi sẽ đi một mình,” rồi bò vào phía trong.

Rít lên bực bội, Keiro cột ngựa thật chặt rồi bò theo cô bé. Đám lá phủ là một đồng toàn những chiếc lá giòn rụm; cậu ta cảm thấy nó lạo xạo dưới đầu gối mình, đâm xuyên qua đôi găng tay. Rễ rất to, một mạng lưới kim loại trơn tuột ngoằn ngoèo. Sau một lúc, cậu ta mới nhận ra chúng là những đường cáp lớn, quanh co bò vào lớp đất của ngục tù, đỡ tán lá như một vòm che. Hầu như chẳng có chút khoảng trống nào để ngẩng đầu lên, qua cái lưng uốn cong, lùm thạch nam, gai bụi, đám mâm xôi bằng thép kéo giật và nhổ đứt tóc cậu ta.

“Cúi thấp xuống nữa đi,” Attia căn nhắc. “Năm bẹp xuống.”

Keiro hẳn học chửi rửa một tràng dài khi chiếc áo khoác màu đỏ tươi bị rách trên vai. “Trời đất, chẳng có gì...”

“Lắng nghe nào.” Cô bé dừng lại, bàn chân đế ngay trên mặt cậu ta. “Nghe thấy gì không?”

Tiếng nói.

Tiếng nói của tĩnh điện và tiếng nổ lộp bộp, như thể bản thân những cành cây đầy gai đã bắt được những âm tiết lặp đi lặp lại.

Keiro lau mặt bằng bàn tay dơ bẩn. “Đi tiếp đi,” cậu ta nói khẽ.

Hai người bò dưới mớ lộn xộn sắc như dao cạo. Attia bấu sâu mấy ngón tay vào trong đám lá, kéo cả người trườn theo. Phấn hoa khiến cô bé hắt hơi; không khí dày đặc bụi nhuyễn. Một con Bọ cánh cứng chạy nhốn nháo, nghe lách cách xuyên qua tóc cô bé.

Cô bé oằn người bò qua một thân cây, và nhìn thấy, như thể bị cuộn trong rùng gai và mớ dây sắc như dao cạo, vách tường của một tòa nhà tồi tệ.

“Hệt như cuốn sách của Rix,” cô bé nói hớn hển.

“Một truyện nữa hả?”

“Cô công chúa xinh đẹp ngủ suốt một trăm năm trong tòa lâu đài đổ nát.”

Keiro vừa càu nhàu, vừa gỡ tóc ra khỏi đám gai. “Lại còn thế nữa.”

“Một tên trộm đột nhập vào, trộm một chiếc tách trong kho báu của cô ấy. Cô ấy biến thành rồng, họ đánh nhau.”

Keiro lách người chen lên cạnh cô bé. Nín thở, mái tóc cậu ta thảng rũ xuống toàn đất và mồ hôi. “Chắc tôi phát ngu mất khi nghe cô kể chuyện. Ai thắng?”

“Con rồng. Cô ấy ăn thịt gã, và rồi...”

Tĩnh điện kêu lắc rắc.

Keiro nhào vào một khoảng trống bụi bặm. Thân dây leo bò lên vách tường làm bằng gạch bóng tối om. Nơi chân tường, một cánh cửa ra vào nhỏ xíu bị dây thường xuân bít kín.

Đằng sau đó, có tiếng tia lửa nổ, lớp ba lớp bốp.

“Ai đó?” tiếng nói ấy thì thào.

*Tôi đã lừa gạt Ngục Tù
Tôi đã phỉnh phờ cha tôi.
Tôi đã ra một câu đố
Người đã giải đáp không trôi.*

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

"Con đây! Con đã tìm thầy khắp nơi!"

Jared nhắm mắt nhẹ nhõm. Rồi ông mở cửa, để Claudia lao vào.

Chiếc áo đầm dành cho buổi tối được che phủ bằng một tấm áo choàng sẫm màu. Cô nói, "Có Finn ở đây không thầy?"

"Finn hả? Không..."

"Anh ấy đã thách đấu tay đôi với Kẻ Giả Vờ. Thầy có thể tin được không?"

Jared đi trở lại về phía màn hình. "Ta e rằng mình có thể tin đấy, Claudia."

Cô chăm chăm nhìn vào mớ lộn xộn phía sau ông. “Tại sao thầy lại ở đây vào giữa đêm hôm thế này?” Bước tới gần hơn, cô nhìn sát vào ông. “Thầy, trông thầy kiệt sức quá. Thầy nên ngủ đi thôi.”

“Ta có thể ngủ ở Học Viện được mà.” Thoáng cay đắng trong giọng nói ông mà cô không nhận ra.

Lo lắng, cô thu mình trên chiếc bàn gia công, đẩy những dụng cụ tinh xảo sang một bên. “Nhưng con nghĩ...”

“Ngày mai ta đi, Claudia.”

“Nhanh thế sao?” Câu nói khiến cô run cả người. “Nhưng... thầy đang rất gần với thành công rồi kia mà. Tại sao không ở thêm vài ngày nữa?”

“Ta không thể.”

Chưa bao giờ ông nói cụt lủn với cô đến thế. Cô tự hỏi không biết có phải là cơn đau không, nó khiến ông như vậy. Rồi ông ngồi xuống, đan những ngón tay thon dài vào nhau đặt trên bàn, buồn bã nói, “Ồ, Claudia, ta ước ao biết mấy chúng ta có thể an toàn ở nhà, ở trang viên Thống Đốc. Ta tự hỏi không biết con cáo non của ta đang làm gì, bày chim nữa. Ta nhớ đài quan sát thiên văn quá, Claudia. Ta không còn được ngắm những vì sao.”

Nhẹ nhàng, cô nói, “Thầy nhớ nhà rồi đó, thưa Thầy.”

“Một chút thôi.” Ông nhún vai. “Ta quá chán ngán Triều Đình. Chán ngán Nghi thức ngọt ngào ở đây. Chán ngán những bữa ăn cầu kỳ, những dãy phòng xa xỉ mà cánh cửa ra vào nào cũng có che giấu một kẻ canh chừng. Ta thích nơi nào yên bình một chút.”

Lời ông nói khiến cô im bật, Jared hiếm khi nào lại buồn rầu âm ảm thế này; trạng thái bình tĩnh đầy can đảm luôn sẵn đó, một sự hiện diện an toàn hỗ trợ cô. Cô kìm nén sự lo sợ. “Vậy thì chúng ta sẽ về nhà, thưa Thầy, ngay khi Finn đã an toàn trên ngai vàng. Chúng ta sẽ về nhà. Chỉ có thầy và con thôi.”

Ông mỉm cười, gật đầu, cô nghĩ trông ông có vẻ đăm chiêu. “Việc đó còn dài. Một thách thức không thể nào tránh được.”

“Nữ Hoàng cấm họ đánh nhau.”

“Tốt.” Mấy ngón tay ông vỗ nhẹ vào nhau trên bàn. Cô nhận ra rằng mọi hệ thống vẫn đang chạy, Cổng chính kêu o o một thứ năng lượng méo mó.

Ông nói, “Ta có một chuyện muốn nói với con, Claudia. Một chuyện quan trọng.” Chờ người tới trước, ông không nhìn cô. “Một chuyện lẽ ra ta phải nói với con từ trước, một chuyện ta không nên giấu con lâu nay. Cuộc hành trình này đến Học Viện. Có một lý do là... Nữ Hoàng đã cho phép ta đi...”

“Để nghiên cứu bộ Bí truyền, con biết mà,” cô nóng nảy vừa nói, vừa đi lên đi xuống. “Con biết! Con chỉ mong ước mình có thể đi. Tại sao cho thầy đi mà không cho con đi? Bà ta có chuyện gì vậy?”

Jared ngẩng đầu, chăm chú nhìn cô. Trái tim động thùm thụp; ông gần như cảm thấy quá xấu hổ không nói nên lời. “Claudia...”

“Mặt khác, có lẽ cũng tốt nếu con ở lại. Một trận đấu tay đôi! Anh ta không biết cư xử thế nào! Cứ như thể anh ta đã quên mình từng là...”

Bắt gặp ánh mắt vị gia sư của mình, cô im bật, cất lên một giọng cười lớn ngượng ngịu. “Xin lỗi. Thầy định nói gì vậy?”

Một nỗi đau dấy lên trong lòng ông, không phải do căn bệnh mà ra. Lờ mờ, ông nhận ra đó là một cơn tức giận, cơn tức giận và lòng kiêu hãnh sâu lắng, cay đắng. Ông không biết mình đã nên tự hào. *Ông là gia sư của con bé, là anh trai, là người cha còn hơn cả tôi.* Những lời nói ghen tức như thiêu đốt của Quan Thống Đốc hiện về với ông; trong phút chốc, ông vừa nghiên ngẫm, vừa chăm chăm nhìn Claudia trong khi cô chờ đợi, không chút nghi ngờ. Làm sao ông có thể phá hủy lòng tin giữa họ được?

“Cái này,” ông nói. Vỗ nhẹ vào chiếc đồng hồ đang nằm trên bàn. “Ta nghĩ con nên giữ nó.”

Claudia trông có vẻ bất căng thẳng, rồi ngạc nhiên. “Chiếc đồng hồ của cha con sao?”

“Không phải đồng hồ đâu. Cái này nè.”

Cô bước tới gần hơn. Ông chạm vào khối lập phương bằng bạc treo nơi sợi dây. Nó quá quen thuộc trong đôi bàn tay cha cô đến nỗi cô hầu như không để ý, nhưng lúc này một thách mắc chợt ập đến, cha cô - một người hà khắc như thế - biết đâu lại chẳng đeo một món bùa chú.

“Để được may mắn hả thầy?”

Jared không hề mỉm cười. “Đó là Incarceron,” ông nói.

Finn nằm trên đám cỏ dài, nhìn lên các vì sao.

Ngang qua đám lá tối tối đằng xa, ánh sáng chói lọi mang đến cho cậu một cảm giác dễ chịu nào đó. Cậu đã đến đây với cảm giác ghen tức nóng bỏng của bữa tiệc vẫn còn thiêu đốt trong lòng nhưng sự im lặng của màn đêm cùng vẻ đẹp của những ngôi sao đang làm cảm giác ấy dịu hẳn đi.

Cậu lót cánh tay dưới đầu, cảm nhận lá cỏ châm chích vào cổ.

Những ngôi sao đang ở quá xa. Trong Incarceron, cậu đã mơ thấy chúng, biểu tượng Trốn thoát của cậu; bây giờ cậu nhận ra chúng vẫn thế, cậu vẫn đang bị tù. Có lẽ cậu sẽ luôn như vậy. Có lẽ tốt nhất là cứ biến mất đi, cười ngửa phóng vào rừng và đừng trở lại. Điều đó có nghĩa là phải từ bỏ Keiro, và Attia.

Claudia sẽ không quan tâm đâu. Cậu khó chịu trở mình trong lúc suy nghĩ, nhưng những ý tưởng ấy cứ lớn vờn lưu lại. Cô sẽ không quan tâm. Cô sẽ kết thúc bằng việc cưới Kẻ Giả Vờ này và trở thành Nữ Hoàng, như cô luôn có ý định như thế.

Tại sao không?

Tại sao không chịu đi?

Mà đi đâu? Cậu cảm thấy thế nào khi cười ngửa xuyên qua Nghi thức vô tận của thế giới ngọt ngào này, đêm nào cũng mơ thấy Keiro trong cái địa ngục kim loại, xám ngoét của Incarceron, không biết cậu ta còn sống hay đã chết, thương tật hay điên cuồng, đang giết người hay đã trở thành một cái xác không hồn?

Cậu lăn qua, cuộn mình lại. Các Hoàng Tử phải ngủ trong những chiếc giường vàng, màn trướng tơ lụa vùng Đa Mát, nhưng Cung Điện là một cái tổ của kẻ thù, ở đó cậu không thở nổi. Cảm giác ngứa ngáy quen thuộc đằng sau mắt đã biến mất, nhưng cổ họng khô khốc cảnh báo cho cậu biết rằng cơn choáng đang đến gần. Cậu phải cẩn thận. Phải kiềm chế hơn.

Song giây phút thách thức đầy tức giận kia còn ập đầy trong cậu. Cậu cảm nếm nó, hết lần này đến lần khác, nhìn thấy Kẻ Giả Vờ giật bản người, một

cái tát đỏ tấy vào mặt. Vậy là y không còn cái vẻ lạnh lùng nữa, Finn mỉm cười trong bóng tối, má cậu tựa lên mặt cỏ ẩm ướt.

Có tiếng sột soạt, đằng sau cậu.

Cậu lăn nhanh người, ngồi lên. Những bãi cỏ rộng xám xịt dưới ánh sao. Bên kia hồ, khu rừng thuộc dinh cơ này ngăn những cái đầu đen nhem nổi bật trên bầu trời. Khu vườn nghe có mùi hoa hồng và kim ngân, dìu dịu trong bầu không khí mùa hè ấm áp.

Cậu nằm xuống lại, chăm chăm nhìn lên.

Ánh trăng, một lỗ hồng điêu tàn, treo lơ lửng như bóng ma bên trời đông. Jared bảo cậu rằng nó đã bị tấn công trong Những Năm Thịnh Nộ, bây giờ thủy triều ngoài biển đã thay đổi, quỹ đạo cố định đã làm thay đổi thế giới.

Và sau đó, chúng đã ngưng hết thay mọi thay đổi.

Khi cậu làm Vua, cậu sẽ thay đổi mọi thứ. Người ta sẽ được tự do làm hoặc nói những gì họ muốn. Người nghèo sẽ không phải làm nô lệ trên những dinh cơ của người giàu. Cậu sẽ tìm thấy Incarceron, sẽ giải thoát hết thay mọi người... Nhưng rồi, cậu sẽ phải tháo chạy.

Cậu ngược lên nhìn chăm chăm vào những ngôi sao trắng.

Finn Nhìn Thấy Sao không bỏ chạy. Cậu gần như có thể nghe thấy lời chế nhạo của Keiro.

Cậu quay đầu, thở dài, duỗi thẳng người.

Và chạm phải vật gì lạnh ngắt.

Loáng một ánh thép lạnh, lưỡi kiếm đã nằm trong tay cậu; cậu nhảy nhồm lên, cảnh giác, tim đập thành thịch, cảm giác mồ hôi nhớp nháp trên vùng cổ.

Xa xa trong cung điện thắp sáng trưng, tiếng nhạc ri rí vang ra.

Các bãi cỏ vẫn trống trơn. Nhưng có vật gì nho nhỏ, sáng sáng dính trên cỏ ngay phía trên chỗ lúc nãy là cái đầu của cậu.

Sau một lúc, hết sức chú ý lắng nghe, cậu cúi xuống nhặt lên. Đang khi nhìn chăm chặp, một cơn sợ hãi rùng động khiến tay cậu run lấy bầy.

Đó là một con dao thép, sắc bén độc địa, nơi chuôi dao là một con sói, mình dài mỏng dính, bốn chân móng vuốt xòe ra, tàn ác.

Finn đứng lên nhìn khắp xung quanh, bàn tay nắm chặt trên chuôi kiếm. Nhưng màn đêm vẫn lặng phắc.

Cánh cửa mở ra ở cú đá thứ ba. Keiro kéo phăng một sợi cáp nơi bụi mâm xôi, chúi đầu vào. Cậu ta lấy lại giọng, nghệt cứng. “Hành lang. Có đèn pin không?”

Cô bé đưa cây đèn.

Cậu ta len vào, cô bé đợi, chỉ nghe thấy tiếng chuyển động bị bóp nghẹt. Rồi cậu ta nói, “Vào đi.”

Attia bò qua, đứng lên bên cạnh cậu ta.

Bên trong tối thui, bần thiu. Rõ ràng đã bị bỏ hoang nhiều năm trước, có lẽ có đến hàng thế kỷ. Đồ tạp nhạp bỏ đi dồn thành từng đống dưới mớ mạng nhện và bụi bẩn.

Keiro hất vài thứ qua một bên, len lỏi giữa cái bàn giấy nằm một đống với cái tủ gãy nát. Cậu ta giữ bụi khỏi bàn tay mang găng, chăm chặp nhìn xuống mớ bát đĩa bằng sành đã vỡ nằm rải rác lung tung. “Chính là những thứ tụi mình cần.”

Attia lắng nghe. Hành lang dẫn vào vùng bóng tối, không có gì động đậy dưới kia, nhưng những tiếng nói. Bây giờ đã có đến hai tiếng nói, chúng nhòa dần một cách kỳ cục khi nghe khi không.

Keiro cầm sẵn kiếm. “Có rắc rối, tụi mình phải ra khỏi đây. Một Đoàn tù bị xích đã quá đủ cho cả đời rồi.”

Cô bé gật đầu, vọt lên qua mặt cậu ta, nhưng cậu ta túm lấy cô bé, xô ra phía sau mình. “Quan sát sau lưng tôi. Đó là công việc của cô mà.”

Attia mỉm cười dịu dàng. “Và tôi cũng yêu quý anh nữa,” cô bé thì thầm.

Họ bước đi hết sức cảnh giác xuống khoảng không mờ mờ tối. Một đầu là cánh cửa khép hờ, mở nửa chừng cố định không nhúc nhích, và khi trượt qua đằng sau Keiro, Attia mới biết tại sao; đồ đạc chất chồng, xếp thành đống dựa vào đó, như thể trong sự tuyệt vọng cuối cùng nào đó đã cố đóng cánh cửa ấy lại.

“Có gì đó diễn ra ở đây. Nhìn kia kìa.” Keiro chiếu ánh đèn pin xuống mặt sàn. Những vệt bẩn tối tối làm hồng mặt lát. Attia đoán có thể đó từng là

máu. Cô bé nhìn sát vào mớ đồ tạp nhạp, rồi nhìn quanh, hướng vào gian sảnh có đường hầm. “Tất cả toàn là đồ chơi,” cô bé ào ào.

Họ đứng trong đồng đồ nát của phòng nuôi trẻ xa hoa. Nhưng hết thảy mọi tỷ lệ đều không ổn. Ngôi nhà búp bê mà cô bé đang quan sát kỹ sao quá lớn, đến nỗi hầu như cô bé có thể bò vào được, đầu cô bé len sát khoảnh trần nhà bếp, nơi những miếng thịt bằng nhựa được treo lên, một súc thịt sút ra khỏi xiên. Những ô cửa trên lầu quá cao không nhìn vào được. Cái vòng để chạy chơi, con quay, quả bóng, con ky nằm rải rác khắp nơi ngay giữa phòng; bước qua chúng, cô bé có cảm giác mềm mềm kỳ lạ dưới chân mình, khi quỳ xuống, mới cảm thấy đó chính là tấm thảm, đen nhem vì bụi bẩn.

Ánh sáng bùng lên. Keiro đã tìm được mấy cây đèn cây; cậu ta thắp một ít, cảm xung quanh.

“Nhìn cái này xem. Một người khổng lồ, hay là những chú lùn?”

Những món đồ chơi làm người ta hoang mang. Phần đông quá to bự, như thanh kiếm khổng lồ, chiếc nón bảo hộ có kích thước bằng cả con yêu tinh treo trên một cái móc. Một số khác lại nhỏ tí tẹo; những khối nhà nằm chỗ này chỗ kia không lớn hơn những hạt muối ăn, sách vở trên kệ bắt đầu là những trang khổ đôi to lớn ở một đầu, đầu bên kia giảm xuống dần thành những quyển sách nhỏ xíu có khóa. Keiro cố nhắc mở một cái rương, và chửi rủa khi thấy nó chất tràn những quần áo bánh bao đủ các cỡ. Ấy thế mà, khi lục tung trong đó, cậu ta lại tìm thấy được một chiếc đai lưng bằng da với những vật trang sức bằng vàng. Còn có một chiếc áo khoác của cướp biển nữa, bằng da màu đỏ tươi. Ngay lập tức, cậu ta cởi áo khoác của mình ra, mặc áo mới vào, thắt chặt đai lưng xung quanh. “Hợp với tôi không?”

“Chúng ta đang mất thì giờ.” Các tiếng nói nhỏ dần. Attia quay người, cố nhận định xem âm thanh ấy từ đâu phát ra, len giữa con ngựa bập bênh to tướng với một hàng con rối lúc lắc đu đưa đang treo lủng lẳng, cổ gãy, tay chân vướng vào nhau, trên tường, những con mắt nhỏ xíu của chúng đang quan sát cô bé, một màu đỏ quạch như mắt của Incarceron.

Phía bên kia là những con búp bê. Năm lộn xộn, những cô công chúa tóc màu vàng kim, toàn bộ các đạo quân lính tráng, những con rồng bọc nỉ và vải lanh mịn có đuôi dài. Gấu bông Teddy, panda, cùng những con thú nhồi bông Attia chưa bao giờ nhìn thấy nằm thành một đồng cao tới trần nhà.

Cô bé lội vào, cố dẹp chúng qua một bên.

“Cô đang làm gì đó?” Keiro cúi kính.

“Anh có nghe thấy chúng không?”

Hai tiếng nói. Nhỏ xíu, kêu răng rắc. Như thể những con gấu đang nói, những con búp bê chuyện trò. Những cánh tay, cẳng chân, đầu, những cặp mắt thủy tinh màu xanh nằm bừa bãi chỗ này chỗ kia.

Bên dưới đó là một chiếc hộp nhỏ, một con đại bàng bằng ngà voi được dát trên nắp.

Hai tiếng nói từ bên trong đó phát ra.

Suốt một lúc lâu không ai nói với ai tiếng nào. Sau đó, cô tiến đến gần, nhật đồng hồ lên, để cho khối lập phương treo lủng lẳng trên sợi dây, lật lại để nó chiếu lấp lánh dưới ánh sáng.

Cuối cùng, cô thì thầm, “Làm sao thầy biết?”

“Cha con đã nói với ta.”

Cô gật đầu, ông ta nhìn thấy sự mê hoặc trong đôi mắt cô. “Ông đang giữ một thế giới trong bàn tay. Đó là những gì ông ấy nói với ta.”

“Tại sao trước đây thầy không nói cho con biết?”

“Ta muốn thử vài cuộc kiểm tra trên nó đã. Không có cuộc kiểm tra nào có tác dụng. Ta nghĩ mình muốn chắc chắn rằng ông ấy nói thật.”

Màn hình kêu lách cách, Jared lơ đãng nhìn vào.

Claudia quan sát khối lập phương thay đổi. Có phải đây thật sự là thế giới hết như chốn địa ngục mà cô đã vào chẳng, Ngục Tù của cả triệu tù nhân? Đây là nơi cha cô đang ở đó sao?

“Tại sao ông ấy muốn nói dối? Jared?”

Ông không nghe cô nói. Đang đứng nơi bảng điều khiển, cân chỉnh cái gì đó, vì thế tiếng o o trong căn phòng khi lớn khi nhỏ. Cô cảm thấy một cơn buồn nôn ùa đến bất chợt, như thể thế giới đã biến đổi, cô vội vã đặt chiếc đồng hồ xuống.

“Tần số đã thay đổi!” Jared nói. “Có lẽ... Attia! Attia! Cô có nghe thấy tôi không?”

Chỉ có sự im lặng kêu rảng rặc. Sau đó, trước sự kinh ngạc của họ, rất yếu và rất xa, họ nghe có tiếng nhạc.

“Cái gì vậy?” Claudia thì thào.

Nhưng cô biết đó là gì. Đó là tiếng leng keng đơn giản, âm vực cao phát ra từ một chiếc hộp âm nhạc.

Keiro để mở chiếc hộp ấy. Dường như giai điệu quá lớn, lấp đầy cả gian sảnh ồn ào huyền ảo bằng một âm thanh vui nhộn đầy hăm dọa, kỳ quái. Nhưng không có máy móc gì, không có gì phát ra được. Chiếc hộp bằng gỗ, hoàn toàn trống trơn, chỉ có một miếng gương soi bên trong nắp. Cậu ta úp ngược xuống, xem xét mặt dưới. “Dường như không khả thi.”

“Đưa tôi xem nào.”

Cậu ta liếc cô bé, rồi chuyển qua.

Cô bé cầm thật chặt, bởi vì cô bé biết những tiếng nói kia nằm ở đây, đằng sau thứ âm nhạc này. “Tôi đây,” cô bé nói. “Attia đây.”

“Có gì kìa.” Jared rê những ngón tay mảnh khảnh qua bảng điều khiển, rụt lại thật nhanh. “Kia rồi. Kia rồi! Nghe thấy không?”

Từng lời nói lách cách. Lớn đến nỗi Claudia phải nhắm mắt, ngay tức khắc ông hạ âm lượng xuống.

“Tôi đây. Attia đây.”

“Chúng tôi gặp được cô rồi!” Giọng Jared nghe khàn khàn vì vui mừng. “Attia, tôi là Jared! Jared Sapiens. Nói cho tôi nghe xem cô có nghe thấy tôi không.”

Một chút tĩnh điện rột rẹt. Rồi giọng nói của cô bé, bị méo mó, nhưng hiểu được. “Có thật là ông đó không?”

Jared liếc qua Claudia, nhưng vẻ mặt cô làm cho sự đặc thẳng của ông tắt ngấm. Trông cô như bị một tác động kỳ quặc, như thể giọng nói của cô gái kia đã mang những ký ức tăm tối của ngục tù trở lại.

Khẽ khàng, ông nói. “Claudia và tôi đang ở cả đây. Cô khỏe không, Attia? Cô có an toàn không?”

Tiếng răng rắc. Rồi một giọng nói khác, gay gắt chua chát. “Finn đâu?”

Claudia thở ra, chậm rãi. “Keiro hả?”

“Còn tên chết tiệt nào nữa. Cậu ấy đâu, Claudia? Hoàng Tử đâu rồi? Có cậu ở đó không, người anh em kết nghĩa của tôi? Cậu có nghe tớ nói không, bởi vì tớ sẽ bẻ gãy cái cổ bẩn thỉu của cậu cho xem.”

“Anh ấy không có ở đây.” Claudia xích tới màn hình gần hơn. Nó rập rờn điên cuồng. Jared điều chỉnh thêm. “Kia rồi,” ông nói khẽ.

Cô nhìn thấy Keiro.

Trông cậu ta giống y như trước. Mái tóc dài, cột ra phía sau; cậu ta mặc một chiếc áo khoác nào đó lòe loẹt sặc sỡ với con dao gắn vào đai lưng. Có một vẻ giận dữ hung tợn trong ánh mắt cậu ta. Chắc cậu ta cũng có thể nhìn thấy cô, bởi vì vẻ khinh miệt ngay lập tức nứt vỡ ra trên khuôn mặt cậu ta. “Vây là vẫn mặc mấy thứ lụa là, satin kia.”

Đằng sau cậu ta, cô nhìn thấy Attia, trong vùng bóng tối của một căn phòng bừa bộn nào đó. Mắt họ gặp nhau. Claudia nói, “Nghe này, cậu có nhìn thấy cha tôi không?”

Keiro nhả hơi ra thành một tiếng huýt sáo căm. Liếc nhìn Attia, cậu ta nói, “Vây là có thật sao? Ông ta đang ở Bên Trong ư?”

Giọng cô nghe nhỏ hần. “Ừ. Ông ấy đã mang cả hai chiếc Chìa khóa theo, nhưng lúc này ngục tù đang giữ hết. Nó đang có kế hoạch này rất cường tín... Nó muốn xây dựng...”

“Một thân thể. Chúng tôi biết.” Keiro thích thú trước thoáng im lặng ngăn ngui của họ do quá kinh ngạc, nhưng Attia đã giật lấy chiếc hộp lại, và nói. “Finn khỏe không? Chuyện gì đang xảy ra ở đó thế?”

“Quan Thống Đốc đã phá hỏng Công chính.” Trông Jared có vẻ căng thẳng, như thế thì giờ không còn nhiều. “Tôi đã phải sửa chữa lại, nhưng... Chúng tôi không thể mang hai người Ra.”

“Vậy thì...”

“Nghe tôi này. Quan Thống Đốc là người duy nhất có thể giúp hai người. Cố tìm cho được ông ấy. Làm sao hai người nhìn thấy được chúng tôi vậy?”

“Qua một chiếc hộp âm nhạc.”

“Giữ theo bên mình đi. Có thể tôi...”

“Vâng, nhưng Finn!” Attia tái nhợt vì lo lắng. “Finn đâu?”

Xung quanh cô bé, căn phòng giữ trẻ đột nhiên rập rờn. Keiro hoảng hốt kêu thét lên. “Cái gì đó?”

Attia chăm chăm nhìn. Toàn bộ kết cấu trên thế giới này đều yếu đi. Cô bé chợt thấy sợ hãi vì bằng cách nào đó cô bé đang rơi qua đó, rơi xuống, như Sapphique, vào vùng tối đen vĩnh viễn. Và rồi tấm thảm đầy bụi bẩn kia chắc chắn dưới bàn chân cô, còn Keiro thì đang nói, “Ngục Tù chắc điên mất rồi. Chúng tôi phải đi thôi.”

“Claudia!” Attia lắc lắc chiếc hộp, chỉ còn nhìn thấy chính mình trong miếng gương soi. “Chị còn ở đó không?”

Những tiếng nói, đang tranh cãi. Tiếng ồn ào, chuyển động, một cánh cửa mở ra. Sau đó, một giọng nói cất lên, “Attia. Đây là Finn.” Màn hình nhấp sáng, và cô bé nhìn thấy cậu.

Cô bé không thốt lên được lời nào.

Lời nói đã rời xa cô bé; có quá nhiều điều để nói. Cô bé ráng kêu được tên cậu. “Finn...?”

“Cả hai người có ổn không? Keiro, cậu có ở đó không?”

Cô bé cảm nhận được Keiro đang đứng sát ngay đằng sau mình. Giọng cậu ta, khi nói được, nghe tăm tối và khinh khỉnh.

“Khỏe,” cậu ta nói. “Đang nhìn cậu đây.”

Không ai trong chúng ta biết mình còn những ai nữa.

• **SÓI THÉP**

---* ❖ *---

Finn và Keiro nhìn nhau chăm chặp.

Nhiều năm hiểu thấu tâm tính người anh em kết nghĩa của mình mách bảo Finn rằng người này đang tức giận. Biết Claudia và Jared đang quan sát, cậu xoa xoa khuôn mặt đỏ ửng của mình. “Cậu khỏe chứ?”

“Ồ, tớ thì đúng y như cậu mong đợi thôi. Người anh em kết nghĩa của tớ đã trốn thoát. Tớ không có băng nhóm nào, không có Comitatus, không thức ăn, không nhà cửa, không ai theo cùng. Ở Cánh Quân nào tớ cũng là một người bị ruồng bỏ, một tên trộm cắp chuyên ăn cắp của bọn trộm cắp. Tớ là người thấp hèn nhất trong kẻ thấp hèn. Mà này, cậu còn mong đợi gì khác nơi một kẻ dở người chứ?”

Finn nhắm mắt. Con dao găm của Sói Thép đang dặt nơi đai lưng; cậu còn cảm thấy cạnh dao cắn bên cạnh sườn mình.

“Ngoài đây chẳng phải là Thiên đường gì hết.”

“Ồ, thật thế sao?” Khoanh hai tay, Keiro quan sát cậu. “Tớ trông cậu có vẻ đầy đủ đầy chứ, người anh em ạ. Đói hử, phải không?”

“Không, nhưng...”

“Đau đớn buồn phiền à? Mệt rã mệt rời à? Đổ máu vì phải đánh bại một bọn quỷ sứ bị xích vào với nhau sao?”

“Không.”

“Ừ, thế mà tớ là vậy đó, thưa Hoàng Tử Finn!” Keiro bùng nổ thành cơn thịnh nộ. “Đừng có mà đứng đó, trong cung điện dát vàng của cậu mà hỏi xin sự thông cảm của tớ. Chuyện gì xảy ra cho kế hoạch mang tụi tớ ra của cậu thế?”

Tim Finn đập nghe thật lớn; da cậu ngứa ngáy. Cậu cảm thấy Claudia tiến đến sát đằng sau mình; như thế cô biết cậu không thể trả lời được, cô nói gãy gọn, “Jared đang làm mọi thứ ông ấy có thể. Không dễ đâu, Keiro. Cha tôi đang trông chừng việc đó. Hai người phải kiên nhẫn chứ.”

Không có tiếng khịt mũi khinh miệt trên màn hình.

Finn đang ngồi trên chiếc ghế kim loại. Cậu ta chồm người tới trước, hai bàn tay đặt trên bàn giấy, hướng về phía họ. “Tớ không hề quên cậu. Tớ không hề ruồng bỏ cậu. Lúc nào tớ cũng nghĩ đến cậu. Cậu phải tin tớ.”

Nhưng chính Attia mới là người trả lời. “Tụi em cũng vậy. Tụi em ổn cả mà, Finn. Xin đừng lo lắng cho tụi em. Anh có còn bị những cơn thị kiến không?”

Vẻ quan tâm trong mắt cô bé làm ấm lòng cậu đôi chút. “Thi thoảng. Người ta có cho thuốc, nhưng không giúp ích được gì.”

“Attia.” Jared ngắt lời, giọng ông kích thích trí tò mò. “Nói tôi nghe xem, hai người có ở gần bất cứ vật gì có thể phát ra năng lượng không? Bất cứ thành phần nào thuộc các hệ thống của Ngục Tù ấy?”

“Tôi không biết... Chúng tôi đang ở trong một nhà nuôi trẻ... đại loại thế.”

“Cô ấy nói nhà nuôi trẻ hả?” Claudia thì thầm.

Finn nhún vai. Tất cả những gì cậu đang quan sát là sự im lặng của Keiro.

“Chỉ là...” Jared bối rối. “Có một số những hiểu biết đặc biệt đang sáng tỏ. Như thể nguồn năng lượng mạnh mẽ đang ở rất gần hai người.”

Attia nói, “Chắc đó là chiếc Găng tay rồi. Ngục Tù đang muốn...” Giọng cô im bật, hết sức đột ngột. Có tiếng xô đẩy, tiếng cắn nhả, màn hình chao nghiêng, lích kích, rồi tối thui.

Jared nói, “Attia! Cô ổn không?”

Nghệt cứng và giận dữ, giọng Keiro rít lên, “Câm mồm!” Sau đó, phát ra lớn hơn, “Ngục Tù không ổn định. Chúng tôi phải ra khỏi đây.”

Một tiếng kêu ngân ngật bị bóp nghẹn. Một tiếng roi thép vụt mạnh.

“Keiro?” Finn nhảy nhồm lên. “Cậu ta đã rút kiếm. Keiro! Chuyện gì xảy ra ở đó vậy?”

Một tiếng loảng xoảng. Rõ ràng, họ nghe thấy tiếng rít ré vì sợ hãi của Attia. “Bọn con rồi,” cô bé thì thào.

Rồi thì không còn gì ngoài những tiếng nổ tĩnh điện.

Cô bé cắn vào tay Keiro; lúc này cậu ta đã giật ra khỏi miệng cô bé được rồi, cô bé thở hổn hển. “Nhìn kìa. Nhìn kìa!”

Cậu ta quay lại, nhìn thấy. Con rối đứng cuối hàng đang cử động. Mấy sợi dây điều khiển nó kéo căng từ trên vùng tối trên phần mái, đầu nó ngẩng lên, xoay sang nhìn họ.

Một bàn tay gầy gò giơ lên, chỉ. Quai hàm kêu lập cập.

Ta đã bảo các người đừng hòng phản bội ta mà, nó nói.

Attia lùi lại, giữ chiếc hộp âm nhạc thật chặt, nhưng chiếc hộp phát ra một tiếng xoảng vỡ tan trong tay cô bé, miếng gương soi nứt thành nhiều mảnh. Cô bé quăng xuống đất.

Con rối nhảy thẳng dựng lên, đầu gối chụm vào mắt cá chìa ra, còi cọc như bộ xương khô. Khuôn mặt là của một anh hề cổ xưa nào đó, cái mũi khoằm góm guốc. Nó đội chiếc nón hề kẻ sọc, đeo chuông.

Đôi mắt đỏ quạch.

“Đâu có,” Keiro nói nhanh. “Bọn ta nghe có tiếng nói nên tới tìm xem đó là cái gì thôi mà. Bọn ta vẫn giữ chiếc Găng tay an toàn và mang đến cho mi đây chứ. Ta đâu cho phép cô ấy nói với họ về nó. Mi thấy rồi đấy.”

Attia quắc mắt nhìn cậu ta. Miệng cô bé đau nhói chỗ cậu ta lấy tay bịt chặt vào.

Ta thấy rồi. Cái quai hàm bằng gỗ há ra ngậm lại, nhưng tiếng nói của nó, hơi vang vang, lại phát ra từ đâu chẳng biết. Các người làm ta quan tâm đấy, Tù nhân. Ta có thể tiêu diệt các người, bất kể các người có coi thường ta hay không.

“Có gì mới đâu?” Giọng Keiro kéo lê nhè đẩy mĩa mai. “Mi có thể tiêu diệt bọn ta, lúc nào mà chẳng được.” Cậu ta bước đến gần con rối, gương mặt điển trai tương phản với vẻ xấu xí. “Hay là có chút tàn dư méo mó nào còn sót lại khi lập trình? Ông ấy nói, Thầy Thông Thái ngoài kia kìa, rằng mi được tạo ra để trở thành Thiên đường. Lẽ ra chúng ta phải có mọi thứ. Vậy thì có gì bị sai lầm vậy? Mi đã làm gì vậy hả, Ngục Tù? Cái gì đã biến mi thành một con quỷ sứ thế chứ?”

Attia nhìn cậu ta chăm chặp, hoảng kinh.

Con rối giơ hai tay hai chân lên, nhảy múa, một động tác nhảy lò cò chậm rãi, rùng rợn.

Con người sai lầm chứ ai vào đây. Những con người như các người, những người dường như quá dũng cảm táo bạo, mà thực tế lại dẫn vật bởi những nỗi sợ hãi. Hãy bỏ trường trở lại con ngựa của các người đi, phi ngựa theo đường ta bảo, Tù nhân kia.

“Ta không sợ mi đâu.”

Không à? Vậy thì ta sẽ nói cho người nghe, Keiro, câu trả lời cho những gì đang giày vò người nhé? Điều này sẽ vĩnh viễn kết thúc nỗi đau ấy, bởi vì người đã biết rồi. Gương mặt con rối lắc lư đầy vẻ nhạo báng trước cậu ta. Người đã biết các mạch điện, các mảnh nhựa có bao nhiêu trong thân thể người, có bao nhiêu thịt máu là của người, còn bao nhiêu thuộc về ta.

“Ta biết rồi.”

Giọng nói cậu biến thành lời thì thầm khiến Attia cảm thấy sốc.

Không, người không biết đâu. Không ai trong các người biết được. Để phát hiện ra, người phải mở toang trái tim mình, và phải chết. Trừ phi là ta nói cho người biết. Ta sẽ nói cho người biết nhé, Keiro?

“Không.”

Bây giờ, hãy để ta nói cho người nghe. Hãy để ta kết thúc tình trạng hoang mang ngờ vực này.

Keiro ngược nhìn lên. Đôi mắt màu xanh dương lóe lên vẻ tức giận. “Chúng ta sẽ trở lại con đường hồi thối của mi. Nhưng ta thề một ngày nào đó chính ta sẽ thực hiện sự giày vò này.”

Ta có thể thấy là người rất muốn biết. Rất rõ. Thực tế, người là...

Thanh kiếm chém xuống. Cùng với tiếng kêu thét điên tiết lên, Keiro lạng ngang mấy sợi dây, con rối đổ gục xuống, một đồng mảnh vụn và một cái mặt nạ.

Keiro giậm chân trên đó; gương mặt nứt nẻ rãnh rãnh dưới chiếc giày ống. Cậu ngẩng mặt, mắt lóe lên. “Mi thấy rồi đó! Có một thân thể sẽ khiến mi dễ bị tổn thương, con rối Ngục Tù ạ. Nếu mi có một thân thể, mi có thể chết!”

Nhà nuôi trẻ tối tăm chìm trong yên lặng.

Hít thở khó khăn, cậu ta xoay tròn người, nhìn thấy khuôn mặt Attia.

Cậu ta quắc mắt. “Tôi cho rằng nụ cười toe toét ngu ngốc kia là do Finn vẫn còn sống.”

“Không hoàn toàn thế đâu,” cô bé nói.

Sáng hôm sau, Claudia chạy xuống cầu thang, lướt ngang qua những người hầu cận đang mang bữa điểm tâm cho Nữ Hoàng. Có lẽ cho cả Kẻ Giả Vờ nữa, cô nghĩ. Cô liếc lên Tháp Ngà, tự hỏi không biết y đang hưởng thụ sự lộng lẫy huy hoàng của mình thế nào. Nếu y là một thằng bé nông dân nào đó, mọi thứ đối với y chắc là mới mẻ lắm. Mặc dù vậy, cách xử sự của y thật quá bảo đảm. Hai bàn tay y mướt rướt!

Nhanh nhẹn, khi những nỗi nghi ngờ chưa kịp trở lại, cô đã quay vào khu chuồng ngựa, đi ngang qua những hàng ngựa máy tới bên những con ngựa thật nơi cuối hàng.

Jared đang chỉnh yên ngựa của mình.

“Thầy không có nhiều hành lý,” cô lẩm bẩm.

“Thầy Thông Thái mang tất cả những gì ông cần trong tim mình. Câu này trích từ đâu, Claudia?”

“Martor Sapiens. Khai trí. Quyển Một.” Cô chăm chú nhìn Finn đang dẫn ngựa ra, ngạc nhiên. “Anh cũng đến sao?”

“Cô đề nghị mà.”

Cô quên khuấy đi mất. Bây giờ sự hiện diện của cậu còn làm cô khá bực bội; cô muốn một mình mình tiễn Jared lên đường, nói lời tạm biệt ông một cách riêng tư. Biết đâu ông sẽ đi vắng nhiều ngày, và thậm chí Triều Đình này còn đáng ghét hơn khi ông vắng mặt.

Nếu Finn có để ý thấy thì cậu cũng không nói gì, quay người, cậu nhún mình ngồi lên yên, động tác rất thành thạo. Cưỡi ngựa đã trở thành rất tự nhiên đối với cậu, mặc dù cậu không có chút ký ức nào về việc đó trước thời Ngục Tù. Cậu đứng chờ, con ngựa của Claudia đã thả yên và người giữ ngựa giữ chân cô trong khi cô leo lên.

“Đồ trang bị trong Kỷ Nguyên đó hả?” cậu hỏi khẽ.

“Anh thừa biết là không phải mà.”

Cô mặc áo khoác cưỡi ngựa của con trai, quần dài bên dưới váy. Chăm chú nhìn Jared quay ngựa, bất chợt cô nói, “Thay đổi kế hoạch đi, thưa Thầy, đừng đi. Sau những chuyện xảy ra tối qua...”

“Ta phải đi, Claudia.” Giọng ông căng thẳng, trầm trầm; ông nhẹ nhàng xoa xoa quanh cổ con ngựa. “Về chuyện này, xin đừng làm ta cảm thấy tệ hơn nữa.”

Cô không hiểu tại sao. Điều này có nghĩa là công việc về Chính phủ phải tạm dừng, chính khi họ đang gặt hái thành công. Nhưng ông là gia sư của cô, mặc dù hiếm khi ông thực hiện vai trò ấy, nhưng quyền hành của ông là có thực. Hơn nữa, cô cảm thấy ông có lý do riêng để ra đi. Các Thầy Thông Thái hàng năm đều quay lại Học Viện; có lẽ cấp trên đã triệu tập ông.

“Con sẽ nhớ thầy lắm.”

Ông ngược nhìn lên, trong phút chốc, cô nghĩ thoáng có tâm trạng lẻ loi trong đôi mắt màu xanh lá của ông. Rồi ông mỉm cười, tâm trạng kia biến mất. “Và ta cũng nhớ con, Claudia.”

Họ cười ngựa từ từ đi qua những vương sơn nhỏ, những khoảnh sân trong của cung điện rộng mênh mông. Các người hầu kéo nước, đẩy những xe chở nặng củi đóm chăm chăm nhìn, mắt họ đọng lại trên Finn. Làm cho cậu cười ngựa rất tự hào, cố làm ra vẻ một Hoàng Tử. Các cô hầu gái giữ tấm trải giường bên ngoài nhà giặt ủi dừng lại để nhìn. Nơi góc dãy văn phòng của người quản lý văn khế, Claudia nhìn thấy Medlicote bước ra khỏi cửa. Khi cô cười ngựa ngang qua, ông ta cúi chào, rất kiêu cách.

Jared nhướn mày. “Hành động đó trông đầy ý nghĩa nhỉ.”

“Để ông ta cho con.”

“Ta không thích bỏ lại con với vấn đề đó, Claudia.”

“Họ sẽ không cố làm chuyện gì đâu, thưa Thầy. Nếu Kẻ Giả Vờ là ứng cử viên của họ.”

Jared gật đầu, cơn gió thổi bay mái tóc sẫm màu của ông. Sau đó, ông nói, “Finn, Attia có ý gì khi nhắc đến chiếc Găng tay?”

Finn nhún vai. “Sapphique có lần đã đánh cuộc với Ngục Tù. Vài người nói hai người chơi trò súc sắc, nhưng Gildas lại có một phiên bản khác, trong đó hai bên đưa ra những câu đố. Bằng cách nào đó, Ngục Tù đã thua.”

“Rồi chuyện gì xảy ra?” Claudia hỏi.

“Nếu là một Tù nhân, cô sẽ đoán ra thôi. Incarceron không bao giờ thua. Nó lột da quanh móng vuốt và biến mất. Nhưng Sapphique đã lấy được tấm da, làm thành một chiếc găng tay, dùng nó để bọc lại bàn tay thương tật của ông ta. Chuyện kể, khi mang găng vào, ông biết được hết mọi bí mật của Ngục Tù.”

“Kể cả Lối Ra sao?”

“Đoán chừng là thế.”

“Vậy tại sao Attia lại đề cập đến nó?”

“Tại sao Keiro lại cố ngăn cô bé lại không cho nhắc tới, chính xác là vậy phải không?” Giọng Jared trầm tư. Ông liếc sang Finn. “Cơn nóng giận của

Keiro làm cậu lo nghĩ đấy nhỉ.”

“Tôi ghét cậu ta như thế lắm.”

“Sẽ qua thôi.”

“Tôi lo lắng nhiều hơn về những gì xảy ra đã cắt ngang cuộc nói chuyện của họ.” Claudia liếc qua Jared, lúc này đang gật đầu.

Khi họ đi đến được lối vào rải đá cuội, tiếng ồn ào của những chiếc móng guốc gỗ lóc cóc át cả câu chuyện đang nói. Họ cưỡi ngựa vượt ba cánh cổng, xuyên qua Thành lũy ngoài rộng mênh mông với những cái hố chết người và các khung lưới sắt. Những lỗ bắn tên thời trung cổ hiện ra mờ mờ không thuộc Kỷ Nguyên, tất nhiên rồi, nhưng Nữ Hoàng nghĩ chúng đẹp như tranh. Chúng luôn khiến cho Quan Thống Đốc lúc nào cũng tặc lưỡi bực bội.

Phía bên kia, những cánh đồng xanh rì của Vương quốc trải dài trong nét đẹp buổi sáng. Claudia thở dài khoan khoái. Cô cười toe với Finn. “Phi nước đại đi.”

Cậu gật đầu. “Đua với cô lên tới ngọn đồi kia.”

Thật là vui sướng khi được cưỡi ngựa, không bị Triều Đình kiểm soát. Cô thúc ngựa lao tới, gió thổi tung mái tóc, bầu trời xanh thẳm, chan hòa ánh nắng. Trên mọi cạnh của cánh đồng vàng rực, bầy chim hót giữa đám bấp; khi những con đường làng chia cắt, thu hẹp những bờ giậu rộng dài nhô lên trên mỗi cạnh, những dấu vết hằn sâu lõm vào với năm tháng rành rành. Cô không biết phong cảnh này có bao nhiêu là thật - tất nhiên mấy con chim, bầy bướm bướm... chắc chắn là thật. Thiệt tình, nếu không phải vậy, cô cũng không muốn biết. Tại sao không chấp nhận ảo giác, chỉ trong một ngày thôi?

Ba người họ chậm chậm leo lên đỉnh một ngọn đồi nhỏ, ngoái lui nhìn lại Triều Đình. Những ngọn tháp, đỉnh nhọn lấp lóa dưới ánh mặt trời. Từng hồi chuông gióng vang, mái nhà bằng thủy tinh chiếu sáng như kim cương.

Jared thở dài. “Thật kỳ lạ, ảo giác có thể đánh lừa người ta đến thế.”

“Thầy luôn bảo con phải cảnh giác với nó kia mà,” Claudia nói.

“Con nên thế. Như một xã hội, chúng ta mất khả năng kể sự thật từ những thứ giả tạo. Hầu hết Triều Đình, ít ra là thế, thậm chí còn không quan tâm cái nào là cái nào. Nó đặc biệt liên quan đến các Thầy Thông Thái.”

“Có lẽ họ nên vào Ngục Tù,” Finn lầm bầm. “Chúng tôi chẳng bao giờ có bất cứ lo lắng phiền muộn gì.”

Jared liếc sang Claudia, cả hai đều đang nghĩ đến chiếc đồng hồ, bây giờ cô đang mang, an toàn trong túi áo nằm sâu nhất.

Còn hai dặm nữa là tới ven rừng, khi họ tiến tới gần đó, đã gần nửa ngày.

Con đường dẫn tới nơi đây từng rất rộng rãi, được tận dụng rất tốt - xe cô giữa Triều Đình với những ngôi làng phía tây vào ra đều đặn, những vết lún của bánh xe cắt sâu vào lớp bùn khô như nướng.

Nhưng khi đã ở bên dưới vòm xanh, cây cối dần dần khép sát vào, những cành cây sồi cao lớn lớn đã bị hươu nai gặm phải nhượng bộ đám cây bụi rối rắm lộn xộn trong khu rừng hoang dã. Các cành cây nặng nề treo mắc phía trên đầu, chỉ vừa vịn nhìn thấy được bầu trời xuyên qua những tán lá đan xen.

Cuối cùng họ đi đến một ngã tư, con đường rẽ nhánh dẫn tới Học Viện. Chạy xuống dốc xuyên qua một trắng trống xanh rì, băng qua một con suối trên cây cầu kết bằng những phiến đá lát, uốn lượn lên tới cạnh bên kia dẫn vào rừng một lần nữa.

Jared dừng lại. “Từ đây ta sẽ một mình đi tiếp, Claudia.”

“Thầy...”

“Con cần trở lại thôi. Finn phải có mặt ở đó để điều tra.”

“Tôi không thấy điểm lý thú chỗ nào,” Finn nhả mặt.

“Đó là chuyện sống còn. Cậu không có ký ức, vì thế cậu phải gây ấn tượng cho họ bằng tính cách của mình. Bằng sức mạnh cậu có, Finn.”

Finn chăm chăm nhìn ông. “Tôi không biết mình có chút nào không, thưa Thầy.”

“Tôi tin là cậu có đấy.” Jared mỉm cười, điềm tĩnh. “Bây giờ, tôi nhờ cậu chăm sóc Claudia, trong khi tôi đi vắng.”

Finn nhướng mày, Claudia cúi kính, “Con có thể tự lo cho mình mà.”

“Và con cũng phải chăm sóc cậu ấy. Ta phụ thuộc vào cả hai người đấy.”

“Đừng lo cho chúng con, thưa Thầy.” Claudia chồm người qua, hôn ông. Ông mỉm cười, quay ngựa, nhưng cô nhìn thấy bên dưới vẻ bình tĩnh kia vẫn có sự căng thẳng như thể lần chia tay này có ý nghĩa nhiều hơn những gì cô biết.

“Ta rất tiếc,” ông nói.

“Tiếc ư?”

“Vì phải đi.”

Cô lắc đầu. “Thầy chỉ đi có vài ngày thôi mà.”

“Ta đã làm những gì có thể.” Mắt ông tối sầm chìm vào vùng bóng tối trong rừng. “Hãy nhớ ta nhé, Claudia.”

Tự dưng cô không có gì để nói. Một cơn lạnh buốt bao trùm khắp người, cô muốn ngăn ông, muốn gọi ông lại, nhưng ông đã thúc ngựa, con ngựa đã dài bước đi xa xuống đường mòn mất rồi.

Chỉ khi ông đã đến được cây cầu, cô mới đứng trên bàn đạp yên ngựa, hét toáng lên, “Nhớ viết thư cho con!”

“Ông ấy đi quá xa rồi,” Finn lẩm bẩm, nhưng Jared quay người, vẫy tay.

“Thính giác của ông ấy thuộc hàng xuất sắc đấy,” cô nói, tự hào một cách điên rồ.

Họ chăm chú dõi theo cho tới khi con ngựa sẫm màu và người cưỡi mảnh khảnh biến mất dưới những mái rừng chìa ra. Sau đó, Finn thở dài. “Đi thôi. Chúng ta phải trở lại.”

Hai người cưỡi ngựa chậm rãi, im lặng. Claudia buồn rầu; Finn gằn như chẳng nói năng gì. Không ai trong họ muốn nghĩ đến Kẻ Giả Vờ, hoặc xem Hội đồng sẽ đi đến kết luận gì. Cuối cùng Finn nhìn lên. “Trời sập tối rồi. Phải không?”

Ánh nắng xiên xiên chiếu sáng khu rừng lúc này không còn nữa. Thay vào đó, từng đám mây tụ về, cơn gió hiu hiu hóa thành cơn gió mạnh, đập vào những cành cây cao.

“Đâu được lệnh có bão. Thứ Tư là ngày bắn cung của Nữ Hoàng mà.”

“Ừm, có vẻ như cơn bão dành cho tôi. Có lẽ đây là bão thật.”

“Làm gì có thời tiết thật, Finn. Đây là Vương quốc mà.”

Nhưng mười phút sau trời đổ mưa. cơn mưa bắt đầu bằng những tiếp lộp độp, rồi bất ngờ trở thành một dòng nước chảy xiết, ném quất tiếng ồn ào khủng khiếp qua đám lá. Claudia nghĩ đến Jared và nói, “Ông ấy sẽ ướt đẫm mất thôi.”

“Chúng ta cũng vậy!” Finn liếc xung quanh. “Đi thôi. Nhanh lên!”

Họ phi nước đại. Mặt đất đã mềm xộp ra rồi; móng guốc giẫm tung tóe vào những vũng nước chảy tràn qua con đường. Những cành cây quật vào mặt Claudia; tóc cô bay vất ngang qua mắt, dính vào má. Cô lạnh run, không quen với lạnh và ướt.

“Tất cả mấy thứ này đều không ổn. Có chuyện gì đang diễn ra vậy nhỉ?”

Chớp bắn tóe lửa; từ phía trên đầu, tiếng gầm của sấm nặng trĩu, trầm trầm vang khắp bầu trời. Trong thoáng chốc, Finn biết đó là tiếng nói của Incarceron cậu đã nghe, vẻ khinh miệt thật kinh khủng và tàn ác, biết mình không bao giờ Trốn thoát nổi. Cậu quay người, kêu thét lên, “Chúng ta không nên ở dưới cây. Nhanh lên!”

Họ quất ngựa tới tấp, phóng vọt lên. Claudia cảm thấy mưa như những cú đâm giáng vào ngực mình; khi Finn lao mình tới trước, cô la lớn tiếng bảo cậu chờ, đi chậm lại.

Chỉ có con ngựa của cậu hưởng ứng. Với một tiếng hí vang, nó lông lên, móng guốc đá bồng trong không trung, và rồi trước sự kinh khiếp của cô, nó ngã nhào, đổ sầm qua một bên, cậu lăn khỏi mình nó, đánh phịch xuống đất.

“Finn!” cô hét.

Có gì đó bay vút ngang người cô, lao thẳng vào rừng, cắm phập vào một thân cây.

Và rồi cô biết đó không phải là cơn mưa, hay là chớp xé gì cả.

Đó là một loạt tên bắn tới tấp.

P.3 - ĐIỀU TÀN NHƯ VẰNG TRẮNG

Mỗi đàn ông và phụ nữ đều sẽ có chỗ của mình và sẽ thấy hài lòng. Bởi vì nếu không có thay đổi, thì cái gì sẽ khuấy động cuộc sống yên bình của chúng ta?

• **SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR**

---* ❖ *---

“Claudia!”

Finn lăn qua khi một khẩu súng kíp lóe sáng; thân cây bên cạnh cậu bị thiêu sém bởi một đường lửa bắn chéo.

Cô có biết hành động thế nào trong một cuộc phục kích không? Con ngựa của cô hoảng sợ; cậu hít một hơi thật sâu, chạy ra khỏi chỗ núp, túm ngay nơi cương ngựa. “Xuống đi!”

Cô nhảy xuống, cả hai ngã nhào. Sau đó, họ luồn cuồn bò vào các bụi rậm, nằm bẹp dí, nín thở. Xung quanh họ, khu rừng gào rú vì mưa.

“Đau không?”

“Không. Anh sao?”

“Bầm thôi. Không có gì nghiêm trọng.”

Claudia kéo mái tóc ướt đầm ra khỏi mắt. “Không thể tin được chuyện này. Sia không bao giờ ra lệnh này đâu. Họ đâu cả rồi?”

Finn hết sức chăm chú nhìn lên cây. “Đằng kia, phía sau bụi cây đó. Hoặc cao tí trên cành cây.”

Điều đó khiến cô hốt hoảng. Cô xoay người nhìn, nhưng mưa làm mờ mắt. Cô len người lùi lại, hai bàn tay bấu sâu vào trong đám xác lá, mùi hôi của lá mục đầy trên mặt.

“Giờ thì sao?”

“Chúng ta tập hợp lại.” Giọng Finn vững vàng. “Vũ khí? Tôi đã có một thanh kiếm và một con dao.”

“Có một khẩu súng lục trong túi đeo trên ngựa.” Nhưng con ngựa đã chạy mất rồi. Cô liếc sang Finn. “Anh thích thú với những chuyện thế này nhỉ?”

Cậu cười lớn, một sự việc hiểm hoi. “Nó khiến mọi thứ thú vị lên. Nhưng hồi ở Incarceron, chúng tôi thường là những người phục kích.”

Chớp lóe chói cả mắt. Độ chói của nó thấp sáng khu rừng, cơn mưa trở hạt nặng hơn, kêu rin rít xuyên qua bãi dương xỉ điều hâu.

“Tôi có thể cố bò tới cây sồi kia,” Finn xì xầm trong tai cô. “Và đi quanh...”

“Biết đâu có một đạo quân ngoài kia.”

“Một tên đàn ông. Có thể là hai, không hơn đâu.” Cậu vặn người lùi lại, mấy bụi cây xào xạc. Ngay tức khắc, hai mũi tên cắm phập vào thân cây phía trên đầu họ. Claudia thờ hồn hển.

Finn đông cứng người. “Ừm, có lẽ không.”

“Đây là nhóm Sói Thép,” cô rít lên.

Finn im lặng một lát. Rồi cậu nói, “Có thể không phải. Lẽ ra họ đã có thể giết chết tôi từ đêm hôm qua rồi.”

Cô chăm chăm nhìn cậu qua màn mưa như trút. “Cái gì?”

“Họ để cái này sát bên đầu tôi.” Cậu giơ cây dao găm lên; đầu con sói đang gầm gừ kẹp chặt trong mấy ngón tay cậu.

Rồi đồng loạt, hai người họ quay lại. Những giọng nói đang tiến gần đến xuyên qua khu rừng đang rít ré.

“Thấy họ không?”

“Chưa.” Cô chồm tới.

“Tôi nghĩ kẻ thù của chúng ta thấy đấy.” Finn quan sát những chuyển động nhỏ của cành cây. “Tôi nghĩ chúng đang rút đi.”

“Nhìn kia.” Một chiếc xe bò đang âm âm đi dọc con đường mòn, chất lộn xộn đầy cỏ khô, tấm phủ lỏng lẻo vỡ phần phật trong gió. Một người đàn ông to khỏe bước đi bên cạnh, một người nữa đánh xe, chiếc mũ bằng vải bao tải che khuất mặt, ủng của họ bùn bám dày.

“Các nông dân,” Claudia nói. “Cơ hội cuối cùng của chúng ta.”

“Biết đâu các cung thủ vẫn còn...”

“Nào.” Cậu chưa kịp cản, cô đã bò ra. “Chờ đã! Làm ơn, dừng lại!”

Mấy người đàn ông nhìn chăm chú. Người cao lớn vung một cây gậy to nặng lên khi ông ta nhìn thấy Finn đằng sau, tay cầm kiếm. “Cái gì đây?” giọng ông ta hằn học.

“Ngựa của chúng tôi hoảng sợ, bỏ chạy mất rồi. Vì sấm chớp.” Claudia rùng mình trong mưa, kéo áo khoác quấn quanh người.

Người nông dân cao lớn cười toe. “Vậy thì đánh cược là cô cậu phải giữ nhau chặt lắm nhỉ?”

Cô vươn thẳng người, ý thức rằng cô đang ướt đẫm, tóc xõa rối tung, làm cho giọng mình lạnh lùng và hống hách. “Nhìn này, chúng tôi cần có ai đó đi tìm hai con ngựa của mình, và chúng tôi cần...”

“Người giàu lúc nào cũng cần.” Cây gậy tầy gõ nhẹ lên bàn tay thô kệch đỏ ửng. “Còn hết thảy chúng tôi phải nhảy xốc lên nhưng không phải luôn như thế đâu. Một ngày gần đây...”

“Đủ rồi, Rafe.” Giọng nói ấy phát ra từ chiếc xe, Claudia thấy người đánh xe đã kéo ngược cái mũ ra sau. Mặt ông ta nhiều vết nhăn, người còng xuống. “Hãy theo chúng tôi, quý cô. Chúng tôi sẽ đưa cô tới mấy căn nhà tranh, rồi sẽ đi tìm hai con ngựa của cô.”

Với một tiếng *hấp!* ông ta vụt roi vào con bò, con vật nặng nề lùm lùm đi qua. Claudia và Finn ngồi sát nhau dưới đồng cỏ khô làm chỗ che, từng búi rơm tuột ra, rơi xuống trên họ. Trên cao, bầu trời bắt đầu trong; cơn mưa tạnh khá bất ngờ, một tia mặt trời cắt ngang, chiếu sáng những lối đi xa xa trong khu rừng. Cơn bão qua đi nhanh như khi đến.

Finn ngoái liếc ra sau. Con đường mòn đầy bùn trông trơn. Một con chim hét bắt đầu hót trong sự yên lặng tĩnh mịch.

“Bọn chúng đi rồi,” Claudia lầm thầm.

“Hoặc là chúng đang bám theo.” Finn quay qua. Mấy căn nhà tranh này còn bao xa?”

“Ngay đây thôi, anh bạn, ngay đây thôi. Đừng bực bội. Tôi sẽ không để Rafe đánh cướp hai người đâu, dù cả hai có phải là người của Triều Đình hay không. Người của Nữ Hoàng, phải không?”

Claudia há miệng với vẻ căm phẫn, nhưng Finn đã nói, “Cô gái của tôi làm việc cho Nữ bá tước Harken. Cô ấy là người hầu của quý bà ấy đấy.”

Cô dán mắt vào cậu hết sức kinh ngạc, nhưng người lái xe nhăn nheo gạt đầu. “Còn cậu?”

Cậu nhún vai. “Một tên giữ ngựa trong khu chuồng ngựa. Chúng tôi đã mượn ngựa, một ngày đẹp thế này... Bây giờ chúng tôi sẽ gặp rắc rối kinh khủng. Bị đánh đòn, có lẽ thế.”

Claudia chăm chú nhìn cậu. Mặt cậu buồn thảm y như đã tin vào câu chuyện của chính mình; có gì đó nơi cậu đã thay đổi trong tích tắc thành một tên người hầu đang sợ hãi, bộ chế phục đẹp nhất của cậu đã bị phá hỏng bởi bùn đất và trận mưa to.

“À ừm. Tất cả chúng tôi cũng từng rất trẻ mà.” Ông lão nháy mắt với Claudia. “Ước gì tôi trẻ lại.”

Rafe cười hô hố vui vẻ.

Claudia mím chặt môi, nhưng cố làm ra vẻ khốn khổ. Cô đủ lạnh và ướt để làm thế.

Khi chiếc xe bò lóc cóc lách cách đi ngang qua một cánh cổng gãy, cô nói thầm rất khẽ với Finn. “Có chuyện gì với anh vậy?”

“Giữ họ cùng phe với mình. Nếu họ biết chúng ta là ai...”

“Họ sẽ nhảy nhồm lên mà giúp chứ sao! Chúng ta có thể trả...”

Cậu nhìn cô một cách lạ lùng. “Đôi khi, Claudia. Tôi nghĩ cô không hiểu gì cả.”

“Như chuyện gì?” cô cúi kinh.

Cậu hất đầu ra phía trước. “Cuộc sống của họ. Nhìn đi.”

Những ngôi nhà tranh gần như không còn lời nào để nói. Hai căn nhà nghiêng hẳn qua một bên, bắn thiu lùm xùm nơi ven đường. Tranh rạ thủng lỗ chỗ, phen liếp và vách tường trát vữa vá vúi bằng những bức rào tạm thời. Vài đứa trẻ rách rưới chạy ra, nhìn chăm chăm, im lặng, và khi Claudia tiến đến gần hơn, cô mới thấy chúng gầy ốm thế nào, đứa nhỏ nhất ho khùng khục, còn đứa lớn nhất còi cọc, chân vòng kiềng.

Chiếc xe bò rầm rầm đi vào mái che của ngôi nhà. Rafe la hét bảo bọn trẻ đi tìm ngựa, chúng tản ra, sau đó ông ta hụp người dưới một ngưỡng cửa thấp. Claudia và Finn chờ ông lão trèo xuống. Chiếc lưng còng nhìn thấy rõ hơn khi ông đứng, không cao hơn vai Finn.

“Lối này, thưa anh chẵn ngựa của chúa công và cô hầu của quý bà. Chúng tôi không có gì nhiều, nhưng có lửa đây.”

Claudia chần chừ. Cô đi theo ông xuống mấy bậc thang bên dưới thanh rầm đỡ bằng gỗ.

Thoạt tiên cô không nhìn thấy gì cả ngoài đám lửa. Bên trong tối đen như mực. Rồi mùi hôi bay lên, đập vào cô với trọn vẹn sức mạnh của nó, thật quá tệ, cô thở khó nhọc, đứng sững lại, chỉ có cú đẩy vào lưng của Finn mới làm cho cô lao đảo bước tới. Triều Đình cũng có mùi hôi của nó nhưng không có thứ gì giống vậy; mùi hôi thối của phân và nước tiểu súc vật, mùi sữa chua, phần xương thừa ruồi nhặng vo vo bu đây, gãy răng rắc trong đám rơm dưới chân cô. Và trên hết thảy, mùi ngòn ngọt ấm thấp, như thể cả túp lều tồi tàn này đang lún sâu vào lòng đất, nghiêng nghiêng, èo uột, mấy cột gỗ của nó mục ruỗng, bọ gián đục xoi.

Khi mắt đã bắt đầu quen với bóng tối, cô nhìn thấy rải rác đồ đạc - một cái bàn, những cái ghế đầu bằng gỗ, một cái giường cũ dựng vào tường. Có

hai cửa sổ, nhỏ, cài thanh gỗ, một nhánh thường xuân bò qua một ô cửa sổ.

Ông lão kéo một chiếc ghế đẩu tới cho cô. “Ngồi đi, cô gái, hong khô người đi. Cậu cũng vậy, anh bạn. Người ta gọi tôi là Tom. Lão Tom.”

Cô không muốn ngồi. Chắc chắn có rệp trong rơm. Tình trạng nghèo nàn của nơi này làm cô phát buồn nôn. Nhưng rồi cô lại ngồi xuống, hơ bàn tay trên ngọn lửa nhỏ tí.

“Bỏ thêm củi đóm vào.” Tom lê chân đến bên cái bàn.

“Ông sống ở đây một mình à?” Finn vừa hỏi, vừa ném củi khô vào lửa.

“Vợ tôi chết năm năm nay rồi. Vài đứa con nhỏ của Rafe ngủ ở đây. Cậu ta có sáu đứa con, và một bà mẹ đau ốm phải chăm sóc...”

Claudia để ý thấy có gì đó nơi ngưỡng cửa lò mờ tối; một lúc sau, cô mới nhận ra đó là một con heo, đang hít hít vào mớ rơm của căn phòng sát vách. Có lẽ đó là chuồng gia súc. Cô rùng mình, “Ông nên gắn kính vào cửa sổ. Gió lùa kính khùng lắm.”

Ông lão bật cười, rót bia loãng ra. “Nhưng điều đó đâu có trong Nghi thức, đúng không nào? Chúng tôi phải tuân thủ Nghi thức, ngay cả khi nó giết chết chúng tôi.”

“Có nhiều lối đi vòng đấy,” Finn nói khẽ.

“Không dành cho chúng tôi.” Ông đẩy cái tách bằng gốm về phía họ. “Có lẽ dành cho Nữ Hoàng, bởi vì họ, những người làm ra luật mới có thể phá bỏ nó, chứ đâu có dành cho người nghèo. Kỷ Nguyên không phải dành cho chúng tôi, cả trong quá khứ cũng không đỡ khắc nghiệt hơn. Đó là sự thật. Chúng tôi đâu có đũa phép, anh bạn, không có chút điện đóm quý báu hoặc kính nhạ. Sự bẩn thỉu nghèo nàn sinh động mà Nữ Hoàng thích cười ngửa ngang qua là nơi chúng tôi sinh sống. Các người đùa giỡn với lịch sử. Còn chúng tôi phải chịu đựng.”

Claudia hớp chút bia chua lèm. Cô nhận ra mình luôn biết điều này. Jared đã dạy cô, cô đã đến thăm người nghèo của trang viên Quan Thống Đốc, được điều hành bởi hệ thống cai trị nghiêm khắc của cha cô. Một lần, vào tháng Giêng tuyết phủ, ngồi trong xe tứ mã, nhìn thấy những người ăn mày, cô đã hỏi ông xem có thể làm gì hơn cho họ không. Ông đã mím một nụ

cười xa xăm, vuốt thẳng đôi găng tay sẫm màu. “Họ là cái giá chúng ta phải trả, Claudia, cho sự thanh bình. Cho sự yên tĩnh ở thời của chúng ta.”

Một ngọn lửa giận dữ lạnh lẽo nhỏ bé bây giờ đang nung đốt trong lòng cô, khi nhớ lại. Nhưng cô không nói gì. Chính Finn mới là người lên tiếng hỏi, “Có phần uất không?”

“Có chứ.” Ông lão uống, gõ nhẹ ống điếu trên bàn. “Bây giờ, tôi có chút thức ăn, nhưng...”

“Chúng tôi không đói.” Finn không phải là không biết thoái thác, nhưng giọng Claudia ngắt lời cậu.

“Tôi có thể hỏi, thưa ông. Đó là cái gì vậy?”

Cô đang nhìn chăm chăm vào một bức hình nhỏ trong góc tối của căn phòng. Một vệt nắng xiên xiên chiếu vào đó; cho thấy một bức chạm khắc thô nguyên một người đàn ông, khuôn mặt bị che bóng, tóc dài màu sẫm.

Tom ngồi yên. Dường như ông hoang mang; trong chốc lát Finn chắc chắn là ông sẽ hét lên kêu người hàng xóm khỏe mạnh đến. Nhưng rồi ông tiếp tục gõ bụi ra khỏi ống điếu. “Đó là Người Chín Ngón, cô gái.”

Claudia đặt tách xuống. “Ông ta có một cái tên khác nữa.”

“Một cái tên chỉ được nói thầm.”

Cô bắt gặp ánh mắt ông. “Sapphique.”

Ông lão nhìn cô, rồi nhìn qua Finn. “Vậy là trong Triều Đình cũng biết tên ông ấy. Cô làm tôi ngạc nhiên đấy, cô người hầu của quý bà ạ.”

“Chỉ trong những người hầu thôi.” Finn nói nhanh. “Và chúng tôi biết rất ít về ông ấy. Ngoại trừ việc ông ấy đã Trốn thoát khỏi Incarceron.” Tay cậu run run trên chiếc tách. Cậu tự hỏi không biết ông lão sẽ nói gì nếu biết cậu, Finn, đã nói chuyện với Sapphique trong các thị kiến.”

“Trốn thoát hả?” Ông lão lắc đầu. “Tôi không biết gì về chuyện đó. Sapphique tự dưng xuất hiện trong một ánh lóe chói lọi cực kỳ sáng. Ông ấy sở hữu sức mạnh ma thuật - người ta nói ông biến đá thành bánh, nhảy múa với bọn trẻ con. Ông hứa sẽ làm mới lại vầng trăng và giải thoát các Tù nhân.”

Claudia liếc qua Finn. Cô hết sức muốn biết nhiều hơn, nhưng nếu họ hỏi quá nhiều, ông lão sẽ ngưng mắt. “Chính xác ông ấy đã xuất hiện ở đâu ạ?”

“Một số nói trong rừng. Số khác lại nói trong một cái hang, tít phía bắc, nơi một cái vòng bị đốt đen như than vẫn còn cháy trên triền núi. Nhưng làm thế nào hai người lại có thể xác định rõ một việc xảy ra như thế chứ?”

“Bây giờ ông ấy ở đâu?” Finn hỏi.

Ông lão nhìn chăm chặp. “Cậu không biết sao? Người ta cố gắng bắt ông ấy phải im lặng, tất nhiên rồi. Nhưng ông ấy tự biến mình thành một con thiên nga. Ông hát bài hát cuối cùng rồi bay thẳng tới các vì sao. Một ngày nào đó, ông ấy sẽ trở lại, kết thúc Kỷ Nguyên này mãi mãi.”

Căn phòng hôi thối kia chìm vào thinh lặng. Chỉ có ngọn lửa nổ lộp bộp. Claudia không nhìn Finn. Khi nói trở lại, câu hỏi của cậu khiến cô bàng hoàng.

“VẬY ông có biết gì về Sói Thép không, ông lão?”

Mặt Tom xanh dờn. “Tôi chẳng biết chút gì về họ hết.”

“Không ư?”

“Tôi không đề cập đến họ.”

“Bởi vì họ lên kế hoạch làm một cuộc cách mạng, như người hàng xóm ba hoa của ông phải không? Bởi vì họ muốn giết chết Nữ Hoàng, Hoàng Tử, và phá hủy Nghi thức chứ gì?” Finn gật đầu. “VẬY thì khôn hồn cứ giữ im lặng đi. Tôi giả sử họ bảo ông khi nào việc đó xảy ra, Ngục Tù sẽ được mở toang, và sẽ không còn người đói khổ nữa. Ông có tin họ không?”

Ông lão lưng gù ngang nhiên nhìn trả lại cậu ngang qua cái bàn. “Cậu thì sao?” ông ta thì thào.

Một bầu không khí căng thẳng. Bị vỡ ra bởi tiếng giậm chân, lọc cọc của móng guốc, có tiếng một đứa trẻ hét toáng.

Tom từ từ đứng dậy. “Mấy đứa con trai của Rafe đã tìm thấy ngựa của các người rồi đó.” Ông nhìn Claudia, rồi nhìn lại Finn, và nói, “Tôi nghĩ có lẽ quá nhiều điều đã được nói ra ở đây. Cậu không phải là anh chăn ngựa, anh bạn. Cậu là Hoàng Tử phải không?”

Finn mỉm cười thâm nảo. “Tôi là một Tù nhân, ông lão ạ. Y như ông vậy thôi.”

Họ trèo lên ngựa, cười về nhanh hết sức. Claudia đã cho bọn trẻ hết số đồng xu mà cô có. Không ai nói tiếng nào. Finn cảnh giác chuẩn bị một cuộc phục kích khác, Claudia vẫn nghiên ngẫm về sự bất công của Kỷ Nguyên, chính cô chấp nhận người giàu một cách thiếu suy xét. Tại sao cô giàu có? Cô đã được sinh ra trong Incarceron mà. Nếu cô không phục vụ cho tham vọng của Quan Thống Đốc, cô vẫn còn ở trong đó.

“Claudia, nhìn kia,” Finn nói.

Cậu đang nhìn qua đám cây, liếc nhìn lên vì vẻ hốt hoảng trong giọng nói của cậu, cô nhìn thấy một chùm khói cao dâng lên phía trước.

“Trông như một đám cháy.”

Lo lắng, cô thúc ngựa tiến lên. Khi họ nhô ra khỏi rừng, lọc cọc bên dưới thành lũy ngoài, đã nghe rõ mùi hăng hăng cay xè. Khói tỏa đầy các khoảnh sân trong của Cung Điện và khi họ phi ngựa vào, gió thổi nghe răng rắc. Một nhóm điên cuồng gồm các người coi chuồng ngựa, người giữ ngựa, cùng người hầu đang chạy lăng xăng, lôi kéo bầy ngựa ra ngoài, lũ điều hầu kêu quác quác, máy bơm kéo mạnh từng xô nước đầy.

“Cháy ở đâu?” Claudia phóng xuống.

Nhưng cô đã nhìn thấy cháy ở đâu rồi. Toàn bộ tầng trệt của Cánh Đông cháy rừng rực, đồ gỗ, rèm màn được quăng ra ngoài cửa sổ, chuông lớn ngân vang, bầy bồ câu bị kinh động vỗ cánh bay lên trong bầu khí nóng hực.

Ai đó tiến đến cạnh cô, giọng Caspar cất lên, “Tội nghiệp thế chứ, Claudia. Sau hết thầy những gì Jared yêu quý đã lao động cật lực.”

Các hàm rượu. *Cống chính*. Cô hỗn hển, phóng theo Finn. Cậu đã đứng tại một trong các ô cửa rồi, khói đen cuộn cuộn kéo ra ùa vào mặt cậu, những ngọn lửa bập bùng sâu tận trong tòa nhà. Cô túm lấy cậu, cậu lắc tay hất ra. Rồi cô lại túm vào cậu lần nữa, kéo cậu trở ra, cậu quay lại, mặt trắng nhợt vì sốc. “Keiro! Đó là cách duy nhất đến với cậu ta!”

“Kết thúc rồi,” cô nói. “Anh không nhìn thấy sao? Trận phục kích có mục đích giữ chúng ta đi xa. Họ đã làm chuyện này.”

Dõi theo ánh mắt cô, cậu ngoái nhìn ra sau.

Nữ Hoàng Sia đứng trên bao-lơn, chiếc khăn tay trắng viền đấng-ten bịt lên mặt. Đấng sau bà ta, điềm tĩnh và vô tư lự, đôi mắt dán trên đồng đá đổ sụp xuống âm âm và đám lửa, là Kẻ Giả Vờ.

“Họ đã niêm kín Cổng chính,” Claudia chán chường nói. “Không chỉ Keiro. Người ta đã nhốt cả cha tôi Bên Trong.”

Một kỳ đông (*Fimbulwinter*: Theo thần thoại Na Uy, đây là một kỳ đông khắc nghiệt xuất hiện trước ngày tận thế, kết thúc mọi sự sống trên Trái Đất, gồm ba mùa đông liên tiếp, không có mùa hè xen giữa. Suốt thời gian này, tuyết đổ xuống từ khắp mọi hướng, chiến tranh xảy ra vô số, anh em tàn sát lẫn nhau) tàn khốc sẽ xóa sạch mọi sự sống trên thế giới này.

Bóng tối và lạnh giá sẽ trải dài từ Cánh Quân này sang Cánh Quân khác. Sẽ xuất hiện một người được gọi là Kẻ Vô Minh, từ chốn xa xăm, từ Bên Ngoài.

Hắn sẽ âm mưu, toan tính với *Incarceron*.

Bọn chúng sẽ tạo ra Người Có Cánh...

• TIÊN ĐOÁN CỦA SAPPHIQUE VỀ NGÀY TẬN THẾ

---* ❖ *---

Attia, đang ôm chặt Keiro trên mình ngựa, chăm chăm nhìn qua vai cậu ta.

Cuối cùng họ đã đến được một nơi dường như đã là cuối khu rừng gai, bởi vì con đường hướng ra ngoài và dốc xuống. Con ngựa đứng mệt lả, khịt mũi phà ra hơi thở đông lại như sương giá.

Kẻ khung con đường là một vòm cung đen thui. Đầy que nhọn, một con chim cổ dài đậu trên nóc vòm.

Keiro cau mày. “Tôi ghét con này lắm. Incarceron đang xỏ mũi tụi mình.”

Cô bé nói, “VẬY thì có lẽ nó dẫn tụi mình tới chỗ thức ăn đấy. Chúng ta gần như đã ăn mọi thứ rồi còn gì.”

Keiro đá gót thúc ngựa đi tiếp.

Khi đến gần, vòm cung đen kia dường như lớn ra, bóng tối đồ sộ của nó căng duỗi vươn về phía họ cho tới khi biến mất trong vùng tối. Ở đây con đường lấp lánh vì những hạt sương giá; móng guốc ngựa khua lóc cóc như tiếng kim loại trong vất trên mặt lát bằng sắt. Attia ngược lên nhìn chăm chặp. Con chim trên đỉnh vòm thật khổng lồ, đôi cánh đen sải rộng, ngay khi cưỡi ngựa ngang qua, cô bé mới nhận ra đó là một bức tượng, không phải một con chim mà là một người đàn ông với đôi cánh to lớn, như thể sắp vỗ cánh tung bay.

“Sapphique,” cô thì thầm.

“Cái gì?”

“Bức tượng... đó là Sapphique.”

Keiro khịt mũi. “Ngạc nhiên chưa.” Giọng cậu ta vang vang như nói hai lần. Họ đã ở ngay bên dưới mái vòm; có mùi nước tiểu và ẩm ướt, chất nhờn nhờn màu xanh lá chảy xuống hai bên vách, nhưng Keiro không có tâm trạng nấn ná lần nữa gì. Từ khi nói chuyện với Finn, cậu ta nín lặng và buồn thiu, câu trả lời nào cũng gay gắt, hằn học. Bằng không thì nhìn chung cậu ta cũng chẳng buồn để ý đến cô bé.

Mặt khác, cô bé cũng không muốn nói nhiều. Nghe được tiếng Finn là một niềm vui bất ngờ, nhưng gần như đồng thời lại thấy chua chát, bởi vì cậu ấy nói nghe chẳng có gì khác trước, vẫn ứ đầy những khắc khoải, lảng lo.

Tớ không hề ruồng bỏ cậu. Lúc nào tớ cũng nghĩ đến cậu.

Có thật thế không? Có phải cuộc sống mới của cậu ấy thật sự không phải là Thiên đường mà cậu ấy hằng mong đợi?

Trong khoảng tối tăm của mái vòm, cô bé giận dữ nói, “Lẽ ra anh phải để cho tôi kể cho họ nghe về chiếc Găng tay chứ. Thầy Thông Thái biết nhiều thứ lắm. Biết đâu ông ấy giúp được...”

“Chiếc Găng là của tôi. Đừng quên điều đó.”

“Của chúng ta chứ.”

“Đừng đẩy tôi đi quá xa, Attia.” Cậu ta im lặng một lát, rồi lầm bầm, “Hãy tìm Quan Thống Đốc, Jared đã nói thế. Ừ, đó đúng là việc tụi mình phải làm. Nếu Finn không lo được, chúng ta phải tự lo cho mình.”

“Chứ không phải anh sợ không dám nói với họ,” cô bé nói chua chát.

Hai vai cậu ta căng ra. “Không, không phải vậy. Chiếc Găng tay không phải việc của Finn.”

“Tôi tưởng anh em kết nghĩa thì chia sẻ với nhau mọi thứ.”

“Finn đã tự do. Cậu ấy không chia sẻ chuyện đó.”

Bất chợt, họ cười ngửa ra khỏi vòm cung, con ngựa dừng hẳn lại, như thể ngạc nhiên.

Trong Cánh Quân này, ánh sáng màu đỏ đùng đục. Bên dưới họ là một gian sảnh rộng lớn hơn bất kỳ gian sảnh nào Attia từng trông thấy, phần mái xa xa bắt qua chéo lại những đường vượt và đường ray. Chúng ở cao tít trên mái, từ dưới chân, một chiếc cầu cạn đồ sộ uốn cong mang con đường qua phía bên kia, vì thế Attia có thể nhìn thấy những nhịp cuốn của cây cầu, từng thân cột thon nhọn biến mất vào nơi tối tăm. Lửa cháy như những con mắt tí hon trên khoảng trần của gian sảnh.

“Tê chân quá.”

“Vậy thì xuống.”

Attia tuột xuống ngựa, con đường cảm thấy như bênh bồng dưới chân. Cô bé băng ngang tới dãy hàng rào chắn song gỉ sét, nhìn qua.

Có người dưới kia, cả ngàn người. Cuộc di dân vĩ đại, đẩy xe ba bánh và xe bò, mang theo trẻ em. Cô bé nhìn thấy những bày cừu, một ít dê, vài gia

súc quý, áo giáp của người chẵn gia súc chiếu sáng dưới ánh sáng đỏ như đồng thau.

“Nhìn cái này xem. Hết thấy họ đang đi đâu vậy ta?”

“Ngược hướng với tụi mình.” Keiro không xuống ngựa. Cậu ta ngồi cao ngất ngưỡng, nhìn xuống. “Người ta luôn di chuyển trong Ngục Tù. Lúc nào họ cũng nghĩ có nơi nào đó tốt hơn. Cánh Quân kế tiếp, mức kế tiếp. Họ là những kẻ ngu ngốc.”

Cậu ta nói đúng. Không như Vương quốc, Incarceron luôn trong trạng thái biến đổi; các Cánh Quân bị hút trở lại, cửa ra vào, cổng lớn đều tự niêm phong, những thanh thép bật nảy lên trong các đường hầm. Nhưng cô bé thắc mắc không biết biến cố địa chất nào đã dẫn đến những cuộc du hành với số lượng lớn như thế, động lực nào đã thúc họ lên đường. Đây có phải là kết quả của ánh sáng sắp tàn lụi không? Cái lạnh tăng dần không?

“Đi thôi,” Keiro nói. “Tụi mình còn phải vượt qua cái thứ này nữa, vậy hãy tiến nhanh lên.”

Cô bé không thích ý tưởng này. Cây cầu cạn chỉ vừa đủ rộng cho một chiếc xe bò. Không có lan can, chỉ là một mặt phẳng đầy ổ gà, với gi sét và vực thẳm mỗi bên. Nó nằm quá cao nên từng búi mây lơ lửng bất động giăng ngang.

“Tụi mình nên dắt ngựa. Lỡ nó có hốt hoảng...”

Keiro nhún vai, leo xuống. “Hay đấy. Tôi sẽ dắt, cô đi đằng sau. Luôn cảnh giác đấy.”

“Tít trên này làm gì có ai tấn công kia chứ!”

“Nhận xét đó cho thấy lý do tại sao cô phải làm cầu nô, còn tôi thì... suýt... làm Chủ Cánh Quân. Đây là một con đường mà, đúng không nào?”

“Ừ...”

“Vậy thì phải có ai làm chủ nó chứ. Luôn có người làm thế. Nếu chúng ta may mắn, sẽ có một khoản thuế cầu đường phải nộp ở đầu bên kia.”

“Còn nếu như rùi ro?”

Cậu ta bật cười, như thể nguy hiểm làm cậu ta khoái trá. “Tụi mình sẽ làm một cú rơi rất nhanh thôi. Tuy rằng có thể không đâu, bởi vì bây giờ Ngục

Tù đang ở về phe tụi mình mà. Nó có lý do để giữ tụi mình an toàn chứ.”

Attia quan sát cậu ta dắt ngựa lên cây cầu cạn kia, rồi mới nói khẽ, “Incarceron muốn chiếc Găng tay. Tôi không cho rằng nó sẽ chăm sóc cho những ai đang giữ chiếc găng ấy đâu.”

Cậu ta có nghe thấy không, cô bé cũng không rõ. Nhưng không thấy cậu ta ngoái lại.

Băng qua cấu trúc gỉ sét này thật nhiều rủi ro ngặt nghèo. Con ngựa bồn chồn hoảng sợ; nó hí vang và một lần trệch bước qua một bên, Keiro phải liên tục vuốt ve dỗ dành nó bằng giọng lầm bầm tức tối, những tràng chửi rủa kết hợp với những câu vỗ về quyện vào nhau. Attia cố không nhìn bên nào hết. Một cơn gió mạnh tinh quái thúc vào người cô bé; cô bé gồng mình, ý thức rằng với một cơn gió mạnh, Incarceron có thể xô cô bé ngã qua thành cầu dễ như chơi. Không có gì giữ lại. Cô bé bước đi trong sợ hãi, chân này đặt trước chân kia.

Bề mặt mòn ruỗng ra. Mảnh vụn nằm trên đó, những mảnh kim loại tróc ra, rác rưởi tràn lan, quần áo rách theo gió bay phần phật như những lá cờ rách bươm. Chân cô bé nghiêng răng rắc trên móng xương chim mỏng mảnh.

Cô bé tập trung vào việc bước đi, gần như không hề ngẩng đầu lên. Dần dà, cô bé bắt đầu nhận thức được không gian trống, cảm giác choáng váng vì khoảng không. Những tua xoắn đen ngòm bắt đầu bò ngổn ngang trên con đường hẹp.

“Cái gì đó?”

“Dây thường xuân.” Tiếng lầm bầm của Keiro nghẽn lại vì căng thẳng. “Từ dưới mọc lên.”

Làm sao có thể mọc xa tới vậy được? Cô bé liếc nhanh qua bên phải, cơn chóng mặt quét lên người như mờ hôi. Những người nhỏ xíu đang di chuyển bên dưới, âm thanh của bánh xe và tiếng ồn ào thoảng trong gió. Chiếc áo khoác của cô bé vỗ phần phật đập vào người.

Dây thường xuân dày đặc. Biến thành một đám lá rối nùi lộn xộn. Ở những chỗ không thể vượt qua được; Keiro phải dỗ ngon dỗ ngọt con ngựa đang hết sức sợ hãi đi dọc đúng vào rìa cây cầu cạn, móng guốc của nó gõ

lanh canh trên mặt kim loại. Giọng cậu ta giờ chỉ còn là tiếng lẩm bầm trầm trầm. “Đi nào, cái thứ ngựa nhỏ khăng khiu kia. Đi nào, cái đồ ăn mày vô dụng.”

Rồi cậu ta im bật.

Giọng cậu ta bị gió thổi dạt. “Ở đây có một cái hố lớn lắm. Cần thận.”

Khi đến gần, thoát tiên cô bé trông thấy ven miệng hố đen như than, bề vụn ra vì gỉ sét. Gió hú hét xung quanh. Bên dưới, những thanh rầm bằng sắt mòn ruỗng, đây

những tổ chim cũ bên trong rầm. Một sợi dây xích nặng nề lòng thòng trong không trung.

Chẳng bao lâu lại đến mấy cái hố khác. Con đường hóa thành một cơn ác mộng càng lúc càng ghê gớm, cốt ca cốt kết một cách đáng ngại bất cứ nơi nào con ngựa bước qua. Sau vài phút, cô bé nhận thấy Keiro đã đứng lại mất rồi.

“Bị kẹt hả?”

“Gần như thế.” Giọng cậu ta căng thẳng, hụt hơi kỳ quặc. Hơi thở đông lại như sương giá khi cậu ta ngoái ra sau nhìn cô bé. “Chúng ta nên quay trở lại. Không bao giờ băng qua đường này được đâu.”

“Tụi mình đã đi quá xa rồi mà!”

“Con ngựa cái lên vì sợ.”

Cậu ta sợ chẳng? Giọng cậu ta trầm trầm, mặt đanh lại. Trong thoáng chốc, cô bé cảm thấy mệt lả, nhưng rồi vẻ tức giận của cậu ta làm cô bé vững tâm trở lại. “Quay lại đi, Attia!”

Cô bé quay người.

Và thấy không thể được nữa rồi.

Những hình người đeo mặt nạ đang di chuyển thành một nhóm qua các bên của cây cầu cạn, băng qua mấy cái hố, lên tới mấy sợi dây xích, tận đọt của đám thường xuân. Con ngựa hí vang vì sợ hãi, nhảy lồm lồm. Keiro thả tay khỏi bộ dây cương, nhảy lùi lại.

Cô bé biết thế là xong. Con ngựa phóng lên đầy vẻ kinh hãi; nó sẽ ngã xuống mất, xa xa dưới kia những người đói rữ sẽ giết mổ nó ngay.

Rồi một người che mặt túm lấy nó, quăng một tấm áo choàng lên mắt nó, dắt con ngựa đi vào vùng tối một cách thành thạo.

Họ có khoảng mười người. Nhỏ bé, mảnh khảnh, đội nón bảo hộ bằng da thuộc, tất cả đều đen thui, ngoại trừ một tia sáng ngoằn ngoèo giăng ngang con mắt phải. Họ giữ Keiro trong vòng súng kíp chìa thẳng. Nhưng không ai trong số họ đến gần Attia cả.

Cô bé đứng yên, tư thế bình tĩnh, dao sẵn trong tay.

Keiro thẳng người, đôi mắt xanh hung tợn. Bàn tay cậu thả trên kiếm.

“Đừng chạm vào.” Tên đột kích cao nhất cầm lấy vũ khí, rồi quay sang Attia. “Hắn là nô lệ của cô à?”

Giọng nói của một cô gái. Đôi mắt bên trong chiếc mặt nạ không tương xứng, một bên mắt sống động, màu xám, bên kia lại có con người màu vàng kim, như viên đá không có ánh tinh anh.

Ngay tức khắc, Attia nói, “Ừ. Đừng giết hắn. Hắn là của tôi đấy.”

Keiro khịt mũi nhưng không động đậy. Cô bé hy vọng cậu ta nắm bắt được tình hình và ở yên.

Các cô gái đeo mặt nạ - vì Attia chắc chắn hết thấy họ đều là con gái - liếc nhìn nhau. Sau đó, người thủ lĩnh ra dấu. Các khẩu súng kíp chúi đầu xuống.

Keiro nhìn Attia. Cô bé biết cái nhìn đó có nghĩa gì. Chiếc Găng tay nằm nơi túi áo trong của áo khoác, và họ có thể tìm thấy nếu họ lục soát cậu ta.

Cậu ta khoanh tay, cười toe. “Bị bao vây bởi các cô gái sao. Mọi thứ không tệ lắm nhỉ.”

Attia trờ trờ. “Câm miệng. Tên nô lệ kia.”

Cô gái mắt vàng đi quanh cậu ta. “Hắn không có bộ dạng của một tên nô lệ. Hắn quá kهنh kiệu, một tên đàn ông, hắn nghĩ mình mạnh hơn chúng ta đấy.” Cô ta hất đầu gọn lỏn. “Khử hắn đi.”

“Đừng!” Attia bước tới. “Đừng. Hắn thuộc về tôi mà. Tin tôi đi, tôi sẽ chiến đấu với bất cứ ai cố giết hắn đấy.”

Cô gái mang mặt nạ nhìn Keiro chăm chăm. Con mắt màu vàng kim lấp lánh, Attia nhận ra rằng con mắt ấy không mù đâu, bằng cách nào đó, cô ta có thể nhìn thấy được. Một cô gái dở người.

“Vậy thì lục soát hẳn xem có vũ khí gì không.”

Hai cô gái trong bọn lục soát cậu ta; cậu ta giả vờ khoái chí, nhưng khi họ rút chiếc Găng tay từ trong túi ra, Attia biết việc đó đã lấy đi hết mọi cố gắng kiềm chế bản thân để không cất tiếng chửi rủa.

“Cái gì đây?” Tay thủ lĩnh giơ chiếc Găng tay lên. Nó nằm trong tay cô ta, lớp da rỗng óng ánh ngũ sắc trong vùng tối ảm đạm, những chiếc móng vuốt trơn tuột, nặng nề.

“Cái đó của tôi,” Keiro và Attia đồng thanh nói.

“À.”

“Tôi mang giùm cô ấy,” Keiro nói. Cậu ta mỉm một nụ cười quynh rũ nhất. “Tôi là Nô lệ giữ Găng mà.”

Cô gái nhìn chăm chăm vào mấy cái móng rỗng bằng đôi mắt không tương xứng nhau. Sau đó cô ta ngược nhìn lên. “Cả hai người sẽ đi với chúng tôi. Suốt nhiều năm thu thuế trên Lối Trời này, tôi chưa từng thấy vật gì mạnh mẽ thế này. Nó đập dờn trong sắc tím và vàng. Nó cất lên giai điệu du dương trong sắc màu hổ phách.”

Attia cẩn thận bước tới trước. “Cô có thể nhìn thấy thế sao?”

“Tôi nghe bằng mắt.” Cô ta quay đi. Attia liếc ánh mắt dữ dội vào Keiro. Cậu ta phải im miệng mới được, và chịu chơi một chút.

Hai cô gái đeo mặt nạ đẩy cậu ta. “Đi,” một người nói.

Tay thủ lĩnh thụt lùi xuống đi bên cạnh Attia. “Tên cô?”

“Attia. Còn cô?”

“Rho Cygni. Chúng tôi vứt bỏ tên mới sinh của mình rồi.”

Đến một cái hố dưới mặt sàn, các cô gái kia trượt qua một cách thành thạo.

“Xuống đó hả?” Attia cố không để nỗi sợ len vào giọng nói mình, nhưng cô cảm nhận được nụ cười của Rho đằng sau chiếc mặt nạ.

“Nó đâu có dẫn xuống đất. Đi đi. Cô sẽ thấy.”

Attia ngồi, hai cẳng chân thòng qua miệng hố. Có ai đó bắt lấy bàn chân, giữ người cô bé thật vững; cô bé trườn qua, chụp lấy sợi xích gỉ sét. Có một

lối đi bộ ọp ẹp được dựng sát dưới cầu cạn, một nửa dàn thường xuyên che kín. Đường đi tối như một đường hầm, kê cốt kết dưới chân, nhưng ở cuối đường, nó chia thành một mê cung gồm các lối nhỏ hơn, và các nấc thang bằng dây thừng, những căn phòng và lồng cũi treo lủng lẳng.

Rho đi đằng sau cô bé, lặng lẽ như một chiếc bóng. Tới cuối đường, cô ta dẫn Attia rẽ phải vào một gian phòng di chuyển chậm chậm như thể bên dưới là bầu trời chứ chẳng có gì khác. Attia nuốt xuống. Những bức vách bằng phen liếp đan bện vào nhau, mặt sàn ẩn sâu dưới một lớp lông vũ. Nhưng chính khoảnh khắc mới làm cô bé nhìn chăm chú. Được sơn một màu xanh dương thắm, hết sức kinh ngạc, chiếu sáng mờ mờ trong đó là những hoa văn đá màu vàng kim, như một con mắt của Rho.

“Ngôi sao!”

“Như Sapphique đã viết về chúng.” Cô gái đứng bên cạnh cô bé, ngược nhìn lên. “Ngoài kia chúng hát vang khi nằm vắt ngang trời. Bò Đực, Thợ Săn, và Công Chúa Xiềng Xích. Cả Thiên Nga nữa, chúng ta có đủ hết mọi Chòm sao.” Cô ta cởi chiếc mũ da của mình ra, mái tóc sẫm màu, cắt ngắn, khuôn mặt xanh xao. “Chào mừng đến với Tổ Thiên Nga, Attia.”

Trời ấm ngọt ngào, được thắp sáng bằng những ngọn đèn bé tí. Cô bé nhìn thấy những hình người tối tối kia tháo cởi áo giáp, mặt nạ, trở thành các cô gái, các phụ nữ đủ mọi lứa tuổi, một số đầy đà, một số trẻ trung và yếu điệu. Mùi thức ăn tỏa ra khỏi nồi. Những chiếc trường kỷ lún sâu nhét đầy lông tơ nằm rải rác khắp phòng.

Rho đẩy cô bé tới một chiếc. “Ngồi xuống đi. Trông cô kiệt sức quá.”

Lo lắng, cô bé nói, “Tên người hầu của tôi... đâu?”

“Bị nhốt trong lồng rồi. Hắn sẽ không phải đói đâu. Nhưng chỗ này không dành cho đàn ông.”

Attia ngồi. Đột nhiên cô bé thấy mình mệt chịu không nổi, nhưng cô bé phải luôn cảnh giác. Nghĩ đến sự điên tiết chắc chắn có của Keiro khiến cô bé thấy vui vui.

“Mời ăn. Chúng tôi có nhiều lắm.”

Một tô súp nóng đặt xuống trước mặt. Cô bé vội vàng húp lấy húp để, trong khi Rho ngồi yên, cùi chỏ chống đầu gối, chăm chú nhìn.

“Cô đói ngẫu luôn kìa,” sau một lát, cô ta nói.

“Chúng tôi đã đi suốt nhiều ngày rồi.”

“Ừ, bây giờ thì chuyến đi của cô hết rồi. Ở đây cô được an toàn.”

Attia thường thức súp loãng, tự hỏi không biết cô ta có ý gì. Những người này có vẻ thân thiện, nhưng cô bé phải tỉnh táo. Họ đang giữ Keiro, và họ cũng đang giữ chiếc Găng tay.

“Chúng tôi đang chờ cô đấy,” Rho nói khẽ.

Cô bé gần như nghẹt thở. “Tôi ư?”

“Một ai đó như cô. Một cái gì đó như thế này.” Rho rút chiếc Găng tay trong túi ra, cung kính đặt trong lòng mình. “Những điều kỳ lạ đang xảy ra, Attia. Những điều tuyệt vời. Cô đã nhìn thấy người ta di cư rồi đó. Trong nhiều tuần nay, chúng tôi đã quan sát họ xuống đó, luôn tìm kiếm, kiểm thực phẩm, kiểm hơi ấm, luôn bỏ chạy tránh xa cơn chấn động nơi lòng Ngục Tù.”

“Đó là cơn chấn động gì vậy, Rho?”

“Tôi đã nghe thấy.” Ánh nhìn kỳ lạ của cô gái quay sang Attia. “Hết thảy chúng tôi đều nghe. Khuya khoắt trong đêm, sâu trong những giấc mơ. Lơ lửng giữa trần và sàn, chúng tôi cảm nhận được những rung động của nó, trong từng sợi xích, từng bức vách, tận trong người chúng tôi. Nhịp đập của trái tim Incarceron. Càng lúc càng mạnh, ngày mỗi ngày. Chúng tôi là những người cung cấp của nó, và chúng tôi biết.”

Attia đặt muống xuống, rút một ít bánh mì đen. “Ngục Tù đang đóng lại. Thế đấy sao?”

“Tập trung. Làm cho rõ nét. Toàn bộ Cánh Quân tối om, lặng phắc. Kỳ đông tàn khốc đã bắt đầu, điều đó đã được tiên đoán. Ấy thế mà Kẻ Vô Minh còn đưa ra các đòi hỏi của ông ta nữa.”

“Kẻ Vô Minh?”

“Chúng tôi gọi thế thôi. Người ta nói Ngục Tù triệu tập ông ta từ Bên Ngoài đến... Từ gian phòng của mình trong trái tim Ngục Tù, ông ta đang

tạo ra thứ gì đó thật kinh khủng. Người ta nói ông ta đang làm ra con người, từ những mớ giẻ rách, giấc mơ, bông hoa, và kim loại. Một người đàn ông sẽ dẫn dắt tất cả chúng ta lên tới các vì sao. Điều này sẽ diễn ra sớm thôi, Attia.”

Chăm chăm nhìn vào khuôn mặt sáng bừng của cô gái, Attia chỉ cảm thấy mình yếu hẳn đi. Cô bé đẩy đĩa thức ăn qua một bên, buồn bã nói, “Còn cô thì sao? Nói tôi nghe về cô đi.”

Rho mỉm cười. “Tôi nghĩ chuyện này có thể để đến mai. Cô cần phải ngủ.” Cô ta kéo một tấm phủ dày đắp qua người Attia. Mềm, ấm, và hấp dẫn không cưỡng lại được. Attia rúc người vào đó.

“Cô sẽ không làm hư chiếc Găng này chứ,” cô bé nói giọng buồn ngủ.

“Không đâu. Ngủ ngon. Bây giờ cô đã ở với chúng tôi rồi, Attia Cygni.”

Cô bé nhắm mắt. Từ đâu đó rất xa xăm, cô bé nghe Rho nói, “Tên nô lệ kia đã được cho ăn chưa?”

“Rồi. Nhưng hẳn đã dành gần như hết thì giờ cố gắng dụ dỗ tôi,” giọng cô gái ấy cười phá ra.

Attia lặn qua, cười toe.

Nhiều giờ sau, sâu trong giấc ngủ, giữa những tiếng thở đều, trong răng, trong mi mắt, và trong hệ thần kinh, cô bé cảm nhận được nhịp tim đập. Nhịp tim của cô bé. Của Keiro. Của Finn. Của Ngục Tù.

Thế giới này là một bàn cờ, thưa Quý Bà, trên đó chúng ta đi những nước cờ đầy thủ đoạn và hết sức đại dột của mình. Bà là quân Hậu, tất nhiên rồi. Nước đi của bà mạnh nhất. Còn với bản thân, tôi tự nhận mình là quân Mã, đi những bước quanh co. Chúng ta tự di chuyển mình, bà có nghĩ thế không, hay là một bàn tay đeo găng vĩ đại nào đó đặt chúng ta trên từng ô vuông của mình?

• THƯ RIÊNG; QUAN THỐNG ĐỐC CỦA INCARCERON GỎI NỮ HOÀNG

---* ❖ *---

Trách nhiệm của các người phải không?” Claudia bước ra khỏi vùng bóng tối của hàng giậu, thích thú trước cái cách Medlicote xoay vòng vòng, hốt hoảng.

Ông ta cúi chào, cặp kính hình bán nguyệt của ông ta lóe sáng trong ánh mặt trời ban sáng. “Vì cơn bão, thưa quý cô? Hay vì đám cháy?”

“Đừng có mà xác xược.” Cô cố ý ra vẻ hống hách. “Chúng tôi đã bị tấn công trong rừng - Hoàng Tử Giles và chính tôi đây. Đó có phải là hành động của các người không?”

“Thôi mà.” Mấy ngón tay lấm lem mực của ông ta đưa lên. “Thôi đi mà, Quý cô Claudia. Xin kín đáo cho.”

Nổi giận, cô nín thình.

Ông ta chăm chăm nhìn qua những bãi cỏ rộng. Chỉ có mấy con công bước đi khệnh khạng, kêu quác quác. Một nhóm các quan cận thần trong vườn cam; những tiếng cười rúc rích nhỏ nhỏ trôi dạt ra từ các khu vườn thơm nức.

“Chúng tôi đâu có cuộc tấn công nào,” ông ta nói khẽ. “Tin tôi đi, quý cô, nếu chúng tôi ra tay, thì Hoàng Tử Giles - nếu cậu ta đúng là Giles - chắc đã chết mất rồi. Sói Thép xứng đáng với tiếng tăm của mình mà.”

“Các ông đã thất bại trong vụ giết Nữ Hoàng hết lần này đến lần khác.” Cô cay độc. “Và các ông còn để một con dao cạnh bên Finn...”

“Để bảo đảm cậu ấy phải nhớ đến chúng tôi. Nhưng vụ trong rừng thì không. Nếu tôi có thể nói thế, cô thật thiếu khôn ngoan khi cười ngửa ra ngoài mà không ai hộ tống. Vương quốc này đầy dẫy những kẻ bất mãn. Người nghèo đang chịu đựng những bất công, nhưng họ không tha thứ cho những bất công ấy đâu. Có thể đó là một vụ cướp thử nghiệm đơn giản thôi.”

Cô nghĩ đây là âm mưu của Nữ Hoàng, mặc dầu cô không định để ông ta biết chuyện đó. Thay vì thế, cô ngắt một đầu nụ trong bụi hoa hồng và nói, “Còn đám cháy?”

Trông ông ta như vừa bị ai đánh trúng. “Đó là một thảm họa. Cô biết ai chịu trách nhiệm về vụ đó mà, thưa quý cô. Nữ Hoàng không bao giờ muốn Cổng chính mở ra lại một lần nào nữa đâu.”

“Và bây giờ bà ta nghĩ mình đã thắng.” Claudia giật mình khi con công sột soạt xòe cái đuôi lông lầy của nó ra thành một nan quạt. Hàng trăm con mắt ấy quan sát cô. “Bà ta nghĩ rằng cha tôi đã bị kết liễu rồi.”

“Không có Cổng chính, thì ông ấy quả là thế thật.”

“Ông biết rõ cha tôi mà, Thầy Medlicote?”

Medlicote cau mày. “Tôi làm thư ký cho ông ấy suốt mười năm. Nhưng ông ấy không phải là người dễ biết đâu.”

“Ông ấy giữ kín những bí mật của mình chẳng?”

“Luôn luôn.”

“Về Incarceron hả?”

“Tôi không biết chút gì về Ngục Tù.”

Cô gạt đầu, rút tay ra khỏi túi. “Ông có nhận ra cái này không?”

Ông ta nhìn, ngạc nhiên. “Đây là chiếc đồng hồ bỏ túi của Quan Thống Đốc mà. Lúc nào ông ấy cũng đeo.”

Cô chăm chú nhìn sát vào ông ta, cảnh giác trước mọi ánh mắt lóe lên biểu lộ những thừa nhận được giấu kín, cả các hiểu biết nữa. Trong cặp kính, cô nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của chiếc vỏ đồng hồ đang để mở, khối lập phương bạc xoay xoay trên sợi dây chuyền.

“Ông ấy đã để nó lại cho tôi. Vậy thì ông không biết sao, Ngục Tù ở đâu?”

“Không. Tôi chuyên viết các thư từ. Chuyên sắp xếp các vụ việc. Nhưng tôi chưa bao giờ đi tới đó với ông ấy cả.”

Cô bật chiếc vỏ đóng lại. Dường như ông ta có vẻ bối rối, không có dấu hiệu gì cho thấy ông ta biết mình đang nhìn vào cái gì.

“Làm thế nào ông ấy đi tới đó được?” cô hỏi khẽ.

“Tôi không bao giờ tìm hiểu chuyện đó. Ông ấy đi đâu mất, một ngày, một tuần. Chúng tôi... những người thuộc nhóm Sói... tin rằng Ngục Tù là một loại mê cung nào đó nằm dưới lòng đất, bên dưới Triều Đình. Rõ ràng, Công chính cung cấp một lối vào.” Ông ta nhìn cô, tò mò. “Cô biết chuyện này hơn tôi chứ. Biết đâu có thông tin trong phòng đọc sách của ông ấy, trong nhà cô ở trang viên Thống Đốc. Tôi không bao giờ được phép vào đó.”

Phòng đọc sách của ông.

Cô cố gắng không để lộ ra thậm chí chỉ một cái nhíu mắt vì bị sốc trước những lời ông ta thốt ra. “Cám ơn ông. Cám ơn ông.”

Hầu như không biết mình vừa nói gì, cô quay gót, nhưng giọng nói ông ta ngăn cô lại.

“Quý cô Claudia. Còn một việc nữa. Chúng tôi đã biết được rằng khi Hoàng Tử giả bị hành hình, cô cũng sẽ cùng chung số phận với cậu ấy.”

“Cái gì!”

Ông ta đang đứng đó, cặp kính cầm trong tay, hai vai bám đầy bụi bặm rũ xuống. Dưới ánh mặt trời, đột nhiên trông ông ta như người quáng gà, hết sức bối rối.

“Nhưng bà ta không thể...”

“Bà ta sẽ làm thế. Tôi đã cảnh báo cô rồi, thưa quý cô. Cô là một Tù nhân trốn thoát kia mà. Bà ta sẽ không vi phạm bất kỳ luật lệ nào cả.”

Claudia lạnh người. Cô khó tin nổi chuyện này. “Ông có chắc không đấy?”

“Một người trong Hội đồng Cơ Mật có cô tình nhân. Người phụ nữ này là một trong các gián điệp của chúng tôi. Ông ta bảo với cô ấy rằng Nữ Hoàng là người sắt đá.”

“Cô ấy còn nghe được những gì khác nữa? Không biết có phải Nữ Hoàng đưa Kẻ Giả Vờ này vào không?”

Ông ta nhìn cô chăm chăm. “Điều đó khiến cô quan tâm còn hơn cả cái chết của chính mình sao?”

“Nói tôi nghe xem nào!”

“Chẳng may là không phải. Nữ Hoàng tuyên bố không biết ai trong hai cậu con trai này là đứa con riêng thật của chồng mình. Bà ta không nói gì với Hội đồng cả.”

Claudia đi qua đi lại, bóc nát nụ hoa hồng. “Được rồi, tôi không có ý định bị hành hình đâu, do bà ta, hoặc nhóm Sói của ông, hoặc bất kỳ ai khác. Cám ơn ông.” Cô cúi người xuống dưới bụi hoa hồng cong lên như vòm cung khi ông ta bước một bước đằng sau cô, và nhẹ nhàng nói, “Thầy Jared

đã bị mua chuộc để ngưng không tiếp tục làm việc về Công chính nữa. Cô có biết điều đó không?”

Cô dừng sững người như chết rồi, không quay lại. Những đóa hoa hồng trắng tỏa hương thơm thật hoàn hảo. Bầy ong mập tròn lóng ngóng trên những cánh hoa. Có một cái gai trong nụ hoa cô đang cầm; nó đâm vào mấy ngón tay cô đau buốt, cô vội thả rơi.

Ông ta bước tới gần hơn. Giọng khẽ khàng. “Nữ Hoàng đã ra lệnh cho ông ấy...”

“Không có” - cô quay người, gần như khạc ra từng chữ - *không có*, chuyện bà ta ra lệnh và ông ấy phải thi hành. Không có!”

Tiếng chuông ngân vang, rồi một tiếng nữa phát ra từ Tháp Ngà. Đó là dấu hiệu Chính thức thẩm tra các Ứng viên. Medlicote dán mắt vào cô. Sau đó ông ta đeo kính vào lại, cúi chào, vụng về. “Lỗi của tôi, thưa quý cô,” ông nói.

Cô dăm dăm nhìn ông đi xa dần. Cả người cô run bần bật. Không biết bao nhiêu là do tức giận, bao nhiêu là do sợ hãi.

Với một nụ cười buồn bã Jared cúi xuống nhìn vào cuốn sách trong tay mình. Đó là một trong những cuốn sách yêu thích của ông khi còn là học viên ở đây, một cuốn sách nhỏ màu đỏ viết những bài thơ thần bí, khó hiểu nằm mòn mỏi đợi chờ trên kệ, không ai đọc đến.

Bây giờ, lật giở từng trang, ông bắt gặp chiếc lá sồi mình từng ép vào đó, trên trang bốn mươi bảy, nơi có bài thơ kể về một con bồ câu sẽ chữa lành Những Năm Thịnh Nộ, một đóa hoa hồng đang nở rộ ngậm trên mỏ. Bây giờ, đọc những hàng này, ông thả ký ức mình trôi trở lại thời điểm ấy. Cách đây cũng chưa quá lâu. Ông là người tốt nghiệp trẻ nhất của Học Viện kể từ khi khởi đầu Nghi thức, được cho là tài ba lỗi lạc, bảo đảm một sự nghiệp vĩ đại.

Chiếc lá sồi mỏng manh như tơ nhện, một bộ khung đầy những mạch gân.

Mấy ngón tay khẽ run, ông gấp sách lại, trượt trở vào. Chắc chắn ông phải vượt qua cảm giác tự thương hại mình như thế.

Thư viện của Học Viện rộng mênh mông, và là một dãy gồm nhiều căn phòng im phăng phắc kết hợp lại. Những cái tủ to lớn làm bằng gỗ sồi đựng sách, một số còn được xích lại, đứng thành từng hàng chạy thẳng xuống những gian sảnh trưng bày. Các Thầy Thông Thái ngồi chỗ này chỗ kia trên những bản viết tay, những bộ sách được sơn son thếp vàng, đầu bút lông ngỗng nạo rột rẹt, mỗi ngăn đều được thắp sáng bởi một ngọn đèn nhỏ trông như ngọn nến nhưng thật ra lại là những bóng đèn ống hai cực cá nhân cường độ cao, chạy bằng những máy phát điện đặt ngậm dưới đất. Jared nhẩm tính ít nhất một phần ba năng lượng quý báu còn lại của Vương quốc bị tiêu tốn vào đây. Tất nhiên, không chỉ trong thư viện này. Những chiếc lông ngỗng bày rõ ra ngoài được kết nối với một máy tính trung tâm cũng điều hành đài quan trắc mặt trăng, và chái thuốc mở rộng. Nữ Hoàng, mặc dù ông căm ghét bà ta, đã nói đúng. Nếu có được một phương thuốc cho ông, thì đây là nơi duy nhất có thể tìm thấy.

“Thầy?” Người quản thủ thư viện đã trở lại, bức thư của Nữ Hoàng cầm trong tay. “Tất cả chuyện này là mệnh lệnh. Xin mời theo tôi.”

Bộ Bí truyền nằm giữa lòng thư viện. Nghe đồn đó là một phòng bí mật, chỉ có Thầy Thông Thái tối cao và Quan Thống Đốc mới được vào. Jared chắc chắn sẽ không bao giờ được ở đó. Trái tim ông hơi loạn nhịp một chút vì hồi hộp.

Họ đi ngang qua ba căn phòng, qua một dãy hành lang đầy những tấm bản đồ, lên cầu thang xoắn để vào một phòng trưng bày nhỏ chạy vòng phía trên phòng đọc, bên dưới những gờ tường bụi bặm. Xa trong góc là một hốc tường thụt vào, đặt một cái bàn giấy, một chiếc ghế, hai bên chỗ đặt tay được chạm khắc hình những con rắn uốn éo.

Người quản thủ thư viện cúi chào, “Nếu ông có cần bất kỳ thứ gì, xin hỏi một trong các phụ tá của tôi.”

Jared gật đầu, ngồi xuống. Ông cố không để lộ vẻ ngạc nhiên, và thất vọng; ông đã mong đợi có gì đó bí mật hơn, ấn tượng hơn, nhưng có lẽ điều đó thật ngốc nghếch.

Ông liếc nhìn quanh.

Rõ ràng là không có thiết bị quan sát, nhưng chúng có mặt ở đây, ông cảm nhận như thế. Ông thò tay vào áo khoác, lần ra một cái đĩa ông đã chuẩn bị sẵn. Ông trượt cái đĩa xuống dưới bàn, nó tự dính chặt vào.

Cái bàn giấy, mặc cho vẻ bề ngoài thế nào, cũng làm bằng kim loại cho xem. Ông sờ vào bàn, một phần tường ốp pa-nô biến thành một cái màn hình sáng lên một cách đầy bí ẩn. Trên đó hiện lên dòng chữ: QUÝ VỊ ĐÃ TRUY CẬP VÀO BỘ BÍ TRUYỀN.

Ông thao tác thật nhanh. Chẳng bao lâu, những biểu đồ về hệ bạch huyết và hệ thần kinh rập rờn trên màn hình. Ông cố tình nghiên cứu những biểu đồ này, tham chiếu chéo với những đoạn nghiên cứu y học chưa hoàn thành mà hệ thống vẫn còn lưu giữ. Căn phòng bên dưới lặng như tờ, những bức tượng kiểu cách của các Thầy Thông Thái cổ xưa từ những bộ cẩm thạch nhìn bằng ánh mắt khắt khe không chút tự nhiên. Bên ngoài cánh cửa sổ xa xa, vài con bồ câu kêu gù gù.

Người quản thủ thư viện nhẹ bước ngang qua, mang theo một đồng giấy da. Jared khẽ mỉm cười.

Người ta cứ việc canh chừng ông thật kỹ.

Vào khoảng ba giờ, thời điểm cho một cơn mưa rào ngăn ngui của buổi chiều, ông đã sẵn sàng. Khi ánh sáng bắt đầu tàn lụi, căn phòng trở nên ảm đạm, ông chuôi tay xuống dưới bàn giấy, sờ vào cái đĩa.

Ngay lập tức, dưới các biểu đồ hệ thần kinh, dòng chữ xuất hiện. Phải mất một lúc lâu mới tìm được hồ sơ được mã hóa về Incaceron, mắt ông mỏi nhừ, cơn khát giày vò. Nhưng khi đợt sấm đầu tiên nổi âm âm, thì chúng xuất hiện đây rồi.

Đọc bản văn này bên dưới bản văn khác là một kỹ năng ông đã hoàn thiện từ lâu lắm rồi. Việc cần phải tập trung luôn khiến đầu ông nhức rân rân, nhưng điều đó có thể chịu được. Sau mười phút, ông đã thực hiện được một biểu tượng mở khóa cho những thứ khác, sau đó, nhận ra một biến thể cũ của ngôn ngữ dành cho các Thầy Thông Thái mà có lần ông đã nghiên cứu.

Trong khi dịch, từng từ bắt đầu hình thành do rất nhiều những nét chạm kỳ lạ.

Bảng danh sách ghi tên của các Tù nhân. Những báo cáo về Bản án và Phán xử. Hồ sơ Tội phạm; Hình ảnh. Nhiệm vụ của Quan Thống Đốc.

Ông chạm vào hàng cuối cùng. Màn hình sắp xếp lại, dưới mạng lưới thân kinh thông báo cho ông cụt lún:

Tài liệu này đang được phân loại. Xin đọc mật khẩu.

Ông chửi rủa, khẽ thôi.

Không đúng, màn hình thông báo. Quý vị còn thêm hai lần thử nữa trước khi báo động bật lên.

Jared nhắm mắt, cố không rên rỉ. Ông liếc quanh; nhìn thấy mưa tạt lên ô cửa sổ, những ngọn đèn nhỏ trên những bàn giấy phía dưới được thắp sáng rất tinh tế.

Ông hít thở thật chậm, cảm thấy mồ hôi lách chích sau lưng mình.

Rồi ông thì thào, “Incarceron.”

Không đúng. Quý vị còn một lần thử nữa trước khi báo động bật lên.

Ông nên rút lui và suy nghĩ. Nếu họ phát hiện ra, ông sẽ không bao giờ còn đi xa đến thế này được nữa. Bằng cách nào đó, thời gian đang chống lại ông. Thời gian, thứ mà Vương quốc đã từ chối, đang trả thù.

Từng trang sách lật ra bên dưới. Ông cúi sát, nhìn thấy trên màn hình khuôn mặt xanh xao của chính mình, hai hốc mắt tối thẫm. Đó là một từ ngữ trong tâm trí ông, ông không biết liệu có đúng không. Nhưng gương mặt kia vừa là của ông, vừa là của một người khác, khuôn mặt hẹp, tóc màu sẫm, ông há miệng thì thăm tên của gương mặt đó.

“Sapphique?”

Những bản liệt kê. Những bảng danh sách. Dữ liệu.

Trải ra như một thứ vi-rút trên từng trang giấy, trên các biểu đồ, trên mọi thứ. Chiều dài và tốc độ của thông tin khiến ông kinh ngạc; ông gõ nhẹ vào cái đĩa ghi như thể làm như thế dữ liệu sẽ vào và ra nhanh hơn.

“Thưa thầy?”

Jared suýt nhảy dựng lên.

Một trong những người gác cổng Học Viện đứng đó, một người đàn ông cao lớn, chiếc áo khoác bóng lưỡng vì năm tháng, cây gậy được bịt một đầu bằng một viên ngọc trai màu trắng. “Xin lỗi vì đã quấy rầy lúc đang làm việc, thưa Thầy, nhưng có cái này vừa được chuyển đến. Từ Triều Đình.”

Đó là một bức thư viết trên giấy da, được niêm phong bằng huy hiệu thiên nga đen của Claudia.

“Cám ơn ông.” Jared cầm lấy, trao cho người đàn ông một đồng xu, và mỉm cười bình thản. Phía sau ông, màn hình cho thấy những biểu đồ y học bất tận. Đã quen với kiểu cách nghiêm túc của các Thầy Thông Thái, người gác cổng cúi chào và rút lui.

Dấu niêm phong đỏ chót bật tách ra khi Jared mở thư. Bằng cách nào đó, ông biết các gián điệp của Nữ Hoàng đã đọc rồi.

Thưa Thầy Jared quý mến,

Điều đáng kinh khiếp nhất đã diễn ra! Một trận hỏa hoạn đã bùng lên trong các hầm rượu ở phía đông Triều Đình, gần như tầng trệt và các tầng phía trên đều đã đổ sập hết. Không ai bị thương, nhưng lối vào Cổng chính đã bị chôn vùi dưới hàng tấn gạch đá vụn. Nữ Hoàng Bộ hạ cam đoan với con rằng mọi nỗ lực khả thi sẽ được thực hiện, nhưng con thật quá hoang mang! Cha con đối với chúng ta xem như đã mất tích, Giles mãi than khóc cho số phận bạn bè mình. Hôm nay, anh ấy còn phải đương đầu với phiên tòa Thẩm tra Chính thức. Xin hãy cầu nguyện nhiệt thành, thưa người bạn kính mến, để lựa chọn duy nhất của chúng ta được nằm trong yên lặng và bí mật.

Học trò thương mến và ngoan ngoãn của thầy,

Claudia Arlexa

Ông mỉm cười buồn bã cho cái thứ Nghi thức này. Cô có thể làm tốt hơn kia mà. Mặt khác, bức thư ngắn này không chỉ dành cho ông, mà còn là cho Nữ Hoàng nữa. Một trận hỏa hoạn! Sia không hề phó mặc số phận - trước hết là chuyển ông đi, sau đó là niêm phong lối vào Ngục Tù. Nhưng có thể đoán chừng đâu là điều Nữ Hoàng không biết, mà chỉ có ông và Claudia biết mà thôi, đó là có một lối khác để vào Cổng chính, ngang qua phòng đọc

sách của Quan Thống Đốc ở nhà, trong khu thái ấp yên ả thuộc trang viên Quan Thống Đốc. *Lựa chọn duy nhất của chúng ta được nằm trong yên lặng và bí mật.* Cô đã biết rằng ông sẽ hiểu.

Người gác cổng, bồn chồn kính cẩn đứng xa xa, nói, “Người đưa thư sẽ quay lại Triều Đình trong một giờ nữa. Có thư trả lời không ạ, thưa Thầy?”

“Vâng. Làm ơn mang cho tôi ít giấy mực.”

Khi người đàn ông kia quay đi, Jared lấy ra một thiết bị quét nhỏ xíu, rà ngang qua lớp giấy. Được viết nguệch ngoạc bằng mực đỏ chòng chéo lên những hàng chữ được viết nắn nót là: **NẾU FINN THẤT BẠI, HỌ ĐÌNH SẼ GIẾT CẢ HAI CHÚNG CON. THẦY BIẾT CON SẼ Ở ĐÂU RỒI ĐẤY. CON TIN THẦY.**

Ông thở gắt. Người gác cổng, lo lắng, đặt bình mực trên bàn. “Thưa Thầy, Thầy đang đau ạ?”

Ông ngồi đó, xanh xao. “Vâng,” vừa nói, ông vừa vò nát tờ giấy.

Ông không bao giờ đoán được là họ sẽ giết cả cô nữa. Mà cô có ý gì khi viết *Con tin thầy* nhỉ?

Nữ Hoàng đứng dậy, tất cả các thực khách đều vội vàng đứng dậy, thậm chí cả những người vẫn còn đang ăn. Bữa ăn mùa hè gồm thịt đông lạnh, thịt nai nhồi, kem oải hương và thạch sữa nằm rải rác trên mặt bàn ăn phủ khăn trắng.

“Bây giờ.” Bà ta dùng khăn tay chấm nhẹ vào môi. “Hết thầy quý vị sẽ lui về, ngoại trừ hai Người Thịnh Cầu.”

Claudia nhún chào. “Tôi xin được phép tham dự phiên tòa, thưa Nữ Hoàng Bệ hạ.”

Đôi môi đỏ chót của Nữ Hoàng bĩu nhẹ rất hoàn hảo. “Ta rất tiếc, Claudia. Không phải lần này.”

“Cả con cũng không ạ?” Caspar vừa nói, vừa uống.

“Con cũng vậy, con yêu. Chạy chơi, săn bắn gì đó đi.” Nhưng bà ta vẫn nhìn Claudia, và bất thành linh, gần như tinh quái, bà ta nắm lấy cánh tay cô. “Ồ, Claudia! Thật hổ thẹn về vụ Công chính! Con biết ta rất tiếc khi phải chỉ

định một Quan Thống Đốc mới. Người cha yêu quý của con thật quá... sắc sảo.”

Claudia giữ nụ cười được phết lên mặt cô. “Cứ làm theo ý Bệ hạ.” Cô sẽ không xin xỏ. Đó là những gì Sia muốn.

“Giá mà con cưới Caspar! Thực tế, thậm chí lúc này...”

Cô không thể chịu được chuyện này. Cô cũng không thể rút lui, vì thế, cô đứng cứng nhắc, và nói, “Chọn lựa đó đã qua rồi, thưa Bệ hạ.”

“Quá đúng,” Caspar lẩm bẩm. “Cô đã có cơ hội, Claudia. Bây giờ, tôi sẽ không động đến cô...”

“Thậm chí để lấy gấp hai lần của hồi môn sao?” mẹ hăn nói.

Hăn nhìn chăm chặp. “Mẹ nghiêm túc chứ?”

Môi Sia chúm lại. “Con dễ bị trêu chọc quá đấy, Caspar, con yêu ạ.”

Các cánh cửa nơi cuối phòng bật mở. Ở phía bên kia, Claudia nhìn thấy Tòa Thẩm tra Chính thức.

Ngai vàng của Nữ Hoàng là một con đại bàng to lớn, đôi cánh sải rộng của nó tạo thành lưng ngai, cái mỏ há ngẩng lên như kêu la thảm thiết. Chiếc vương miện triều đại Havaarna vòng quanh cổ.

Hội đồng Cơ Mật ngồi thành vòng tròn quanh ngai, nhưng ở hai bên ngai vẫn còn hai chỗ trống, một màu trắng và một màu đen. Khi Hội đồng đã vào đủ, Claudia quan sát thấy một cánh cửa nhỏ trong tường mở ra, hai bóng người xuất hiện. Cô tưởng đó là Finn và Giles. Thay vì như thế, cô lại nhìn thấy các vị Thẩm vấn của bên Mặt Trời và bên Bóng Tối.

Chúa công Bóng Tối mặc áo nhung viền lông chồn, tóc và râu đen nhánh như trang phục ông đang mặc. Khuôn mặt ông ta tàn nhẫn, không đọc được ông đang nghĩ gì. Người kia, mặc toàn trắng, tao nhã, luôn mỉm cười, chiếc áo choàng bằng satin, được viền bằng ngọc trai.

Cả hai người này, trước nay cô chưa từng trông thấy ai bao giờ.

“Chúa công Bóng Tối.” Nữ Hoàng đi tới ngai vàng, quay người lại, theo đúng Nghi thức. “Và Chúa công Mặt Trời. Nhiệm vụ của quý ngài ở đây là đặt những câu hỏi và rút ra sự thật, để chúng tôi và Hội đồng của chúng tôi

có thể đi đến phán quyết của mình. Quý ngài có thể thề sẽ cư xử trung thành trong buổi thẩm vấn này không?”

Cả hai người cùng quỳ xuống, hôn bàn tay bà ta. Sau đó, họ bước đi, một người đến chiếc ghế đen, một người đến chiếc ghế trắng, ngồi xuống. Nữ Hoàng vuốt lại nếp áo, từ ống tay áo rút ra một cây quạt nhỏ viền đăng-ten.

“Tuyệt. Vậy thì bắt đầu. Đóng các cửa lại.”

Cồng chiêng khua vang.

Finn và Kẻ Giả Vờ bị dẫn vào.

Claudia cau mày. Finn mặc quần áo sẫm màu như thường lệ, không có trang sức gì. Trông cậu có vẻ ương bướng và lo âu. Kẻ Giả Vờ mặc áo khoác bằng lụa màu vàng thuần khiết nhất, đắt tiền nhất. Hai người đứng đối diện nhau trên mặt sàn lát gạch vuông.

“Tên anh?” Chúa công Bóng Tối cúi kính.

Khi các cửa ra vào sập đóng lại trước mặt, Claudia nghe họ đồng thanh trả lời.

“Giles Ferdinand Alexander Havaarna.”

Cô nhìn chăm chú vào mặt gỗ được chạm khắc kia, rồi quay người băng nhanh qua đám đông. Và như một tiếng thì thầm trong tai mình, giọng cha cô cất lên, thích thú một cách lạnh nhạt. “Con có nhìn thấy họ không, Claudia? Những quân cờ trên bàn cờ. Buồn làm sao, chỉ có một bên có thể thắng.”

Điều gì làm nên một Hoàng Tử?

Một bầu trời ngập nắng, một cánh cửa mở toang.

Điều gì làm nên một tù nhân?

Một câu hỏi không có lời đáp.

• **BÀI CA CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

“Đưa tôi ra, Attia.”

“Chưa được đâu.” Cô bé thu mình bên những thanh gỗ của nhà giam.
“Anh sẽ phải kiên nhẫn đấy.”

“Có được một thời gian hết sức vui vẻ với mấy người bạn xinh đẹp của cô hả?” Keiro ngồi thừ, dựa người vào tường phía xa, tay khoanh, cẳng chân duỗi thẳng. Trông cậu lạnh lùng, khinh bạc nhưng cô bé biết cậu ta đủ để thấy rằng, tận bên trong, cậu ta đang nóng lòng ghê lắm.

“Tôi vẫn cần phải thân thiện với họ. Anh có thể hiểu chuyện đó mà.”

“Mà họ là ai thế?”

“Tất cả là phụ nữ hết. Phần lớn bọn họ dường như căm ghét phái nam hay sao ấy... có lẽ họ đã phải khổ nhục dưới tay đàn ông. Họ gọi nhau là Cygni. Mỗi người đều có một kiểu số nào đó để làm tên. Số của một ngôi sao.”

“Thơ mộng nhỉ,” Keiro nghiêng đầu. “Bây giờ thì nói cho tôi biết khi nào họ định giết tôi đi.”

“Họ đang xem xét. Tôi đã van xin họ đừng.”

“Còn chiếc Găng?”

“Rho đang giữ.”

“Lấy lại đi.”

“Tôi đang thuyết phục.” Cô bé thận trọng liếc cánh cửa phòng. “Cái tổ này là một loại cấu trúc treo. Các dãy phòng và hành lang, tất cả đều đan xen với nhau. Tôi nghĩ phải có đường nào đó dẫn xuống tới mặt sàn của gian sảnh nhưng tôi chưa tìm ra.”

Keiro im lặng một lúc. “Con ngựa?”

“Không biết.”

“Tuyệt thật. Mọi ngón nghề của chúng ta.”

“Mọi ngón nghề của *anh* thì có.” Cô bé hất mái tóc rối trở lại. “Có một chuyện nữa. Họ làm việc cho Quan Thống Đốc. Họ gọi ông ta là Kẻ Vô Minh.”

Đôi mắt màu xanh của cậu nhìn cô bé chăm chặp. “Họ muốn đưa cho ông ta chiếc Găng tay!”

Lúc nào cậu ta cũng quá nhanh trí, cô bé nghĩ. “Ừ, nhưng...”

“Attia, cô phải lấy lại nó!” Lúc này Keiro đã đứng lên, nắm chặt mấy thanh chắn song. “Chiếc Găng tay là phương tiện duy nhất đến Incarceron của chúng ta.”

“Chính xác là bằng cách nào? Chúng ta ít ỏi quá.”

Cậu ta đá vào mấy thanh chắn, cẩu tiết. “Đưa tôi ra, Attia. Cứ nói dối họ. Bảo họ ném tôi qua cầu cạn. Cứ đưa tôi đi.”

Khi cô bé quay người, cậu ta thò tay ra tóm lấy cô bé. “Tất cả họ là kẻ dờ người hết, phải không?”

“Một số. Rho. Zeta. Một phụ nữ được gọi là Omega có dụng cụ gấp như còng cua thay vì bàn tay.” Cô bé nhìn cậu ta. “Như thế có làm anh ghét họ hơn không?”

Keiro cười lạnh tanh, gõ nhẹ móng tay trên thanh chắn song. Tiếng khua lanh canh, kim loại trên kim loại. “Đạo đức giả làm sao.”

Cô bé bước đi. “Nghe này. Tôi nghĩ chúng ta sai rồi.” Cậu ta chưa kịp bộp chát lại, cô bé đã vội vã nói tiếp. “Nếu chúng ta đưa cho Ngục Tù chiếc Găng tay này, nó sẽ thực hiện kế hoạch Trốn thoát điên rồ của mình. Mọi người ở đây đều sẽ chết. Tôi không nghĩ mình có thể làm thế đâu, Keiro. Tôi đúng là không nghĩ mình có thể.”

Cậu ta đang chăm chăm nhìn cô bé, một cái nhìn lạnh lùng, lồ lộ lúc nào cũng khiến cô bé thấy sợ.

Attia ngoái lại. “Có lẽ tôi cứ việc lấy lại chiếc Găng tay và ra đi. Bỏ anh lại đây.”

Cô bé chưa tới cửa, tiếng thì thào của cậu ta đã vọng ra, lạnh buốt như một lời đe dọa. “Việc đó sẽ làm cho cô giống hệt như Finn đấy. Một kẻ dối trá. Một kẻ phản bội. Cô sẽ không làm thế với tôi đâu, Attia.”

Cô bé không ngoảnh lại.

“Nói cho chúng ta thêm một lần nữa về ngày mà cậu nhớ. Ngày săn bắn.” Chúa công Bóng Tối lùm lùm trên cậu, ánh mắt nghiêm khắc.

Finn đứng giữa gian phòng trống trải. Cậu muốn đi qua đi lại. Thay vì thế, cậu nói, “Tôi đang cười ngửa...”

“Một mình hả?”

“Không... chắc hẳn phải có nhiều người khác. Thoạt tiên là thế.”

“Những người khác nào?”

Cậu xoa mặt. “Tôi không biết. Tôi đã cố nghĩ, hết lần này đến lần khác, nhưng...”

“Cậu đã mười lăm tuổi còn gì.”

“Mười sáu. Tôi đã mười sáu.” Họ đang cố đưa cậu vào tròng.

“Con ngựa màu hạt dẻ hả?”

“Xám.” Cậu nhìn chăm chăm, tức giận, về phía Nữ Hoàng. Bà ta ngồi, mắt khép hờ, một con chó nhỏ trong lòng. Mấy ngón tay bà ta vuốt ve nó theo một nhịp điệu nào đó.

“Con ngựa nhảy chồm lên,” cậu nói. “Tôi đã kể cho các người nghe rồi. Tôi cảm thấy có cái gì châm chích vào cẳng chân tôi. Tôi ngã xuống.”

“Với các quan cận thần xung quanh cậu.”

“Không, chỉ có một mình tôi.”

“Cậu đúng là đã nói...”

“Tôi biết mà! Có lẽ tôi bị lạc!” Cậu lắc đầu. Cảm giác kim châm đầy cảnh báo di chuyển đằng sau mắt cậu. “Có lẽ tôi đã đi sai đường. Tôi không nhớ!”

Cậu phải giữ bình tĩnh mới được. Để cảnh giác. Kẻ Giả Vờ nằm ườn ra trên băng ghế, lắng nghe với vẻ nôn nóng chán chường.

Chúa công Bóng Tối tiến tới gần hơn. Đôi mắt ông ta đen thui, diêm tĩnh. “Sự thật là cậu đã bịa đặt ra chuyện này. Không có cuộc phục kích nào hết. Cậu không phải là Giles. Cậu là tên Cạn Bã ở Incarceron.”

“Tôi là Hoàng Tử Giles.” Nhưng giọng cậu nghe thật yếu ớt. Cậu nghe thấy nỗi nghi ngờ của chính mình.

“Cậu là một Tù nhân. Cậu đã đi ăn cắp. Phải vậy không?”

“Phải. Nhưng ông không hiểu đâu. Trong Ngục Tù...”

“Cậu đã giết người.”

“Không. Không bao giờ giết người.”

“Quả thật là không ư?” Người thẩm vấn rút lui như một con rắn. “Thậm chí với cô gái được gọi là Nữ Chủ Công sao?”

Đầu Finn giật bắn ngẩng lên. “Làm sao ông biết Nữ Chủ Công.”

Có chuyển động lo lắng quanh phòng. Một vài người trong Hội đồng thăm thì với nhau. Kẻ Giả Vờ ngồi lên.

“Làm sao chúng ta biết là không quan trọng. Cô ta bị ngã, phải không, trong Ngục Tù, xuống một vực thăm lớn, bởi vì cây cầu cô ta đang đứng đã bị phá hỏng. Cậu là người chịu trách nhiệm.”

“Không!” Lúc này cậu đang la lớn, mắt giao mắt với người đàn ông kia. Người thẩm vấn không chịu lùi.

“Đúng. Cậu ăn cắp một thiết bị Trốn thoát nơi cô ta. Những lời của cậu toàn là một mớ dối trá. Cậu tuyên bố về thị kiến. Cậu tuyên bố là đã nói chuyện với ma quỷ.”

“Tôi không giết cô ta!” Cậu chụp lấy thanh kiếm, nhưng nó không có ở đó. “Tôi là một Tù nhân, đúng, bởi vì Quan Thống Đốc đã cho tôi uống thuốc, đã đưa tôi vào chốn địa ngục đó. Ông ta đã lấy đi ký ức của tôi. Tôi là Giles!”

“Incarceron không phải là địa ngục. Đó là một cuộc thử nghiệm vĩ đại.”

“Đó là địa ngục. Tôi biết mà.”

“Tên nói dối.”

“Không...”

“Cậu là kẻ nói dối. Cậu luôn là một kẻ nói dối! Phải vậy không? *Phải vậy không?*”

“Không. Tôi không biết!” Cậu không thể chịu đựng chuyện này nữa. Cổ họng cậu như bị nhét tro, trạng thái choáng váng sắp dâng lên cơn cứ giày vò cậu. Nếu nó xảy ra ngay tại đây, cậu coi như tiêu đời.

Ý thức được có chuyển động, cậu ngẩng đầu nhìn lên. Chúa công Mặt Trời đang đứng đó, gật đầu ra hiệu cho người ta mang ghế tới, còn Chúa công Bóng Tối đã trở lại ghế ngồi của mình.

“Làm ơn, thưa ngài. Hãy ngồi xuống. Bình tĩnh.” Mái tóc người đàn ông ánh bạc, từng lờ của ông ta đều dịu dàng, đầy quan tâm. “Mang nước lại đây.”

Người hầu mang đến một cái khay. Một chiếc ly nhỏ có chân, mát lạnh, được ấn vào tay Finn, cậu uống, cố không làm đổ. Cậu đang run rẩy, thị lực lờ mờ toàn là những chấm đen và cảm giác bị châm chích. Sau đó, cậu ngồi xuống, siết chặt hai bên thành ghế độn bông. Mồ hôi ướt đẫm lưng. Mắt Hội đồng dồn cả trên cậu; cậu không dám nhìn vào sự không tin của họ. Mấy ngón tay Nữ Hoàng vuốt ve lớp lông mượt mà của con chó. Bà ta đang bình thần quan sát.

“Vậy thì,” Chúa công Mặt Trời dăm chiêu. “Cậu nói Quan Thống Đốc đã bỏ tù cậu?”

“Chắc hẳn phải là ông ta.”

Người đàn ông mỉm cười tử tế. Finn căng thẳng. Những người tử tế luôn là những kẻ chí tử nhất.

“Nhưng... nếu Quan Thống Đốc chịu trách nhiệm, có thể ông ta không hành động một mình. Trong việc bắt đi một hoàng thái tử. Cậu có tuyên bố rằng Hội đồng Cơ Mật có dính líu không?”

“Không.”

“Các Thầy Thông Thái?”

Cậu nhún vai, rất nhẹ. “Ai đó có hiểu biết về thuốc chắc hẳn phải có dính líu.”

“Vậy cậu có buộc tội các Thầy Thông Thái không?”

“Tôi không buộc tội...”

“Còn Nữ Hoàng?”

Gian phòng im phăng phắc. Buồn rầu, Finn siết chặt nắm đấm. Cậu đang nhìn thẳng vào thảm họa, cậu biết thế. Nhưng không quan tâm. “Bà ấy chắc hẳn phải biết.”

Không một ai nhúc nhích. Bàn tay Nữ Hoàng cũng giữ yên. Chúa công Mặt Trời lắc đầu buồn bã. “Chúng tôi cần phải tuyệt đối rõ ràng, thưa cậu. Cậu có buộc tội Nữ Hoàng về việc bắt cậu không? Cả về việc cậu bị bỏ vào tù?”

Finn không ngược nhìn lên. Giọng cậu mơ hồ vì khổ sở, bởi vì họ đã đánh bẫy cậu lọt vào chuyện này, Claudia sẽ xem thường cậu, vì sự ngu ngốc này.

Nhưng cậu vẫn nói ra.

“Có. Tôi buộc tội Nữ Hoàng.”

“Nhìn đằng kia xem.” Rho đứng trên cầu cạn, chỉ tay. Nheo mắt, Attia căng mắt nhìn qua khoảng tối mờ mờ của gian sảnh. Lũ chim đang bay về phía cô bé, bầy đàn của chúng sao mà u tối. Những đôi cánh phát ra tiếng

xoàn xoạt; trong tích tắc, tất cả đều vây khắp xung quanh, cô bé hụp người xuống, thở hỗn hển dưới đám mây toàn là lông vũ với mỏ nhọn. Sau đó, chúng chấp chới bay xa về phương đông.

“Chim, ơi, người.” Rho quay lại, con mắt màu vàng kim chiếu sáng. “Chúng tôi phải sống, Attia, như mọi người khác, nhưng chúng tôi không trộm cắp, hoặc giết người. Chúng tôi làm việc cho một mục đích cao cả hơn. Khi Kẻ Vô Minh yêu cầu những thứ ông ta cần, chúng tôi đi tìm. Ba tháng gần đây, chúng tôi đã gửi cho ông ấy...”

“Bằng cách nào?”

“Cái gì?”

Attia chụp cổ tay cô gái. “Bằng cách nào? Bằng cách nào Kẻ Vô Minh... này cho các người biết ông ta muốn gì?”

Rho quay đi, nhìn chăm chặp. “Ông ấy nói với chúng tôi.”

Mọi thứ xung quanh rung động mạnh ngắt lời cô ta. Xa bên dưới kia, một tiếng thét cất lên; rồi đến những tiếng la hét vì sợ hãi. Ngay tức khắc, Attia ngã bẹp xuống, túm chặt vào thanh rầm cầu gi sét; thoáng lay động xông thẳng xuyên qua thân mình cô bé, xuyên qua cả những móng tay. Kế bên cô bé, một cây đinh tán bật ra; dây thường xuân bò qua cạnh rìa.

Họ chờ cho tới khi cơn Ngục chấn kết thúc, Rho đang bò lồm cồm, bàn tay và đầu gối chổng xuống đất sát bên cô bé, cả hai người họ đều nín thở vì sợ. Ngay khi nói được, Attia liền thốt lên, “Xuống trở lại đi. Tôi xin cô đấy.”

Cái Tố này được treo qua miệng hố, độ phức tạp rõ ràng là không ai quấy phá gì được.

“Cơn dư chấn ngày càng tệ hơn.” Rho bò toài trong đường hầm mọc đầy dây thường xuân.

“Ông ấy nói với cô bằng cách nào? Làm ơn đi, Rho, thật sự tôi cần phải biết.”

“Xuống đây. Tôi sẽ chỉ cho xem.”

Họ hồi hải băng ngang qua căn phòng chứa lông vũ. Ba người trong nhóm các cô gái đang ở đó, nấu món thịt hầm trong một cái vạc rất lớn, một người đang lau chùi lượng nước bị đánh đổ bởi cơn chấn động vừa rồi. Mùi thịt

khiến Attia phải nuốt nước bọt vì thèm. Rồi Rho thụp người xuống ngưỡng cửa lọt vào một nơi tròn tròn nhỏ nhỏ, khoảng vòm bên trong căn phòng. Nó không chứa gì ngoài một Con Mắt.

Attia đứng sững.

Con mắt đỏ quạch le lói xoay quanh nhìn vào cô bé. Trong thoáng chốc, cô bé đứng đó, nhớ đến câu chuyện của Finn kể cậu đã thức dậy trong một xà-lim không chứa gì cả ngoài thứ này, ánh mắt tò mò, lặng lẽ của Incarceron.

Sau đó, chậm rãi, cô bé bước tới đứng ngay dưới đó. “Tôi tưởng cô nói Kẻ Vô Minh chứ.”

“Đó là tên ông ấy tự gọi mình thôi. Ông ấy là trung tâm, là trái tim các kế hoạch của Ngục Tù đấy.”

“Bây giờ có ông ấy không?” Attia hít thở, tay khoanh lại. Sau đó, cô bé gất quá lớn đến nỗi Rho phải nhìn lom lom, “Quan Thống Đốc. Ông có nghe thấy tôi không?”

Claudia đi lên đi xuống dãy hành lang ộp pa-nô hai bên.

Khi cánh cửa mở, tên hầu lách người ra, một chiếc ly nhỏ có chân đã hết nước nằm trên khay, cô chụp lấy anh ta. “Đang xảy ra chuyện gì?”

“Hoàng Tử Giles là...” Anh ta liếc qua cô, cúi chào và gấp gáp chạy đi.

“Đừng làm mấy người hầu sợ hãi chứ, Claudia,” Caspar làu làu từ dưới ngưỡng cửa dẫn ra vườn.

Điên tiết, cô quay người lại, nhìn thấy tên vệ sĩ của hãn, Fax, đang kẹp những tấm bia bắn cung dưới cánh tay khỏe mạnh, rắn chắc. Caspar đang mặc áo khoác màu xanh lá tươi rói, đội mũ ba sừng gắn một cọng lông vũ cong cong. “Họ sẽ nói chuyện hàng giờ đấy. Đi sẵn quạ đi thôi.”

“Tôi sẽ đợi!” Cô ngồi xuống chiếc ghế đang để dựa vào tường, lấy bàn chân đá vào chân ghế gỗ.

Một giờ sau, cô vẫn còn ở đó.

“Và tự cậu đã lên kế hoạch cho tất cả mọi thứ này hả?”

“Nữ Hoàng không biết, nếu đó là ý ông muốn hỏi.” Kẻ Giả Vờ ngồi xuống ghế trở lại, hai cánh tay buông thõng. Giọng y bình tĩnh và vui chuyện. “Kế hoạch là của tôi -biến mất hoàn toàn. Tôi sẽ không đổ hết cho Bệ hạ một âm mưu thế này.”

“Tôi hiểu.” Chúa công Mặt Trời gật đầu một cách khôn ngoan. “Nhưng có một xác chết, phải vậy không? Một cậu con trai mà ai cũng tin đó là Giles, theo nghi lễ, đã nằm đây trong Đại sảnh suốt ba ngày. Thậm chí chi tiết đó cậu cũng sắp đặt sao?”

Giles nhún vai. “Đúng. Một nông dân trong rừng chết vì bị gấu tấn công. Thật là tiện lợi, tôi cũng phải thừa nhận. Việc đó xóa hết mọi dấu vết của tôi.”

Finn, vừa lắng nghe, vừa quắc mắt. Thậm chí nghe còn rất thật. Bất ngờ, cậu nghĩ đến ông lão ấy, Tom. Không phải ông lão đã nói gì đó về cậu con trai của mình sao? Nhưng Chúa công Mặt Trời đã cất tiếng hỏi nhẹ nhàng:

“Vậy quả thật cậu là Hoàng Tử Giles?”

“Tất nhiên, tôi là thế, thưa ông.”

“Nếu tôi giả sử cậu là một kẻ mạo danh, thì cậu...”

“Tôi hy vọng” - Kẻ Giả Vờ từ từ ngồi lên - “tôi hy vọng, thưa ngài, rằng ngài không ám chỉ là vì lý do nào khác, Bệ hạ đã cho người huấn luyện tôi hoặc bằng mọi cách đã truyền thụ cho tôi để tôi đóng vai-trò-này đây chứ?” Đôi mắt nâu trong veo của y nhìn thẳng, đón gập ánh mắt của thẩm vấn viên. “Ông sẽ không dám gây ra một tội ác thế đâu.”

Finn rửa thầm. Cậu quan sát thấy miệng Nữ Hoàng uốn vượn thành một nụ cười nhếch môi kín đáo.

“Quả thật là không,” Chúa công Mặt Trời vừa nói, vừa cúi chào. “Quả thật là không, thưa cậu.”

Y đã nắm họ trong tay rồi. Nếu họ buộc tội y về chuyện này, tức là họ đã buộc tội Nữ Hoàng, và Finn biết rằng điều đó sẽ không bao giờ xảy ra. Cậu nguyện rửa sự tinh nhanh của tên con trai kia, lý lẽ có vẻ đúng đắn của y, phong thái tao nhã của y. Cậu nguyện rửa sự vụng về thô lỗ của bản thân mình.”

Kẻ Giả Vờ chăm chú nhìn Chúa công Mặt Trời đang ngồi, và Chúa công Bóng Tối đang đứng. Nếu y nhận thức nhanh, thì cách thức đó chẳng có dấu hiệu gì. Y ngả người ra sau, gần như lơ đãng, gật đầu ra hiệu mang nước ra.

Người đàn ông khó chịu chăm chú nhìn y uống. Khi tách nước vừa được trả lại khay, ông ta nói ngay, “Năm mươi một tuổi, cậu rời Học Viện.”

“Năm tôi lên chín chứ, ông biết rõ mà. Cha tôi cảm thấy phù hợp hơn nếu Hoàng Thái Tử được học tập riêng một mình.”

“Cậu có nhiều gia sư, tất cả đều là các Thầy Thông Thái xuất sắc.”

“Vâng. Không may là tất cả đều đã chết cả rồi.”

“Viên thị thần của cậu, Bartley...”

“Bartlett.”

“À, vâng, Bartlett. Ông ấy cũng chết rồi.”

“Tôi có nghe nói. Ông ấy bị nhóm Sói Thép giết chết, chắc hẳn tôi cũng sẽ bị như thế, nếu tôi ở lại đây.” Mặt y ủ rũ. “Bartlett yêu quý. Tôi thương ông ấy lắm.”

Finn nghiêng răng. Vài thành viên Hội đồng liếc nhìn nhau.

“Cậu thông thạo bảy ngôn ngữ?”

“Đúng.”

Câu hỏi kế tiếp được nói bằng tiếng nước ngoài nào đó mà thậm chí Finn còn không nhận ra, câu trả lời của Kẻ Giả Vờ đơn giản và giễu cợt.

Có thể nào cậu đã quên hết toàn bộ các thứ tiếng này sao? Có khả năng đó không? Cậu xoa mặt, ước gì cảm giác châm chích đằng sau mắt tan biến đi cho rồi.

“Cậu cũng là một nhạc sĩ tài năng hoàn hảo?”

“Hãy mang cho tôi một cây đàn viol, một cây đàn clavico.” Kẻ Giả Vờ nói nghe có vẻ chán chường. “Hoặc tôi có thể hát cũng được. Tôi hát nhé, thưa các chúa công?” Y mỉm cười, nụ cười bất chợt nở bùng thành một bài hát đơn ca phức tạp, giọng nam cao của y cao vút.

Hội đồng Cơ Mật xôn xao. Nữ Hoàng cười rúc rích.

“Thôi đi!” Finn vùng đứng dậy.

Kẻ Giả Vờ im bật. Y nhìn thẳng vào mắt Finn, nói khẽ, “VẬY thì để cậu hát đi, thưa bệ hạ. Hãy chơi đàn cho chúng tôi xem. Hãy nói tiếng nước ngoài. Đọc cho chúng ta nghe những bài thơ của Alicene và Castra. Tôi chắc chắn những bài thơ ấy nghe hấp dẫn lắm đấy bằng cái giọng bụi đời của cậu.”

Finn không nhúc nhích. “Mấy thứ đó đâu có làm nên một Hoàng Tử.”

“Chúng ta có thể tranh cãi về vấn đề đó.” Kẻ Giả Vờ đứng lên. “Nhưng cậu làm gì sở hữu những lý lẽ hợp văn hóa, phải không? Tất cả những gì cậu sở hữu là tức giận, bạo lực, Tù nhân ạ.”

“Bệ hạ,” Chúa công Bóng Tối nói. “Xin hãy ngồi xuống.”

Finn liếc quanh. Các thành viên Hội đồng chăm chú nhìn cậu. Họ là quan tòa. Phán quyết của họ sẽ xử cậu bị tra tấn cho tới chết hoặc mang lại ngai vàng cho cậu. Mặt họ thật khó đọc được ý, nhưng cậu nhận ra sự thù địch, bối rối hoang mang. Giá mà có Claudia ở đây! Hoặc Jared cũng được. Cậu mong chờ nhất là tính khí lỗ mãng, kiêu căng hài hước của Keiro.

Cậu nói, “Lời thách đấu của tôi vẫn còn giá trị.”

Kẻ Giả Vờ liếc qua Nữ Hoàng. Bằng một giọng trầm trầm, y nói, “Với sự chấp nhận của tôi.”

Finn đi đến ngồi xuống cạnh bức tường, cố nén giận.

Chúa công Bóng Tối quay sang Giles. “Chúng tôi có các nhân chứng. Những cậu trai cùng học ở Học Viện với cậu. Những người giữ ngựa, hầu gái, các Quý bà trong Triều Đình.

“Xuất sắc. Tôi muốn gặp hết thầy bọn họ.” Kẻ Giả Vờ thoải mái ngồi xuống trở lại. “Hãy mang họ vào. Hãy để họ nhìn vào cậu ta và nhìn vào tôi. Hãy để họ nói cho các người biết trong hai người, ai là Hoàng Tử và ai là Tù nhân.”

Chúa công Bóng Tối nghiêm khắc nhìn y. Sau đó giơ một bàn tay lên. “Mang nhân chứng vào,” ông ta gắt.

Bộ sách Bí truyền là những mảng rời rạc trong vốn kiến thức của chúng ta. Các Thầy Thông Thái sẽ mất nhiều thế hệ mới phục hồi được những lỗ hổng này. Phần lớn trong số đó sẽ chẳng bao giờ hồi phục được.

• **BÁO CÁO DỰ ÁN; MARTOR SAPIENS**

---* ❖ *---

"Ta sẽ trừng phạt cô. Chính cô là người đã nói cho Claudia biết con bé không phải là con gái của ta."

Đó không phải là giọng cười khinh bỉ trong lạnh lạnh như tiếng kim loại của Ngục Tù. Attia ngược lên nhìn chăm chặp vào Con Mắt đỏ quạch như đang có ý kết tội.

"Chính tôi đã nói đấy. Chị ấy cần phải biết."

"Thật độc ác." Giọng Quan Thống Đốc nghe trầm trầm, yếu ớt. Khá là bất ngờ, bức tường của căn phòng rập rờn, và tức thì ông đã xuất hiện ở đó.

Rho suýt kêu thét lên. Attia chăm chăm nhìn, hết sức kinh ngạc.

Một người đàn ông đứng trước cô bé dưới dạng một hình ảnh ba chiều, đường viền mỏng manh, chập chờn. Có nhiều chỗ, cô bé có thể nhìn thấy xuyên cả người ông ta. Đôi mắt xám lạnh lùng, cô bé phải nỗ lực hết sức mới không nao núng, hoặc làm như Rho là vôi vàng quỳ xuống.

Cô bé chỉ có lần nhìn thấy ông ta dưới cái tên là Blaize. Bây giờ, ông ta là Quan Thống Đốc. Ông ta mặc áo choàng bằng lụa màu đen, quần chèn ngang gối màu đen; đôi ủng bằng loại da mịn nhất, mái tóc bạc túm lại, cột ra sau nhờ một dải băng bằng vải nhung. Thoạt tiên, mặc cho vẻ nghiêm khắc của ông ta, cô bé nghĩ mình chưa bao giờ nhìn thấy một người nào bảnh bao như vậy, bằng cách nào đó, khi ông ta dịch tới gần hơn, cô bé bắt gặp một chút mòn sờ nơi tay áo, chiếc áo khoác bạc màu, chòm râu không được cắt tỉa kỹ lưỡng.

Ông ta gật đầu chua chát. “Đúng. Các điều kiện của Ngục Tù bắt đầu có ảnh hưởng, thậm chí cả với ta.”

“Ông có mong rằng tôi sẽ cảm thấy tiếc cho ông không?”

“Tên cậu nô đã trở thành kẻ táo bạo trơ trên rồi kia đấy, dường như là thế. Vậy chiếc Găng tay của Sapphique đâu rồi?”

Attia suýt mỉm cười. “Hỏi những người bắt giam tôi ấy.”

“Chúng tôi đâu phải là những người bắt giam cô,” các cô gái nhà Rho nói lấp bắp. “Cô có thể đi bất cứ lúc nào mà.” Cô gái đang ngược lên len len nhìn Quan Thống Đốc với đôi mắt hai màu xám và vàng kim. Dường như cô ta vừa như bị thôi miên, lại vừa kinh sợ.

“Chiếc Găng tay!” Quan Thống Đốc cau kinh.

Rho cúi chào, bò lên và chạy ra ngoài.

Ngay lập tức, Attia nói, “Họ đang giữ Keiro. Tôi muốn anh ta được thả.”

“Tại sao?” Nụ cười Quan Thống Đốc chua cay. Ông ta nhìn quanh Tổ với vẻ quan tâm. “Ta hết sức nghi ngờ không biết cậu ta có làm như thế đối với cô không nữa.”

“Ông thì biết gì về cậu ta.”

“Trái lại thì có. Ta đã nghiên cứu báo cáo về cậu ta, và cả cô nữa. Keiro có nhiều tham vọng, và nhẫn tâm. Cậu ta sẽ hành động cho chính bản thân

mình, không chút băn khoăn.” Ông ta mỉm cười. “Ta sẽ sử dụng đặc tính đó để chống lại cậu ta.” Ông ta điều chỉnh một nút điều khiển vô hình; hình ảnh chập chờn, rồi dần dần rõ ra. Ông ta ở quá gần, đến mức tưởng như cô bé có thể chạm vào. Ông ta quay người, chăm chăm nhìn vào một bên cô bé. “Tất nhiên cô luôn có thể tự mình mang chiếc Găng đi và bỏ cậu ta lại sau lưng.”

Trong thoáng chốc, cô bé nghĩ ông ta đã đọc được ý tưởng của mình. Sau đó, cô bé nói, “Nếu ông muốn thế, cứ bảo họ thả anh ta ra đi.”

Ông ta chưa kịp trả lời, Rho đã quay lại, thở không ra hơi, ngưỡng cửa phía sau lưng cô ta đứng đầy các cô gái tò mò. Cô ta cẩn thận đặt chiếc Găng tay xuống trước hình ảnh của Quan Thống Đốc.

Ông ta thu mình cúi xuống. Vói tay ra tới chiếc Găng tay, bàn tay ông ta lướt thẳng qua đó. Lớp vảy trên da rỗng sáng lấp lóa. “Vậy sao! Nó vẫn còn tồn tại! Thật kỳ diệu làm sao.”

Trong tích tắc, ông ta như bị thôi miên. Phía sau ông ta, Attia thoáng nhìn thấy một nơi chốn tối tối, rộng bao la, màu đỏ nhờ nhờ. Có âm thanh gì đó, nhịp đập cô bé nhận ra đã xuất hiện trong giấc mơ của mình.

Cô bé nói, “Nếu ông đã ra Bên Ngoài, ông có thể kể cho người ta nghe về Finn. Ông có thể làm chứng cho anh ấy. Ông không thấy sao, ông có thể kể cho họ nghe rằng ông đã lấy đi ký ức của anh ấy, đã nhốt anh ấy vào đây.”

Ông ta từ từ đứng dậy, phúi đi cái gì đó trông như gỉ sét ra khỏi đôi găng tay đang mang.

“Tù nhân kia, cô gánh vác quá nhiều đấy.” Ông ta nhìn cô bé, một ánh mắt lạnh như thép. “Ta chẳng quan tâm gì tới Finn, hoặc Nữ Hoàng, hoặc bất kỳ ai trong dòng dõi Havaarna.”

“Ông có quan tâm tới Claudia chứ. Chị ấy cũng đang trong vòng nguy hiểm vậy.”

Đôi mắt xám xịt của ông ta nhấp nháy. Phút chốc, cô bé nghĩ mình đã đâm trúng điểm yếu của ông ta, nhưng khó mà đọc được ông ta đang nghĩ gì. Ông ta nói, “Claudia là mối quan tâm của ta. Ta hoàn toàn có ý định tự mình sẽ trở thành nhà cai trị kế tiếp của Vương quốc. Bây giờ thì đưa chiếc Găng tay cho ta.”

“Không có Keiro thì đừng hòng.”

John Arlex không hề cử động. “Đừng mặc cả với ta, Attia.”

“Tôi sẽ không để anh ta bị giết chết đâu.” Hơi thở cô bé bị hụt và gần như thấy đau khi nói. Cô bé tự chuẩn bị mình trước một cơn giận khủng khiếp nào đó.

Nhưng trước sự ngạc nhiên của cô bé, ông ta liếc qua một bên như thể cân nhắc gì đó rồi nhún vai. “Được thôi. Phóng thích tên trộm. Nhưng nhanh lên. Ngục Tù bắt đầu nôn nóng muốn tự do lắm rồi. Và...”

Một tiếng rắc vang lên, tia lửa phun xì xì.

Chỉ có một tiếng vọng làm quáng mắt cô bé, còn thì nơi đâu có ông, nơi đó lơ lửng mùi cháy khét.

Attia giật nảy mình, nhưng cô bé di chuyển thật nhanh, cúi rạp xuống nhặt lấy chiếc Găng tay, một lần nữa cảm nhận độ nặng nặng, âm ẩm, thớ vải hơi trơn trơn như có dầu trên mặt da. Cô bé quay sang Rho.

“Cho người đi kiểm Keiro. Và chỉ cho tôi lối đi xuống.”

Sự việc xảy ra quá nhanh đến nỗi Claudia suýt nghĩ là mình tưởng tượng. Mới phút trước cô còn ngồi thu mình khốn khổ trong chiếc ghế bên ngoài cánh cửa được canh gác kỹ lưỡng, chăm chăm nhìn xuống dãy hành lang mạ vàng, vậy mà đến phút sau dãy hành lang ấy chỉ còn là một đồng đồ nát.

Cô nháy mắt.

Chiếc bình màu xanh biển kêu rảng rảng. Chân bệ bằng cẩm thạch là chất liệu gỗ được sơn màu lên. Mấy bức tường là một đám dây điện, màu sơn phai nhạt. Những miếng vá ẩm ướt to tướng làm ướt đẫm khoảng trần; trong một góc nhà, vôi vữa tróc ra, từng giọt nước chảy rĩ đổ vào như thác nước.

Cô đứng lên, kinh ngạc.

Sau đó, với một gợn lăn tăn rất tinh tế, tới mức cô chỉ cảm nhận được trong hệ thần kinh của mình, vẻ rục rĩ đã trở lại.

Claudia quay đầu, nhìn lom lom vào hai tên lính đang đứng gác cửa ra vào. Nếu có để ý thấy bất cứ điều gì kỳ lạ, họ cũng chẳng để lộ, gương mặt họ ngậy ra với vẻ thận trọng.

“Các người nhìn thấy rồi đấy!”

“Xin lỗi, thưa quý cô.” Đôi mắt của người đứng bên trái nhìn thẳng phía trước. “Thấy cái gì ạ?”

Cô vận người xoay qua người kia. “Còn anh?”

Dường như anh ta xanh mét. Bàn tay đặt trên ngọn kích mướt mồ hôi. “Tôi nghĩ... nhưng không. Không có gì ạ.”

Cô quay lưng với họ, bước lên hành lang. Tiếng giày khua lóc cóc trên mặt sàn cẩm thạch; cô sờ vào cái bình, nó thật hoàn hảo. Mấy bức tường dát vàng ốp pa-nô, được trang trí đẹp đẽ bằng những chiếc mặt nạ thần ái tình và những hình trang trí hoa văn hoa lá bằng gỗ. Tất nhiên, cô đã biết rằng phần lớn Kỳ Nguyên ở đây là ảo ảnh, nhưng cô cảm thấy rằng trong giây lát cô đã được cho một thị kiến, một hình ảnh mơ hồ của thế giới đúng y như thật. Thật không thờ nổi. Cứ như thế, trong giây phút ấy, thậm chí cả không khí cũng bị hút hết đi.

Năng lượng lung linh, lập lòe.

Một tiếng rắc phát ra khiến cô nhảy đến cánh cửa đôi đang để mở đằng sau mình, các thành viên Hội đồng Cơ Mật túa ra, một nhóm người tụ lại phía sau đang chuyện trò, từ tốn. Claudia túm lấy người gần nhất, “Chúa công Arto. Có chuyện gì xảy ra vậy?”

Ông ta nhẹ nhàng gỡ tay cô ra. “Xong rồi, cô gái. Chúng tôi đang lui về để xem xét phán quyết của mình; chắc phải trình bày vào ngày mai. Tôi phải nói rằng bản thân mình không nghi ngờ gì về...” Rồi, như thể nhớ ra có liên quan đến số phận cô, ông ta mỉm cười, bối rối cúi chào và lui mất.

Claudia nhìn thấy Nữ Hoàng đang chuyện trò với các vị phu nhân, cùng một anh chàng công tử bột mặc áo khoác vàng, nghe đồn là người tình gần đây nhất của bà ta. Trông anh ta gần như không lớn tuổi hơn Caspar. Con chó nằm mọp trong cánh tay anh ta. Sia khẽ vỗ tay, mọi người quay lại.

“Thưa các bạn! Chúng ta có một khoảng thời gian chờ đợi lời phán quyết mệt mỏi đến thế, tôi ghét phải chờ đợi! Vì thế, tối nay sẽ có một buổi khiêu vũ hóa trang tại Hang Sò, mọi người đều được mời tham dự. Xin nhớ cho, mọi người!” Đôi mắt không màu của bà ta đón gặp ánh mắt Claudia, bà ta

mím một nụ cười dịu dàng nhất. “Bằng không tôi sẽ rất, rất không hài lòng đấy.”

Các ông cúi chào, các bà nhún người. Khi các tùy tùng lướt qua, Claudia hoang mang thở ra, nhìn thấy Kẻ Giả Vờ theo sau, được vây quanh bởi một nhóm thanh niên ăn mặc hợp thời trang nhất. Y đã kiếm được những người hỗ trợ mình rồi, dường như là thế.

Y cúi chào rất lịch sự. “Tôi e rằng không nghi ngờ gì về lời phán quyết đâu, Claudia.”

“Cậu đang thuyết phục đấy à?”

“Lẽ ra cô nên hiểu ý tôi!”

“Cậu đừng thuyết phục tôi.”

Y mím cười, thoáng buồn buồn. Rồi kéo cô sang một bên. “Lời dạm ngõ của tôi vẫn có giá trị. Xin hãy lấy tôi, Claudia. Chúng ta đã được hứa hôn trước đây lâu rồi, vì thế hãy thực hiện những gì hai bên cha mẹ chúng ta đã muốn. Cùng nhau, chúng ta có thể tặng cho dân chúng sự công bằng mà họ đáng được hưởng.”

Cô nhìn vào gương mặt tha thiết kia, sự tự tin hoàn hảo, đôi mắt đầy quan tâm, cô nhớ lại chỉ một giây trước, thế giới đã rung rinh chập chờn xung quanh cô thế nào. Bây giờ, một lần nữa, cô không biết chuyện đó có bao nhiêu là giả.

Cô giật cánh tay mình ra khỏi y, cúi chào. “Hãy chờ cho tới khi có phán quyết.”

Dường như y rút tay về, rồi cũng cúi chào, lạnh lùng. “Tôi sẽ là một kẻ thù ác liệt đấy, Claudia,” y nói.

Cô không nghi ngờ điều đó. Bất kể y có là ai, bất kể Nữ Hoàng tìm y ở đâu ra, sự tự tin của y cũng đủ thật. Cô quan sát y tháp tùng trở lại với các quan cận thần, áo quần lụa là của họ rục rĩ trong tia nắng mặt trời sáng chói chiếu xuyên qua những ô cửa sổ. Sau đó, cô quay người, đi vào Phòng Hội Đồng trống trơn.

Finn đang ngồi trên chiếc ghế đặt ngay trung tâm.

Cậu liếc nhìn lên, lập tức, cô nhìn thấy ngay tất cả là một cuộc chiến đấu cỡ nào. Trông cậu kiệt quệ và thảm thương.

Cô ngồi xuống băng ghế.

“Hết rồi,” cậu nói.

“Anh đâu biết chuyện này.”

“Y có các nhân chứng. Cả một loạt người xếp hàng -các người hầu, quan cận thần, bạn bè. Hết thấy họ đều nhìn hai chúng tôi, và nói y mới là Giles. Y có câu trả lời cho mọi câu hỏi. Thậm chí y còn có cái này.” Cậu xắn tay áo lên, chăm chăm nhìn vào con đạì bàng trên cổ tay mình. “Còn tôi thì không có gì cả.”

Không biết phải nói gì. Cô cảm ghét tình trạng vô quyền lực này.

“Nhưng cô có biết chuyện gì không?” Cậu lấy ngón tay nhẹ nhàng di di vết xăm đã mờ. “Bây giờ, khi không còn ai tin tưởng tôi - thậm chí có thể cả cô nữa - đây là lần đầu tiên kể từ khi tôi đến đây, tôi thật sự biết mình là Giles.”

Cô há miệng, rồi ngậm lại.

“Dấu vết này. Nó thường giữ tôi luôn tiến tới, trong Ngục Tù. Tôi thường hay nằm thức trong đêm, mơ về những thứ ở Bên Ngoài, về việc thật sự tôi là ai. Tôi tưởng tượng ra cha, mẹ tôi, một ngôi nhà ấm cúng, có đủ thức ăn, Keiro mặc toàn quần áo đẹp như cậu ta muốn. Tôi thường nhìn vào cái này và biết nó phải có một ý nghĩa nào đó. Một con đạì bàng với đôi cánh xoải rộng. Như sắp sửa tung bay.”

Cô phải ngắt lời, đưa cậu ra khỏi chuyện này mới được. “Chúng ta không cần phải chờ đợi lời phán quyết ngu ngốc kia. Tôi đã có những kế hoạch. Hai con ngựa được chuẩn bị sẵn, được bí mật thảng yên sẵn, nơi bìa rừng, vào lúc nửa đêm. Chúng ta có thể cưỡi ngựa về trang viên Quan Thống Đốc, dùng Cổng chính ở đó để liên lạc với cha tôi.”

Cậu chẳng để ý nghe. “Ông lão trong rừng bảo rằng cuối cùng Sapphique đã bay đi. Bay về phía những vì sao.”

“Nữ Hoàng lại tổ chức một buổi khiêu vũ hóa trang. Còn vỏ bọc nào tốt hơn!”

Đôi mắt cậu hướng về phía cô, cô nhìn thấy những dấu hiệu mà Jared đã cảnh báo trước; màu môi trắng nhợt, ánh nhìn mông lung kỳ quặc. Cô vội vã đến bên cậu. “Bình tĩnh nào, Finn. Mọi chuyện chưa hết đâu. Keiro sẽ tìm thấy cha tôi và...”

Gian phòng biến mất.

Nó trở thành một phòng ngủ đầy bụi bẩn, đầy mạng nhện, đầy những cọng rác. Trong giây lát, Finn biết cậu đã trở lại thế giới xám xịt của Incarceron.

Sau đó, phòng họp Hội đồng Cơ Mật chiếu ra một tia sáng yếu ớt xung quanh cậu.

Cậu nhìn cô. “Đó là cái gì vậy?”

Claudia mạnh bạo lôi cậu đứng lên. “Tôi nghĩ đó là thực tại đây, Finn.”

Keiro nhổ miếng giẻ rách ra khỏi miệng, thở hỗn hển lấy không khí. Hít thở được thật là một cảm giác nhẹ nhõm tuyệt vời; cậu ta cũng tự cho phép mình tuôn ra một tràng chửi rủa ác độc. Họ đã nhét giẻ vào họng để giữ cho cậu không nói chuyện với họ được kia mà. Rõ ràng, họ biết cậu ta là người hấp dẫn không cưỡng lại được. Nhanh nhẹn, cậu lòn hai cổ tay đang bị xích xuống dưới, rút hai bàn chân qua đó, những múi cơ nơi cánh tay căng cứng. Cậu ta nén lại không rên lên khi những chỗ bầm tím đau nhói. Nhưng ít ra thì bây giờ bàn tay cũng đưa ra phía trước được rồi.

Xà-lim lắc lư dưới chân cậu. Nếu chỗ này thật sự làm bằng liễu gai, chắc cậu có thể chém chặt, mở đường ra. Tuy nhiên, cậu không có công cụ gì, và luôn có khả năng là chẳng có gì cả ngoài không gian trống rỗng.

Cậu lắc sợi xích, thử lực chịu đựng.

Các mắc xích làm bằng thép nguyên chất, được ràng vào với nhau một cách tinh tế. Các đầu mỗi phải mất hàng giờ mới gỡ ra được, nhất định họ sẽ nghe tiếng loảng xoảng.

Keiro nhăn mặt. Cậu ta phải ra khỏi đây ngay bây giờ, bởi vì Attia không nói đùa đâu. Cô gái này ốm yếu quá và cậu ta nên vứt bỏ cô bé ở đây, với cái

tổ toàn những kẻ tôn sùng những ngôi sao nhấp nháy. Một kẻ phản bội lời thề khác. Chắc chắn cậu ta biết làm thế nào để kiếm được kẻ đó.

Cậu ta chọn một mắc xích trông yếu nhất, vặn hai bàn tay để móng tay ngón trỏ bên phải có thể trượt vào giữa khe hở mỏng dính. Rồi cậu ta nạy bẩy lên.

Kim loại nghiêng vào kim loại, những mắc xích to tướng căng ra. Keiro không cảm thấy đau, điều đó làm cậu ta sợ, bởi vì kim loại kết thúc ở đâu và hệ thần kinh bắt đầu ở đâu? Trong bàn tay cậu ta ư? Trong quả tim ư?

Ý nghĩ ấy khiến cậu bẩy mắc xích kia mở ra cùng với một cơn giật dữ đến rất nhanh; đồng thời, cậu ta bẻ cong nó đủ xa để trượt được mắc xích kế tiếp ra khỏi đó. Sợi dây xích rớt xuống quấn quanh hai cổ tay.

Nhưng chưa kịp ngồi lên, cậu ta đã nghe có tiếng chân, cái chuông đồng đưa báo cho cậu ta biết một cô gái đang đến, nhanh đến nỗi cậu ta phải cuộn dây xích lỏng lẻo quanh hai bàn tay và ngồi xuống.

Khi Omega bước qua cửa với hai người khác đang chĩa khẩu súng kíp vào người cậu ta, Keiro chỉ cười toe với cô ta. “Xin chào, người đẹp,” cậu ta nói. “Tôi biết cô không thể đi đâu xa được mà.”

Jared được cấp một căn phòng trên đỉnh Tháp Mười Bảy. Việc lên xuống khiến ông không thở nổi, nhưng cũng đáng giá vì toàn cảnh khu rừng, vì nhiều dặm cây sẫm tối trên những ngọn đồi mờ mờ tối. Ông chồm ra ngoài khung cửa sổ, hai tay chống lên bậu cửa đầy cát sạn, hít thở trong bầu khí ấm áp của buổi chạng vạng.

Có những vì sao, sáng rực và không xa vời vợi.

Trong thoáng chốc, ông nghĩ có một gợn sóng lăn tăn giăng ngang qua các ngôi sao, làm cho vẻ sáng rực kia mờ nhòa đi. Trong thoáng chốc, những cây gần nhất chết cứng, trắng nhợt, như bóng ma. Sau đó, một cơn hoa mắt vụt qua. Ông lấy hai tay dụi mắt. Đây có phải là căn bệnh không?

Bầy bướm đêm nhảy múa xung quanh chiếc đèn lồng.

Căn phòng phía sau ông lồ lộ hẳn ra. Một giường, một ghế, một bàn, một tấm gương ông đã hạ xuống, xoay mặt vào tường. Song, trong phòng càng

có ít đồ đạc, thì càng có ít khả năng bị đặt thiết bị nghe trộm.

Vừa chồm ra, ông vừa rút khăn tay khỏi túi, mở lấy cái đĩa đặt trên bậu cửa sổ, kích hoạt.

Màn hình rất nhỏ, nhưng cho tới lúc này chưa có gì không ổn trong tầm nhìn của ông.

Nhiệm vụ của Quan Thống Đốc. Dòng chữ chạy qua thật nhanh. Có hơn cả chục tiểu đề. Cung cấp thực phẩm, cơ sở giáo dục, chăm sóc sức khỏe - bàn tay ông lơ lửng trên đó, nhưng ông di chuyển rất nhanh - chăm sóc xã hội, bảo trì cấu trúc. Quá nhiều thông tin - chắc phải mất mấy tuần mới đọc hết được. Có bao nhiêu Quan Thống Đốc từng thực hiện được như thế? Có lẽ chỉ có mình Martor Sapiens, người đầu tiên. Người thiết kế.

Martor.

Ông đang tìm bản thiết kế, thu hẹp xuống đến phần cấu trúc, tìm thấy một mục từ đã được mã hóa hai lần trong tệp tin cuối cùng. Ông không thể giải mã, nhưng mở thì được.

Màn hình xuất hiện một hình ảnh khiến ông mỉm cười, nghiêng người dưới những vì sao ngoài kia. Màn hình cho thấy một chiếc Chìa khóa bằng pha lê.

“Hãy nhập bọn cùng chúng tôi,” Rho cầu khẩn. “Hãy để ông ấy lấy chiếc Găng tay, còn cô ở lại với chúng tôi.”

Cao cao phía trên cây cầu cạn, Attia đang đợi, chiếc Găng cầm sẵn trong tay, túi thức ăn để sẵn trong giỏ, chăm chú nhìn ba phụ nữ trang bị vũ khí đang đẩy Keiro lên ngang qua cái hố.

Áo khoác của cậu ta dơ bẩn, mái tóc sáng màu xám xỉn nhợt nhạt.

Trong chốc lát, cô bé bị cám dỗ. Bắt gặp ánh mắt dò hỏi của cậu ta, cô bé thoáng mơ tưởng sẽ lãng tránh được sự ám ảnh điên rồ của cậu ta, sẽ tìm được cho riêng mình một nơi ấm cúng và an toàn. Có lẽ thậm chí cô bé còn có thể tìm ra các anh chị của mình, đâu đó xa xôi trong Cánh Quân cô bé từng sống trước khi nhóm Comitatus bắt đi để trở thành cầu nô của bọn chúng.

Nhưng rồi, Keiro gất lên, “Các người sẽ đứng đó cả ngày sao! Tháo xích ra cho tôi chứ,” có gì đó gợn lên trong lòng, có lẽ là một cơn rùng mình lạnh buốt của đời thực. Nó khiến cô bé cảm thấy cứng cáp và quyết tâm. Nếu Incarceron có chiếc Găng, tham vọng của nó sẽ hoàn tất. Nó sẽ thoát khỏi vòng phong tỏa của chính mình, sẽ bỏ lại Ngục Tù trong một lớp vỏ tối tăm và không có sự sống. Keiro biết đâu có thể Trốn thoát được, nhưng không một ai khác có khả năng.

Cô bé cầm chiếc Găng tay, chìa ra.

“Tôi rất tiếc, Keiro,” cô bé nói. “Tôi không thể để anh làm thế được.”

Hai bàn tay cậu ta siết chặt mấy sợi dây xích. “Attia!”

Nhưng cô bé đã quăng chiếc Găng tay vào khoảng không trống rỗng.

Sau một giờ làm việc, bầy bướm đêm bay vụt qua vụt lại quanh ngọn đèn đặt trên bậu cửa sổ, mặt mã được giải với tiếng lao xao của những ký tự rập rờn, và dòng chữ NHỮNG LỐI THOÁT xuất hiện trên màn hình. Vẻ yếu ớt của Jared biến mất. Ông ngồi lên, đọc ngẫu nhiên.

1. Sẽ chỉ có một chiếc Chìa khóa, và chìa khóa này sẽ luôn thuộc quyền sở hữu của Quan Thống Đốc

2. Chiếc Chìa khóa không cần thiết cho Cổng chính nhưng là cách duy nhất để trở lại từ Incarceron, ngoại trừ

3. Lối thoát Khẩn cấp

Jared hít thở trở lại. Ông liếc nhanh khắp phòng. Tối lờ mờ và im lặng như tờ, chỉ có sự cử động từ chiếc bóng khổng lồ của chính ông trên tường, còn bầy bướm đêm, vẩy cánh trong làn ánh sáng, bay qua bay lại ngang màn hình bé xíu.

Nếu bạn đánh mất Chìa khóa, thì còn một cánh cửa bí mật. Giữa Lòng Incarceron, một gian phòng được xây dựng để chịu đựng bất kỳ biến cố sụp đổ nào chẳng hạn như thảm họa tự nhiên, hoặc thảm họa môi trường. Không sử dụng kênh này trừ trường hợp thật sự cần thiết. Tính ổn định của nó không thể bảo đảm. Để sử dụng lối thoát này, một mạng lưới di động trung tính đã được xây dựng, được mang trên bàn tay. Hệ thống được kích

hoạt bởi những cực xúc cảm, và vì thế sẽ không hoạt động cho tới đúng thời điểm nguy hiểm tột cùng. Chúng tôi đã cho cánh cửa này một cái tên được mã hóa, chỉ có mình bạn biết. Cái tên đó là SAPPHIQUE.

Jared đọc câu cuối cùng. Rồi ông đọc lại. Ngồi xuống, hơi thở đọng thành sương giá trong làn khí đêm, ông phớt lờ một con bướm đêm đang đáp xuống trên màn hình, có tiếng bước chân nặng nề đi lên cầu thang.

Bên ngoài, những vì sao chiếu lung linh trên bầu trời vĩnh viễn tồn tại.

Khi sinh ra, lặng lẽ và lẻ loi, tâm trí ông trống rỗng. Không có quá khứ, không có hiện tại. Ông thấy mình đang ở nơi sâu thẳm nhất của vùng tối tăm và cô độc. “Xin hãy đặt tên cho tôi,” ông van nài.

Ngục Tù nói, “Ta sắp sẵn định mệnh cho ngươi, Tù nhân ạ. Ngươi sẽ không có tên gì hết trừ phi ta ban cho. Và ta sẽ không bao giờ ban cho.”

Ông rền rĩ. Vươn những ngón tay ra, tìm thấy những ký tự ghi trên cánh cửa ra vào. Những ký tự rất lớn, bằng sắt, đính tán đóng xuyên qua.

Sau nhiều giờ, ông mới hiểu thấu các dạng ký tự đó. “Sapphique,” ông nói, “sẽ là tên tôi.”

• TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Keiro nhảy lên.

Há hốc vì kinh ngạc, Attia thấy cậu ta nhảy rất cao, dây xích văng ra. Cậu ta bắt được chiếc Găng.

Và rồi biến mất tăm.

Attia lao xuống theo cậu ta; Rho túm lại. Khi rơi, bàn tay cậu ta bật ra; chụp lấy đám thường xuân, cậu ta đu người, đổ sầm vào bên hông cây cầu cạn, một cơn chấn động lẽ ra đã làm cậu ta phải choáng váng bất tỉnh, nhưng cách nào đó cậu ta vẫn giữ chặt, xoay tròn, cào bới lung tung trong đám lá bóng mượt.

“Anh là đồ ngốc!” Attia quát tháo.

Keiro chụp lấy mớ dây thường xuân. Cậu ta liếc nhìn lên cô bé, và cô bé nhìn thấy vẻ đặc trưng đau đớn trong mắt cậu ta. “Giờ thì sao nào, tên cầu nô kia?” cậu ta kêu thét. “Cô có kéo tôi lên không, hay là để cho tôi rơi đây?”

Cô chưa kịp trả lời, một chuyển động đã làm hết thảy mọi người đều rung lên. Dưới chân cô, cây cầu cạn kêu rền. Một cơn chấn động làm cây cầu rung lắc trên những thanh rầm và mắt lưới. “Cái gì vậy?” cô bé thì thào.

Rho quay người, đôi mắt không giống nhau nhìn chăm chăm vào vùng tối. Cô ta hít vào lấy hơi; mặt trắng nhợt. “Chúng đang đến.”

“Cái gì? Lại một đợt di dân nữa à? Lên đây sao?”

“Đó kìa!” Keiro thét.

Attia nhìn vào khoảng tối, nhưng bất kể đó là thứ gì đã khiến cả hai người họ kinh khiếp, thì đối với cô bé cũng không sao nhìn thấy được. Cây cầu đang run rẩy, như thể một đám đông vĩ đại đặt chân lên đó, như thể đoàn người lang thang dồn đống lại đã đặt toàn bộ những thứ đang di chuyển trên một tần số sẽ làm nó rung động và đứt vỡ thành những con sóng kinh hoàng.

Rồi cô bé nhìn thấy chúng.

Những hình thù cỡ bằng nắm tay, đen và tròn, bò nhung nhúc, trên những mắt lưới và hệ thống dây điện, trong đám lá thường xuân. Tích tắc, cô bé không biết chúng là gì; sau đó, bằng vào cảm giác bò rân rân trên da mình, cô bé mới nhận ra chúng là những con Bọ cánh cứng, hàng triệu con, loài ăn thịt hết sức háu ăn của Ngục Tù. Cây cầu cạn lấp lánh vì chúng bám kín mít; một âm thanh mới rất kinh khủng phát ra, tiếng xèo xèo của axit, sự tan rã của kim loại, tiếng rột rẹt của những chiếc mai, những bộ ngàm nhỏ bé đang cắt vào thép và dây kim loại.

Attia giật lấy khẩu súng kíp từ tay cô gái đứng gần nhất. “Đưa người của cô đi! Đưa người của cô xuống!” Nhưng nhóm Cygni đã di chuyển rồi, cô bé có thể nhìn thấy họ đang gỡ những cây thang bị bật ra ở xa xa bên dưới, những thanh ngang quật qua quật lại.

“Đi với chúng tôi đi,” Rho nói.

“Tôi không thể bỏ anh ta được.”

“Cô phải bỏ thôi!”

Mấy phát súng kíp lóe sáng; nhìn xuống, cô bé thấy Keiro đã đu mình lên, điên cuồng đá vào chân một con Bọ cánh cứng đã bò tới cậu ta. Nó rơi ra cùng với tiếng rên rỉ cao éo phát ra đột ngột.

Hai con trong số đó xuất phát từ đám dây thường xuân dưới chân cô bé; cô bé nhảy lùi lại, chăm chú nhìn, và thấy lớp kim loại bên dưới chúng bắt đầu bốc khói và mòn ruỗng ra rất nhanh, bề mặt của nó đùng đục mờ xỉn đi thành một màu đen thui. Sau đó, nó bể vụn ra thành bụi đất.

Rho vừa bắn vào chúng, vừa nhảy qua khe hở. “Attia! Đi thôi!”

Lẽ ra cô bé có thể bỏ đi. Nhưng nếu làm thế cô bé sẽ không bao giờ còn gặp lại Finn. Không bao giờ còn được nhìn thấy những vì sao.

Cô bé nói, “Tạm biệt, Rho. Cám ơn những người khác giùm tôi.”

Khói bốc lên giữa họ, làm mờ hết chung quanh. Rho nói, “Nơi cô, tôi nhìn thấy hai mặt cả tấm tối lẫn hoàng kim, Attia. Tôi thấy Sapphique đang mở cánh cửa bí mật cho cô đấy.” Cô ta bước lùi lại. “Chúc may mắn.”

Attia muốn nói thêm nhưng từ ngữ dường như nghẹn cứng trong cổ họng. Thay vào đó, cô bé giơ cao cây súng, hết sức cứng rắn lia một tràng vào lũ Bọ đang lúc nhúc bò về phía mình. Chúng bùng lên thành ngọn lửa màu xanh biển và tím, một vụ nổ gồm những vòng tròn tiếp nối nhau lan ra kêu xì xì.

“Đó là những gì cô thích xem lắm mà!” Keiro đã trèo lên đám thường xuân, lúc này cậu ta đang đu qua bên hông cây cầu cạn, chiếc Găng tay nhét vào dây thắt lưng. Cậu ta vói tay lấy khẩu súng.

Attia giật lại. “Không phải lúc này.”

“Vậy cô định làm gì? Giết tôi chắc?”

“Tôi chẳng cần phải thế. Chúng sẽ làm việc đó thay tôi.”

Cậu ta quan sát lũ côn trùng lấp loáng, căn xé ngẫu nhiên cây cầu cạn, mặt cậu ta quắc lên, khó chịu. Cây cầu đã gay go lắm rồi; từng mảng vuông tróc ra rơi vào khoảng xa khôn lường bên dưới. Lúc này khe hở qua tới những cây thang trống không của Rho cũng quá xa rồi, không nhảy tới được nữa.

Cậu ta quay lại.

Cả mạng lưới rung lên; một cơn chấn động làm nứt một đường lớn kéo ngang qua những thanh rầm. Bằng một âm thanh nghe như tiếng súng nổ, bu-lông, đinh tán bật tung cả lên.

“Hết đường ra.”

“Chỉ còn một đường đi xuống.” Attia liếc qua. “Anh có nghĩ... nếu chúng ta trèo...?”

“Tụi mình chưa đi được nửa đường thì mọi thứ đã đổ sập xuống mất rồi.” Cậu ta cắn môi, rồi thét với bầu trời. “Ngục Tù! Mi có nghe thấy ta không?”

Nếu có nghe nó cũng chẳng trả lời. Dưới chân Attia lớp kim loại bắt đầu tách ra.

“Mi có nhìn thấy cái này không?” Keiro kéo ra chiếc găng tay da rỗng. “Nếu mi muốn, mi phải bảo vệ nó an toàn chứ. Mi phải bắt chụp lấy nó. Cả chúng ta nữa!”

Con đường nứt nẻ mở hoác miệng ra. Attia vừa trượt, vừa xoạc rộng bàn chân. Sương giá rơi xuống như mưa từ những thanh rầm; một tiếng ken két hết sức lớn, tiếng hú hét căng thẳng rân rân khắp toàn bộ kiến trúc ấy. Những thanh chống kim loại bắn bật ra.

Keiro túm cánh tay cô bé. “Đã đến lúc bắt lấy cơ hội,” cậu ta rít vào tai cô bé.

Cô bé chưa kịp kinh hãi hét lên thì cậu ta đã xốc cô bé nhảy khỏi cầu.

Claudia cân nhắc chọn mặt nạ. Một chiếc là phần trên của khuôn mặt theo kiểu Columbine (một nhân vật trong các vở kịch cổ của Âu châu, người yêu của Harlequin) với những viên ngọc bích xanh lơ trong suốt, điểm trên đầu

một cọng lông vũ màu xanh biển. Chiếc khác bằng lụa trắng tinh, một con mèo với đôi mắt xéch tao nhã và ria mép làm bằng những sợi kim loại ánh bạc. Lớp lông thú được tĩa tốt nơi đường viền. Cô cầm lên một con quỳ đỏ để trên giường, nhưng nó phải được giữ bằng một que thẳng, vì thế không dùng được. Đêm nay, cô cần phải hết sức bí mật.

Thế thì, con mèo vậy.

Ngồi xếp bằng trên chiếc gối ống, cô nói với Alys, “Bà đã gói hết các thứ tôi cần chưa?”

Bà bảo mẫu của cô, đang gấp quần áo, cau mày. “Claudia, cô có chắc việc này là khôn ngoan không?”

“Khôn ngoan hay không thì chúng tôi cũng đi.”

“Nhưng nếu Hội đồng phát hiện ra Finn chính là Hoàng Tử...”

Cô ngược nhìn lên. “Họ sẽ không làm thế đâu. Bà cũng biết mà.”

Xa xa bên dưới, trong các khu sảnh và những gian phòng của cung điện, các nhạc công đang thổi nhạc cụ. Những âm thanh sột soạt nho nhỏ, những tiếng kêu rít, và từng đợt nốt nhạc ngân lên xuyên qua dãy hành lang.

Alys thở dài. “Tội nghiệp Finn yêu dấu. Tôi đã bắt đầu thấy mến cậu ấy, Claudia. Dù cậu ấy buồn rầu ủ rũ như cô vậy.”

“Tôi không buồn rầu ủ rũ, tôi là người thực tế. Finn vẫn còn bị nhốt trong quá khứ của mình.”

“Cậu ấy nhớ tên con trai Keiro này. Suốt cả ngày cậu ấy cứ nói với tôi về những chuyến phiêu lưu của họ với nhau. Ngục Tù nghe có vẻ như là một nơi đúng khủng khiếp, mặc dù... ừm, dường như cậu ấy gần như buồn bã, cứ ngoái nhìn lui. Có vẻ đăm chiêu. Như thế cậu ấy từng...”

“Hạnh phúc hơn khi ở đó?”

“Không. Tôi không có ý nói thế. Như thế cuộc đời của cậu ấy thật hơn khi ở đó.”

Claudia khịt mũi. “Có thể anh ấy nói với bà một tỷ lời nói dối đầy thôi. Các câu chuyện của anh ấy không bao giờ có hai lần giống nhau. Jared bảo anh ấy học cách như thế để có thể sống còn.”

Nhắc đến Jared khiến cả hai cùng im lặng. Cuối cùng, Alys thận trọng nói, “Cô có nghe tin gì của Thầy Jared không?”

“Có lẽ ông ấy quá bận rộn không hồi âm thư của tôi.” Nghe có vẻ như hơi phòng thủ, thậm chí là với bà.

Alys buộc dây quanh cái túi da, vén món tóc lòa xòa trở lại. “Tôi hy vọng ông ấy biết tự chăm sóc mình. Tôi chắc chắn Học Viện là một ngôi nhà thô sơ thật to, gió lùa ào ào.”

“Bà lo lắng cho ông ấy quá rồi đấy,” Claudia gắt.

“Tất nhiên là vậy rồi. Tất cả chúng ta đều phải nên như thế.”

Claudia đứng lên. Bây giờ cô không muốn lo nghĩ đến chuyện đó, không muốn phải đối mặt với sự vắng mặt của Jared. Những lời Medlicote đã nói còn thiêu đốt trong lòng cô. Có thể Jared không bao giờ bị mua chuộc. Cô sẽ không bao giờ tin những lời đó. “Chúng tôi sẽ rời buổi khiêu vũ vào lúc nửa đêm. Bảo đảm là Simon phải chờ sẵn với mấy con ngựa. Đằng sau khu nhà cũ gần con suối, xa phía bên kia Đồng Cỏ Cao.”

“Tôi biết. Còn nếu như anh ta bị phát hiện?”

“Thì cứ luyện mấy con ngựa.”

“Lúc nửa đêm! Claudia...”

Cô quắc mắt. “Ừm, nếu buộc lòng, anh ta sẽ phải trốn trong rừng.” Nhìn thấy vẻ hốt hoảng của Alys, cô giơ một bàn tay lên. “Chuyện chỉ có thế!”

Đeo mặt nạ mèo tức là phải mặc áo đầm lụa trắng, vương vীu khó chịu, nhưng bên dưới lớp áo váy, cô sẽ mặc quần lửng màu sẫm, nếu nóng nực, cô sẽ phải chịu đựng thôi. Giày ống, áo khoác để trong túi đồ đạc. Trong lúc Alys lo cột chặt áo đầm, Claudia nghĩ đến cha mình. Chiếc mặt nạ của ông ấy hẳn sẽ rất đơn giản, một miếng vải nhung đen, và hẳn ông ta sẽ đeo với chút vẻ khinh miệt trong đôi mắt xám kia. Ông không bao giờ khiêu vũ, nhưng chắc hẳn ông sẽ đứng rất thanh lịch bên lò sưởi, nói chuyện, cúi chào, quan sát cô trong điệu nhảy minuet và gavotte. Cô nhăn mặt. Cô đang nhớ ông sao? Việc đó thật buồn cười.

Nhưng có gì đó đang kéo ông vào tâm trí cô, và khi Alys giật mạnh dải dây buộc cuối cùng thật chặt, Claudia mới nhận ra đó chính là bức hình của

ông, treo ở đó trên tường, đang nhìn cô.

Bức hình của ông?

“Vậ đó.” Alys bước lùi, nóng nảy. “Đó là việc tốt nhất tôi có thể làm. Ồ, trông cô đẹp quá, Claudia. Màu trắng hợp với cô...”

Có tiếng gõ nhẹ nơi cửa.

“Xin mời,” cô nói, Finn bước vào, cả hai nhìn nhau chăm chăm.

Trong giây lát, thậm chí cô còn không chắc đó có phải là cậu không. Trang phục nhung đen, xẻ những đường màu bạc, mặt nạ đen, mái tóc cột ra sau trong dải băng sẫm màu. Nhưng thoáng chốc, đó có thể là Kẻ Giả Vờ, cho tới khi cất tiếng nói.

“Trông tôi buồn cười lắm nhỉ.”

“Trông anh bảnh đẫy chứ.”

Cậu chống tay lên ghế. “Keiro sẽ thích nơi này lắm. Ở đây cậu ta sẽ sặc sỡ lòe loẹt cho xem, rất được lòng mọi người. Cậu ta luôn cho mình là một hoàng tử vĩ đại.”

“Cậu ta sẽ đưa chúng ta vào chiến tranh chỉ trong vòng một năm.” Claudia liếc sang bà bảo mẫu. “Bây giờ xin để mặc chúng tôi, Alys.”

Alys đi tới cửa. “Chúc may mắn, cả hai người,” bà dịu dàng nói. “Tôi sẽ gặp hai người tại trang viên Thống Đốc.”

Khi bà đi khỏi, họ lắng nghe tiếng so dây đàn vĩ cầm. Cuối cùng Finn nói. “Bây giờ bà ấy đi luôn hả?”

“Đi ngay lập tức, bằng xe ngựa. Một con mồi nhử.”

“Claudia...”

“Chờ đã.”

Kinh ngạc, cậu nhìn thấy cô đi ngang qua tới bức hình nhỏ treo trên tường, một người đàn ông mặc áo chên màu sẫm.

“Đó không phải là cha cô sao?”

“Phải. Mà hôm qua nó không có ở đó.”

Finn đứng lên, đi qua đứng đằng sau cô. “Cô chắc chứ?”

“Chắc chắn.”

Quan Thống Đốc chăm chăm nhìn ra họ. Đôi mắt đượm vẻ bình tĩnh lạnh lùng đó Finn nhớ rõ, nét hơi khinh khỉnh đó Claudia cũng thường có.

“Cô giống ông ấy,” cậu nói.

“Làm sao tôi có thể giống ông ấy được!” Lời lẽ chua chát của cô khiến cậu giật mình. “Ông ta có phải là cha ruột của tôi đâu, nhớ lại đi.”

“Tôi không có ý đó...” Nhưng tốt nhất là đừng nói thêm nữa, cậu nghĩ. “Làm sao nó có ở đây?”

“Tôi không biết.” Cô vói tay, lấy bức hình xuống. Trông như dầu vẽ trên vải bạt, khung ảnh dường như đã bị mọt ăn, nhưng khi lật qua, họ thấy nó làm bằng nhựa kính, còn bức tranh là một sự sao chép lạnh ghê.

Nhét vào khung mặt lưng bức tranh là một bức thư ngắn.

Cửa phòng Jared ồn ào mở ra, một người đàn ông cao lớn bước vào. Gã ta thở không ra hơi vì phải trèo cầu thang, thanh kiếm đang cầm sắc nhọn và nặng nề, nhưng rõ ràng chắc chắn là gã sẽ không cần dùng đến.

Thầy Thông Thái thậm chí còn chưa để ý tới gã ta. Trong thoáng chốc, kẻ ám sát hầu như thấy tiếc cho ông. Quá trẻ đối với một Thầy Thông Thái, quá hiền lành. Nhưng lúc này ông đã quay đầu lại, đang đứng lên, rất nhanh nhẹn, như thể ông biết mối nguy hiểm của mình.

“Sao? Ông không gõ cửa à?”

“Thần chết không gõ cửa, thưa Thầy. Thần chết cứ đi vào thôi, bất cứ nơi nào hấn muốn.”

Jared gật đầu, chậm chậm. Ông trượt cái đĩa vào túi áo. “Tôi hiểu. Vậy thì, ông là kẻ hành hình tôi sao?”

“Đúng thế.”

“Tôi không biết ông phải không?”

“Đúng, thưa Thầy. Chiều nay tôi đã có hân hạnh mang lá thư của ông tới thư viện.”

“Tất nhiên. Người gác cổng.” Jared rời khỏi ô cửa sổ, để cái bàn giấy cũ nằm giữa hai người. “Thế thì đó không phải là thông điệp duy nhất của Triều Đình rồi.”

“Ông nhanh trí lắm, thưa Thầy, như hết thầy mọi học giả này.” Người gác cổng tựa người với vẻ thân thiện vào thanh kiếm. “Chỉ thị của tôi đến trực tiếp từ chính Nữ Hoàng. Bà ấy thuê tôi, với... tư cách riêng.” Gã liếc quanh. “Ông thấy đó, dường như bà ấy nghĩ ông đang dính mũi vào những thứ ông không nên. Bà ấy gửi ông cái này.”

Gã chìa ra một mảnh giấy.

Jared vói tay ra lấy, bước qua bàn giấy. Không có cách nào vượt qua tên đàn ông để đến cửa ra vào, mà rơi ra khỏi cửa sổ là tự sát. Ông mở bức thư ngăn đang gấp lại.

Tôi rất thất vọng về ông, Thầy Jared. Tôi đã ban cho ông cơ hội chữa bệnh nhưng đó không phải là những gì ông đang tìm kiếm, phải không nào? Thật sự ông nghĩ mình có thể đánh lừa tôi sao? Tôi cảm nhận được ngay dù chỉ một động tác phản bội nhỏ nhất đấy. Ôi, Claudia sẽ buồn biết bao.

Bức thư không ký tên, nhưng cho tới lúc này ông biết đó là chữ viết tay của Nữ Hoàng. Ông vò bức thư.

“Tôi sẽ lấy lại nó nếu tôi có thể, thưa Thầy. Đừng để lại bất cứ chứng cứ nào chứ, ông hiểu rồi đấy.”

Jared thả mảnh giấy trên bàn giấy.

“Và cả thứ đồ vật nhỏ bé thông minh đó nữa, thưa ông, nếu ông vui lòng.”

Ông rút cái đĩa ra, buồn rầu nhìn vào nó, mấy ngón tay thanh mảnh của ông điều chỉnh. “À, tôi hiểu rồi. Lũ bướm đêm! Tôi tưởng chúng chỉ hơi quá tò mò thôi chứ. Tôi còn tin chúng là những thiết kế của tôi kia đấy.”

“Lại phạm tới chỗ đau rồi, thưa ngài, tôi cho là thế.” Người đàn ông nhắc thanh gươm lên lượng thử, có vẻ hối tiếc. “Tôi hy vọng ông biết đây không phải là vấn đề cá nhân gì cả, thưa Thầy. Tôi nghĩ ông là một quý ông rất tử tế.”

“Thế thì tôi thuộc thì quá khứ mất rồi.”

“Tôi không biết về các thì và những kiến thức kiểu như thế, thưa ngài.” Người đàn ông nói khẽ khàng, nhưng bây giờ trong giọng nói gã đã có chút gay gắt. “Những kiến thức như thế không bao giờ dành cho con trai của người coi chuồng ngựa.”

“Cha tôi là một người nuôi chim ưng,” Jared nói nhẹ nhàng.

“Vậy thì có lẽ họ đã sớm nhìn thấy sự thông minh lanh lẹ của ông nhỉ.”

“Tôi cho là thế.” Jared lấy ngón tay sờ mặt bàn. “Tôi cũng cho rằng thật chẳng ích lợi gì khi để nghị đến tiền bạc phải không? Để yêu cầu ông xem xét lại? Để cùng tham gia vào việc tổ tụng của Hoàng Tử Giles...”

“Không được, cho tới khi tôi biết Giles nào là người thật, thưa ông,” người đàn ông nói kiên quyết. “Nhưng, như tôi đã nói, không có gì thuộc vấn đề cá nhân cả.”

Jared mỉm cười, chính ông cũng thấy ngạc nhiên. “Tôi hiểu mà.” Ông cảm thấy thật bình thản và nhẹ nhàng. “Chắc chắn một thanh kiếm là một chút... hiển nhiên nhỉ?”

“Ồ, cầu trời phù hộ cho ông, thưa ngài, tôi sẽ không cần làm chuyện này. Trừ phi ông buộc tôi phải làm. Ông thấy đó, xét đến hoàn cảnh bệnh hoạn của ông, Nữ Hoàng nghĩ một cú nhảy nhỏ từ trên ngọn tháp này sẽ trông có lý hơn. Mọi Thầy Thông Thái uyên bác đều chạy ra khoảnh sân trong để tìm thấy thi thể của ông. Tội nghiệp Thầy Jared. Đã chọn cách nhanh nhất. Có thể hiểu được như thế.”

Jared gật đầu. Ông đặt cái đĩa xuống trước mặt mình trên bàn giấy, nghe một tiếng cách rất nhỏ. Ông liếc nhìn lên, đôi mắt màu xanh lục buồn bã. “Tôi e rằng mình sẽ phải đặt ông vào một trận đánh nhau rồi. Tôi không có ý định nhảy xuống đâu.”

“À,” người gác cổng thờ dài. “Được thôi, nếu ông muốn. Một người đàn ông có niềm kiêu hãnh của mình chứ.”

“Vâng. Có đấy.” Trong lúc đang nói, ông di chuyển, nhảy sang một bên.

Người đàn ông cao lớn phá ra cười. “Ông sẽ không đi ngang qua tôi được đâu, thưa ngài.”

Jared đánh vòng ra trước cái bàn giấy, đứng mặt đối mặt với gã. “Thế thì vượt qua cái này vậy.”

Khéo léo, người đàn ông kia giơ kiếm lên, chém xuống. Jared nhảy sang một bên bằng hết khả năng nhanh nhẹn của mình khi thanh kiếm bổ xuống vang rền, cảm thấy đầu mũi kiếm sượt ngang qua mặt, lưỡi kiếm đâm mạnh

qua bên kia bàn giấy. Nhưng ông chỉ vừa kịp nghe thấy một tiếng thét, tiếng xèo xèo của da thịt bị điện giật xanh lè, bởi vì dường như cuộc tấn công đã hút sạch không khí ra khỏi phòng, và quăng hẳn đập trở lại vào tường.

Sau đó, không có gì ngoài thứ mùi cháy khét và tiếng vọng ngân vang trong tai như thể ông đã bị ù tai.

Nắm chặt vào mấy thứ đồ đạc bằng đá, ông thẳng người đứng lên.

Người đàn ông nằm một đống trên sàn; gã im ru, nhưng còn thở.

Jared chăm chăm nhìn xuống hẳn. Ông cảm thấy một nỗi tiếc xót mơ hồ, một sự tủi thẹn. Và bên dưới đó là một năng lực tiềm tàng mạnh mẽ, đáng ngạc nhiên. Ông bật cười, một tràng cười làm rung cả người. Vậy ra đây là cách cảm thấy khi suýt giết một người. Nhưng tất nhiên, chẳng có chút cá nhân nào trong việc này.

Cẩn thận, ông tách cái đĩa ra khỏi mặt bàn kim loại, vặn tắt các trường, thả lại vào túi áo. Cúi mình trên người gác cổng, ông bắt mạch gã, nhẹ nhàng đặt gã nằm nghiêng. Người đàn ông bị sốc điện nặng, hai bàn tay bị cháy sém, nhưng chắc chắn gần như gã sẽ sống. Jared đá thanh kiếm xuống dưới giường, chụp lấy túi đồ, phóng xuống cầu thang. Trong bóng tối của chiếc cổng xây, nơi ánh mặt trời chiếu xiên xiên xuyên qua những ô cửa sổ kính mờ mịt, một phụ nữ mệt mỏi đang lôi mạnh một giỏ quần áo đã giặt ủi xong ra khỏi phòng đọc sách của Thầy Thông Thái Trưởng. Jared dừng lại một chút. “Xin lỗi. Tôi rất tiếc. Tôi đã để lại một đống lộn xộn trong phòng mình, số năm mươi sáu trên tầng cao nhất. Bà có nghĩ ai đó có thể dọn sạch không?”

Bà ấy nhìn ông, rồi gật đầu. “Tôi sẽ là người đó đấy. Thưa Thầy.”

Rõ ràng cái giỏ rất nặng, ông muốn nói với bà ấy không cần phải vội, nhưng người đàn ông kia cần giúp đỡ, vì thế ông nói, “Xin cảm ơn bà,” rồi quay đi. Ông phải cẩn thận mới được. Ai biết ở đây Nữ Hoàng có những sắp xếp riêng tư nào khác nữa kia chứ?

Trong chuồng, bày ngựa đang ngủ, ngoẹo đầu vào giỏ thức ăn đeo nơi cổ. Ông nhanh nhẹn thẳng yên cho con ngựa của mình, rồi trước khi trèo lên

ngựa, ông lấy một ống tiêm nhỏ ra khỏi túi yên, chích thuốc vào cánh tay, tập trung hít thở, trong khi cơn đau nơi ngực đang dịu dần.

Ông đóng túi yên, hơi choáng váng dựa người một chút vào bên cạnh sườn ấm áp của con vật; cái mũi dài của nó đánh vòng tròn, sục vào người ông.

Một điều chắc chắn. Bây giờ không có chữa chạy gì hết.

Ông đã có duy nhất một cơ hội, và cơ hội ấy đã qua mất rồi.

“Đọc đi,” Finn nói.

Cô đọc, giọng run run.

“Claudia thân mến của ta,

Chỉ một lời ngắn ngủi...”

Khi nói, giọng cô ấp úng ngập ngừng rồi im bặt, bởi vì, như thể cô đã kích hoạt vào đó, bức hình sống dậy. Gương mặt cha cô quay sang cô, ông nói, ánh nhìn rõ như thể thật sự ông đang nhìn thấy cô...

Ta e rằng đây sẽ là cơ hội cuối cùng của ta để liên lạc với con. Incarceron đã trở chứng đòi hỏi hơn nữa trong tham vọng của nó. Điều đó đã làm cạn kiệt sạch mọi năng lượng của hai chiếc Chìa khóa, chỉ còn trông chờ vào chiếc Găng tay của Sapphique.

“Chiếc Găng tay,” Finn lầm bầm, cô nói, “Cha...” nhưng tiếng nói kia lại cất lên, bình thản, vui thích, và như được ghi âm lại...

Bạn của con, Keiro, đang giữ chiếc Găng. Chắc chắn đó là mảnh cuối cùng của trò chơi giải đố. Ta bắt đầu cảm thấy mình phải đáp ứng mục đích của mình, cảm thấy Ngục Tù đã bắt đầu nhận ra nó không còn cần đến một Quan Thống Đốc nữa. Điều này thật sự rất mỉa mai. Như một Thầy Thông Thái già, ta đã tạo ra một con quái vật, mà nó không có lòng trung thành.

Ông dừng lại một chút, và rồi khi nụ cười biến mất, trông ông thật cau có. Ông nói: *Hãy canh chừng Cổng chính, Claudia. Sự tàn ác của Ngục Tù hẳn phải lây lan đến Vương quốc. Nếu bất cứ thứ gì cố đi qua, bất cứ người nào, bất cứ sinh vật nào, bất kể dường như là gì đi nữa, con phải phá hủy ngay. Incarceron rất xảo quyệt, ta không còn biết kế hoạch của nó nữa rồi.*

Ông bật cười, một tràng cười lạnh lùng, héo hắt.

Sau cùng, có vẻ như con sẽ là người kế vị của ta.

Mặt ông ta đanh lại.

Cô ngược nhìn lên Finn.

Xa bên dưới, đàn viol, sáo, vĩ cầm đánh lên bài nhảy đầu tiên rất vui vẻ của Buổi khiêu vũ.

“Do lỗi của ông,” Thầy Bùa nói. “Làm sao một Ngục Tù có thể biết đến việc Trốn thoát ngoài cách đi xuyên qua các giấc mơ của ông? Đó sẽ là cách tốt nhất để từ bỏ chiếc Găng.”

Sapphique lắc đầu. “Quá trễ rồi. Bây giờ nó đã vừa với tôi rồi. Làm sao tôi có thể cất lên bài ca mà không có nó?”

• SAPPHIQUE VÀ THẦY BÙA HẮC ÁM

---* ❖ *---

Khi hai người bước đi tay khoác tay dọc theo mái hiên, các quan cận thần đang tụ tập cúi chào và xì xầm. Những cánh quạt phe phẩy. Những ánh mắt nhìn thấu qua các gương mặt quý, sỏi, nhân ngư, cò.

“Chiếc Găng tay của Sapphique,” Finn lầm bầm. “Keiro đang giữ chiếc Găng tay của Sapphique.”

Cô có thể cảm thấy một đợt kích động chảy qua cánh tay cậu. Như thể cậu bị sốc trước một niềm hy vọng mới nào đó.

Dưới những bậc thềm, từng luống hoa uốn cong theo hình bông hoa dưới ánh sáng hoàng hôn mờ mờ. Phía bên kia những khu vườn ngay hàng thẳng lối, cô có thể nhìn thấy những vệt sáng của đèn lồng trên bãi cỏ dẫn đến những đỉnh tháp nhọn tinh tế của Hang Sò. Nhanh chóng, cô kéo cậu ra đằng sau một cái vạc khổng lồ, nước chảy ồn ào.

“Làm sao cậu ta có được?”

“Ai quan tâm cơ chứ? Nếu đó là sự thật, biết đâu nó có thể làm bất cứ chuyện gì! Trừ phi đó là một mưu đồ bất lương mà cậu ta đang dờ dờ.”

“Không.” Cô quan sát đám đông đang kéo đến chật ních dưới ánh đèn lồng. “Attia đã nhắc đến một chiếc găng tay. Và rồi cô ấy nín bật, rất đột ngột. Như thể Keiro không để cho cô ấy nói thêm gì nữa.”

“Bởi vì chuyện đó có thật!” Finn đi qua đi lại trên lối nhỏ, lướt qua cây giáp trúc đào tỏa mùi hương dịu dàng, vương vấn. “Quả là nó có tồn tại thật.”

Claudia nói, “Người ta đang nhìn kìa.”

“Tôi không quan tâm! Gildas chắc hẳn phải kinh khiếp lắm. Ông ấy chẳng bao giờ tin tưởng Keiro.”

“Nhưng anh thì có.”

“Tôi đã nói với cô rồi. Luôn luôn. Làm sao cậu ta giữ được nó nhỉ? Làm sao cậu ta sử dụng nó được?”

Cô nhìn vào hàng trăm quan cận thần, vô số những trang phục phô trương, những chiếc áo khoác bằng satin chiếu sáng mờ mờ, những đầu tóc giả màu nâu vàng nhạt đánh phồng lên rất công phu. Họ tuôn vào những căn lều, hang động, tiếng chuyện trò huyền thuyên thật lớn và không dứt.

“Có lẽ chiếc Găng tay này là nguồn năng lượng mà Jared đã để ý thấy.”

“Đúng đấy!” cậu dựa vào cái vại, rêu dính vào áo khoác. Đằng sau chiếc mặt nạ, đôi mắt cậu sáng bừng niềm hy vọng. Claudia chỉ cảm thấy bứt rứt khó chịu.

“Finn. Dường như cha tôi nghĩ chiếc Găng tay này sẽ hoàn tất kế hoạch Trốn thoát của Incarceron. Đó sẽ là một thảm họa. Chắc chắn Keiro sẽ không...”

“Cô không bao giờ biết được Keiro sẽ làm gì đâu.”

“Nhưng nếu cậu ta làm thế? Nếu cậu ta đưa cho Ngục Tù phương tiện hủy diệt mọi người trong đó, có đúng là như thế cậu ta cũng có thể Trốn thoát được không?” Cô đã đi đến đứng ngay trước mặt cậu, cậu phải nhìn vào cô.

“Không.”

“Anh chắc chứ?”

“Tất nhiên là tôi chắc.” Giọng cậu trầm trầm, cáu tiết. “Tôi biết Keiro mà.”

“Anh cứ nói...”

“Ừ... cậu ta sẽ không làm thế.”

Cô lắc đầu, tự dưng thấy mất kiên nhẫn với lòng trung thành ngu ngốc, mù quáng của cậu. “Tôi không tin anh. Tôi nghĩ anh đang sợ cậu ta sẽ làm điều đó. Tôi chắc chắn rằng Attia đã sợ như vậy. Mà anh có nghe thấy cha tôi nói gì không. Không một thứ gì - *không một ai* - được đi qua Cổng chính.”

“Cha cô! Làm cha như thế tôi làm còn tốt hơn.”

Nóng lên vì giận, họ đứng mặt đối mặt, mặt nạ đen đối diện với khuôn mặt mè.

“Tôi làm những gì tôi muốn.”

“Nhưng cô đã tin ông ta trước khi tin Keiro hả?”

“Đúng,” cô nói to. “Trước khi tin Keiro. Và cũng trước cả anh nữa.”

Thoáng chốc, một nỗi đau bàng hoàng trong ánh mắt cậu; rồi đôi mắt ấy lạnh tanh. “Cô sẽ giết chết Keiro chẳng?”

“Nếu Ngục Tù đang sử dụng hắn. Nếu tôi buộc phải thế.”

Cậu rất lạnh lẽ. Rồi rít lên, “Tôi nghĩ cô khác kia, Claudia. Nhưng cô đúng là phản trắc, tàn ác và ngu ngốc hết như bọn họ.” Cậu đi vào đám đông, xô hai người đàn ông dạt qua một bên, và phớt lờ sự phản đối của họ, băng băng đi vào hang động.

Claudia chăm chăm nhìn theo cậu, từng thớ thịt như bị thiêu đốt vì phẫn nộ. Làm sao cậu dám nói với cô kiểu đó! Nếu cậu không phải là Giles, thì

cậu cũng chỉ là một tên Cặn Bã của Ngục Tù mà thôi, còn cô, bất chấp sự thật có thể nào, cũng là con gái Quan Thống Đốc.

Cô siết chặt hai tay, kiềm chế cơn thịnh nộ. Cần phải hít thở thật sâu mới làm nhịp tim cô dịu xuống; cô muốn hét toáng lên, muốn phá tan mọi thứ, nhưng thay vì làm thế, cô phải trát lên mặt mình một nụ cười, và chờ ở đây cho tới nửa đêm.

Rồi sao nữa?

Sau chuyện này, liệu Finn có còn đến đi với cô nữa không?

Một gợn lăn tăn lướt ngang qua đám đông, một sự nhộn nhịp xôn xao của những tác phong lịch sự nhã nhặn trau chuốt kỹ lưỡng, và cô nhìn thấy Sia đi qua, mặc áo choàng màu trắng mỏng manh trong trong mờ mờ, tóc giả của bà ta cao vọt do tóc kết lại trong đó một hạm đội những con tàu nhỏ xíu mạ vàng tròn trĩnh và chìm xuống.

“Claudia à?”

Kẻ Giả Vờ đứng bên cạnh cô. “Tôi nhìn thấy tên hộ tống vũ phu cục súc của cô vừa quát tháo ầm lên.”

Cô cầm lấy cây quạt nơi ống tay áo mình, búng nhẹ mở ra. “Chúng tôi có một chút bất đồng, thế thôi.”

Mặt nạ của Giles là mặt một con đại bàng, được làm rất đẹp bằng lông thật, mở khoằm, kiêu hãnh. Cùng với mọi thứ y làm, chiếc mặt nạ được thiết kế để củng cố hình ảnh của y như một người đang chờ-làm-Hoàng Tử. Chiếc mặt nạ cho y một vẻ kỳ lạ, như các mặt nạ luôn là thế. Nhưng đôi mắt y đang cười.

“Sự bất hòa giữa những kẻ yêu nhau hả?”

“Tất nhiên là không!”

“Vậy thì cho phép tôi hộ tống cô vào.” Y đưa cánh tay mời, sau một lúc, cô khoác tay vào. “Và đừng lo nghĩ đến Finn nữa, Claudia. Finn là lịch sử rồi.”

Cùng nhau, họ băng qua bãi cỏ đến với buổi khiêu vũ.

Attia rơi.

Cô bé rơi như Sapphique đã từng rơi. Một cú rơi khủng khiếp, phần phật, lộn nhào, hai cánh tay dang ra, không thở, không thấy, không nghe. Cô bé rơi xuyên qua một cơn lốc đang kêu gào, rơi vào một cái miệng, rơi xuống cổ họng đang nuốt chửng lấy mình. Quần áo, tóc tai cô bé, chính ngay nơi làn da cô bé, rập rờn, dường như bị xé toạc ra để cô bé không còn gì ngoài một linh hồn đang kêu thét đâm đầu lao vào vực thẳm ấy.

Nhưng rồi Attia biết rằng thế giới này không có khả năng, đó là một tạo vật hay nhạo báng cô bé. Bởi vì bầu không khí dày đặc, những lưới mây hình thành bên dưới cô bé - những đám mây đàn hồi, dày chặt hất cô bé đổ nhào từ bên này sang bên kia - và đâu đó có từng tràng cười có lẽ là của Keiro, cũng có thể là của Ngục Tù, cứ như thể cô bé không thể nói họ tách rời nhau được nữa.

Trong sự lung linh giữa hai nhịp thở, cô bé nhìn thấy thế giới được tái tạo; mặt sàn của gian sảnh rung chuyển, nứt tách ra, lăn tròn đi. Một con sông vọt lên dưới cây cầu cạn, một dòng nước lũ đen nhánh dâng lên sát cô bé, quá nhanh đến nỗi cô bé gần như không tranh thủ hít lấy hơi được một lần trước khi lao mình vào đó, vào sâu, sâu tận trong vùng tối tăm toàn những bong bóng sủi bọt.

Một màng nước giăng bít kín miệng cô bé lúc này đang há hốc.

Và rồi đầu cô bé như muốn nổ tung ra, hơi thở hỗn hển, dòng nước lũ đang chậm lại, cuốn cô bé dạt xuống bên dưới những rầm cầu tối mù, vào trong những hang động, vào trong lòng đất lờ mờ tối. Xác những con Bọ cánh cứng bị cuốn dọc theo bên cạnh cô bé; con sông nhỏ biến thành một cái máng gỉ sét, đỏ như máu, chảy xiết giữa hai bên kim loại dốc đứng, bề mặt lênh bênh dầu mỡ, nhấp nhô rác rưởi, thối tha, cửa cống của thế giới này đây. Như thể đó là động mạch chủ của một thân thể vĩ đại nào đó, bệnh hoạn vì nhiễm khuẩn, không bao giờ còn chạy chữa được nữa.

Cái máng ấy nghiêng dồn cô bé qua một đập nước, rồi bỏ mặc cô bé, nằm ườn ra, trên một bờ biển lổn nhổn cát sạn, ở đó, Keiro đang thu mình trên hai bàn tay và đầu gối, nôn oẹ xuống mặt cát đen nhem.

Ướt, lạnh, bị hành hạ dã man, cô bé cố gắng ngồi lên, nhưng không thể. Bằng cách nào đó, giọng nghẽn cứng của cậu ta lại là một tiếng kèn kẹt đặc trưng.

“Nó cần tui mình, Attia! Tui mình thắng rồi. Tui mình đánh bại được nó rồi.”

Cô bé không trả lời.

Mà đang chăm chú nhìn Con Mắt kia.

Hang Sò được đặt tên thật khéo.

Một cái hang rộng mênh mông, vách tường và phần mái lủng lẳng chiếu sáng mờ mờ với xà cừ và pha lê; mỗi con sò được sắp đặt trong những mẫu hoa văn hình xoắn vòng và xoắn tròn ốc. Những cây thạch nhũ giả, trang hoàng thủ công với hàng triệu khối pha lê tí mị, được treo trên trần.

Thật là một quang cảnh trong vắt, chói lọi.

Claudia khiêu vũ với Giles, với những người nam mang mặt cáo, đội mũ hiệp sĩ, với những kẻ cướp đường và những anh hề. Cô cảm thấy bình tĩnh đến lạnh lùng, và không biết Finn đang ở đâu, nhưng có lẽ cậu vẫn nhìn thấy cô. Cô hy vọng thế. Cô chuyện trò, phe phẩy quạt, liếc mắt với mọi người qua hai hốc mắt xéch lên của chiếc mặt nạ, và tự nhủ mình đang thích thú với trò này. Khi chuông của chiếc đồng hồ làm từ hàng triệu những con ốc mút điểm mười một tiếng, cô hớp chút trà ướp lạnh nơi những chiếc ly thủy tinh màu hồng, nhấm nhá trên những chiếc bánh và kem chanh được mang ra bởi các cô hầu gái mặc trang phục như nữ thần.

Và rồi cô nhìn thấy họ.

Họ đeo mặt nạ, nhưng cô biết họ là Hội đồng Cơ Mật. Một dòng người đàn ông bất chợt túa vào, chuyện trò lớn tiếng, ăn diện rực rỡ, số còn mặc áo choàng dài, giọng nói của họ khô như rang vì tranh cãi, khàn khàn với chút nhẹ nhõm.

Cô dịch lần tới người gần nhất, an toàn đằng sau mặt nạ của mình. “Quý ngài. Hội đồng đã đi đến một phán quyết nào chưa?”

Người đàn ông nháy mắt đằng sau khuôn mặt cú, nâng cốc chúc mừng cô. “Chắc chắn chúng ta đã có rồi chứ, cô mèo xinh xắn của tôi.” Ông ta áp sát vào, hơi thở hôi hám. “Gặp tôi phía sau sảnh đường nhé, biết đâu tôi có thể nói cho cô biết.”

Cô cúi chào, phe phẩy quạt, và lui đi.

Những câu lừa phỉnh ngu xuẩn, ngờ nghệch. Nhưng việc này có thể thay đổi mọi thứ! Nữ Hoàng sẽ không đợi đến ngày mai đâu; bất chợt Claudia nhận ra là họ đã bị lừa, lời công bố sẽ được thực hiện tại đây, đêm nay, và kẻ thua sẽ bị bắt ngay tại chỗ. Sia đã lấu cá hơn họ. Cô phải đi tìm Finn!

Bên ngoài, trên những bãi cỏ tối bên cạnh hồ, Finn đứng xoay lưng về phía Hang động đằng xa, không chú ý đến giọng nói ngọt xớt. Nhưng nó lại cất lên lần nữa, và cậu có cảm giác tiếng nói ấy như một con dao cắm giữa hai bả vai mình.

“Người ta đã đưa ra được phán quyết. Cả hai chúng ta đều biết đó sẽ là gì.”

Gương mặt đại bàng phản chiếu trên chiếc ly thủy tinh y đang cầm, phồng lên góm ghiếc. Finn nói, “Vậy thì bây giờ kết thúc đi. Ngay tại đây.”

Bãi cỏ vắng ngắt, mặt hồ dập dờn thuyền và đuốc.

Giles bật cười, một giọng cười thích thú trầm trầm. “Cậu biết là tôi chấp nhận mà.”

Finn gật đầu. Một tâm trạng thoải mái dâng tràn trong người cậu. Cậu ném ly rượu vang xuống, quay người rút kiếm ra.

Nhưng Giles đang vẫy tay ra hiệu cho một tên hầu vừa từ vùng bóng tối bước ra với một cái hộp da nhỏ.

“Ồ, không,” Giles thấp giọng nói. “Rốt cuộc, cậu là người thách thức tôi. Điều đó có nghĩa là theo luật danh dự, tôi phải chọn vũ khí chứ.”

Y búng nhẹ cho cái nắp bật mở.

Ánh sáng sao tỏa sáng mờ mờ trên hai khẩu súng lục dài, tay cầm bằng ngà voi.

Bằng bằng đi qua đám đông, Claudia lục tìm căn phòng sáng lấp lánh, bị lôi vào khiêu vũ và oằn người thoát ra, hụp xuống bên dưới những bức màn, xông vào những cặp nam nữ đang hôn nhau, lẩn tránh những đoàn người hát rong đang tản bộ. Buổi khiêu vũ đã trở thành một cơn ác mộng của những gương mặt kỳ cục, nhưng Finn ở đâu?

Đột nhiên, gần lối vào uốn vòm cung, một anh hề đội nón, rung chuông nhảy vọt ra trước mặt cô. “Ồ, Claudia, cô đây phải không? Nhất định cô phải khiêu vũ với tôi mới được. Hầu hết các phụ nữ này toàn là những cục đất nhảy lò cò thôi.”

“Caspar! Anh có thấy Finn không?”

Đôi môi được tô vẽ của anh hề uốn quăn lên thành một nụ cười. Đôi môi ấy áp sát vào tai cô thì thầm, “Có. Nhưng tôi sẽ nói cho cô biết là anh ta ở đâu chỉ khi nào cô khiêu vũ với tôi thôi.”

“Caspar, đừng ngốc thế...”

“Đó là cách duy nhất cô có thể tìm thấy anh ta.”

“Tôi không có thời gian...” Nhưng hăn đã túm lấy hai bàn tay cô, kéo cô vào điệu nhảy gavotte, một hình vuông rất lớn hình thành từ những cặp đôi vừa nắm tay nhau vừa bước theo nhịp nhạc, những chiếc mặt nạ của họ tạo thành một nhóm gồm cả ma quỷ và gà trống, nữ thần và điều hâu.

“Caspar!” Cô giật ra khỏi tay hăn, xoay hăn dựa sát vào vách tường sáng lấp lánh. “Hãy nói cho tôi biết bây giờ anh ấy đang ở đâu bằng không tôi sẽ thúc đầu gối vào người anh và sẽ đau lắm đấy. Tôi nhất định thế đấy!”

Hăn nhăn mặt, cúi kính lắc mấy cái chuông. “Cô hoàn toàn chán anh ta rồi. Quên anh ta đi.” Đôi mắt hăn chợt ranh mãnh. “Bởi vì mẹ yêu dấu của tôi đã giải thích tất cả cho tôi rồi. Cô biết không, khi Kẻ Giả Vờ được chọn thì Finn phải chết, rồi sau vài tuần chúng tôi sẽ vạch trần ra là người kia cũng giả, và thế là tôi có ngai vàng.”

“Hóa ra y là giả à?”

“Tất nhiên là thế rồi.”

Cô chăm chăm nhìn hăn hết sức khó chịu, hăn nói, “Trông cô thật kỳ lạ. Đừng bảo tôi là cô không biết nhé.”

“Anh có biết khi Finn chết thì tôi cũng chết không?”

Hắn im lặng. Rồi cất tiếng, “Mẹ tôi sẽ không làm thế. Tôi sẽ không để bà ấy làm thế.”

“Bà ta còn ăn tươi nuốt sống anh ấy chứ, Caspar. *Giờ thì nói xem, Finn đâu?*”

Gương mặt anh hề mất đi sự vui vẻ. “Anh ta đang ở với người kia. Họ đã đi ra bờ hồ rồi.”

Cô chăm chăm nhìn hắn một giây, không cảm thấy gì cả ngoài cảm giác sợ hãi đến lạnh người.

Rồi cô vùng chạy.

Finn đứng trong bóng tối, chăm chú nhìn vào họng súng khi khẩu súng lục nâng lên. Giles cầm súng dọc theo chiều dài cánh tay, cách mười sải chân bằng ngang qua bãi cỏ tối. Cậu cầm chắc súng của mình, cái lỗ nơi viên đạn sẽ bay ra là một vòng tròn hoàn hảo đen ngòm, con mắt thần chết tối thui.

Finn nhìn đăm đăm.

Cậu sẽ không nao núng.

Cậu sẽ không cúi lòng.

Từng múi cơ hết sức căng thẳng đến mức cậu cảm thấy mình sẽ vỡ ra, sẽ trở thành cứng đờ vụng về, cú bắn sẽ bẻ gãy cậu ra thành từng mảnh.

Nhưng cậu sẽ không cúi lòng.

Cậu cảm thấy bình thản, như thể đây là giây phút quyết định. Nếu cậu chết ở đây, có thể cậu không bao giờ là Giles cả. Nếu được sống thì cậu sẽ sống. Ngu ngốc chưa, Keiro sẽ nói thế đấy.

Nhưng điều đó khiến cậu cảm thấy thật mạnh mẽ.

Và khi ngón tay Kẻ Giả Vờ lách kích đặt trở lại trên cò súng, cậu cảm thấy câu trả lời nằm sâu trong tâm trí mình, như thể cả một thác hình ảnh đang chuyển động và tiết lộ ra.

“*Giles! Không!*”

Cậu không biết tiếng kêu thét của Claudia nhắm vào ai trong hai người họ. Nhưng không ai trong hai người nhìn vào cô khi Giles bóp cò.

Đó là một Con Mắt khổng lồ, một màu đỏ rực.

Thoáng chốc, Attia nghĩ đó là con rồng trong truyện cổ, đầu hạ thấp, chăm chăm nhìn vào cô bé, và rồi cô bé nhìn thấy đó là khe hở của một cái hang, bên ngoài lửa ngùn ngụt cháy.

Cô bé nhồm dậ, nhìn Keiro.

Cậu ta trông thật dễ sợ, giống hệt như cô bé: ướt mềm, rách rưới, bầm tím. Nhưng làn nước đã làm cho tóc cậu ta vàng óng trở lại; cậu ta vuốt tóc ra sau, nói, “Mang cô theo, chắc tôi phát điên lên quá.”

Cô bé ì ạch lết ngang qua cậu ta, quá rã rời thậm chí còn không quan tâm nổi nữa.

Hang động là một căn phòng màu đỏ hung, hình tròn, với bảy đường hầm dẫn ra ngoài. Chính giữa phòng, đang nấu gì đó trên bếp lửa nhỏ cháy bùng, một người đàn ông ngồi đưa lưng về phía họ. Tóc dài, mặc áo choàng màu sẫm, ông ta không quay lại.

Thịt nổ lộp bộp, nghe mùi thật hấp dẫn.

Keiro liếc vào căn lều dựng vội vàng, những đường kẻ sọc lòe loẹt, một chiếc xe bò lắp sẵn bánh xe trên đó một con bò máy đang nhai gì đó có màu xanh lá, dầm nước. “Không,” cậu ta nói, “Không thể nào.”

Cậu ta bước tới, nhưng người đàn ông kia nói, “VẬY là vẫn đi với anh bạn đẹp trai của cô hả, Attia?”

Đôi mắt cậu ta trợn lên vì sốc.

Cô bé nói, “*Rix phải không?*”

“Còn ai vào đây? Mà làm sao tôi tới được đây hả? Bằng Pháp thuật đấy, cô bé ạ.” Ông ta quay lại, toét miệng cười nhe ra hàm răng sún. “Cô thật sự nghĩ tôi chỉ là một nhà ảo thuật đường phố nào đó thôi sao?” Ông ta nháy mắt, chòm người tới trước, rắc ít bụi đen trên ngọn lửa.

Keiro ngồi xuống. “Tôi không tin được chuyện này.”

“Hãy tin đi.” Rix đứng lên. “Bởi vì tôi là Thầy Bùa Hắc Âm mà, và bây giờ tôi đọc thần chú cho cả hai chìm vào giấc ngủ ma thuật đây.” Khói từ trong bếp lò dâng lên cuộn cuộn, ngọn ngọn và phát ngấy. Keiro nhảy lên và trượt chân ngã xuống. Bóng tối đã vào tới mũi Attia, vào cổ họng, vào mắt cô bé.

Nó cầm tay, dẫn cô bé vào vùng im lặng.

Finn cảm thấy viên đạn sượt ngang ngực mình như một tiếng răng rắc của tia chớp.

Ngay tức khắc, cậu nâng súng mình lên, chĩa thẳng vào đầu Giles. Chiếc mặt nạ đại bàng nghiêng nghiêng.

Từ tháp đồng hồ, chuông nửa đêm bắt đầu điểm; Claudia, thở hỗn hà hỗn hển, không hề cử động, mặc dù cô biết Nữ Hoàng sẽ công bố phán quyết ngay bây giờ. “Finn. Làm ơn đi mà,” cô thì thầm.

“Cô không bao giờ tin tôi.”

“Bây giờ tôi tin. Đừng bắn y.”

Cậu mỉm cười, đôi mắt sẫm màu bên dưới lớp mặt nạ đen. Ngón tay cậu lách kích bật cò súng cứng trở lại.

Giles lão đảo.

“Đứng yên,” Finn gầm ghè.

“Nhìn này.” Kẻ Giả Vờ xòe hai bàn tay ra. “Chúng ta có thể thương lượng.”

“Sia đã chọn rồi. Nhưng cậu không phải là Hoàng Tử.”

“Hãy để tôi đi. Tôi sẽ nói với họ. Giải thích mọi việc.”

“Ồ, tôi không nghĩ thế đâu.” Lẫy cò súng rung rung.

“Tôi thề...”

“Quá trễ rồi,” Finn nói, và bắn.

Giles đổ sầm xuống cỏ với một tốc độ khiến Claudia phải hét thất thanh; cô chạy đến, quỳ chồm qua người y. Finn bước tới, đứng nhìn xuống. “Lẽ ra tôi nên giết y cho rồi,” cậu nói.

Viên đạn cắm vào cánh tay Kẻ Giả Vờ; cánh tay gãy buông thõng, va chạm này khiến y bất tỉnh. Claudia quay lại. Có tiếng ồn ào huyên náo dậy lên từ hang động đầy ánh sáng; nhóm người khiêu vũ vừa chạy ra, vừa xé toạc mặt nạ của mình, gờm kiếm tuốt sẵn.

“Áo khoác của y,” cô rít lên.

Finn nhồm dậy, họ cởi chiếc áo khoác bằng lụa ra khỏi người y; Finn giữ áo mình ra, mặc áo kia vào. Trong lúc cậu ta chỉnh lại chiếc mặt nạ đại bàng trên mặt mình, Claudia lồng áo và mặt nạ sẫm màu vào Kẻ Giả Vờ. “Giữ khẩu súng,” cô rít lên khi binh lính bắt đầu lao tới.

Finn túm lấy cô, chĩa súng vào lưng cô trong khi cô chửi rủa, chống trả.

Người lính canh quỳ một gối xuống. “Thưa ngài, phán quyết đã được ban hành.”

“Thế nào?” Claudia gắt.

Người lính gác phớt lờ cô. “Ngài quả thật là Hoàng Tử Giles.”

Finn bật ra một tràng cười khàn khàn khiến Claudia nhìn cậu chăm chặp. “Tôi biết mình là ai mà.” Hơi thở cậu khàn đặc từ bên trong cái mỏ đại bàng. “Tên Cặn Bã từ Ngục Tù đến đã bị thương rồi. Đưa hắn đi, ném hắn vào xà-lim nào đó. Nữ Hoàng đâu?”

“Thưa, trong phòng khiêu vũ...”

“Đứng qua một bên.” Dẫn Claudia như một tù nhân, cậu hiên ngang tách ra đi về phía ánh đèn. Khi đã khuất tầm nghe, cậu lầm bầm, “Ngựa đâu?”

“Ở Khu đổ nát của Shear.”

Cậu buông cánh tay cô, quăng khẩu súng lục vào đám cỏ, ngoái nhìn trở lại cung điện bị bùa chú, bị bỏ mặc của mình. Rồi cậu nói, “Đi thôi.”

P.4 - CHÌA KHÓA NÀO MỞ ĐƯỢC TRÁI TIM?

... những khu rừng sâu thẳm và những con đường mòn tăm tối. Một Vương quốc của ma thuật và vẻ đẹp. Một vùng đất như thế trong các truyện thần thoại.

• SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR

---* ❖ *---

Chớp lóe sáng.

Lần chớp lạng lẽ xẹt ngang bầu trời, làm lóa cả mắt, tia chớp nằm ở mặt dưới của những đám mây báo điềm gỡ, Jared kéo con ngựa đang hoảng sợ dừng hẳn lại.

Ông chờ đợi, đếm từng giây. Cuối cùng, khi áp lực của hơi nước có vẻ quá nặng nề không thể chịu nổi nữa, tiếng ầm ầm mới vỡ ra; sấm rền vang dậy khắp cả bầu trời phía trên khu rừng, như thể một sinh vật khổng lồ nổi giận đang hoành hành bên trên các đọt cây.

Màn đêm dần buông, lính dính vì ẩm ướt. Bộ dây cương trong tay ông kêu lách kích, lớp da mềm trơn nhờn vì mồ hôi. Ông ngả người tới trước tựa

vào cổ ngựa, hít thở đau đớn, mỗi đốt xương trong người ông đều đau nhức.

Thoạt tiên, ông cưỡi ngựa một cách liêu lĩnh, sợ có người đuổi theo, rẽ ra khỏi con đường lớn để đi vào đoạn đường nhỏ mờ mịt trong rừng, bất cứ gì dẫn về phía tây, về phía trang viên của Quan Thống Đốc. Nhưng lúc này, sau nhiều giờ, con đường nhỏ teo quắt lại thành đường mòn dành cho cáo rất hẹp này đây, bụi cây thấp bện tết lại với nhau cọ quẹt vào mắt cá chân ông và bên cạnh sườn của con ngựa, tỏa ra một mùi khen khét của hạt giống bị giẫm nát và mùi lá mục rữa từ cả bao nhiêu thế kỷ nay.

Ông đang ở sâu trong rừng, không cách gì nhìn thấy được những vì sao, và mặc dầu thật sự ông không bị lạc đường - ông luôn mang theo một máy dò đường nho nhỏ - nhưng từ chỗ này không có con đường nào để đi cả. Mặt đất đứt gãy với những dòng suối và đường dốc, bóng tối thật dữ dội. Và cơn bão đang kéo đến.

Jared xoa xoa vào bờm ngựa. Ông sẽ phải theo lối cũ quay lại con suối ấy. Nhưng ông quá mệt, cơn đau sống động trong ông bằng cách nào đó đã vọt ra ngoài, bản thân nó đang quẩn lấy ông; ông không thể không nghĩ mình đang cưỡi ngựa sâu hơn vào nó, những bụi gai của nó cũng là của khu rừng. Ông khát nước, nóng nực. Ông sẽ quay trở lại con suối kia, và uống tha hồ.

Con ngựa hí vang khi ông đỡ dành; tai nó rung rinh khi sấm lại kêu rền lền nữa. Jared thả cho ngựa tự tìm đường; ông chỉ nhận ra mắt mình đang nhắm khi bộ dây cương trượt ra khỏi mấy ngón tay ông và cái cổ dài của con ngựa cúi dìm xuống; có tiếng nước xì xụp khe khẽ.

“Giỏi lắm, cậu bé,” ông thì thầm.

Cẩn thận, ông tuột xuống, giữ chặt lấy mồm yên ngựa. Ngay khi bàn chân tiếp đất, ông ngã gục xuống, như thể không còn chút sức lực nào, thậm chí để đứng mà thôi. Chỉ có động tác bám chặt lúc này mới làm ông đứng thẳng lên được.

Những tán lá ma quái của cây độc cần nhô lên khắp xung quanh, cao vượt đầu ông, mùi hương tanh tanh buồn nôn. Jared hít thở sâu; rồi ông khuyu hai đầu gối xuống, sờ soạng trong bóng tối cho tới khi mấy ngón tay chạm được làn nước.

Lạnh như nước đá, dòng nước chảy giữa những thân cây và đá tảng.

Ông khum bàn tay vốc nước uống, nước lạnh khiến ông bật ho, nhưng tốt hơn là rượu. Ông uống thêm, đắp nước lên mặt, lên tóc, lên sau ót, giật thót người vì lạnh buốt. Sau đó, ông mở túi đựng đồ lấy ra kim tiêm, chích một liều thuốc như thường lệ.

Ông phải ngủ. Tâm trí ông mụ mị, cảm giác tê cóng khiến ông sợ hãi. Ông quấn tấm áo khoác dành cho Thầy Thông Thái quanh người, co tròn nằm trên đám cây tầm ma cứ kêu sột soạt, ngứa ngáy. Nhưng bây giờ ông lại không thể chợp mắt.

Không phải ông sợ khu rừng. Mà chính là ý tưởng mình sẽ chết ở đây, không bao giờ còn thức dậy nữa. Con ngựa kia sẽ lang thang bỏ đi, lá cây mùa thu phủ lên mình

ông, ông sẽ mục rữa đến tận xương và không bao giờ còn ai tìm thấy nữa. Claudia sẽ...

Ông tự nhủ mình phải thôi đi. Nhưng cơn đau cười nhạo ông. Cơn đau bây giờ cặp đôi với bóng tối, ngủ mà cánh tay cứ ôm chặt lấy ông.

Ông rùng mình ngồi lên, vuốt mái tóc ướt ra phía sau. Đây là chứng kích động thôi. Ông khá chắc chắn là mình không chết ở đây. Vì một điều, ông có thông tin mà Finn và Claudia cần, về cánh cửa giữa lòng Ngục Tù, về chiếc Găng tay. Ông định báo cho họ biết.

Vì một điều khác nữa, cái chết của ông chắc gì đã dễ dàng thế này.

Rồi ông nhìn thấy ngôi sao ấy.

Màu đỏ, nhỏ bé. Nó đang chăm chú nhìn ông. Ông cố ngăn mình run rẩy, nhìn rõ lại, nhưng ánh sáng chiếu mờ mờ thật khó nhìn thấy. Hoặc cơn sốt gợi cho ông ảo giác này, hoặc đây là khí cháy trong đầm lầy, lung linh trên mặt đất. Níu lấy một cành cây, ông lồm cồm quỳ lên.

Con Mắt đỏ rục nhay nháy.

Jared vói tay lên, chụp lấy bộ dây cương, kéo con ngựa khỏi chỗ đang gặm cỏ, xoay về phía ánh sáng kia.

Ông nóng bừng, vùng bóng tối giật mạnh ông trở lại, mỗi bước chân là mỗi cơn đau nhói dồn dập, mỗi cơn rùng mình toát mồ hôi. Đám cây tầm ma

châm chích vào người ông; ông xô mình chen ngang những cành cây thấp, một bầu bươm đêm bằng kim loại, một bầu trời với cả ngàn ngôi sao trôi đi, lướt qua. Đến dưới cây sồi to, ông dừng lại, không thở được nữa. Trước mặt ông là một trảng rừng trống, ở đó một đám lửa cháy bùng, đang đút những mồi củi vào là một người đàn ông gầy ốm, tóc màu sẫm, ánh sáng lửa ngọn nhảy nhót trên mặt ông ta.

Người đàn ông quay lại.

“Lại đây, Thầy Jared,” ông ta nói khẽ. “Đến bên đám lửa này,”

Jared đổ gục xuống, tay còn cầm nhánh sồi, bụi bên ngoài lớp vỏ sần sùi dính dưới móng tay ông.

Rồi cánh tay người đàn ông kia quàng quanh người ông. “Tôi đã tìm được ông,” giọng nói ấy cất lên. “Bây giờ tôi đã có được ông rồi.”

Khi Attia muốn tỉnh lại, cô bé mới thấy là mình không thể. Cơ buồn ngủ nằm trên mí mắt cô bé nặng như đeo đá. Hai cánh tay cô bé bị bẻ quặt ra sau, trong chốc lát, cô bé đã trở lại trong chiếc giường cũ bé tí trong xà-lim mà gia đình cô bé từng có lần gọi là mái nhà, một dãy hành lang chật hẹp nơi sáu gia đình chen chúc trong những căn chòi xiêu vẹo chứa mắt lưới và dây kim loại ăn cắp được.

Người thấy mùi ẩm thấp, cố quay đi nhưng có gì đó giữ cô bé ở yên.

Cô bé nhận ra mình đang ngồi thẳng, một con rắn cuộn tròn quanh hai cổ tay.

Ngay tức khắc, cô bé mở choàng mắt.

Rix ngồi xổm bên đám lửa. Đang quẩn một nùi thuốc ket, ông ta lờ mờ trước mặt cô bé khi chuôi nùi thuốc nhỏ vào trong má, và nhai nhai.

Attia giật mạnh tay. Không có rắn gì cả; hai bàn tay bị trói quặt ra sau, cô bé dựa lên cái gì đó ấm và lún. Cô bé nhận ra đó chính là Keiro. Rix đã trói gô hai người đầu lưng vào nhau.

“Được thôi, Attia.” Giọng Rix lạnh lùng. “Trông cô có chút không thoải mái nhỉ.”

Sợi dây thừng cắt vào hai bàn tay và mắt cá chân. Trọng lượng của Keiro đè nặng trên vai cô bé. Nhưng cô bé chỉ mỉm cười. “Làm sao ông đến đây được, Rix? Bằng cách nào mà ông tìm được chúng tôi?”

Ông ta xòe mấy ngón tay phù thủy của mình ra. “Đối với Thầy Bùa Hắc Ám, không gì là không thể. Pháp thuật của chiếc Găng tay đã thu hút tôi, qua nhiều dặm hành lang và những phòng trưng bày vang vọng.”

Ông ta nhai thuốc ket với hàm răng nhuộm đỏ.

Attia gật đầu. Trông ông ta gầy ốm hơn và cao lêu nghêu hơn, gương mặt lỗ chỗ, đóng vảy, chẳng hề rửa ráy, mái tóc thẳng rũ xuống trơn nhờn. Ánh nhìn điên dại trở lại trong đôi mắt ông ta.

Chắc ông ta phải có chiếc Găng rồi.

Keiro đang ngọ nguậy đằng sau cô bé, như thể cuộc thoại đã đánh thức cậu ta. Đang khi cậu ta cử động, cô bé liếc nhanh xung quanh, nhìn thấy những đường hầm tối thui dẫn ra khỏi hang, đường nào cũng hẹp như một khe rãnh. Xe bò sẽ không bao giờ qua lọt. Rix toét miệng răng sún cười toe. “Đừng lo, Attia. Tôi đã có kế hoạch mà. Mọi việc đều được xếp đặt cả.”

Giọng ông ta đanh lại, ông ta chồm qua đá Keiro một cái. “Thế đấy, kẻ cướp đường. Ăn cắp bây giờ không tốt cho cậu đâu, phải không nào?”

Keiro chửi rủa lầm bầm. Attia cảm thấy cậu ta đang ngoe nguẩy, giật mạnh, kéo cô bé đau điếng khi oằn người để nhìn rõ Rix. Phản chiếu thật kỳ cục trong cái nồi bằng đồng trên chiếc xe bò, cô bé nhìn thấy đôi mắt màu xanh của cậu ta, một vết máu trên trán. Nhưng là Keiro, nên giọng cậu ta vẫn lạnh lùng lãnh đạm.

“Chưa từng nghĩ rằng ông sẽ thù dai đến thế, Rix.”

“Không có gì vớ vẩn bằng hận thù cả.” Rix nhìn đáp trả lại, đôi mắt ông ta sáng lóe. “Đây là cuộc báo thù. Đối đãi lạnh lùng. Tôi đã thề, tôi sẽ thực hiện.”

Bàn tay Keiro nghe ấm và mướt mồ hôi. Bàn tay ấy dò dẫm tìm mấy ngón tay của Attia trong khi cậu ta nói, “Tôi chắc chắn chúng ta có thể đi đến một sự dàn xếp nào đó.”

“Về cái gì?” Rix chồm tới, kéo ra một vật sẫm màu, bóng loáng ra khỏi áo khoác. “Cái này ư?”

Cô bé cảm nhận được sự im lặng của Keiro. Tâm trạng hoang mang của cậu ta.

Rix trải mấy ngón tay da rồng ra, vuốt thẳng những móng vuốt cổ xưa kêu răng rắc. “Nó đã thu hút tôi. Nó đã kêu gọi tôi. Xuyên qua các lối đi, xuyên bầu không khí kêu o o, tôi có thể nghe được tiếng nó. Hãy xem những mảnh vỡ từ tính của nó trên da tôi thế nào.”

Lông trên cánh tay ông ta dựng đứng.

Ông ta áp má mình lên chiếc găng, lớp vảy mịn của nó rập rờn. “Cái này là của tôi. Xúc giác của tôi, giác quan của tôi. Pháp thuật của tôi.” Ông ta chăm chú nhìn họ, ranh mãnh, qua lớp da rồng. “Không một nghệ sĩ nào có thể đánh mất xúc giác của mình. Nó đã gọi mời tôi, và tôi lại tìm thấy nó.”

Attia nắm chặt mấy ngón tay Finn, trượt dọc theo sợi dây thừng tới những nút thắt. Ông ta điên lắm, cô bé muốn nói với cậu ta. Thất thường. Cần trọng. Nhưng câu trả lời của Keiro thật bình thản và khinh bạc.

“Tôi vui mừng cho ông. Nhưng tôi và Incarceron đang có một cuộc thương lượng và ông sẽ không dám...”

“Cách đây lâu rồi,” Rix nói, “tôi và Ngục Tù cũng có một cuộc thương lượng. Một vụ đánh cược. Một trò chơi đặt cược.”

“Tôi tưởng đó là Sapphique chứ.”

Rix cười toe. “Và tôi đã thắng. Nhưng Incarceron gian lận, các người biết không? Nó đã đưa cho tôi chiếc Găng tay và hứa hẹn Trốn thoát, nhưng Trốn thoát gì ở đó đối với những người bị nhốt nơi chính mê cung của tâm trí mình, hả kẻ cướp đường? Những cánh cửa bí mật gì ở đó, dãy đường hầm nào đi đến được Bên Ngoài? Bởi vì tôi đã nhìn thấy Bên Ngoài, đã nhìn thấy, và nó mệnh mông vượt khả năng mơ tưởng của các người.”

Attia cảm thấy lạnh toát vì sợ.

Rix ngoác miệng cười với cô. “Attia nghĩ tôi điên.”

“Đâu có...” cô bé chối.

“Ồ, có đấy, cô bạn ạ. Và có thể cô đúng.” Ông ta duỗi thân hình cao lêu nghêu của mình, thở dài. “Và ở đây cả hai người đều đang nằm dưới quyền kiểm soát của tôi, như những đứa trẻ ngây thơ trong rừng được kể trong cuốn truyện cổ tôi đã đọc.”

Attia phá ra cười. Bất cứ việc gì để giữ cho ông ta cứ nói hoài. “Không phải một truyện khác nữa đấy chứ.”

“Bà mẹ kể độc ác bỏ chúng trong rừng tối. Nhưng chúng tìm thấy một ngôi nhà tất cả đều làm bằng bánh gừng và mù phù thủy sống ở đó biến chúng thành hai con thiên nga. Chúng bay đi trong khi bị nối vào nhau bằng sợi xích vàng.” Ông ta đang nhìn chăm chăm vào những con thiên nga ghim vào chiếc Găng.

“Đúng,” Keiro gay gắt. “Rồi sao nữa?”

“Họ đến một ngọn tháp cao lớn nơi sinh sống của một phù thủy.” Rix đặt chiếc Găng ra xa thật gọn gàng rồi bỏ đi lục lọi trong chiếc xe bò.

Attia cảm thấy sợi dây thừng thiêu đốt hai cổ tay mình khi Keiro cúi tiết giật mạnh. “Và ông ta thả chúng ra?”

“Tôi e là không.” Rix quay lại. Ông ta có thanh kiếm dài thường hay sử dụng trong trò diễn của mình, lưỡi kiếm nhọn sắc. “Tôi e là không có đoạn kết có hậu đâu, Attia. Các người thấy đấy, họ đã ăn cắp, đã phản bội. Ông ấy rất tức giận vì việc đó. Vì thế, đã giết chết bọn họ.”

Đi xa khỏi Triều Đình ba dặm, Claudia kéo cương cho con ngựa đang một chút hơi dừng lại, ngoái nhìn lui. Những ngọn tháp đồ sộ được thắp sáng từng bừng; Điện Thủy Tinh chiếu sáng rực rỡ. Con ngựa của Finn im lặng ngả uych bên cạnh cô, bộ yên cương của nó kêu lanh canh. Cậu yên lặng nhìn.

“Jared biết chúng ta đi rồi chứ?”

“Tôi đã gửi một thông điệp.”

Giọng cô căng thẳng, cậu liếc sang. “Vậy thì có gì không ổn?”

Phải mất một lúc sau cô mới trả lời được. “Medlicote bảo với tôi rằng Nữ Hoàng đã mua chuộc Jared.”

“Không có cơ hội đâu. Không cách gì ông ấy sẽ...”

“Có bệnh tình của ông ấy. Bà ta đã dùng điều đó để chống lại ông ấy.”

Finn cau mày. Dưới những ngôi sao hoàn hảo, Triều Đình sáng lấp lánh, lạnh lùng và tàn nhẫn như những viên kim cương rải rác khắp nơi. “Thật sự ông ấy sẽ chết vì căn bệnh ấy sao?”

“Tôi nghĩ thế. Ông ấy làm cho sự việc nhẹ đi. Nhưng tôi nghĩ thế.” Nỗi buồn phiền trong giọng nói kia khiến cậu lạnh người, nhưng cô ngời thẳng lên, khi cơn gió thổi tóc cô bay ra sau, cậu mới thấy không có nước mắt trong đôi mắt ấy.

Xa xa, sấm nổi âm ầm.

Cậu muốn nói gì đó an ủi, nhưng con ngựa động đậy luôn, giậm chân nóng nảy, và trong Ngục Tù, cái chết quá quen thuộc đến nỗi bây giờ cậu cảm thấy thật kỳ lạ. Ghìm giữ con ngựa, cậu mang nó vòng trở lại với cô. “Jared tài ba lỗi lạc, Claudia. Ông ấy quá thừa thông minh để không bị Nữ Hoàng, hoặc bất cứ người nào khác, kiểm soát được. Đừng lo lắng. Hãy tin ông ấy.”

“Tôi đã nói với ông ấy như vậy rồi.”

Song cô vẫn không chút động đậy. Cậu vói tay chụp lấy cánh tay cô.” Đi thôi. Chúng ta cần phải nhanh lên mới được.”

Cô quay lại nhìn cậu. “Lẽ ra anh đã có thể giết chết Giles.”

“Đúng. Keiro chắc sẽ thất vọng lắm. Nhưng cậu con trai đó không phải là Giles. Tôi mới là Giles.” Cậu đón gập ánh mắt cô. “Khi đứng đó với khẩu súng lục chĩa vào mình, tôi đã biết, *tôi đã nhớ lại*, Claudia. Tôi đã nhớ được rồi.”

Cô nhìn cậu, kinh ngạc.

Rồi con ngựa hí vang, họ nhìn thấy ánh đèn của Triều Đình, hết thảy cả hàng trăm ngọn nến, đèn lồng, những ô cửa sổ lập lòe rồi tắt ngấm. Đúng một phút, Cung Điện là một vùng tối đặc dưới ánh sao. Claudia nín thở. Nếu họ không quay trở lại... Nếu đây là phần kết...

Sau đó, Cung Điện rực sáng trở lại.

Finn chìa tay ra. “Tôi nghĩ cô nên giao Incarceron cho tôi.”

Cô lưỡng lự. Rồi kéo ra chiếc đồng hồ của cha mình, trao nó cho cậu, cậu cầm khối lập phương bằng bạc lên, để nó xoay tròn trên sợi dây chuyền. “Hãy giữ nó an toàn, *thưa quý ngài.*”

“Ngục Tù đang thu hút năng lượng từ những hệ thống của riêng nó.” Cậu liếc nhìn xuống Cung Điện, nơi đó tiếng ồn ào âm ỉ của chòm chuông cũng như tiếng la ó bắt đầu vang lên.

“Và từ hệ thống của chúng ta nữa,” Claudia thì thầm.

“Ông không thể. Rix, ông không thể.” Giọng Attia trầm trầm, hết sức tha thiết, bất cứ cách gì có thể giúp ông ta bình tĩnh. “Chuyện đó thật buồn cười. Tôi đã làm việc cho ông - chúng ta đã cùng nhau chống lại băng cướp, bọn du thủ du thực trong ngôi làng bị dịch bệnh. Ông thích tôi mà. Chúng ta có mối quan hệ tốt đẹp. Ông không thể làm tổn thương tôi được.”

“Cô biết quá nhiều bí mật, Attia ạ.”

“Những trò bịp bợm rẻ tiền ấy mà! Những trò lừa gạt thôi. Mọi người ai chả biết loại ấy.” Đó là thanh kiếm thật, không phải loại có thể gập lại được. Cô bé liếm mồ hôi trên môi mình.

“Được thôi, có thể.” Ông giả vờ xem xét, và rồi cười vang. “Nhưng cô thấy đấy, đó là chiếc Găng tay. Đánh cắp cái đó là không thể tha thứ. Chiếc Găng tay đang bảo tôi phải hành động. Vì thế, tôi quyết định cô sẽ đi trước, rồi anh bạn kia của cô có thể quan sát. Rất nhanh thôi, Attia. Tôi là người giàu lòng trắc ẩn mà.”

Keiro im lặng, như thể đang bỏ mặc chuyện này cho cô bé. Cậu ta chịu thua những gút thắt này. Không gì mở được mấy cái gút đó trong thời điểm này.

Attia nói, “Ông mệt rồi, Rix. Ông điên lắm. Ông biết thế mà.”

“Tôi đã đi đến một vài Cánh Quân hoang vu,” Ông ta quét thanh kiếm trong không trung để thử. “Tôi đã bò trườn trong một vài dãy hành lang điên rồ.”

“Nói về những chuyện,” bất chợt Keiro nói, “đâu là nơi những người tính khí thất thường như ông thường hay đi?”

“Nghỉ ngơi.” Rix đang nổi nóng. “Tôi cần di chuyển nhanh.” Ông ta lại vung kiếm lên. Có ánh lóe ranh mãnh trong mắt ông ta làm Attia thấy sợ. Giọng ông ta líu nhíu vì thuốc ket. “Chú ý!” ông lầu bầu. “Cô đang tìm kiếm một Thầy Thông Thái chỉ cho cô Lối Ra. Thì tôi chính là người đàn ông ấy đây!”

Đó là lời nói đầu của một tiết mục biểu diễn. Cô bé vùng vẫy, đá chân, giật người ra khỏi Keiro. “Ông ta sẽ làm thật đấy. Ông ta mất trí rồi!”

Rix vung tay vào đám đông tưởng tượng. “Con đường Sapphique đi năm vắt ngang qua Cửa Tử Thần. Tôi sẽ mang cô gái này tới đó, rồi sẽ mang cô ta trở lại!”

Lửa nổ lộp bộp. Ông ta cúi chào trước tràng vỗ tay của họ, trước những hàng người đang reo hò, giơ cao thanh gươm trong tay. “Tử thần. Chúng ta sợ nó. Chúng ta sẽ làm bất cứ điều gì để tránh nó. Trước mắt quý vị, quý vị sẽ nhìn thấy người chết sống lại.”

“*Không.*” Attia thở hỗn hển. “Keiro...”

Keiro ngồi im ru. “Không còn cơ hội đâu. Ông ta vớ được chúng ta rồi.”

Mặt Rix đỏ ửng trong ánh lửa đó; đôi mắt sáng quắc như đang bị sốt. “Tôi sẽ thả cô ấy đi! Tôi sẽ mang cô ấy trở lại!”

Bằng một cú vút khiến cô bé há hốc miệng, thanh kiếm được giơ lên, và đồng thời cùng với giọng nói của Keiro, chua chát với cách nói chuyện khinh miệt và chủ ý, phát ra từ vùng bóng tối đằng sau cô bé.

“Vậy thì nói tôi nghe xem, Rix, kể từ khi có vẻ như ông tưởng mình là Sapphique. Lời giải cho câu đố ông hỏi con rồng là gì? Chiếc Chìa khóa nào mở được trái tim?”

Ông miệt mài lao động suốt ngày đêm. Làm ra một chiếc áo khoác có khả năng biến đổi mình; sẽ còn hơn cả một con người; một tạo vật có cánh, đẹp đẽ như ánh sáng. Hết thấy các loài chim đều mang lông vũ đến cho ông. Thậm chí cả đại bàng. Thậm chí cả thiên nga.

• **TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Jared chắc chắn mình vẫn còn mê sảng. Bởi vì ông đang nằm trong một chuồng ngựa đổ nát, có lửa, tiếng lộp bộp nghe thật lớn trong màn đêm yên tĩnh. Những thanh xà trên mái đan thành một mớ lổ trống lộn xộn phía trên đầu, trong một chỗ thích hợp, con chim lợn chăm chăm nhìn xuống bằng con mắt kính ngạc mở lớn. Đầu đó, có tiếng nước chảy nhỏ giọt. Những giọt nước bắn tóe theo từng nhịp nhỏ xuống ngay sát bên mặt ông, như thể một cơn mưa bão lớn lắm vừa tạnh. Một vũng nước nhỏ đọng lại, thấm vào rơm rạ. Bàn tay ai đó thò một nửa ra khỏi mền; ông ơ thờ cố làm cho bàn tay ấy cử động, những ngón thuôn dài co lại, duỗi ra. Hóa ra đó lại là bàn tay ông.

Ông cảm thấy như bị cắt rời từng mảnh, chỉ mơ hồ cảm nhận; như thể ông đã ở ngoài thân thể mình trong một cuộc hành trình nào đó thật dài và thật buồn tẻ. Như thể ông về nhà nhưng lại thấy căn nhà ấy lạnh lẽo và nhạt nhẽo.

Chợt nhớ, ông thấy cổ họng mình khô queo. Mắt nghe ngứa ngứa. Khi cử động, toàn thân đau nhức.

Chắc ông đang hôn mê, bởi vì không có ngôi sao nào. Thay vào đó, xuyên qua mái nhà dột nát, duy nhất một Con Mắt khổng lồ đỏ đỏ treo lơ lửng trên trời, giống như mặt trăng tím bầm trong một kỳ nguyệt thực nào đó.

Jared chăm chú dò xét nó. Nó chòng chọc nhìn trả lại ông, nhưng không phải nhìn ông. Mà là nhìn người đàn ông kia.

Người đàn ông mãi bận rộn. Trên đầu gối ông ta có gì đó như một chiếc áo khoác cũ kỹ - áo choàng dành cho Thầy Thông Thái, có lẽ vậy - mỗi bên hông chìa ra một túm lông vũ lớn. Một số có màu xanh da trời, như chiếc lông vũ Jared đã gởi đi qua Cổng chính. Số khác dài và đen nhánh, như của một con thiên nga, và nâu mướt, như lông đại bàng.

“Những chiếc lông màu xanh rất hữu ích,” người đàn ông nói, không quay lại. “Cám ơn ông vì điều này.”

“Hân hạnh,” Jared lầm bầm. Mỗi từ là một tiếng rên rỉ.

Chuông ngựa treo những chiếc đèn lồng nhỏ màu vàng kim, như những chiếc được dùng ở Triều Đình. Hoặc có lẽ đây là những vì sao, được lấy xuống, dựng chỗ này chỗ kia, treo trên những hàng dây kim loại. Hai bàn tay người đàn ông di chuyển nhanh nhẹn. Ông ta đang may mấy chiếc lông vũ kia vào những miếng vá trôn nơi áo khoác, trước hết là gắn chúng bằng những miếng nhựa hắc ín có mùi bột nhựa thông đang khi nó chảy nhỏ giọt trên lớp rơm rạ. Xanh, đen, nâu. Một chiếc áo khoác lông vũ, xòe rộng như đôi cánh.

Jared cố gắng hết sức để ngồi lên, và khi làm được rồi, choáng váng chống tay dựa người vào tường. Ông cảm thấy mệt rũ rời, toàn thân run bần bật.

Người đàn ông đặt áo khoác qua một bên, tiến đến. “Cứ từ từ. Có nước đây này.”

Ông ta mang đến một bình nước, một cái tách, rót ra. Khi ông ta đưa ly nước, Jared nhìn thấy ngón trỏ của bàn tay phải đã bị mất; một vết sẹo trơn láng nổi lên ngay nơi khớp tay.

“Chỉ một chút thôi, thưa Thầy. Lạnh lắm đó.”

Jared thấy sốc nơi cổ họng. Vừa uống, ông vừa quan sát người đàn ông tóc sẫm kia, ông ta nhìn trả lại, nụ cười sao mà buồn bã, thảm thương.

“Cám ơn ông.”

“Có một giếng nước ngay gần đây. Thứ nước ngon nhất trong Vương quốc đấy.”

“Tôi đã ở đây bao lâu rồi?”

“Ở đây làm gì có thời gian, xin nhớ cho. Trong Vương quốc, dường như thời gian bị cấm mà.” Ông ta ngồi xuống trở lại, nhiều cọng lông vũ dính vào người, đôi mắt kiên định, ám ảnh người ta như của loài diều hâu.

“Ông là Sapphique,” Jared nói khẽ.

“Tôi mang cái tên đó trong Ngục Tù.”

“Đó là nơi chúng ta đang ở sao?”

Sapphique kéo chùm lông vũ ra khỏi tóc. “Đây là Ngục Tù mà, thưa Thầy. Việc ở Bên Trong hay Bên Ngoài, chúng ta đều đã biết, thật sự không quan trọng. Tôi e rằng có lẽ cả hai đều giống nhau.”

Jared cố gắng suy nghĩ. Ông đang cười ngửa trong rừng. Trong rừng, có nhiều người sống ngoài vòng pháp luật, bọn hoang dã và kẻ điên khùng. Những người không thể chịu nổi tình trạng đình đốn tù hãm của Kỷ Nguyên, những người lang thang như hành khất. Đây là một trong số đó chẳng?

Sapphique ngồi xuống lại, hai chân duỗi thẳng ra. Bên ánh lửa, ông trẻ và xanh xao, mái tóc thẳng rũ xuống, âm ẩm khí rừng.

“Nhưng ông đã Trốn thoát mà,” Jared nói. “Finn đã kể cho tôi nghe vài câu chuyện về ông mà người ta thường truyền tai nhau trong đó, trong Incarceron ấy.” Ông xoa mặt mình, thấy thô ráp, râu mọc lún phún. Ông đã ở đây bao lâu rồi nhỉ?

“Những câu chuyện kể thì lúc nào mà chẳng có.”

“Không thật sao?”

Sapphique mỉm cười. “Ông là một học giả, Jared. Ông biết từ *sự thật* là một miếng pha lê, như chiếc Chìa khóa kia. Dường như trong suốt, nhưng có nhiều mặt. Những trạng thái khác nhau, đỏ, vàng kim, xanh da trời, lung linh trong những chiều sâu của nó. Song nó lại dùng để mở cửa.”

“Cánh cửa... Ông đã tìm thấy một cánh cửa bí mật, người ta nói thế.”

Sapphique rót thêm nước. “Tôi tìm kiếm nó bằng cách nào. Tôi đã mất cả cuộc đời tìm kiếm. Tôi quên gia đình, quên nhà cửa; tôi đã bỏ ra máu, nước mắt, một ngón tay. Tôi tự làm cho mình đôi cánh, bay rất cao đến nỗi bầu trời đập tôi xuống. Tôi đã rơi quá xa vào vùng tăm tối đến mức ở đó dường như là một vực thẳm không đáy. Bằng cách nào đó, cuối cùng nó lại ở đó, một cánh cửa giản dị nhỏ tí xíu giữa lòng Ngục Tù. Lối thoát khẩn cấp. Lúc nào cũng ở ngay đó.”

Jared hớp một ngụm nước lạnh. Chắc đây là một thị kiến, như Finn từng có khi lên cơn. Có lẽ bản thân ông lúc này đang nằm mê man trong một vùng rừng đầy mưa tăm tối. Tuy nhiên, có thể thật đến thế sao?

“Sapphique... tôi phải hỏi ông...”

“Cứ hỏi đi, ông bạn.”

“Cánh cửa đó. Tất cả mọi Tù nhân ai cũng có thể đi qua được à? Có khả năng đó không?”

Nhưng Sapphique đã gom chiếc áo khoác lông vũ lại, đang xem xét những lỗ rách. “Mỗi người phải tự tìm cho mình chứ, như tôi vậy.”

Jared nằm xuống trở lại. Ông kéo mền quấn quanh người, rùng mình, mệt mỏi. Bằng ngôn ngữ của các Thầy Thông Thái, ông khẩn thiết nói, “Nói tôi nghe đi, thưa Thầy, ông có biết Incarceron nhỏ tí xíu không?”

“Vậy sao?” Sapphique trả lời cũng bằng ngôn ngữ ấy, đôi mắt màu xanh lục của ông ta, khi ngược nhìn lên, được thắp sáng bởi những đốm lửa sâu thẳm. “Đối với ông thôi, có lẽ thế. Không phải đối với các Tù nhân của nó đâu. Mỗi Ngục Tù đều là một vũ trụ đối với các tù nhân. Và nghĩ đi, Jared Sapiens. Biết đâu chẳng phải Vương quốc cũng nhỏ tí xíu, đong đưa trên sợi

dây chuyền đồng hồ của một sinh vật nào đó trong một thế giới thậm chí còn mênh mông rộng lớn hơn? Trốn thoát không thôi chưa đủ; đó chưa phải là đáp án cho mọi câu hỏi. Đó không phải là Tự do. Và vì thế tôi sẽ sửa chữa đôi cánh của mình, để bay đi tới các vì sao. Ông có nhìn thấy chúng không?”

Ông ta chỉ tay, Jared hít một hơi đầy kinh sợ, bởi vì chúng đang ở đó, xung quanh ông ta, những dải thiên hà và tinh vân, hàng ngàn chòm sao mà ông thường hay quan sát qua ống kính viễn vọng độ nét cao trong ngọn tháp của mình, độ chói sáng lấp lánh của toàn vũ trụ.

“Ông có nghe thấy bài ca của chúng không?” Sapphique lẩm bẩm.

Nhưng chỉ có sự im lặng của khu rừng vọng tới, Sapphique thở dài. “Quá xa rồi. Nhưng chúng có hát đấy, và tôi sẽ nghe được nhạc điệu ấy.”

Jared lắc đầu. Cơn mệt rã rời bò rân rân khắp người ông, cả nỗi lo sợ cũ nữa. “Có lẽ Tử Thần là sự trốn thoát của chúng ta.”

“Tử Thần là một cánh cửa, chắc chắn thế.” Sapphique ngưng không xâu những cọng lông vũ nữa, mà nhìn ông. “Ông sợ chết sao, Jared?”

“Tôi sợ con đường dẫn đến đó.”

Bên ánh lửa, khuôn mặt hẹp kia dường như toàn góc cạnh. Khuôn mặt ấy nói, “Đừng để Ngục Tù mang được chiếc Găng của tôi, sử dụng bàn tay tôi, nói chuyện bằng gương mặt của tôi. Bất kể ông phải làm gì, không được cho phép điều đó xảy ra.”

Có quá nhiều câu hỏi Jared muốn hỏi. Nhưng những câu hỏi ấy chạy trốn khỏi tâm trí ông như bầy chuột rúc vào hang, ông nhắm mắt, nằm xuống trở lại. Như chiếc bóng của mình, Sapphique dựa sát bên cạnh ông.

“Incarceron chẳng bao giờ ngủ. Nó mơ, và những giấc mơ của nó thật kinh khủng. Nhưng nó không bao giờ ngủ cả.”

Ông chỉ vừa kịp nghe. Ông đang rơi xuống thấu kính của ống kính viễn vọng, đâm xuyên qua những thấu kính lỗi trong đó, rơi vào một vũ trụ toàn những thiên hà.

Rix chớp mắt.

Ông ta dừng lại, vừa vịn một giây.

Sau đó, ông chém xuống. Attia co rúm người, kêu thét âm ì, nhưng thanh kiếm bay vèo ra phía sau cô bé, lạng đứt sợi dây thừng cột cô bé với Keiro, cứa vào cổ tay cô bé chảy máu một đường. “Ông làm cái quái gì vậy chứ?” cô bé vừa hồn hển, vừa bò tránh ra.

Ông phù thủy thậm chí còn không nhìn đến cô bé. Ông ta chìa lưỡi kiếm vẫn đang rung rung vào Keiro. “*Cậu vừa nói gì?*”

Nếu Keiro kinh ngạc, cậu ta cũng chẳng để lộ ra. Cậu ta chòng chọc nhìn thẳng vào ông, giọng lạnh lùng, thận trọng. “Tôi đã nói, chiếc Chìa khóa nào mở được trái tim. Có vấn đề gì không, Rix? Không thể trả lời câu đố của chính mình sao?”

Mặt Rix trắng bệch. Ông ta quay người, nhanh chóng đi một vòng rồi trở lại. “Thế đấy. Chính là cậu. *Chính là cậu!*”

“Cái gì là tôi?”

“Làm sao đó có thể là *cậu* được? Tôi không muốn đó là cậu! Trong phút chốc, tôi cứ nghĩ có thể đó là cô bé kia kìa.” Ông ta chìa lưỡi kiếm vào Attia. “Nhưng cô ta không bao giờ nói thế, không bao giờ nói những thứ gần như thế!”

Ông ta lại điên cuồng đi một vòng nữa.

Keiro đã rút dao ra. Vừa cắt dây thừng nơi mắt cá chân, vừa càu nhàu, “Ông ta nói như sửa ậy.”

“Không. Chờ đã.” Attia chăm chú nhìn Rix, mắt mở lớn. “Ông muốn nói đến Câu hỏi, đúng không? Câu hỏi có lần ông đã nói với tôi chỉ những Đệ tử của ông mới hỏi ông thôi. Câu đó phải không? *Keiro* đã hỏi câu đó.”

“Hắn đã hỏi.” Rix dường như không thể ở yên. Ông ta rùng mình, mấy ngón tay dài siết chặt rồi lại rơi lỏng trên chuôi kiếm. “Chính cậu ta. Chính là cậu.” Ông ta quăng thanh kiếm xuống, vòng tay ôm lấy mình. “Một tên Cạn Bã trộm cắp lại là Đệ tử của ta.”

“Hết thầy chúng ta đều là cặn bã cả mà,” Keiro nói. “Nếu ông nghĩ...”

Attia trừng mắt bảo cậu ta im lặng. Ở đây họ phải rất cẩn thận.

Cậu ta tháo dây thừng, nhả mặt duỗi chân ra. Rồi dựa người trở lại, cô bé thấy là cậu ta đã hiểu ra. Cậu ta mỉm một nụ cười quyến rũ nhất. “Rix. Xin

ngồi xuống cho.”

Ông phù thủy gầy gò đổ gục xuống, rúc người lại như một con nhện. Ông ta hoàn toàn suy sụp, đến nỗi suýt làm Attia muốn bật cười lớn, tuy nhiên cô bé lại cảm thấy tiếc cho ông ta. Một giấc mơ nào đó đã giữ ông ta suốt nhiều năm, nay trở thành hiện thực, và ông ta đã bị hủy hoại trong nỗi thất vọng của mình.

“Việc này thay đổi mọi thứ.”

“Tôi cũng nghĩ thế.” Keiro quăng con dao cho Attia. “Vậy ra tôi là đệ tử của ông phù thủy này, phải không nào? Được thôi, nghe có vẻ hữu ích đấy.”

Cô bé quắc mắt với cậu ta. Cậu nói đùa ngu ngốc. Họ phải tận dụng cơ hội này.

“Điều đó có ý nghĩa gì?” Keiro chồm tới trước, cái bóng khổng lồ của cậu ta in trên vách hang.

“Có nghĩa là phải quên đi chuyện báo thù.” Rix ngậy mặt nhìn vào những ngọn lửa. “Pháp Thuật có quy định. Điều đó có nghĩa là tôi phải dạy cậu tất cả các ngón nghề của mình. Tất cả những phần thay thế, bản sao, tạo ảo giác. Làm thế nào đọc được tâm tưởng, chỉ tay, và lá số. Làm thế nào để biến mất rồi xuất hiện trở lại.”

“Làm thế nào để چرا người ta ra làm hai phần?”

“Cái đó cũng có.”

“Tuyệt.”

“Cả những văn bản bí mật, mưu mẹo giấu kín, thuật giả kim, tên của những Quyền lực Vĩ đại. Làm thế nào để vực người chết dậy, làm thế nào để sống vĩnh viễn. Làm thế nào để vàng chảy ra từ tai một con lừa.”

Họ chăm chăm nhìn vào gương mặt say sưa, u ám của ông ta. Keiro nhướn mày với Attia. Cả hai đều biết tình thế này hiểm nghèo thế nào. Tính khí bất ổn của Rix đủ để có thể giết chết họ; mạng sống của họ phụ thuộc vào những ý thích bất chợt của ông ta. Mà ông ta lại đang giữ chiếc Găng tay.

Nhẹ nhàng, cô bé nói, “Vậy bây giờ chúng ta lại là bạn?”

“Cậu!” Ông ta trừng trừng nhìn cô bé. “Chứ không phải cô!”

“Thôi, thôi nào, Rix.” Keiro đối diện với ông ta. “Attia là nô lệ của tôi mà. Cô ấy chỉ làm những gì tôi bảo thôi.”

Cô bé nuốt cơn thịnh nộ xuống, liếc nhìn ra chỗ khác. Cậu ta đang thích thú vì chuyện này. Cậu ta sẽ chọc ghẹo Rix cho tới khi điên lên, rồi cười toe và dỗ ngọt cho qua cơn nguy hiểm. Cô bé bị kẹt ở đây, giữa bọn họ, và cô bé phải nói, vì chiếc Găng tay. Bởi vì cô bé phải có được nó trước khi Keiro lấy mất.

Dường như Rix đang chìm trong cơn mê mết. Tuy nhiên, một lúc sau ông ta gật đầu, lăm bằm một mình, rồi đi tới chiếc xe bò, mạnh tay lôi vài thứ ra.

“Thức ăn chẳng?” Keiro nói, đầy hy vọng.

Attia thì thào, “Đừng tưởng mình may mắn thế chứ.”

“Ít ra tôi cũng có được may mắn. Tôi là Đệ tử mà, tôi có thể quấn ông ta quanh ngón tay mình như sợi dây déo.”

Nhưng khi Rix trở lại với bánh mì và phô mai, Keiro lại ăn với vẻ biết ơn như Attia vậy, trong khi Rix vừa quan sát, vừa nhai thuốc ket, và dường như đã lấy lại được vẻ hài hước nơi hàm răng sún của mình. “Vậy ra mấy ngày nay vụ trộm cắp này không được trả xứng công nhỉ?”

Keiro nhún vai.

“Tất cả những nữ trang đá quý. Những bao tải đựng đồ cướp được.” Rix cười khẩy. “Quần áo đẹp.”

Đôi mắt lạnh lùng của Keiro nhìn dán vào ông ta. “Vậy chúng ta rời khỏi đây bằng đường hầm nào?”

Rix nhìn bảy đường khe chật hẹp. “Chúng đây rồi. Bảy vòm hẹp. Bảy khe hở dẫn vào vùng bóng tối. Một dẫn vào giữa lòng Ngục Tù. Nhưng bây giờ chúng ta phải ngủ đã. Đến Hiệu lệnh mở đèn, tôi sẽ đưa các người vào nơi không ai biết.”

Keiro mút ngón tay. “Tuân lệnh, ông chủ.”

Finn và Claudia cười ngửa suốt đêm. Họ phi nước đại xuống những con đường nhỏ tối tăm của Vương quốc, lóc cóc trên những cây cầu, băng qua những khúc sông cạn, ở đó bầu trời đang lim dim ngủ chột vỗ cánh bay

lên khỏi đám bấc, kêu quác quác. Họ lộp cộp rong ruổi ngang qua những ngôi làng đầy bùn đất, ở đó những con chó sủa rân, chỉ có một ánh mắt trẻ con nơi rìa cánh cửa chớp chăm chú nhìn họ đi qua.

Họ đã trở thành những bóng ma, Claudia nghĩ, hoặc những chiếc bóng lạng lẽ. Khoác trên mình chiếc áo choàng đen như bọn sống ngoài vòng pháp luật, họ bỏ chạy khỏi Triều Đình, đằng sau họ sẽ có náo động, Nữ Hoàng điên tiết, Kẻ Giả Vờ đòi trả thù, đám người hầu hoảng sợ, binh lính được lệnh xuất quân.

Đây là cuộc nổi loạn, và sẽ không có gì như cũ nữa.

Họ đã bác bỏ Nghi thức. Claudia mặc quần lửng sẫm màu với áo khoác, còn Finn đã quăng quần áo lộng lẫy của Kẻ Giả Vờ vào hàng giậu. Khi bình minh bắt đầu ló dạng, họ đã vượt lên đến đỉnh một con dốc, thấy mình đã ở cao tít trên vùng ngoại ô vàng rực, những chú gà trống gáy vang trong các ruộng sân trại xinh xắn, những túp lều đẹp như tranh vẽ sáng bừng trong ánh sáng ngày mới.

“Lại một ngày hoàn hảo nữa,” Finn lẩm bẩm.

“Có lẽ không kéo dài lâu đâu. Nếu Incarceron tìm được đường.”

Kiên quyết, cô dẫn trước đi xuống đường mòn.

Đến khoảng giữa trưa, họ quá mệt không đi tiếp được nữa, hai con ngựa lão đảo vì yếu lả. Nơi một chuồng bò đứng tách biệt một mình phủ bóng cây du, họ thấy rơm được chất thành đống trong góc chuồng lò mờ tối, tia sáng mặt trời chiếu xiên xiên, nơi bày ruồi xám xịt kêu vo vo, đàn bồ câu gù gù trong những thanh xà.

Không có gì để ăn.

Claudia nằm co ro, ngủ. Nếu hai người nói chuyện, thì cô đã không nhớ tới điều đó.

Khi cô thức dậy, cô đang mơ thấy một giấc mơ trong đó có tiếng gõ cửa dồn dập vào cửa phòng cô, có tiếng Alys nói, “Claudia, cha cô đang ở đây. Dậy thay quần áo, Claudia!”

Và rồi dịu dàng trong tai cô, lời thì thầm của Jared: “Con có tin ta không, Claudia!”

Thở hỗn hển, cô bật ngồi thẳng dậy.

Ánh sáng nhạt dần. Đèn bô câu đã đi mất, căn chái im ắng, chỉ có tiếng rột rẹt trong một góc xa, có lẽ là lũ chuột.

Cô dựa trở lại, rất từ từ, lên một bên cùi chó.

Finn xoay lưng về phía cô; cậu ngủ, mình cuộn tròn trong mớ rơm, thanh kiếm kể bên tay.

Cô quan sát cậu một lúc cho tới khi hơi thở cậu thay đổi, và mặc dù cậu không hề động đậy, nhưng cô biết cậu đã thức. Cô nói, “Anh nhớ được nhiều không?”

“Mọi thứ.”

“Chẳng hạn như gì?”

“Cha tôi. Ông đã chết thế nào. Bartlett. Cuộc hứa hôn với cô. Toàn bộ cuộc sống của tôi tại Triều Đình trước giai đoạn Ngục Tù. Từng đoạn ngắn... mù mờ, nhưng ở đó. Chỉ một điều tôi không biết là chuyện gì đã xảy ra giữa cuộc phục kích trong rừng với ngày tôi thức dậy trong xà-lim của Ngục Tù. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ biết được.”

Claudia co đầu gối lên, phui rơm đi. Đây là sự thật sao? Hay việc này đối với cậu đã trở nên quá cần thiết phải biết đến nỗi cậu tự buộc mình phải tin?

Có lẽ sự im lặng của cô để lộ ra những mối nghi ngờ trong lòng mình. Cậu lẩn qua. “Chiếc áo đầm cô mặc trong ngày hôm ấy màu ánh bạc. Cô rất nhỏ nhắn - đeo một chiếc vòng cổ nhỏ bằng ngọc trai, người ta đưa tôi bó hoa hồng trắng để tặng cho cô. Cô tặng cho tôi tấm hình của cô đặt trong khung bạc.”

Chiếc áo giống như bạc sao? Cô tưởng giống vàng chứ.

“Tôi sợ cô lắm.”

“Tại sao?”

“Người ta nói tôi phải cưới cô. Nhưng cô quá hoàn hảo, sáng chói, giọng nói của cô lạnh lợi hoạt bát. Tôi chỉ muốn đi chơi với con chó mới của mình.”

Cô nhìn cậu, rồi nói, “Đi thôi. Có lẽ bọn họ chỉ còn cách phía sau vài giờ thôi.”

Thường thường, phải mất ba ngày để đi từ Triều Đình đến trang viên Thống Đốc, nhưng đó là với nhiều chặng dừng nghỉ chân tại quán trọ, đi bằng những cỗ xe ngựa. Còn đi như thế này là phi ngựa nước đại không ngừng nghỉ, đau nhức ê ẩm, yếu lả, chỉ ngừng lại để mua bánh mì cứng và nước của một cô gái từ trong căn nhà tranh đổ nát chạy ra. Hai người phóng ngang những nhà máy xay chạy bằng sức nước, những ngôi nhà thờ, qua những vùng đồi trọc rộng lớn nơi bầy cừu đứng rải rác trước mặt họ, qua những hàng giậu rậm rạp, qua những đường rãnh và những vết nứt lớn cỏ mọc đầy từ các cuộc chiến tranh xưa cũ. Finn để Claudia dẫn đường. Cậu không còn biết họ đang ở đâu nữa, từng đốt xương trong người đều đau buốt vì trạng thái căng thẳng của chuyến cưỡi ngựa bất thường này. Nhưng đầu óc cậu lại rõ ràng, rõ hơn, hạnh phúc hơn bao giờ hết theo như cậu nhớ được. Cậu nhìn thấy đất đai sắc nét và rục rờ; mùi cỏ bị giẫm đạp, tiếng chim hót, sương mù nhẹ dâng lên từ mặt đất dường như rất mới mẻ đối với cậu. Cậu không dám hy vọng rằng những cơn ngất sẽ hết. Nhưng có lẽ ký ức của cậu đã mang lại một phần sức mạnh xưa cũ, một phần những điều xác tín.

Phong cảnh thay đổi từ từ. Vùng có nhiều đồi núi, những cánh đồng nhỏ hơn, những hàng giậu dày tươi tốt, những đám sồi không được sửa sang, cùng với cây cáng lò, cây nhựa ruồi. Cả đêm họ cưỡi ngựa băng băng, xuống những con đường nhỏ, đường hẹp chỉ dành cho ngựa, những lối đi bí mật trong lúc Claudia càng lúc càng biết rõ mình đang ở đâu.

Và rồi, khi Finn gần như ngủ gật trên yên ngựa, con ngựa của cậu bước chậm dần rồi dừng hẳn, cậu mở choàng mắt, nhìn xuống một ngôi nhà trang viên cổ xưa, nhợt nhạt dưới ánh sáng mờ mờ của vầng trăng chập chờn, đường hào sáng loang loáng ánh bạc, những ô cửa sổ thấp sáng bằng ngọn lửa nển, hương thơm của những đóa hồng phảng phất dịu dàng trong đêm.

Claudia mỉm cười nhẹ nhõm. “Chào mừng đến với trang viên Thống Đốc.” Sau đó cô bật cười rầu rĩ. “Tôi đã bỏ lại một xe ngựa đầy những quần áo lộng lẫy để chuẩn bị cho đám cưới của mình. Cách trở về mới hay làm sao.”

Finn gật đầu. “Nhưng cô vẫn mang theo bên mình một vị Hoàng Tử đấy thôi,” cậu nói.

Người ta sẽ quý mến bạn nếu bạn kể cho họ nghe về những nỗi sợ hãi của mình.

• **PHẢN ÁNH TRUNG THỰC NHỮNG GIẤC MƠ THEO SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

"**T**hế nào?"

Rix cười. Bằng vẻ bay bướm của một nhà biểu diễn, ông ta chỉ vào đường hầm thứ ba tính từ bên trái qua.

Keiro đi qua đó, sẫm soi nhìn vào. Có vẻ như đường này cũng tối tăm và bốc mùi như những đường hầm kia. "Sao ông biết?"

"Tôi nghe thấy nhịp tim của Ngục Tù mà."

Ngay bên trong từng đường hầm một đều có một Con Mắt đỏ ngẫu. Hết thảy đều chăm chú nhìn Keiro.

"Đó là ông nói thế."

"Cậu không tin tôi à?"

Keiro quay qua. “Tôi đã nói rồi, ông là ông chủ mà. Nhắc tôi mới nhớ, khi nào tôi bắt đầu đợt huấn luyện của mình?”

“Ngay bây giờ.” Dường như Rix đã qua cơn thất vọng. Sáng nay có vẻ lên mặt ta đây; chẳng từ đâu cả, tự dưng ông ta lấy ra được một đồng xu keng trước mắt Keiro, xoay tròn đồng xu rồi chìa cho cậu ta. “Cậu tập di chuyển nó giữa mấy ngón tay mình thế này. Rồi thế này này. Cậu thấy không?”

Đồng xu cứ đập dòn giữa những khớp tay xương xẩu của ông ta.

Keiro cầm lấy. “Chắc chắn là tôi có thể cố được mà.”

“Ý cậu là cậu đã móc túi đủ nhiều nên khéo léo chứ gì.”

Keiro mỉm cười. Cậu ta giấu đồng xu trong lòng bàn tay, rồi làm cho nó hiện ra trở lại. Sau đó cậu thích thú lướt qua kẽ tay, không thành thạo như Rix nhưng hơn Attia nhiều.

“Có khả năng sẽ tiến bộ đấy,” Rix nói với vẻ kẻ cả. “Nhưng Đệ tử tôi phải là người có năng khiếu bẩm sinh.”

Ông ta quay người bỏ đi, hoàn toàn phớt lờ Attia, sai bước vào đường hầm.

Cô bé đi theo, cảm thấy buồn buồn và hơi chút ghen tị. Đằng sau cô bé, đồng xu kêu leng keng khi Keiro làm rớt, và chửi rủa.

Đường hầm cao, vách tường trơn láng uốn thành một vòm cong hoàn hảo. Được thắp sáng chỉ bởi những Con Mắt gắn cách đều trên mái, để ánh sáng đỏ của con mắt này chiếu ra trước con mắt kế tiếp khiến cho bóng họ hiện ra lơ mơ trên mặt sàn.

“Người đang quan sát chúng ta gần dữ vậy sao?” Attia muốn hỏi vậy. Cô bé có thể cảm thấy Incarceron đang ở đây, vẻ tò mò của nó, nhu cầu của nó, thở trong tai cô bé, như một người thứ tư trong bóng tối.

Rix đi xa đằng trước, túi đeo trên lưng, tay cầm thanh kiếm, và đầu đó, giấu trong người ông, chiếc Găng tay. Attia không có vũ khí, không mang gì trên người. Cô bé cảm thấy nhẹ nhàng, bởi vì mọi thứ cô bé biết hoặc sở hữu đã bị bỏ lại đằng sau hết rồi, trong vùng quá khứ nào đó đang trượt khỏi tâm trí cô bé. Ngoại trừ Finn. Cô bé vẫn còn mang từng lời của Finn như của quý trong tay mình. *Tôi không hề bỏ rơi các người.*

Keiro đi sau cùng. Chiếc áo khoác màu đỏ sẫm bị xé toạc và rách bươm nhưng cậu ta đeo một dây thắt lưng với hai con dao găm lầy trong xe bò nhét vào, cậu ta xoa tay, xoa mặt rồi cột tóc lại. Vừa đi, vừa lật đồng xu giữa mấy ngón tay, quăng lên rồi chụp lấy, nhưng lúc nào đôi mắt màu xanh kia cũng dán chặt vào lưng Rix. Attia biết tại sao. Cậu ta vẫn cay cú vì bị mất chiếc Găng. Có thể Rix không còn muốn trả thù nữa, nhưng cô bé bảo đảm Keiro thì còn.

Sau nhiều giờ, cô bé nhận ra đường hầm đang hẹp dần. Vách tường hai bên gần hơn thấy rõ, màu sắc cũng đổi sang đỏ sẫm. Khi lướt đi, cô bé nhìn xuống, thấy mặt sàn kim loại ươn ướt một thứ chất lỏng màu sét gỉ, chảy ra từ khoảng tối mờ mờ phía trước.

Ngay sau đó, họ thấy thi thể thứ nhất.

Rix đứng bên trên thi thể ấy, thở dài. “Tội nghiệp con người lang thang cơ cực. Anh ta đến từ những nơi cực kỳ xa xôi.”

Attia nói, “Tại sao cái xác vẫn còn ở đây? Không bị tái chế?”

“Bởi vì Ngục Tù mãi lo bận rộn với Tác phẩm Vĩ đại. Các hệ thống đều bị suy yếu.” Dường như ông ta đã quên là mình không thêm nói chuyện với cô bé nữa.

Ngay khi ông ta cất bước đi tiếp, Keiro lăm bẫm, “Cô có đi với tôi hay không?”

Cô bé quắc mắt. “Anh biết tôi nghĩ gì về chiếc Găng tay mà.”

“Vậy thì đó là một câu trả lời không.”

Cô bé nhún vai.

“Cô muốn làm gì thì làm. Trông có vẻ như cô đang trở lại thành một tên cầu nô vậy. Đó là sự khác biệt giữa chúng ta đấy.”

Cậu ta qua mặt cô bé, cô bé trừng trừng nhìn sau lưng cậu ta.

“Sự khác biệt giữa chúng ta,” cô bé nói, “nằm ở chỗ anh là một tên Cạn Bã kiêu căng ngạo mạn, còn tôi thì không.”

Cậu ta bật cười, quăng đồng xu lên.

Chẳng bao lâu, khắp nơi đều đầy những mảnh vụn. Xương xấu, xác thú vật, những máy quét bị trôi dạt, từng đồng dây kim loại và đồ phụ tùng rời

núi, gãy nát. Nước gi sét chảy bên trên, lúc này đã sâu hơn, và những Con Mắt của Incarceron xem xét mọi thứ. Các lữ khách tìm đường băng qua, nước cao đến đầu gối, và chảy xiết.

“Các người không quan tâm sao?” Rix tự dưng nổi quạu, như thể những ý tưởng đang nổ tung trong đầu. Ông ta đang nhìn xuống một thứ có lẽ từng là một kẻ dở người, xuyên qua làn nước, một gương mặt kim loại đang cười nhả nhở.

“Không phải người cảm thông với những sinh vật đang bò nhúc nhúc trong huyết quản mình sao?”

Bàn tay Keiro đặt lên kiếm, nhưng những lời ấy không phải dành cho cậu ta. Câu trả lời phát ra là một tràng cười; một tiếng ùng ùng trầm đục khiến mặt sàn rung lên và ánh đèn chập chờn.

Rix tái xanh. “Tôi không có ý đó! Không có ý xúc phạm.”

Keiro bước tới, túm lấy ông ta. “Vớ vẩn! Ông muốn nó tràn ngập cả khu này, cuốn hết thầy chúng ta đi chắc!”

“Nó sẽ không làm thế đâu.” Giọng Rix run run nhưng đầy vẻ thách thức. “Tôi đang giữ lòng khát khao của nó kia mà.”

“Vâng, và liệu ông có chết khi giao cho nó thứ mà Incarceron quan tâm không? Giữ cái mồm ngậm lại đi!”

Rix nhìn cậu ta chòng chọc. “Tôi là thầy. Chứ không phải cậu.”

Keiro len người đi ngang qua ông ta và lộ qua. “Chẳng được bao lâu đâu.”

Rix nhìn Attia. Nhưng cô bé chưa kịp nói gì, cậu ta đã vội vã đi tiếp.

Đi trọn cả ngày trong đường hầm chật hẹp. Sau khoảng ba tiếng đồng hồ, phần mái quá thấp tới mức Rix có thể rướn người chạm đến. Lúc này dòng nước đã biến thành dòng sông; các đồ vật đều bị chìm xuống hết, những con Bọ cánh cứng nhỏ, từng mớ kim loại lộn xộn. Keiro đòi một cây đuốc, Rix miễn cưỡng thắp một cây; trong làn khói chua lèm của cây đuốc, họ nhìn thấy những bức vách hầm phủ đầy bột váng, một lớp váng bản màu như sữa xóa sạch những hình vẽ chữ viết trên vách đường như đã ở đó suốt nhiều thế kỷ - những cái tên, ngày tháng, những lời nguyện rửa, lời cầu nguyện. Và

cũng có cả âm thanh nữa, tiếng thành thịch êm êm hàng giờ trước khi Attia ý thức là mình có thể nghe thấy, một tiếng rung rung giã thùm thụp, độ rung cô bé đã từng cảm nhận trong giấc mơ hồi ở Tổ Thiên Nga.

Cô bé tiến đến bên Keiro trong lúc cậu ta đang đứng lắng nghe. Trước mặt họ, đường hầm co lại, mất hút vào vùng bóng tối.

“Nhịp tim của Ngục Tù,” cô bé nói.

“Suyt...”

“Có chắc là anh có thể nghe thấy không?”

“Không phải cái đó. Cái gì khác kia.”

Cô bé im bật, chỉ nghe thấy tiếng lộ bì bõm của Rix phía sau, nặng nề thêm vì túi đồ đạc. Sau đó, có tiếng Keiro chửi rủa, và cô bé cũng nghe thấy. Bằng một tiếng kêu thét khủng khiếp, một bầy chim nhỏ xíu màu đỏ như máu bắn vọt ra khỏi đường hầm, hoảng sợ tụ thành từng nhóm, đến nỗi Rix phải hụp người xuống.

Đằng sau bầy chim, có gì đó rất to lớn đang dần hiện ra. Họ chưa thể nhìn thấy vật ấy, nhưng có thể nghe tiếng; nó nạo kèn kẹt, cửa đứt hai bên, như thể nó bằng kim loại, một mớ lộn xộn khổng lồ toàn những vật nhọn hoắt, một khối bị dòng nước ép xuống. Keiro vung cây đuốc, những tia lửa bắn tung tóe; cậu ta quét lên mái, lên vách. “Lùi lại! Nó sẽ đè bẹp chúng ta mất!”

Rix trông như người bệnh. “Lùi đi đâu?”

Attia nói, “Làm gì còn chỗ nào. Chúng ta phải tiến tới thôi.”

Đó là một chọn lựa khó khăn. Dầu sao, Keiro cũng không chần chừ. Cậu ta lao vào bóng tối, loạng choạng trong làn nước sâu, ngọn đuốc cháy phừng phừng bắn ra những vì sao trong luồng gió. Tiếng gầm rống của sinh vật đang tiến lại gần lấp đầy cả đường hầm; phía trước, trong vùng tối, bây giờ Attia đã có thể nhìn thấy nó, một trái banh khổng lồ kết bằng dây kim loại rối tinh, ánh sáng đỏ lự từ những góc xiên của nó như đang lăn về phía họ.

Cô bé túm lấy Rix, đẩy ông ta lên, thẳng vào đường đi của vật ấy, biết đó là cái chết, khổng lồ, một đợt sóng có sức ép khủng khiếp hình thành trong tai và cổ họng cô bé.

Keiro thét một tiếng thất thanh.

Và rồi cậu ta biến mất.

Sự việc quá đột ngột, như một trò ma thuật, đến nỗi Rix hú hét giận dữ, còn cô bé suýt vấp ngã, nhưng rồi cô bé loạng choạng bước tới, tiếng âm âm của trái banh rổ nhăng rổ nhện khổng lồ kia đè lên cô bé, vượt qua cô bé, lơ lửng trên cô bé...

Một bàn tay vọt ra.

Attia bị kéo mạnh qua một bên và ngã nhào xuống sâu trong làn nước, Rix đổ sầm lên trên cô bé. Sau đó hai cánh tay quấn quanh thắt lưng, đẩy cô bé qua một bên, rồi cả ba người cảm thấy sức nóng của cây đuốc khi vật ấy xén ngang qua họ, lưỡi dao nhọn nạo kèn kẹt bắn những tia lửa ra khỏi tường. Và cô bé nhìn thấy có những khuôn mặt chìm dưới đó; những đỉnh tán, nón bảo hộ, lá kim loại và chân đèn cây. Đó là một quả cầu rắn chắc gồm kim loại và xà rầm, đâm xuyên qua hàng ngàn những tấm giẻ rách đủ màu, hàng triệu mảnh thép bong ra theo liền ngay sau nó.

Lúc nó xẹt ngang qua, cô bé cảm nhận được sức ma sát, không khí đặc lại nổ tung bên trong màng nhĩ cô bé. Nó lấp kín cả đường hầm; bị nạo quẹt phát ra hàng triệu tiếng rin rít, và cả vùng bóng tối bốc mùi hôi khen khét.

Và rồi nó bị nêm chặt trong bóng tối, che kín hết mọi thứ, đầu gối cô bé nghe đau nhói, còn Keiro đang lồm cồm đứng dậy, điên cuồng chửi rủa vì tình trạng chiếc áo khoác của cậu ta.

Attia từ từ đứng lên.

Cô bé bị điếc đặc và choáng váng; Rix trông sửng sờ đến mê mụ.

Ngọn đuốc tắt ngấm, nổi lên bành trên mặt nước cao ngang đùi, ở đây không có Con Mắt nào, nhưng dần dà cô bé nhận ra cái bóng mờ mờ của ngã ba trong đường hầm này đã cứu họ.

Đằng trước có một chút ánh sáng đỏ rực.

Keiro vuốt tóc suôn thẳng lại.

Cậu ta ngược nhìn lên bề mặt nhàu nát và rối rắm của quả cầu; quả cầu rùng mình, lực nước ấn nó sát vào hai bên vách co khít lại.

Lúc này không còn đường lui. Ất tiếng ồn ào, cậu ta thét lên gì đó, mặc dù cô bé không nghe được, nhưng cô bé biết đó là gì. Cậu ta đang chỉ ra phía

trước, và lợi tới.

Cô bé quay người, nhìn thấy Rix đang vói tay chạm vào cái gì đó lóe sáng trên lớp kim loại, và cô bé thấy đó là một cái miệng; cái miệng gầm gừ há hoác của một con sói to lớn, như thể một bức tượng nào đó vừa bị quét đến đây, đang vùng vẫy thoát ra.

Cô bé kéo cánh tay ông ta. Miễn cưỡng, ông ta quay đi.

“Tôi muốn cây cầu treo này được kéo lên.” Claudia vừa đi dọc theo hành lang, vừa cởi áo khoác và găng tay. “Các cung thủ được bố trí trong nhà gác, trên tầng mái nhà, trên tháp của Thầy Thông Thái.”

“Các thứ đồ thí nghiệm của Jared...” ông lão lẩm bẩm.

“Gói những thứ tinh xảo lại, đưa hết xuống mấy căn hầm. Ralph, đây là F... Hoàng Tử Giles. Đây là quản gia của tôi, Ralph...”

Ông lão chào cúi thấp người, hai cánh tay máng đầy trang phục của Claudia. “Thưa quý ngài. Rất hân hạnh được chào đón ngài đến với trang viên Quan Thống Đốc. Tôi chỉ ước mong sao...”

“Chúng tôi không có thời gian,” Claudia quay qua. “Alys đâu?”

“Trên lầu, thưa quý cô. Bà ấy đến hôm qua, cùng với các việc cô đã giao. Mọi thứ đã được làm xong cả rồi. Số quân tuyển của Quan Thống Đốc đã được triệu tập. Chúng ta có hai trăm người trú quân trong khu chuồng ngựa và mỗi giờ đều có người đến thêm.”

Claudia gật đầu. Cô đẩy mở tung cánh cửa của một gian phòng lớn, ốp panô gỗ. Finn nghe thấy mùi hương dịu dịu của hoa hồng bên ngoài khung cửa sổ để mở khi sải chân theo cô bước vào. “Tốt. Vũ khí đâu?”

“Cô sẽ cần phải tham khảo ý kiến với Thủ quân Soames, thưa quý cô. Tôi tin ông ấy đang ở trong khu bếp.”

“Tìm ông ấy đi. Này Ralph.” Cô quay qua. “Tôi muốn hết thảy mọi người hầu tập hợp trong gian sảnh bên dưới trong hai mươi phút nữa.”

Ông ta gật đầu, mái tóc giả hơi bị lệch. “Tôi sẽ lo việc đó.”

Nơi cửa ra vào, ngay trước khi cúi chào để bước ra, ông ta nói, “Chào mừng trở về, thưa quý cô. Chúng tôi nhớ cô lắm.”

Cô mỉm cười, ngạc nhiên. “Cám ơn ông.”

Khi các cánh cửa đã đóng lại, Finn đi thẳng tới chỗ thịt đông và trái cây bày ra trên bàn. “Ông ấy sẽ không quá vui thích như thế khi quân đội của Nữ Hoàng xuất hiện nơi chân trời.”

Cô gạt đầu, là người ngồi xuống ghế. Lấy cho tôi ít miếng gà giò kia.”

Trong chốc lát, họ lặng lẽ ăn. Finn chăm chăm nhìn quanh gian phòng. Trần nhà trát thạch cao trắng được tô bằng những hoa văn cuộn tròn và hình thoi, lò sưởi lớn với các biểu tượng thiên nga đen. Căn nhà yên ắng, sự yên tĩnh dễ gây buồn ngủ với bầu ong vo vo và hương hoa hồng dịu dịu.

“Vậy ra đây là trang viên Quan Thống Đốc.”

“Đúng.” Cô rót ra ít rượu vang. “Của tôi, và mãi là của tôi.”

“Đẹp thật đấy.” Cậu đặt đĩa của mình xuống. Nhưng chúng ta không cách gì bảo vệ nổi đâu.”

Cô quắc mắt. “Nó có đường hào và cầu treo. Nó thống trị cả vùng đất xung quanh mà. Chúng ta còn có hai trăm người.”

“Nữ Hoàng có súng đại bác.” Cậu đứng lên, đi đến bên cửa sổ, đẩy mở ra. “Ông nội tôi đã chọn Kỷ Nguyên cho chúng ta sai mất rồi. Có gì đó hơi cổ xưa hơn một chút hẳn mới giữ chúng ta được ngang tài ngang sức.” Cậu quay nhanh qua. “Họ sẽ sử dụng vũ khí của thời này, đúng không? Cô có nghĩ biết đâu họ sẽ có những thứ mà chúng ta không biết... về di tích chiến tranh không?”

Ý tưởng ấy khiến cô thấy lạnh người. Những Năm Thịnh Nộ đã là một thứ xúc tác phá hủy cả một nền văn minh; năng lượng của nó đã làm thủy triều đứng yên và làm mặt trăng trống rỗng. “Hãy hy vọng chúng ta quá nhỏ không thể trở thành tấm bia cho họ bắn.”

Cô nghiền nát phô mai trong đĩa của mình một lúc. Rồi mới nói, “Đi thôi.”

Gian sảnh dành cho các người hầu vang lên tiếng rì rầm đầy lo lắng. Khi bước vào bên cạnh Claudia, Finn cảm thấy tiếng ồn ào ấy có lắng xuống, nhưng một phần nhỏ lắng rất chậm. Nhóm giữ ngựa và các cô hầu gái quay sang; nhóm người hầu đứng chờ trong những bộ chế phục trau chuốt.

Một bàn dài đặt chính giữa; Claudia bước lên một băng ghế, rồi bước lên mặt bàn ấy.

“Các bạn thân mến,”

Lúc này họ đã yên lặng, ngoại trừ tiếng bồ câu gù gù bên ngoài.

“Tôi rất mừng khi được trở về nhà.” Cô mỉm cười, nhưng cậu biết cô rất căng thẳng. “Tuy nhiên mọi thứ đã thay đổi. Hẳn các bạn đã nhận được các tin tức từ Triều Đình - mọi người biết việc có hai ứng viên cho ngai vàng. Vâng, mọi việc đã đi đến chỗ là chúng tôi... tôi... đã phải ra quyết định xem mình phải ủng hộ người nào.” Cô chìa tay ra, Finn bước lên bên cạnh cô.

“Đây là Hoàng Tử Giles. Vị vua tương lai của chúng ta. Vị hôn phu của tôi.”

Cụm từ cuối cùng khiến cậu kinh ngạc, nhưng cậu cố gắng không để lộ. Cậu gật đầu với họ một cách trang trọng, họ nhìn vào cậu lom lom, những cặp mắt lướt qua từng chi tiết hao mòn vì đi đường trên trang phục, trên mặt mũi. Cậu thấy mình đứng ngoan cường mạnh mẽ, cứng rắn không nao núng trước sự xét nét đó.

Cảm thấy mình nên nói vài lời. Cậu cố lên tiếng, “Tôi xin cảm ơn tất cả mọi hỗ trợ của mọi người,” nhưng âm thanh phát ra thậm chí chỉ là những tiếng lầm thầm. Alys đang đứng bên cửa ra vào, hai bàn tay siết chặt vào nhau. Ralph, đứng gần bàn, đồng dục nói, “Thượng đế chúc lành cho ngài, thưa quý ngài!”

Claudia không chờ thêm phản ứng nào nữa. “Nữ Hoàng đã công bố Kế Giả Vờ là ứng viên của bà. Về cơ bản, điều này có ý dẫn đến một cuộc nội chiến. Tôi rất tiếc phải đặt vấn đề quá thẳng thừng, nhưng để tất cả các vị hiểu việc gì đang xảy ra ở đây là một điều hết sức quan trọng. Nhiều người trong các vị đã sống tại trang viên Quan Thống Đốc hàng mấy thế hệ nay rồi. Các vị là người phục vụ của cha tôi. Quan Thống Đốc không còn ở đây nữa, nhưng tôi đã thừa với ông ấy...”

Lời đó đã tạo ra những tiếng xì xầm.

“Ông ấy có chấp thuận vị Hoàng Tử này không?” có tiếng ai đó hỏi.

“Có chứ. Nhưng ông ấy ước gì tôi cứ xử cùng quý vị với lòng kính trọng. Vì thế, tôi xin nói thế này.” Cô khoanh tay, nhìn chăm chăm vào họ. “Các thiếu nữ và hết thảy mọi trẻ em sẽ rời khỏi đây ngay tức khắc. Tôi sẽ cử một nhóm hộ vệ có vũ trang đưa đến làng, mặc dù chuyện đó có thể là không cần thiết. Riêng các quý ông và các bậc lão thành, quý vị có toàn quyền chọn lựa. Không một ai muốn ra đi mà lại bị ngăn cấm. Ở đây, không còn phải tuân theo Nghi thức nữa - tôi muốn nói điều này với các vị như những người bình đẳng với nhau. Các vị phải là người ra quyết định.” Cô dừng lại một chút, nhưng tất cả đều im lặng, vì thế, trong sự im lặng ấy, cô nói tiếp, “Xin hãy tụ tập tại sân trong ngay khi chuông trưa điểm, người của Thủ quân Soames sẽ chăm sóc cho các vị. Tôi xin chúc mọi người luôn khỏe mạnh.”

“Nhưng thưa quý cô,” có ai đó cất tiếng. “Cô sẽ làm gì?”

Đó là một cậu con trai, đứng gần cuối phòng.

Claudia mỉm cười với cậu ta. “Chào, Job. Chúng tôi sẽ ở lại. Finn và tôi sẽ dùng những... máy móc cha tôi đã nghiên cứu để cố liên lạc với ông ấy trong Incarceron. Sẽ mất chút thời gian, nhưng...”

“Còn Thầy Jared, thưa quý cô.” Giọng nói của một cô hầu gái cất lên, đầy lo lắng. “Ông ấy đang ở đâu ạ? Ông ấy sẽ biết phải làm gì.”

Nhiều tiếng xôn xao tán thành vang lên. Đôi mắt Claudia trượt qua Finn. Cô nói sắc gọn, “Jared đang trên đường về. Nhưng chúng tôi biết mình phải làm gì rồi. Đã tìm thấy vị vua thật, và những người từng cố tiêu diệt ngài một lần nữa sẽ không thành công được đâu.”

Cô đang nắm quyền kiểm soát, nhưng không lôi kéo được họ. Finn có thể cảm nhận điều đó. Vẫn có sự chưa hài lòng tận thâm tâm, vẫn có mỗi nghi ngờ giấu kín. Họ biết cô quá rõ, từ khi còn là một cô bé con. Và vì cô là một quý cô hống hách, nên rất có thể họ chẳng bao giờ yêu mến cô cả. Cô không nói chuyện với trái tim của họ được.

Vì thế, cậu chìa bàn tay ra, nắm lấy tay cô. “Thưa các bạn, Claudia có quyền cho các bạn được chọn lựa. Tôi nợ cô ấy mọi thứ. Không có cô ấy, chắc bây giờ tôi đã chết rồi, hoặc tệ hơn, đã bị ném trở lại vào cái địa ngục mang tên Incarceron. Tôi ước ao có thể nói cho các bạn biết những việc làm

của cô ấy có ý nghĩa đến thế nào. Nhưng để làm được thế, hẳn tôi sẽ phải giải thích cho các bạn về chốn Ngục Tù ấy, mà tôi sẽ không làm thế được, bởi vì tôi không dám kể về nơi đó, câu chuyện kia sẽ làm tôi rất đau đớn thậm chí là chỉ mới nghĩ đến thôi.”

Họ hết sức chăm chú; từ ngữ Incarceron như một thứ bùa mê hoặc. Finn để cho giọng mình run run.

“Hồi đó tôi là một cậu bé con. Bị bắt ra khỏi thế giới xinh đẹp và thanh bình này để tới một nơi đầy dẫy những nỗi thống khổ, đói khát, một địa ngục trong đó những người đàn ông giết nhau không chút bận tâm, những người phụ nữ và trẻ em bán chính bản thân mình để duy trì cuộc sống. Tôi biết thế nào là sự chết. Tôi từng chịu đựng những nỗi khổ khổ của kẻ nghèo hèn. Tôi biết thế nào là sự cô độc, thế nào là cùng khổ bất hạnh khi sống lẻ loi và kinh sợ trong một mê cung toàn những gian sảnh vang vang và nỗi khiếp đảm tăm tối. Đây là vốn sống Incarceron đã cho tôi. Và khi lên làm Vua, những thứ này trở thành vốn kiến thức tôi tận dụng. Sẽ không còn Nghi thức nữa, không còn sợ hãi nữa. Không còn giam cầm. Tôi sẽ cố gắng hết sức mình - tôi thề với các bạn đấy - hết sức mình để làm cho Vương quốc này trở thành một thiên đường thật sự, và một thế giới tự do cho hết thảy mọi người dân. Cả Incarceron cũng vậy. Đó là tất cả những gì tôi có thể nói với các bạn. Tất cả những gì tôi có thể hứa với các bạn. Ngoại trừ một việc là nếu chúng tôi có bị thua, tôi sẽ thà tự sát còn hơn là phải quay trở lại nơi đó.”

Sự im lặng lúc này đã khác trước. Sự im lặng nghệt cứng trong cổ họng. Và khi một người lính găm lên, “Tôi cùng đi với ngài, vua của tôi,” thì một người khác đồng thanh đáp lại, rồi một người nữa, thành linh cả gian phòng ồn ào huyên náo cho tới khi tiếng the thé của Ralph cất lên “Thượng đế cứu Hoàng Tử Giles” mới khiến họ tán thành hét vang.

Finn mỉm cười, xanh xao nhợt nhạt.

Claudia chăm chú nhìn cậu, và khi mắt họ gặp nhau, cô nhìn thấy trong đó có một vẻ đặc thẳng, lạnh lẽ nhưng rất tự hào.

Keiro nói đúng, cô nghĩ. Finn có thể nói chuyện với tư cách của một đức vua.

Cô quay lại. Một người hầu đang chen tới cô, mắt mở lớn, trắng dã. Cô cúi xuống, giọng anh ta, nhỏ nhẹ và hoảng sợ, làm tiếng ồn ào huyền não nín bật.

“Họ tới đây rồi, thưa quý cô. Quân đội của Nữ Hoàng đang ở đây.”

Có người nói đu đưa giữa lòng Ngục Tù là một quả lắc khổng lồ, hoặc ở đó có một gian phòng nóng sáng đầy năng lượng, như phần lõi của một ngôi sao. Riêng mình, tôi nghĩ nếu Incarceron có một quả tim thì hẳn trái tim ấy phải lạnh giá lắm và không gì có thể sống nổi trong đó.

• **NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON**

---* ❖ *---

Đường hầm hẹp lại rất nhanh. Chẳng bao lâu Keiro đã đặt bàn tay và đầu gối vào dòng nước cạn, cố gắng giữ cho cây đuốc mới được cháy. Đằng sau mình, Attia nghe Rix thở hỗn hển khi ông ta bò tới, túi đồ đeo dưới bụng; phần mái cọ quẹt vào lưng ông ta. Mà đây có phải là trí tưởng tượng của cô bé không, hay là bầu không khí đã ấm hơn rồi?

Cô bé nói, “Chuyện gì xảy ra nếu đường hầm quá nhỏ?”

“Câu hỏi ngu ngốc thế,” Keiro càu nhàu. “Chúng ta sẽ chết chứ gì nữa. Làm gì còn đường quay lại.”

Không khí đã nóng hơn. Nghẹt thở vì bụi. Cô bé cảm nhận được trên môi và da mình. Bò trườn rất đau, đầu gối và lòng bàn tay cô bé bị đứt, nhức nhối. Đường hầm lúc này đã co rút lại thành một đường ống, sức nóng đập theo nhịp khiến họ phải ép mình chui qua.

Đột nhiên Rix dừng sững lại. “Núi lửa.”

Keiro vịn người ra sau. “*Cái gì!*”

“Tưởng tượng đi. Nếu trái tim của Ngục Tù thực tế là một gian phòng mắc ma khổng lồ, bị niêm phong bởi sức nén kinh khủng chính trong trung tâm cơ thể sống của nó.”

“Ôi, trời đất...”

“Và nếu chúng ta tới được đó, nếu nó bị xuyên thủng chỉ bởi một mũi kim nhọn...”

“Rix!” Attia dữ tợn nói. “Việc này chẳng giúp ích được gì.”

Cô bé nghe tiếng ông ta hít thở khó khăn. “Nhưng có thể như thế thật. Chúng ta biết được gì nào? Và nếu như chúng ta có thể biết. Ngay lập tức, chúng ta có thể hiểu hết mọi việc.”

Cô bé oản người ngoái lui. Ông ta đang nằm duỗi thẳng người trong làn nước. Trong tay là chiếc Găng tay.

“*Không!*” cô bé rít lên.

Ông ta ngược nhìn lên, gương mặt sáng bừng với vẻ ranh mãnh thích thú khiến cô bé phát sợ. Và rồi ông ta la lớn, giọng nói nghe inh tai trong khoảng không bị giam hãm.

“TÔI SẼ MANG CHIẾC GĂNG TAY NÀY. TÔI SẼ TRỞ NÊN BIẾT HẾT MỌI SỰ.”

Keiro đã ở bên cạnh cô bé, dao cầm sẵn trong tay. “Lần này tôi sẽ kết liễu hẳn. Tôi thề như thế đấy.”

“NHƯ NGƯỜI ĐÀN ÔNG TRONG KHU VƯỜN...”

“Khu vườn gì, Rix?” cô bé hỏi khẽ. “Khu vườn gì vậy?”

“Trong Ngục Tù, đâu đó. Cô biết mà.”

“Tôi không biết.” Cô bé nắm cổ tay Keiro, buộc cậu ta ở yên. “Nói tôi nghe xem nào.”

Rix vuốt ve chiếc Găng tay. “Có một khu vườn, trong đó mọc một thân cây trở những trái táo màu vàng kim, nếu các người ăn một trái thôi, các người sẽ biết hết mọi thứ. Và rồi Sapphique đã trèo qua hàng rào, giết chết con quỷ nhiều đầu, và hái trái táo ấy, bởi vì ông ấy muốn biết mà, cô thấy đấy, Attia. Ông ấy muốn biết làm thế nào để Trốn thoát được.”

“Đúng.” Cô bé oằn người trở lại. Áp sát vào gương mặt lỗ chỗ của ông ta.

“Và một con rắn xuất hiện trên cỏ, nó nói, “Ồ, cứ việc, hãy ăn trái táo đó đi. Tôi thách ông đấy.” Thế là ông ta dừng lại, táo đã ngậm trong miệng, bởi vì ông ấy biết con rắn kia chính là Incarceron.”

Keiro rên rỉ. “Hãy để tôi...”

“Bỏ chiếc Găng tay đi, Rix. Còn không thì đưa cho tôi.”

Mấy ngón tay ông ta vuốt ve lớp vảy sẫm màu. “Bởi vì nếu ăn vào, ông ấy sẽ biết mình nhỏ bé xiết bao. Mình là hư không như thế nào. Ông ấy sẽ thấy bản thân mình như một hạt bụi trong mênh mông bát ngát của Ngục Tù.”

“Vì thế ông ấy không ăn, đúng không?”

Rix nhìn cô bé. “Cái gì?”

“Theo cuốn truyện cổ. Ông ấy đã không ăn.”

Im lặng. Dường như có gì đó vụt ngang qua mặt Rix; rồi ông ta cau mày cau kính với cô bé, sau đó nhét chiếc Găng tay vào áo khoác. “Tôi không biết cô đang nói gì, Attia. Cuốn truyện cổ gì? Tại sao chúng ta không tiếp tục tiến tới đi?”

Cô bé nhìn ông ta giây lát, rồi lấy bàn chân đẩy Keiro tới. Càu nhàu, cậu ta kéo lùi chân lại. Một phút trôi qua, nhưng nó đã quá gần. Bằng cách nào đó cô bé phải lấy được chiếc Găng tay nơi Rix trước khi ông ta đi quá xa.

Nhưng khi cô bé nắm chặt vào mớ rác rưởi lầy nhầy, và kéo mình theo Keiro, cô bé cảm thấy đôi giày ống của ông ta phía trước, ông ta không hề nhúc nhích.

Cô bé ngược lên, nhìn thấy ánh đuốc chiếu sáng cuối đường hầm.

Đó là một vòm tay đỡ tròn trịa làm bằng đá, một cái miệng máng xối liếc mắt xuống họ, với cái lưỡi thè ra trông tráo. Nước đổ ra từ cái miệng đó, một thứ chất lỏng sền sệt nhờn nhờn chảy xuống vách.

“Nó đó hả? Kết thúc chưa?” Cô bé gằn như thả trán mình nhúng xuống nước. “Chúng ta không tài nào quay người được!”

“Kết thúc đường hầm. Chứ chưa hẳn là kết thúc đường.” Keiro oằn người ngoái ra sau lưng, nhìn lên, tóc ướt đầm. “Nhìn này.”

Hết sức đột ngột, phần mái phía trên cậu chính là một ống thông khí. Cong tròn, và xung quanh đó là những chữ cái, các con dấu kỳ lạ viết bằng thứ ngôn ngữ nào đó mà Attia không hề biết.

“Chữ cái của các Thầy Thông Thái.” Keiro chùn bước khi những tia lửa từ ngọn đuốc bắn về phía mặt. “Gildas lúc nào cũng sử dụng loại chữ này. Nhìn xem.”

Một con đại bàng. Tim cô bé nhảy lên khi nhìn thấy dấu hiệu mà Finn có nơi cổ tay, đôi cánh xoải rộng, vương miện đeo nơi cổ.

Xuyên xuống giữa lỗ trống kia, những mắt xích cuối cùng dạt ngay trên bàn tay Keiro, lơ lửng một cái thang làm bằng dây xích. Đang khi họ quan sát, cái thang rung nhẹ, theo tác động rung rung từ phía bên trên.

Giọng Rix điềm tĩnh trong vùng bóng tối phía sau cô bé. “Tốt đấy, trèo lên đi, Đệ tử.”

Không có chuồng ngựa nào.

Jared đứng giữa trảng rừng trống, lơ lơ nhìn quanh.

Không chuồng ngựa, không lông vũ. Trên nền trảng, chỉ có một vòng tròn cháy sém, có lẽ từng là một vết sẹo do lửa để lại. Ông đi vòng quanh. Đám dương xỉ dày đặc, quấn queo trong ánh bình minh; mạng nhện, trông như những nùi len ướt sương, lấp đầy từng kẽ hở giữa thân cây và cuống lá.

Ông bậm đôi môi khô khốc, rồi xoa bàn tay qua trán, lần ra tới sau cổ.

Chắc ông phải ở đây một, có lẽ đến hai ngày, lăn trong mền, mê sảng, con ngựa khụt khịt, gặm lá, và thơ thần đi loanh quanh gần đó.

Quần áo ông đẫm nước vì không khí ẩm và mồ hôi, tóc ông thẳng rũ xuống, hai bàn tay bị côn trùng cắn nát, và ông vẫn không thể không run bần bật. Nhưng ông cảm thấy như thể có cánh cửa nào đó đã mở trong lòng mình, một cây cầu đã được bắc ngang.

Thả bộ trở lại bên con ngựa, ông lấy ra túi thuốc nhỏ, cúi xuống xem kỹ một liều thuốc. Rồi ông chích cây kim nhỏ vào mạch máu, cảm thấy cơn châm chích dữ dội lúc nào cũng khiến ông gai cả người. Ông rút kim ra, lau sạch, rồi bỏ đi. Sau đó ông bắt mạch mình, nhúng khăn tay vào sương, lau mặt và mỉm cười khi chợt nhớ lại cô hầu gái ở nhà đã hỏi ông xem sương có thật sự tốt cho da mặt cô ta không.

Chắc chắn là nó trong lành và mát lạnh.

Ông cầm bộ yên cương trong tay, trèo lên lưng ngựa.

Lẽ ra ông đã không thể sống nổi trước một cơn sốt như thế mà không có hơi ẩm. Không có nước. Lẽ ra ông phải khô nẻ ra vì khát, vậy mà không. Song lại chẳng có ai ở đây.

Khi thúc ngựa phi nước đại, ông nghĩ đến sức mạnh của thị kiến; dù Sapphique là một dáng vẻ trong tâm trí ông, hay là một người thật. Không có điều nào là đơn giản cả. Có nguyên một kệ sách trong Thư viện bàn về sức mạnh của khả năng tưởng tượng hảo huyền, của ký ức và những giấc mơ.

Jared mỉm cười uể oải với đám cây trong rừng.

Đối với ông chuyện đã xảy ra mới là vấn đề.

Ông cưỡi ngựa thật nhanh. Đến khoảng giữa trưa, ông đã ở trong khu đất của trang viên Quan Thống Đốc, mệt mỏi, nhưng chính ông cũng thấy ngạc nhiên về khả năng chịu đựng của mình. Đến một nông trại, ông trèo xuống, chân hơi tê, ông được một nông dân cho sữa, phô mai, một người chắc nịch, đẫm mồ hôi dường như đang bực bội, ánh mắt của anh ta lúc nào cũng lạc xuống tuốt đường chân trời.

Khi Jared đưa tiền, người ấy ấn tiền trở lại vào tay ông. “Không, thưa Thầy. Có lần một Thầy Thông Thái đã đối đãi rất hào phóng với vợ tôi và tôi không bao giờ quên. Nhưng xin có một lời khuyên. Bây giờ hãy phóng

nhanh lên, bất kể ông đang hướng về phương nào. Có rắc rối đang kéo đến đây.”

“Rắc rối?” Jared nhìn ông ta.

“Tôi nghe nói Quý cô Claudia đã bị kết tội. Và cùng với chàng trai kia, người công bố mình là Hoàng Tử ấy.”

“Cậu ấy là Hoàng Tử mà.”

Người nông dân nhăn mặt. “Bất kể ông có nói gì, thưa Thầy. Thứ chính trị cao siêu kia không dành cho tôi. Nhưng việc này thì tôi có biết; Nữ Hoàng có một đội quân đang kéo đến, và có thể họ đã đến tận trang viên của Quan Thống Đốc ngay lúc này rồi cũng nên. Hôm qua, ba căn lán nằm bên ngoài của tôi đã bị họ đốt cháy, cừu bị bắt đi. Thật là bọn trộm cắp cặn bã.”

Jared nhìn ông ta kinh khiếp đến lạnh người. Túm lấy con ngựa, ông nói, “Tôi rất biết ơn, thưa ông, nếu ông chưa từng nhìn thấy tôi. Ông hiểu chứ?”

Người nông dân gật đầu. “Trong thời buổi khó khăn này, thưa Thầy, chỉ có im lặng mới là khôn ngoan.”

Bây giờ đã thấy sợ. Ông cưỡi ngựa thận trọng hơn, đi trên những con đường nhỏ và đường mòn, lần theo từng con đường nằm sâu giữa những hàng giậu cao. Đến một nơi, cắt ngang con đường lớn, ông nhìn thấy dấu móng guốc và bánh xe; những vết lún sâu của bánh xe kéo theo thứ đồ bằng sắt nặng nề nào đó. Ông xoa xoa vào cái bờm thô ráp của con ngựa.

Claudia đang ở đâu? Đã xảy ra chuyện gì tại Triều Đình?

Vào cuối buổi chiều, ông đến được một đường mòn dẫn vào một bãi cây sồi nhỏ trên đỉnh đồi. Cây cối lạng phắc, lá cây chỉ chạm lướt nhau bằng một cơn gió nhẹ hiu hiu, rân rân tiếng hót của bầy chim khuất ở đâu không nhìn thấy.

Jared leo xuống, đứng một lúc để cơn đau nơi lưng và chân giảm bớt. Sau đó ông buộc chặt con ngựa, cẩn thận đi bộ xuyên qua đám xác lá màu đồng thau, ngập sâu tới mắt cá chân trong tiếng giòn xào xạc.

Dưới tán cây sồi không gì mọc được; ông di chuyển từ cây này tới cây kia, lóng ngóng vụng về, nhưng chỉ có một con cáo mặt giáp mặt với ông.

“Thầy Cáo ạ,” Jared lầm bầm.

Con cáo dừng lại một giây. Sau đó quay người vọt đi mất.

Để bảo đảm lần nữa, ông đi tới hàng cây nằm ngoài bìa, thu mình đằng sau một thân cây to. Cẩn thận, ông sẫm soi nhìn quanh.

Một đạo quân đã cắm trại trên sườn đồi rộng rãi. Khắp chung quanh ngôi nhà cổ xưa của trang viên Quan Thống Đốc đều có những căn lều, xe ngựa và áo giáp lấp lóa. Đội kỵ binh cưỡi ngựa phô trương với vẻ ngạo mạn; một nhóm binh lính đang đào một đường hào thật lớn trong bãi cỏ rộng.

Jared hít thở đầy hoang mang.

Ông có thể nhìn thấy thêm nhiều người đàn ông đang thả bước xuống những con đường hẹp; mấy người đánh trống và thổi sáo thổi tiêu đi trước nhóm người canh gác, thậm chí ở tận trên này mà tiếng sáo làm bằng ống sậy cũng còn nghe rõ. Cờ vẫy khắp nơi, ở phía bên trái, dưới một lá cờ hiệu mang hình hoa hồng trắng, một căn lều vải đang được mấy người đàn ông mồ hôi mồ kê dựng lên.

Lều của Nữ Hoàng.

Ông nhìn ngôi nhà. Những ô cửa sổ đã đóng cửa chớp, chiếc cầu treo đã được kéo lên sát rạt. Trên mái nhà gác bằng kim loại sáng lóa; ông nghĩ có mấy người đàn ông trên đó, và có lẽ khẩu đại bác nhẹ được giữ ở đó cũng đã được chuẩn bị và đẩy lên tới những bức tường có lỗ châu mai. Ngọn tháp của ông có ai đó đang đứng trên bờ tường góc lan can.

Ông thở ra và quay người lại, ngồi co đầu gối lên trên đám xác lá.

Đây là một thảm họa. Không cách gì trang viên Quan Thống Đốc có thể đứng vững trước những kiểu tấn công kéo dài đại loại thế. Những bức tường tuy có dày nhưng đó là một trang viên vững chắc chứ không phải là một tòa lâu đài.

Claudia đơn giản chắc là đang đùa với thời gian. Cô hẳn phải đang lập kế hoạch sử dụng Công chính.

Ý tưởng này khiến ông kích động; ông đứng lên, đi qua đi lại. Cô không ý thức được những mối nguy hiểm của thiết bị đó! Ông phải vào bên trong trước khi cô thử bất cứ điều gì quá đại dột.

Con ngựa hí vang.

Ông cứng đờ người, nghe thấy tiếng chân đằng sau, những bước chân đạp trên lá xào xạc.

Sau đó là tiếng nói, hơi có vẻ nhạo báng, “Chà, Thầy Jared. Không phải thầy được cho là đã chết rồi sao?”

“Có bao nhiêu?” Finn hỏi.

Claudia có một tấm kính phóng lớn được mọi thứ. Lúc này cô đang chăm chăm nhìn qua đó, miệng đếm. “Bảy. Tám. Tôi không chắc chuyện gì xảy ra với chiếc máy kỳ cục đặt bên trái lều của Nữ Hoàng.”

“Hầu như không còn quan trọng.” Thủ quân Soames, một người đàn ông tóc xám, bè bè chắc nịch, nói nghe có vẻ buồn rầu. “Tám khẩu pháo có thể nã cho hết thầy chúng ta ra thành từng mảnh rồi.”

“Chúng ta có gì?” Finn khề khàng hỏi.

“Hai đại bác, thưa quý ngài. Một khẩu Kỳ Nguyên thật, khẩu kia là mớ tạp nham kim loại thường - nó sẽ có khả năng nổ tan nếu chúng ta cố bắn. Nổ bắn tên, súng hỏa mai, cuốc chim, cung tên. Mười người trang bị súng trường. Khoảng tám mươi kỵ binh.”

“Tôi còn biết những thứ kỳ quặc tệ hơn nữa kia,” Finn vừa nói, vừa nghĩ đến một vài trận phục kích mà nhóm Comitatus đã thử.

“Tôi chắc chắn thế,” Claudia nói chua chát. “Mà số thương vong thế nào?”

Cậu nhún vai. “Trong Ngục Tù, không ai đếm cả.”

Bên dưới họ, một tiếng kèn trumpet trỗi vang, một lần, hai lần, ba lần. Với tiếng nghiêng của những chiếc bánh răng nghe rất lớn, cây cầu treo bắt đầu cọt kẹt hạ xuống.

Thủ quân Soames đi tới cầu thang vòng. “Cứ bình tĩnh ở đó. Chuẩn bị kéo lên nếu tôi ra lệnh.”

Claudia hạ tấm kính xuống. “Bọn chúng đang nhìn. Không ai có chút cử động gì.”

“Nữ Hoàng chưa đến. Một người vừa tới đêm qua nói rằng bà ta và Hội đồng đang thực hiện một thủ tục hoàng gia để giới thiệu Kẻ Giả Vờ cho mọi

người; họ đang ở Mayfield, và sẽ có mặt ở đây trong vài giờ sắp tới.”

Cùng với một tiếng thịch, cây cầu treo hạ xuống. Bầy thiên nga đen trên đường hào ồn ào trượt xuống phía cỏ dại um tùm, vỗ cánh phân phật.

Claudia chồm qua bờ tường có lỗ châu mai.

Những phụ nữ chậm chạp bước ra, từng bọc đồ đạc trên lưng. Một số dắt theo trẻ con. Các cô bé gái lớn hơn tay trong tay đi cùng với các anh, các chị. Họ ngoái lại, vẫy tay về phía những ô cửa sổ. Đằng sau, trên một chiếc xe ngựa lớn được kéo bởi con ngựa kéo lớn nhất, các người hầu lớn tuổi ngồi trầm tĩnh, xóc nảy theo nhịp va đập khi đi trên cây cầu gỗ.

Finn đếm được hai mươi hai chiếc. “Ralph có đi không?”

Claudia bật cười. “Tôi đã lệnh cho ông ấy phải đi. Ông ấy nói, ‘Vâng, thưa quý cô. Mà cô sẽ yêu cầu gì cho bữa ăn tối nay?’ Ông ấy nghĩ nơi đây sẽ đổ sụp xuống mất nếu không có ông ấy.”

“Ông ấy, như hết thảy chúng ta, đều phục vụ cho Quan Thống Đốc,” Thủ quân Soames nói. “Không phải là không kính trọng cô, thưa quý cô, nhưng Quan Thống Đốc là chủ nhân của chúng tôi. Nếu ông không có ở đây, chúng tôi vẫn canh giữ ngôi nhà của ông.”

Claudia cau mày. “Cha tôi không xứng đáng với bất kỳ ai trong các người.” Nhưng cô nói rất khẽ để chỉ mình Finn nghe thấy.

Khi Soames đi giám sát cây cầu treo được kéo lên, Finn đứng bên cạnh cô, quan sát các cô gái lê bước xuống lều của Nữ Hoàng.

“Họ sẽ bị tra hỏi. Có ai ở đây, kế hoạch của chúng ta là gì.”

“Tôi biết. Nhưng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về cái chết của họ.”

“Cô nghĩ rồi sẽ đến lúc đó chẳng?”

Cô liếc sang cậu. “Chúng ta phải kết nối được những cuộc nói chuyện. Chạy đua với thời gian. Tiếp tục tác động tới Công chính.”

Finn gật đầu. Cô bước ngang qua cậu đến bên cầu thang, ngoái lại nói, “Đi thôi. Anh không nên đứng đây. Một mũi tên từ khu trại đó, và thế là xong đời.”

Cậu nhìn cô, và ngay khi cô bước lên cầu thang, cậu nói, “Cô có tin tôi mà, Claudia, phải thế không? Tôi cần cô phải tin rằng tôi đã nhớ lại được.”

“Tất nhiên là tôi tin anh,” cô nói. “Bây giờ thì đi thôi.”

Nhưng cô đưa lưng về phía cậu, không hề quay qua.

“Tối quá. Cầm cây đuốc đó cao lên đi.”

Giọng Keiro nóng nảy vọng xuống ống thông; tiếng vang làm đường ống trở nên trống rỗng, kỳ lạ. Attia rướn người lên cao hết cỡ, nhưng ngọn đuốc chẳng rọi cho cô bé thấy được chút gì của cậu ta. Phía dưới cô bé, Rix la lớn, “Các người thấy được cái gì không?”

“Không thấy được gì hết. Tôi đang đi tiếp.”

Nạo kèn kẹt, khua lanh canh. Tiếng chửi rủa càu nhàu mà đường ống bắt được và thì thầm với chính mình. Lo lắng, Attia gọi lớn, “Cẩn thận đấy.”

Cậu ta chẳng buồn đáp lại. Cái thang xoắn vặn và giật mạnh khi cô bé cố gồng người giữ cho nó ở yên; Rix bước tới, dùng hết sức lực mình kéo thật mạnh, bây giờ đã dễ dàng hơn. Cô bé nói, “Nghe này, Rix. Trong khi chỉ có hai chúng ta đây. Ông phải nghe tôi mới được. Keiro sẽ đánh cắp chiếc Găng tay nơi ông. Tại sao không chơi hăn một cú?”

Ông ta mỉm cười, ranh mãnh. “Cô có ý muốn tôi đưa nó cho cô, rồi mang một chiếc găng giả vào chứ gì? Ồ, Attia tội nghiệp của tôi. Đây có phải là giới hạn sự ranh ma của cô không? Một đứa trẻ còn có thể làm tốt hơn đấy.”

Cô bé trừng trừng nhìn ông ta. “Ít ra thì tôi cũng sẽ không đưa nó cho Ngục Tù. Ít ra thì tôi cũng sẽ không giết chết hết chúng ta.”

Ông ta nháy mắt. “Incarceron là cha tôi mà, Attia. Tôi được sinh ra từ trong một xà-lim của người. Người sẽ không phản bội tôi đâu.”

Phấn nộ, cô bé nắm chặt cái thang.

Và nhận ra rằng nó đã đứng yên.

“Keiro?”

Họ chờ đợi, nghe tiếng thùm thụp, thùm thụp của trái tim Ngục Tù.

“Keiro? Trả lời tôi đi.”

Lúc này cái thang vung vẩy dễ dàng. Không ai ở trên đó cả.

“Keiro!”

Có một âm thanh phát ra nhưng bị bóp nghẹt và rất xa. Vội vàng, cô bé dúm cây đuốc vào tay Rix. “Anh ta đã tìm thấy gì đó. Tôi phải đi.”

Khi cô bé đu người lên thanh ngang trơn tuột thứ nhất, ông ta nói, “Nếu có rắc rối, hãy nói ‘vấn đề’. Tôi sẽ hiểu.”

Cô bé nhìn chăm chăm vào gương mặt rõ lỗ chỗ, vào nụ cười của ông ta, rồi nhào người xuống, kề mặt mình sát vào mặt ông ta. “Chính xác thì ông điên cỡ nào, Rix? Rất nhiều, hoặc không chút nào hết? Bởi vì tôi đã bắt đầu không còn biết chắc được nữa rồi.”

Ông ta nhướn chân mày cong lên. “Tôi là Thầy Bùa Hắc Ám mà, Attia. Tôi là người không thể đoán biết được.”

Cái thang vung vẩy, trượt dưới chân cô bé như thể đó là một sinh vật sống. Cô bé quay qua, trèo thật nhanh, chẳng mấy chốc đã không thở nổi, liền đu mạnh người lên. Hai bàn tay cô bé trượt trên vết bùn do đôi ủng của Keiro để lại; hơi nóng càng lúc càng tăng khi cô bé lên cao, một mùi hôi thối của lưu huỳnh đậm đặc nhắc cô bé nổi khó chịu khi nhớ đến ý tưởng của Rix về một gian phòng mắc ma.

Hai cánh tay cô bé đau như. Mỗi bước bây giờ là một nỗ lực và cây đuốc, ở xa bên dưới, không gì hơn là một tia lửa trong vùng bóng tối. Cô bé đu mạnh người lên thêm một thanh ngang nữa và lơ lửng, choáng váng.

Và rồi cô bé nhận ra trước mặt mình không có bờ vách của ống thông, mà chỉ là một khoảng không sáng mờ mờ.

Và một đôi ủng.

Đôi ủng màu đen, còn hơn cả mòn, với một cái khóa bạc trên một chiếc và đường khâu bị đứt trên chiếc kia. Bất kể ai có mang đôi ủng ấy thì người đó cũng đang chồm xuống, bởi vì bóng của người đó phủ qua bóng cô bé và người đó đang nói, “Vui làm sao khi được gặp lại cô, Attia.”

Người đó vói tay xuống, chụp vào cằm cô bé, hất mặt cô bé lên, và cô bé nhìn thấy nụ cười lạnh lẽo kia.

Hãy quan sát, tỉnh lặng, chỉ hành động khi đến thời khắc thích hợp.

• SÓI THÉP

---* ❖ *---

Cửa ra vào của phòng đọc sách không chút thay đổi; đen như gỗ mun, con thiên nga đen ném xuống họ một vẻ thách thức, đôi mắt sáng quắc như kim cương.

“Trước đây vật này đã mở cửa ra một lần.” Claudia bồn chồn chờ đợi trong lúc cái đĩa kêu vo vo. Đằng sau cô, Finn đứng trong dãy hành lang dài, nhìn chăm chặp vào mấy cái bình và những bộ áo giáp.

“Đẹp hơn mấy hầm rượu ở Triều Đình một chút,” cậu nói. “Nhưng cô có chắc cái này giống hệt Cổng chính không? Làm thế nào lại có thể thế được nhỉ?”

Cái đĩa kêu lách kích. “Đừng hỏi tôi.” Cô vói tay lên bật tắt nó. “Jared đưa ra lý thuyết cho rằng đó là một điểm nửa chừng giữa đây và Ngục Tù.”

“Nghĩa là chúng ta mất kích thước trong đó?”

“Tôi không biết nữa.” Cái khóa cửa kêu một tiếng, cô xoay tay nắm, cánh cửa bật mở.

Khi theo cô vào qua ngưỡng cửa cao ngất, Finn chăm chăm nhìn quanh. Rồi cậu gật đầu. “Kinh ngạc thật.”

Cổng chính là căn phòng cậu đã quá quen trong Cung Điện. Mọi thứ máy móc kỳ cục của Jared, mớ dây kim loại vẫn giăng ngang dọc nơi bảng điều khiển; chiếc lông vũ khổng lồ nằm quăn tón trong một góc, bay là là đi khi gió nhẹ thổi qua. Căn phòng kêu o o trong sự im lặng chao nghiêng, cái bàn giấy đứng riêng ra và cái ghế bí ẩn hết như bao giờ.

Claudia băng ngang qua mặt sàn, và nói, “Incarceron.”

Một ngăn kéo nhỏ trượt mở ra. Bên trong, cậu thấy một miếng đệm đen với một hình dáng chìa khóa trống rỗng trong đó. “Đây là nơi tôi đánh cắp chiếc Chìa khóa. Cách đây dường như đã lâu lắm rồi. Hôm đó tôi quá sợ! Vậy đó. Chúng ta bắt đầu từ đâu đây nhỉ?”

Cậu nhún vai. “Cô có được thầy Jared làm gia sư mà.”

“Ông ấy làm quá nhanh đến nỗi không kịp giải thích mọi điều cho tôi.”

“Được rồi, chắc phải có ghi chú. Những biểu đồ...”

“Kia kìa.” Chất đồng trên bàn giấy là những trang văn bản ghi bằng chữ viết tay như nhện bò của Jared; một cuốn sách toàn những bức vẽ, các bản liệt kê những phương trình. Claudia cầm lên một tờ, và thở dài. “Tốt hơn là chúng ta nên bắt tay vào việc. Chuyện này phải mất cả đêm đấy.”

Cậu không trả lời, vì thế cô ngược lên nhìn và thấy gương mặt cậu. Cô vụt đứng lên. “Finn.”

Mặt cậu xanh như tàu lá; phơn phớt một viền xanh đậm quanh môi. Cô túm lấy cậu, vừa đặt ngồi xuống sàn, vừa đá mấy mạch điện qua một bên. “Bình tĩnh nào. Hít thở chậm. Anh có uống viên thuốc nào Jared đã làm cho không?”

Cậu lắc đầu, cơn đau đớn đang châm chích lan tỏa khắp người, làm mắt mũi tối sầm, cảm giác túi thận và cơn tức giận tràn ngập trên mình. “Tôi sẽ khỏe thôi,” cậu nghe chính mình lầm bầm. “Tôi sẽ khỏe thôi.”

Thích bóng tối hơn. Cậu lấy tay che mắt, ngồi đó, dựa vào bức tường xám, tê cóng, vừa thở, vừa đếm.

Claudia bỏ đi một lúc; có tiếng la hét, tiếng chân chạy nhốn nháo. Một cái tách ấn vào tay cậu. “Nước,” cô nói. Sau đó là “Ralph sẽ ở lại với anh. Tôi phải đi. Nữ Hoàng đến rồi.”

Cậu muốn đứng lên nhưng không thể. Cậu muốn cô ở lại nhưng cô đã đi rồi.

Bàn tay Ralph đặt trên vai cậu; giọng nói run run vang lên trong tai cậu. “Tôi ở với ngài, thưa quý ngài.”

Việc này không nên xảy ra. Nếu cậu nhớ không lầm thì cậu đã lành bệnh rồi mà.

Lẽ ra cậu đã lành bệnh rồi mới phải.

Attia trèo qua đầu thang và đứng thẳng người.

Quan Thống Đốc thả tay cô bé ra. “Chào mừng đến với trái tim Incarceron.”

Họ trừng trừng nhìn nhau. Ông vẫn mặc bộ vét sẫm màu, nhưng lúc này da ông lấm tấm vết bẩn của Ngục Tù, mái tóc bù xù, nhiều sợi bạc. Một khẩu súng kíp dặt vào thắt lưng.

Đằng sau ông, Keiro đứng trong căn phòng đỏ rực, trông như thể tâm trạng cáu kỉnh của cậu ta đang bị kiềm chế rất chặt. Ba người đàn ông chĩa vũ khí vào cậu ta.

“Anh bạn ăn trộm của chúng ta đây có vẻ như không có chiếc Găng tay. Thế thì cô phải có.”

Attia nhún vai. “Lại sai nữa rồi.” Cô bé cởi áo khoác ra, quẳng xuống. “Tự xem đi.”

Quan Thống Đốc nhướng mày. Ông ta đá áo khoác tới một trong các Tù nhân, người này khám xét nhanh. “Không có gì, thưa quý ngài.”

“Vậy thì ta phải xét người cô, Attia.”

Ông ta sống sượng, kỹ lưỡng, còn cô bé nóng người vì tức giận, nhưng khi tiếng kêu thét bị bóp nghẹt vọng lên từ ống thông khí, ông ta đột ngột

ngưng ngay lại. “Đó là tên khoác lác Rix có phải không?”

Cô bé ngạc nhiên vì ông không biết. “Phải.”

“Bảo hẳn lên đây. Ngay đi.”

Cô bé đi đến rìa ống thông, cúi xuống. “Rix! Lên đi. An toàn rồi. Không có vấn đề gì.”

Người của mình. Khi Rix ồn ào đi lên cái thang lắc lư qua lại, người đàn ông kia quỳ xuống, chìa khẩu súng kíp thẳng vào cái lỗ. Khi đầu Rix vừa thò lên, ông ta chăm chăm nhìn thẳng vào họng súng.

“Từ từ thôi, phù thủy ạ.” Quan Thống Đốc cúi xuống, đôi mắt ông xám xịt, như màu tro. “Rất chậm, nếu ông muốn giữ cái đầu của mình.”

Attia liếc sang Keiro. Cậu ta nhướng mày, còn cô bé lắc đầu, cử động nhỏ nhất. Họ chăm chú nhìn Rix.

Ông ta trèo ra khỏi ống thông, giữ hai bàn tay cách xa thân người.

“Chiếc Găng tay?” Quan Thống Đốc nói.

“Cất đi rồi. Trong một nơi bí mật mà tôi sẽ chỉ tiết lộ với một mình Incarceron thôi.”

Quan Thống Đốc thở dài, lấy ra chiếc khăn tay hầu như vẫn còn trắng, lau hai bàn tay mình. Mệt lả, ông nói, “Lục soát hẳn.”

Khám xét Rix thậm chí họ còn làm gay gắt hơn. Phải giáng vài cú đấm ông ta mới chịu ở yên, túi đồ của ông ta bị xé toạc, toàn thân bị lục tìm.

Họ tìm thấy mấy đồng xu cất kỹ, những chiếc khăn tay đủ màu sắc, hai con chuột, một chuồng bồ câu có thể xếp lại được. Họ còn tìm thấy những túi áo giấu kín, những ống tay áo giả, lớp vải lót có thể lộn trái ra. Nhưng không có chiếc Găng tay.

vẻ thách thức nằm trên mặt sàn nghiêng nghiêng. Attia thừa cơ nhìn quanh quất.

Họ đang ở trong một gian sảnh rộng mênh mông lát gạch đen trắng. Gian sảnh trải dài xa tít tắp, những vách tường treo vải satin đỏ rực, võng xuống thành những đường cắt. Ở đầu xa, quá xa đến mức chỉ vừa đủ nhìn thấy, là một cái bàn dài hai bên sườn là những chân nến, từng nhánh chĩa ra được thắp sáng bằng những ngọn lửa tí xíu.

Cuối cùng, các tù nhân đứng lên lại. “Không có gì khác nữa, thưa quý ngài. Ông ta được khám sạch cả rồi.”

Đằng sau mình, cô bé có cảm giác Keiro từ từ ngồi lên.

“Tôi hiểu rồi.” Nụ cười của Quan Thống Đốc lạnh tanh. “Được thôi, Rix, ông làm tôi thất vọng đấy. Nhưng nếu ông muốn nói với Incarceron, vậy thì nói đi. Ngục Tù đang nghe thấy ông đấy.”

Rix cúi chào. Ông ta cài lại hàng nút của chiếc áo khoác rách tả tơi, và tập trung hết phẩm cách của mình. “Vậy thì Ngục Tù kính mến sẽ nghe thấy lời đề nghị của tôi. *Tôi yêu cầu được nói chuyện mặt giáp mặt với Incarceron.* Như Sapphique đã làm.”

Có một tràng cười khe khẽ.

Tràng cười ấy phát ra từ những vách tường, mặt sàn và phần mái, những người đàn ông có vũ trang nhìn quanh đầy sợ hãi.

Tôi nói rằng Ngục Tù quá táo bạo, nói rằng tôi có thể ăn tươi nuốt sống người ngay bây giờ và gột tẩy chính những mạch điện trong não người vì tri thức này.

Rix quỳ xuống, nhún nhường. “Cả đời mình, tôi đã mơ về người. Tôi đã canh giữ chiếc Găng tay ấy, và tôi đã nóng lòng mong mọi được đưa nó cho người. Xin hãy ban cho kẻ phục vụ người đặc quyền này.”

Keiro khịt mũi khinh miệt.

Rix liếc qua Attia.

Đôi mắt ông ta lóe rất nhanh nơi ống thông gió, rồi trở lại. Một cử động nhanh như thế làm cô bé suýt bỏ lỡ, nhưng cô bé nhìn, và thấy sợi dây ấy.

Gần như không thể trông thấy được, rất mỏng manh, trong veo, thứ ông ta thường dùng trong buổi biểu diễn của mình để làm các vật bay lên. Sợi dây được thắt vòng qua một thanh ngang của cái thang, dẫn xuống, hướng vào ống thông khí.

Tất nhiên. Trong ống thông khí làm gì có Con Mắt nào.

Cô bé dẫn một bước nhỏ tiến về phía sợi dây.

Giọng Ngục Tù mát lạnh và trong trẻo như kim loại. *Ta rất xúc động, Rix. Quan Thống Đốc sẽ mang người đến với ta, và được, người sẽ nhìn thấy ta*

mặt giáp mặt. Người sẽ nói cho ta biết chiếc Găng tay đang ở đâu và rồi để thường cho người, ta sẽ tiêu diệt người rất chậm và rất cẩn thận, từng nguyên tử một, suốt hàng nghìn thế kỷ. Người sẽ kêu thét như các tù nhân trong những cuốn truyện cổ của người, như Prometheus bị đại bàng rĩa thịt mỗi ngày, như Loki lúc bị thuốc độc nhỏ từng giọt lên mặt. Khi ta Trốn thoát và mọi người khác đều chết đi, những nỗ lực tranh đấu của người sẽ vẫn làm chấn động Ngục Tù.

Rix cúi chào, mặt mày trắng nhợt.

John Arlex.

Quan Thống Đốc nói cộc lốc, “Giờ thì sao?”

Mang hết thầy họ đi.

Attia chuyển mình. Bằng một tiếng thét với Keiro, cô bé nhảy tới ống thông khí, lao xuống đó. Sợi dây đu đưa; cô bé chụp sợi dây, kéo lên thật mạnh, giật lấy vật đóng vảy khô queo nó đang giữ, nhét vào áo sơ mi.

Rồi những cánh tay túm được cô bé; cô bé đá, cắn lung tung, nhưng những người của Quan Thống Đốc kéo cô bé lên, cô bé nhìn thấy Keiro nằm dài ra, còn Quan Thống Đốc đứng phía trên, vũ khí trong tay.

Cha Claudia nhìn cô bé với vẻ hoang mang chế giễu. “Trốn thoát hả, Attia? Không có chuyện Trốn thoát đâu. Đối với bất kỳ ai trong chúng ta.”

Khinh khinh, ông ta đón gặp ánh mắt cô bé, cái nhìn của ông sao mà trống trải, lạnh lẽo. Sau đó, ông ta bỏ đi xuống dãy hành lang dài, dáng người cứng ngắc. “Mang họ theo.”

Keiro chùi máu nơi mũi. Cậu ta ném về phía cô bé một ánh nhìn. Rix cũng vậy.

Lần này, cô bé gật đầu.

Jared từ từ quay lại.

“Chúa công Steen của tôi,” ông nói.

Caspar tựa vào thân cây. Hắn mặc áo giáp che ngực bằng thép sáng lóa, nhìn đến nhức cả mắt, chiếc quần lửng ngang gối và đôi giày ống là những thứ da thuộc mịn nhất.

“Tôi nhìn thấy chúa công của tôi đang mặc chiến phục,” Jared lầm bầm.

“Ông không thường hay mĩa mai thế, thưa Thầy.”

“Xin lỗi. Tôi đã có một thời điểm khó khăn.”

Caspar cười nhăn nhó. “Mẹ tôi sẽ kinh ngạc khi ông còn sống đấy. Bà ấy đang ngóng chờ một thông điệp từ Học Viện mấy ngày nay rồi, nhưng không thấy.” Hắn bước tới trước. “Ông đã giết gã ấy, thưa Thầy, bằng một liều thuốc độc nào đó của Thầy Thông Thái ư? Hay là ông có các kỹ năng chiến đấu bí mật?”

Jared nhìn xuống hai bàn tay mảnh khảnh của mình. “Phải nói thậm chí bản thân tôi còn ngạc nhiên, thưa quý ngài. Nhưng Nữ Hoàng ở đây sao?”

Caspar chỉ, “Ồ, vâng. Bà ấy sẽ không đời nào bỏ lỡ chuyện này đâu.”

Một con ngựa trắng. Nó được thặng yên với những đồ trang trí bằng da màu trắng tinh tể nhất, và trên đó, Sia cưỡi ngựa ngồi để hai chân qua một bên, mình mặc chiếc áo choàng đơn giản màu xám sẫm. Bà ta cũng mặc một chiếc áo giáp che ngực, đội mũ có gắn một cọng lông vũ, xung quanh và phía trước bà ta, những người lính tay cầm giáo mác đang đều bước, vũ khí của họ đặt nghiêng nghiêng theo hàng ngũ chỉnh tề.

Jared bước tới đứng bên cạnh Bá Tước. “Đang diễn ra chuyện gì?”

“Đó là một sự đánh cuộc. Họ sẽ rú nhau đi đến cái chết. Nhìn kia, Claudia ở đó.”

Hơi thở Jared nén chặt lại khi ông nhìn thấy cô. Cô đang đứng trên mái nhà gác, có Soames và Alys ở với cô.

“Finn đâu?” Ông lầm bầm một mình, nhưng Caspar nghe thấy, nên khịt mũi.

“Có lẽ hoàn toàn kiệt sức rồi.” Hắn nhăn nhó cạnh khoe Jared. “À, thưa Thầy Thông Thái, bây giờ cô ta đã loại cả hai chúng ta. Tôi thừa nhận là mình luôn để mắt tới Claudia, nhưng việc cưới cô ta lại là kế hoạch của mẹ tôi. Cô ta hóa ra là quá sức hung dữ và hách dịch, vì thế tôi không quan tâm. Nhưng chắc phải rất khó đối với ông. Ông và cô ta luôn ở gần nhau như thế mà. Mọi người đều nói vậy. Cho tới khi *anh ta* xuất hiện.”

Jared mỉm cười. “Miệng lưỡi ngài cũng độc địa ghê nhỉ, Caspar.”

“Đúng. Và miệng lưỡi ấy đang châm chích vào ông, đúng không nào?” Hân quay lại, dễ dàng lơ đãng. “Có lẽ chúng ta sẽ đi xuống nghe xem họ đang nói gì. Mẹ tôi sẽ khá là tự hào khi tôi lôi ông qua mặt hàng ngũ binh lính và ném ông xuống trước mặt bà ấy đấy. Và tôi thích nhìn thấy khuôn mặt Claudia làm sao!”

Jared bước lùi lại. “Dường như ngài không được trang bị vũ khí, thưa chúa công.”

“Không, tôi thì không.” Caspar mỉm cười, một cách duyên dáng. “Nhưng Fax thì có.”

Có tiếng sột soạt. Phát ra từ phía bên trái, Jared quay qua rất chậm rãi để đối diện với tiếng động kia, ý thức rằng tự do của ông đã hết rồi.

Ngồi trên một thân cây, chiếc rìu kẹp giữa hai đầu gối, thân hình lực lưỡng cao lớn của gã khế lắc lư với bộ giáp xích, tên vệ sĩ của Hoàng Tử gật đầu, không hề mỉm cười.

“Không, cho tới khi cha tôi trở lại.”

Giọng Claudia vang lên rõ ràng, vì thế mọi người đều có thể nghe thấy.

Nữ Hoàng thở dài. Bà ta đã xuống ngựa, giờ đang ngồi trên một cái ghế đan bằng liễu gai đặt trước nhà gác, quá gần đến nỗi thậm chí một đứa trẻ cũng có thể bắn bà ta. Claudia phải chiêm ngưỡng vẻ kهن kiêu của bà ta.

“Mà cô hy vọng thu được lợi lộc gì, hả Claudia? Ta có người và vũ khí đủ để nã cho trang viên Quan Thống Đốc tan thành từng mảnh. Và cả hai chúng ta đều biết cha cô - người lãnh đạo âm mưu cố sát ta - sẽ không bao giờ trở lại. Ông ta đang ở nơi mà ông ta thuộc về - trong Ngục Tù. Bây giờ, hãy hành động cho khôn ngoan. Giao nộp tên tù nhân Finn, và rồi cô và ta có thể nói chuyện. Có lẽ ta đã vội vàng trong những quyết định của mình chăng.

Có lẽ chức Quan Thống Đốc có thể vẫn thuộc quyền sở hữu của cô thì sao. Có lẽ thế.”

Claudia khoanh tay. “Tôi sẽ phải suy nghĩ về đề nghị này.”

“Lẽ ra chúng ta có thể là những người bạn như thế, Claudia.” Sia xua tay đuổi một con ong đi. “Có lần ta đã nói với cô rằng chúng ta giống nhau là ta

có ý đó. Lẽ ra cô đã là Nữ Hoàng kế tiếp. Có lẽ cô vẫn còn có thể đấy.”

Claudia đứng lên. “Tôi sẽ là Nữ Hoàng kế tiếp. Bởi vì Finn là Hoàng Tử hợp pháp, là Giles thật. Chứ không phải tên dối trá đang đứng bên cạnh bà kia.”

Kẻ Giả Vờ mỉm cười, mở nón và cúi chào. Cánh tay phải của y bị cột vào một dải băng đeo màu đen, y đeo một khẩu súng lục trong thắt lưng, nhưng ngoài những thứ đó ra, y vẫn đĩnh đạc và kênh kiệu một cách thú vị như bao giờ. Y kêu lớn, “Cô không tin điều đó, Claudia. Thật sự là không.”

“Cậu nghĩ vậy à?”

“Tôi biết cô sẽ không liều mạng sống những người hầu của mình vào những lời của tên tù nhân nào đó. Tôi biết cô mà, Claudia. Bây giờ hãy ra đây và nói chuyện đi. Chúng ta có thể thu xếp mà.”

Claudia nhìn y chăm chăm. Cô rùng mình vì gió lạnh. Vài giọt mưa tạt vào mặt. Cô nói, “Anh ấy đã tha mạng cho cậu đấy.”

“Bởi vì hẳn biết tôi là Hoàng Tử. Cả cô cũng vậy.”

Trong giây lát thất vọng, cô không biết phải nói gì. Bằng bản năng của mình trước sự yếu đuối, Sia nói, “Tôi hy vọng không phải cô đang chờ đợi Thầy Jared chứ, Claudia.”

Đầu Claudia giật bắn lên. “Tại sao? Ông ấy đang ở đâu?”

Sia ngẩng lên, nhún đôi vai nhỏ nhắn. “Ở Học Viện, tôi tin là thế. Nhưng tôi nghe có tin đồn rằng ông ta đang trong tình trạng sức khỏe yếu lắm.” Bà ta mỉm cười lạnh băng. “*Rất yếu.*”

Claudia bước tới, cho tới khi ép chặt vào những phiến đá lạnh lẽo của bờ tường có lỗ châu mai. “Nếu có bất cứ chuyện gì xảy đến cho Jared,” cô rít lên, “nếu bà chạm đến một sợi tóc trên đầu ông ấy, tôi thề là sẽ tự tay giết chết bà thậm chí còn trước cả khi nhóm Sói Thép đến gần.”

Có tiếng xôn xao phía sau. Soames kéo cô lùi trở lại. Finn đã ở trên bậc cầu thang, xanh xao nhưng linh lợi, Ralph ở đằng sau cậu, thở phò phà.

“Nếu ta cần bằng chứng về hành động phản bội của cô thì những lời vừa rồi đã đủ rồi đấy.” Nữ Hoàng vội vàng ra hiệu cho ngựa của mình, làm như việc đề cập đến nhóm Sói Thép đã khiến bà hoảng sợ. “Cô sẽ là người khôn

ngoan khi nhớ rằng mạng sống của Jared đang bị đe dọa, cũng như mạng sống từng người khác trong ngôi nhà đó. Và nếu ta có phải đốt nó ra tro để kết thúc vụ này thì ta cũng sẽ làm.” Bước lên tấm lưng khum xuống của một người lính, bà ta điệu bộ xốc mình ngồi vào yên ngựa.

“Cô có thì giờ từ đây đến đúng bảy giờ sáng mai để giao nộp tên tù nhân Trốn thoát kia. Nếu tới lúc đó hãn không ở trong tay ta, trận đả phá sẽ bắt đầu.”

Claudia chăm chú nhìn bà ta bỏ đi.

Kẻ Giả Vờ trừng trừng nhìn lên Finn đầy vẻ khinh miệt. “Nếu cậu thật sự không phải là đồ Cặn Bã của Ngục Tù thì hãy bước ra đi,” y nói. “Chứ đừng chui rúc đằng sau một đứa con gái.”

Jared nói khẽ khàng, “Có vẻ như thật tủi thẹn khi vừa thoát khỏi một vụ ám sát này thì lại phải đối đầu với một vụ khác.”

Caspar gật đầu. “Tôi biết. Nhưng đó là chiến tranh mà.”

Fax lù lù đứng lên. “Cậu chủ?”

“Ta nghĩ chúng ta nên trời gô hãn lại,” Caspar nói, “rồi ta có thể dẫn độ hãn xuống. Thực tế, Fax, một khi chúng ta vào tới trại, anh có thể tránh đường được rồi đấy.” Y mỉm cười với Jared. “Mẹ tôi hết sức thương yêu tôi, nhưng bà chẳng bao giờ tin tưởng tôi cả. Đây sẽ là dịp để tôi chứng tỏ cho bà thấy tôi có thể làm được những gì. Chìa tay ra.”

Jared thở dài. Ông nhấc hai tay lên, rồi tự dừng khắp người nhợt nhạt; ông lao đảo, suýt ngã.

“Xin lỗi,” ông thì thào.

Caspar nhe răng cười với Fax. “Giả vờ hay lắm, Thầy...”

“Không. Thật mà. Thuốc của tôi. Ở ngay trong túi bên yên ngựa...”

Ông đổ gục, ngồi bệt xuống đám lá, run bần bật.

Caspar xịu mặt, rồi nóng nảy vẫy tay, Fax quay qua con ngựa. Ngay khi tên đàn ông kia vừa quay đi, Jared nháy bật lên vùng chạy, chạy thật nhanh len giữa những thân cây, nhảy qua đám rễ bò lổn nhồn, nhưng khi hơi thở của ông bắt đầu biến thành một cơn đau nhói thì ông nghe tiếng chân đằng

sau mình, nặng nề và rất gần, rồi đến một tràng cười như tiếng hú khi ông vấp chân, lăn tròn, đâm sầm vào một thân cây.

Ông bò quanh. Fax đứng phía trên, đang vung rìu. Đằng sau, Caspar nhăn nhó cười đắc thắng. “Ồ, thế thì làm đi, Fax. Một cú thật ngon lành vào.”

Tên khổng lồ giơ cao lưỡi rìu.

Jared ôm chặt thân cây kia; ông cảm nhận được thân cây trơn láng dưới bàn tay mình.

Fax chuyển động. Gã giật mạnh, nụ cười của gã trở nên đờ đẫn vô hồn, một cái nhếch mép cứng ngắt dường như đi xuyên qua thân hình, qua cánh tay, qua cây rìu, làm nó rơi ra, cắm phập xuống nền đất xốp.

Sau một tích tắc điếng người, hai mắt mở to, gã ta ngã sầm xuống theo.

Jared thở ra, vô cùng kinh ngạc.

Một mũi tên, giấu trong túm lông vũ, thò ra khỏi lưng gã đàn ông kia.

Caspar hú hét vì tức giận và sợ hãi. Hắn chụp lấy cây rìu, nhưng một giọng nói từ phía bên trái khẽ cất lên. “Thả vũ khí xuống, ngài Bá Tước. Ngay bây giờ.”

“Người là ai? Sao người dám...!”

Giọng nói nghe có vẻ tàn nhẫn. “Chúng tôi là Sói Thép, thừa chúa công. Như người biết rồi đấy.”

Khi đã băng qua được cây cầu kiếm, ông đến một căn phòng trong đó đã bày sẵn trên bàn một bữa tiệc toàn là những thức ăn tuyệt hảo. Ông ngồi xuống, nhón lấy một miếng bánh mì, nhưng năng lượng của chiếc Găng tay biến nó thành tro. Ông cầm nước lên, nhưng cái ly vỡ tan. Vì thế, ông tiếp tục lên đường, bởi vì bây giờ ông biết rằng mình đã đến gần cánh cửa đó lắm rồi.

• **NHỮNG CHUYẾN LANG THANG CỦA SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

"Bây giờ, đây là vương quốc của ta." Quan Thống Đốc trở tay vào cái bàn. "Chỗ xét xử của ta. Còn đây, đây phòng riêng của ta." Ông mở tung bộ cửa, đi vào. Ba tên Tù nhân xô Rix, Attia, và Keiro theo sau.

Bên trong, Attia nhìn chăm chú.

Họ đang ở trong một căn phòng nhỏ treo đầy những tấm thảm. Tường có nhiều cửa sổ, những bức hình trên mặt kính bắn phía trên cao không thể nhìn

thấy được trong ánh sáng lơ mờ, vài cánh tay và khuôn mặt thấp sáng bởi ngọn lửa từ đám lửa phừng phừng trong lò sưởi.

Sức nóng dữ dội, như mời chào. Quan Thống Đốc quay qua. “Mời ngồi.”

Có mấy cái ghế bằng gỗ mun được chạm khắc, lưng ghế tạo hình bởi những con thiên nga đen với các chiếc cổ quấn vào nhau. Những thanh rầm to nặng kéo dài ra trong những hoa văn phức tạp trên mái; từng chùm chúc dài treo nhỏ sấp ong xuống mặt sàn lát gạch. Từ đâu gần đó, tiếng đập rộn ràng của những cơn chấn động vang vang.

“Hãy mọi người phải mệt rồi, sau chuyến hành trình kinh khủng,” Quan Thống Đốc nói. “Mang thức ăn cho họ.”

Attia ngồi xuống. Cô bé cảm thấy yếu lả và dơ bẩn; tóc tai bện tết lại vì chất lỏng sền sệt trong đường hầm. Còn chiếc Găng tay! Những móng vuốt cạ vào lớp da trần của cô bé, nhưng cô bé không dám dời nó đi, phòng khi Quan Thống Đốc để ý thấy. Đôi mắt xám của ông ta tinh tường và hết sức cảnh giác.

Thức ăn, khi mang ra, là một khay bánh mì và nước, được thả xuống đất. Keiro phớt lơ, nhưng Rix không dẫn đo ngại ngần gì cả; ông ta ăn như thể chết đói đến nơi, quỳ xuống, ních đầy bánh mì vào miệng. Attia thò tay xuống nhặt lên một mẫu bánh; cô bé nhai từ từ, nhưng miếng bánh khô queo, cứng còng.

“Thức ăn của Ngục Tù,” cô bé nói.

“Đó là nơi chúng ta đang ở mà.” Quan Thống Đốc vừa nói, vừa kéo đuôi áo khoác lên.

“Thế chuyện gì xảy ra cho cái tháp của ông rồi?” Keiro hỏi.

“Ta có nhiều chỗ trú ẩn trong Ngục Tù. Ta sử dụng tòa tháp ấy làm thư viện. Đây là phòng thí nghiệm của ta.”

“Tôi không nhìn thấy ống nghiệm nào hết.”

John Arlex mỉm cười. “Cậu sẽ thấy, tất cả còn hơi sớm. Đó là nếu như cậu muốn trở thành một phần trong kế hoạch điên rồ của kẻ hèn hạ này.”

Keiro nhún vai. “Tôi đã đi xa thế này rồi.”

“Thế là cậu đã đồng ý.” Quan Thống Đốc chụm mấy đầu ngón tay vào nhau. “Nào là những kẻ dở người, cầu nô, nào là người mất trí.”

Keiro không để lộ cảm giác của mình dù một chút mỏng manh.

“Mà cậu có nghĩ mình sẽ Trốn thoát không?” Quan Thống Đốc cầm cái bình lên, tự rót cho mình một ít nước vào cái cốc nhỏ có chân.

“Không.” Keiro nhìn quanh quất.

“Vậy thì cậu khôn đấy. Như cậu biết, bản thân cậu không thể rời khỏi được. Thân thể cậu chứa những yếu tố của Incarceron mà.”

“Đúng. Mặt khác, thân thể mà Ngục Tù đã tự mình làm ra này hoàn toàn được hình thành từ những *yếu tố* như thế.” Keiro ngửa người ra sau, nhạo báng bộ tịch của Quan Thống Đốc, chụm mấy ngón tay của cậu lại. “Và thân thể ấy thật sự có ý định ra đi. Một khi sở hữu được chiếc Găng tay. Vì thế, tôi phải giả sử rằng có một năng lượng trong chiếc Găng làm cho điều này trở nên khả thi. Và biết đâu thậm chí còn khả thi đối với cả tôi nữa.”

Quan Thống Đốc nhìn cậu ta chăm chăm, cậu ta nhìn trả lại.

Đằng sau họ, Rix bật ho khi ông ta cố ăn với uống cùng một lúc.

“Cậu thật lãng phí khi làm đệ tử của một tay phù thủy,” Quan Thống Đốc nói khẽ. “Có lẽ tốt hơn là cậu nên làm việc cho ta.”

Keiro phá ra cười.

“Ồ, đừng khước từ dễ dàng thế chứ. Cậu có khí chất để làm những việc tàn ác đấy, Keiro. Ngục Tù là môi trường của cậu. Bên Ngoài sẽ khiến cậu thất vọng cho xem.”

Trong bầu khí im lặng khi họ mãi nhìn nhau, Attia can can, “Chắc ông nhớ con gái mình.”

Đôi mắt màu xám của Quan Thống Đốc nhìn trệt sang cô bé. Cô bé đợi một cơn giận dữ nào đó, nhưng tất cả những gì ông nói lại là, “Đúng, ta nhớ.”

Nhìn thấy vẻ ngạc nhiên của cô bé, ông mỉm cười. “Tù nhân các người hiểu về ta ít ỏi biết mấy. Ta cần một người kế vị, và đúng, ta đã đánh cắp Claudia khi còn là một bé sơ sinh từ nơi này đây. Bây giờ, con bé và ta có thể không bao giờ trốn được nhau. Ta có nhớ con bé. Chắc chắn con bé cũng

nhớ ta.” Ông uống nước nơi chiếc ly cao chân, một hớp nước rất “màu”. “Cha con ta có một tình thương rất lạ lùng. Một tình thương một phần căm ghét, một phần ngưỡng mộ, và một phần sợ hãi. Nhưng mọi tình thương đều giống nhau.”

Rix ợ lên. Ông ta lấy tay lau miệng, rồi nói, “Bây giờ tôi đã sẵn sàng.”

“Sẵn sàng?”

“Đương đầu với nó, Incarceron.”

Quan Thống Đốc bật cười. “Ông thật điên! Chẳng biết gì cả! Ông không thấy rằng mình đang đương đầu với Incarceron mỗi ngày trong cuộc đời khốn khổ, kiếm sống, dở trò lừa đảo sao? Ông hít thở Incarceron, ông ăn, mơ, mặc Incarceron kia mà. Đó là sự khinh miệt trong mỗi con mắt ở đây, là lời nói trong từng cửa miệng. Ông không thể đi đâu để Trốn thoát được nó cả.”

“Trừ phi là tôi chết,” Rix nói.

“Trừ phi ông chết. Mà chuyện đó được sắp xếp dễ dàng lắm. Nhưng nếu ông có bất kỳ kế hoạch điên rồ nào để Ngục Tù mang ông đi cùng với nó...” Ông lắc đầu.

“Nhưng ông thì sẽ đi với nó chứ gì,” Keiro lầm bầm.

Nụ cười của Quan Thống Đốc lạnh băng. “Con gái ta cần ta.”

“Tôi không hiểu tại sao trước đây ông không đi. Ông có cả hai chiếc Chìa khóa...”

Nụ cười biến mất. John Arlex đứng lên, ông cao ráo và có vẻ ngoài ấn tượng. “Đã có chứ. Các người sẽ thấy. Khi Ngục Tù sẵn sàng, nó sẽ triệu tập chúng ta. Cho tới khi đó, các người hãy ở đây. Người của ta sẽ ở ngoài kia.”

Ông đi tới cánh cửa ra vào, đá đĩa thức ăn đã hết sạch qua một bên. Keiro không nhúc nhích hay ngược nhìn lên gì cả, nhưng giọng nói của cậu ta chuyển tải một sự xấc láo lạnh lùng.

“Ở đây, ông cũng y chang, chẳng khác gì những tên Tù nhân như chúng tôi đâu. Chẳng có gì khác cả.”

Quan Thống Đốc dừng lại, chỉ trong tích tắc. Rồi ông mở cửa, đi ra ngoài. Lưng ông cứng đờ.

Keiro bật cười, khe khẽ.

Rix gật đầu, tán thành. “Cậu nói cho ông ta biết rồi đấy, Đệ tử ạ.”

“Ông đã giết hẳn mất rồi.” Jared thẳng người khỏi thi thể kia và chăm chăm nhìn Medlicote. “Đâu có cần thiết...”

“Mọi thứ đều cần thiết, thưa Thầy. Có lẽ ông sẽ không sống nổi với một cú bổ từ chiếc rìu đó đâu. Và ông biết rõ hết thầy chúng ta muốn gì.”

Viên thư ký trông thật lạ khi cầm khẩu súng kíp. Áo choàng của ông ta bụi bặm như bao lâu nay, cặp kính hình bán nguyệt bắt ánh mặt trời đang lặn. Lúc này ông ta liếc giáp vòng những người đàn ông đang bịt mắt Caspar. “Tôi rất tiếc, nhưng Hoàng Tử cũng phải chết. Hẳn đã nhìn thấy chúng tôi.”

“Đúng, ta đã nhìn thấy.” Caspar nói vừa nghe có vẻ sợ hãi, mà đồng thời cũng điên tiết. “Ông, Medlicote, ông, Grahame, và ông, Hal Keane, hết thầy các người đều là lũ phản bội, một khi Nữ Hoàng biết được...”

“Chính xác.” Giọng Medlicote nặng trĩu. “Tốt nhất nếu ông đứng qua một bên, thưa Thầy. Ông không cần phải nhúng tay vào chuyện này.”

Jared không nhúc nhích. Ông ta trừng trừng nhìn Medlicote qua bóng tối nhá nhem. “Thật sự ông sẽ giết một cậu con trai không có vũ khí sao?”

“Bọn chúng đã giết chết Hoàng Tử Giles.”

“Finn chính là Giles.

Medlicote thở dài. “Thầy, nhóm Sói biết rằng Giles đã chết thật rồi. Quan Thống Đốc của Incarceron là vị lãnh đạo của chúng tôi. Chắc hẳn ông ấy sẽ nói cho chúng tôi biết nếu Hoàng Tử bị đưa vào Ngục Tù chứ.”

Sự bàng hoàng làm cho Jared lão đảo. Ông cố bình tĩnh lại. “Quan Thống Đốc là một người hết sức sâu sắc. Ông ấy có những kế hoạch riêng của mình. Có lẽ ông ấy đã lừa dối các ông.”

Viên thư ký gật đầu. “Tôi biết ông ấy rõ hơn ông mà, thưa Thầy. Nhưng bây giờ đó không phải là điều chúng tôi quan tâm. Xin đứng qua một bên cho.”

“Đừng, Jared!” Giọng Caspar như một tiếng la hét gay gắt. “Đừng bỏ tôi! Hãy làm gì đi! Tôi sẽ không bao giờ giết ông, Thầy ơi! Tôi thề đấy!”

Jared xoa mặt. Ông mệt mỏi, đau đớn và quá lạnh.

Ông lo đến phát bệnh vì Claudia. Nhưng ông nói, “Nghe tôi này, Medlicote. Cậu con trai này không ích lợi gì đối với những người đã chết. Nhưng là một con tin, hẳn sẽ có giá trị vô cùng đấy. Ngay khi mặt trăng khuất, màn đêm đủ tối, tôi định sẽ dùng một lối bí mật để vào trang viên Quan Thống Đốc...”

“Lối nào?”

Jared hất đầu vào các quý ông đang lắng nghe. “Tôi không thể nói được. Có thể quý vị có các gián điệp thậm chí ngay trong Tổ chức của mình. Nhưng có một lối đi. Hãy để tôi mang Caspar theo với tôi. Nếu Nữ Hoàng nhìn thấy cậu con trai quý giá của mình chường mặt ra trên các bờ tường có lỗ châu mai, ngay tức khắc bà ta sẽ ngưng không bắn phá nữa. Quý vị phải nhìn thấy rằng kế hoạch này rất có tác dụng.”

Medlicote chăm chăm nhìn ông qua cặp kính. Rồi ông ta nói, “Tôi nói chuyện với các anh em của mình đã.”

Họ đi qua một bên, tụ lại thành một nhóm nhỏ dưới đám cây sồi.

Bị bịt mắt và bị trói, Caspar thì thầm, “Ông đâu rồi, Thầy Thông Thái?”

“Vẫn còn ở đây.”

“Cứu tôi với. Cởi trói cho tôi. Mẹ tôi sẽ chất vàng bạc châu báu trên người ông. Bất cứ thứ gì ông muốn. Đừng bỏ tôi lại cho mấy tên quỷ sứ này, Jared.”

Jared yếu lả ngồi xuống đám lá sồi, quan sát mấy tên quỷ sứ kia. Ông nhìn thấy những người đàn ông nguy hiểm, cay nghiệt. Ông nhận ra một số - một quý ông ở Phòng Nhà Vua, một là thành viên của Hội đồng Cơ Mật. Bây giờ, liệu mạng sống ông có an toàn hơn mạng sống của Caspar chút nào không khi ông đã biết họ là ai? Và tại sao ông lại quá rối rắm trong mớ tơ nhện và mưu đồ của những kẻ giết người khi mà tất cả những gì ông hết sức mong muốn là được nghiên cứu những văn bản cổ xưa và những ngôi sao?

“Họ đang trở lại kia. Cởi trói cho tôi, Jared. Đừng để họ bắn tôi như đã bắn Fax.”

Ông đứng dậy. “Thưa quý ngài, tôi đang làm hết sức mình.”

Mấy người đàn ông kia tiến tới gần trong ánh chạng vạng. Mặt trời đã khuất, từ trại của Nữ Hoàng, một tiếng kèn trumpet trỗi vang. Tiếng cười, và tiếng diu dặt của đàn viol vọng tới từ căn lều hoàng gia. Caspar rên rĩ.

“Chúng tôi đã có quyết định.” Medlicote đặt khẩu súng kíp xuống, nhìn Jared qua buổi chiều tối đầy lữ nhậy. “Chúng tôi đồng ý với kế hoạch của ông.”

Caspar thở hỗn hển, hơi sụp người xuống. Jared gật đầu.

“Nhưng. Có vài điều kiện. Chúng tôi biết ông đang tìm kiếm gì trong Học Viện. Chúng tôi biết ông đã phá mật mã các hồ sơ, và chúng tôi cho rằng ông đã biết được các bí mật ở đó, về Ngục Tù. Ông có thể tìm được Lối Ra cho Quan Thống Đốc không?”

“Tôi tin điều đó là khả thi,” Jared thận trọng nói.

“Vậy thì ông phải hứa với chúng tôi, thưa Thầy, rằng ông sẽ làm mọi thứ có thể để mang ông ấy trở về với chúng tôi. Chắc ông ấy đang phải miễn cưỡng bị giam giữ, nếu Ngục Tù không phải là Thiên đường như chúng tôi nghĩ, ông ấy sẽ không bao giờ từ bỏ chúng tôi. Quan Thống Đốc luôn trung thành với Tổ chức.”

Quả thật họ đã bị đánh lừa, Jared nghĩ. Nhưng ông gật đầu. “Tôi sẽ làm hết sức.”

“Để bảo đảm chắc chắn, tôi sẽ vào trang viên Quan Thống Đốc với ông.”

“Không!” Caspar quay đầu qua, người mặt đi. “Ông ta sẽ giết tôi mất, thậm chí là ở trong đó!”

Jared nhìn Medlicote. “Đừng sợ, thưa quý ngài. Claudia sẽ không bao giờ để chuyện đó xảy ra đâu.”

“Claudia.” Caspar gật đầu nhẹ nhõm. “Đúng, ông nói đúng. Claudia và tôi luôn là bạn bè mà. Đã từng có lần là hôn thê của tôi. Có thể sẽ trở lại là thế.”

Nhóm Sói Thép nhìn xuống hẩn với sự im lặng cay đắng. Một người trong họ lẩm bẩm, “Người kế vị dòng dõi Havaarna kia. Thật là một tương

lai mà chúng ta phải đối mặt.”

“Chúng ta sẽ lật đổ hết thảy những thứ ấy, và cả Nghi thức nữa.” Medlicote quay lại. “Mặt trăng sẽ khuất trong vài giờ nữa. Chúng ta hãy đợi cho tới khi đó.”

“Tốt.” Jared ngồi xuống, vén mái tóc ướt đầm ra khỏi mặt. “Trong trường hợp đó, thưa các chúa công, nếu quý vị có bất cứ gì mà Thầy Thông Thái tội nghiệp này có thể ăn được, thì ông ta sẽ rất biết ơn. Và rồi, tôi sẽ đi ngủ, quý vị có thể đánh thức tôi.” Ông ta liếc lên, xuyên qua những nhánh cây. “Ở đây. Dưới những vì sao.”

Claudia và Finn ngồi đối diện nhau nơi bàn.

Các người phụ việc rót rượu vang; Ralph dẫn vào ba người hầu mang những cái liễn đựng súp, rồi giám sát các món ăn, mở nắp ra, và đặt dụng cụ bếp cạnh Claudia.

Cô ngồi xuống, dẫn miếng dưa tây trên đĩa mình. Bên kia những cây nến và mớ trái cây trang trí, Finn lặng lẽ uống.

“Sẽ có thêm gì nữa, thưa quý cô?”

Cô ngược lên nhìn. “Không, Ralph, cảm ơn ông. Thật tuyệt. Xin cảm ơn các người phụ bếp giúp tôi.”

Ông ta cúi chào, nhưng cô bắt gặp cái liếc mắt đầy vẻ ngạc nhiên và suýt mỉm cười của ông ta. Có lẽ cô đã thay đổi. Có lẽ cô không còn giống mấy so với đứa con gái nhỏ hư hỏng ngày nào.

Khi ông ta đi rồi, còn mình hai người ở lại, không ai trong họ nói lời nào. Finn chắt ít trái cây lên đĩa của mình, rồi lơ đãng chọc vào đó. Claudia không nhìn hướng nào cả.

“Thật kỳ lạ. Suốt mấy tháng qua, tôi mong muốn được ở đây, ở nhà mình, với Ralph cứ hay nhăng nhít, om sòm.” Cô nhìn khắp gian phòng ốp pa-nô quen thuộc xung quanh. “Nhưng giờ lại không giống vậy.”

“Có lẽ đó là do đám quân đội bên ngoài.”

Cô trừng trừng nhìn cậu. Rồi cô nói, “Đó là vì anh. Ý nói thế đấy.”

“Về chuyện chui rúc đằng sau một đứa con gái á hả?” Cậu khịt mũi. “Tôi đã nghe nhiều thứ còn tệ hơn. Trong Ngục Tù, Jormanric từng buông những lời lăng mạ làm cả những thằng gốc cũng phải cứng người lại.”

Cô nhón một trái nho. “Y làm thế là vì anh.”

Finn ném cái muỗng xuống nghe một tiếng keng, nhảy dựng lên. Giận dữ sai bước quanh phòng.

“Được rồi, Claudia, đúng, y đã làm thế. Lẽ ra tôi nên giết y khi có cơ hội cho rồi. Không có Kẻ Giả Vờ thì không có vấn đề. Mà y cũng đúng trong một việc đấy chứ. Nếu chúng ta phá được Cổng chính trước bảy giờ, rồi tôi đi qua đó, một mình, bởi vì không cách gì tôi lại làm cho bất cứ ai trong số những người của cô phải chết vì tôi. Trước đây đã từng có một phụ nữ chết rồi, do tôi chỉ biết nghĩ đến cuộc Trốn thoát của chính bản thân mình thôi. Tôi đã nhìn thấy cô ấy vừa kêu thét vừa rơi xuống một vực thẳm đen ngòm, mà đó lại là lỗi của tôi. Chuyện đó sẽ không xảy ra nữa đâu.”

Claudia đẩy một hột táo quanh đĩa mình. “Finn, đó chính xác là những gì y muốn anh làm. Cao thượng, quên bản thân. Bị giết chết.” Cô quay sang. “Nghĩ đi! Nữ Hoàng không biết về Cổng chính ở đây - nếu biết, cho tới bây giờ nơi đây đã là đồng gạch vụn mất rồi. Mà lúc này, anh đã nhớ ra mình là ai... nhớ mình đích thị là Giles, anh không thể cứ ngang nhiên hy sinh bản thân mình được. Anh là Vua kia mà.”

Cậu dừng bước, nhìn cô. “Tôi không thích cách cô nói.”

“Nói gì?”

“Nhớ. Nhớ. Cô không tin tôi, Claudia.”

“Tất nhiên là tôi tin...”

“Cô nghĩ tôi nói dối. Có lẽ với chính mình.”

“Finn...” Cô đứng lên, nhưng cậu xua đi.

“Còn cơn ngất xỉu... không thấy nữa, nhưng nó đang đến. Mà nó không nên thế. Đừng thế nữa.”

“Chúng sẽ cần thời gian để dứt hẳn. Jared đã nói với anh như vậy rồi.”

Bực tức, cô nhìn cậu chăm chăm. “Thôi nghĩ về mình một phút đi, Finn! Jared mất tích đâu rồi kìa - có trời mới biết ông ấy đang ở đâu. Keiro...”

“Đừng nhắc Keiro với tôi!”

Cậu quay qua, gương mặt trắng nhợt làm cô sợ. Cô im bật, nén cơn tức giận xuống, ý thức mình đã chạm vào một nỗi đau còn mới nguyên.

Finn nhìn cô chòng chọc. Rồi, nhẹ nhàng hơn, cậu nói, “Tôi không bao giờ ngừng không nghĩ đến Keiro. Tôi không bao giờ ngừng không ước gì mình đừng bao giờ đến đây.”

Cô bật cười, chua chát. “Anh thích Ngục Tù hơn à?”

“Tôi đã phản bội cậu ta. Cả Attia nữa. Nếu tôi có thể quay trở lại...”

Cô quay qua, giật lấy cốc của mình, và uống, mấy ngón tay cô run run trên chân cốc mỏng manh. Đằng sau cô, ngọn lửa kêu rảng rặc trên khúc củi và than nhựa.

“Hãy cẩn thận với những gì anh đang ước, Finn. Biết đâu anh sẽ đạt được đấy.”

Cậu dựa vào lò sưởi, nhìn xuống. Bên cạnh cậu, những hình ảnh chạm khắc như đang theo dõi; mắt con thiên nga đen lấp lóa như một viên kim cương.

Trong gian phòng được sưởi ấm này không có chuyển động nào ngoài những ngọn lửa. Chúng làm cho đồ đạc sáng lung linh, các mặt cắt của đồ pha lê lấp lánh như những vì sao thao thức.

Ngoài kia, tiếng nói xì xầm trong hành lang. Tiếng đạn đại bác đùng đùng được bố trí sẵn phát ra từ trên mái. Nếu Claudia lắng nghe kỹ, cô có thể nghe được cả tiếng chèn chèn ồn ào văng đến từ lầu Nữ Hoàng.

Chợt thấy cần chút không khí trong lành, cô đến bên cửa sổ, mở hai cánh ra.

Trời tối om, mặt trăng treo rất thấp, gần đường chân trời. Phía bên kia bãi cỏ, dãy đồi vươn cao những thân cây, cô tự hỏi không biết Nữ Hoàng đã dựng lên bao nhiêu khẩu pháo đằng sau đó. Phát buồn nôn vì cơn sợ hãi bất chợt, cô nói, “Anh nhớ Keiro, còn tôi nhớ cha mình.” Cảm giác thấy cậu quay đầu lại, cô gật. “Không, lúc trước tôi không nghĩ là mình sẽ nhớ, nhưng bây giờ tôi lại nhớ... Có lẽ ông ngự trị trong lòng tôi nhiều hơn tôi tưởng.”

Cậu không nói gì.

Claudia kéo cánh cửa sổ đóng lại, đi tới cửa ra vào. “Cố ăn thêm đi. Bằng không Ralph sẽ thất vọng đấy. Tôi sẽ trở lại.”

Cậu không chút động đậy. Họ đã bỏ lại trong phòng đọc sách một đồng giấy tờ, biểu đồ, mà vẫn chưa nghiệm ra được điều gì. Thật vô vọng, bởi vì không ai trong hai người biết mình đang tìm gì. Nhưng cậu không nói cho cô biết.

Cô dừng lại nơi cửa ra vào. “Nghe này, Finn. Nếu chúng ta không thành công, anh bước ra như một vị anh hùng nào đó, thì thế nào Nữ Hoàng cũng sẽ phá hủy ngôi nhà này. Bây giờ bà ta sẽ không chấp thuận mà không phô diễn sức mạnh đâu. Có một lối ra bí mật - một đường hầm bên dưới chuồng ngựa. Đó là một cánh cửa sập, nằm dưới chuồng ngựa thứ tư. Cậu bé trông coi chuồng, Job, một ngày kia phát hiện ra, đã chỉ cho tôi và Jared. Cũ lắm rồi, từ thời Tiên Kỷ Nguyên, và sẽ dẫn lên phía bên kia đường hào. Nếu họ đột nhập vào, hãy nhớ lối đi ấy, bởi vì tôi muốn bảo đảm là anh sẽ sử dụng nó. Anh là Vua. Anh là người hiểu rõ Incarceron. Anh cũng là người quá giá trị, không thể mất đi được. Phần còn lại của chúng ta cũng không.”

Trong giây lát, cậu không thể đáp lại, và khi quay lại, cậu thấy cô đã đi rồi.

Cánh cửa ra vào lách kích đóng lại.

Cậu chăm chăm nhìn vào tấm gỗ lớn.

Làm sao chúng ta biết được khi nào trận Phá hủy vĩ đại sẽ đến gần? Bởi vì sẽ có tiếng khóc than, thống khổ, những tiếng kêu la kỳ lạ trong đêm. Thiên nga sẽ cất tiếng hát, Bướm đêm sẽ cắn xé Cọp. Xiềng xích sẽ bung mở. Đèn sẽ tắt phụt, từng ngọn một như những giấc mơ khi hừng đông đến.

Giữa cõi hỗn mang này, có một thứ chắc chắn.

Ngục Tù sẽ nhắm mắt trước những đau khổ của con cái mình.

• NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON

---* ❖ *---

Những ngôi sao.

Jared ngủ bên dưới trời sao, không thoải mái chút nào trong đám lá xạc xào.

Từ những bờ tường có lỗ châu mai, Finn ngược nhìn lên những ngôi sao, thấy những khoảng xa vô tận giữa các thiên hà và tinh vân, và nghĩ chúng không lớn bằng những khoảng cách giữa người với người.

Trong phòng đọc sách, Claudia cảm nhận được những ngôi sao, trong các tia lửa và tiếng lắc rắc trên màn hình.

Trong Ngục Tù, Attia mơ thấy những ngôi sao. Cô bé ngồi cuộn tròn trên cái ghế cứng, Rix như bị ám ảnh cài lại những túi áo may giấu đựng những đồng xu, đĩa gương và khăn tay cất kỹ.

Một chấm lóe sáng sâu tận trong đồng xu Keiro đang xoay tròn rồi chụp lấy, xoay tròn rồi chụp lấy.

Và khắp trong Incarceron, xuyên qua những đường hầm và dãy hành lang, những xà-lim và vùng biển, các Con Mắt bắt đầu nhắm lại. Từng con một rập rờn tắt đi dưới những hành lang trưng bày nơi mọi người đều bước ra khỏi túp lều của mình để nhìn xem; trong các thành phố nơi những giáo sĩ thuộc các giáo phái ít người biết đến đang lớn tiếng kêu khẩn tới Sapphique; trong những dãy hành lang xa xôi nơi những người dân du cư rày đây mai đó đã lang thang hàng bao nhiêu thế kỷ nay; trên một Tù nhân đang đào đường hầm suốt đời mình với một cái mai gỉ sét. Những Con Mắt tắt phụt trên trần, trong những góc xà-lim bám đầy mạng nhện, trong sào huyết của Chủ Cảnh Quân, trong mái chĩa của túp lều lợp tranh. Incarceron rút hết lại mọi ánh nhìn, và lần đầu tiên kể từ khi tỉnh thức, Ngục Tù phớt lờ các Tù nhân của nó, đóng hết các khu vực đang để trống, quy tụ mọi sức mạnh vĩ đại của mình.

Đang ngủ, Attia trở mình, thức giấc. Có gì đó đã thay đổi, khiến cô bé thấy âu lo, nhưng cô bé không biết đó là gì. Gian sảnh tối om, lửa hầu như đã tắt ngấm. Keiro chỉ là một mớ lộn xộn trong ghế, một chân vắt qua tay vịn bằng gỗ thả đong đưa, đang ngủ một giấc ngủ nhẹ nhàng. Rix bồn chồn lo lắng. Mắt ông ta dán chặt vào cô bé.

Cảnh giác, cô bé sờ vào chiếc Găng tay, và đụng phải lớp da rạn khá khô cứng.

“Thật tiếc, cô không phải là người nói ra câu đó ấy, Attia.” Giọng Rix là một tiếng thì thầm. “Chắc hẳn tôi thích làm việc với cô hơn đấy.”

Ông ta không hỏi xem cô giữ chiếc Găng tay có an toàn không, nhưng cô biết tại sao. Ngục Tù có thể nghe thấy.

Cô xoa cần cổ bị vẹo, trả lời, cũng khẽ khàng như thế. “Ông đang có chuyện gì, Rix?”

“Có chuyện gì?” Ông ta cười toe. “Tôi đang mài bận rộn với ảo giác vĩ đại nhất mà bất cứ ai cũng có thể trình diễn được. Đó sẽ là một cơn xúc động mạnh biết mấy, Attia! Người ta sẽ bàn tán về nó suốt mấy thế hệ cho xem.”

“Nếu có người ta.” Keiro mở mắt. Cậu ta đang lắng nghe, không phải lắng nghe Rix nói. “Nghe thấy không?”

Nhịp tim đập đã thay đổi.

Nhanh hơn, từng nhịp đập kép nghe lớn hơn. Trong lúc Attia lắng nghe những khối pha lê trong khối chúc đài treo phía trên mình khua leng keng; cô bé cảm nhận được sự dội lại yếu nhất nơi chiếc ghế mình đang ngồi.

Sau đó, quá lớn đến mức khiến cô bé phải nhảy dựng lên, một tiếng chuông reo vang.

Cao và rõ, tiếng chuông chọc thủng cả vùng bóng tối; cô bé bịt chặt hai tay lên tai, nhăn nhó vì sốc. Reo một lần, hai lần, ba lần. Bốn. Năm. Sáu.

Khi tiếng chuông cuối cùng kết thúc, tiếng trong trẻo như bạc khua gần như nghe nhức nhối, thì cánh cửa ra vào bật mở, Quan Thống Đốc bước vào. Áo choàng màu sẫm của ông buộc ngang bằng một dây thắt lưng và hai khẩu súng kíp. Ông đeo một thanh kiếm, đôi mắt xám lạnh lẽo như trời mùa đông.

“Đứng dậy,” ông nói.

Keiro lồm cồm đứng lên. “Không có bọn thuộc hạ sao?”

“Bây giờ thì không. Không ai được vào Trái tim Incarceron ngoài ta. Các người sẽ là những kẻ đầu tiên - và cuối cùng - trong số các sinh vật được nhìn thấy khuôn mặt của chính Incarceron.”

Attia cảm thấy Rix siết chặt bàn tay mình. “Vinh dự hết chỗ nói,” ông phù thủy vừa nói, vừa cúi chào.

Cô bé biết ông ta muốn lấy chiếc Găng nơi cô bé, ngay bây giờ. Cô bé bước đi, tiến về phía Quan Thống Đốc, bởi vì quyết định này sẽ là của cô bé chứ không của ai khác.

Keiro nhìn thấy. Nụ cười của cậu ta lạnh lẽo, làm cô bé bực bội.

Nếu Quan Thống Đốc có để ý thấy gì đó, ông cũng chẳng tỏ ra dấu hiệu gì. Thay vào đó, ông băng qua tới góc phòng, hất mạnh qua một bên tấm thảm hình cây cối và những con hươu đực trong rừng.

Đằng sau đó là một khung lưới sắt, cổ xưa, gỉ sét. John Arlex cúi xuống, dùng cả hai tay quay một cái tời cũ. Một lần, hai lần, ông cố làm cho nó xoay tròn, có tiếng ken két, gỉ sét bong ra, khung lưới sắt nhấc lên, phía sau tấm lưới, họ nhìn thấy một cánh cửa gỗ nhỏ, mỗi một ăn mòn. Quan Thống Đốc đẩy cánh cửa qua một bên. Một luồng không khí ấm ulla ra lùa qua họ. Bên kia, họ nhìn thấy vùng bóng tối, hơi nước và sức nóng dồn dập.

John Arlex rút kiếm ra. “Đây rồi, Rix. Đây là những gì ông hằng mơ tưởng.”

Khi Finn bước vào phòng đọc sách, Claudia liếc nhìn lên.

Viền mắt cô đỏ au. Cậu tự hỏi không biết có phải cô đang khóc không nữa. Chắc chắn cô điên tiết lên vì thất vọng.

“Nhìn này!” cô gắt. “Hàng mấy giờ làm việc, mà bí mật vẫn hoàn là bí mật. Hoàn toàn là một mớ lộn xộn không thể hiểu nổi.”

Các trang giấy của Jared nằm ngổn ngang. Finn đặt xuống khay rượu Ralph nâng nặc nhờ cậu mang vào, rồi nhìn quanh. “Cô nên nghỉ ngơi đi. Chắc đang tiến triển đó.”

Cô bật cười, cay nghiệt. Sau đó cô vụt đứng dậy nhanh đến nỗi chiếc lông vũ to lớn dựng đứng trong góc bay lên. “Tôi không biết! Cổng chính rung rinh, kêu rảng rặc, nghe có vẻ như phát ra từ bên ngoài.”

“Nghe thế nào?”

“Tiếng khóc. Giọng nói. Không có gì rõ ràng.” Cô bật nút chuyển nghe một tiếng tách, và cậu nghe thấy, từ xa xăm, những tiếng vang yếu nhất của cảnh khốn cùng.

“Nghe như tiếng người ta đang sợ hãi. Trong một không gian nào đó rất rộng lớn.” Cậu nhìn cô. “Thậm chí còn kinh khiếp.”

“Có quen không?”

Cậu phá ra cười, cay đắng. “Claudia, Ngục Tù đầy những con người luôn sợ hãi.”

“Vậy thì không cách gì biết được đó là phần nào của Ngục Tù, hay là...”

“Đó là cái gì vậy?” Cậu bước tới gần hơn.

“Cái gì?”

“Một âm thanh khác. Đằng sau...”

Cô nhìn cậu, rồi đi tới bảng điều khiển, bắt đầu điều chỉnh. Dần dần, ngoài tiếng hỗn loạn rít ré và tĩnh điện, nổi lên một tiếng trầm trầm, những mẫu ngắn thành thịch thịch thịch lặp đi lặp lại.

Finn đứng yên, lắng nghe.

Claudia nói, “Giống âm thanh trước đây tôi đã nghe thấy, khi cha tôi đang nói chuyện với chúng ta.”

“Bây giờ nghe lớn hơn.”

“Anh có biết...”

Cậu lắc đầu. “Cả đời mình ở Bên Trong, tôi chưa bao giờ nghe bất cứ thứ gì giống như thế.”

Trong giây lát, chỉ có tiếng nhịp tim đập ngập tràn cả căn phòng. Sau đó, từ trong túi áo Finn phát ra một tiếng keng làm cả hai giật nảy mình. Cậu kéo ra chiếc đồng hồ của cha cô.

Hoảng hốt, Claudia nói, “Trước nay nó chưa như thế bao giờ.”

Finn lách kích mở cái nắp vàng kim. Kim đồng hồ chỉ sáu giờ; tiếng chuông vang lên như những quả chuông bé tí xíu hồi hả. Như thể hưởng ứng lại, Cổng chính kêu rân, rồi chìm vào tĩnh lặng.

Cô bước đến gần hơn. “Tôi không biết nó có báo thức. Ai đặt thế? Tại sao lại là bây giờ?”

Finn không trả lời. Cậu rầu rĩ nhìn chăm chăm vào thời gian mà chiếc đồng hồ đang chỉ. Rồi cậu nói, “Có lẽ nó muốn nhắc chúng ta chỉ còn một

tiếng đồng hồ nữa là đến hạn.”

Khối lập phương bằng bạc là Incarceron chậm chậm xoay tròn trên sợi dây chuyền.

“Ở đây cẩn thận, cả hai người đấy.” Jared trèo qua mái nhà dốc xuống. Ông quay lại, giơ cao chiếc đèn lồng để Caspar có thể cố đi được. “Có lẽ chúng ta nên cởi trói tay cho cậu ta?”

“Tôi không thấy thế là đúng.” Medlicote lấy khẩu súng kíp thúc vào Bá Tước. “Nhanh lên, quý ngài.”

“Tôi có thể gãy cổ mất!” Caspar nói nghe có vẻ cáu kỉnh hơn là lo lắng. Khi Jared giúp hắn vượt qua đồng đá, hắn trượt chân, chửi rủa. “Mẹ tôi sẽ cho chặt đầu cả hai người vì tội này cho xem. Các người có biết thế không?”

“Chỉ một thôi cũng quá tốt rồi.” Jared sẫm soi nhìn ra phía trước. Ông đã quên khuấy tình trạng của đường hầm; thậm chí khi ông và Claudia lần đầu tiên đi thăm dò, nó ở trong tình trạng sụp đổ rồi, mà lúc đó đã cách đây từ nhiều năm trước. Cô luôn có ý cho người sửa sang lại, nhưng chưa bao giờ làm được. Không có gì sai về số tuổi của nó hoặc sự bề vụn thường hay có nơi các vách tường. Một vòm cung bằng gạch lùm lùm phía trên ông, chất lỏng màu xanh lá sền sệt nhỏ rỉ ra, bày muối tràn vào kêu vo ve quanh chiếc đèn lồng.

“Còn bao xa nữa?” Medlicote hỏi. Trông ông ta có vẻ lo lắng.

“Tôi nghĩ chúng ta đang ở bên dưới đường hào rồi.”

Đâu đó đằng trước có tiếng ồn ào của cái gì đó rơi tùm xuống thật đáng ngại, nói cho họ biết có một lỗ rò.

“Nếu cái mái này chúc xuống...” Medlicote lầm bầm. Ông ta bỏ lửng. Rồi tiếp, “Có lẽ chúng ta nên quay trở lại.”

“Ông có thể quay lại bất cứ lúc nào ông muốn, thưa ông.” Jared hụp đầu xuống khi đi ngang qua những lớp mạng nhện trong vùng bóng tối. “Nhưng tôi có ý định phải tìm bằng được Claudia. Và chúng ta sẽ làm tốt khi ra khỏi đây trước khi đại bác bắt đầu bắn.”

Nhưng khi hướng vào vùng bóng tối hôi thối kia, ông tự hỏi không biết họ đã bắt đầu rồi, hay là tiếng thùm thụp trong tai chỉ là nhịp tim đập của chính mình.

Attia đi qua cánh cửa ra vào nhỏ nhỏ kia, bước loạng choạng, bởi vì tất cả mọi thứ đều nghiêng nghiêng. Mặt sàn duỗi thẳng ra dưới chân cô bé, làm cô bé suýt ngã, phải túm chặt vào Rix để giữ thăng bằng.

Ông ta mãi nhìn chăm chăm lên phía trên, thậm chí còn không để ý.

“Trời đất!” ông ta nói. “Chúng ta đang ở Bên Ngoài.”

Không gian không có mái, không có vách tường. Rộng mênh mông, không có tận cùng, không có gì cả ngoài lớp sương mờ đục không thể nhìn xuyên thấu.

Bằng vào khoảng cách xa xôi đó, cô bé biết mình quá nhỏ bé trên bề mặt của vũ trụ; cảm nhận đó làm cô bé sợ hãi. Cô bé dịch sát vào Rix, ông ta nắm bàn tay cô bé, như thể ông ta cũng bị kích động trước cơn choáng váng bất ngờ.

Hơi nước xoáy xoắn cuộn hàng dặm phía trên họ như những đám mây. Mặt sàn làm bằng loại khoáng vật cứng nào đó, kết những ô vuông khổng lồ. Khi Quan Thống Đốc dẫn họ tiến tới, tiếng bước chân của họ nghe thật lớn qua bề mặt đen sáng bóng. Cô bé đếm. Hết mười ba bước để đến được ô vuông trắng kế tiếp.

“Những quân cờ trên bàn cờ.” Keiro nói ra ý nghĩ của cô bé.

“Như Bên Ngoài, mà hóa ra là Bên Trong,” Quan Thống Đốc lẩm bẩm, vui thích.

Im phăng phắc. Đó là thứ cô bé sợ nhất. Tiếng nhịp tim đập đã ngưng ngay khi vừa bước qua cánh cửa, như thể bằng cách nào đó họ đã đi vào chính trong những gian phòng của nó, và ở đây, quá sâu bên trong bản thân nó, không có âm thanh nào lọt vào nổi.

Một chiếc bóng chập chờn trên những đám mây.

Keiro quay lại, thật nhanh. “Đó là cái gì vậy?”

Một bàn tay. Khổng lồ. Và rồi, một tia ánh sáng di chuyển trên những chiếc lông vũ, những chiếc lông vũ to lớn, chiếc nào cũng cao hơn cả một người đàn ông.

Rix chăm chăm nhìn lên, lúng túng. “Sapphique,” ông ta hỗn hển. “Ông có đây không?”

Đó là ảo giác, là thị kiến. Nó lơ lửng trên mây và nhô lên như một cây cột đâm vào bầu trời, một sinh vật to lớn tỏa ánh sáng trắng lung linh, hơi nước bông bành trôi đi; một cái mũi, một con mắt, bộ lông cánh quá rộng lớn đến mức chúng có thể ôm gọn cả thế giới này.

Thậm chí cả Keiro cũng phải kinh sợ. Attia không cử động được nữa. Rix lằm bằm lí nhí.

Nhưng giọng nói của Quan Thống Đốc, đằng sau họ, lại rất điềm tĩnh. “Ấn tượng chưa? Nhưng đó cũng là một ảo ảnh thôi, Rix, thậm chí cả ông mà cũng không nhận ra sao?” Giọng khinh miệt của ông nghe trầm, ấm. “Tại sao chỉ đơn thuần là kích thích thôi mà cũng khiến các người ấn tượng lắm thế? Tất cả là thuyết tương đối. Các người sẽ nói gì nếu ta nói cho các người biết rằng toàn bộ Incarceron thật ra còn nhỏ hơn một cục đường vuông vức trong vũ trụ của người khổng lồ?”

Rix không cất mắt ra khỏi sự hiện diện ấy. “Tôi sẽ nói ông là người điên khùng, Quan Thống Đốc ạ.”

“Có lẽ ta là thế. Đến mà xem cái gì gây ra ảo giác cho các người.”

Keiro kéo Attia đứng dậy. Thoạt tiên cô bé không thể nào ngưng không ngoái lui được, bởi vì chiếc bóng trên mây càng lúc càng lớn khi họ đi xa khỏi nó, chập chờn, mờ đi rồi lại xuất hiện trở lại. Tuy nhiên, Rix vội vã đi theo Quan Thống Đốc, như thể ông ta đã quên mất sự kinh ngạc của mình. “Nhỏ đến chừng nào lận?”

“Nhỏ hơn ông có thể tưởng tượng nổi.” John Arlex liếc qua ông ta.

“Nhưng trong trí tưởng tượng của mình, tôi thật rộng lớn! Tôi chính là vũ trụ. Chẳng có gì khác ngoài tôi.”

Keiro nói, “VẬY THÌ GIỐNG Y CHANG NHƯ NGỤC TÙ RỒI.”

Phía trước họ, hơi nước đã tan ra. Riêng ngay giữa mặt sàn đá hoa, được định vị bằng một vòng ánh sáng tụ như đèn sân khấu, họ nhìn thấy một người đàn ông.

Ông ấy đang đứng trên một cái bệ cao khoảng năm bậc thang, thoạt tiên họ tưởng ông ấy có cánh, bộ lông đen như lông thiên nga. Rồi họ nhìn thấy ông ấy mặc áo choàng sẫm màu nhất dành cho Thầy Thông Thái, óng ánh ngũ sắc, được khâu đính những chùm lông vũ. Mặt ông ấy hẹp và xinh đẹp, chiếu sáng hào quang. Mỗi bên mắt đều thật hoàn hảo, đôi môi nở một nụ cười đầy lòng trắc ẩn, mái tóc sẫm. Một bàn tay đưa lên, tay kia thả lỏng bên hông. Ông ấy không cử động, nói năng, hoặc hít thở gì cả.

Rix bước lên bậc thềm thấp nhất, ngược nhìn lên. “Sapphique,” ông ta lẩm bẩm. “Khuôn mặt của Ngục Tù chính là khuôn mặt của Sapphique.”

“Đó chỉ là một bức tượng,” Keiro gật.

Khắp xung quanh, gần gũi họ đến mức nghe như có động tác vuốt ve trên má, Incarceron thì thầm, *Không, không phải vậy. Đó là thân thể của ta.*

Cổng chính cất tiếng nói gì đó.

Finn quay người nhìn nó. Từng búi khói màu xám, như những lọn mây, đang bay qua bề mặt. Tiếng o o trong căn phòng ngân nga và thay đổi lên giọng xuống giọng. Hết thảy mọi ngọn đèn đều lập lòe chột tắt rồi chột mở.

“Quay lại đi.” Claudia đã đứng bên bàn điều khiển. “Có gì đó diễn ra bên trong.”

“Cha cô, ông ấy đã cảnh báo chúng ta... về những gì biết đâu có thể xảy ra.”

“Tôi biết ông ấy nói gì!” Cô không xoay qua, mấy ngón tay nhảy nhót trên bảng điều khiển. “Anh có trang bị vũ khí không?”

Cậu từ từ rút thanh kiếm ra.

Căn phòng tối lờ mờ.

“Chuyện gì xảy ra nếu đó chính là Keiro? Tôi không thể giết Keiro được!”

“Incarceron đủ xảo quyệt để trông như bất kỳ ai.”

“Tôi không thể, Claudia!” Cậu bước tới gần hơn.

Bất thành linh, không hề báo trước, căn phòng lật nghiêng. Có tiếng cất lên. Nói rằng, *Thân thể của ta...*

Finn loạng choạng, đổ sầm xuống bàn giấy. Thanh kiếm loảng xoảng rơi ra khỏi tay khi cậu túm chặt lấy Claudia, nhưng cô hỗn hển trượt lùi, mất đà, động trúng thành ghế, ngã chúi vào chỗ ngồi.

Chưa kịp đứng dậy, cô đã biến mất.

Rix chuyển tư thế. Ông ta giật thanh kiếm nơi thắt lưng Quan Thống Đốc, vung vào cổ Attia. Ông ta nói, “Đã đến lúc đưa trả lại cho tôi chiếc Găng tay rồi.”

“Rix...” Bên cạnh cô bé là bàn tay phải của pho tượng. Mạch điện nhỏ đỏ lự gợn sóng nơi mấy đầu ngón tay.

Hãy làm những gì phải làm, con trai ta ạ, Ngục Tù tha thiết nói.

Rix gật đầu. “Tôi nghe ngài, thưa Chủ nhân.” Ông ta kéo áo khoác Attia mở bung và giật ra chiếc Găng tay. Ông ta giơ nó lên đây về đặc thẳng, và từ các bên, những tia sáng xoay tròn, tập trung trên chiếc Găng, ném những chiếc bóng như các bản sao, căng phồng, không chỉ của pho tượng mà của tất cả họ, bóng của Keiro, của Attia to lớn, đùng đục trên những đám mây.

“Chú ý,” Rix nói khẽ. “Áo ảnh vĩ đại nhất mà Ngục Tù từng được thấy.”

Đầu kiếm trật ra khỏi cổ Attia. Cô bé chuyển mình, nhưng Keiro nhanh hơn. Hụp người tới trước, cậu ta đánh gạt lưỡi kiếm qua một bên, rồi đâm một cú thật mạnh vào ngực Rix.

Nhưng chính Keiro mới là người kêu thét lên. Cậu ta bay ngược trở lại, sốc mạnh vì bàng hoàng, Rix phá ra cười, hàm răng sún nhe ra.

“Pháp thuật! Nó mạnh biết bao, Đệ tử của ta ạ! Nó canh giữ ông chủ của mình giỏi biết mấy!”

Ông ta quay sang bức tượng, giơ chiếc Găng tay về phía mấy ngón tay đang tóe lửa.

“Không!” Attia kêu lớn. “Ông không làm vậy được!” Cô bé quay qua Quan Thống Đốc. “Ngăn ông ta lại đi!”

Quan Thống Đốc bình tĩnh nói, “Ta không thể làm gì được. Trước nay chưa từng làm gì được.”

Cô bé túm lấy Rix, nhưng thậm chí có chạm được tới ông ta thì cú sốc cũng ăn mòn hệ thần kinh của cô bé mất rồi, một tia lửa điện dội lại kêu rít lên cùng với chính giọng nói của cô bé. Sau đó, cô bé nằm mọp trên mặt sàn, còn Keiro đứng bên trên. “Cô ổn không?”

Cô bé cúi mình trên những ngón tay bông rạt. “Ông ấy mắc đầy dây điện. Ông ấy cắn chúng ta.”

Rix. Mệnh lệnh của Incarceron nghe thật khẩn cấp. Đưa cho ta chiếc Găng tay của ta. Trao cho ta tự do của ta. Làm NGAY đi.

Rix quay đi, Attia lăn qua. Bàn chân cô bé vụt thò ra, ông phù thủy vấp phải, ngã nhào, đánh rầm xuống mặt sàn trắng, chiếc Găng tay văng ra khỏi tay ông ta, trượt qua mặt đá hoa sáng bóng, Keiro hụp người theo sau, chụp lấy nó cùng tiếng hét vui mừng.

Cậu ta bò lùi trở lại, tránh khỏi tầm với. “Bây giờ, Ngục Tù, người sẽ có tự do của mình. Nhưng do ta ban cho. Và chỉ khi người làm đúng những gì đã hứa. Hãy nói cho ta nghe xem ai được Trốn thoát với người.”

Ngục Tù phá ra cười, nghe quái gở. *Bộ người thật sự nghĩ rằng ta sẽ giữ những lời hứa như thế sao?*

Keiro xoay vòng, chăm chăm nhìn lên, phớt lờ những tiếng hú hét giận dữ của Rix. Cậu ta tỏ ra không chút thất vọng. “Mang ta theo, bằng không ta sẽ đeo chiếc Găng tay này vào.”

Người không dám đâu.

“Chờ xem.”

Chiếc Găng tay ấy sẽ giết chết người thôi.

“Còn hơn là sống trong cái địa ngục này.”

Tính ương bướng ngang ngạnh của họ làm cho họ trở nên ngang sức ngang tài, Attia nghĩ. Keiro quay người, một vòng tròn rất chậm. Cậu ta trượt chiếc găng tay kim loại của mình vào khe hở của chiếc Găng.

Ta sẽ giày vò người. Giọng Incarceron rên rỉ cao re ré như tiếng kim loại. Ta sẽ khiến người phải khẩn cầu để được chết.

“Keiro, đừng,” Attia thì thầm.

Cậu ta lưỡng lự một giây. Và rồi từ phía sau cô bé, giọng nói lạnh lùng của Quan Thống Đốc cắt ngang bầu không khí. “Đeo đi. Mang vào đi.”

“Cái gì?”

“Mang vào đi. Ngục Tù sẽ không dám mạo hiểm phá hủy Lối Ra duy nhất của mình đâu. Ta nghĩ kết quả sẽ khiến cậu phải ngạc nhiên đấy.”

Keiro kinh ngạc nhìn ông chăm chặp, Quan Thống Đốc nhìn trả lại. Rồi Keiro chuôi mấy ngón tay vào sâu hơn.

Khoan đã. Giọng Incarceron rền như sấm. Đám mây bập bùng với những tia chớp không nhìn thấy được. Ta sẽ không cho phép điều đó xảy ra. Đừng. Ngưng lại đi. Làm ơn.

“Người ngăn cản ta à,” Keiro thì thào. Một tia lửa bắn ra giữa cái móng tay kim loại với chiếc Găng tay. Cậu ta hỗn hển vì đau đớn. Và rồi cậu ta biến mất.

Không có ánh sáng, không có ánh lóe chói lọi làm chói mắt. Thay vào đó, khi Finn chăm chăm nhìn vào Claudia, cậu thấy cô không còn ở đó nữa. Cô đã trở thành chân không, một cái bóng, một tấm hình âm bản. Và khi cậu chăm chú quan sát, cô nhô lên trở lại từ trong vùng bóng tối, lần lượt từ phần tử ảnh này đến phần tử ảnh khác, từ nguyên tử này đến nguyên tử khác, sự lặp lại trở lại của một sinh vật đã bị phân mảnh, hết thảy mọi suy nghĩ, tay chân, mộng tưởng, đặc tính, và đó không phải là Claudia, mà là một người lạ lẫm nào đó.

Cậu sờ soạng tìm thanh kiếm, đôi mắt kèm nhèm vì cái gì đó có lẽ là nước mắt, lưỡi kiếm dứ dứ vào khuôn mặt đang chăm chăm nhìn cậu, đôi mắt màu xanh đầy kinh ngạc, mái tóc vàng hoe dơ bẩn.

Trong thoáng chốc, Finn đứng yên bất động, cả hai đều như thế, mặt đối mặt, và rồi Keiro vói tay ra phía trước, tước thanh kiếm khỏi tay cậu, chĩa mũi kiếm xuống đất.

Cánh cửa ra vào vụt mở toang. Jared nhìn quanh khắp Cổng chính và đứng sững như trời trồng. Trái tim ông thùm thụp như búa nện quá mạnh

đến nỗi không sao thở nổi, ông nhảy lùi trở lại, dựa lưng vào tường.

Đằng sau ông, Medlicote đẩy Caspar vào, họ nhìn chết trân.

Họ nhìn thấy, đang đứng đối diện với Finn, một kẻ lạ mặt mặc áo khoác đỏ bản thiu, đôi mắt xanh đầy vẻ đăc thẳng, bàn tay mạnh mẽ nắm chặt quanh chuôi kiếm sắc nhọn. Không có ai khác trong phòng.

“Người là ai?” Caspar hỏi gặng.

Keiro quay lại, nhìn vào chiếc áo giáp che ngực chiếu sáng lóa và bộ trang phục lộng lẫy kia.

Cậu ta chĩa thanh kiếm chỉ cách mắt Caspar có vài phân.

“Cơn ác mộng tồi tệ nhất của người,” cậu ta nói.

P.5 - NGƯỜI ĐÀN ÔNG MANG ĐÔI CÁNH

Ông đã Trốn thoát ư? Mặc dù trong bóng tối người ta cứ thì thầm những lời đồn đãi, có tin đồn kể rằng ông vẫn còn đó, đang bị nhốt sâu tận trong trái tim Ngục Tù, thân thể ông biến thành đá; những tiếng kêu la chúng ta thường nghe thấy chính là tiếng khóc của ông, những cuộc đấu tranh của ông đã làm rúng động thế giới này.

Nhưng chúng ta biết rõ những gì mình đã trải qua.

• **SÓI THÉP**

---* ❖ *---

Jared bước tới, chụp lấy chiếc Găng từ tay Keiro, quăng xuống sàn như thể nó còn sống. “Cậu có nghe thấy những giấc mơ của nó không?” ông hỏi. “Nó có kiểm soát cậu không?”

Keiro bật cười. “Nó trông như thế sao?”

“Nhưng cậu đã mang nó kia mà!”

“Không, tôi đâu có mang.” Keiro quá kinh ngạc không còn nghĩ đến chiếc Găng tay được nữa. Cậu ta lấy đầu mũi kiếm đánh nhẹ vào cổ áo khoác của

Caspar. “Chất liệu tốt nhỉ. Và đúng kích cỡ của tôi đấy.”

Mặt cậu ta sáng bừng vui vẻ. Nếu có cảm thấy buồn nôn hoặc lóa mắt trước ánh sáng trắng của căn phòng thì cậu ta cũng chẳng để lộ ra đâu. Cậu ta tiếp thu mọi thứ - bốn người bọn họ, căn phòng Công chính bữa bọn, chiếc lông vũ khổng lồ - mắt cậu ta quét một vòng đầy nỗi khao khát. “VẬY RA ĐÂY LÀ BÊN NGOÀI.”

Finn nuốt xuống. Miệng khô như ngói. Cậu liếc qua Jared, và gần như cảm nhận được tâm trí hoang mang của Thầy Thông Thái.

Keiro lấy thanh kiếm gỗ nhẹ vào chiếc áo giáp che ngực của Caspar. “Tôi cũng muốn cái này nữa.”

Finn nói, “Ở đây khác. Có những tủ đựng đầy quần áo đấy.”

“Tớ muốn đồ của hã.”

Caspar trông có vẻ kinh sợ. “Cậu biết tôi là ai không?” hã nói lấp bắp.

Keiro cười nhả nhỏ. “Không.”

“*Claudia* đâu?” Câu hỏi khắc khoải của Jared cắt ngang bầu khí căng thẳng.

Keiro nhún vai. “Làm sao tôi biết được?”

“Họ đã đổi chỗ cho nhau.” Finn dán mắt vào người anh em kết nghĩa. “Cô ấy đang ngồi trong cái ghế kia và chợt tan biến mất. Keiro xuất hiện. Đó là do chiếc Găng tay làm phải không? Nó có sức mạnh để làm được thế sao? Bây giờ tôi có thể mang nó vào, và...”

“Bao lâu tôi chưa bảo thì không ai được mang nó.” Jared chen ngang qua cậu. Ông đi tới bên chiếc ghế, vịn vào, cúi xuống lưng ghế. Mặt ông xanh nhợt vì yếu, và Finn thấy ông lo lắng hơn bao giờ hết. Nhanh nhẹn, Finn nói, “Thầy Medlicote, làm ơn rót ít rượu vang.”

Mùi thơm ngát tỏa khắp phòng. Keiro hít hít. “Cái gì __A__ vậy?”

“Ngon hơn những thứ rác rưởi của Ngục Tù,” Finn chăm chú nhìn cậu ta. “Thử một ít đi. Và mời ông, thưa Thầy.”

Trong lúc thức uống được rót ra, cậu quan sát người anh em kết nghĩa đi thò thân quanh phòng, xem xét mọi thứ. Mọi cảm giác đều trái ngược. Lẽ ra cậu phải vui. Lẽ ra cậu phải phấn khởi vì có Keiro ở đây. Tuy vậy, lại có một

nổi kinh khiếp lắng sâu trong lòng cậu, một cơn sợ hãi khiến cậu rùng mình, cảm thấy buồn nôn, bởi vì đây không phải là cách thức nên xảy ra. Và bởi vì Claudia đi mất rồi, thế giới này bất chợt mang một lỗ hổng.

Cậu nói, “Ai đi cùng cậu thế?”

Keiro hớp một ngụm chất lỏng màu đỏ, mày nhướng lên. “Attia. Quan Thống Đốc. Và Rix.”

“Rix là ai?” Finn nói, nhưng ngay tức khắc Jared từ màn hình quay sang. “Quan Thống Đốc đã ở cùng cậu à?”

“Ông ấy bảo tôi làm thế. Ông nói, ‘*Mang chiếc Găng vào đi.*’ Có lẽ ông ấy biết...” Keiro đột nhiên nín bật. “Đúng rồi! Tất nhiên là ông ấy đã biết. Đây là cách ông đưa chiếc Găng xa khỏi tầm tay của ngục tù.”

Jared quay trở lại màn hình. Vừa đặt mấy ngón tay trên đó, vừa buồn bã nhìn vào màn hình tối đen. “Chỉ ít thì cô ấy cũng có cha bên cạnh.”

“Nếu họ vẫn còn sống.” Keiro liếc qua cổ tay bị trói của Caspar. “Mà ở đây có chuyện gì vậy? Tôi tưởng đây là nơi người ta được tự do chứ?” Quay sang, cậu ta thấy mọi người đều đang nhìn mình. Medlicote lăm băm, “Cậu có ý gì khi nói, nếu họ vẫn còn sống?”

“Động não chút đi.” Keiro tra kiếm vào vỏ, rồi đi ra cửa. “Ngục tù sẽ rất, rất tức giận về biến cố này. Biết đâu nó đã giết chết hết bọn họ rồi cũng nên.”

Jared chăm chăm nhìn cậu ta. “Đã biết điều đó có thể xảy ra, vậy mà cậu vẫn...”

“Đó là cách vận hành trong Incarceron mà,” Keiro nói. “Ai cũng vì lợi ích của bản thân mình cả. Như người anh em của tôi sẽ kể cho các người nghe.” Cậu quay sang đối diện với Finn. “VẬY ĐÓ. Cậu sẽ chỉ cho tớ xem vương quốc của chúng ta chứ? Hay cậu hổ thẹn vì người anh em tù đầy này? Đó là đặt trường hợp tội mình vẫn là anh em kìa.”

Finn nói khẽ, “Tội mình vẫn là anh em mà.”

“Có vẻ như cậu không được vui khi gặp lại tớ.”

Cậu nhún vai. “Sốc quá thôi. Còn Claudia... cô ấy lại ở trong đó...”

Keiro nhượng mày. “Ra là vậy. Được rồi, tớ giả sử rằng cô ta giàu có, đủ ma mãnh để làm một Nữ Hoàng ngon lành.”

“Đó chính là những gì trước nay tớ không theo kịp cậu. Tài khéo cư xử và lịch sự nhã nhặn của cậu.”

“Đừng có nhắc đến trí khôn hoạt bát và cái dáng vẻ tàn tạ của tớ nữa chứ.”

Họ đứng mặt đối mặt. Finn nói, “Keiro...”

Một cú nổ bất thành lình âm âm phía trên đầu họ. Căn phòng rung động, một cái đĩa trượt xuống sàn, vỡ tan.

Finn quay ngoặt sang Jared. “Họ đã bắn mở màn!”

“Vậy thì tôi đề nghị cậu mang ông con trai yêu dấu của Nữ Hoàng lên bờ tường có lỗ châu mai,” Jared điềm tĩnh nói. “Tôi có việc phải làm ở đây.”

Ông trao đổi với Finn một cái nhìn rất nhanh, Finn nhìn thấy chiếc Găng tay đáng vứt đi kia đang nằm trong tay ông. “Xin cẩn thận, thưa Thầy.”

“Cứ ngăn đừng cho họ bắn vào. Và Finn này.” Jared bước qua, nắm chặt cổ tay cậu. “Bằng bất cứ giá nào cũng đừng rời khỏi ngôi nhà này. Tôi cần cậu phải ở đây. Cậu có hiểu tôi nói gì không?”

Sau một lúc, Finn nói, “Tôi hiểu.”

Một tiếng âm nữa dội xuống. Keiro nói, “Hãy nói với tôi đó không phải là tiếng đại bác bắn đi.”

“Trộn một trung đoàn đại bác đấy,” Caspar nói, ra chiều tự mãn.

Finn đẩy hẳn đi, quay sang Keiro. “Nhìn này. Tụi mình đã bị bao vây. Có một đạo quân ngoài đó, chúng ta nhiều súng ống hơn mà cũng đông người hơn. Mọi việc chẳng tốt đẹp gì. Tớ e rằng chẳng phải cậu vừa bước vào một thiên đường gì đâu. Bước vào một trận đánh thì có.”

Keiro luôn là chuyên gia trong việc vượt qua mọi khó khăn một cách dễ dàng. Lúc này cậu ta mới tò mò nhìn lên dãy hành lang xa hoa. “Trong trường hợp này, người anh em, chính xác tớ là thứ cậu cần đấy.”

Claudia cảm thấy như thể mình vỡ ra thành từng mảnh, rồi ghép bừa trở lại, từng mảnh một. Như thể cô vừa bị ấn qua một tấm lưới chặn nào đó, một

ma trận tâm cỡ sụp đổ tan tành.

Cô đang đứng trên một mặt sàn trống trơn rộng mênh mông, lát gạch đen trắng.

Đối diện với cha mình.

Dường như ông hoàn toàn tuyệt vọng. “Không!” ông thì thào. Và rồi, gần như là một tiếng kêu khóc đau đớn. “*Không!*”

Mặt sàn như gợn sóng. Cô gồng chắc người, hai cánh tay dang ra, hít vào một hơi, mùi kinh tởm của Ngục Tù tràn ngập trên cô, mùi hôi thối của bầu không khí bị dùng đi dùng lại không dứt, cùng nỗi sợ hãi của con người. Cô thở hổn hển, úp mặt vào hai bàn tay.

Quan Thống Đốc bước tới. Trong phút chốc, cô tưởng ông sẽ cầm bàn tay cô trong mấy ngón tay lạnh lẽo của ông, ấn vào má cô nụ hôn lạnh buốt của mình. Nhưng thay vì làm thế, ông lại nói, “Việc này không nên xảy ra mới phải. Làm sao lại có thể xảy ra thế này được chứ!”

“Cha nói con nghe xem.” Cô liếc nhìn quanh, thấy Attia đang nhìn mình chăm chăm, với một người đàn ông rách rưới dường như đang vô cùng kinh ngạc, hai bàn tay ông ta u khắc, đôi mắt sâu hoắm đầy kinh sợ.

“Pháp thuật,” ông ta thì thào. “Pháp thuật thật.”

Chính Attia mới là người cất tiếng nói, “Keiro biến mất rồi. Anh ta biến mất, còn chị lại hiện ra. Như thế có nghĩa là anh ta đang ở Bên Ngoài phải không?”

“Bộ tôi có nhiệm vụ phải biết sao?”

“Chị phải biết!” Attia hét toáng lên. “Anh ta đang giữ chiếc Găng mà!”

Mặt sàn dập dềnh, một đợt gạch nứt nẻ.

“Bây giờ không còn thời gian để lo chuyện này nữa.” Quan Thống Đốc rút ra một khẩu súng kíp, trao cho Claudia. “Cầm lấy cái này. Bất kể Ngục Tù có gửi thứ gì tới, con hãy tự bảo vệ mình.”

Cô cầm món vũ khí ấy một cách lỏng lẻo, nhưng rồi cô nhìn thấy phía sau họ, trọn cả một không gian mênh mông đang ủa tới những đám mây cuộn xoáy, đen kịt, và từng tia chớp nảy lửa. Một ánh lóe quất xuống mặt sàn bên

cạnh Quan Thống Đốc. Ông bật xoay tròn, mắt chăm chăm nhìn lên. “Nghe tôi này, Incarceron! Đây không phải là lỗi của chúng tôi!”

Vậy thì lỗi của ai? Giọng nói của Ngục Tù như sôi sục vì giận dữ. Từng lời của nó kêu rảng rặc, thô ráp, tan rã vào tiếng tĩnh điện xì xì. Người đã bảo hẳn làm thế kia mà. Người đã phản bội ta.

Quan Thống Đốc lạnh lùng nói, “Không hề. Có thể thấy như vậy, nhưng người và...”

Tại sao ta không thiêu đốt hết thầy các người ra tro cho rồi nhỉ?

“Bởi vì người sẽ phá hủy tạo vật được tạo ra hết sức tinh vi của mình mất thôi.” Quan Thống Đốc bước đến gần pho tượng; Claudia nhìn lên đó, hết sức kinh ngạc khi ông kéo cô đi theo. “Ta nghĩ người quá tinh khôn không thể làm thế được đâu.” Ông mỉm cười. “Dường như đối với ta, Incarceron, bây giờ mọi thứ giữa chúng ta đã thay đổi. Suốt trong nhiều năm, người đã làm những gì người muốn, cai trị thế nào theo ý người thích. Người kiểm soát chính bản thân mình. Ta chỉ là Quan Thống Đốc trên danh nghĩa. Lúc này điều duy nhất người muốn đã nằm ngoài tầm hiểu biết của người rồi.”

Claudia cảm thấy Attia nhảy lên một bậc thang phía sau cô. “Lắng nghe ông ấy đi,” cô gái thì thầm. “Đây là tất cả những gì liên quan đến bản thân và quyền lực của ông ấy đấy.”

Ngục Tù phá ra cười, một tiếng khúc khích nham hiểm. *Người nghĩ thế sao?*

John Arlex nhún vai. Ông nhìn Claudia. “Ta biết thế. Chiếc Găng tay đã bị mang ra Bên Ngoài rồi. Nó sẽ được mang trở lại với người chỉ theo mệnh lệnh của ta thôi.”

Mệnh lệnh của người? Thật vậy sao?

“Mệnh lệnh của ta chứ sao, với tư cách là Người cầm đầu tổ chức Sói Thép.”

Ông đang phỉnh lừa, Claudia nghĩ. Cô nói lớn, “Người có nhớ ta không, Ngục Tù?”

Ta nhớ người chứ. Người là của ta và một lần nữa người lại là của ta. Nhưng bây giờ, trừ phi ta có chiếc Găng tay của mình, bằng không ta sẽ

đóng tắt tất cả hệ thống đèn, hệ thống cung cấp không khí và sưởi ấm. Ta sẽ bỏ mặc hàng triệu người chết ngạt trong tăm tối.

“Người sẽ không làm thế,” Quan Thống Đốc nói đều đều, “bằng không, người sẽ không bao giờ có được chiếc Găng tay kia.” Ông nói như thể nói với một đứa trẻ, giản dị, rõ ràng. “Đổi lại, người phải chỉ cho ta cánh cửa bí mật mà Sapphique đã sử dụng.”

Để nhờ đó người và cô gái gọi là con gái người có thể tự phóng thích mình, bỏ ta bị nhốt ở đây sao? Giọng nói nghẽn lại vì những tia lửa. Không bao giờ.

Ngục Tù rung chuyển. Claudia loạng choạng, ngã dựa vào Rix. Ông ta chụp lấy cánh tay cô, nở một nụ cười.

“Cơn giận của cha tôi,” ông thì thầm.

Ta sẽ tiêu diệt hết thầy các người ngay bây giờ.

Những ô vuông màu đen trên mặt sàn cuộn lại, tạo thành những cái hố. Từ trong đó những sợi dây cáp ló lên với những cái miệng há hoác đầy nọc độc. Chúng xoắn lại và cuộn tròn như bầy rắn năng lượng, kêu tanh tách và phun phì phì.

“Lên bệ đi.” Quan Thống Đốc nhanh nhẹn trèo lên bàn chân của người đàn ông mang đôi cánh, Rix xô Claudia theo sau ông. Attia đi sau cùng, mắt đảo quanh.

Những cú sốc điện chói lọi bủa xuống vùng bóng tối.

“Nó sẽ không làm hại pho tượng này,” Quan Thống Đốc nói thầm.

Attia nhìn trừng trừng. “Ông không thể biết chắc...”

Cao tít trên phần mái, một tiếng ầm điếc tai khiến cô bé im bật. Những đám mây đen kịt như báo bão. Từng viên tuyết cứng nhỏ xíu đang rơi xuống mình họ. Trong vài giây, nhiệt độ hạ xuống dưới không, và tiếp tục rơi xuống rất nhanh, hơi thở Rix bốc hơi trắng xóa khi thở ra.

“Nó sẽ không làm tổn hại pho tượng đâu. Nó chỉ làm chúng ta chết cồng ở đây thôi.”

Từng bông tuyết nhỏ xíu một, vừa rơi vừa thì thầm, làm cơn giận tăng gấp cả triệu lần.

Đúng.

Đúng.

Đúng.

Cú bắn đầu tiên mới chỉ là một lời cảnh cáo. Quả đạn bay thẳng qua mái nhà, đâm sâu xuống đâu đó trong khu rừng bên kia. Nhưng Finn biết quả kế tiếp sẽ nã trúng; trong lúc chạy lên bậc thang cuối cùng, lao ra ngoài trên những bờ tường có lỗ châu mai, cậu nhìn thấy xuyên qua làn khói hăng hăng cay xè, những tay lính pháo của Nữ Hoàng đang điều chỉnh góc bắn của năm khẩu đại bác to tướng, chúng chĩa ngang qua bãi cỏ.

Đằng sau cậu, Keiro thở hỗn hển.

Finn quay lại. Người anh em kết nghĩa của cậu đứng sững sờ, chăm chăm nhìn vào bầu trời lúc rạng đông xanh nhợt nhạt, vạch những lần ánh sáng màu vàng kim và đỏ tươi. Mặt trời đang mọc. Treo lơ lửng y hệt một quả cầu đỏ bên trên khu rừng sồi, bầy quạ bay vào những đám mây như muốn đón gặp vàng mặt trời đang mắc trên cành cây.

Bóng ngôi nhà đổ dài vắt qua các bãi cỏ và khu vườn, trên đường hào, ánh sáng chiếu mờ mờ trên những đợt sóng lăn tăn do bầy thiên nga khuấy lên khi chúng vừa thức giấc.

Keiro thả bộ tới bên những bờ tường có lỗ châu mai, ghì chặt vào mặt đá, như thể để bảo đảm tất cả đều là thật. Cậu ta nhìn hình ảnh hoàn hảo của buổi sáng sớm thật lâu, ở đó những lá cờ hiệu màu đỏ tươi và màu vàng kim đang bay phần phật trên dây lều vải của Nữ Hoàng, những bờ giậu oải hương, hoa hồng, bầy ong kêu vù vù trong những đóa hoa kim ngân dưới bàn tay mình.

“Kính ngạc thật,” cậu ta thì thào. “Hoàn toàn đáng kinh ngạc.”

“Cậu chưa nhìn thấy hết mọi thứ đâu,” Finn nói thầm. “Khi mặt trời lên cao, sẽ làm cậu chói mắt. Còn ban đêm...” Cậu im bặt. “Vào trong đi. Ralph, đưa cậu ta ít nước nóng, trang phục đẹp nhất...”

Keiro lắc đầu. “Nghe hấp dẫn đấy, người anh em, nhưng chưa đâu. Trước hết tụi mình phải xử lý bọn địch quân Nữ Hoàng cái đã.”

Medlicote bước lên phía sau họ, hụt hơi một chút, và đằng sau ông ta là binh lính đang xô đẩy Caspar, mặt mày đỏ kè, hết sức giận dữ.

“Finn, tháo dây thừng ra cho tôi. Tôi nhấn mạnh!”

Finn gật đầu, người lính gác đứng gần nhất nhanh nhẹn lạng dứt thắt gút. Caspar được thể xoa xoa hai cổ tay trầy trụa, với vẻ ngạo mạn đưa mắt chăm chăm nhìn vào từng người, ngoại trừ Keiro, người có ánh mắt dường như hẳn thấy kinh khủng quá, không dám nhìn.

Thủ quân Soames nhìn cậu ta đăm đăm, bán tín bán nghi. “Đó không phải là...”

“Đó là phép lạ đấy.” Finn nói. “Bây giờ. Chúng ta có thể thu hút sự chú ý của bọn chúng trước khi chúng cho chúng ta nổ tung thành từng mảnh không?”

Lá cờ giương lên, nghe rõ tiếng vỗ phần phật. Trong doanh trại của Nữ Hoàng có vài người chỉ tay lên; một số chạy vào căn lều to lớn. Không thấy ai chạy ra.

Súng xếp thành một hàng, hòng súng đen ngòm.

“Nếu bọn chúng bắn...” Medlicote bồn chồn.

Keiro nói, “Có người đang đến.”

Một quan cận thân phi về phía họ, trên lưng con ngựa xám. Đi ngang những tay lính pháo, ông ta nói gì đó, rồi thận trọng phi qua mấy bãi cỏ, đến bên đường hào.

“Các người muốn đầu hàng Ngục Tù hả?” ông ta gọi vói lên.

“Câm miệng nghe tôi nói này, Finn chồm qua. “Bảo Nữ Hoàng nếu bà ta bắn vào chúng tôi, là bà giết chết con trai mình đấy. Hiểu không?”

Cậu túm lấy Caspar, lôi đến bên bờ tường có lỗ châu mai. Quan cận thân ngược nhìn lên, kinh khiếp, con ngựa của ông ta nhảy dựng lên. “Bá Tước? Nhưng...”

Keiro bước đến bên Caspar, một cánh tay choàng qua vai hắn. “Cậu ấy đây này! Với đủ cả hai tai, hai mắt, và hai bàn tay. Trừ phi ông muốn có bằng chứng mang về cho Nữ Hoàng?”

“*Không!*” người đàn ông hỗn hển.

“Thật xấu hổ.” Keiro áp nhẹ một con dao lên má Caspar. “Nhưng tôi đề nghị ông nói với Nữ Hoàng rằng bây giờ hăn đang nằm trong tay tôi, và tôi không thích mấy kẻ còn lại bên các người. Tôi không chơi bất cứ trò gì đâu đấy.”

Cậu ta siết chặt, Caspar ngạt thở, há hốc miệng ra.

Finn nói, “Đừng.”

Keiro mím một nụ cười quyến rũ nhất. “Bây giờ thì đi đi.”

Viên cận thần quay ngựa, phóng về phía các căn lều. Bụi đất hất tung lên dưới vó ngựa. Khi đi ngang qua, ông ta khấn trương kêu thét với những người đàn ông đứng bên các khẩu đại bác; họ bước lùi lại, rõ ràng là rất bối rối.

Keiro quay lại. Cậu ta thọc mũi dao rất nhẹ vào làn da trắng nhợt của Caspar. Một đốm máu đỏ đọng thành giọt.

“Một chút làm kỷ niệm,” cậu ta lầm thầm.

“Thả hăn ra đi.” Finn bước tới giật lấy Caspar ra, kéo vị Bá Tước suýt ngã vì choáng tới Thủ quân Soames. “Để hăn đâu đó thật an toàn, có một người ở lại với hăn. Thức ăn, nước uống đầy đủ. Bất cứ gì hăn cần.”

Trong lúc người ta dẫn tên con trai kia đi, cậu tức giận quay sang Keiro. “Đây không phải là Ngục Tù!”

“Cứ nói vậy hoài.”

“Cậu không cần thiết phải dã man đến thế.”

Keiro nhún vai. “Quá trễ rồi. Đây là tở, Finn. Đây là những gì Ngục Tù đã tạo ra tở. Không như hết thảy mấy thứ này, không hề.” Cậu ta chỉ tay vào ngôi nhà trang viên. “Thế giới xinh đẹp này, những binh lính đồ chơi. Còn tở là thật. Và tở tự do. Tự do làm bất kể thứ gì tở muốn.”

Cậu ta hướng về phía cầu thang.

“Cậu định đi đâu?”

“Đi tắm, người anh em. Mấy thứ quần áo đó.”

Finn gật đầu với Ralph. “Tìm cho cậu ta một ít.”

Nhìn thấy vẻ khiếp đảm trên gương mặt ông lão, cậu quay đi.

Cậu đã quên. Trong ba tháng nay, cậu đã quên sự hoang dã của Keiro, vẻ ngạo mạn của cậu ta, tính khí bướng bỉnh ương ngạnh. Cậu luôn sợ những việc Keiro sẽ làm biết mấy.

Tiếng kêu thét của một phụ nữ đang điên tiết khiến cậu vụt ngẩng đầu lên. Tiếng thét cắt ngang bầu khí buổi sáng như một lưỡi dao, phát ra từ căn lều của Nữ Hoàng.

Được thôi, ít ra thì đó cũng là một tín hiệu cho biết thông điệp đã về đến nhà.

Như Quái thú, ta bắt giữ ngón tay người. Như loài Rồng, ta trao cho người bàn tay ta.

Lúc này người đã bò, đã trèo vào trái tim ta. Ta không thể nhìn thấy người được nữa. Người vẫn còn ở đây chứ?

• PHẢN ÁNH TRUNG THỰC NHỮNG GIẤC MƠ THEO SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Bầu không khí đang đông cứng lại.

Rúc vào bàn chân của pho tượng Sapphique mang đôi cánh, Attia không thể nào ngưng rùng mình.

Đầu gối co lên, hai cánh tay ôm vòng quanh thân mình, cô bé chịu đựng cơn lạnh cực độ đến tê cóng người. Vai cô bé trắng bệch, cả hai cánh tay, cả lưng. Tuyết làm cho ông phù thủy Rix nằm một đống khốn khổ kia hóa thành người bạch tạng, mái tóc bù xù của ông ta lấp lánh những bông tuyết đang tan. “Chúng ta sẽ chết mất,” ông ta càu nhàu.

“Không đâu.” Quan Thống Đốc không ngừng đi tới đi lui. Dấu chân ông vẽ một vòng tròn xung quanh bệ tượng. “Không đâu. Đây chỉ là lừa phỉnh thôi. Ngục Tù đang toan tính một giải pháp. Tôi biết đầu óc nó vận hành thế nào mà. Nó đang thử hết mọi âm mưu và kế hoạch mà nó có thể nghĩ ra, và trong khi chờ đợi, nó hy vọng ép buộc được chúng ta giao chiếc Găng tay cho nó.”

“Nhưng ông không thể!” Rix rên rỉ.

“Ông nghĩ ta không thể nói chuyện với Bên Ngoài được sao?”

Claudia đang đứng ngay đằng sau ông. Cô nói, “Cha có thể sao? Hay là cha cũng đang lừa phỉnh thôi? Đây có phải là một phần trong trò chơi cha đã dùng cả đời mình để chơi không?”

Cha cô dừng bước, quay sang cô. Tái đi vì rét, khuôn mặt xanh xao nhợt nhạt như người chết của ông tựa trên cổ áo màu sẫm kéo cao. “VẬY là con vẫn còn căm ghét ta ư?”

“Con không căm ghét cha. Nhưng không thể tha thứ cho cha.”

Ông mỉm cười. “Vì đã cứu con thoát khỏi một cuộc đời phải gắn với cái địa ngục này ư? Vì đã tặng ban cho con mọi thứ con muốn - tiền bạc, giáo dục, tài sản thừa thừa thừa ư? Cả việc hứa hôn với một Hoàng Tử nữa?”

Ông luôn làm thế với cô. Làm cho cô cảm thấy mình xuân ngọc và bạc nghĩa vô ơn. Song cô nói, “Mọi thứ đều được. Nhưng cha không bao giờ thương yêu con thật sự.”

“Sao con biết?” Mặt ông kê sát vào mặt cô.

“Lẽ ra con phải biết. Lẽ ra con phải cảm nhận được...”

“À, nhưng ta đang chơi trò chơi mà, nhớ không nào?” Đôi mắt ông màu xám, trong veo. “Với Nữ Hoàng. Với Ngục Tù. Điều đó đã dạy ta phải cẩn thận về những gì mình thể hiện trong thế giới này.” Ông hít vào thật chậm, tuyết bám trên hàm râu tủa tốt kỹ lưỡng của ông. “Có lẽ ta yêu thương con hơn con biết đấy. Nhưng nếu chúng ta đi đến chỗ kết tội nhau, Claudia, thì ta có thể nói thế này. Con chỉ yêu thương có mình Jared thôi.”

“Đừng đem Jared vào chuyện này chứ! Cha muốn con gái mình làm Nữ Hoàng. Bất kỳ đứa con gái nào cũng sẽ thế. Chắc hẳn con có thể là bất cứ ai

đó.”

Quan Thống Đốc bước lùi lại, như thể cơn giận của cô là một con sóng đẩy dạt ông đi.

Rix cười khúc khích. “Một con rối,” ông ta nói.

“Cái gì?”

“Một con rối. Được khắc họa một cách hoàn hảo bởi một người đàn ông cô độc trong rừng. Bằng cách nào đó, con rối ấy sống dậy và giày vò ông ấy.”

John Arlex cau mày, “Để dành các câu chuyện đó cho mấy tiết mục của ông đi, ông phù thủy ạ.”

“*Đây là tiết mục của tôi mà, thưa quý ngài.*” Trong giây lát, giọng nói kia biến đổi; trở thành giọng nói dịu dàng của Sapphique, khiến hết thảy họ đều nhìn ông chăm chặp qua màn tuyết rơi. Nhưng Rix chỉ nhe hàm răng sún ra cười nhản nhờ.

Ngục Tù hú hét. Tuyết thổi giạt từng cơn trút xuống người họ trong tiếng kêu thét giận dữ. Attia liếc lên, nhìn thấy pho tượng đóng cứng những trụ băng. Tuyết rơi trắng xóa các kẽ tay, lấp kín chùm lông vũ trên chiếc áo khoác; đôi mắt Sapphique lấp lánh nước đá; trên gương mặt kia, sương giá phủ gần kín, khi cô bé ngược nhìn lên, những vì sao pha lê kết nối lại như một thứ vi khuẩn tàn bạo. Quá lạnh không chịu nổi nữa. Cô bé nhảy dựng lên. “Chúng ta sẽ chết cóng nơi đây mất. Có trời mới biết ở mấy chỗ khác có chuyện gì xảy ra.”

Claudia gật đầu buồn bã. “Đưa Keiro vào giữa cuộc vây hãm là một cách gây thảm họa. Giá mà tôi biết Jared đang ở đâu.”

Ta đã đi đến quyết định. Tiếng thì thầm đầy nham hiểm của Ngục Tù vang lên xung quanh họ.

“Xuất sắc.” Quan Thống Đốc trừng trừng nhìn lên màn tuyết rơi. “Ta chắc chắn người sẽ tỉnh ngộ mà. Hãy chỉ cho ta Cánh Cửa đi. Ta bảo đảm chiếc Găng tay sẽ được trả lại cho người.”

Im lặng bao trùm.

Sau đó, bằng một giọng cười khẩy làm những cơn rùng mình chạy dọc sống lưng Attia. Incarceron nói, *Ta không phải là một tên ngốc đến thế đâu, John. Đưa chiếc Găng tay đây đã.*

“Chúng ta phải rời khỏi cái đã.”

Ta không tin các người.

“Rất khôn ngoan,” Rix lẩm bẫm.

Ta được Người Khôn Ngoan tạo ra mà.

Quan Thống Đốc mỉm cười lạnh nhạt. “Ta cũng đâu có tin người.”

Rồi các người sẽ không ngạc nhiên trước những gì ta sắp làm tiếp theo đâu. Các người nghĩ ta không thể với tới chiếc Găng tay ấy được. Nhưng ta đã mất nhiều thế kỷ nghiên cứu sức mạnh của mình. Ta bảo đảm với người, John, ta có thể rút cạn sự sống ra khỏi Vương quốc xinh đẹp của người đấy.

Claudia nói, “Ý người là gì? Người không thể...”

Hãy hỏi cha người ấy. Bây giờ trông ông ta xanh xao biết mấy. Ta sẽ chỉ cho hết thảy các người biết ai là Hoàng Tử thật của Vương quốc.

Dường như Quan Thống Đốc run run. “Hãy nói những gì người định làm đi. Hãy nói ta nghe xem nào!”

Nhưng chỉ có tuyết rơi, lạnh lẽo và tàn nhẫn.

Attia nói, “Ông đang sợ hãi. Nó làm ông sợ hãi kìa.”

Tất cả bọn họ đều nhìn thấy sự khiếp đảm của ông. “Ta không hiểu điều đó có nghĩa là gì,” ông thăm thì.

Cảm giác mất tinh thần động trúng vào Claudia như một cú đấm. “Nhưng cha là Quan Thống Đốc...”

“Ta đã mất quyền kiểm soát, Claudia. Ta đã nói với con rồi, hết thảy chúng ta đây bây giờ đều là Tù nhân cả.”

Chính Attia cất tiếng, “Ông có nghe thấy không?”

Một tiếng ạch trầm trầm. Phát ra từ bên kia gian sảnh, và trong lúc chăm chăm nhìn ra, họ mới nhận ra rằng tuyết đã ngừng rơi. Những con rắn điện lạng lẽ trườn vào những miếng gạch lát màu đen của mặt sàn đang khua lích lích và chúng trở nên cứng cáp trở lại.

“Tiếng quai búa,” Rix nói.

Attia lắc đầu. “Còn hơn thế nữa ấy chứ.”

Những cú nện động lên cánh cửa ra vào, xa xa trong bầu không khí phủ đầy sương giá của gian sảnh mênh mông. Những cú rìu, búa tạ, quả đấm giáng âm ầm.

Khi Jared đi vào Phòng Lớn, Finn quay qua nhẹ nhõm. “Có tiến triển gì không?”

“Công chính hoạt động rồi. Nhưng màn hình cho thấy chỉ toàn tuyết là tuyết.”

“Tuyết ư?”

Jared ngồi xuống, quấn chặt quanh mình tấm áo khoác dành cho Thầy Thông Thái. “Dường như đang có tuyết trong Ngục Tù. Nhiệt độ phải xuống đến âm năm độ và đang tiếp tục giảm nữa.”

Finn sốt ruột, thất vọng đi qua đi lại. “Nó đang báo thù đấy.”

“Có vẻ là thế. Vì cái này.” Jared lấy chiếc Găng tay ra, cẩn thận đặt trên bàn. Finn bước tới, sờ vào lớp da có vảy kia. “Có thật sự là của Sapphique không?”

Jared thở dài. “Tôi đã thử hết mọi phép phân tích mà tôi biết. Dường như chỉ là trông có vẻ thế thôi. Da của loài bò sát. Hầu như là loại vật liệu tái chế.” Trông ông như bị rối trí, đầy lo lắng. “Tôi không biết nó vận hành thế nào hết, Finn ạ.”

Họ lặng thinh. Những cánh cửa chớp đã được kéo lại, những tia sáng mặt trời xiên xiên chiếu vào. Một con ong bắp cày vo vo nơi ô kính cửa sổ. Thật khó tin rằng đạo quân bao vây đang cắm trại ngoài kia.

“Bọn họ có động tĩnh gì không?” Jared nói.

“Không. Đang hòa hoãn. Nhưng có thể bọn họ sẽ tấn công, cố giải cứu Caspar.”

“Cậu ấy đâu rồi?”

“Trong kia.” Finn hất đầu chỉ vào cánh cửa ra vào ở phòng kế bên. “Khóa rồi, và đó là lối vào duy nhất.”

Cậu dựa vào vách lò sưởi trống không. “Tôi không thể sống mà không có Claudia, thưa Thầy. Cô ấy luôn biết phải làm gì.”

“Cậu đã có Keiro thay thế rồi còn gì. Như cậu từng muốn mà.”

Finn mỉm cười, uể oải. “Trái lại là khác. Về phần Keiro... tôi bắt đầu ước gì...”

“Đừng nói thế chứ.” Đôi mắt màu xanh lục của Jared chăm chú nhìn cậu. “Cậu ta là người anh em của cậu mà.”

“Chỉ khi điều đó thỏa mãn cậu ta thôi.”

Cứ như thể những lời kia tập trung vào cậu thành câu thần chú, một người lính mở tung cánh cửa và Keiro bước vào.

Cậu ta đi không kịp thở, hồ hởi phấn chấn và trông hết như một vị Hoàng Tử. Áo khoác màu xanh đen, mái tóc vàng hoe sáng bóng sạch sẽ. Nhấn lấp lánh trên mấy ngón tay. Cậu nằm ình xuống ghế dài, chiêm ngưỡng đôi ủng bằng da đắt tiền. “Nơi đây thật tuyệt,” cậu ta nói. “Tớ không thể tin là nó có thật được.”

“Nó có thật đâu,” Jared nói khẽ. “Keiro, nói cho chúng tôi biết về tình hình Bên Trong đi.”

Keiro phá ra cười, rót ít rượu vang. “Tôi chỉ có thể đoán rằng Ngục Tù đang điên tiết, thưa Thầy Thông Thái. Tôi đề nghị ông phá hủy mấy thứ máy móc của ông đi, đóng đinh niêm cánh cửa dẫn tới đó, và quên phứt mọi thứ đó. Bây giờ không ai có thể cứu các Tù nhân được đâu.”

Jared chăm chú nhìn cậu ta. “Cậu nói nghe cứ như các người xây dựng nên nó vậy,” ông nói.

“Claudia.” Finn nói.

“Ồ đúng, rất xin lỗi về cô Công Chúa ấy. Nhưng chính tớ là người cậu muốn giải cứu mà, phải không nào? Và tớ đã ở đây rồi. Thế thì chúng ta hãy chiến thắng cuộc chiến nhỏ nhoi này đi, người anh em, rồi hưởng thụ cả giang sơn hoàn hảo này.”

Finn từ trên cao trông xuống. “Tại sao tớ thề kết nghĩa với cậu?”

“Để tồn tại. Bởi vì không có tớ thì cậu không thể.” Keiro nhẹ nhàng đứng lên, nhìn Finn chăm chặp. “Nhưng có gì đó thay đổi trong lòng cậu rồi, Finn.

Chứ không chỉ mọi thứ này. Có gì đó nằm tận bên trong.”

“Tớ đã nhớ.”

“Đã nhớ?”

“Mình là ai,” Finn nói. “Tớ đã nhớ mình là một Hoàng Tử và tên mình là Giles.”

Keiro nín thình không nói gì một lúc. Đôi mắt cậu ta đảo rất nhanh qua Jared rồi vòng trở lại. “Được thôi. Vậy Hoàng Tử sẽ cười ngửa vào Ngục Tù với toàn bộ người và ngựa của mình chắc?”

“Không.” Finn rút chiếc đồng hồ ra, đặt xuống trên bàn bên cạnh chiếc Găng tay. “Bởi vì đây là Ngục Tù. Đây là nơi cậu vừa từ đó mà đến. Đây là công trình mênh mông bao la đã làm hết thầy chúng ta hóa thành xuân ngọc.” Cậu chụp tay Keiro, dúi chiếc đồng hồ vào, đưa khối lập phương bạc sát vào mắt cậu ta. “Đây chính là Incarceron.”

Jared tưởng sẽ thấy được tâm trạng kinh sợ, hoặc ngạc nhiên. Nhưng không có tâm trạng nào như thế cả. Keiro phá lên cười một tràng. “Cậu tin chuyện đó sao?” Cậu ta ráng thở. “Thậm chí cả ông nữa sao, thưa Thầy?”

Jared chưa kịp trả lời, cánh cửa đã mở ra, Ralph bước vào, theo sau là một người lính gác.

“Gì vậy?” Finn nói như quát.

“Thưa quý ngài.” Ralph tái nhợt, thở hết nổi. “Thưa quý ngài...”

Tên lính từ phía sau ông ta bước ra, trong tay rút sẵn thanh kiếm, còn tay kia là một khẩu súng lục.

Thêm hai người đàn ông nữa trượt qua cánh cửa. Một người đóng sầm cánh cửa lại, dựa lưng vào đó.

Jared đứng lên, rất chậm rãi.

Keiro không cử động, đôi mắt cậu ta hết sức cảnh giác.

“Chúng tôi tới đây vì Bá Tước. Một trong các người đến mở cánh cửa kia và mang ngài ấy ra. Nếu bất kỳ ai khác nhúc nhích, tôi sẽ bắn.”

Khẩu súng giơ lên, chĩa thẳng vào mắt Finn. Ralph hỗn hển, “Tôi xin lỗi, thưa quý ngài, hết sức xin lỗi! Chúng đã buộc tôi phải chỉ cho chúng...”

“Không sao, Ralph.” Finn nhìn trân trân vào người của Nữ Hoàng. “Jared?”

Jared nói, “Tôi sẽ mang cậu ấy lại. Đừng bắn. Không cần thiết phải sử dụng bạo lực đâu.”

Ông đi tới cánh cửa, ngoài tầm mắt Finn, Finn rời mắt khỏi khẩu súng. Cậu mỉm cười, uể oải. “Đây là lần thứ hai chuyện này xảy đến với tớ.”

“Ồ, thôi nào, người anh em.” Giọng Keiro nhẹ và sắc gọn. “Thật là một ngày kỳ quặc trong Ngục Tù khi mà những việc như thế lại không xảy ra.”

Một cánh cửa được mở khóa đằng sau họ. Giọng Jared nói, trầm và khẽ. Tiếp theo là một tràng cười hết sức hân hoan. Chắc đó phải là Caspar.

“Làm thế nào các người vào đây được?” Finn hỏi.

Mục tiêu của người lính kia không chút dao động. Nhưng anh ta nói, “Chúng tôi bắt được một người trong nhóm Sói Thép ra khỏi rừng. Ông ta... được thuyết phục nên khai. Ông ta chỉ cho chúng tôi đường hầm Thầy Thông Thái đã sử dụng.”

Toát mồ hôi, Finn nói. “Có thật là các người nghĩ mình sẽ ra khỏi đây cũng bằng lối đó?”

“Không, Tù nhân ạ. Tôi nghĩ chúng tôi sẽ ra ngoài bằng cửa chính.”

Ngay tức khắc, một trong hai người đàn ông kia đối hướng vũ khí. “Đứng yên.”

Chắc hẳn Keiro đã cử động. Finn chỉ có thể nhìn thấy cái bóng của cậu ta trên sàn.

Finn liếm đôi môi khô khốc. “Anh tự tin quá đấy.”

“Tôi không nghĩ thế. Bọn chúng có làm hại ngài không, thưa quý ngài?”

“Chắc hẳn bọn chúng không dám rồi.” Caspar hiên ngang bước vào phòng, nhìn quanh. “Nào, chuyện đã khả quan hơn rồi, cậu có nghĩ thế không, Finn? Bây giờ tôi là người ra lệnh.” Hắn khoanh tay. “Chuyện gì xảy ra nếu tôi bảo mấy người này cắt đi vài cái tai và vài bàn tay nhỉ?”

Finn nghe có sự đe dọa trong tràng cười trầm trầm của Keiro. “Cậu chẳng có khí phách gì cả, cậu nhỏ ạ.”

Caspar nhìn trừng trừng. “Không ư? Tôi có thể tự tạo ra đấy.”

“Thưa quý ngài,” Jared nói. “Chúng tôi mang ngài đến đây để ngăn cuộc vây hãm, chứ không muốn làm hại ngài. Ngài biết điều đó mà.”

“Đừng cố lừa phỉnh tôi bằng những lời đó nữa, Jared. Hai tên cắt cổ này bằng cách nào đó lẽ ra đã giết chết tôi mất rồi, và có lẽ sau đó cũng đến lượt ông thôi. Đây là cái tổ của quân phiến loạn. Tôi không biết Claudia đang trốn ở đâu, nhưng cô ta cũng chẳng nhận được chút xót thương nào từ chúng tôi cho xem.”

Ánh mắt ngưng lại trên chiếc Găng tay, hắn chăm chăm nhìn vào đó, hết sức tò mò. “Đó là cái gì vậy?”

“Xin đừng đụng vào cái đó,” giọng Jared điềm đạm.

Caspar dẫn một bước tới gần cái bàn. “Tại sao không?” Bóng Keiro dịch gần theo. Finn căng người.

“Đó là vật pháp thuật năng lượng rất lớn.” Sự miễn cưỡng của Jared là chí phải. “Cho phép vào được Ngục Tù đấy.”

Thói tham lam sáng bừng trên gương mặt Caspar. “Bà ấy sẽ sướng rân nếu tôi mang cái này về cho bà.”

“Thưa quý ngài.” Đôi mắt người lính gác do dự. “Đừng...”

Caspar phớt lờ anh ta, dẫn thêm một bước tới trước, và ngay lúc đó, Jared túm lấy hắn, khóa hai cánh tay ra sau lưng, giữ rất chặt.

Keiro reo lên. Jared nói, “Hạ súng xuống. Làm ơn đi.”

“Ông sẽ không làm Bá Tước đau, thưa Thầy,” người lính nói. “Và mệnh lệnh của tôi rất rõ ràng. Bằng không Tù nhân này sẽ chết.”

Ngón tay Finn co rúm, cậu đổ sầm xuống khi Keiro xô mạnh cậu qua một bên. Cú nỗ đẩy cậu trúng cạnh bàn, làm cậu choáng váng, vì thế những tiếng la hét, tiếng ly tách vỡ tan tành khi Ralph và Jared cố dời cái bàn đi, kéo cậu theo sau, dường như những vật bên trong đầu cậu đang rơi và vỡ vụn, vũng rượu vang như máu từ người cậu, chảy rĩ thành dòng dọc theo mặt sàn.

Và rồi khi cánh cửa bị đẩy tung, cùng với những tiếng giậm chân, la hét, cậu biết máu kia không phải là của mình nhưng là của Keiro, bởi vì cậu ta đang nằm im ru, đổ gục xuống bên cạnh cậu trong tiếng ồn ào náo động.

“Finn! Finn!” Hai bàn tay Jared đỡ cậu dậy. “Cậu có nghe thấy tôi không? Finn?”

“Tôi ổn,” cậu nói. Nhưng từng lời phát ra lè nhè và rời rạc, cậu đẩy người thoát ra khỏi hai tay Jared đang nắm chặt.

“Người của chúng ta nghe được tiếng súng bắn. Mọi chuyện qua hết rồi.”

Bàn tay Finn sờ vào cánh tay Keiro. Trái tim cậu đập thình thịch; cậu nắm chặt ống tay áo nhung xanh.

“Keiro?”

Trong thoáng chốc không có gì cả, không cử động, không trả lời, cậu cảm thấy tối sầm, tất cả mọi màu sắc đều bị rút sạch khỏi thế giới này, cuộc sống của cậu teo quắt lại thành một nỗi sợ hãi kinh khủng.

Và rồi Keiro giật tay ra, lăn qua, họ mới thấy bàn tay cậu ta bị thương, một vết phỏng vất ngang lòng bàn tay. Cậu ta nằm ngửa, toàn thân run run.

“Cậu đang cười à?” Finn nhìn. “Sao cậu lại cười?”

“Vì đau, người anh em ạ.” Keiro ngồi thẳng lên, những giọt nước mắt đau đớn đọng trong mắt. “Đau quá, và như thế có nghĩa là rất thật.”

Đó là bàn tay phải của cậu ta, chiếc móng tay kim loại cứng đờ trong phần thịt bị thiêu sém.

Finn lắc đầu, cùng cười với cậu ta, giọng khàn khàn. “Cậu thật là điên.”

“Quả thật là thế,” Jared nói.

Nhưng Keiro ngược lên nhìn ông. “Đáng để biết chứ, thưa Thầy. Thịt và máu. Dù sao, đó cũng là bước khởi đầu mà.”

Khi họ giúp cậu ta đứng lên, Finn nhìn quanh, thấy Caspar đang được canh chừng, những người kia đã bị đẩy ra ngoài.

“Cho người niêm phong đường hầm ấy lại,” cậu rít lên, Soames cúi chào. “Ngay tức khắc, thưa chúa công.” Nhưng khi quay lại, ông dừng sững, và đúng giây phút ấy, có gì đó rất kinh khủng xảy ra cho toàn thế giới.

Bầy ong ngừng không kêu vo vo nữa.

Cái bàn rã ra thành một thứ bụi bị một ăn, sụm xuống.

Những mảng vá rơi ra khỏi trần.

Ánh mặt trời vụt tắt.

Vương quốc của ta sẽ tồn tại vĩnh viễn.

• **SẮC LỆNH CỦA VUA ENDOR**

---* ❖ *---

Finn lão đảo bước tới bên khung cửa sổ, nhìn ra.

Cậu thấy bầu trời tối đen, những đám mây che kín ánh sáng ban ngày. Gió đã nổi, và ngày càng lúc càng lạnh hơn rất nhiều so với dự đoán.

Và thế giới này được biến đổi.

Cậu nhìn thấy mấy con ngựa trong sân đổ sụm xuống thành những tác phẩm máy tính bốn chân co rút, da và mắt chúng teo quắt lại và tróc ra thành từng mảnh nhỏ. Cậu nhìn thấy những bức tường sụp đổ thành từng lỗ trống, một đường hào bốc mùi hôi thối nơi không gì mọc nổi, những đồng cỏ nứt nẻ khô cằn. Bông hoa tàn héo ngay lúc cậu đang nhìn; bầy thiên nga ngoi lên, rồi vỗ cánh bay đi. Mọi vẻ đẹp rực rỡ của kim ngân, của cây ông lão héo khô thành thân gòn mảnh dẻ, vài cánh hoa yếu ớt bị thổi bay trong gió.

Các cánh cửa ra vào đều bị mở tung; một người canh gác chạy xuống mấy bậc thang, bộ chế phục tinh xảo của anh ta chỉ còn là một bộ vét xám xịt bị một căn không còn nhìn ra nữa.

Chen vào kế bên Finn, Keiro nhìn trân. “Chuyện gì xảy ra cho hết thầy mấy thứ này vậy? Tụi mình vẫn còn ở trong Ngục Tù sao? Đây có phải là những trận truy quét của Incarceron không?”

Cố họng Finn khô như ngói. Cậu không trả lời được.

Hết như một câu thần chú đang loang ra. Khắp nơi xung quanh cậu, chốn thiên đường của Claudia trong trang viên Quan Thống Đốc tách lìa, ngôi nhà biến thành một mớ đổ nát bệ rạc, vể lộng lầy huy hoàng được lát đá vàng óng nhạt đi ngay cả lúc cậu đang còn chăm chú nhìn, màu sắc trôi đi khỏi khu chuồng chim, chuồng ngựa, thậm chí cả mê cung uốn éo dẫn đến bụi cây mâm xôi âm khí nặng nề.

Jared lẩm bẫm, “Chẳng lẽ Ngục Tù đang ở bên trong chúng ta.”

Finn quay lại. Căn phòng giờ biến thành một lớp vỏ bọc. Những tấm rèm nhung sặc sỡ giờ là mớ giẻ rách, khoảng trần từng có màu trắng tinh giờ là một đồng nứt nẻ. Jared cúi mình trên cái bàn đổ nát, tìm tòi trong đám bụi còn lại của nó.

Lửa đã tàn, mỗi bức tượng bán thân và ảnh chân dung đều phô ra những miếng vá và những lần sửa chữa qua loa. Và tệ nhất trong hết thầy, trên mỗi vách tường, những bức tượng nguyên người hão huyền chết đứng, lộ ra hàng trăm sợi cáp và dây điện, tất cả đều nằm trong tình trạng vô dụng hết sức trụi, xấu xí.

“Quá nhiều đối với Kỳ Nguyên.” Finn nín lấy tấm màn đỏ, nó rơi xuống thành từng mảnh vụn trong tay cậu.

“Luôn luôn đây là cách thức của nó.” Jared thẳng người lên, chiếc Găng cầm trong tay. “Chúng ta tự biến mình thành lũ ngốc vì những hình ảnh.”

“Nhưng làm thế nào...?”

“Năng lượng biến mất hết rồi. Hoàn toàn.” Jared nhìn quanh, bình tĩnh. “Đây mới là Vương quốc thật, Finn. Đây chính là vương quốc cậu được thừa hưởng.”

“VẬY ông đang nói với tôi rằng toàn bộ nơi này là một trò lừa sao!” Keiro đá một cái bình qua, quan sát nó vỡ tan tành. “Giống như một trong những tiết mục nhảy múa trên sân khấu tồi tệ của Rix chẳng? Mà các người đã biết? Ngay từ đầu?”

“Chúng tôi đã biết.”

“Tất cả các người đều điên hết rồi hả?”

“CÓ lẽ thế.” Jared nói. “Thực tế khó lòng chịu đựng nổi, vì thế Kỷ Nguyên được phát minh để che đậy không cho chúng ta biết. Mà đúng, hầu hết mọi thời đều dễ dàng quên đi. Rốt cuộc, thế giới này là những gì các người nhìn và nghe thấy. Đối với các người, đó là thực tế duy nhất.”

“Tôi có thể cảm thấy hết như mình đang ở lại Bên Trong.” Vẻ kinh tởm của Keiro thật trọn vẹn. Rồi cậu ta quay qua, như bị sự thật ấy lôi cuốn. “Tình trạng tàn phá này là tác phẩm của Ngục Tù!”

“Tất nhiên.” Finn xoa xoa bên vai đau. “Còn cách gì khác...”

“Thưa quý ngài.” Thủ quân nhóm canh gác lao ào vào, không kịp thở. “Thưa quý ngài! Nữ Hoàng!”

Finn xô anh ta qua một bên, phóng lên hành lang. Keiro theo sát phía sau. Jared dừng một chút để trượt chiếc Găng vào áo choàng, rồi theo sau, rất nhanh nhẹn. Ông trèo lên dây cầu thang lớn nhanh hết sức mình, qua những bậc cầu thang mục nát và những miếng ván lát chân tường chuột gặm nát, bị thổi thốc lên do cơn gió đập mạnh qua những khung cửa sổ bay mất ô kính nhựa. Ông không dám nghĩ đến tầng Tháp của mình - nhưng chí ít thì tất cả các thiết bị khoa học ở đó đều là đồ thật.

Hoặc đã từng là đồ thật.

Dừng lại, một tay đặt trên thành cầu thang, ông nhận ra rằng mình không biết gì hết. Những thứ trước đây ông cho là điều tất nhiên thì bây giờ chẳng còn tin cậy gì được.

Mặc dù vậy, sự phân hủy này không tiêu diệt được ông, vì nó đang giữ Finn cùng người anh em ương ngạnh của cậu. Có lẽ đó là vì ông luôn cảm thấy căn bệnh của mình là một vết nhỏ trong sự hoàn hảo của Vương quốc này, một vết nứt gãy không thể vá vúi hay che đậy.

Bây giờ, mọi thứ đều hỏng hóc như ông cả thôi.

Trong tấm gương không tráng bạc, bắt gặp một cái liếc xéo nơi gương mặt gầy xọp của chính mình, ông tự mỉm cười. Claudia đã muốn đập đổ Nghi thức. Có lẽ Ngọc Tú đã thực hiện điều đó thay cô.

Tuy nhiên, từ trên những bờ tường có lỗ châu mai, cảnh tượng kinh khủng kia đã cướp mất nụ cười của ông.

Trang viên Quan Thống Đốc giờ là một bãi đất hoang. Hết thấy đồng cỏ đều còi cọc, hết thấy vùng rừng màu mỡ chỉ đơn thuần là những nhánh cây trơ trụi đâm xia lên nền trời mùa đông xám xịt.

Thế giới này đã hóa ra già cỗi chỉ trong một tích tắc.

Nhưng chính doanh trại của quân địch mới thu hút những con mắt của họ. Tất cả những cờ xí cầu kỳ lòe loẹt, những lều rạp mỏng manh đều bị tàn phá, những thân cọc gãy ngang. Bầy ngựa hí vang hết sức hỗn loạn, các bộ giáp của đàn ông gỉ sét, rơi ra khỏi thân hình họ trong sự rối loạn, các khẩu súng hỏa mai đột nhiên hóa thành những món đồ cổ vô dụng, gươm kiếm giòn tan đến nỗi họ có thể bẻ gãy bằng tay không.

“Đại bác.” Giọng Finn mạnh lên vì vui mừng. “Bây giờ bọn họ sẽ không bao giờ còn dám nã pháo nữa đâu, kéo mấy khẩu đại bác đó nổ tung ra mất. Bọn họ không thể đụng chạm gì tới chúng ta nữa rồi.”

Keiro liếc cậu. “Người anh em ơi, đồng đồ nát này đâu cần gì tới đại bác. Xô mạnh một cái là đã ngã sụm xuống hết rồi.”

Một hồi kèn trumpet thổi vang. Từ căn lều của Nữ Hoàng, một phụ nữ đi ra. Bà ta trùm khăn che mặt, tựa vào cánh tay một cậu con trai mặc áo khoác lòe loẹt chỉ có thể là Kẻ Giả Vờ. Cùng nhau, họ đi ngang qua khu trại, gần như đang hoang mang sợ hãi không để ý gì đến chung quanh.

“Bà ta từ bỏ hết sao?” Finn lẩm bẩm.

Keiro quay qua một người lính gác. “Mang Caspar lên đây.”

Người lính chân chày, liếc nhìn Finn, cậu nói, “Làm như người anh em tôi bảo đi.”

Người đàn ông chạy đi. Keiro cười nhả nhổ.

Nữ Hoàng ra đến cạnh đường hào, ngược nhìn lên qua tấm mạng che mặt. Nữ trang đá quý lấp lánh nơi cổ, nơi tai bà. Ít ra thì mấy thứ đó cũng là đồ thật.

“Hãy để chúng tôi vào!” Kẻ Giả Vờ hét toáng lên. Trông y có vẻ run rẩy, mọi vẻ điềm tĩnh đi đâu mất hết. “Finn! Nữ Hoàng muốn nói chuyện với cậu!”

Không có nghi lễ, không có Nghi thức, không có sứ giả, không có quan cận thân. Chỉ có một phụ nữ và một cậu con trai, trông như kẻ thua trận. Finn lùi lại. “Hạ cầu kéo. Đưa họ vào Đại Khán Phòng.”

Jared đang chăm chăm nhìn xuống. “Vậy thì có vẻ như không cứ gì là tôi,” ông lầm bầm.

“Sao, thưa Thầy?” Finn nhìn ông. Thầy Thông Thái đang nhìn xuống Nữ Hoàng mang mạng che mặt, mắt ông buồn thắm thắm.

“Tốt nhất là để việc này cho tôi, Finn,” ông nói dịu dàng.

“Bọn chúng chắc phải có đến hàng trăm ngoài đó!” Attia nhìn chăm chặp qua cánh cửa đang rung lắc.

“Ở lại đây,” Quan Thống Đốc gắt. “Tôi là Quan Thống Đốc. Tôi sẽ đương đầu với chúng.”

Ông bước xuống mặt sàn phủ đầy tuyết, nhanh nhẹn tiến về phía phát ra tiếng nện ầm ầm. Claudia chăm chú nhìn theo.

“Nếu bọn họ là các Tù nhân thì họ đang liều lĩnh ghê lắm,” Attia nói. “Các điều kiện đưa ra chắc là không khả thi rồi.”

“Họ sẽ tìm kiếm bất cứ ai để xé tan xác.” Rix nhìn chăm chăm, mắt ông ta lấp lánh vẻ sáng quắc điên khùng mà Attia thường sợ khiếp.

Claudia lắc đầu giận dữ. “Tất cả chuyện này là do lỗi ông. Tại sao ông lại mang cái Găng tay quý quái đó tới đây kia chứ!”

“Bởi vì người cha yêu quý của cô ra lệnh cho tôi, cô gái thân mến ạ. Tôi cũng là một Sói Thép mà.”

Cha cô. Cô quay người chạy xuống mấy bậc thang, băng qua mặt sàn, đuổi theo ông. Bị nhốt vào với những tên đàn ông điên khùng và bọn trộm

cấp, cha cô là người thân duy nhất của cô có mặt ở đây. Ngay phía sau cô, Attia thở hổn hển, “Chờ tôi với.”

“Chứ không phải đệ tử muốn ở lại với ông thầy phù thủy sao?” Claudia gắt.

“Tôi đâu phải đệ tử của ông ta. Keiro kìa.” Attia bắt kịp cô. Sau đó, cô bé nói, “Finn an toàn không?”

Claudia liếc qua khuôn mặt gầy guộc và mái tóc ngắn ngủn, bị cắt phạt ngang của cô bé. “Ký ức anh ấy đã trở lại rồi.”

“Vậy sao?”

“Anh ấy nói thế.”

“Còn những cơn ngất xỉu?”

Claudia nhún vai.

“Anh ấy có... nghĩ đến chúng tôi không?” Đó là một lời thì thầm.

“Lúc nào anh ấy cũng nghĩ đến Keiro,” Claudia nói chua chát. “Vì thế tôi hy vọng rằng bây giờ anh ấy đang hạnh phúc lắm.” Cô không nói một điều khác nữa mà cô đang nghĩ trong đầu - rằng Finn hầu như không đề cập gì đến tên Attia.

Quan Thống Đốc đã đến được cánh cửa nhỏ. Phía ngoài cửa, tiếng ồn ào thật kinh khủng. Những lưỡi kiếm giáng vào mặt gỗ và kim loại; với một cú đập mạnh hết sức, góc của một cái rìu lấp lóa chiếu xuyên qua lớp gỗ mun. Cánh cửa rung lên trên bản lề, khung cửa.

“Ngoài kia im lặng đi,” Quan Thống Đốc hét lớn.

Có ai đó kêu lên. Một phụ nữ hú hét. Những cú nện còn tăng gấp đôi.

“Họ không nghe cha nói đâu,” Claudia nói. “Mà nếu họ vào được...”

“Họ không muốn lắng nghe bất cứ ai hết.” Attia đánh vòng, đứng trước mặt Quan Thống Đốc. “Đặc biệt với ông lại càng không. Họ sẽ quy lỗi cho ông.”

Ngang qua tiếng ồn ào om sòm, ông mỉm cười lạnh băng với họ. “Chúng ta sẽ xem nhé. Tôi vẫn là Quan Thống Đốc ở đây. Nhưng có lẽ trước khi bắt đầu, chúng ta nên thận trọng đề phòng một chút.” Ông rút ra một cái đĩa bạc.

Trên nắp có hình một con sói, miệng đang há hoác gầm gừ. Ông chạm vào, chiếc đĩa bật sáng.

“Cha định làm gì?” Claudia nhảy bật lui khi một cú động nữa làm vụn gỗ bắn xuống sàn tuyết.

“Ta đã nói với con rồi. Chắc chắn Ngục Tù không thắng được đâu.”

Cô nắm cánh tay ông. “Còn chúng ta thì sao?”

“Chúng ta có thể hy sinh.” Đôi mắt ông màu xám, trong veo. Sau đó, ông nói vào thiết bị kia, “Tôi đây. Tình hình Bên Ngoài thế nào?”

Trong lúc lắng nghe, mặt ông tối sầm lại. Attia tiến về phía cánh cửa; bây giờ nó đã oằn hẳn xuống, bản lề căng ra, đinh tán nứt rạn. “Bọn họ đang xông vào đấy.”

Nhưng Claudia đang quan sát cha mình trong lúc ông rít kèn kẹt, “VẬY thì làm ngay đi! *Phá hủy chiếc Găng ấy đi*. Trước khi quá trễ.”

Medlicote trượt chiếc máy thu đóng lại, thả vào túi áo và chăm chăm ngược nhìn lên dãy hành lang đổ nát. Những tiếng nói vang vang phát ra từ Đại Khán Phòng; ông ta nhanh nhẹn đi về phía đó, băng ngang qua đám đông những người hầu đầy sợ hãi, qua mặt Ralph, ông này túm vào cánh tay ông ta và hỏi, “Chuyện gì đang xảy ra vậy? Đây là ngày tận thế rồi phải không?”

Viên thư ký nhún vai. “Kết thúc một thế giới thôi, thưa ông, có lẽ để bắt đầu một thế giới khác. Thầy Jared có trong đó không?”

“Có. Cả Nữ Hoàng nữa! Chính là Nữ Hoàng đấy nhé!”

Medlicote gật đầu. Gọng kính hình bán nguyệt trông trơn, tròn kính vắng mắt rồi. Ông ta mở cửa.

Trong gian phòng đổ nát, có ai đó đã tìm được một cây nến thật; Keiro bật lửa, thắp lên.

Chí ít thì Ngục Tù cũng đã dạy cho họ cách sinh tồn, Finn nghĩ. Hết thảy họ bây giờ đều cần đến các kỹ năng đó. Cậu quay lại. “Thưa bà?”

Sia đứng ngay nơi cửa ra vào. Bà ta không nói năng gì kể từ lúc băng qua cây cầu kéo, sự im lặng của bà làm cậu thấy sợ.

“Tôi giả thiết là cuộc chiến của chúng ta đang tạm dừng được không?”

“Giả thiết của cậu sai rồi,” Nữ Hoàng thì thầm. “Cuộc chiến của tôi đã kết thúc.”

Giọng bà ta nghe như hụt hơi, chỉ còn là tiếng rung rung yếu ớt. Xuyên qua tấm mạng che mặt, đôi mắt bà, nhợt nhạt như nước đá, đang chăm chú nhìn cậu. Bà ta dường như hơi khòm, thậm chí là có phần cúi xuống.

“Kết thúc ư?” Cậu liếc qua Kẻ Giả Vờ. Tên con trai từng được công bố là Giles kia đang đứng ủ rũ trước lò sưởi trống trơn, cánh tay phải vẫn còn băng, bộ giáp tinh xảo mờ xỉn thậm chí ngay khi họ đang quan sát. “Ý bà là gì?”

“Bà ấy muốn nói nó đã chấm dứt rồi.” Jared bước tới, đứng trước Nữ Hoàng, Finn cảm thấy sốc trước cách bà ta co rúm người lại. Giọng Jared dịu dàng. “Tôi rất tiếc vì việc này đã xảy đến với bà,” ông nói.

“VẬY SAO?” Sia thì thào. “Có lẽ ông cảm thấy thế thật, thưa Thầy Jared. Có lẽ chỉ có mình ông mới có thể biết tôi đang cảm thấy thế nào. Tôi từng chế nhạo ông bằng cái chết của ông. Bây giờ ông có lý do chính đáng để làm đúng như thế với tôi.”

Ông lắc đầu.

“Tớ tưởng cậu từng nói Nữ Hoàng rất trẻ?” Keiro thì thào vào tai Finn.

“Bà ấy là thế.”

Nhưng rồi mấy ngón tay bà ta túm lấy ống tay áo Jared, Finn nuốt xuống một hơi thở hỗn hển bởi vì đó là những ngón tay của một bà lão, lốm đốm đồi mồi, da lòng nhùng nhùng những vết nhăn, móng tay khô queo và nứt nẻ từng mảnh.

“Rốt cuộc trong hai chúng ta, bây giờ tôi sẽ là người chết trước.” Bà ta liếc xéo qua một bên, với một chút kiểu cách đóm dáng già cỗi của mình. “Hãy để tôi cho ông nhìn thấy cái chết, Jared. Không phải trước các cậu trai trẻ này. Chỉ mình ông thôi, Jared, sẽ nhìn thấy Sia thật sự là gì.”

Hai bàn tay run rẩy, bà ta tiến tới trước mặt ông, vén tấm mạng che mặt lên. Qua vai bà, Finn nhìn thấy cách Jared bị mắc kẹt giữa hai cảm giác vừa

kinh khiếp lại vừa thương cảm thế nào, cách ông lặng lẽ nhìn chăm chăm nét đẹp bị hủy hoại của Nữ Hoàng mà không hề hạ ánh mắt xuống thế nào.

Gian phòng lặng phắc. Keiro liếc nhìn lại Medlicote đang đứng khiêm tốn bên trong cánh cửa.

Sia thả tấm mạng che mặt xuống. Bà nói, “Bất kể có là ai khác, tôi từng là một Nữ Hoàng. Hãy để tôi chết như một Nữ Hoàng.”

Jared cúi chào. Ông nói, “Ralph. Nhóm một đám lửa trong phòng ngủ đỏ. Hãy làm hết sức ông có thể.”

Không chắc chắn lắm, ông quản gia gật đầu. Ông ta cầm lấy cánh tay bà lão, giúp bà bước ra.

*Chim bồ câu bay trên đồng đỗ nát Ngâm nơi mở một đóa hoa hồng trắng.
Vượt qua sóng gió Vượt qua bão giông.*

*Vượt qua thời gian, qua các thời đại
Những cánh hoa như tuyết rơi trên mặt đất.*

• **LỜI TIÊN TRI CỦA SAPPHIQUE VỀ NGÀY TẬN THẾ**

---* ❖ *---

Cánh cửa vừa khép lại, Keiro nói ngay, “Tớ không hiểu gì cả.”

“Bà ta cố duy trì tuổi trẻ của mình.” Jared nói, như thể giây phút ấy đã khiến ông thấy yếu lả. “Người ta gọi bà ấy là mục phù thủy, nhưng gần như chắc chắn là bà ta chỉ sử dụng những cây ổi da và một loại mô cấy di truyền phát triển liên tục nào đó thôi. Bây giờ, tất cả những năm tháng đánh cắp kia đã đồng loạt giáng xuống trên bà ta.”

“Nghe như câu chuyện thần kỳ của Rix vậy,” Keiro bình thản nói. “Vậy bà ta sẽ chết chứ?”

“Rất nhanh.”

“Được rồi. Cứ bỏ mặc y.” Keiro thúc bàn tay bị thương vào Kẻ Giả Vờ.

Finn ngẩng đầu lên, cậu và Kẻ Giả Vờ chăm chăm nhìn nhau. “Bây giờ trông cậu không còn giống tôi mấy nhỉ,” Finn nói.

Diện mạo của cậu con trai kia cũng thay đổi, đôi môi mỏng hơn, mũi dài hơn, tóc sậm đen. Vẫn còn hơi hao hao nhưng bản chất thật sự thì không còn nữa. Bản chất ấy đã chết cùng với Kỷ Nguyên rồi.

“Nhìn xem,” Kẻ Giả Vờ nói. “Đó không phải là ý tưởng của tôi. Họ tìm đến tôi. Họ đề nghị cho tôi một vương quốc! Chắc hẳn các người cũng sẽ làm vậy thôi - bất kỳ ai cũng sẽ thế! Họ hứa cho gia đình tôi đủ vàng để nuôi sống sáu anh chị em tôi trong nhiều năm. Tôi không có chọn lựa nào khác.” Anh ta rướn thẳng người. “Mà tôi đã làm rất tốt, Finn. Cậu phải thừa nhận điều đó. Tôi đã lừa được mọi người. Có lẽ thậm chí tôi còn lừa được cả cậu.” Y liếc xuống cổ tay mình, vết xăm đại bàng đã biến mất. “Một quân cờ khác của Nghi thức,” y lầm bầm.

Keiro tìm được một cái ghế, ngồi phịch xuống. “Tôi nghĩ chúng ta nên để y trong khối lập phương nhỏ xíu mà cậu gọi là Ngục Tù kia.”

“Không. Cậu ta phải viết một bản thú tội và công khai thừa nhận rằng cậu ta là một kẻ mạo danh. Rằng Nữ Hoàng và Caspar đứng sau một âm mưu sắp đặt một Giles giả lên ngai vàng. Và rồi chúng ta thả cậu ta đi.” Finn nhìn Jared. “Bây giờ cậu ta không còn đe dọa chúng ta nữa rồi.”

Jared gật đầu. “Tôi đồng ý.”

Trông Keiro có vẻ như chưa được thuyết phục lắm, nhưng Finn đã đứng lên. “Mang cậu ta đi.”

Nhưng khi Kẻ Giả Vờ ra tới cửa, Finn nhẹ nhàng nói, “Claudia không bao giờ tin cậu hết.”

Kẻ Giả Vờ dừng lại, phá ra cười. “*Không à?*” y thì thầm. Quay đầu lại, chăm chăm nhìn trả lại Finn. “Tôi nghĩ cô ấy tin tôi còn hơn cả tin cậu ấy chứ.”

Từng lời như đâm vào lòng Finn; một cơn đau đến kinh ngạc. Cậu rút phắt thanh kiếm, chĩa vào Kẻ Giả Vờ, chỉ muốn đâm xuyên qua y, muốn phá hủy hình ảnh nham hiểm, trên người của tất cả những gì cậu chưa bao giờ

đạt được. Nhưng Jared cản cậu lại, ánh nhìn từ đôi mắt màu xanh lục kia khiến cậu đứng yên.

Không quay lại, Jared nói, “Đưa cậu ta ra,” nhóm lính canh đẩy Kẻ Giả Vờ đi.

Finn ném thanh kiếm xuống mặt sàn đã bị phá hỏng.

“VẬY là chúng ta thắng rồi.” Keiro lượm thanh kiếm ấy lên lại, xem xét kỹ. “Một vương quốc đổ nát, có thể, nhưng tất cả là của chúng ta. Cuối cùng chúng ta cũng là các Chủ Cánh Quân, người anh em ạ.”

“CÓ một kẻ thù còn lớn hơn Nữ Hoàng.” Finn chăm chặp nhìn Jared, vẫn còn nghe đau. “Lúc nào cũng có. Chúng ta phải cứu chính mình và Claudia khỏi Ngục Tù.”

“Cả Attia nữa.” Keiro ngược nhìn lên. “Đừng quên tên cậu nhỏ bé của cậu chứ.”

“Ý cậu là cậu quan tâm lo lắng cho cô bé sao?”

Keiro nhún vai. “Cô ta là một nỗi đau. Nhưng tớ đã bắt đầu quen với cô ta rồi.”

“Chiếc Găng tay đâu?” Finn gắt.

Jared rút chiếc găng ra khỏi áo khoác. “Nhưng tôi đã bảo cậu rồi, Finn, tôi không hiểu...”

Finn bước đến cầm lấy. “Cái này chẳng hề thay đổi.” Mấy ngón tay cậu vò nhàu lớp da mềm. “Không có gì, trong khi mọi thứ xung quanh đều biến thành bụi đất. Nó đã đưa Keiro Ra ngoài và Incarceron muốn chiếc găng này hơn bất cứ gì trong Vương quốc này. Bây giờ, nó là niềm hy vọng duy nhất của chúng ta.”

“Thưa quý ngài.”

Finn quay lại. Cậu đã quên khuấy là Medlicote đang ở đó. Người đàn ông gầy gò này đang đứng ngay trong ô cửa ra vào tự lúc nào rồi, tư thế hơi lom khom càng thấy rõ hơn trong chiếc áo khoác bạc màu. “Có lẽ tôi nên nói rằng nó cũng là mối hiểm họa duy nhất của chúng ta được không?”

“Ý ông là gì?”

Viên thư ký bước tới trước, lưỡng lự. “Rõ ràng Ngục Tù sẽ hủy diệt tất cả chúng ta nếu nó không lấy được vật này. Và nếu chúng ta trao cho nó thì Incarceron sẽ rời bỏ Ngục Tù của nó và hết mọi Tù nhân sẽ bị bỏ lại cho tới chết. Thật là một chọn lựa kinh khủng mà các người phải đương đầu.”

Finn cau mày.

Jared nói, “Vậy ông có đề nghị nào không?”

“Có. Một điều rất căn bản, nhưng biết đâu sẽ có tác dụng. *Phá hủy chiếc Găng tay đó đi.*”

“Không.” Finn và Keiro đồng thanh lên tiếng.

“Quý ngài, xin hãy nghe tôi.” Dường như ông ta sợ thì phải, Finn nghĩ, không phải sợ họ. “Thầy Jared thừa nhận rằng ông ấy bối rối trước dụng cụ này. Và quý vị có nghĩ là biết đâu chính sự hiện diện của chiếc Găng tay ở đây đang rút cạn kiệt nguồn năng lượng của Vương quốc này không? Mà cứ tin rằng điều đó gây ra do sự hiểm ác của Ngục Tù. Quý vị không thực sự biết được đâu!”

Finn cau mày. Cậu lật qua lật lại chiếc Găng, sau đó liếc sang Jared. “Ông có nghĩ ông ta nói đúng không?”

“Không, tôi không tin. Chúng ta cần đến chiếc Găng tay này.”

“Nhưng ông đã nói...”

“Cho tôi thêm thời gian.” Jared đứng lên, bước qua. “Hãy cho tôi thời gian, tôi sẽ tìm ra lời giải.”

“Chúng ta đâu có thời gian.” Finn nhìn gương mặt xương xương của Thầy Thông Thái. “Ông không có, và những người trong Ngục Tù kia cũng không.”

Medlicote nói, “Ngài là Vua, thưa quý ngài. Bây giờ, không ai - thậm chí cả Hội đồng Cơ Mật - nghi ngờ điều đó. Xin hãy phá hủy nó. Đây là những gì Quan Thống Đốc muốn chúng ta thực hiện.”

Jared nói gay gắt, “Ông không thể biết điều đó được.”

“Tôi biết Quan Thống Đốc mà. Và thưa ông, ông có biết nhóm Sói Thép sẽ ở vị trí sẵn sàng chiến đấu, chấp nhận mọi nguy hiểm mới này, một khi Nghi thức đã không còn chằng?”

Trong lúc ngọn nến lập lòe cháy, Finn nói, “Ông đang đe dọa tôi đấy à?”

“Làm sao tôi có thể thế được, thưa quý ngài?” Medlicote dán mắt trên Keiro, nhưng giọng ông ta hiền lành và lo lắng. “Ngài phải quyết định. Phá hủy nó, thì Ngục Tù sẽ vĩnh viễn bị nhốt trong bản thân mình. Cho phép nó thâm nhập vào sức mạnh của Sapphique, ngài sẽ gieo kinh hãi trên chúng tôi. Ngài nghĩ Incarceron sẽ đi đâu, khi nó được tự do? Nó sẽ trở thành kiểu bạo chúa nào khi ở ngoài này? Liệu ngài có cho phép nó biến hết thầy chúng ta thành những tên nô lệ không?”

Finn im lặng. Cậu liếc qua Keiro, lúc này cứ ngoái nhìn lui. Hơn bao giờ hết, cậu ước gì Claudia sẽ mở cánh cửa kia, hiên ngang bước vào. Cô biết rõ cha mình. Cô sẽ biết đây có phải là việc họ nên làm hay không.

Trong gian phòng ngổn ngang, một khung cửa sổ gây đập mạnh trong gió. Cơn bão hú hét quanh nhà, mưa bắt đầu lộp độp rơi mạnh trên cửa kính nứt vỡ. “Jared?”

“Đừng phá hủy nó. Đó là món vũ khí cuối cùng của chúng ta đấy.”

“Nhưng nếu ông ta nói đúng, nếu...”

“Hãy tin tôi, Finn. Tôi có một ý kiến.”

Sấm rền vang. Medlicote nhún vai. “Tôi kinh tởm khi phải nói ra điều này, nhưng Thầy Jared có lẽ không nên nghe thấy. Có lẽ các lý do của ông ấy không phải là lý do của chúng ta.”

Finn nói, “Ông có ý gì?”

“Thầy Jared là một người bệnh hoạn. Có lẽ ông ấy tưởng một vật quyền năng như thế có thể là phương thuốc chữa lành ông ấy.”

Họ chăm chăm nhìn ông.

Jared xanh nhợt nhạt; dường như ông ta vừa kinh ngạc, vừa bối rối. “Finn...”

Finn dựng đứng một bàn tay lên. “Ông không phải tự bào chữa với tôi đâu, thưa Thầy.” Cậu chĩa sang Medlicote như thể cơn giận của cậu phải tìm đường thoát ra. “Tôi sẽ không bao giờ, *không bao giờ* tin rằng ông ấy đặt mạng sống của chính mình lên trên sự an toàn của hàng triệu người khác.”

Medlicote biết ông ta đã đi quá xa. Ông bước lùi lại. “Mạng sống của một người là tất cả đối với người ấy.”

Một tiếng đổ sầm hết sức lớn vang rền cả ngôi nhà, như thể một phần của kiến trúc này đã bị sập xuống. “Chúng ta nên ra ngoài.” Keiro đứng lên, bồn chồn. “Nơi đây là một chỗ nguy hiểm.”

Jared không rời mắt khỏi Finn. “Chúng ta cần phải tìm Claudia. Chiếc Găng này sẽ giúp chúng ta. Phá hủy nó thì Ngục Tù đâu có lý do gì để cho cô ấy sống.”

“Với điều kiện là họ vẫn còn sống kìa.”

Jared liếc nhìn Medlicote. “Tôi xin đưa ra giả thiết rằng Quan Thống Đốc chắc chắn là còn sống.”

Phải mất một lúc Finn mới hiểu. Sau đó, bằng một tốc độ khiến Keiro phải quay lại, cậu ném Medlicote trở lại tường, một cánh tay kẹp chặt cổ họng ông ta. “Ông đã nói chuyện với ông ta, phải không?”

“Thưa quý ngài...”

“Phải không?”

Viên thư ký hỗn hển thở dồn. Rồi ông ta gật đầu.

Claudia nói, “Cha đang nói chuyện với ai đó?”

“Medlicote.” Cha cô quay mặt vào cánh cửa ra vào. “Một người trong nhóm Sói Thép. Một người tốt. Ông ấy sẽ xử lý chuyện chiếc Găng tay. Bây giờ, chúng ta sẽ xem ai là người ra lệnh ở đây.”

Nhưng tiếng gầm rống giận dữ của các Tù nhân gần như dìm hết mọi lời ông nói. Claudia trừng trừng nhìn ông, tức điên lên vì sự kiêu hãnh và tính ương bướng ấy. Rồi cô nói, “Họ sẽ giẫm đạp cha xuống mất thôi. Nhưng có một việc khác chúng ta có thể làm để ngăn cản Incarceron. Đốt cháy pho tượng này.”

Cha cô nhìn lom lom. “Nó sẽ không bao giờ cho phép chúng ta làm thế.”

“Nó đang bận trí. Cha đã tự nhủ thế còn gì.” Cô quay qua Attia. “Đi thôi!”

Hai người họ lao qua gian sảnh hoang tàn đầy tuyết. Trên mấy vách tường, những tấm rèm đông cứng theo từng nếp gấp. Claudia chụp vào tấm rèm gần nhất, kéo mạnh, bụi và những mảnh nhỏ nước đá đổ ào quanh cô. “Rix! Giúp chúng tôi với!”

Ông phù thủy ngồi trên bệ, cùi chỏ chống vào đầu gối. Đang xóc mấy đồng xu trong hai bàn tay, lăm bắm một mình. “Mặt sắp thì họ giết chúng ta. Mặt ngửa thì chúng ta Trốn thoát.”

“Quên ông ta đi.” Attia nhảy dựng lên, cố kéo tấm vải dệt khít kia xuống. “Ông ta bị điên rồi. Cả hai người họ.”

Cùng nhau, họ kéo hết mọi tấm rèm xuống. Nhìn gần, những tấm vải dệt khít lung đầy lỗ, tả tơi dưới lớp nước đá mỏng, và trên đó, Attia nhận ra tất cả mọi truyền thuyết cổ xưa về Sapphique - ông đang bò qua cầu kiếm, đưa ngón tay cho con Quái thú, đánh cắp bọn trẻ, chuyện trò với Vua loài Thiên nga. Cùng với tiếng lách cách của những những quang cảnh dệt vò nhàu thành từng đám mây kết bằng thứ vải và năm mốt, cô bé và Claudia kéo hết thảy tới bên pho tượng, chất đống quanh chân, trong khi khuôn mặt xinh đẹp của bức tượng chăm chăm nhìn ra ngoài đám đông đang hú hét đằng sau cánh cửa kia.

Quan Thống Đốc chăm chú nhìn. Đằng sau ông, hết cú giáng này đến cú nện kia, những tấm ván cuối cùng đã gãy tan. Một bản lề văng mạnh ra; cánh cửa bị giật xuống.

“Rix!” Attia hét. “Chúng tôi cần một ngọn lửa!”

Claudia phóng lại, băng ngang qua mặt sàn, tóm lấy tay Quan Thống Đốc. “Cha. Đi đi! Nhanh lên!”

Ông nhìn vào cánh cửa gãy, hai cánh tay đẩy mạnh qua, như thể ông sẽ ngăn họ lại chỉ bằng uy quyền của mình. “Ta là Quan Thống Đốc, Claudia. Ta phải chịu trách nhiệm.”

“KHÔNG!” Cô kéo giật ông trở lại, lôi ông đi, và đang khi cô làm thế, cánh cửa đổ sập xuống.

Họ nhìn thấy rất đông các Tù nhân, những người ở phía trước bị xô đẩy, giẫm đạp bởi những người ở phía sau. Họ động bằng năm đấm, bằng những

sợi xích vạt quật. Vũ khí của họ là mấy cái khóa tay, thanh sắt. Họ hú hét, những tiếng kêu la từ hàng triệu người tuyệt vọng của Incarceron, những dòng dõi con cháu lưu lạc của các Tù nhân đợt thứ nhất, bọn Cận Bã, nhóm Dân Thường, bọn Hăm Hở, lũ Ba Hoa cùng hết thảy hàng ngàn băng nhóm và bè đảng. Các Cảnh Quân thị trấn và những kẻ sống ngoài vòng pháp luật.

Khi họ đổ ừa vào gian sảnh, Claudia quay người bỏ chạy, cha cô ở sau lưng, cả hai chạy qua mặt sàn giờ đã là cánh đồng tuyết phủ kín, và bằng thói nhạo báng của mình, Ngục Tù đưa họ ra dưới lằn ánh sáng chéo qua chéo lại như trên sân khấu, xuất phát từ nguồn sáng ở mái cao tít không nhìn tới được.

“Đây rồi.” Keiro kéo thiết bị thu ra khỏi túi Medlicote, quăng cho Finn, cậu thả người đàn ông kia ra, lịch kích mở.

“Cái này vận hành thế nào?”

Medlicote ngã sụp trên sàn, suýt nghẹt thở. “Chạm vào bảng quay số. Rồi nói.”

Finn nhìn Jared. Rồi cậu thọc mạnh ngón cái xuống một gờ trên mặt đĩa nhỏ.

“Quan Thống Đốc,” cậu nói. “Ông có nghe tôi nói không?”

Rix đứng lên.

Attia chụp lấy một thanh củi làm vũ khí, kiểm tra thử. Nhưng cô bé biết, trước cơn giận bò lan trong đám đông kia, không gì có thể mạnh đủ.

Trên mấy bậc thang, Quan Thống Đốc quay lại.

Một tiếng bíp bíp nghe có vẻ như phát ra từ bên trong áo khoác; ông thò tay tìm cái đĩa, nhưng khi ông vừa rút ra, Claudia đã chụp lấy ngay, mắt cô mở lớn khi các Tù nhân túa vào, một đám đông đang chen lấn, bốc mùi, gào rú.

Một giọng nói cất lên. “Ông có nghe tôi nói không?”

“Finn hả?”

“Claudia!” Tâm trạng nhẹ nhõm nghe rõ trong giọng nói của cậu. “Đang xảy ra chuyện gì vậy?”

“Chúng tôi đang gặp rắc rối. Có náo loạn ở đây. Chúng tôi sắp đốt cháy pho tượng, Finn, đúng ra là đang cố.” Cô bắt gặp, ngay nơi khoe mắt, ngọn lửa bập bùng trong bàn tay Rix. “Rồi thì Incarceron không cách gì ra ngoài được nữa.”

“Chiếc Găng tay bị phá hủy chưa?” Quan Thống Đốc rít lên.

Một tiếng xì xào. Tiếng lòe nhòe của tĩnh điện. Và rồi trong tai mình, cô nghe giọng Jared. “Claudia hả?”

Cô chỉ thấy một cảm giác nhói lên vui mừng.

“Claudia, ta đây. Làm ơn lắng nghe ta nói. Ta muốn con hứa với ta một việc.”

“Thưa Thầy...”

“Ta muốn con hứa với ta rằng con sẽ không đốt cháy hình tượng đó, Claudia.”

Cô chớp mắt. Attia nhìn chăm chặp.

“Nhưng... chúng con phải làm thôi. Incarceron...”

“Ta biết con nghĩ gì mà. Nhưng ta bắt đầu hiểu những gì đang diễn ra ở đây. Ta đã nói chuyện với Sapphique. Hứa với ta đi, Claudia. *Hãy nói với ta là con tin ta!*”

Cô quay lại. Nhìn thấy đám đông đã tới được bậc thang dưới cùng, những người chạy đằng trước đang nhảy bổ lên.

“Con tin thầy, Jared,” cô thì thầm. “Con luôn tin. Con yêu quý thầy, thưa Thầy.”

Âm thanh cất cao lên thành một tiếng hét thất thanh làm Jared giật bắn người; cái đĩa rớt xuống, lăn trên mặt sàn.

Keiro bổ nhào xuống trên cái đĩa, hét toáng lên, “Claudia!” nhưng chỉ có tiếng rít ré, tiếng phì phì có lẽ là tiếng ồn ào của một đám đông hoặc sự hỗn loạn của tĩnh điện giữa những vì sao.

Finn quay qua Jared. “Ông điên à? Cô ấy nói đúng đấy! Không có thân thể của mình...”

“Tôi biết mà.” Jared xanh nhợt. Ông dựa vào lò sưởi, chiếc Găng nắm chặt trong tay. “Và tôi yêu cầu cậu những gì đã yêu cầu cô ấy. Tôi có một kế hoạch, Finn. Có thể là đại đột, có thể là không khả thi. Nhưng sẽ cứu hết thầy chúng ta.”

Finn chăm chăm nhìn ông. Bên ngoài mưa quất mạnh, mở tung cánh cửa sổ, thổi tắt ngấm chút bập bùng cuối cùng của cây nến. Cậu thấy lạnh, run run, bàn tay lạnh như nước đá. Nỗi sợ hãi trong giọng nói Claudia lan truyền qua cậu như một sự nếm trải Ngục Tù, trong thoáng chốc, cậu quay lại với căn xà-lim trắng tinh nơi cậu đã sinh ra, không có Hoàng Tử nào cả, chỉ có một Tù nhân không ký ức, không hy vọng.

Gian nhà rung bần bật xung quanh họ như bị sét đánh trúng.

“Ông cần gì?” Finn nói.

Chính Incarceron đã ngăn cản họ. Trong lúc các Tù nhân dâng lên tới bậc thứ hai, giọng nó cất lên đầy quyền lực xuyên qua gian sảnh rộng mênh mông.

Ta sẽ giết bất kỳ ai tiến tới gần.

Bậc thang đập theo nhịp dưới ánh sáng lóe lên bất chợt. Những dòng năng lượng chạy dọc theo nó, gợn lăn tăn trong từng con sóng màu xanh. Đám đông rối loạn. Một số đẩy lên, số khác dừng lại, hoặc lúng túng quay trở lui. Trở nên một chuyển động cuộn xoáy, ánh sáng đèn sân khấu lười biếng xoay quanh bên trên, rọi xuống cho thấy một con mắt kinh khủng, một bàn tay vụt quật ra.

Attia vội lấy mớ củi đóm từ tay Rix.

Cô bé bước tới, định ném vào đồng sợi mục nát, nhưng Claudia chụp bàn tay cô bé lại. “Chờ đã.”

“Để làm gì?”

Cô bé quay lại, nhưng Claudia đã mạnh bạo giật phắt cổ tay cô bé, từng đóm lửa nhỏ xiu văng ra, lóe sáng trong không trung. Nó đáp xuống trên

những tấm vải dệt khít, nhưng trước tiếng *húp* của ngọn lửa đòi nắm quyền kiểm soát, Claudia đã giậm chân dập tắt.

“Chị điên à? Tội mình tiêu rồi!” Attia cáu tiết. “Chị đã giết chết tội mình...”

“Jared...”

“Jared sai rồi!”

Ta rất hài lòng khi tất cả các người đều ở đây sẵn sàng cho cuộc hành hình này. Lời mỉa mai châm biếm của ngục tù vang vang xuyên qua bầu không khí giá lạnh; những bông tuyết nhỏ xíu, lạnh lẽo cứ từ trên cao dạt xuống. Các người sẽ thấy phán xét của ta và sẽ hiểu rằng ta không sủng ái ai cả. Hãy chú ý, người đàn ông đứng trước các người, John Arlex, Quan Thống Đốc của các người.

Khuôn mặt Quan Thống Đốc xám ngoét, dữ tợn, nhưng ông đứng thẳng người, chiếc áo khoác sẫm màu lấp lánh tuyết.

“Hãy nghe tôi nói đây,” ông hét lớn. “Ngục tù đang cố rời bỏ chúng ta! Rời bỏ những con người của nó cho đến khi chết đói!”

Chỉ có những người đứng gần mới nghe được, họ la ó át cả tiếng ông. Vì ở gần sát bên ông, Claudia biết rằng chỉ có lời tuyên cáo của ngục tù mới giữ cho đám đông ở lại mà thôi, chính ngục tù đang chơi với họ.

John Arlex, người không ưa, người ghét cay ghét đắng các người. Hãy xem ông ta ngồi co rúm lại dưới hình tượng của Sapphique thế nào kìa. Ông ta tưởng nó sẽ bảo vệ ông ta khỏi cơn phẫn nộ của ta chắc?

Họ không cần phải bận tâm đến mớ vải dệt khít kia. Claudia nhận ra rằng Incarceron sẽ thiêu đốt thân thể của nó, cơn tức giận của nó vì mất chiếc Găng tay, nơi đoạn cuối trong tất cả các kế hoạch của nó, cũng sẽ là kết cuộc của họ. Cũng chính giàn thiêu đó sẽ đốt cháy hết cả nhóm.

Và rồi, bên cạnh cô, một giọng nói gay gắt cất lên, “Ồ, cha của con ời. Hãy lắng nghe con.”

Đám đông nín lặng.

Họ nín thinh như thể đó là giọng nói họ từng biết, từng nghe trước đây, vì thế họ yên lặng để nghe lại lần nữa.

Và Claudia cảm thấy tận trong xương tủy, trong hệ thần kinh của mình Incarceron đã ngoằn ngoèo tiến vào, càng lúc càng gần hơn, câu trả lời của nó rì rầm trong tai cô, phà lên má cô, một câu hỏi khế khàng, như mê hoặc về mối nghi ngờ bí mật.

Con đó hả, Rix?

Rix phá ra cười. Hai mắt nheo lại, hơi thở bốc mùi thuốc ket. Ông ta dang rộng cánh tay. “Hãy để con cho người thấy con có thể làm được những gì. Loại pháp thuật vĩ đại nhất mà trước giờ chưa bao giờ trình diễn. Hãy để con cho người thấy, cha của con, cách con sẽ làm cho thân thể người sống lại.”

Ông giơ hai bàn tay lên. Họ nhìn thấy chiếc áo khoác của ông được gắn đầy những chiếc lông vũ như đôi cánh Thiên nga khi gãy chết, khi cất lên bài ca bí ẩn của mình.

Và ông mở toang cánh cửa ấy ra, cánh cửa mà cho đến nay chưa ai trong số họ từng nhìn thấy.

• **TRUYỀN THUYẾT VỀ SAPPHIQUE**

---* ❖ *---

Khi Finn đi vào dãy hành lang, cậu mới thấy Keiro nói đúng. Bây giờ, chính tình trạng cổ xưa của ngôi nhà này chống lại họ; tất cả mọi suy tàn mục nát thật sự của nó, như của Nữ Hoàng, đều thành linh đồ ập xuống cùng một lượt.

“Ralph!”

Ralph hấp tấp chạy đến, bước qua những tảng thạch cao rơi xuống năm đó. “Thưa quý ngài.”

“Sơ tán. Mọi người đều phải dời đi.”

“Nhưng chúng ta sẽ đi đâu, thưa quý ngài?”

Finn cau mày. “Tôi không biết nữa! Chắc hẳn doanh trại của Nữ Hoàng cũng không ở tình trạng tốt hơn. Hãy tìm xem các người có thể trú ngụ trong chuồng ngựa, trong các túp lều tranh ở vùng ngoại ô được chăng. Không ai được ở lại đây trừ chúng tôi. Caspar đâu?”

Ralph giật mạnh bộ tóc giả đã hư nát ra. Bên dưới là mái tóc cắt sát. Cằm râu mọc lởm chởm, mặt mày không rửa ráy. Trông ông ta yếu lả và bối rối hoang mang. “Đang ở với mẹ cậu ta. Anh chàng tội nghiệp sốc ghê lắm. Tôi nghĩ thậm chí từ hồi nào tới giờ cậu ta còn không biết sự thật của bà ta.”

Finn liếc nhìn quanh. Keiro đã khóa tay Medlicote. Jared, cao người trong chiếc áo choàng dành cho Thầy Thông Thái, đang cầm theo chiếc Găng tay.

“Chúng ta có cần tên cận bã này không?” Keiro càu nhàu.

“Không. Thả hẳn đi với những người còn lại.”

Giật mạnh cho cánh tay viên thư ký đau nhói một lần cuối, Keiro mới xô ông ta đi.

“Ra ngoài,” Finn nói, “Nơi nào an toàn ấy. Tìm số còn lại trong nhóm của ông đi.”

“Không đâu an toàn hết.” Medlicote hụp người xuống khi một bộ giáp bên cạnh ông ta thành linh vỡ tan ra thành bụi. “Bao lâu chiếc Găng tay còn tồn tại.”

Finn nhún vai. Cậu quay qua Jared. “Đi thôi.”

Ba người họ vượt ngang qua viên thư ký, chạy dọc theo dãy hành lang của ngôi nhà. Đi xuyên qua một cơn ác mộng của vẻ đẹp đang tan rã, của những tấm rèm bờ vụn, những bức tranh biến mất dưới lớp cáu ghét và mốc meo. Khắp nơi, từng chùm chóc dài với những ngọn nến trắng bị rút xuống; những giọt pha lê nằm như nước mắt trong vũng sáp ong gãy bể. Keiro đi trước, xua những vật đổ nát qua một bên; Finn bám sát Jared, không chắc lắm về sức khỏe của Thầy Thông Thái. Họ cố gắng đi tới chân dãy cầu thang lớn, nhưng khi Finn ngược nhìn lên, cậu thất kinh trước tình trạng bị tàn phá của các tầng bên trên. Lặng lẽ, một ánh lóe chói mắt bùng lên cho cậu thấy một đường nứt rộng chạy thẳng xuống bức tường bên ngoài. Đồng

mảnh vỡ của mấy cái bình vaj và kính nhựa kê lạo xạo dưới chân họ; hỗn hợp hoa khô, bào tử nấm, bụi bặm hàng bao thế kỷ như tuyết làm mờ đi bầu không khí.

Dây cầu thang đổ sập. Keiro trèo lên hai nấc, lưng cậu ta dựa sát vào tường, nhưng đến bậc thứ ba, bàn chân cậu ta thọc xuyên qua luôn, cậu ta vừa rút mạnh bàn chân ra, vừa chửi rủa. “Chúng ta sẽ không bao giờ lên được cầu thang này đâu.”

“Chúng ta phải tới được phòng đọc sách, và Công chính.” Jared lo lắng nhìn lên. Ông cảm thấy hoàn toàn yếu lả, đầu ông nhẹ tâng và quay tít. Ông đã uống liều thuốc cuối cùng khi nào nhỉ? Ông dựa tường, rút mạnh ra một cái túi nhỏ, nhìn vào đó với vẻ tuyệt vọng.

Chiếc ống chích nhỏ đã bị bể thành từng mảnh, như thể thủy tinh cũng ngay tức khắc bị giòn gãy và già cỗi. Huyết thanh đông lại thành một lớp váng màu vàng khè.

Finn nói, “Ông sẽ làm gì?”

Jared gần như mỉm cười. Ông đặt những mảnh vỡ vào chỗ cũ, quăng cái túi nhỏ vào dãy hành lang tối om, Finn nhìn thấy đôi mắt ông xa xăm và tối sầm. “Đó từng là thứ thay thế tạm thời, Finn. Như mọi người khác, bây giờ tôi phải sống mà không có những tiện nghi tối thiểu.”

Nếu ông chết đi, Finn nghĩ, nếu mình để ông chết, Claudia sẽ không bao giờ tha thứ cho mình. Cậu nhìn trừng trừng vào người anh em kết nghĩa. “Chúng ta phải lên được tới đó. Cậu là chuyên gia mà, Keiro. Làm gì đi chứ!”

Keiro cau mày. Rồi cậu cởi phăng chiếc áo khoác nhưng, buộc tóc ra sau bằng một dải băng bỏ đi. Cậu xé toạc vài tấm rèm, nhanh chóng cột chúng quanh hai bàn tay, vọt miệng chửi rủa khi đụng vào lòng bàn tay bị phỏng.

“Dây thừng. Tớ cần dây thừng.”

Finn giật xuống mấy sợi dây buộc kết tua dày dặn dùng để giữ tấm rèm và thắt nơ giữ chúng dính chắc vào nhau - những sợi dây cáp kỳ quái có màu vàng kim và đỏ tươi. Keiro luồn chúng vòng quanh vai. Rồi cậu đu lên dây cầu thang.

Thế giới đã đảo lộn, Jared vừa nghĩ, vừa quan sát quá trình đu dây tiến lên rất chậm chạp, bởi vì dây cầu thang ông thường trèo mỗi ngày hàng bao năm giờ lại trở thành một chướng ngại vật rối ren, một cái bẫy hết sức nguy hiểm. Đây là thời điểm mọi việc biến đổi, thân thể bạn phản bội lại chính bạn. Đây là điều Vương quốc đã cố quên, trong chúng quên tao nhã có chủ tâm.

Keiro phải lên được tới dây cầu thang như một nhà leo núi trèo lên một dốc đá đứng dựng. Toàn bộ phần giữa đã bị mất, và khi cậu ta chụp vào mấy mặt bậc thang cao hơn, cạnh gờ kia liền bể vụn trong tay cậu.

Finn và Jared chăm chú quan sát, lòng đầy lo lắng. Phía trên ngôi nhà, sấm rền âm âm; xa xa trong sân chuồng ngựa, họ nghe thấy những tiếng la hét của lính gác, hồi thúc mọi người đi ra, tiếng ngựa hí, tiếng chim ưng rít ré.

Cuối cùng, nơi cùi chỏ Finn, một giọng nói không kịp thở cất lên, “Chiếc cầu kéo đang được hạ xuống, thưa quý ngài, và mọi người đang đi qua.”

“Vậy thì ông cũng đi đi.” Finn không quay lại, ước gì Keiro lên được trong lúc cậu ta giữ thăng bằng cheo leo giữa một thanh lan can và một tấm ván đã bị bong ra.

“Nữ Hoàng, thưa quý ngài.” Ralph lau khuôn mặt vấy bẩn của mình bằng một miếng giẻ bẩn thỉu có lẽ từng là một chiếc khăn tay. “Nữ Hoàng chết rồi.”

Một cảm giác sốc như nhát đâm nhói nhẹ đến nỗi gần như Finn đã bỏ lỡ mắt. Và rồi tin tức ấy lắng xuống, cậu thấy Jared cũng nghe. Thầy Thông Thái cúi đầu buồn bã.

“Vậy ngài là Đức Vua, thưa quý ngài.”

Đơn giản thế sao? Cậu tự hỏi. Nhưng tất cả những gì cậu thốt ra lại là, “Ralph, bây giờ đi đi.”

Người quản gia già không nhúc nhích. “Tôi muốn ở lại giúp đỡ. Để cứu Quý cô Claudia cùng ông chủ.”

“Tôi không chắc bây giờ có còn ông chủ nào nữa không.”

Jared hít vào. Keiro đã trườn qua một bên; lúc này toàn bộ trọng lượng cơ thể đặt hết lên thanh lan can uốn cong, nó cong oằn, mặt gỗ rạn tanh tách, khô queo và giòn rụm. “Cẩn thận!”

Không nghe được tiếng Keiro trả lời. Sau đó, cậu cố đu mình lên, nhảy qua hai bậc thang gãy răng rắc bên dưới cậu ta, nhào mình xuống đầu cầu thang.

Cậu ta chụp lấy bằng cả hai tay, nhưng khi làm thế, toàn bộ cầu thang gãy vụn đằng sau như một cú đổ sầm toàn bộ bụi đất, những cây gỗ sâu mọt đục ruỗng, ngã lộn nhào xuống gian sảnh, bít kín cả giếng cầu thang.

Keiro lắc lư, đu người lên, từng thớ thịt nơi cánh tay cậu ta đều căng cứng, bụi phủ một lớp mờ mờ. Cuối cùng cậu ta đẩy được một bên đầu gối qua, buông mình trên đầu cầu thang trong sự nhẹ nhõm mát lạnh.

Cậu ta ho sặc sụa cho tới khi nước mắt chảy vạch thành từng đường trên khuôn mặt lấm lem bụi đất. Rồi cậu ta trườn tới rìa cầu thang, nhìn xuống. Bên dưới là một đường cuộn xoắn đen ngòm toàn bụi bặm và vôi gạch đỏ nát. “Finn?” cậu ta kêu. Đứng lên, hai cẳng chân đau nhức. “Finn? Jared?”

Ông ta hoặc là điên hoàn toàn, hoặc là đầu óc mù mịt vì thuốc ket, Attia nghĩ.

Rix đứng trước khán giả với vẻ tự tin hoàn hảo, mọi người đều chăm chú nhìn ông ta, ngơ ngác, hồi hộp, khao khát sự thật. Nhưng lần này, Ngục Tù cũng ngồi ghế khán giả.

Mi điên hả, Tù nhân?”

“Gần như chắc chắn là thế, thưa cha,” Rix nói. “Nhưng nếu con thành công, người sẽ mang con đi với người chứ?”

Incarceron cười phì. *Nếu thành công, thì quả mi là Thầy Bùa Hắc Ám rồi. Nhưng mi chỉ là một tên lừa gạt thôi, Rix. Một tên dối trá, một tên khoác lác, một kẻ bịp bợm. Mi nghĩ mình lừa được ta sao?”*

“Con không dám mơ tưởng điều đó.” Rix liếc qua Attia. “Con sẽ cần đến người phụ tá lâu nay.”

Ông ta nháy mắt, và cô bé chưa kịp lấp bắp một câu trả lời thì ông ta đã quay sang đám đông, bước tới bờ ngoài của bệ tượng.

“Thưa các bạn,” ông nói. “Chào mừng đến với sự kinh ngạc vĩ đại nhất của tôi! Các bạn nghĩ mình có thể bị ảo giác. Các bạn nghĩ tôi sẽ lừa các bạn bằng những tấm gương, những Thiết bị Giấu kín. Nhưng tôi không như các phù thủy pháp sư khác, và tôi sẽ cho các người thấy pháp thuật của những vì sao!”

Đám đông thờ hồn hển. Attia cũng vậy.

Ông ta giơ một tay lên, trên đó đeo một chiếc găng tay. Làm bằng da thuộc, tối như bầu trời lúc nửa đêm, lấp lánh những tia lửa sáng tỏa ra từ chiếc găng ấy.

Đằng sau Attia, Claudia nói, “Tôi nghĩ... Đừng nói với tôi là Keiro đang giữ chiếc găng giả đấy nhé.”

“Tất nhiên là không rồi. Đây là đạo cụ sân khấu. Chỉ là một đạo cụ thôi.”

Nhưng mỗi nghi ngờ cũng đã len vào lòng Attia, như một con dao lạnh buốt, bởi vì, với Rix, làm sao bạn có thể biết được cái gì thật, cái gì không?

Ông ta quơ bàn tay vẽ thành một vòng cung rộng, tuyết ngừng rơi. Không khí ấm hơn, những ngọn đèn đủ mọi màu sắc cầu vồng tỏa xuống từ trên phần mái ở tít trên cao. Ông làm được chuyện này ư? Hay là bản thân Incarceron thấy vui thích vì ông ta?

Bất kể sự thật là gì, mọi người đều sững sờ. Họ chăm chăm nhìn lên phía trên, la ó om sòm. Một số còn quỳ xuống. Một số bước lùi lại, sợ hãi.

Rix đứng cao người. Bằng cách nào đó, ông ta đã khoác một vẻ tao nhã lên khuôn mặt góc cạnh của mình, làm cho sự hoang dã trong đôi mắt kia lấp lánh vẻ thần thánh. “Ở đây có nhiều nỗi buồn phiền,” ông ta nói. “Có nhiều sự sợ hãi quá.”

Đó là lời mào đầu trong tiết mục của ông ta. Song đã được tách ra, thay đổi một chút. Như thể trong ống kính vạn hoa của đầu óc ông ta, câu nói đang rơi thành nhiều kiểu mẫu. Khẽ khàng, ông ta nói, “Tôi cần một người tình nguyện. Một người hết sức mong muốn cho cơn sợ hãi sâu thẳm nhất của mình được tỏ lộ ra. Muốn mang linh hồn mình bày ra trước mắt tôi.”

Ông ta nhìn quanh.

Ngực Tù lấp lóa những ngọn đèn trắng xóa phía trên pho tượng. Rồi nó nói, *Ta tình nguyện.*

Một lúc lâu, tất cả những gì Keiro nghe được chỉ là tiếng trái tim cậu đang đập thình thịch, cùng với tiếng vang vang của gỗ trượt. Sau đó, Finn cất tiếng, “Chúng ta ổn rồi.”

Cậu bước ra khỏi một cái hốc ăn sâu trong tường, và từ trong bóng tối đằng sau cậu, Ralph nói trong tuyệt vọng, “Làm thế nào chúng ta có thể lên tới đó bây giờ? Không cách gì...”

“Tất nhiên là có chứ.” Giọng Keiro phấn khởi. Từ trong vùng tối, một núm tua màu đỏ với vàng rơi xuống, đánh trúng vai Finn.

“An toàn không?”

“Tớ đã cột dây vào thân cột gần nhất. Làm hết sức rồi đấy. Nào, lên thôi.”

Finn nhìn Jared. Cả hai người họ đều biết rằng nếu cây cột đổ xuống, hoặc sợi thừng đứt thì những người đang trèo lên sẽ rơi vào cái chết. Jared nói, “Phải là tôi mới được. Finn, về chuyện Cổng chính thì đó vẫn còn là bí ẩn đối với cậu.”

Đó là sự thật, nhưng Finn lắc đầu. “Ông không thể chịu nổi...”

Jared thẳng người. “Tôi không yếu ớt đến thế đâu.”

“Ông không yếu chút nào.” Finn liếc lên, nhìn vào vùng tối nhờ nhờ. Rồi cậu chụp lấy sợi dây thừng, cột chặt quanh thắt lưng Jared, lòn dưới hai bên cánh tay ông. “Hãy dùng nó để tuột xuống. Hãy dùng tất cả mọi chỗ tựa chân ông có thể tìm thấy, và cố đừng dồn hết trọng lượng mình vào đó. Chúng ta sẽ...”

“Finn.” Jared đặt một bàn tay lên ngực cậu. “Đừng lo.” Ông gút cho sợi dây thừng chắc thêm, rồi quay đầu lại. “Các người có nghe thấy không?”

“Cái gì?”

“Sấm,” Ralph nói ngờ ngợ.

Họ lắng tai một lúc, nghe thấy cơn bão kinh khủng nổi cơn thịnh nộ khắp Vương quốc, bầu không khí như được thả lỏng khỏi sự kiểm soát bao lâu

nay.

Sau đó Finn hét lên. “Đi!” Jared cảm thấy sợi thừng giật mạnh kéo ông lên tới những bậc thang trên cùng.

Cuộc leo trèo thật là một cơn ác mộng. Chẳng mấy chốc sợi dây thừng nóng rát trong tay ông, nỗ lực đeo bám và đu mạnh người lên khiến ông thở không nổi. Cơn đau cũ đốt cháy lồng ngực, cảm giác nhức nhối nơi lưng và cổ khi ông dò dẫm từ mặt bậc thang đã vỡ ra từng mảnh tới tấm ván ô, khi chụp vào những bậc cửa tư nhện giăng kín và nhắc mấy thanh gỗ lên, đã khiến ông không còn chút sức lực nào.

Phía trên kia, khuôn mặt Keiro là một hình bầu dục xanh mượt trong bóng tối. “Lên đi, Thầy! Ông làm được mà.”

Jared thở gấp. Ông phải dừng lại, để hít thở, nhưng khi làm thế, cái khe nhỏ nơi ông đang nhét bàn chân vào bồng gậy ngang, cùng với một tiếng rầm và tiếng la hét, ông ngã nhào, sợi dây thừng kéo ông lên đột ngột vặn các cơ bắp làm ông đau đớn cực độ tưởng chừng như gãy xương.

Trong giây lát, ông không nhìn thấy gì cả.

Thế giới này đã biến mất, và ông đang treo lơ lửng không trọng lượng trong bầu trời đen thui, xung quanh ông, hết sức lặng lẽ, các thiên hà và tinh vân lạnh lẽo quay tròn. Các vì sao cất tiếng; chúng đang gọi tên ông, nhưng ông vẫn nín thính xoay vòng, rất chậm rãi, cho tới khi ngôi sao mà Sapphique đang tựa vào đến gần sát bên ông, thì thầm, “Tôi đợi ông đây, thưa Thầy. Và Claudia cũng đang chờ.”

Ông mở choàng mắt. Cơn đau chạy lùi như một con sóng, phủ kín các mạch máu của ông, miệng mồm và cả hệ thần kinh.

Keiro nói, “Jared. Trèo đi. Trèo lên đi!”

Ông vâng lời. Như một đứa trẻ, không suy nghĩ đắn đo, ông đu người lên, hết tay này tới tay kia. Leo trèo vượt qua cơn đau, vượt qua cơn sốt tối tăm trong hơi thở của ông, trong khi xa tuốt dưới kia, Finn và Ralph chỉ còn là những đốm sáng lờ mờ trong gian sảnh tối.

“Nữa. Thêm chút nữa.”

Có gì đó túm phía trên ông. Hai bàn tay ông mướt mồ hôi trượt trên sợi dây thừng, da thô ráp, hai đầu gối và mắt cá đây những cục u do lớp thịt bị cọ xát. Một bàn tay ấm áp nắm lấy ông. Một bàn tay lõi mạnh dưới cùi chỏ.

“Tôi bắt được ông rồi. Tôi bắt được ông rồi.”

Và rồi một sức mạnh dường như đối với ông là hết sức thần diệu đã nhắc ông lên, ông thu mình tay chân quắp lại vì đau, vừa ho vừa nôn ọe.

“Ông ấy an toàn rồi.” Tiếng thét của Keiro thật bình tĩnh. “Đi đi, Finn.”

Finn quay sang Ralph. “Ralph, ông đừng đi. Xin làm việc này cho tôi. Đi ra ngoài, tìm Hội đồng Cơ Mật. Bây giờ họ phải chịu trách nhiệm. Bảo họ rằng tôi...” Cậu dừng lại, nuốt xuống. “Bảo họ rằng Nhà Vua ra lệnh. Lo thực phẩm và chỗ trú ngụ cho mọi người.”

“Nhưng ngài...”

“Tôi sẽ trở lại. Cùng với Claudia.”

“Nhưng thưa quý ngài, ý là ngài vào lại trong Ngục Tù?”

Finn quấn sợi dây thừng quanh hai bàn tay mình và đu lên. “Không vào nếu tôi có thể tránh được. Nhưng nếu buộc phải vào, tôi sẽ làm thôi.”

Cậu leo lên, nhanh nhẹn và dữ dội, kéo mình lên bằng những cú giật dây năng lượng, không thềm nhờ đến bàn tay Keiro, mà mau mắn lặn qua cạnh gờ. Đầu cầu thang tối om. Toàn bộ thanh chống đầu ngói nhà chắc phải biến mất hết rồi, bởi vì mút xa dưới kia, cậu có thể nhìn thấy cả bầu trời nổi bật trên những thanh xà và một nửa cái ống khói nữa.

“Cổng chính có lẽ bị tàn phá rồi,” Keiro khẽ lầm bầm.

“Không đâu. Cổng chính thậm chí còn không có trong ngôi nhà này.” Finn quay lại. “Thưa Thầy?”

Đầu cầu thang trống trơn.

“Jared?”

Rồi họ nhìn thấy ông. Xa tít dưới hành lang, ngay nơi phòng đọc sách. “Xin lỗi, Finn,” ông nói khẽ khàng. “Đây là kế hoạch của tôi. Tôi phải làm việc này một mình.”

Có gì đó kêu lách kích.

Finn chạy tới, Keiro sát ngay sau lưng, và khi tới được cánh cửa, cậu quăng mình động bum vào đó, con thiên nga đen bướng bỉnh khom xuống cậu.

Tuy nhiên, cánh cửa đã bị khóa từ bên trong.

Ngục Tù từng là một sinh vật rất đẹp đẽ. Chương trình của nó là tình yêu. Nhưng có lẽ chúng ta khó yêu thương quá. Có lẽ chúng ta đòi hỏi quá nhiều ở nó. Có lẽ chúng ta dồn ép nó đến phát điên loạn cả lên.

• **NHẬT KÝ CỦA CHÚA CÔNG CALLISTON**

---* ❖ *---

Rix chìa chiếc Găng tay ra, và từ trên cao, một tia sáng mỏng như cây bút chì chiếu xuống chạm vào ông ta. Tia sáng nhẹ nhàng gợn sóng lăn tăn trên lòng bàn tay ông ta, và sau một lúc, ông ta gật đầu.

“Con nhìn thấy những thứ kỳ lạ trong tâm trí người, thừa người cha của con. Con nhìn thấy người ta đã tạo ra người thế nào theo hình ảnh của họ, người đã tỉnh thức trong vùng bóng tối thế nào. Con nhìn thấy người ta cư ngụ trong người, nhìn thấy hết thảy mọi dãy hành lang và xà-lim, cùng những hầm ngục tối bụi bặm mà họ sinh sống.”

“Rix!” Giọng Attia sắc lẹm. “Thôi chuyện này đi.”

Ông ta mỉm cười, nhưng không nhìn cô bé. “Con nhìn thấy người đã cô độc thế nào, điên cuồng thế nào. Người đã nuôi nấng linh hồn mình, thừa chủ nhân của con. Người đã ăn tươi nuốt sống loài người của mình. Người đã làm nhơ nhuốc Vườn địa đàng của mình. Và bây giờ, người lại muốn Trốn thoát.”

Mi nhìn thấy tia sáng trên lòng bàn tay mình chứ, Tù nhân kia.

“Đúng như người nói. Một tia sáng.” Nhưng nụ cười của ông ta bây giờ đã tắt ngấm, Rix giơ chiếc Găng lên cao để ánh sáng bắt được bụi đất ánh bạc lấp lánh đang rơi ngang qua những ngón tay ông xò ra.

Đám đông há hốc miệng.

Bụi cứ rơi và rơi. Có quá nhiều. Bụi trở thành một dòng thác những tia lửa nhỏ xíu trong bầu trời tối đen.

“Con nhìn thấy những vì sao,” Rix nói, giọng nén chặt. “Bên dưới chúng là một cung điện đồ nát, những ô cửa sổ tối tăm, bể nát. Con nhìn trộm qua lỗ khóa của một ngưỡng cửa nhỏ xíu. Một cơn giông bão đang gào rú. Đó là Bên Ngoài.”

Claudia nắm chặt cổ tay Attia. “Bộ ông ta...?”

“Tôi nghĩ đó là một thị kiến. Trước đây ông ta đã làm thế này rồi.”

“Bên Ngoài!” Cô quay sang Quan Thống Đốc. “Ý ông ta là Vương quốc hả?”

Đôi mắt xám của ông nghiêm nghị. “Ta e là thế.”

“Nhưng Finn...”

“Suyt, Claudia. Ta cần phải hiểu chuyện này cái đã.”

Điên tiết, cô nhìn vào Rix đăm đăm. Ông ta đang run bần bật, đôi mắt là hai khe hở màu trắng. “Có một cách,” ông ta thăm thì, tập trung tư tưởng. “Sapphique đã phát hiện ra.”

Sapphique? Giọng Incarceron kêu o o, rền rền cả gian sảnh. Và rồi nó cất tiếng một lần nữa, có một nỗi sợ hãi bất chợt trong đó, cả ngạc nhiên nữa. *Bằng cách nào mi làm thế này được, Rix? Bằng cách nào mi làm thế này được?*

Rix chóa mắt. Trong tích tắc, dường như ông ta run lên. Mọi người im bật.

Sau đó ông ta nhúc nhích mấy ngón tay, cơn mưa bạc hóa thành vàng.

“Pháp thuật,” ông thì thào.

Jared đứng dựa lưng vào cánh cửa. Nếu Finn có động vào cửa, như ông nghi ngại, thì âm thanh cũng không lọt vào được.

Ông quay người.

Vương quốc này có lẽ bị phá tan tành, nhưng không một thứ gì trong căn phòng này thay đổi. Khi bản thân Công chính vương thặng người, ông có cảm giác tiếng kêu o o khe khẽ của nó khiến ông bình tĩnh, những bức tường xám và chiếc bàn làm việc duy nhất thu hút ánh nhìn của ông. Ông đưa bàn tay run rẩy lên miệng, liếm máu trên lớp da trầy xước.

Bất thành linh, cơn mệt gợn lan khắp người ông. Tất cả những gì ông muốn là đi ngủ, ông ngồi phịch xuống chiếc ghế kim loại đặt trước màn hình đầy tuyết, chiến đấu chống lại với ước muốn được tựa đầu trên mặt bàn giấy, nhắm mắt lại và quên hết mọi thứ.

Nhưng tuyết cầm giữ ánh mắt ông. Đằng sau bí ẩn của nó, Claudia đang bị nhốt, Ngục Tù và Vương quốc đã bị giam hãm trong tình trạng phá hủy ấy.

Ông buộc mình phải ngồi lên, lau mặt bằng ống tay áo dơ bẩn, hất tóc ra khỏi mắt. Lấy chiếc Găng tay ra, đặt trên mặt kim loại xám xịt. Rồi ông điều chỉnh một vài thứ trên bảng điều khiển, và nói.

Sử dụng ngôn ngữ của Thầy Thông Thái. Ông nói, “Incarceron!”

Tuyết vẫn rơi, nhưng những kiểu mẫu hoa văn đã thay đổi, biến thành một sự xoắn vặn lạ lùng. Nó trả lời ông, giọng nói thật đáng kinh ngạc. *Bằng cách nào mi làm thế này được, Rix? Bằng cách nào mi làm thế này được?*

“Ta không phải là Rix.” Jared xòe hai bàn tay thanh mảnh trên bàn giấy, chăm chăm nhìn. “Trước đây người đã nói chuyện với ta một lần rồi. Người biết ta là ai mà.”

Ta từng biết một giọng nói thế này, lâu lắm rồi. Tiếng lẩm bẫm của ngục tù lơ lửng trong bầu không khí yên ắng của căn phòng.

“Lâu lắm rồi,” Jared thì thầm. “Trước khi người già đi, hóa thành xấu xa. Khi các Thầy Thông Thái lần đầu tiên tạo ra người. Và nhiều lần rồi, trong những chuyến du hành bất tận của ta.”

Người là Sapphique.

Ông mỉm cười, người yếu lả. “Bây giờ ta là thế. Cả người và ta, Incarceron ạ, đều có cùng một vấn đề. Cả hai chúng ta đều bị nhốt trong chính thân thể của mình. Có lẽ chúng ta có thể giúp đỡ nhau đây.” Ông cầm chiếc Găng tay lên, sờ vào lớp vảy nhỏ mịn. “Có lẽ đã đến giờ các tiên tri loan báo. Giờ thế giới kết thúc, và Sapphique trở lại.”

Claudia nói. “Họ mất trí vì sợ hãi. Họ sẽ đổ xô vào chúng ta và giết chết ông ta mất.”

Đám đông càng lúc càng náo động. Cô có thể cảm nhận được tâm trạng hoảng loạn của họ, cảm giác được tính khẩn trương trong cách họ lao người tới trước, nghển cổ nhìn, mùi mồ hôi nóng hổi bốc lên bay về phía cô. Họ biết nếu Incarceron Trốn thoát, đó là thời điểm tận cùng của họ. Nếu họ bắt đầu tin tưởng Rix có thể làm được chuyện này, chắc hẳn họ sẽ không còn gì để mất.

Attia chụp lấy con dao của Rix. Claudia nâng khẩu súng kíp lên, mắt nhìn cha mình. Ông không nhúc nhích, đôi mắt ông gắn chặt vào Rix như bị thôi miên.

Cô chen ngang qua ông, Attia đi với cô, cùng nhau, họ xê dịch vòng quanh cho tới lúc đứng trên những bậc thang giữa Rix và đám đông, mặc dù không đáng kể gì, chỉ đơn thuần là một động tác bảo vệ.

Ta từng biết một giọng nói thế này, lâu lắm rồi, Ngục tù lẩm bẫm.

Rix bật cười khàn khàn. Bây giờ, những lời thoại trong tiết mục của ông ta dường như đầy cảm xúc, như lời tiên tri.

“Có một Lối Ra. Sapphique đã phát hiện ra lối đó, còn nhỏ bé hơn một nguyên tử. Đại bàng và thiên nga xoải cánh canh chừng.”

Người là Sapphique.

“Sapphique đang trở lại. Người có yêu quý con không, Incarceron?”

Ngục Tù kêu o o. Giọng khản đặc. *Ta nhớ mi. Trong số họ, mi mới là anh em và là con ta. Chúng ta cùng có một giấc mơ.*

Rix nhún nhảy bước tới pho tượng. Ông ta chăm chăm nhìn vào khuôn mặt điềm tĩnh, đôi mắt tê dại. “Hãy giữ thật yên đi nào,” ông ta lo lắng thì thầm, như thể chỉ để cho một mình Ngục Tù nghe thấy. “Bằng không mỗi nguy hiểm sẽ lên đến cực độ.”

Ông ta quay qua đám đông. “Thời điểm đã đến, thưa quý vị. Tôi sẽ thả người ra. Tôi sẽ mang người trở lại!”

“Một lần nữa!” Finn và Keiro động người mình vào cánh cửa, nhưng nó thậm chí còn không hề rung lên. Không có âm thanh nào phát ra từ bên trong. Không thở nổi, Keiro quay lưng lại với con thiên nga bằng gỗ mun, và nói, “Chúng ta có thể lấy một trong những tấm ván đó và...” Cậu nín bật. “Nghe gì không?”

Những giọng nói. Tiếng ồn ào âm ỉ của những người trong nhà, những người tụ tập trên sợi dây thừng trong giếng cầu thang, những hình dáng tối tối đứng đầy nghẹt hành lang.

Finn bước tới. “Ai đó?”

Nhưng cậu biết họ là ai thậm chí còn trước cả khi lẫn chớp sáng lóa giúp cậu thấy rõ. Nhóm Sói Thép đã đứng thành một nhóm với những chiếc rọ bịt miệng màu bạc, những con mắt sáng quắc đàng sau mặt nạ kẻ ám sát và giết người.

Giọng Medlicote cất lên, “Tôi xin lỗi, Finn. Tôi không thể bỏ sự việc lại như thế này. Không ai sẽ ngạc nhiên nếu cậu và người bạn của cậu bỏ mình trong đồng tàn tích của trang viên Quan Thống Đốc. Rồi một thế giới sẽ bắt đầu, không có vị vua nào, không có tên bạo chúa nào.”

“Jared đang ở trong đó,” Finn gắt. “Và trang viên Thống Đốc của ông...”

“Chính Quan Thống Đốc đã ra lệnh.”

Súng lục giương lên.

Bên cạnh mình, Finn cảm nhận được sự thách thức hết sức ngạo mạn của Keiro, cách cậu ta vươn thẳng mình cho cao hơn lên một cách kỳ quặc, mỗi cơ bắp đều căng cứng.

“Trận chống cự cuối cùng của chúng ta,” Finn cay đắng nói.

“Nói với bản thân cậu đi,” Keiro nói.

Nhóm Sói Thép tiến tới, một hàng người chân chừ bên kia hành lang.

Finn căng thẳng, nhưng Keiro dường như hoàn toàn lờ đờ. “Nào, quý vị. Gần thêm chút nữa, làm ơn đi mà.”

Họ dừng lại, như thể những lời của cậu ta khiến họ không yên tâm. Sau đó, đúng như Finn biết, cậu ta ra tay tấn công.

Jared cầm chiếc Găng bằng cả hai tay. Lớp vảy mềm mềm dễ uốn, như thể hàng bao nhiêu thế kỷ đã làm mòn đi. Như thể chỉ có Thời gian mới làm cho chiếc Găng bị mài mòn.

Mi sợ à? Incarceron hỏi, có vẻ tò mò.

“Tất nhiên là sợ. Bây giờ ta nghĩ mình đã sợ hãi trong một thời gian dài.” Ông sờ vào mấy cái móng nhấp nhô, nặng nặng. “Nhưng người biết gì về điều đó?”

Các Thầy Thông Thái đã dạy ta cảm nhận.

“Niềm vui thích? Sự tàn ác?”

Nỗi cô đơn. Sự tuyệt vọng.

Jared lắc đầu. “Người ta cũng muốn người yêu thương nữa mà. Các Tù nhân của người. Để chăm sóc họ.”

Giọng nói kia chỉ còn là một hơi thở đượm vẻ đăm chiêu, một âm thanh nứt nẻ. *Người biết mình là người duy nhất ta từng rất yêu quý mà, Sapphique. Chỉ mình người là người ta quan tâm. Người là vết nứt nhỏ xíu trong bộ giáp của ta. Người là cánh cửa.*

“Đó là lý do tại sao người để cho ta Trốn thoát?”

Rốt cuộc lại thì con cái luôn rời khỏi cha mẹ mình. Lời nói thầm đi xuyên qua Cổng chính như một tiếng thở dài trôi xuống dãy hành lang dài, trống

trơn. *Ta cũng lo sợ*, nó nói.

“Thế thì chắc chúng ta sợ lẫn nhau.” Jared chuôi mấy ngón tay mình vào chiếc Găng. Ông kéo lên, dứt khoát, và trong lúc làm thế, ông nghe xa xa có tiếng nện thùm thụp, có lẽ trên một cánh cửa ra vào, có lẽ trong chính trái tim ông, có lẽ từ hàng ngàn bước chân đang dồn về. Ông nhắm mắt. Khi chiếc Găng ôm sát vào, bàn tay ông lạnh buốt, kết hợp thành một với lớp da ấy. Thần kinh ông như bốc cháy. Những móng vuốt co lại khi ông siết chặt. Thân thể ông lạnh buốt như nước đá, mênh mênh, nhồi nhét hàng triệu cơn sợ hãi. Và rồi toàn bộ người ông đổ sụp xuống, thu nhỏ vào bên trong, càng lúc càng vào trong, xuống tới xoáy ánh sáng vô tận. Ông gục đầu, thét lên một tiếng lớn.

Ta cũng lo sợ. Tiếng rì rầm của Ngục Tù ngân vang xuyên khắp mọi gian sảnh, mọi khu rừng, vượt trên mặt biển. Sâu trong Cánh Quân Băng Giá, nỗi sợ hãi ấy làm những trụ băng gãy tanh tách, làm bầy chim vỗ cánh bay lên trên khu rừng kim loại không Tù nhân nào băng qua được.

Rix nhắm mắt. Khuôn mặt xuất thần khắc khổ. Ông ta vung cánh tay ra, kêu lên, “Không ai trong chúng ta còn cần phải sợ hãi nữa. *Chú ý!*”

Claudia nghe được cả tiếng thở hỗn hển của Attia. Đám đông gào rú dữ dội, tràn tới phía trước, và trong lúc nhảy lùi, cô quay đầu, nhìn thấy cha mình đang chú ý nhìn vào hình tượng Sapphique. Bàn tay phải của pho tượng đang đeo chiếc Găng.

Kinh ngạc, cô cố bật ra thành tiếng nói, “Làm thế nào...?” nhưng lời thì thào của cô mất hút trong âm thanh ồn ào xôn xao.

Những ngón tay của pho tượng biến thành một lớp da rỗng, móng tay là móng vuốt. *Và chúng đang cử động*.

Bàn tay phải cong lại; vừa mở bung vừa chìa ra như thể muốn dò dẫm trong bóng tối, hoặc tìm kiếm thứ gì đó để sờ vào.

Mọi người im lặng. Một số quỳ xuống, số khác quay lại, cố tìm đường trở lui xuyên qua đám người lộn xộn chật cứng.

Claudia và Attia đứng sững. Attia cảm thấy như thể nỗi kinh ngạc của mình sẽ bùng cháy khắp người, như thể sự ngạc nhiên trước những gì cô bé nhìn thấy, trước ý nghĩa của nó, sẽ khiến cô bé kêu thét thành tiếng vì sợ hãi lẫn vui mừng.

Chỉ có Quan Thống Đốc bình tĩnh quan sát. Claudia nhận ra rằng ông đã biết những gì đang diễn ra ở đây.

“Giải thích đi,” cô thầm thì.

Cha cô nhìn chăm chăm vào hình tượng Sapphique, có một sự hãi hùng trong đôi mắt màu xám kia.

“Tại sao, Claudia yêu dấu của ta,” ông nói bằng giọng chua chát. “Một phép lạ vĩ đại đang diễn ra. Chúng ta quá đước ân sủng mới đước có mặt ở đây.” Sau đó, khẽ khàng hơn, ông nói, “Và dường như một lần nữa, ta lại đánh giá thấp Thầy Jared nữa rồi.”

Khẩu súng kíp rạch cắt phần mái. Một người đàn ông đã ngã xuống, gãy gục và kêu van rên rĩ. Đầu lừng vào nhau, Finn và Keiro di chuyển theo vòng tròn.

Dãy hành lang đổ nát là một mớ ánh sáng lộn xộn lạng phắc, nghiêng nghiêng vì bóng tối. Một khẩu súng hỏa mai bắn ra, viên đạn làm miếng gỗ ngay nơi cùi chỏ Finn vỡ thành từng mảnh. Cậu vùng vẫy, vừa quét khẩu súng qua một bên, vừa phang xuống trở lại người đàn ông mang mặt nạ.

Đằng sau cậu, Keiro chiến đấu bằng một lá kim loại vừa giật lấy đước ở đầu đó cho tới khi nó bể toác ra, mới ném xuống và đánh tiếp bằng tay không. Cậu ta di chuyển chính xác, tàn ác, và nhanh nhẹn, để bảo vệ Finn, bên cạnh cậu ta, không còn Vương quốc, không còn Incarceron gì nữa, chỉ có sự dữ dội nóng bỏng của những

cú đâm và cảm giác đau đớn, một nhát đâm ngay ngực hết sức liều lĩnh đã bị gạt ra, một thân người bị quăng ầm vào những miếng pa-nô ốp tường.

Cậu ta hét toáng lên, mồ hôi đọng trong mắt, khi Medlicote thọc mạnh vào người, thanh kiếm mỏng của viên thư ký vụt quật đước hai lần thì văng vào vách tường, ngay tức khắc, cả hai vật lộn giằng lấy, Finn ôm quanh

ngực người đàn ông kia thật chặt, quật ông ta xuống. Lăn chớp lóe sáng, cho thấy gương mặt nhả nhủ của Keiro, lấp lóa ánh thép của chiếc rọ bịt miệng sói, một tiếng rền trầm trầm, xa xa.

Lửa bùng cháy. Lửa phụt lên cao, và nhờ ánh sáng ấy, khi ngọn lửa rạch ngang qua, Finn nhìn thấy nhóm Sói đâm bổ xuống, hỗn hển không kịp thở và mình mẩy đầy máu.

“Ném vũ khí xuống.” Giọng Keiro hụt hơi và thô ráp. Cậu bắn lần nữa, hết thảy đều chùn bước khi tấm thạch cao đổ ầm xuống thành một màn tuyết trắng. “*Ném hết xuống!*”

Vài tiếng thùm thụp vang lên.

“Bây giờ nằm xuống. Bất cứ ai đứng sẽ phải chết.”

Từ từ, họ đều vâng lời làm theo. Finn xé toạc mặt nạ của Medlicote, quăng đi. Cơn giận bất chợt cháy bùng trong lòng cậu. Cậu nói, “Ở đây tôi là Vua, Thầy Medlicote. Ông có hiểu không?” Giọng nói của cậu nghe rin rít vì phẫn nộ. “Thế giới cũ đã kết thúc, sẽ không còn những vụ bày mưu tính kế, không còn dối trá!” Cậu lôi mạnh người đàn ông kia lên như một miếng giẻ rách mềm rũ và ném phịch vào tường. “*Tôi là Giles*. Nghi thức đã chấm dứt rồi!”

“Finn.” Keiro bước tới, giật lấy thanh kiếm mỏng trong tay cậu. “Mặc kệ hấn đi. Dù sao hấn cũng dở sống dở chết rồi.”

Chậm rãi, Finn thả người đàn ông ra, cậu ngồi ình xuống nhẹ nhõm. Finn quay sang người anh em kết nghĩa, dần dà nhìn rõ cậu ta, như thể cơn giận thoáng rập rờn trong không khí.

“Bình tĩnh nào, người anh em.” Keiro quan sát các tù nhân của mình. “Như tớ luôn dạy cậu...”

“Tớ đang bình tĩnh đây.”

“Được. Vậy thì, ít ra cậu cũng không lớn lên ủy mị như những kẻ khác ở ngoài này.” Keiro xoay tròn và giơ súng lên. Cậu bắn một lần, hai lần, vào cánh cửa ra vào của phòng đọc sách, bên dưới con thiên nga đang giận dữ, cánh cửa rung rung, rồi văng mạnh vào phía trong.

Chèn ngang qua cậu ta, Finn sai bước đi vào, xuyên qua làn khói, loạng choạng khi Cổng chính chao mình chào đón.

Nhưng gian phòng trống trơn.

Đây là cõi chết.

Nó ấm, dính, và có những đợt sóng, dội tràn qua Jared như cơn đau đớn. Nó không có không khí để thở, không có lời nào để cất lên. Chỉ là sự bịt nghẽn trong cổ họng.

Và rồi nó hóa thành ánh sáng bùng lên một màu xám xám, Claudia đứng bên trong, cả cha cô và Attia. Ông vói tay tới cô, cố gắng gọi tên cô, nhưng môi ông lạnh buốt, tê cóng như đá cẩm thạch, lưỡi ông cứng đờ không sao cử động được.

“Ta chết rồi ư?” ông hỏi Ngục Tù, nhưng câu hỏi rì rầm xuyên qua những ngọn đồi và những dãy hành lang, xuống những gian trưng bày mạng nhện giăng kín xưa cũ hàng bao thế kỷ, và ông nhận ra rằng mình chính là Ngục Tù, rằng hết thảy mọi giấc mơ đều là của ông.

Ông là toàn bộ thế giới, song cũng là một tạo vật nhỏ tí xíu. Ông có thể hít thở, trái tim đập mạnh mẽ, thị lực rõ ràng. Ông có cảm giác như thể một mối lo âu lớn đã rời khỏi ông, một trọng lượng nặng trĩch đã nhấc khỏi lưng, có thể là thế thật, mà cũng có thể đó là cuộc sống trước đây của ông. Tận trong lòng ông, có những khu rừng và đại dương, những cây cầu cao bắc qua những khe nứt sâu, những dãy cầu thang xoắn ốc dẫn xuống những xà-lim trắng muốt trống trơn nơi căn bệnh của ông đã phát sinh. Ông đã du hành xuyên qua đó, thám hiểm tất cả mọi bí mật, rơi vào vùng tối tăm ở đó.

Chỉ có ông mới biết lời giải của câu đố ấy, và cánh cửa dẫn đến Lối Ra.

Claudia nghe thấy những lời ấy. Trong bầu khí lặng phắc, pho tượng lung linh rập rờn, cất tiếng gọi tên cô.

Trong lúc nhìn chăm chặp vào đó, cô loạng choạng lùi lại, nhưng cha cô đã nắm chặt lấy cùi chỏ cô. “Ta đã dạy con không bao giờ sợ hãi,” ông nói khẽ. “Hơn nữa, con biết đây là ai mà.”

Pho tượng sống, thậm chí ngay cả lúc cô đang chăm chú nhìn. Đôi mắt ông ta mở ra, màu xanh lục, ánh mắt thông minh, ham hiểu biết mà cô đã

biết quá rõ. Gương mặt thanh nhã mất đi lớp ngà và hồng hào mằm sọng. Mái tóc dài màu sẫm, lắc lư, chiếc áo choàng dành cho Thầy Thông Thái le lói màu xám xám óng ánh ngũ sắc. Ông dang cánh tay, lớp lông vũ chiếu sáng mờ mờ như đôi cánh.

Ông bước xuống khỏi bệ, đứng trước mặt cô. *Claudia*, ông nói. Và rồi, “*Claudia*.”

Lời nói nghẹn cứng trong cổ họng cô.

Nhưng Rix đang nhảy lên trong những lời nịnh nọt âm ỉ của đám đông; ông ta chụp bàn tay Attia, ấn cô cúi chào cùng với ông trong tràng pháo tay nổ rân như bão tố kéo dài kéo dài, những tiếng hú hét vui mừng, tiếng la hét thất thanh chào mừng Sapphique khi ông trở lại cứu người của mình.

Ông cất lên bài hát cuối cùng. Những lời ca ấy chưa bao giờ được viết ra. Nhưng sao mà ngọt ngào và hết sức đẹp đẽ, những ai nghe được đều hoàn toàn thay đổi.

Có người còn nhận xét rằng bài ca ấy còn đời chuyển được cả những vì sao.

• BÀI CA CUỐI CÙNG CỦA SAPPHIQUE

---* ❖ *---

Finn chậm rãi thả bước tới màn hình, nhìn vào đó chăm chặp. Không còn tuyết rơi nữa, mà rõ và sáng, cậu có thể nhìn thấy một cô gái đang chăm chăm nhìn thẳng vào cậu.

“Claudia!” cậu kêu lên.

Dường như cô không nghe thấy cậu. Sau đó, cậu nhận ra rằng mình đang nhìn cô qua đôi mắt của một người khác, đôi mắt hơi mờ mờ rất nhẹ, như thể ánh nhìn của Ngọc Tú ngân ngấn nước mắt.

Đằng sau cậu, Keiro tiến đến gần.

“Cái quái gì đang diễn ra trong đó vậy?”

Làm như lời của cậu ta đã châm ngòi nổ, âm thanh lách tách bật lên, tiếng kêu thét om sòm vang dậy, tiếng vỗ tay, la ó vui mừng khiến hai người phải co rúm lại.

Claudia vói tay cầm lấy bàn tay mang Găng. “Thầy,” cô nói. “Thầy tới đây bằng cách nào? Thầy đã làm được rồi ư?”

Ông nở một nụ cười bình thản. “Ta nghĩ mình đã nhận làm một cuộc thử nghiệm mới, Claudia ạ. Song là dự án nghiên cứu tham vọng nhất của ta.”

“Đừng trêu chọc con mà.” Cô siết chặt nắm tay mình trên mấy ngón tay có vảy của ông.

“Ta không bao giờ phản bội con,” ông nói. “Nữ Hoàng đã ban cho ta những kiến thức đã bị cấm đoán. Ta không nghĩ đây là những gì bà ta muốn đâu.”

“Con chưa từng một lần nghĩ rằng thầy sẽ phản bội con.” Cô chăm chăm nhìn vào chiếc Găng tay. “Tất cả những người này đều nghĩ thầy là Sapphique đấy. Hãy nói cho họ biết đó không phải là sự thật đi.”

“Ta là Sapphique mà.” Tiếng ồn ào chào đón lời ông nói vang lên thật dữ dội, nhưng ông không rời mắt khỏi cô. “Ông ấy là những gì họ mong muốn, Claudia ạ. Ta và Incarceron sẽ ban cho họ sự an toàn.” Những ngón tay rỗng co lại quanh tay cô. “*Ta cảm thấy rất kỳ lạ, Claudia.* Cứ như thể con là tất cả trong lòng ta, như thể ta đã lột da mình, và bên dưới là một sinh vật mới, ta có thể nhìn thấy rất nhiều, nghe được rất nhiều âm thanh và chạm vào rất nhiều tâm trí. Ta đang mơ những giấc mơ của Ngục Tù, tất cả đều rất buồn bã.”

“Nhưng thầy có thể trở lại không? Thầy phải ở đây mãi mãi sao?” Tâm trạng hoang mang của cô nghe có vẻ yếu ớt, nhưng cô không quan tâm, thậm chí khi lòng ích kỷ của cô đại diện cho tính cách của tất cả mọi Tù nhân của Incarceron. “Con không thể làm gì mà không có thầy, Jared. Con cần thầy.”

Ông lắc đầu. “Con sẽ là Nữ Hoàng, và đã là Nữ Hoàng thì không có gia sư.” Ông chồm tới vòng tay ôm lấy cô, hôn lên trán. “Nhưng ta sẽ không đi đâu hết. Con sẽ đeo ta trên sợi dây chuyền đồng hồ của con kia mà.” Ông đưa mắt qua phía bên kia của cô, nhìn vào Quan Thống Đốc. “Và từ nay trở đi, sẽ có tự do cho hết thầy chúng ta.”

Nụ cười của Quan Thống Đốc héo hon. “Thế thì, anh bạn cũ của tôi, cuối cùng ông đã tự mình tìm được một thân thể.”

Mặc cho mọi nỗ lực của ông, John Arlex.

“Nhưng ông đâu có Trốn thoát được.”

Jared nhún vai, một cử động kỳ quặc, hơi khác biệt. “À, nhưng tôi đã đầy chứ. Tôi đã Trốn thoát chính bản thân mình, tuy nhiên tôi sẽ không rời bỏ. Đó là nghịch lý, đó là Sapphique.”

Ông dùng tay làm một chuyển động nhỏ, hết thầy mọi người đều há hốc miệng. Đằng sau họ, xung quanh họ, những bức tường sáng bừng, họ nhìn thấy gian phòng màu xám của Công chính, cánh cửa ra vào chặt kín những người đến xem, Finn và Keiro nhảy giật lùi hết sức kinh ngạc. Jared quay sang. “Bây giờ chúng ta đã ở cùng nhau. Bên Trong và Bên Ngoài.”

“Ý ông là các Tù nhân đều có thể Trốn thoát?” Keiro gất lên, Claudia nhận ra rằng cậu ta đã nghe hết mọi thứ.

Jared mỉm cười. “Trốn thoát đi đâu? Đi đến tàn tích của Vương quốc chẳng? Chúng ta sẽ biến nơi này thành thiên đường của họ, Keiro, y hệt như nó có nhiệm vụ phải thế, y hệt như các Thầy Thông Thái luôn lên kế hoạch như thế. Không ai còn cần phải Trốn thoát; tôi hứa với cậu điều đó. Trái lại, cánh cửa sẽ mở ra, cho những người muốn đến, muốn đi.”

Claudia bước lùi xa khỏi ông. Cô biết ông quá rõ, song ông thật khác lạ. Như thể tính cách của ông và của một người khác đã giao nhau, hai giọng nói khác nhau vỡ ra thành một, như ô gạch lát màu đen màu trắng trên mặt sàn trong gian sảnh, hình thành nên một kiểu mẫu mới, và kiểu mẫu ấy chính là Sapphique. Cô liếc quanh, thấy Rix đứng sững sờ, còn Attia vẫn tái nhợt, chen đến gần hơn chăm chăm ngược nhìn lên Finn.

Mọi người xì xầm, lặp lại lời ông, truyền nhau từ người này sang người kia. Cô nghe lời hứa ấy vang đi dội lại xuyên khắp các cảnh quan của Ngục Tù. Nhưng cô lại cảm thấy lẻ loi, suy sụp, bởi vì cô từng là con gái Quan Thống Đốc, bây giờ sẽ là Nữ Hoàng, mà không có Jared, điều đó sẽ đóng một vai trò khác, một phần khác của trò chơi.

Jared lách ngang qua cô, đi xuống gặp đám đông. Họ chìa tay chạm vào ông, nắm lấy chiếc găng da rỗng, sụp xuống dưới chân ông. Một phụ nữ khóc thút thít, ông nhẹ nhàng cầm lấy tay bà ấy đặt vào tay mình.

“Đừng lo,” Quan Thống Đốc nói khe khẽ vào tai Claudia.

“Con không thể không lo. Ông ấy không được mạnh mẽ cho lắm.”

“Ồ, ta nghĩ ông ấy mạnh mẽ hơn hết thảy chúng ta đấy chứ.”

“Ngục Tù sẽ làm hư ông ấy.” Attia nói thế, Claudia quay sang cô bé, giận dữ. “Không!”

“Nó sẽ làm đấy. Incarceron tàn ác lắm, ông gia sư của chị lại quá hiền lành không kiểm soát được nó đâu. Nó sẽ sai trái y hệt như trước đây cho xem.” Attia lạnh lùng; cô bé biết lời nói của mình làm tổn thương cô, nhưng vẫn nói, một nỗi khổ sở cay đắng khiến cô bé nói thêm, “Rồi chị và Finn sẽ không có vương quốc nào nữa, căn cứ vào vẻ ngoài của mọi thứ.”

Cô bé ngược nhìn lên Finn, cậu chăm chăm nhìn đáp lại. “Ra Ngoài đi,” cậu nói. “Cả hai người.”

Tiếng Rix nói đằng sau cô bé, “Tôi sẽ mở cho cô một cánh cửa ma thuật nhé, Attia? Rồi tôi sẽ mang Đệ tử của mình trở lại được không?”

“Không có cơ hội đâu.” Keiro đảo cặp mắt xanh liếc sang Finn. “Cái giá phải trả cho ngoài này tốt hơn nhiều.”

Nơi rìa bậc thang, Jared quay lại. “Được rồi, Rix,” ông nói. “Cho chúng tôi nhìn thấy thêm về Pháp thuật được không? Hãy làm cho chúng ta một cánh cửa đi, Rix.”

Ông phù thủy bật cười. Ông ta rút ra một mẫu phấn nhỏ từ trong túi, giơ lên, đám đông chăm chú nhìn. Sau đó, ông ta khom xuống, lấy phấn vẽ trên mặt sàn đá hoa, ngay chỗ pho tượng vừa đứng. Cẩn thận, ông ta vẽ cánh cửa

bằng gỗ, cũ kỹ của ngục tối, với một lưới sắt ngang dọc, lỗ khóa lớn và dây xích ràng chéo qua. Trên đó, ông ta viết chữ: SAPPHIQUE.

“Hết thảy họ đều nghĩ ông là Sapphique,” ông ta vừa nói với Jared, vừa đứng thẳng người lên. “Nhưng tất nhiên ông đâu phải thế. Tôi sẽ không nói cho họ biết, ông có thể tin ở tôi.” Ông ta bước tới gần Attia, nháy mắt với cô bé. “Tất cả là ảo giác. Có một câu chuyện cổ kể như thế. Một người đàn ông đánh cắp lửa của các vị thần, cứu loài người nhờ hơi ấm của lửa. Họ phạt anh ta bằng cách trói anh ta vĩnh viễn bằng một sợi dây xích rất lớn. Nhưng anh ta vùng vẫy, vụn vẹo, và đến ngày tận thế anh ta trở lại. Trong một chiếc tàu làm bằng những chiếc móng tay.” Sau đó, ông ta buồn bã mỉm cười với cô bé. “Tôi sẽ nhớ cô lắm, Attia.”

Jared vói tay, dùng đầu móng rồng chạm vào cánh cửa vẽ bằng phấn kia. Ngay tức khắc, cánh cửa biến thành cửa thật, mở bung ra, cánh cửa ngã chúi vào phía trong với tiếng loảng xoảng thật lớn, để lại một hình chữ nhật tối tối trên mặt sàn.

Finn bước lùi lại, lúng túng ngơ ngác. Dưới chân cậu mặt sàn cũng đu đưa lún xuống. Cái hố đen ngòm và trống trơn.

Jared nhẹ nhàng dẫn Claudia tới miệng hố. “Đi đi, Claudia. Con sẽ ở đó, còn ta ở đây. Chúng ta sẽ làm việc phối hợp cùng nhau, y hệt như bao lâu nay vẫn luôn như thế.”

Cô gật đầu, nhìn cha mình. Quan Thống Đốc nói, “Thầy Jared, tôi có thể nói vài lời với con gái mình được không?”

Jared cúi mình, tránh đi.

“Hãy làm như ông ấy bảo,” Quan Thống Đốc nói.

“Còn cha thì sao?”

Cha cô mỉm một nụ cười lạnh lùng. “Kế hoạch của ta là đưa con lên làm Nữ Hoàng, Claudia. Đó là những gì ta phải thực hiện bằng được. Có lẽ đây là thời điểm ta còn làm vài việc ở đây, trong vương quốc riêng của ta. Chính thế mới này sẽ cần một Quan Thống Đốc. Jared quá sức nhân hậu, mà Incarceron lại quá tàn nhẫn.”

Cô gật đầu. Rồi cô nói, “Hãy nói cho con biết sự thật. Chuyện gì đã xảy ra cho Hoàng Tử Giles?”

Ông im lặng một lúc. Lấy ngón tay cái vuốt vuốt bộ râu tía tót kỹ lưỡng. “Claudia...”

“Nói con nghe đi.”

“Có quan trọng gì không?” Ông nhìn Finn. “Vương quốc đã có vua rồi còn gì.”

“Nhưng còn anh ấy?”

Đôi mắt xám của ông ngừng lại nơi mắt cô. “Nếu con là con gái ta, con sẽ không hỏi ta như thế.”

Cô cũng im lặng. Một lúc sau, họ nhìn nhau. Rồi, rất trịnh trọng, ông nhắc bàn tay cô lên, hôn vào đó, và cúi chào thật thấp.

“Tạm biệt, cha,” cô thì thầm.

“Hãy xây dựng lại Vương quốc,” ông nói. “Và thi thoảng ta sẽ về thăm nhà, như ta vẫn thường làm vậy. Có lẽ từ nay trở đi, mỗi lần ta về con sẽ không quá sợ hãi nữa đâu.”

“Con sẽ không sợ gì nữa hết.” Cô đi tới miệng cửa sập, ngoái liếc lại ông. “Cha phải đến dự lễ đăng quang của Finn đấy.”

“Và của con nữa chứ.”

Cô nhún vai. Sau đó, cùng với ánh nhìn cuối cùng hướng về Jared, cô bước xuống bậc thang tối om bên trong cánh cửa, người ta thấy cô trèo lên, đi vào căn phòng Công chính, Finn nắm tay cô, đỡ cô bước ra.

“Đi đi, cô gái,” Rix nói với Attia.

“Không.” Cô bé đang chăm chú nhìn vào màn hình. “Ông không thể mất cả hai Đệ tử được, Rix.”

“À, nhưng tài năng của ta đã phát triển lên rồi. Bây giờ ta có thể hóa phép cho người có cánh kia sống dậy đấy, Attia. Ta có thể mang một người từ các ngôi sao về đây. Buổi biểu diễn trên đường phố của ta mới tuyệt làm sao! Ta đã hoàn thiện, mãi mãi. Tuy nhiên, quả thật là có thể lúc nào đó ta cũng phải dùng đến một phụ tá...”

“Tôi có thể ở lại...”

Keiro nói, “Vậy là cô sợ rồi sao?”

“Sợ?” Attia trừng mắt lên với cậu ta. “Sợ cái gì?”

“Sợ nhìn thấy Bên Ngoài.”

“Anh quan tâm gì?”

Cậu ta nhún vai, đôi mắt xanh lạnh lùng. “Tôi không quan tâm.”

“Được đấy.”

“Nhưng Finn cần đến mọi sự giúp đỡ mà cậu ấy có thể tranh thủ được. Nếu bằng cách nào đó, cô có chút biết ơn...”

“Vì cái gì? Tôi mới là người lấy được chiếc Găng kia. Ai cứu mạng anh thế?”

Finn nói, “Ra đi, Attia. Làm ơn mà. Tôi muốn cô được nhìn thấy những vì sao. Hãn Gildas cũng muốn như vậy lắm.”

Cô bé ngược lên nhìn cậu, im lặng, không nhúc nhích, bất kể có bé có đang nghĩ gì thì trên mặt cũng không chút biểu hiện. Nhưng Jared, bằng con mắt của Incarceron, chắc đã nhìn thấy gì đó, bởi vì ông bước qua, cầm lấy tay cô bé, cô bé quay người, lao đảo xuống mấy bậc thang tối om, đi vào không gian lạnh lẽo kỳ lạ đang uốn vặn để rồi bất thành lình các bậc thang ấy lại dẫn lên phía trên, và khi bàn tay Jared thả bàn tay cô bé ra thì một bàn tay khác chồm xuống kéo mạnh cô bé lên, một bàn tay vạm vỡ, đầy sẹo với lòng bàn tay bị cháy sém, và một cái móng tay bằng thép.

Keiro nói, “Không quá khó, đúng không nào?”

Cô bé chăm chăm nhìn quanh. Căn phòng xám, lạnh phắc, kêu o o bằng một thứ năng lượng yếu ớt. Bên ngoài cửa ra vào, trong dãy hành lang đổ nát, vài người đàn ông ngồi thừ dựa vào tường, mình mẩy bầm tím đang chăm chú nhìn. Họ nhìn cô bé như thể cô bé là ma quỷ vậy.

Trong màn hình để trên bàn là khuôn mặt Quan Thống Đốc đang mờ dần, “Ta không chỉ đến dự lễ đăng quang, Claudia,” ông nói. “Mà còn mong chờ sẽ nhận được thiệp mời dự đám cưới nữa.”

Và rồi màn hình tối thui, giọng thì thầm của Jared văng vẳng, *Ta cũng vậy.*

Không cách gì xuống được, vì thế cả nhóm trèo lên phần còn lại của cầu thang để lên tới mái nhà.

Finn lấy chiếc đồng hồ ra; cậu nhìn vào khối lập phương một lúc lâu, rồi đưa đồng hồ cho Claudia. “Cô giữ cái này đi.”

Cô để khối lập phương bằng bạc trong lòng bàn tay mình. “Thật sự là họ đang ở đó sao? Hay là chúng ta không bao giờ biết được Incarceron ở đâu?”

Nhưng Finn không có câu trả lời, nắm chiếc đồng hồ thật chặt, cô chỉ có thể trèo theo sau cậu.

Sự thiệt hại của ngôi nhà làm cô thấy kinh khiếp; cô sờ vào những tấm rèm đã vỡ ra thành từng mảnh, những lỗ hổng trong tường và cửa sổ mà không hiểu được chuyện gì đã xảy ra. “Thật là chuyện không thể. Làm sao chúng ta có thể xếp đặt mọi thứ này đâu ra đó được nữa chứ.”

“Chúng ta không thể,” Keiro nói một cách tàn nhẫn. Cậu ta dẫn cả nhóm lên tới mấy bậc bằng đá, giọng cậu ta vang vọng trở lại. “Nếu Incarceron tàn bạo, Finn, thì cậu cũng vậy đó. Cậu chỉ cho tớ thấy một thoáng thiên đường thôi, rồi thì thiên đường ấy cũng biến mất.”

Finn liếc sang Attia. “Tôi xin lỗi,” cậu nói khẽ khàng. “Xin lỗi cả hai người.”

Cô bé nhún vai. “Miễn là những ngôi sao không biến mất.”

Cậu đứng qua một bên để cô bé bước lên bậc thang cao nhất. “Không,” cậu nói. “Chúng không biến mất đâu.”

Cô bé bước ra tới bờ tường đá có lỗ châu mai rồi dừng lại, cậu nhìn thấy trên mặt cô bé, bàng hoàng và ngạc nhiên vì cậu đã nhớ được bản thân mình, cô bé há miệng chăm chăm nhìn lên.

Cơn giông bão đã quét cho bầu trời trong veo. Sáng bừng và đỏ lửa, những vì sao treo lơ lửng trong sự lộng lẫy huy hoàng, trong các hoa văn kiểu mẫu bí ẩn, trong tinh vân xa xôi của chúng, hơi thở Attia đông lại như sương giá khi cô bé nhìn vào những ngôi sao ấy. Đằng sau cô bé, đôi mắt Keiro mở lớn; cậu ta đứng im ru, sửng sờ vì pháp thuật.

“Chúng tồn tại. Chúng thật sự tồn tại!”

Vương quốc tối om. Đám đông tị nạn đặng xa đã túm tụm với nhau quanh đám lửa trại, ngọn lửa bập bùng. Phía bên kia họ, mặt đất nhô lên thành những ngọn đồi lờ mờ, những bìa rừng đen sẫm, một vương quốc không có năng lượng, phơi bày ra trong đêm tối, tất cả những thứ trang trí lòe loẹt đều mòn vẹt, teo quăn lại như lá cờ lụa rách rưới có hình thiên nga đen đang vẫy phần phật phía trên đầu họ.

“Chúng ta sẽ không bao giờ sống sót nổi.” Claudia lắc đầu. “Chúng ta không biết cách gì nữa.”

“Không, chúng ta biết chứ,” Attia nói.

Keiro đưa tay chỉ. “Họ cũng vậy.”

Và cô bé nhìn thấy, mờ mờ xa tí tắp, những chấm lửa nển trong các mái tranh của người nghèo, những căn nhà tồi tàn nơi mà cơn phẫn nộ và điên tiết của Ngục Tù không hề mang lại đổi thay.

“Ánh sáng kia cũng là những vì sao,” Finn khẽ khàng.

Table of Contents

P.1 - MA THUẬT

1

2

3

4

5

6

7

P.2 - CẬU NHỎ MẶC ÁO KHOÁC VÀNG

8

9

10

11

12

13

14

P.3 - ĐIỀU TÀN NHƯ VẰNG TRẮNG

15

16

17

18

19

20

21

P.4 - CHÌA KHÓA NÀO MỞ ĐƯỢC TRÁI TIM?

22

23

24

25

26

27

28

P.5 - NGƯỜI ĐÀN ÔNG MANG ĐÔI CÁNH

29

30

31

32

33

34

35